

THI NẠI AM

Thủy Lục



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

TỦ SÁCH VĂN HỌC MỌI NHÀ
VĂN HỌC TRUNG QUỐC

THI NẠI AM

THỦY HỮ

(Ba tập)

II

Á NAM TRẦN TUẤN KHẢI dịch

Lời bình KIM THÁNH THÂN

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
HÀ NỘI

HỒI THỨ HAI MƯƠI TƯ

Bảy mươi gian, bọm già dễ khách;

Ham tình dục, gái đi giết chồng

Khi đó Vân Kha tức giận xách giỏ đi thẳng tới chỗ Võ Đại bán hàng. Vừa đi tới nơi thấy Võ Đại gánh hàng ở phố kia, mới lại gần kiểm chuyện hỏi đùa rằng :

- Lâu nay không gặp Đại Lang, sao dạo này béo thế ?

Võ Đại nói :

- Xưa nay ta vẫn hình dạng thế này có gì làm béo ?

- Hôm nọ tôi đi tìm lúa ngô mà không đâu có, người ta nói nhà Đại Lang có.

- Nhà ta không nuôi ngan vịt, làm gì có thứ ấy ?

- Nhà ông không có nuôi ngan vịt, thì ông được vợ để cho ăn được béo thế kia ?

Võ Đại máng rằng :

- Đồ khỉ này, vợ tao không đi chim chuột với ai, sao mày dám bảo tao là vịt ?

- Phải, vợ ông không chim trai, nhưng có trai chim vợ ông đấy.

Võ Đại lại hỏi rằng :

- Ai đấy ! chú nói anh nghe, anh có biết gì đâu ?

Vân Kha nói :

- Tôi nó đùa thế thôi, nhưng có nói ra thực thì cũng chẳng ngại, chả lẽ vợ ông như thế mà ông lại không biết hay sao ?

Võ Đại nói :

- Chú bảo thực cho anh, rồi tôi xin biếu chú mười cái bánh.

- Thôi, không cần đến bánh chung, có muốn hỏi đến ai, thì mời tôi vào quán, uống vài chén rượu, tôi nói khề mà nghe.

- Được, chú muốn uống rượu, thì theo tôi vào hàng.

Võ Đại quảy gánh cùng Vân Kha vào một quán hàng. Khi đặt gánh xuống vào hàng hai người cùng ngồi, Võ Đại gọi lấy rượu thịt, và bóc một vài chiếc bánh chung, rồi mời Vân Kha.

Vân Kha nói :

- Rượu uống ít thôi, lấy thêm thịt ăn thì tốt.

Võ Đại bảo Vân Kha :

- Chú nói cho tôi biết đi ?

- Việc này không thể vội, đợi tôi ăn uống xong đã.

Sau khi ăn uống xong, Võ Đại hỏi, thì Vân Kha nói cho hay rằng :

- Vừa rồi, tôi đem một giỏ quả tuyết, tìm Tây Môn Khánh để đòi tiền, mà tìm y không thấy, có người bảo ở trong buồng Vương bà, cùng với vợ Võ Đại dan díu bấy lâu, tôi mới đến đấy cốt để kiếm y mà hỏi tiền nợ, không may bị mẹ Vương bà chó má ấy, không cho vào buồng tìm, rồi sinh sự lôi thôi mụ tát tôi mấy cái, mới tức bực mà tìm đến Đại Lang, nếu lúc này không kiếm một vài câu nói khích, thì ông đâu có chịu hỏi tôi.

- Có thực thế ư ?

- Tôi bảo ông là vịt, để cho hai đứa nó vui sướng với nhau mà ! Tôi nói thực, ông cứ đến buồng Vương bà, xem thực hay giả ?

- Tôi có biết đâu, vợ tôi vẫn nói là sang Vương bà khâu vá, khi về thấy má ửng hồng, tôi đã hơi nghi, ai ngờ lại thế, bây giờ tôi gửi hàng đây, để đi bắt gian phu dâm phụ có nên chăng ?

- Ông già cả mà không hiểu biết, con mẹ chó Vương bà nó ghê gớm lắm, làm sao ông dám ra tay, nó ba người ám hiệu cho nhau, như ông đến nó nom thấy, thì họ lẩn ngay thoát được, mà Tây Môn Khánh lại thắng côn đồ, nó đánh cho ông mười cái, thì nguy, nếu có kiện, nó có tiền có thế, mà ông một mình ở đây, thì làm sao, có thể nó giết ông cho khỏi mang tiếng.

Võ Đại nghe nói, liền bảo rằng :

- Phải, chú nói đúng, vậy làm thế nào ?

- Tôi bị con mẹ Vương bà chó má ấy đánh còn tức giận đây, hôm nay có lẽ chúng tan rồi, phải rình ngày mai mới được. Vậy chiều nay ông có về nhà, thì cứ như mọi ngày, đừng nói năng gì và lộ ra nghi hoặc tức tối, rồi ngày mai làm ít hàng thôi, quảy ra chợ bán, tôi ở ngõ hẻm đợi ông, nếu thấy Tây Môn Khánh tới, thì tôi sẽ báo ông, ông đạt gánh hàng ở đó, tôi đến khiêu khích mẹ già, cho nó đánh tôi, tôi làm cho giở quả rơi ra, ông chạy giả vờ can rồi nhặt hộ, khi ấy tôi nắm lấy mẹ già sinh sự, thì ông chạy thộc vào buồng mà bắt lấy gian phu dâm phụ, kể ấy thế nào ?

- Hay quá ! Thế mới thực là anh em, tôi có ít tiền dãi chú mang về mua gạo, sáng mai cơm nước xong, đến phố Tử Thạch đợi tôi để làm việc ấy.

Vận Kha nhận tiền và mấy cái bánh rồi về. Võ Đại trả tiền rượu, đi bán bánh một lúc nữa về nhà. Nói đến vợ Võ Đại bấy lâu khinh miệt chồng, thì cũng biết rằng không phải, nay đã khá hơn trước ít nhiều, khi thấy Võ Đại về, cũng vui vẻ như mọi ngày, thấy chồng có dáng uống rượu thì hỏi rằng :

- Đại Lang hôm nay uống rượu ở đâu hửn ?

- Có, gặp mấy người quen uống ở hàng mấy chén với nhau thôi.

Người vợ lại bày rượu cơm cùng chồng an uống, đêm hôm ấy Võ Đại không giở đến việc nghi ngờ.

Sáng ra Võ Đại chỉ làm ít bánh, rồi gánh đi bán, người vợ bấy lâu chỉ mãi mê với trai, có biết đâu làm ít hay nhiều, đợi chồng đi khỏi, lại lên cửa sau sang buồng bọm giả để đợi tình nhân.

Võ Đại quảy gánh ra ngõ hẻm, đón Vận Kha rồi hỏi :

- Thế nào, chú thấy nó đến chưa ?

- Nó chưa đến, ông hãy đi bán hàng một lát đã. Rồi ông đến bên tả ngõ hẻm này đợi tôi.

Võ Đại quảy gánh hàng đi bán một lúc, rồi trở lại: Vận Kha bảo Võ Đại :

- Bây giờ chúng nó với nhau rồi, để tôi mang giỏ quả đến khiêu chiến Vương bà, rồi thi hành kế.

Vô Đại y lời đem gánh hàng gửi một chỗ, rồi ra rình ở một nơi.

Vận Kha đem giỏ đến hàng Vương bà rồi mắng rằng :

- Con mẹ già chó má kia ! Sao hôm qua mày đánh tao.

Vương bà chợt thấy Vận Kha lại đến mắng chửi, liền uất khí xông lên, chạy ra nắm lấy Vận Kha mà đánh, mắng luôn :

- Ranh con ! Tao với mày không có chuyện gì, sao lại cứ đến đây chửi bới ?

- Tao chửi mày là đồ sòm già với tính chó má đấy !

Vương bà tức quá nắm lấy mà đánh, làm Vận Kha tung cái giỏ ra, rồi Vận Kha kêu to lên. Hai bên ẩu đả nhau ầm ỹ, thì chợt thấy Vô Đại sấn quần áo ở đâu chạy thẳng vào buồng. Vương bà định bỏ ranh con ra, để chạy lại ngăn Vô Đại, nhưng ranh con nắm chặt lấy không buông, Vương bà chỉ còn cách kêu lên "Vô Đại đến", làm cho người vợ nghe thấy vội vàng chạy ra đóng chặt cửa lại. Tây Môn Khánh chui xuống gầm giường để trốn.

Vô Đại đâm phá cửa buồng không nổi, miệng kêu gào lên "gian phu dâm phụ"... Người vợ nói ra :

- Bấy lâu múa mỗ khoe tài, bây giờ mới biết là đồ hổ giấy, ai sợ chi người !

Người vợ nói câu này, có ý bảo Tây Môn Khánh ra đánh Vô Đại, cướp đường mà chạy. Tây Môn Khánh nằm ở gầm giường nghe chị chàng nói, thì hiểu ý ngay, liền dậm choàng chạy ra mở tung cánh cửa mà nói rằng :

- Đứa nào dám đánh ta ?

Vô Đại thấy vậy, vừa toan nắm lấy Tây Môn Khánh thì bị Tây Môn Khánh giơ chân trái đá cho một cái vào bụng, ngã lật ra đằng sau, rồi rào bước chạy cút thẳng một mạch về nhà.

Vận Kha thấy Vô Đại bị ngã, Tây Môn Khánh chạy mất, bèn bỏ Vương bà mà chạy nốt. Bấy giờ phố xá đổ ra để xem, thì thấy Tây

Môn Khánh đã trốn rồi, nên không ai nói năng gì đến nữa. Vương bà thấy Vân Kha buông tha ra, liền chạy vào trong buồng, thấy Võ Đại mồm mép chảy máu ra lênh láng, mà nét mặt xám hẩn lại, liền gọi chị chàng kia ra lấy nước lạnh rửa sạch, rồi vực theo ngõ hẻm về nhà, đưa lên gác nằm đó.

Ngày hôm sau Tây Môn Khánh dò la tin tức, thấy không động chạm gì thừa kiện, thì lại điếm nhiên đi lại như cũ. Còn Võ Đại thì một mình ốm đau nằm ở trên giường, tới bốn nam ngày vẫn chưa dậy được, nước uống không có nước, thuốc uống cũng không có thuốc, gọi vợ suốt ngày, mà vợ không thèm đến thăm xỉa đến, chỉ sáng nào cũng phẩn sấp chỉnh đốn quần áo đi mãi đến chiều, khi về thì lại hai gò má đỏ hồng, rõ ra một tuồng dâm dăng. Võ Đại thấy vậy thì cay đắng trong lòng, mà không biết làm sao cho được.

Một hôm chàng gọi vợ đến mà bảo rằng :

- Công chuyện của các người làm ta biết cả rồi, ta định bắt đưa gian tặc kia, ai ngờ người lại hứa với nó mà đánh ta sống giờ chết giờ thế này, mà người cứ hú hí vui đùa với nhau. Ta ngày nay dầu chết cũng không làm gì, song còn em ta là Võ Nhị, thì các người đã biết, nó không phải tay vừa, nếu nay mai nó về đây, tất sinh sự lôi thôi, không thể nào im được. Vậy các người tử tế trông nom cho ta, thì khi hán về ta sẽ ngọ cho, bằng không thì bấy giờ ta sẽ liệu.

Chị chàng nghe không nói năng chi cả, cứ lảng lạng đi sang bên cạnh mà thuật lại cho Vương bà, Tây Môn Khánh biết.

Tây Môn Khánh nghe vậy thì dậm chân xuống đất mà kêu lên rằng :

- Trời ơi, nếu vậy thì biết làm thế nào ? Ta phải biết rằng Võ Đô Đầu đánh hổ núi Cảnh Dương là một tay đệ nhất hảo hán ở Huyện Thanh Hà, nếu mình chạm vĩa với lão ấy thì còn sống thế nào được ? Cái ân ái của đôi ta đến quãng này thực là khó nghĩ, không lẽ nào cho đành. Vậy còn biết làm sao cho được ?

Vương bà nghe nói thì cười nhạt mà rằng :

- Tôi chưa từng thấy một người đẩy thuyền như tôi đây còn chưa sợ, mà một người cầm lái như cậu đã cuống chân tay như thế bao giờ... !

- Tôi thực là làm một thằng con trai, nhưng đến những lúc này thì thực không có cách gì gỡ cho ra được, chẳng hay bà có kế gì không ?

- Các người định làm vợ chồng lâu hay làm vợ chồng ngắn ?

- Thế nào là vợ chồng lâu, thế nào là vợ chồng ngắn ?

- Nếu làm vợ chồng ngắn thì bắt đầu từ hôm nay hãy rẽ duyên đi đôi ngã, đợi khi Võ Đại yếu đây sẽ nói lại với hán, thì Võ Nhị về đây tất cũng im chuyện, rồi sau này nếu khi Võ Nhị có đi việc quan đâu thì bấy giờ sẽ lại xum họp cùng nhau, thế là gọn nhất. Bàng muốn làm vợ chồng lâu mà cùng nhau sống mãi mãi không còn sợ đến điều chi, thì tôi có một kế sách này, nhưng cũng khó lòng bảo cho các người được.

- Vâng, xin bà hết sức che chở mà bảo cho chúng tôi lấy cách lâu dài với nhau.

- Cái kế sách này cần dùng đến một vật, giá mọi nhà thì không có, nhưng giờ xui khiến vậy nhà cậu lại có sẵn rồi.

- Cần có vật gì, hay là bảo tôi khoét mắt đưa cho bà chàng ?

- Hiện bây giờ lão ấy dương đau yếu ta nên thừa cơ mà hạ thủ ngay mới được. Cậu về lấy một miếng tỳ sương⁽¹⁾ đem đến đây cho nung tử mua một liều thuốc đau bụng về cho lão uống, đến khi chết rồi thì ta đem đốt đi thế là hết tích. Sau này Võ Nhị có về đến đây thì chi đâu với em chồng có phép nào mà tra hỏi được, bấy giờ cũng đành chịu thôi chứ gì ? Đoạn rồi ta cứ đi lại kín đáo với nhau, đợi khi hết tang thì sẽ cưới về, như thế há không phải một kế trăm năm bền vững hay sao ?

- Bà ôi ! Nếu vậy thì tội nghiệp lắm ! Nhưng mà không làm thế cũng không được.

(1) Tỳ sương là thuốc độc làm kim hợp chất mà sinh ra

- Cậu phải biết rằng : Giấy cỏ phải trừ gốc, nếu không cẩn thận thì tất là khổ về sau, cậu phải về mau lấy đem đến đây, để tôi bảo nung tử hạ thủ, rồi khi thành công phải đến ơn tôi mới được.

Độc thay tâm địa đàn bà,

Mưu kiu kế nọ chẳng qua vì tiền.

Xét soi chẳng hời Hoàng thiên ?

Sinh chi những giống đảo điên khó đời.

Bấy giờ ma ngũ sắc đương ám ảnh mê hồn làm cho Tây Môn mất cả tâm thần trí tuệ, không còn trông trước trông sau chi nữa, bèn lập tức đi mau về nhà mà lấy ngay thuốc độc đem đến đưa cho Vương bà.

Wang bà cầm lấy thuốc độc rồi bảo chị chàng kia rằng :

- Vừa rồi Vô Đại bảo nàng nên trông nom tử tế thì sau này không nói với Vô Nhị nữa, vậy bây giờ nàng nên nhận câu ấy mà làm ra mặt thương yêu hối hận để phục dịch anh ta. Nếu anh ta có đòi uống thuốc thì nàng pha một chút tỳ sương này vào thuốc đau bụng mà đổ cho anh ta uống; rồi chạy lánh đi một chỗ. Đến khi nào thuốc ngấm làm cho đứt ruột đứt gan mà anh ta kêu lên, thì nàng sẽ đem chan vào đắp kín cho hán, mà phải cẩn thận vững vàng chớ cho ai nghe tiếng mới được. Đoạn rồi đun sôi một nồi nước nóng và lấy một khăn lau để đó, hễ khi anh ta chết rồi thì khất khiêu phải chảy máu tươi, bấy giờ nàng sẽ bỏ chan ra, mà lấy giẻ sắp nước nóng, lau kỹ đi một lượt, rồi sau sẽ khâm liệm bỏ vào áo quan mà khiêng đi thiêu hóa là xong...

Chị chàng kia ung dung đáp rằng :

- Làm thế thì tốt lắm nhưng tay chân tôi mềm yếu, không biết rằng có thi hành nổi hay không ?

Wang bà nói :

- Cái đó thì khó gì ? Bấy giờ nàng sẽ gọi cửa đây, rồi tôi sang giúp cho.

Tây Môn Khánh lấy làm đắc sách, bảo hai người rằng :

- Các bà phải làm ăn cho cẩn thận, rồi sáng mai tôi sẽ đến đây xem sao ?

Nói xong từ biệt mà về. Bấy giờ Vương bà mãi tỳ sương nhỏ biến ra rồi học lại cẩn thận cho chị chàng kia. Chị chàng ta giắt thuốc vào mình, rồi trở về nhà, bèn đến chỗ Võ Đại nằm, thấy Võ Đại đã mê một lờ dờ như người sắp chết, nàng liền giả cách ra chiều thương xót mà khóc òa lên. Võ Đại thấy vậy, hỏi rằng :

- Làm sao mà nàng khóc ?

Chị chàng lau nước mắt đáp lại rằng :

- Tôi trót dại bị người ta lừa dối để đến nỗi chàng phải chịu thiệt thòi như thế, thực trong lòng hối hận vô cùng. Nay tôi tìm được một nơi thuốc hay, nhưng chỉ sợ chàng còn nghi ngại, nên không dám đem về đưa chàng uống...

Võ Đại rên rỉ mà rằng

- Nếu nàng cứu được cho ta khỏi, thì ta không còn chấp chi những chuyện trước, mà cũng không khi nào nói với Võ Nhị. Nàng cứ lấy thuốc về đây cho ta uống.

Chị chàng nghe nói vội vàng lấy ít tiền chạy sang nhà Vương bà ngồi, bảo Vương bà mua cho một liều thuốc đau bụng, rồi xăm xăm đưa về cho Võ Đại xem mà nói rằng :

- Đây thứ thuốc đau ruột, thấy thuốc dần đến nửa đêm uống, rồi lấy chân đạp kín mít cho toát mồ hôi ra, là sáng ngày khỏi.

Võ Đại gật đầu khen rằng :

- Nếu vậy thì tốt lắm, đêm nay nàng phải tỉnh ngủ mà cho tôi uống mới được.

Bấy giờ trời đã tối mịt, chị chàng kia thắp ngọn đèn lên để đó, rồi bắc nồi nước lã lên lò, rồi bỏ một cái khăn lau vào đó đun sôi cho nóng. Đến đầu trống canh ba, chị chàng bỏ thuốc độc vào chén, rồi múc một chén nước lã lên hỏi Võ Đại lấy thuốc đau bụng mà hòa lẫn vào đó, rồi đổ cho Võ Đại uống.

Võ Đại uống được một hớp, rồi bảo với vợ rằng :

- Sao thuốc này khó uống quá ?

Chị chàng kia đáp rằng :

- Sao cho khỏi bệnh là hơn, cần gì khó uống.

Nói xong, lại nâng chén thuốc đổ cho Võ Đại. Võ Đại vừa há mồm ra, thì chị chàng cầm cả thuốc đổ dốc vào cuống họng, rồi để nằm vật xuống đó mà vội vàng đứng dậy chạy ra. Được một lát vì Võ Đại kêu lên một tiếng "ối trời ôi !" rồi nói lên rằng :

- Nàng ơi sao thuốc vào, lại đau ruột quá lên thế ?

Chị chàng thấy kêu như vậy, liền chạy đến kéo chân lên mà đáp trùm cả đầu đuôi cho rõ kín.

Võ Đại lại kêu lên rằng :

- Hơi tức lắm không sao chịu được.

Chị chàng đứng bên cạnh đáp rằng :

- Thấy thuốc dạn phải thế mới ra được mồ hôi.

Nói đoạn lại sợ Võ Đại cựa dậy, liền nhảy lên trên mình Võ Đại, mà giữ chặt lấy bốn đầu chân, làm cho anh kia không sao mà cựa được. Võ Đại nằm trong chân kêu lên một tiếng, thở hộc lên mấy hơi nữa, rồi ruột xé gan bào, phút chốc đã hôn vể chín suối !

Thương ôi !

Vì đâu đạo nghĩa tan tành,

Càng trông thế thái nhân tình càng cay !

Mệnh mang trời rộng đất dày,

Nọc tình giết hại xưa nay bao người ?

Căm gan muốn đập kêu trời,

Bày chi tai mắt cho đời oái oăm ?

Khi ấy chị chàng đề mặt kia mở chân ra, thấy Võ Đại đã nằm chết ra thẳng đuối, nghiêng hai hàm răng làm một, mà trong thất khiếu đều chảy máu tươi ra, nàng liền nhảy xuống giường, rồi chạy xuống gác đi ra cửa sau lên tiếng đằng hắng cho Vương bà biết.

Wương bà nghe tiếng, liền chạy ra hỏi rằng :

- Đã xong chưa ?

- Xong rồi, nhưng chân tay tôi mềm yếu, không làm sao mà thi thố được.

- Có khó gì, để tôi sang giúp cho.

Nói đoạn liền xắn áo đi sang, bụng nổi nước nóng lên gác, cuốn chan lại mà lau sạch máu me cho Võ Đại rồi khiêng xuống dưới gác, lấy áo xiêm khăn giấy mặc cho Võ Đại tử tế, đặt lên giường nằm, lấy mảnh giấy phủ lên mặt, và lấy cái khăn sạch sẽ đắp lên cho chàng. Đoạn rồi hai người lại lên trên gác dọn dẹp gọn gàng đầu đấy, rồi Vương bà trở về nhà yên nghỉ, chị chàng kia vờ vĩnh khóc cho đến sáng. Vào khoảng đầu trống canh nam, Tây Môn Khánh đã bỏ đến nhà Vương bà để dò hỏi tin tức, Vương bà liền đem đầu đuôi mọi chuyện thuật lại cho chàng nghe, rồi chàng đưa tiền ra cho Vương bà, để mua sấm quan quách cùng các đồ tống táng.

Bấy giờ Vương bà gọi chị chàng độc ác kia sang để bày chuyện. Chị chàng nói với Tây Môn Khánh rằng :

- Bấy giờ Võ Đại đã chết rồi, còn thân tôi đây hoàn toàn trông cậy vào cậu cả đấy.

Tây Môn Khánh nói :

- Cái đó tất nhiên, nàng không cần phải nói.

Vương bà nói rằng :

- Bấy giờ có một việc rất cần, là tên Đoàn Cầu⁽¹⁾ Hà Cửu Thúc, vốn là người sắc sảo xưa nay, nếu lỡ ra nó biết mà nói không chịu khâm liệm cho, thì bấy giờ sẽ làm sao ?

Tây Môn Khánh nói :

- Việc đó để tôi bảo hán, tất là phải nghe lời.

Vương bà nói :

- Nếu vậy thì cậu phải đi ngay mới được.

(1) Đoàn Cầu là một anh coi đám phu khâm liệm để chôn người.

Tây Môn Khánh nhận lời rồi đi ngay. Bấy giờ trời đã sáng tỏ, Vương bà đi mua quan quách cùng các thức vàng hương đem về cho chị chàng kia. Đoạn rồi phố sá đông bên đồ đến thăm viếng, thì chị chàng ta lại giả vờ khóc lóc, làm ra bộ thương xót vô cùng.

Phố sá có hỏi đến bệnh tật gì, vì sao mà chết, thì chị chàng đáp rằng :

- Chỉ vì chúng đau bụng chữa mãi không khỏi, rồi sau càng ngày càng nặng, mà không sao cứu được nữa.

Chị chàng nói xong, lại làm bộ khóc váng cả nhà lên. Đám phố sá thấy vậy, ai cũng biết là Võ Đại chết oan, song không có việc gì can thiệp đến ai, nên cũng làm ngo mac đó mà khuyên giải mấy câu cho xong chuyện, rồi ai về nhà nấy. Vương bà cho đi mời Hà Cửu Thúc về để khâm liệm, và đón hai vị sư về để làm lễ độ vong.

Bấy giờ Hà Cửu Thúc được tin mời, liền sai bọn đầy tớ đi trước đến để sắp sửa đồ đạc, rồi mình lững thững đi sau. Khi tới đầu phố Tử Thạch bỗng gặp Tây Môn Khánh gọi mà bảo rằng :

- Hà Cửu Thúc đi đâu bây giờ đấy ?

Hà Cửu Thúc đáp :

- Tôi đến khâm liệm cho Võ Đại Lang ở trong phố đây.

- Hãy đến đây tôi nói câu chuyện này đã.

Tây Môn Khánh nói xong, bèn dắt Cửu Thúc vào một hàng rượu ở gần góc phố đó, rồi mời vào nói chuyện.

Hà Cửu Thúc chối từ rằng :

- Chúng tôi đâu dám ngồi với ngài như thế.

Tây Môn Khánh nói :

- Cần chi Cửu Thúc phải khiêm tốn như thế, hãy cứ ngồi đây tôi nói chuyện.

Nói đoạn hai người cùng ngồi xuống, rồi gọi nhà hàng đem rượu cùng hoa quả thức ăn lên mời Cửu Thúc cùng uống.

Cửu Thúc nghĩ thầm trong bụng : "Anh chàng này có ăn uống với mình bao giờ, cái này tất lại có chuyện rắc rối gì đây ?" Nghĩ đoạn hai người cùng uống rượu với nhau.

Một lát Tây Môn Khánh lấy 10 lạng bạc ra để bàn, bảo Hà Cửu Thúc rằng :

- Cái này Cửu Thúc hãy nhận lấy cho, rồi sau đây tôi xin đưa tạ ơn nữa.

Hà Cửu Thúc chấp tay đáp rằng :

- Chúng tôi không có công lao gì, lẽ đâu nhận tiền của ngài, vả chăng ngài có sai bảo gì, chúng tôi cũng không dám thế.

- Không, Cửu Thúc cứ cầm lấy, rồi tôi nói chuyện.

- Vâng, xin ngài hãy cứ nói, thế nào chúng tôi cũng xin vâng.

- Tôi chỉ có một việc là lát nữa Cửu Thúc khâm liệm cho Võ Đại, thì Cửu Thúc che đậy mà kín đáo giúp cho, thì tôi cảm ơn lắm.

- Việc ấy tầm thường lắm, có chi tôi dám nhận tiền.

- Nếu không nhận tiền là Cửu Thúc không chịu giúp tôi rồi, xin cứ lấy cho.

Hà Cửu Thúc vốn xưa nay sợ Tây Môn Khánh là tay gian hoạt, hay đi lại dăm quan tư mà bắt nạt dăm dân gian, nên bất đắc dĩ phải nhận lấy rồi cáo từ mà ra đi.

Khi bước chân ra khỏi cửa, Tây Môn Khánh lại dặn với rằng :

- Cửu Thúc nhớ chớ để tiết lộ mới được, rồi sau sẽ tạ ơn.

Cửu Thúc vâng lời rồi chia tay mỗi người mỗi ngả. Hà Cửu Thúc vừa đi vừa nghĩ lẩm nhẩm : "Quái lạ, ta liệm cho Võ Đại, thì việc gì đến anh chàng này, mà lại cho nhiều tiền như thế ? Chẳng hay ở trong lại có điều chi rắc rối đó chăng ?" Chàng nghĩ vậy, thì trong bụng lấy làm nghi hoặc vô cùng, khi tới trước cửa nhà Võ Đại, đã thấy những đầy tớ đứng đợi ở đó. Cửu Thúc hỏi rằng :

- Võ Đại chết về bệnh gì thế ?

Lũ đầy tớ nói rằng :

- Chúng tôi thấy người nhà nói là bị bệnh đau bụng mà chết.

Hà Cửu Thúc nghe đoạn, vén bức rèm bước vào thấy Vương bà đón mà nói rằng :

- Sao Hà Cửu Thúc đến chậm thế ?

Hà Cửu Thúc đáp :

- Tôi bận có tý việc, nên chậm một chút.

Bấy giờ vợ Võ Đại cũng giả vờ mặc áo xiêm trắng, khóc từ trong nhà mà đi ra. Hà Cửu Thúc nói rằng :

- Thôi, nương tử khóc làm gì nữa ? Tội nghiệp ! Đại Lang mất thế mà tôi không biết gì cả ?

Chị chàng lại bung vờ lên mặt mà nói rằng :

- Khốn nạn Đại Lang nhà tôi chỉ đau bụng có năm ba hôm mà thiệt mạng, thực là cay đắng cho tôi lắm.

Cửu Thúc nhìn kỹ chị chàng một lượt, rồi tự nói một mình rằng : "Xưa nay chỉ nghe tiếng Võ Đại nương tử là đẹp, nay mới biết được rõ người như thế, cái mười lạng bạc của anh chàng Tây Môn Khánh này, tất là có duyên có chi đây !" Nghĩ đoạn chạy vào chỗ xác Võ Đại nằm, cất cánh phan lên, mở tờ giấy phủ mặt ra, rồi dùng hai con mắt thần trong suốt như bảo ngọc, mà định tình nhìn kỹ vào mặt Võ Đại. Đoạn rồi bỗng dưng kêu lên một tiếng ngã vật ra đằng sau, miệng hộc máu ra, nam đầu ngón tay tím lại, nét mặt tái nhợt đi, mà hai con mắt lơ lơ như người sắp chết vậy. Cả nhà thấy vậy, ai nấy đều kinh ngạc, không hiểu ra ý làm sao. Than ơi !

Máu tình pha lẫn hôi tanh,

Lấy ai cứu vớt phù sinh cho đời ?

Bắc thang lên hỏi ông Trời,

Thuốc đâu chữa được con người táng tâm ?

Đường nhân lối nghĩa âm thầm,

Nghe như nước réo non gấm đâu đây ?

Giấc tình một tỉnh mười say,

Tiền nhân hậu quả sau này xem sao ?

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Hồi này kết lại hồi trên tả Tây Môn - Phan thị gian dâm, để này ra hồi sau Võ Nhị báo thù, cũng là văn tự tả qua, song từng chỗ đều tả ra tình tế, chứ không tả sơ sài, dù không phải là văn chính truyện.

Đoạn thứ nhất tả Vận Kha định kế, đoạn thứ hai tả Võ Đại bất gian, đoạn thứ ba tả Vương bà giúp sức, đoạn thứ tư tả dâm phụ giết chồng, đến đoạn cuối tả Cửu Thúc suy nghĩ, tình thần từng đoạn, xuất sắc từng việc, đừng cho là hồi nhỏ coi thường.

Tà tâm độc của gái đi, mấy lần toan gấp sách không muốn xem, muốn chòng đến hồi sau xem báo thù cho khoái, như đánh trống mà tấy uế đi.

HỒI THỨ HAI MƯƠI NĂM

Cửu Thúc giầu vàng chờ khách hiệp:

Vô Tòng giết chị tế hồn anh.

Lúc đó Hà Cửu Thúc nằm vật xuống, thì người nhà, người cửa đều xúm đen cả vào, kẻ thì phun nước, người thì kêu gọi, hồi lâu mới dần dần tỉnh dậy, rồi Vương bà sai người vục về nhà để chữa.

Khi lữ đày tớ vục Cửu Thúc về tới nhà, đặt nằm ở trên giường, người vợ thấy vậy, bèn đến bên cạnh khóc lóc mà nói rằng :

- Lúc bước chân ra đi thì hơn hử vui cười, sao bây giờ trở về, thì lại như thế ? Xưa nay nào có thế bao giờ ?

Bấy giờ Cửu Thúc trông ra không có ai ở đó, bèn bảo sẽ với người vợ rằng :

- Nàng không phải lo nghĩ, tôi đây có việc gì đâu ? Cái này chỉ vì sáng hôm nay khi tôi ra đi, gặp Tây Môn Khánh là anh chàng bán thuốc trước cửa huyện, mời đi đánh chén, lại đưa mười lạng bạc, mà dặn việc khám liệm Võ Đại nên cẩn thận kín đáo giúp cho. Sau đến nhà Võ Đại trông thấy chị chàng ấy không phải là người lương thiện, thì trong bụng đã hơi có ý nghi ngờ. Kịp đến lúc trông vào mặt Võ Đại, thì quả nhiên thấy nét mặt tím bầm, trong thất khiếu đều có vết máu, mà trên môi đều có lộ vết răng cắn vào, chắc là chết vì trúng độc. Bấy giờ đã toan hô hoán lên, song ngặt vì hiện đây không có ai là người chủ trương, mà đây với thằng Tây Môn Khánh không phải tay vừa tất là lỡ chuyện. Sau cũng toan im đi khám liệm cho xong, nhưng lại sợ Võ Đại có người em là Võ Đô Đầu đánh hổ trên núi Cảnh Dương khi trước, vốn là một tay giết người mà không nháy mắt, nay mai sắp về tới đây, thì việc này phải thôi thôi không tài nào tránh khỏi...

Người vợ nghe đến đó thì nói luôn rằng :

- Phải, mấy hôm nọ tôi đã nghe rằng, con ông Kiều lão ở phố sau là Vận Kha, đến phố Tử Thạch giúp Võ Đại bắt gian phu ảm cả phố lên, có lẽ là việc ấy hân, để tôi hỏi hân xem nào ? Còn đảng kia cứ để dám dấy tù khâm liệm cho người ta, nếu người ta còn quần dấy, để đợi Võ Đô Đầu về mới chôn, hoặc đem chôn ngay thì cũng chẳng việc gì mà ngại. Duy họ đem siêu hóa đi, thì tất là có sự rắc rối, bây giờ ta sẽ đến đấy đánh lộn sòng mà thủ lấy miếng trối xương rồi bọc với mười lạng bạc kia để làm tang chúng, sau này Võ Đô Đầu về đấy mà không hỏi đến thì ta cũng mặc đó, để lưu chút nhân tình với nhà Tây Môn Khánh, mà thỉnh thoảng kiếm gạo của hân cũng được chứ sao ?

Hà Cửu Thúc nghe nói khen phải, liền gọi dám dấy tớ đến mà bảo rằng : - "Hôm nay ta bị trúng cảm, không thể nào đến đấy được, vậy ta cho các người cứ đến đấy khâm liệm cho người ta, rồi hỏi xem bao giờ đem táng, thì về báo cho ta biết. Các người làm cho cẩn thận, tiền nong ở đấy ta cho tất cả mà chia nhau, đấy không cần lấy đến".

Tụi dấy tớ vâng lời đến nhà Võ Đại để khâm liệm, rồi một lúc trở về bảo rằng :

- Ba ngày nữa cất đám ra ngoài thành để siêu hóa.

Hà Cửu Thúc nghe nói xong cho tiền chúng đem về chia nhau, rồi bàn với vợ đến ngày thứ ba để thi hành kế sách.

Bên kia Vương bà hết sức giúp đỡ việc tang cho vợ Võ Đại, ngày thứ hai đón bốn vị sư về tụng kinh, rồi đến ngày thứ ba thì đưa ra Hòa Nhân Trường⁽¹⁾ ở ngoài thành để siêu hóa. Hôm ấy Vương bà cùng mấy người phớ sá gần đấy đi đưa đám. Còn chị chàng kia thì cũng ăn mặc tang phục mà khóc vờ khóc vờ, đi theo linh cữu Võ Đại ra đến Hòa trường.

Khi mới tới nơi, vừa mới bắt đầu phát hỏa, thì thấy Hà Cửu Thúc tay cầm một nắm giấy tiền ở đầu chạy đến. Vương bà cùng chị chàng kia vội đón mà hỏi rằng :

(1) Là chỗ đất để đốt người chết, tục cổ của Tàu, có khi chôn người bằng cách siêu hóa vậy.

- May quá Cửu Thúc hôm nay đã được mạnh khỏe rồi...

Cửu Thúc nói :

- Đạo trước tôi có mua của Đại Lang một cái bánh chưng lớn mà chưa kịp trả tiền, nay đem ít tiền giấy ra đây mà đốt trả Đại Lang vậy.

Nói xong cầm giấy tiền vào đốt, rồi lại túm vào để giúp việc siêu hóa. Vương bà cùng chị chàng kia đến cảm ơn mà rằng :

- Cửu Thúc lại có lòng tốt như thế, thì thực là hiếm có, về nhà chúng tôi xin tạ ơn.

Hà Cửu Thúc đáp :

- Được, cái này là bốn phần của chúng tôi, tôi xin bà với nương tử cứ đến trai đường tiếp khách, để tôi xin trông nom ở đây.

Nói đoạn thì Vương Bà cùng chị chàng kia đều quay ra trai đường. Bấy giờ Hà Cửu Thúc sẵn vào đồng lửa vớ lấy hai mảnh xương trời rồi tắt lửa đi để xem, thì thấy đầu xương đều mềm đen hết cả, chàng bèn giấu vào bọc, rồi cùng đi vào trai đường nói chuyện.

Được một lát việc siêu hóa đã xong, bọn đầy tớ đem xương tàn lấp bỏ xuống ao, rồi mỗi người kéo đi về một ngã. Hà Cửu Thúc mang hai mảnh xương về nhà, lấy giấy viết rõ ràng ngày tháng tên tuổi các người đi tống táng, rồi bọc với 10 lạng bạc kia vào một cái túi, mà cất ở trong buồng cẩn thận. Bên kia từ khi vợ Võ Đại đưa ma trở về, cũng bày đặt linh sàng⁽¹⁾ cùng các đồ vàng mã để thờ chống ở nhà dưới mà che mắt thế gian, còn tự mình, thì cùng đi lại với Tây Môn Khánh ngày ngày trò chuyện vui đùa ở trên gác, mua sắm mây hôm, mây chiếu trắng tối tha hồ phỉ chí tự do, không còn ngại ai ngăn cấm. Cái cảnh tượng hai gã gian dâm vụng trộm ở nhà mẹ Vương bà trước nay bỗng biến thành đôi nhân duyên như đúc, như sơn, như keo như rựa, khiến cho phố xá gần xa, không ai là không biết chuyện. Duy Tây Môn Khánh vốn là một tay gian hoạt, đã từng có tiếng xưa nay, bởi thế ai cũng bĩm đi, mà mặc cho thỏa lòng sở dục.

(1) Linh sàng là bàn thờ người mới chết.

Nhưng than ôi ! Cái sự vui sướng chính đáng trên đời, xưa nay ông Hóa công không còn dành người được trọn, hưởng chỉ là một kẻ tàn bạo dẽ hèn bỏ hết thiên lý nhân tâm để cầu lấy sự khoái lạc bên ngoài bị tướng thì lẽ nào mà hưởng thụ được lâu ! Bởi thế cho nên thẩm thoát mới được hơn tháng trời, mà cái nông nổi cực lạc sinh bị ⁽¹⁾ đã từ đâu đưa đến vậy.

Vô Tòng khi tuân lệnh quan Huyện áp tải các đồ châu báu vào kinh, giao cho thân nhân của quan Huyện cẩn thận, rồi một mình quay ra dạo chơi phong cảnh Đông Kinh trong mấy bữa mới nhận giấy trở về Dương Cốc. Khi đi trời còn tàn đông nên lạnh lẽo, đến khi trở về đã bắt đầu sang tiết tháng ba, khí trời rất là ôn hòa dễ chịu duy trong lòng thì hoảng hốt không yên, mà mong sao về ngay tới huyện, để thăm anh cả ở nhà. Một hôm Vô Tòng về tới huyện Dương Cốc, quan Huyện xem giấy má, thấy công việc đã đến nơi đến chốn cẩn thận, thì vui mừng trong dạ, liền thưởng cho một đỉnh bạc lớn, và thiết cơm rượu rất là chu đáo, Vô Tòng nhận các đồ thưởng rồi vội vàng trở về phòng, thay đổi khăn áo, khóa cửa phòng lại, đi ra phố Tử Thạch thăm anh. Bấy giờ hai bên hàng phố trông thấy Vô Tòng đã về, thì ai nấy đều lấy làm kinh sợ, mà nghĩ sắp sinh sự tới nơi. Khi Vô Nhị về đến nhà Võ Đại, vén bức rèm lên bước chân vào cửa, chợt trông thấy phía trong có kê bàn thờ, trên bài vị để mấy chữ "Linh vị vong phu Võ Đại Lang", thì giật mình kinh ngạc, đứng dừng lại mà mở mắt to ra nhìn, rồi nói một mình rằng :

- Có lẽ ta hoa mắt hay sao ?

Than ôi :

Cách nhau trăng chửa thêm ba,

Mà sao phong cảnh nay đã khác xưa !

Đoái trông mây khói mịt mờ,

Đào phai lý nhạt bây giờ hỏi ai ?

Đoạn rồi lên tiếng gọi rằng :

(1) Vui quá sinh buồn

- Tẩu tẩu ơi ! Võ Nhị về đây...

Khi đó Tây Môn Khánh đương cùng chị chàng kia hú hí nò đùa ở trên gác, bỗng nghe tiếng Võ Nhị gọi, thì kinh sợ mất vía mà chạy tót lối sau cửa, sang nhà Vương bà để trốn mất. Còn chị chàng khốn nạn kia cũng hoảng hốt bất thần, miệng thì nói rằng :

- Thúc thúc ngồi chơi, tôi xuống bây giờ !

Tay thì vội vàng rửa hết son phấn, tháo hết trâm thoa, trút bỏ các đồ trang sức, với các đồ dùng vô loại xưa nay, rồi mặc quần áo tang chế vào, mà giả vờ khóc hờ hờ để đi xuống gác.

Võ Tông thấy chị dâu bước xuống, liền hỏi ngay rằng :

- Tẩu tẩu hãy im đừng khóc nữa ! Ca ca tôi mất từ bao giờ ? Bệnh tật gì, uống thuốc ai ?

Chị chàng khốn nạn kia vừa khóc vừa trả lời rằng :

- Sau khi chú đi được mười lăm hôm, thì bỗng dung ca ca bị bệnh đau ruột đến tám chín ngày, tôi đã đi xem bói, tìm thấy thuốc, phí tổn không biết bao nhiêu, nhưng cũng không thể nào cứu được.

Võ Tông lại nói :

- Quái lạ ! Xưa nay ca ca tôi không hề có chứng đau bụng bao giờ, sao ngày nay lại như thế mà thiệt mạng được.

Bấy giờ Vương Bà ở bên cạnh vách nghe tiếng Võ Tông đã về, thì sợ vỡ lở chuyện gian dâm, nên cũng chạy sang đấy để liệu chiều che chở, liền bảo Võ Tông rằng :

- Đồ Đẩu không nên nghĩ thế, trời còn có lúc mưa gió bất thần, huống chi người ta lại giữ được suốt đời không việc gì hay sao ?

Chị chàng kia lại nói để thêm rằng :

- Mấy hôm nọ các công việc ở nhà, đều nhờ ở tay bà này giúp cả, nếu không có bà ấy thì quanh đây không ai giúp đỡ đến tôi.

Võ Tông hỏi :

- Vậy thì bấy giờ mai táng ở đâu ?

Chị chàng đáp :

- Cả nhà có một mình tôi, không thể nào tìm được đất mà mai táng, sau để đến ba bốn ngày, rồi đành phải đem ra siêu hóa vậy.

- Ca ca tôi mất đã mấy ngày hôm nay rồi ?

- Hai hôm nữa là đoạn thất ⁽¹⁾ rồi.

Võ Tông nghe nói, ngăn ngừa một lúc nghĩ ngợi, rồi quay ra về huyện.

Ngậm ngùi một bước một đau,

Vì ai non nước vương sầu với Xuân.

Võ Tông trở về tới huyện, liền thay mặc quần áo trắng, và thắt lưng day ra ngoài để tang anh, rồi dắt con dao thân dài chuôi ngắn, lưỡi mỏng sống dày, lấy mấy lạng bạc giắt lưng, và gọi một tên thổ binh đi theo, để ra phố mua sắm các đồ lễ vật.

Tối hôm ấy Võ Tông sai tên thổ binh mang cơm canh vàng hương, đến bày ở giường thờ Võ Đại, rồi chàng thắp đèn hương quỳ xuống trước linh sàng cúi lạy mà khấn rằng :

- Trăm lạy ca ca, lúc sinh thời ca ca vẫn là người nhu nhược, song ngày nay linh hồn cũng chẳng xa đâu, vậy nếu có điều chi oan khuất, xin ca ca báo mộng cho hay, để em sẽ vì ca ca trả thù trắng nợ.

Khấn xong thì cất tiếng khóc to, rất chiều thấm thiết, khiến cho phố xá ai nghe cũng phải cảm động, bồi hồi mà mang lòng thương xót :

Hôn oan vợ vẫn non sông,

Hạt châu tâm tã anh hùng ngăn ngại.

Võ Tông lăn khóc hồi lâu rồi trở dậy, sai thổ binh dọn cơm canh xuống hai người cùng ăn. Đoạn rồi lấy hai cái chiếu, cho tên thổ binh một cái để trải bên cạnh cửa trong mà nằm, còn Võ Nhị thì trải nằm ở dưới linh sàng Võ Đại. Bấy giờ chị chàng kia trông thấy Võ Tông nằm đó thì cũng lên gác mà đi nghỉ một mình.

(1) Tức là 49 ngày, gọi là Tứ cửu ngày lễ tốt khóc vậy.

Võ Tông nằm vật mãi đến khi gần hết canh ba, mà chưa sao ngủ được, quay vào nom tên thổ binh thì đã ngủ ngáy khè khè như chết. Chàng liền ngồi dậy ngẩng nom lên trước linh sàng, thì thấy ngọn đèn pha lê như mờ như tỏ, ra chiếu thắm đậm đê mê. Láng tai nghe tiếng trống đã thấy ba canh ba khác, bèn thở dài mà nói một mình rằng :

- Ca ca ta lúc sinh thời vốn là người nhu nhược, thì khi chết rồi còn biết làm sao được phân minh ?

Chàng vừa nói dứt lời, thấy một trận lạnh khí từ dưới linh sàng bốc lên quanh quẩn ở trên, làm cho đèn hương đều mờ mịt tối tăm mà giấy má trên vách đều bay phất phới. Bấy giờ Võ Tông mơ hồ kinh hãi đứng dựng hai hàng tóc gáy, bèn yên định tinh thần để nom, thì thấy có người ở trong linh sàng đi ra mà nói lên rằng :

- Em ơi ! Ta chết rất là oan khổ !

Chàng nghe lơ mơ thấy vậy, toan chạy đến để xem, thì bỗng dưng người cũng không còn, mà trận lạnh khí cũng tan đâu mất.

Đèn hiu gió lạnh từng cơn,

Trời ơn bể ngiệt hơi hồn đâu đây !

Suối vàng ai hời có hay,

Trời còn để có thân này có khi...

Lúc đó Võ Tông ngả nghiêng ngơ ngẩn hồi lâu, rồi lại trông đến tên thổ binh thì vẫn ngủ yên như trước, lại nghĩ những điều trông thấy thì tựa hồ như giấc chiêm bao, mà té ra không phải, chàng liền nghĩ thắm trong bụng rằng : "Cái này tất ca ca có bị điều gì oan ức; vừa rồi toan báo mộng cho ta, song lại bị thần khí của ta đánh bật đi, cho nên không thể nào mà hiện lên rõ rệt ra được".

Chàng nghĩ vậy thì trong lòng áy náy không yên, ngồi đợi mãi cho đến khi trời sáng. Khi ấy tên thổ binh trở dậy pha nước cho Võ Tông súc miệng rửa mặt tử tế, rồi chị chàng kia cũng từ trên gác chạy xuống mà hỏi rằng :

- Đêm qua chừng thức thức phiền muộn quá lắm chàng ?

Võ Tòng lại hỏi :

- Tẩu tẩu nói thực cho biết, ca ca tôi chết vì bệnh gì ?
- Sao thúc thúc vội quên thế ? Hôm qua tôi đã nói là đau ruột mà...
- Vậy thì uống thuốc của ai ?
- Vẫn hãy còn đơn thuốc ở kia.
- Ai đi mua áo quan ?
- Cái đó nhờ Vương bà mua hộ.
- Ai đem đi tống táng ?
- Việc tống táng thì nhờ anh Đoàn Đầu Hà Cửu Thúc ở đảng phố kia.

Võ Tòng nghe rõ đầu đuôi đứng dậy nói rằng :

- Bây giờ tôi hãy xin vào buổi hầu trong huyện đã.

Nói xong dắt tên thổ binh ra ngoài đầu phố mà hỏi rằng :

- Người có biết nhà Hà Cửu Thúc ở đâu không ?

Tên thổ binh đáp :

- Đạo trước anh ta có đến mừng Đô Đầu, ngài đã quên rồi hay sao ? Nhà anh ta ở trong ngõ phố Sư Tử kia...

- Được, nếu vậy người đưa ta đến đấy.

Nói đoạn cùng đi đến trước cửa nhà Hà Cửu Thúc, rồi cho tên thổ binh về trước. Bấy giờ Võ Tòng gõ cửa nhà Hà Cửu Thúc mà hỏi rằng :

- Hà Cửu Thúc có nhà không ?

Hà Cửu Thúc mới ngủ dậy phảng phất nghe thấy tiếng Võ Tòng thì đã rụng rời lưng cuống, vội vàng lấy túi tiền và lấy gói xương thu vào trong mình, rồi chạy ra đón tiếp mà rằng :

- Đô Đầu về từ bao giờ, chúng tôi không được biết ?

Võ Tòng nói :

- Tôi mới về hôm qua, nay nhân có chút việc, nên muốn tìm bác để nói chuyện, bác đi với tôi một lát.

- Vâng, chúng tôi xin đi theo, xin hãy đón Đô Đầu vào nhà xơi nước đã.

- Thôi, bắt tất, xin tha phép cho.

Nói xong liền dẫn Cửu Thúc đến một tửu điểm kín đáo, rồi gọi nhà hàng dọn rượu lên.

Cửu Thúc thấy vậy cung kính, mà nói rằng :

- Ngài đi xa về chúng tôi chưa được đến mừng, có lẽ đâu mà lại dám phiền như thế ?

Vô Tòng nói :

- Hãy xin cứ ngồi.

Bây giờ trong bụng Hà Cửu Thúc đã có tám chín phần đoán biết, song cũng không dám nói ra trước. Khi nhà hàng đem rượu ra, Vô Tòng ngồi lặng yên uống rượu mà không nói câu gì cả. Hà Cửu Thúc lại càng kinh sợ đổ toát mồ hôi mà không dám mở miệng hỏi. Vô Tòng cứ lặng lặng uống rượu hồi lâu, rồi mới vén áo lấy thanh đao nhọn ra để lên trên bàn, làm cho tên nhà hàng trông thấy cũng kinh sợ không dám đến gần, mà Hà Cửu Thúc thì mặt xám lại như gà cát tiết.

Vô Tòng vừa sấn hai tay áo lên, vừa vớ lấy thanh đao nhọn, rồi trở vào Hà Cửu Thúc mà nói rằng :

- Tiểu tử đây tính người thô莽, song cũng biết là nợ có chủ, oan có đầu, bác không việc gì mà kinh sợ, cứ nói thực cho tôi biết rõ căn do về sự ca ca tôi chết... là không can thiệp gì đến bác nữa. Tôi nếu có lòng hại bác, thì không phải là tay hảo hán, song nếu có một câu gì sai dối, thì con dao của tôi tất phải tặng bác, và bốn năm cái suốt sát. Bây giờ không cần nói xa xôi gì cả, hãy cứ thuật ngay cái tình trạng ca ca tôi lúc chết thế nào xin cho tôi biết ?

Vô Tòng nói xong, khoanh hai tay chống ra hai bên sườn, rồi trợn ngược hai con mắt tròn xoe mà nhìn vào Hà Cửu Thúc.

Hà Cửu Thúc móc trong bọc lấy cái túi kia ra, đặt lên bàn mà nói rằng :

- Dám thua Đồ Đầu, một cái túi này là cái tang chứng rất lớn.

Võ Tòng cầm lấy cái túi mở ra xem, thì thấy có hai mảnh xương đen, và một đĩnh bạc mười lạng, liền hỏi rằng :

- Sao cái này lại gọi là tang chứng lớn được ?

Hà Cửu Thúc liền đem đầu đuôi câu chuyện Tây Môn Khánh mời đi uống rượu, cho đến lúc làm lễ siêu hóa Võ Đại như thế nào nhất nhất thuật cho Võ Tòng nghe, và lại nói rằng :

- Hai mảnh xương đen mềm đó, đích thực là một tang chứng chết vì thuốc độc, còn mảnh giấy chép ngày tháng, tên họ các người đưa đám đây, tức là tờ khẩu cung của tôi, xin Đồ Đầu xét cho.

- Vậy thì gian phu là ai ?

- Cái đó tôi không được biết đích xác, song trước đây nghe nói có tên Vận Kha ở làng kia, đã một phen cùng với Đại Lang tróc nã gian phu không được. Việc đó ầm ỹ cả phố, ai ai cũng biết, xin Đồ Đầu cứ hỏi Vận Kha khác rõ.

Võ Tòng gật đầu :

- Nếu vậy xin phiền bác đi với tôi một lúc.

Nói xong, lại giắt dao vào lưng, bọc gói xương và tiến vào túi, mà tính trả tiền hàng, mà cùng Hà Cửu Thúc ra đi.

Khi tới cửa nhà Vận Kha, thấy anh chàng đương cắp cái thùng khảo, đi đóng gạo về. Hà Cửu Thúc liền gọi :

- Vận Kha đứng dừng lại nhìn Võ Tòng rồi đáp rằng :

- Có, tôi biết từ khi giải hồ về huyện trước... Nhưng hai ông tìm tôi có việc gì ?

Nói đoạn lại tiếp luôn rằng :

- Tôi bây giờ còn bố già ngoại sáu mươi tuổi, không thể nào bỏ đấy mà đi theo đuổi hầu kiện với các ông được.

Võ Tòng nghe nói có ý cảm động mà khen rằng :

- Thằng em giỏi...

Nói đoạn liền móc túi lấy 5 lạng bạc ra mà tiếp luôn rằng :

- Tiến đây em đem về nuôi lão phụ, rồi theo ta đến làng này ta hỏi chuyện ?

Vận Kha mừng thầm trong bụng "được 5 lạng bạc này để nuôi bố, thì đi với họ đến bốn năm tháng cũng không lo ngại gì !" liền nhận lấy tiền đem cả vào cho bố, rồi quay ra đi với hai người. Khi tới một hàng cơm kia, Võ Tòng dặn nhà hàng làm cơm ba người ăn, rồi bảo với Vận Kha rằng :

- Lím còn bé tuổi, mà có lòng hiếu thuận như thế, thực là hiếm có. Lúc này ta đưa cho nam lạng bạc đó là để em tạm tiêu, rồi sau đây ta còn có việc nhờ đến em, đến khi xong việc ta sẽ đãi em mười lạng bạc nữa làm vốn. Bây giờ em hãy nói rõ ràng cho ta biết đầu đuôi câu chuyện em cùng ca ca ta đi bát gian thế nào đã ?

Vận Kha nghe nói lấy là hả dạ, liền nói rõ đầu đuôi khi tìm Tây Môn Khánh, cùng là mưu mẹo lúc thi hành kế sách bát gian, cho đến lúc Võ Đại bị đánh ngã, rồi sau bị chết thế nào, cho Võ Tòng nghe rất kỹ càng một lượt, Võ Tòng hỏi :

- Những lời nói có đích xác hay không ?

- Đích xác lắm, đầu đến cửa quan tôi cũng nói thế thôi.

Võ Tòng liền gọi nhà hàng đem cơm rượu lên ba người cùng ăn đoạn rồi trả tiền mà đi ra. Hà Cửu Thúc nói với Võ Tòng rằng :

- Bây giờ xong việc rồi, tôi xin phép Đô Đầu để về nhà.

Võ Tòng nói :

- Không được, bác hãy đi với tôi, dương lúc cần có hai người làm chứng cho mới được.

Nói đoạn liền đem hai người đến huyện để kêu tố mọi lẽ oan khuất, và xin để báo thù cho anh. Quan Huyện nghe nói, bèn truyền lấy khẩu cung hai người chứng tá, rồi bàn với đám nha lại để định kế thi hành. Nguyên đám quan nha ở đây đối với Tây Môn Khánh rất là có tình thân mật xưa nay, nghe thấy chuyện như vậy, thì ai nấy cũng bàn định với nhau, muốn gạt xếp im đi cho rảnh.

Bấy giờ quan Huyện bảo Võ Tòng rằng :

- Võ Tòng người đã làm đến chức Đô Đẩu, sao mà không biết pháp luật ? Xưa nay thường nói : "Gian dân phải có đôi, trộm cướp phải có tang, giết người phải có thương tích" nay anh người đã chết rồi, xác không còn lại, chính người lại không bắt sự gian, vậy mà chỉ bằng cứ ở miệng hai đứa làm chứng này, mà cho ngay là việc giết người, thì có lẽ không thể nào làm được. Người nên nghĩ kỹ xem nên làm thì hãy làm.

Võ Tòng bèn đem gói xương, và mười lạng bạc ra trình quan Huyện mà rằng :

- Cái này có tang chứng hẳn hoi, há phải rằng chúng tôi đặt để nên chuyện đầu ? Xin quan lớn xét kỹ cho mới được.

Tri Huyện xem xong đáp rằng :

- Nếu vậy người để đây, ta xét kỹ xem sao nếu việc có thể làm được, thì ta sẽ bắt hỏi cho người.

Võ Tòng tạ ơn lui ra, rồi giữ Hà Cửu Thúc và Vận Kha ở lưu trong nhà, để đợi khi dò hỏi. Bên kia Tây Môn Khánh nghe biết chuyện đó, liền đem tiền dút lót đám quan lại cho đầu đuôi đều được thỏa thiếp hết cả. Đến sáng hôm sau Võ Tòng lại lên thúc giục quan Huyện xin cho tra xét, thì quan Huyện đưa trả lại gói xương và mười lạng bạc, mà bảo với Võ Tòng rằng :

- Việc này người chớ nên nghe càn người ta, mà thua kiện Tây Môn Khánh, vì không có một chút gì là đúng lẽ cả, thánh nhân đã dạy rằng : "Những việc trước mắt, chưa hẳn đã tin; Lời nói sau lưng, lấy đầu làm chác !" Người không nên nóng nảy làm liều mà lỡ việc !

Bấy giờ tại nha lại đứng hai bên cũng giỡn ngôn lưỡi không xương ra mà tán với Võ Tòng rằng :

- Đô Đẩu ơi ! Những việc án mạng xưa nay, phải đủ có năm thứ là : Xác người, đầu thương, chứng bệnh, đồ hành hung, cùng là tung tích, thì mới có thể tra xét được. Nay "quan" đã dạy như thế, thì hãy để thông thả xem sao đã.

Vô Tòng nghĩ vậy lạng ngắt không nói, và bèn thu lấy gói xương và tiền, giao cho Hà Cửu Thúc giữ, rồi lại đem hai người trở về phòng, ở trong bụng vừa phần buồn bực, vừa phần cảm tức, mà phần nản một mình rằng : "Đáng tiếc cho lộc nước lương dân, phí tổn kể biết bao nhiêu để cung phụng cho quan lại ! Nhưng than ôi ! Đem tiền mà vứt xuống sông còn được thấy tăm thấy bóng, chớ đem tiền mà cung phụng cho đám ấy, thì thực là vô ích cho đời. Nay có một việc rõ ràng như thế, mà không thể nào xét đoán cho ra, huống chi những việc U Minh khó hiểu thì bấy giờ xử trí làm sao ? Thực là mất tiền mất của mà phò tính mạng biết bao xích tử lương dân cho đám mèo mù này, còn bao giờ cai trị được yên ? Những hạng người ấy ngoài hai chữ kim tiền, còn có biết chi là luân thường pháp luật ! Thôi anh hùng sự nghiệp mong ở tay mình, oán trả ân đền, tự mình uy phúc can chi mà cậy những người vô ích thêm phiền ?"

Cũng tại cùng mất trên đời

Ân đền oán trả quyền trời riêng cho...

Đường đường một đấng trượng phu

Xông pha xương máu hổ có khi

Thân mình làm phúc làm uy,

Những loài máu lạnh nói chi thêm buồn.

Vô Tòng nghĩ vậy, liền gọi một tên thổ binh bắt làm cơm cho Hà Cửu Thúc cùng Vân Kha ăn cơm ở nhà, rồi đem mấy thổ binh đi ra phố mua gà vịt, sắm lợn cùng các thức rượu chè hoa quả, và mua thêm mấy tờ giấy trắng cùng là bút mực, để đem đến nhà Võ Đại.

Bấy giờ chị chàng khốn nạn kia nghe nói việc Vô Tòng thua kiện Tây Môn Khánh, đã bị quan trên xóa bỏ đi rồi, thì trong lòng lấy làm hả hê, không còn sợ điều chi nữa. Đương khi đắc ý một mình, thì chợt thấy Vô Tòng cùng mấy tên thổ binh mang các lễ vật đến mà nói rằng :

- Ngày nay là tuần Tứ Cửu Vong Huynh, đạo trước ở đây cũng có quý quả đến các người bà con phổ sá, vậy tôi muốn gọi là kiểm chút

Thủy Hử

lễ mọn, trước là cúng anh, sau nữa là vì tẩu tẩu mà tạ ơn xóm giềng cho phải đạo.

Chị chàng hỏi rằng :

- Việc gì mà phải tạ ơn họ ?

- Đó là lễ phép phải thế, ta không nên bỏ thiếu mới được.

Nói đoạn sai thổ binh đem các lễ vật bày lên linh sàng, thắp đèn hương khấn lễ hồi lâu, rồi sai kê bàn ghế bày các hoa quả cùng rượu thịt ra. Lại sai tên thổ binh canh giữ cửa trước cửa sau cho cẩn thận, rồi gọi chị chàng kia mà bảo rằng :

- Bây giờ tẩu tẩu phải ở đây mà tiếp khách, để tôi đi mời khách đến đây.

Nói xong bắt đầu sang mời Vương bà ở bên cạnh vách. Vương bà nhất định từ chối không đi. Võ Tòng không nghe, cố tình mời cho bằng được. Sau Vương bà không chối được, phải nhận thiếp mời mà theo Võ Tòng sang. Võ Tòng lại bảo chị chàng kia ngồi chủ tọa, mà mời Vương bà ngồi đối diện.

Vương bà khi đó cũng biết việc Tây Môn Khánh là vô sự rồi, nên cũng phóng tâm ngồi đánh chén, xem Võ Tòng xử trí ra sao ?

Võ Tòng dàn xếp xong rồi, bèn quay ra đi mời anh hàng bạc ở phía dưới phố là Diên Văn Khanh. Văn Khanh cáo từ không dám nhận. Võ Tòng kéo đi mà nói rằng :

- Bác sang chơi xơi chén rượu nhạt, một lát lại về ngay, có chi mà từ chối.

Văn Khanh phải vâng lời, theo đến, ngồi vào ghế dưới Vương bà. Chàng lại đến mời mấy người bên kia phố nữa, là anh Triệu Trọng Minh bán hàng mã, và bác Hồ Chánh Khanh bán rượu, nguyên là một tay thư lại xuất thân khi trước. Hai người đầu có chối từ, song Võ Tòng cầu cạnh lời mời, thì anh nào cũng kinh khiếp hồn mà phải theo lời hết cả.

Khi tới nơi Võ Tòng mời Hồ Chánh Khanh ngồi trên, Triệu Trọng Minh ngồi dưới, rồi lại đến nhà Trương Công ở bên cạnh Triệu Trọng

Mình để mời. Bấy giờ Trương Công dương ngồi nhà, thấy Võ Tòng đến thì giật mình kinh sợ, mà rằng :

- Đồ đầu đến chơi, chẳng hay có việc gì ?

Võ Tòng nói :

- Nhà anh tôi khi trước đến phiên lụy phổ sá cũng nhiều, nay muốn mời các ông đến chơi xơi chén rượu suông đó thôi.

- Chết nổi ! Chúng tôi không có lễ nghi gì đến, sao Đồ Đầu còn cho ăn uống như vậy ?

- Có gì đâu, gọi là chút lòng thành, xin ông đi cho.

Nói đoạn kéo phàng Trương Công đến, mà ngồi dưới cánh Diêu Văn Khánh.

Khi đó cửa trước cửa sau bất cái then cẩn thận, rồi Võ Tòng mời bốn người hàng phố, cùng Vương bà và chị chàng kia ngồi tử tế đầu đầy, còn mình xách một cái ghế ngồi vào đầu bàn, rồi sai thổ binh rót rượu để mời. Võ Tòng cất tiếng lên nói rằng :

- Xin các vị cao lân tha lỗi cho tôi, là kẻ thô莽 mà chúng giám cho.

Mọi người nghe nói đều cung kính đáp rằng :

- Đồ đầu mới đi xa về, chúng tôi chưa có gì đến mừng, nay lại còn quấy quả thế này, thực là không phải.

Võ Tòng lại cất chén mời mà rằng :

- Thực là sơ sài không có gì, xin các ngài đừng cười...

Chúng vâng lời uống rượu, song anh nào cũng gờm gờm không hiểu ra sao. Khi uống rượu được vài tuần Hồ Chánh Khanh đứng dậy cáo từ có việc bận xin về.

Võ Tòng gạt lại mà rằng :

- Không về được, đã đến đây đầu bạn cũng xin ngồi một lát đã.

Chánh Khanh nghe nói, thì trong bụng sôi nổi như ngọn trào khi lên khi xuống, không hiểu tình ý ra làm sao, đã mời ăn uống mà còn dãi như thế, thì phải đành ngồi xuống vậy. Võ Tòng gọi thổ binh rót rượu mời khách uống. Khi mỗi người uống được độ bảy chén rồi, thì

Vô Tòng lại quát thổ binh hãy dọn bàn sạch đi, để lát nữa sẽ uống. Đoạn rồi Vô Tòng đứng lên lau bàn cho sạch.

Chúng thấy vậy toan đứng dậy cả, Vô Tòng lại giơ hai tay giữ lại mà nói rằng :

- Tôi đương sắp nói chuyện, xin các ngài hãy ngồi đó. Trong đám các ngài có ai là người biết viết ?

Diên Van Khánh trở vào Hồ Chánh Khanh mà đáp rằng :

- Ông Hồ Chánh Khanh đây viết giỏi lắm.

Vô Tòng nói :

- Vâng, xin ngài giúp hộ cho.

Nói đoạn xắn tay áo lên, thò vào trong áo rút một con dao nhọn ra, đến phát một cái, rồi đưa bốn ngón tay bên phải, lồng vào quai dao, còn ngón tay cái thì để khoanh chống bụng, tròng hai con mắt nghiêm nghị dữ dội mà nói rằng :

- Xin các vị biết cho rằng : Nợ có chủ, oán có đầu chúng tôi chỉ cần các ngài làm chứng đó thôi.

Nói đoạn Vô Tòng đứng lên nắm chặt lấy đầu chị dâu, mà tay trở vào Vương bà bắt phải ngồi im. Bọn hàng phố anh nào anh nấy trông thấy đều khiếp kinh hồn vía, đều nơm nớp nhìn mà không dám thở.

Vô Tòng lại nói :

- Các vị cao lân không việc chi mà sợ, tôi tuy là một anh lỗ mãng chết cũng không cần, song có oán thì báo oán, có thù thì báo thù, không can gì đến các ngài cả. Chỉ phiền các ông làm chứng cho thôi. Nếu ngài nào đứng dậy chạy trước, thì đừng có trách, hãy xin mời đâm bảy nhát dao, rồi Vô Tòng sẽ đến mạng.

Chúng nghe nói đều ngây mặt đồ lưỡi, không còn anh nào dám cựa.

Vô Tòng nhìn vào Vương bà mà quát lên rằng :

- Con mẹ già chó má này, nghe ta nói : Tính mạng ca ca ta, toàn thị trong tay mày làm hại, để rồi ta hỏi tội mày ?...

Đoạn rồi quay lại thét chị chàng kia rằng :

- Đồ dâm phụ, nghe ta nói : Tính mạng ca ca ta, mảy muu sát thế nào, muốn sống nói thực, ta sẽ tha cho.

Chị chàng kia nói rằng :

- Thúc thúc rõ vô lý quá, ca ca bị đau bụng rồi chết, có liên can gì đến tôi.

Vừa nói dứt lời, thì Vô Tòng đặt phịch con dao trên bàn, giờ tay nắm lấy tóc chị chàng kia, giờ chân đạp cái bàn lán ra, rồi với qua cái bàn xách chị chàng vật nằm lán xuống trước mặt linh sàng.

Đoạn rồi giờ chân đạp xuống giữ lấy chị kia, mà tay phải cầm dao trở vào Vương bà mà bảo rằng :

- Con sọm già này, muốn sống phải nói thực ra...

Mụ già dề mặt ấy không còn lối nào thoát thân đi được, liền nói lên rằng :

- Xin Đô Đẩu bớt giận, để tôi nói thực mọi điều.

Vô Tòng gọi thổ binh ra đem giấy mực nghiên bút để lên bàn, rồi cầm dao trở Hồ Chánh Khanh bảo rằng :

- Phiến bác, cứ nghe câu gì là biên vào đó cho tôi.

Hồ Chánh Khanh đánh trống ngực thình thình, đáp lại rằng :

- Vâng... vâng... Chúng tôi xin viết ạ !

Nói đoạn giờ tay lên mài mực, rồi cầm bút, vuốt giấy mà bảo Vương bà rằng :

- Bà lão nói thực đi.

Vương bà lại giả giọng nói rằng :

- Không việc gì đến tôi, thì bảo tôi nói thế nào ?

Vô Tòng quát lên rằng :

- Con cáo già ! Công việc ta biết cả rồi, còn toan chối thế nào ? Nếu không thì ta hãy sả con dâm phụ này ra, rồi sẽ giết con cáo già...

Nói xong liền giờ dao lên trước mặt chị chàng kia mà liếc đi, liếc lại. Chị chàng vội kêu lên rằng :

- Thúc thúc tha tôi, tôi xin nói...

Thủy Hử

Võ Tòng lại xách dây, đặt trước linh sàng, quát lên rằng : Dâm phụ nói mau ! Chì chàng kia, lúc đó kinh khiếp, bạt cả hồn vía phải đem sự thực từ khi đánh rơi cái nang vào đầu Tây Môn Khánh, cho đến khi mẹ Vương bà mời sang may áo, rồi thế nào... thế nào kể ra hết một lượt. Võ Tòng bảo Hồ Chánh Khanh rằng :

- Nói câu gì thì ngài viết vào giấy cho tôi.

Vương bà thấy chì chàng kia thú thực cả rồi, thì cũng không thể nào mà chối được, liền phải theo lời mà cung nhận hết thấy. Võ Tòng lại bảo Hồ Chánh Khanh viết giấy cẩn thận, bắt hai người điểm chỉ viết tên ở dưới, rồi bốn người hàng phố ký tên sau. Đoạn rồi lấy cái đai nịt của tên thổ binh, trói con sòm già lại, rồi cuộn tờ giấy khẩu cung dút vào túi áo, mà gọi tên thổ binh rót rượu bung lên cúng ở trước mặt linh sàng. Bấy giờ bắt cả hai mẹ đàn bà quỳ xuống trước linh sàng, rồi Võ Tòng gạt lệ khẩn rằng :

- Linh hồn ca ca chắc còn phảng phất đầu đây, ngày nay tiểu đệ xin báo thù rửa hận, xin ca ca chứng giám cho.

Khẩn xong bèn gọi thổ binh đem giấy tiến ra. Khi đó con dâm phụ kia thấy sự thể nguy bách đến nơi, đã toan cất tiếng để kêu. Bất đồ bị Võ Tòng nắm tóc giằng xuống hai chân dậm lên hai vai, mà cỡi phang áo bung ra, mà đưa mũi dao nhọn vào, rạch một cái thực mạnh, phanh hăn ruột ra. Đoạn rồi mồm ngậm lấy dao, mà hai tay móc vào lấy bộ ruột ra, để lên trước bàn thờ. Lại cúi xuống cát đầu con dâm phụ, máu me chảy đầm đìa lã lã ra nhà, anh nào trông thấy cũng xanh mặt tái người, chỉ bung mặt ngồi nhìn, mà không hề dám khuyên can chi cả.

Võ Tòng lại sai thổ binh lên gác lấy một cái chân xuống, bọc đầu chì chàng kia vào, và lau dao cho sạch sẽ, dút vào bao, rồi rửa sạch hai tay mà quay ra bảo với mọi người rằng :

- Thế này khí phẫn các vị cao lân, xin các ngài thứ lỗi cho. Mời các ngài lên gác ngồi chơi một lát, rồi sẽ về ngay đây.

Đám kia len lén nhìn nhau không hiểu tình ý ra sao, đành phải theo lời mà kéo nhau lên gác. Võ Tòng lại sai thổ binh kéo cổ Vương bà lên gác rồi đóng cửa lại, mà bắt thổ binh canh giữ ở dưới.

Bấy giờ chàng ta xách cái đầu người ra đi, thẳng đến hàng thuốc nhà Tây Môn Khánh, mà hỏi tên chủ quán rằng :

- Đại quan nhân có nhà không ?

Chủ quán đáp :

- Bẩm vừa mới đi rồi.

Võ Tòng lại nói :

- Bác làm ơn ra đây tôi hỏi câu chuyện này.

Chủ quán vốn biết Võ Tòng xưa nay, nên không dám cưỡng lời, bèn theo Võ Tòng ra phố, Võ Tòng dẫn vào một cái ngõ vắng, làm bộ giả mặt hỏi anh kia rằng :

- Anh muốn sống hay muốn chết ?

Chủ quán run lên bần bật mà đáp rằng :

- Bẩm Đô Dấu ! Chúng tôi có dám xâm phạm việc gì đâu ?

- Ủ ! Nhưng mà anh muốn chết thì thôi, bâng muốn sống phải nói rõ cho ta biết rằng, Tây Môn Khánh hiện giờ ở đâu ?

- Bẩm ngài, vừa rồi ông ta đi với một người bạn, đến uống rượu ở Đại tửu lầu bên cầu Sư Tử đó.

Võ Tòng nghe dứt lời thì quay ngoắt mình mà chạy thẳng, làm cho tên chủ quán ngây hấn người ra, hồi lâu bảo rằng :

- Tây Môn Khánh đại lang uống rượu với ai ở đó ?

Tửu bảo đáp :

- Uống rượu với một tay tài chủ ở phòng gác vé mé cạnh đường phố.

Võ Tòng lặng ngắt, đi thốc lên gác, đến gần phòng đó, nom vào chán song cửa sổ, thấy Tây Môn Khánh đương ngồi chủ vị, một người nữa ngồi khách vị và hai đứa con hát ngồi ở hai bên. Chàng liền mở bọc chạn ra, tay xách đầu dâm phụ máu chảy long tong xuống, tay phải rút thanh đao ra, rồi vén rèm nhẩy vào, mà cầm đầu dâm phụ ném vào mặt Tây Môn Khánh.

Tây Môn Khánh ngẩng lên trông thấy Võ Tòng đến, thì giật mình kinh sợ, kêu lên một tiếng, bác cẳng lên cửa sổ toan tìm đường tháo chạy. Dè dẫu trông ra cửa sổ, lại chính đường phố đấy, liến nhut cẳng lại không dám nhảy, mà trong bụng thì hoảng hốt, không biết làm thế nào? Dương khi bồi hồi kinh sợ, thì Võ Tòng đã vỗ tay nhảy lên bàn, làm cho bát đĩa trên bàn đều đổ nhào cả xuống.

Hai đứa con hát trông thấy, kinh sợ mất vía, không đứa nào chạy được nữa, anh tài chủ kia cũng rụng rời chân tay mà ngã lan ra gác.

Tây Môn Khánh thấy Võ Tòng hung tợn như vậy, thì vội vàng giơ tay trở vờ một cái, rồi cất chân bên hữu mà đá luôn.

Võ Tòng cứ xông vào, rồi né mình tránh ra một bên, bất đồ bị Tây Môn Khánh đá ngay vào tay phải, làm cho con dao bán hản ra cửa, mà rơi xuống phố. Tây Môn Khánh thấy Võ Tòng rơi mất dao, thì phóng tâm không sợ, liến giơ tay phải lên dứ đánh, rồi tay trái nhắm vào giữa mỏ ác Võ Tòng mà đâm, Võ Tòng né mình tránh thoát, rồi thừa thế xông vào ngay cạnh sườn Tây Môn Khánh, tay tả vòng ra ôm lấy cả đầu và vai, còn tay hữu thì nắm chân trái Tây Môn Khánh mà quất lên rằng :

- Xuống...

Tây Môn Khánh lúc đó một là bị oan hôn ám ảnh, hai là bị lương tâm quả phạt, ba là tuy hơi có sức khỏe, song không khi nào địch nổi Võ Tòng kia được, nên vừa bị Võ Tòng gạt một cái thì đầu nạng bổng, chân nhẹ tếch, mà ngã lan xuống dưới mặt phố, nằm lạng hản người, phát hôn đến ⁽¹⁾ chương thứ mười một, hai bên phố xá thấy vậy, ai nấy đều kinh sợ bất thần. Đoạn rồi Võ Tòng cúi xuống chân ghé, nhặt lấy cái đầu đứa dâm phụ xách vào tay, nhún mình vót qua cửa sổ mà nhảy thẳng xuống mặt phố, rồi nhặt lấy con dao cắm lam lam ở tay. Bấy giờ thấy Tây Môn Khánh nằm chết giở ở dưới mặt đất, hai con mắt chỉ lờ lờ chớp chớp mà không sao cựa được; Võ Tòng liếm cảm

(1) Tinh thần lúc hôn mê quá, như đọc sách đến thiên 11.

dao xông đến, cắt phang lấy đầu Tây Môn Khánh rồi túm lấy hai cái đầu làm một, mà xách về phố Tử Thạch.

Khi tới nhà bày hai cái đầu lên linh sàng để cúng, rồi lại gặt nước mát mà khấn rằng :

- Ngày nay em đã giết hai đứa gian phu dâm phụ để báo thù cho ca ca, vậy linh hồn ca ca có thiêng, thì về chốn Thiên Đường mà nương tựa, còn đây em xin siêu hóa cả đi.

Chàng khấn xong liền bảo thổ binh mở cửa gác, lên gọi mọi người ở trên gác xuống, rồi một tay lại xách hai cái đầu người, và một tay cầm con dao lam lam mà nói với mọi người rằng :

- Tôi có một điều này, cần phải nói với các vị cáo lân, xin các ngài hãy ở đây, không đi đâu được bây giờ !...

Mấy người hàng phố đều kinh sợ một phép, chấp tay mà đáp rằng :

- Có việc gì xin Đô Đầu cứ chỉ giáo cho, chúng tôi đâu dám trái lời ngài dạy !...

*Oai hùng tung động giang sơn,
Dưới đao nghĩa hiệp chứa chan máu tình.
Bể trăm muôn trượng mông mênh,
Dẹp tan ngọn sóng khuyh thành từ đây.
Xót riêng con Tào chưa cay,
Dem gương oan nghiệt trên tay anh hào.
Một con binh địa ba đào,
Nặng lòng cốt nhục kiếp nào đã khuây !
Vời trông trời rộng đất dày,
Anh hùng khi cũng vơi đầy giọt châu !*

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Ta thường nói rằng : Chẳng lên Thái Sơn, chẳng biết chỗ cao thiên hạ, lên Thái Sơn chẳng lên tới mặt Trời, thì chẳng biết Thái Sơn đã cao vậy, chẳng xem Hoàng Hà, chẳng biết nơi sâu thiên hạ, xem Hoàng Hà mà chẳng xem tới Long Môn, thì chẳng biết Hoàng Hà đã sâu vậy ! Chẳng gặp Thánh nhân, chẳng biết thiên hạ đại

Thủy Hử

tài, gặp Thánh nhân mà chẳng gặp Trọng Ni (Đức Khổng) thì chẳng biết Thánh nhân là Đại tài vậy. Nay xem đến sách cũng vậy, chẳng đọc Thủy Hử, thì không biết cái hay lạ của thiên hạ, mà đọc Thủy Hử không đọc đến thiên Võ Tòng này, thì chẳng biết truyện Thủy Hử đã hay lạ đến thế, ôi ! Cái tài tác giả há đem đầu mà đóng kể được ư !

Cuốn trên tả Lỗ Đạt, đã là rất bậc trượng phu, không ngờ lại có Lâm Xung cũng rất bậc trượng phu, tả Lỗ Đạt rồi tả Lâm Xung đủ hai người kỳ tài vậy, ví như hai người vẽ đấu tài nhau, nào vẽ ra Bích Điện, Tinh cung Thủy phủ, muốn ý tứ thần tình sẵn cả, vẽ ra hiện thì thật hiện, mà dù lại thật dù, cũng như đẹp thì rất đẹp, mà xấu thì lại rất xấu, kỹ thuật đến thế thì thôi, xem được đến thế mà thôi ! Thấy rằng trong lòng hai tay thợ vẽ đều chứa những tuyệt bút, như những vẽ ly kỳ của Rồng, của Mây, của Nhật, của Nguyệt... nào phải như thế gian, trong lòng nghĩ ra, trong tay nặn ra, trong bút khua ra... Nay xem Thủy Hử của Thi Nại Am thấy như hai tay họa sĩ vẽ khác nét nhau kỳ ảo !

Ta ra ba tay rất bậc trượng phu như Lỗ, Lâm, Dương tưởng rằng nghệ thuật đến đấy mà thôi, mà được xem đến đấy mà thôi, ai ngờ lại nảy ra một chuyện Võ Đồ Đấu, khiến ta đọc đến vấn, lại nghĩ đến người, thấy trong lòng dạ chẳng phải như lòng dạ ba người Lỗ, Lâm, Dương, tâm sự cũng chẳng phải tâm sự như ba người Lỗ, Lâm, Dương, cho đến hình trạng kết thúc, lại chẳng như hình trạng kết thúc của ba người Lỗ, Lâm, Dương, hành động của những bậc trượng phu khác nhau xa quá ! Ta được nghĩ đến người mà xem lại văn, nên đọc nhanh đi, lại đọc chậm đi, giờ đi giờ lại đọc hô lên tiếng hùm, tiếng beo, đọc đi cho khoái ! Hời ôi ! Xem ra một hồi, một đoạn, một câu, một chữ, đâu phải loại người thế gian, trong lòng nghĩ ra, trong tay nặn ra, trong bút khua ra, thực là tuyệt bút như những vẽ ly kỳ của Rồng của Mây, của Nhật của Nguyệt... Thế mà lại muốn đo cái tài của tài tử bằng đấu bằng thương. Thì than ôi ! Nhiều kẻ không lường ra năng lực giỏi !

Hoặc có kẻ hỏi đến Thánh Thán rằng : Lỗ Đạt là người thế nào ? Rằng : là người rộng rãi; Tống Giang là người thế nào ? Rằng : là người hẹp hòi; Lâm Xung là người thế nào ? Rằng : là người độc ác; Tống Giang là người thế nào ? Rằng : là người ngon ngọt; Dương Chí là người thế nào ? Rằng : là người chính đáng; Tống Giang là người thế nào ? Rằng : là người cong queo; Sài Tiến là người thế nào ? Rằng : là người lành; Tống Giang là người thế nào ? Rằng : là người tệ; Ngô Dụng là người thế nào ? Rằng : là người nhanh; Tống Giang là người thế nào ? Rằng : là người ngốc; Hoa Vinh là người thế nào ? Rằng : là người thanh nhả; Tống Giang là người thế nào ? Rằng : là người thô tục; Lư Tuấn Nghĩa là người thế nào ? Rằng : là người lớn; Tống Giang là người thế nào ? Rằng : là người tiểu nhân; Thạch Tú là người thế nào ? Rằng : là người hay; Tống Giang là người thế

nào ? Rằng : là người dò; Thế thì một trăm linh sáu người trong bộ Thủy Hử, lại không ai hơn Tống Giang, đó là 106 người vậy chưa ai bằng Võ Tòng là một tay tuyệt luân siêu quần đó. Vậy thì Võ Tòng là một tay tuyệt luân siêu quần đó. Vậy thì Võ Tòng là người thế nào ? Rằng : là người Trời vậy, mà có những con người khoáng như Lỗ Đạt, độc như Lâm Xung, chính như Dương Chí, khoáng như anh em họ Nguyễn, thực như Lý Quỳ, nhanh như Ngô Dụng, nhả như Hoa Vinh, đại như Lưu Tuấn Nghĩa, hay như Thạch Tú... mà đoán quyết Tống Giang là người thứ nhất, cũng chẳng phải ư ???

Tà Võ Tòng trước giết hổ, chợt về sau giết một đàn bà. Hỡi ôi ! Không còn giống gì gấm thêi như hổ, không còn giống gì ngọt nhạt như đàn bà với hai giống ấy, đều nguy hiểm vậy, thế mà giết hổ rồi chợt giết đàn bà, chẳng khó nhọc đến đâu, thì ít có vậy ! Nay tà Võ Tòng giết hổ chẳng đầy một hồi sau tà Võ Tòng giết đàn bà, cũng chẳng đầy một hồi. Chà chà ! Lại thay ! Nhớ lại họ Đại Hùng có nói : Sư tử vồ voi phải dùng toàn lực, mà vồ thỏ cũng phải dùng toàn lực, nay xem Võ Tòng giết hổ giết đàn bà hà phải dùng đến toàn lực ấy đâu ! Xem đến vằn mà hơi thở mất trắng, mặt không còn sắc, càng hãi hơn khi đọc một hồi đã hổ... Hỡi ôi ! Tác giả đem Sư Tử ví với Võ Tòng, xem ở tên phở ấy là Sư Tử, thì đủ biết rồi !

Tay không mà muốn bắt hổ, thì không còn nhờ đâu mà trợ lực, nên người ta phải dùng đến binh khí, giáo, mác... mới dám giết hổ, đó là sự thường thế mà Võ Tòng bốn phen làm đánh nhào lộn né tránh, rồi ra oai lấy sức, cầm gậy đánh mạnh, một tiếng gấm trời, gậy gãy cây đổ, hóa ra tay không, càng làm hổ giận, đem tay không đánh với hổ giận, rồi cũng thành công, trở nên oai thần rõ rệt, hồi trước nói rồi; Đến nay lại tà Tây Môn Khánh, cũng theo phép ấy tà ra, hân trong lòng Tác giả nghĩ rằng : Đánh hổ còn chà dùng gậy, huống chi đánh con chuột, lại phải dùng dao, mới tà giắt dao đi đến, vừa gặp loài chuột ấy, dao lại rơi đi, cho rõ oai thần của Võ Tòng, vì giống chuột kia còn kém xa sức hổ, thấy rằng giết hổ không dùng đến gậy, giết chuột không dùng đến dao, biểu hiện ra ý nghĩa ở chỗ chữ "Dưới cầu Sư Tử".

Tây Môn Khánh làm sao mà gian nỏ; Vương bà làm sao mà chủ mưu; họ Phan làm sao mà hạ độc, đã diễn từ hồi trước rõ ràng, độc giả đã thấy, độc giả đọc mà biết, lúc đọc kia chính lúc Võ Tòng đi Đông Kinh, mọi người lại muốn nghe lời Hà Cầu thuật chuyện, cho Võ Tòng biết kẻ gian phụ, và lại muốn nghe lời Văn Kha thuật chuyện, cho Võ Tòng biết khi hạ độc, tuy vậy mà Võ Tòng nghe chuyện, thấy Võ Tòng được rõ đầu đuôi, xem trong ý tứ văn chương, mới nhận thấy cái hay thần hóa.

Tà bốn người hàng xóm đến chứng kiến, nào anh hàng thợ bạc, hàng mã, hàng rượu, hàng... thành ra tài, sắc, tiền, khí, chứng cho lũ gian dân, rõ là kỳ tuyệt !

HỒI THỨ HAI MƯƠI SÁU

*Đường Mạnh Châu, Mẫu Dạ Thoa bán thịt người;
Bơ Thập Tự, Vô Đê Đầu gặp hảo hán.*

Bấy giờ Vô Tòng nói với bốn người hàng phố rằng :

- Tôi đây vì việc báo thù mà phải giết người phạm tội, thân này dầu chết cũng cam, duy từ đây trở đi tính mệnh của tôi, phỏng còn sống nữa hay không, cũng chưa biết được. Vậy nhân đây tôi muốn siêu hóa các đồ thờ tự ca ca tôi, còn các vật liệu trong nhà, thì xin nhờ các ngài đem bán giúp cho, để lấy tiền theo đòi việc kiện. Bấy giờ ta sẽ vào huyện để thú nhận các lễ, sau đó tội tình thế nào đã có quan trên xét đoán, duy các ngài thì cứ lấy sự thực mà chứng giúp cho.

Nói đoạn liền đem các đồ thờ tự, bài cúng vàng mã mà siêu hóa hết cả, rồi lên gác lấy hai cái hòm xuống mở ra, đưa các đồ vật cho bốn người hàng phố thu nhận để bán giúp. Đoạn rồi xách hai cái đầu người, và lôi cô Vương bà và dẫn bốn người đi thẳng vào huyện.

Hôm đó cả huyện Dương Cốc đều kéo nhau đi xem đông lắm không biết đâu mà kể. Vô Tòng đến công đường bắt Vương bà quỳ xuống trước giữa thềm, rồi chàng đặt hai cái đầu gian phu dâm phụ, cùng đặt con dao mà quý xuống thềm bên tả; Còn bốn người hàng phố quỳ sang bên hữu dưới thềm. Vô Tòng lấy tờ giấy của Hồ Chánh Khanh viết lúc trước đem ra trình, rồi kêu rõ đầu đuôi cho quan Huyện nghe.

Quan Huyện cũng kinh ngạc, rồi sai nha lại ra lấy khẩu cung Vương bà, và lấy chứng có các người hàng phố, rồi sai bát Hà Cửu Thúc và Vân Kha lên, để lấy giấy chứng có rõ ràng một lượt. Đoạn rồi sai áp giải mấy người đó, cùng ra phố Tử Thạch khám nghiệm xác đứa dâm phụ, và đến trước nhà tửu lâu ở dưới cầu Sư Tử để khám nghiệm xác đứa dâm phụ, rồi đem về lập án.

Tri Huyện sai lấy gông, gông Võ Tông và Vương bà lại, giam cả xuống ngục, còn các người kia, thì tạm giữ tại phòng ngoài để chờ tra hỏi.

Nguyên Tri Huyện đó vốn có lòng biệt đãi Võ Tông, là người nghĩa khí dầm dề, và lại nhớ đến công việc khi xưa mang các châu báu về kinh, thì lại định tâm muốn tìm kế chu toàn cứu giúp, bèn gọi đám nha lại lên mà định bàn rằng :

- Võ Tông là người nghĩa trực, xưa nay ai ai cũng biết. Duy hán thiện tiện giết người, thì không thể nào mà tha ngay được, vậy nay ta nên đem các lời cung của lân bang mà chữa đổi đi.

Chúng vâng lời, chữa các khẩu cung như sau này :

- "Võ Tông về lẽ anh, chị dâu danh ác không cho lẽ, đến nỗi đôi bên cãi nhau, rồi chị dâu đập đổ cả giường thờ giường tự, vì thế Võ Tông đến cướp lấy bài vị của anh, mà lỡ tay đánh chết. Về sau Tây Môn Khánh vốn là đứa thông dâm cùng mẹ dâm bà kia chạy vào đánh hỏi, rồi giằng co với Võ Tông, khi đến cầu Sư Tử thì bị Võ Tông đánh chết".

Khi chữa xong đem đọc lại cho Võ Tông nghe, rồi thảo công văn để giải phạm nhân lên phủ Đông Bình. Bấy giờ có mấy nhà nghĩa khí ở huyện Dương Cốc, nghe thấy vậy, liền đem tiền nong gạo nước để tiến tặng Võ Tông. Võ Tông liền xin phép quan về phòng để thu nhận các đồ hành lý, và đưa mười lạng bạc cho bố Vãn Kha rồi sắp sửa đi. Các thổ binh theo hầu Võ Tông khi trước, đều đem rượu thịt đến thiết đãi luôn canh.

Sau đó quan Huyện phái người đem các đồ gởi tiền gởi xương, dao trượng, cùng mấy người phạm án, giải lên phủ Đông Bình. Khi tới phủ các dân sự chung quanh đổ ra xem rất đông đúc.

Quan phủ Đông Bình là Trần Văn Chiêu, vốn là một tay thông minh lanh lợi, nghe biết câu chuyện Võ Tông đã lâu, nay thấy huyện Dương Cốc giải đến, liền đem các giấy má ra xem, gọi các người vào tra hỏi một lượt, cho đem các đồ hành hung cùng tang vật thu vào trong kho, rồi sai đóng gông rất nặng cho mẹ Vương bà giam vào

ngục tử tù, còn Võ Tòng thì cho đóng gông nhẹ, mà giam vào nhà giam thường. Đoạn rồi giao cho huyện lại lĩnh Hà Cửu Thúc, Vận Kha, cùng bốn người lân bang cho về huyện Dương Cốc. Còn vợ con Tây Môn Khánh thì giữ ở lại phủ để đợi chờ giấy Bộ tư ra rồi sẽ xét đoán. Các lính tráng ở phủ Đông Bình, thấy Võ Tòng là một người hào hiệp nghĩa khí, trên quan phủ cũng có lòng thương, nên chúng thường đem tâm vì nể, không những không dám hạch sách tiền nong, mà thần thường lại khoản đãi tử tế. Quan phủ Đông Bình đem các giấy má mà chữa dỗi cho nhẹ tội Võ Tòng, rồi tự mình đem lên trình quan Tỉnh, và cất một người tâm phúc đem mật thư vào kinh sư, để lo cứu cho Võ Tòng. Bấy giờ các quan Hình Bộ cũng nhiều người thân mật với Trần Văn Chiêu, nên khi nhận được giấy thì lập tức cho các quan Tỉnh viên kết án nhẹ đi.

Trong án đại khái nói :

- Cứ như mẹ Vương bà dụng tình cố ý manh mối gian dâm, xui giục đàn bà đánh thuốc độc cho chồng chết, lại khiến dâm phụ cấm không cho Võ Tòng vào lễ thân huynh, cho đến nổi sát thương nhân mạng, tội ác nham hiểm làm cho bại hoại luân thường, tội ấy phải khép vào án lang tri ⁽¹⁾ mới đáng. Võ Tòng tuy vì việc báo thù giết chết gian phu là Tây Môn Khánh, song tự mình thủ tội, thì giảm nhẹ tội nguyên, bắt đánh bốn mươi trượng, đày ra ngoài hai ngàn dặm. Hai đứa gian phu dâm phụ đã chết không bản, còn các người can phạm đều tha về hết thảy.

Quan phủ Đông Bình tiếp được văn án, liền sức giấy cho Hà Cửu Thúc, Vận Kha, và bốn người hàng xóm, cùng vợ con Tây Môn Khánh đến để nghe tuyên án. Khi các người đã tề tựu cả rồi, quan Phủ sai tuyên án cho mọi người nghe, rồi dấu dấy cho về an nghiệp. Đoạn rồi bắt Vương bà ra chợ Đông Bình để hành tội, còn Võ Tòng đánh bốn mươi trượng, thịch chui vào mật, đem đày sang đất Mạnh Châu.

(1). Lang tri là tội từng xẻo, cắt đầu tay chân, xẻo từng miếng thịt đau cho đến chết.

Bấy giờ Diêu Văn Khanh là người hàng xóm khi trước, mới đem tiền bán các đồ đạc ở nhà mà đưa cho Võ Tòng ra trước chợ Đông Bình xem hành hình Vương bà, rồi trở về thu thập hành lý, theo hai tên công sai sang đất Mạnh Châu. Hai tên công sai vốn biết Võ Tòng là tay hảo hán, nên trong khi giải đi cũng hết lòng tử tế, không dám chút khinh nhờn. Võ Tòng thấy vậy cũng được thư lòng đôi chút, lại nhân trong túi sẵn tiền, nên mỗi khi qua hàng qua điểm, lại chè chén ăn chơi, cho hai người cùng hưởng. Từ khi Võ Tòng giết người ở huyện Dương Cốc, bấy giờ đương đạo tháng ba, sau phải theo đòi việc kiện bị giam giữ trong hai tháng trời, tới nay dầy đi sang đất Mạnh Châu, thấm thoát đã tới giữa trung tuần tháng sáu. Hối đó trời đương nóng bức chang chang, trời vàng chấy đá, chẳng khác chi một lò lửa Tào nung nấu dân người, Võ Tòng cùng hai tên công sai đi ước chừng hơn hai mươi ngày, một hôm tới quãng núi kia, ba người cùng ngồi để nghỉ một lúc, rồi lại đứng dậy đi xuống dưới núi, định tìm một hàng rượu để uống.

Khi qua núi chợt trông thấy đằng xa có mấy gian nhà lá, ở giữa khóm liễu đôi khe, thấp thoáng ngọn cờ bán rượu. Võ Tòng liền trở bảo hai tên công sai rằng :

- Có hàng rượu ở trước mặt kia, chúng ta mau tới đó.

Nói xong cùng kéo nhau đi được mấy bước, thì gặp một anh tiểu phu gánh củi đi qua. Võ Tòng đứng dừng lại hỏi rằng :

- Ở đây là xứ nào; nhờ bác bảo cho ?

Tiểu phu đáp :

- Con đường lên núi đây, gọi là đường Mạnh Châu cách trước mặt núi có khu rừng cây kia, gọi là Thập Tự Phi ⁽¹⁾.

Võ Tòng cảm ơn, rồi cùng nhau kéo thẳng đến Thập Tự Phi. Khi gần tới nơi thấy cây cối um tùm, trong đó có một cây rất lớn ước chừng bốn năm vòng tay người ôm không tới, bên trên toàn thi là giây

(1) Ngủ tư núi như hình chữ Thập.

dợ leo cuốn kín mít như rừng. Đi qua gốc cây một hàng rượu, trong có một người đàn bà ngồi, mặc áo lột mình bằng sa lục, trên đầu cài cánh thoa vàng lóng lánh, hai bên mái tóc giắt hai bông hoa.

Người đàn bà ấy thấy Võ Tòng cùng hai tên công sai đến cửa, thì vội vàng đứng dậy, mình mặc cái quần lụa màu hồng phơn phớt, mặt bôi đầy những phấn hồng, bỏ trễ áo trước ngực lộ màu da hồng, rồi chạy ra cửa nói rằng :

- Trong hàng có rượu ngon thịt béo, bánh bao tốt, xin mời các ngài nghỉ chân xơi rượu.

Ba người nghe nói bảo nhau vào ghế ngồi, dựa cón trượng vào một bên, cởi khăn gói hành lý để lên trên bàn, rồi cởi cả đai nịt ra cho mát. Hai tên công sai bảo với Võ Tòng rằng :

- Ở đây không có ai biết đến, tôi xin cởi tháo gông ra, cho Đô Đẩu đánh chén cho sướng.

Nói đoạn liền tháo gông ra cho Võ Tòng, mà để cả lên trên bàn đó. Đoạn rồi cùng cởi cả áo xiêm ngoài, mà dặt vào bên đóng cửa sổ.

Bấy giờ mù hàng miệng cười chúm chím mà bảo rằng :

- Khách quan xơi bao nhiêu rượu ?

Võ Tòng đáp :

- Không cần hỏi bao nhiêu, cứ mang rượu ra đây... thái ba cân thịt bò một thể... rồi tôi tính trả tiền.

- Thưa ngài, có bánh bao tốt...

- Mang vài mươi cái ra đây ta ăn điểm tâm.

Mụ hàng nghe nói vừa cười vừa quay vào bưng một thùng rượu lớn, và lấy ba cái chén lớn, ba đôi đĩa, thái hai đĩa thịt khê nệ mang ra, rồi rót bốn năm lượt rượu đưa mời khách uống. Đoạn rồi quay vào bếp bưng một quả bánh ra, để bày trên bàn. Hai tên công sai vớ được, liền nghiêng ngấu ăn ngay không hỏi han gì cả.

Võ Tòng cầm lấy bánh bẻ ra xem, rồi gọi mụ hàng đến mà bảo rằng :

- Bánh này làm bằng thịt người hay thịt chó ?

Mụ hàng cười khanh khách đáp rằng :

- Ngài nói đùa làm gì thế ? Đời này làm gì có bánh làm bằng thịt người hay thịt chó ? Bánh của nhà tôi mấy đời nay đều làm bằng thịt bò cả.

- Xưa nay tôi thường đi lại đấm giàng hồ, từng nghe nói ở chỗ Thập Tự Phi này, không ai dám đến bao giờ... Anh nào béo là đem giết lấy thịt làm bánh bao, mà anh nào gầy là đem lấp sông ngay...

- Chết nổi ! Các ngài nghe nói ở đâu thế ? Chắc rằng chỉ ngài nói đạt ra thôi.

- Đây, vì tôi thấy miếng thịt ở trong cái bánh này có mấy cái lông hơi giống như lông gì,... nên tôi càng ngờ lắm.

Nói xong lại hỏi luôn rằng :

- Nương tử ơi ! Phu quân nàng sao không thấy ở đây ?

- Thưa ngài, đàn ông nhà tôi đi xa vắng chưa về.

- Nếu vậy nàng ở đây một mình có lẽ buồn lắm...

Mụ hàng mỉm cười trong bụng rồi nghĩ thầm : "Thằng tù này muốn chết chàng ? Đến đây lại toan đùa bỡn với bà, thực là thí thân vào lửa, chả còn trách lỗi tại ai, để ta liệu cho..." Mụ nghĩ vậy liền bảo Võ Tông rằng :

- Thôi, đừng nói đùa nữa, hãy uống mấy cốc rượu, rồi ra đằng sau mà nghỉ mát. Hôm nay muốn ngủ ở đây... nhà ta cũng rộng không cần gì...

Võ Tông nghe nói đoán chắc là chị chàng này nham hiểm không vừa, liền đáp rằng :

- Nương tử ơi ! Rượu này nhạt lắm, trong nhà có rượu nào tốt cho tôi mấy chén khác.

- Vâng, rượu tốt ngon thơm hơn, nhưng chỉ vì khí dục một chút.

- Được, càng dục càng hay...

Mụ hàng cười thầm trong bụng, rồi lấy một bình rượu rất dục đem ra.

Võ Tông xem xong khen rằng :

- Ủ ! Hạng rượu này mới là rượu ngon, nhưng phải hâm nóng rượu mới tốt.

- Vâng, thế thì ngài sành lắm, để tôi xin đem hâm.

Nói xong cầm bình rượu quay ra, cười thầm trong bụng mà rằng :
"Thằng tù này phải chết, uống thuốc mê lại đòi uống nóng, thế thì càng chóng lắm... Hôm nay may mình được món hàng tốt".

Khi hâm rượu nóng xong rót vào ba chén mang ra, rồi cười mà nói rằng :

- Ngài thử nếm rượu này xem ?

Hai công sai vớ được rượu, thì nhắm mắt vào uống ngay.

Vô Tòng lại bảo mu hàng rằng :

- Nàng ôi ! Thịt hết rồi tôi không quen uống rượu suông được, nàng thái ít thịt nữa ra đây, cho tôi nhắm rượu.

Mụ kia vâng lời quay vào. Vô Tòng liền cầm chén hất vào tường, rồi giả vờ tác lười khen rằng :

- Ngon... rượu ngon, nhưng mà bốc lắm thì phải ?

Mụ hàng thấy Vô Tòng khen vậy, chắc rằng đã uống rồi, bèn không thái thịt thả gì nữa liền quay ra kêu lên rằng :

- Ngã... ngã mau...

Quả nhiên mụ vừa nói xong thì hai anh công sai dờ mồm nhắm mắt, rồi ngã lạng xuống đất. Vô Tòng cũng lờ dờ hai mắt, rồi sau nhắm mắt chặt lại mà ngã ra bên cạnh ghế.

Bấy giờ thấy mụ hàng cười ha hả mà rằng :

- Được lắm, cho bay tinh bằng ma quỷ, cũng phải uống thuốc rửa chân của bà...

Nói đoạn liền gọi Tiểu Nhị, Tiểu Tam mau ra đây. Chợt thấy thằng xuẩn hán ở đầu huỳnh huych chạy đến, khênh hai anh công sai đi trước. Mụ hàng kia chạy đến chỗ hàng rào vào bao phục của mọi người, thấy sẵn có tiền nong ở đó, thì phá lên cười rằng :

- Hôm nay vớ được ba món hàng hóa, đủ làm bánh bao trong hai ngày nữa... rồi lại có được tiền nong đây.

Nói xong xách cả khăn gói bao phục vào lối trong. Một lát thấy hai thằng xuẩn hán chạy ra khiêng Vô Tòng nhưng sức yếu không khiêng nổi, nằm duồn duồn ở dưới đất, nghe chừng nặng tới trăm cân.

Lại thấy mục hàng kia quát lên rằng :

- Đồ chết dẫm này, chỉ biết ăn thôi... không được việc gì cả... có thể cũng phải đến bà ra tay... Thằng béo này lúc này lại dám đùa bỡn với bà đây. Được, nó béo thế này để làm thịt bò, còn thằng gầy kia thì làm thịt trâu cũng được. Hãy vác vào làm thịt thằng này đã.

Nói đoạn, cởi cả quần ngoài và áo ra để trần tròng trọc, rồi cúi xuống cạp bông Vô Tòng lên như không vậy.

Vô Tòng thừa thế ôm lấy bụng người đàn bà, rồi cho hai chân xuống đánh vào khuỷu chân mục kia một cái ngã ngửa hẳn ra, rồi ngồi tót lên trên. Bấy giờ chị chàng ta kêu lên như cháy đốt, rồi hai thằng xuẩn hán đổ xô ra, bị Vô Tòng quát cho một tiếng, anh nào anh ấy tái xanh mặt lại, mà không dám xông vào đây nữa.

Chị chàng kia bị Vô Tòng nén chặt xuống mặt đất, không sao mà cựa được, bèn kêu van rằng :

- Xin hảo hán tha cho tôi.

Vừa hay khi đó có một chàng gánh củi, đến đậu ở cửa, rồi bước vào trông thấy như thế, thì kêu lên rằng :

- Xin hảo hán bớt giận, hãy tha thứ cho... tôi sẽ thưa chuyện hầu ngài.

Vô Tòng đứng phất dậy giơ chân trái lên đạp giữ lấy người đàn bà ấy, rồi nắm lấy hai tay quynh mà quay ra nom người kia. Anh chàng kia đầu chít khăn đầu riu, mình mặc áo vải trắng, chân quần lá dép, đi đôi giày gai, lưng thắt dây bao, mặt dài như ba đầu ngón tay chéo hơn lún phún mấy cái ria, vào trạc ham nham ham sáu tuổi.

Chàng ta trông thấy Vô Tòng thì khoanh tay đứng lễ phép mà nói rằng :

- Xin hảo hán cho tôi biết đại danh ?

- Ta đây là Vô Đô Đầu, tên Tòng không cần chi phải giấu giếm.

- Chẳng hay ngài đánh hổ ở núi Cảnh Dương đó chăng ?

- Phải.

Anh chàng kia vội thụp xuống mà đáp rằng :

- Chúng tôi nghe tiếng ngài đã lâu...

Vô Tòng hỏi :

- Có phải anh là chồng người đàn bà này không ?

- Bẩm vâng... Nó ngu dại không biết gì, xin Đô Đầu tha cho.

Vô Tòng nghe nói, tha cho mục kia đây, rồi hỏi rằng :

- Ta trông vợ chồng nhà anh cũng không phải người vừa, tên họ là chi, xin cho được biết ?

Chàng kia chưa kịp trả lời, vội bắt vợ an mặc áo quần tử tế, để ra bái tạ Đô Đầu trước.

Chị chàng kia bái tạ, Vô Tòng liền xin lỗi rằng :

- Vừa rồi trót lỡ không biết, xin tấu tấu tha lỗi cho.

Chị chàng kia cũng khiêm tốn mà rằng :

- Đó là lỗi tại tôi không được biết ngài, xin bá bá bỏ qua đi cho, xin mời bá bá hãy vào ngồi chơi đã.

Vô Tòng lại hỏi :

- Hai bác tên họ là chi, sao lại biết tên tôi ?

Chàng kia đáp :

- Tôi họ Trương tên Thanh, trước coi chùa Minh Quang ở gần đây, sau vì tranh cãi một việc nhỏ, tôi nóng tiết giết sư ở chùa ấy, rồi cho một nắm lửa mà thiêu hóa cả chùa. Dần dần không thấy quan tư động đến, bèn đến lẫn lút ở gốc cây dây, để bóc lột kiếm ăn. Chợt một hôm có một lão già gánh một gánh qua đây, tôi khinh ông ta già yếu, nhẩy ra đánh nhau tới hai mươi hiệp, rồi bị ông ta đánh ngã. Nguyên ông cụ ấy khi còn trẻ vẫn chuyên về một mặt ăn sương, nhân thấy tôi là người nhanh nhẹn, bèn mang tôi về cùng ở trong thành dạy các ngón võ nghệ, rồi đem con gái gả cho, tức là vợ tôi bây giờ ở đây. Tôi ở đó được ít lâu không tiện, lại phải quay về đây làm mấy gian nhà lá bán hàng kiếm ăn. Thỉnh thoảng khách thương qua lại, có món nào

khá thì đánh thuốc mê cho chết, rồi lấy thịt mà làm thịt bò, và làm bánh mà gánh đi các nơi mà bán. Chúng tôi cũng kết nạp được nhiều hảo hán giang hồ, thường gọi tôi là Thái Viên Tử Trương Thanh. Còn đàn bà nhà tôi vốn người họ Tôn, thuở nhỏ cũng học được ít nhiều võ nghệ của Phạm thân, người ta thường gọi là Mẫu Dược Thoa Tôn Nhị Nương. Trước đây tôi vẫn dặn đàn bà ở nhà rằng : Có ba hạng người không nên làm hại đến; Thứ nhất là các tăng đồ đạo nhân, vốn không can thiệp gì đến việc đời, thì không hại đến; Dè dẫu một hôm xuýt hại một người kinh thiên động địa, là ông Lỗ Đạt, trước làm Đề Hát dinh Kinh lược phủ Diên An, sau vì đánh chết anh Trần Quan Tây, phải trốn lên Ngũ Đài Sơn để đầu Phật. Nhân ông ta có thích hoa lên cánh vai, nên vẫn gọi là Hoa Hòa Thượng Lỗ Tri Tâm, khiến một cây thuyền trượng, nặng tới sáu mươi cân. Một hôm đi qua đây đàn bà nhà tôi trông thấy to béo, liền cho thuốc mê để thịt. May sao sắp hạ thủ, thì tôi về nhà, trông thấy cây thuyền trượng, biết ngay không phải là người bèn đem thuốc tỉnh lại rồi bái làm anh em. Mới đây nghe nói ông ta chiếm chùa Bảo Chân ở núi Nhị Long, cùng một ông là Thanh Diện Thủ Dương Chỉ làm Đầu Linh ở đó, đã mấy lần ông ta gửi thư đến đây, bảo tôi cùng đi, nhưng không thể nào mà đi được.

Vô Tòng nói :

- Phải, hai người ấy, tôi cũng thường nghe tiếng xưa nay.

Trương Thanh tiếp luôn rằng :

- Tôi rất tiếc một ông đầu đà ⁽¹⁾ người cao lớn tới bảy tám thước, cũng đánh thuốc mê mà chết mất. Khi tôi về thì đã sả chân tay ra rồi, chỉ còn để lại một cái mũ nhà sư bằng sắt; một bức áo sớng trắng ⁽²⁾ đen, và một tờ hộ điệp ⁽³⁾ ở đây. Những cái ấy không can hệ, duy có hai thứ rất hiếm có trên đời, là một chuỗi hạt làm bằng một trăm

(1) Nhà sư đi quyền giáo kiếm an

(2) Áo mặc thường, giữa không khâu sống, chung quanh mũi lặc mình đen, trước có hai cái giải dài. Tàu gọi là Đạo bào, hay là Trục chước

(3) Tờ dôi Đường Minh Hoàng, đều cấp cho các sư một đạo giấy tờ, để trừ sưu thuế tạp dịch, gọi là Hộ Điệp

linh tám cái xương đỉnh đầu của người, và hai thanh gươm dao làm bằng một thứ sắt tuyết hoa rất tốt. Tay đầu dả ấy nghe chừng giết người cũng nhiều, nên bây giờ khẩu gươm dao ấy, vẫn cứ đêm đêm kêu lên thành tiếng. Tôi tiếc không cứu được nên trong lòng vẫn cứ áy náy đến giờ. Thứ hai là những kỹ nữ giang hồ thì không nên làm hại, vì bọn họ lưu lạc khắp các nơi thành thị thôn dã, gặp đám ra trò, phí tổn biết bao tâm cơ mới kiếm được đồng tiền, nếu giết họ, thì họ đồn đại đi khắp mọi nơi, mà kiếm lời lên chốn hí đài để chế giễu giang hồ hảo hán là không ra gì. Còn hạng thứ ba là các người tù tội đi đày. Trong đám ấy phần nhiều là những tay hảo hán, không nên giết hại làm chi ! Ba điều đó tôi thường dặn dò kỹ lưỡng xưa nay, dè dặt đàn bà nhà tôi lại không chịu y lời như vậy... Hôm nay nếu tôi chậm trễ, thì làm sao được gặp Đồ Dấu nữa ?

Người đàn bà đáp rằng :

- Bản tâm tôi cũng không định hạ thủ, nhưng một là thấy đồ hành lý của bá bá, nghe chừng hơi nặng, hai là quái là cho bá bá lại đem lời đùa giỡn, nên mới sinh lòng như vậy.

Vô Tòng nói :

- Tôi đây là một người chỉ chém đầu đâm huyết, còn khi nào nói đùa bỡn với đàn bà ! Nhận thấy tẩu tẩu có ý muốn dòm dỏ đồ hành lý của tôi, nên tôi phải bày kế như thế để thử xem. Sau tẩu rẩu rút ra ba chén rượu thuốc thì tôi đổ đi ngay, rồi giả vờ trúng độc dè, đầu tẩu tẩu làm hại tôi thực.

Trương Thanh nghe nói cả cười, liền mời Vô Tòng vào phòng khách xin cứu cho hai người công sai ấy đây. Trương Thanh lại dẫn Vô Tòng vào nhà làm thịt, thấy trên vách căng mấy cái da người, trên sà nhà treo dam bảy cái đùi người, còn hai tên công sai thì nằm vật ở trên ghế mỗ.

Bấy giờ Trương Thanh hỏi Vô Tòng, vì việc gì mà phải đi đày qua đó ? Vô Tòng liền đem nguyên uỷ chuyện mình nói cho hai vợ chồng Trương Thanh biết. Hai người nghe nói đều vui mừng kinh sợ mà rằng :

- Chúng tôi muốn thưa câu chuyện này, chẳng hay Đô Đầu nghĩ sao :?

Võ Tòng đáp :

- Chẳng hay chuyện gì, đại ca cứ nói, tôi xin sẵn lòng để nghe.

Thực là :

Dây đầu treo nổi địa cầu ?

Đất đầu lấp bể ? Màn đầu che trời ?

Đã mang tiếng ở trên đời,

Anh tài phải biết anh tài mới hay.

Cuộc đời còn lắm tỉnh say,

Còn cơn sóng cả còn tay vừng chèo !

Kiến khôn là thủ tiêu dao,

Càng nhiều lưu lạc càng nhiều kiến văn.

Trăm năm trong cõi hồng trần,

Những tay khang tế kinh luân thế nào ?

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Tả xong câu chuyện Võ Tòng giết chị dâu, tiếp tả Trương Thanh bán thịt người, toàn là những chuyện kinh thiên động địa, khắp quý kinh thần, tác giả khéo diễn ra những tình tiết ly kỳ, không phải ngòi bút thường mà tả nổi, không phải lòng văn thường mà tưởng tượng nên !

Trương Thanh thuật chuyện Lỗ Đạt ngộ độc, lại thuật luôn chuyện Đầu đà, theo phép hư tả, song le Lỗ Đạt là thực, vì còn người. Đầu đà là hư vì đã mất; Trong khi thuật chuyện Đầu đà lại có di vật làm thực, mà Lỗ Đạt ở đâu đâu thì lại ra hư, trong thực có hư, trong hư có thực, đều theo bút pháp diễn tả cho rõ từng ý nghĩa đoạn văn.

Sách này mỗi khi tả gặp kẻ kỳ tài, lại mất một tay kỳ tài khác cho rõ ngoài vòng vơ vết vẻ Sơn Bạc, lại có con người dị dạng, đầu tiên đã mất một Vương Tiến, hồi này mất một Đầu đà, sau tả Chúc Gia Trang, lại mất một Loan Đình Ngọc. Hồi ôi danh hai sách sử, cũng có người may với kẻ không may, kẻ thành danh muôn thuở, đành vội bảo rằng : Ngoài đám trai kia không có ngọc châu !

HỒI THỨ HAI MƯƠI BẢY

Cụ mặt Quân Doanh, anh từ cũng cố:

Mộ danh hảo hán, cậu trở ra ăn.

Khi đó Trương Thanh nói với Võ Tòng rằng :

- Việc này không phải là chúng tôi có bụng gì ngăn trở, song chỉ e khi Đô Đầu đến đất Mạnh Châu tất nhiên bị nhiều điều khổ nhục, vậy bất nhược đem hai tên công sai này giết đi, rồi Đô Đầu ở tạm đây ít bữa. Nếu sau Đô Đầu có chịu đi lạc thảo, thì tôi xin thân hành đưa ngài sang Nhị Long Sơn, ở với Lỗ Trí Thâm cũng được, ngài nghĩ sao ?

Võ Tòng đáp rằng :

- Huynh trưởng có lòng tốt nghĩ đến tôi như vậy, thực là cảm tạ vô cùng. Duy tính tôi xưa nay chỉ quen đánh giết những kẻ chướng ác ở đời, còn như hai tên công sai này, thì họ đối với tôi rất là tử tế, tôi xem ý không phải là đứa xằng, không lẽ nào mình lại nỡ hại đi được. Nếu huynh trưởng có lòng yêu tôi, thì xin cứu hai tên ấy vậy, không nên giết hai người ta.

- Đô Đầu đã là bậc trọng nghĩa như vậy, chúng tôi cũng không lẽ nào dám làm trái lương tâm của ngài.

Trương Thanh nói đoạn, liền gọi người nhà, dựng hai tên công sai dậy, rồi Tôn Nhị Nương pha thuốc giải độc đổ vào cho hai người uống.

Được một lúc hai anh kia như người mơ màng trong giấc chiêm bao, rồi bồng mắt ngồi dậy, nhìn Võ Tòng mà nói rằng :

- Chết nỗi ! Sao tôi nằm say ở đây ? Ta nhớ lấy nhà này, để lần sau về, lại đến đây uống rượu.

Mọi người nghe nói, ai cũng ôm bụng cười mà không nhịn được.

Bấy giờ Trương Thanh sai người nhà đi giết gà vịt làm cơm, dọn ra dưới giàn nho, để thiết Võ Tòng cùng hai người công sai. Võ Tòng

nhượng hai tên công sai ngồi trên, mà mình thì ngồi đầu dưới với Trương Thanh còn Tôn Nhị Nương thì ngồi một bên mạn bàn, uống rượu với nhau rất là vui vẻ. Trương Thanh sai lấy đôi khẩu giới đao đưa cho Vô Tòng xem, quả nhiên là một thứ sát tốt, có tuyết hoa rực rỡ, thực là hiếm thấy xưa nay. Đoạn rồi cùng nhau kể chuyện giang hồ, đôi bên đều lấy làm thú vị. Vô Tòng lại đem chuyện Tống Công Minh là người hào hiệp thế nào, mà hiện nay đương ở nhà Sài Đại quan nhân, kể cho Trương Thanh nghe một lượt. Hai tên công sai nghe thấy chuyện, thì chỉ ngậy người lạng tiếng, rồi bái lạy không thôi. Vô Tòng liền bảo với hai người rằng :

- Các bác có lòng tử tế, trông nom cho tôi, trong khi đi đường, nay không có lẽ nào đem lòng giết hại. Chúng tôi kể chuyện bọn hảo hán giang hồ với nhau, các bác cứ việc uống rượu, không có điều chi mà sợ.

Sáng hôm sau Vô Tòng từ tạ xin đi. Trương Thanh nhất định không nghe lưu lại ở đó luôn ba bốn hôm để khoản đãi. Vô Tòng nhân cảm thấy lòng nhân hậu dài của vợ chồng Trương Thanh, liền xin kết làm anh em. Trương Thanh hơn Vô Tòng chín tuổi, nên bái nhận Vô Tòng làm em.

Khi Vô Tòng sắp sửa ra đi, vợ chồng Trương Thanh lại làm tiệc tiễn hành, rồi đưa ra mười lạng bạc để tặng, Vô Tòng cảm tạ lòng thành, rồi cùng nhau bái biệt vợ chồng Trương Thanh mà đi sang Mạnh Châu.

Trưa hôm ấy đi đến Mạnh Châu, hai tên công sai giải Vô Tòng vào trong phủ. Quan Phủ phê nhận công văn, giao cho hai tên công sai trở về Đông Bình, còn Vô Tòng tổng cho xuống trại. Tên lính dong Vô Tòng xuống trại, thấy trước cửa có cái bảng đề ba chữ "Bình an trại" rất lớn. Khi vào đến phòng trại con con, thì thấy mấy người cùng tụi tù đồ, đến mà bảo với Vô Tòng rằng :

- Đại hán mới đến đây, nếu có tiền nong thư tín gì, thì cầm ra tay để một lát nữa đưa cho Sai Bát, kẻ một trăm trượng ra oai, không phải là vừa đâu. Chúng tôi thấy đại hán cũng là một tình cảnh như

chúng tôi nên nghĩ lòng thổ tử hổ bi⁽¹⁾ mà bảo cho hảo hán biết trước, liệu kiếm chi mà dứt lốt ngay đi, thì mới khỏi tram trượng ra uy kia được.

Vô Tòng nói :

- Vâng, các ông bảo thế tôi xin cảm ơn. Tôi đây cũng có ít tiền hễ họ tử tế thì tôi đưa ngay, bằng họ lại âm oẹ bướng bỉnh thì một đồng tôi cũng không mất làm gì.

Chúng lại nói :

- Hảo hán ơi ! Không nói thế được ! Quan xa bản nha gần, mình đã có tội đến đây, không lụy người ta, không được...

Vừa nói đến đó, thì đã có người nói rằng :

- Sai Bát quan nhân đã đến.

Chúng nghe nói đều lảng vảng chạy mất hết. Vô Tòng bèn cỡi khan gói rồi ngồi xuống đó. Bấy giờ một người chạy vào hỏi tên rằng :

- Anh nào là tù đồ mới đến đây ?

Vô Tòng đáp lên rằng :

- Chúng tôi đây.

Người kia nói :

- Thằng này người như thế, mà lại đợi ta phải nói à ? Mày là một hảo hán đánh hổ ở núi Cảnh Dương, đã làm qua chức Đô Đầu, tưởng là hiểu việc thì phải. Mày đã đến đây, lại không biết ta là Sai Bát à ?

Vô Tòng cười nhạt mà đáp rằng :

- À ? Thằng này lại đến đây mà lời thôi chực để lão gia biểu tiến hay sao ? gọi là một chữ đây cũng không mất... Đây chỉ có một ít quả dấm thanh tịnh, có thì ta đãi một đôi. Còn tiền ta để đánh chén, xem mày định làm gì ? Chỉ có một lẽ là mày lại đem tao về huyện Dương Cốc là cùng...

(1) Thổ tử hổ bi, vật thương kỳ loại, là con thổ chết con cáo cũng thương vì cùng một giống, ý nói dám tù thương mà bảo cho biết

Sai Bát nghe nói cả giận quay ngoắt ra đi. Bấy giờ bọn tù đồ kia lại chạy vào báo với Võ Tòng rằng :

- Chết rồi ? Hảo hán cự với lão ta, thế thì chốc nữa sẽ khổ. Bấy giờ lão ta đến nói với Quản Doanh, tất lại định hại tính mạng chứ không chơi.

Võ Tòng điềm nhiên đáp :

- Không sợ ! Mặc xác họ muốn gì thì làm *văn giờ văn, vô giờ vô* chứ sao ?

Dương khi xao xác chuyện trò, thì thấy ba bốn tên lính chạy đến gọi lên rằng :

- Tù mới là Võ Tòng đâu ?

Võ Tòng đáp :

- Lão gia ngồi đây, có chạy đâu mất mà phải làm ầm lên thế ?

Bọn lính xông vào lôi thốc Võ Tòng lên nhà điểm tù. Khi tới nơi thấy Quản Doanh ngồi trên sập, rồi có năm sáu tên đứng giải Võ Tòng lên. Quản Doanh sai tháo gông ra, rồi truyền rằng :

- Tên tù kia, người đã biết cự chế vua Thái Tổ Vũ Đức Hoàng Đế khi xưa, phạm các đũa phạm tội tù đồ, trước hết phải đánh trăm trượng ra oai đã... Lính đâu đem đánh mau...

Nói dứt lời, thì tụi lính nhâu nhâu túm đến, toan lôi trời để đánh.

Võ Tòng nghiêm nhiên bảo chúng rằng :

- Không cần gì chúng bây phải mó tay vào ta, đánh thì cứ đánh. Cũng không cần phải trời giữ, nếu ta có tránh một roi nào, không kể là tay hảo hán đánh hổ, mà xóa cả mấy roi trước, lại đánh bát đầu tù một trở đi. Nếu ta có kêu một tiếng cũng không phải là thằng con trai giỏi, làm việc ở đất Dương Cốc.

Mọi người đứng đó nghe thấy vậy, đều cười rằng :

- Thằng xuẩn hán muốn chết, để xem nó làm ra sao ?

Võ Tòng tiếp luôn rằng :

- Muốn đánh thì cứ đánh cho hết sức, đừng nề nang một roi nào, đây không thích thế.

Thủy Hử

Những người đứng xem chung quanh đều cười ầm cả lên. Đoạn rồi một tên lính vác côn vào xin phép ra rồi.

Chợt đâu có một người đứng đằng sau Quản Doanh mình cao sáu thước tuổi ngoài đôi mươi, trên nét mặt trắng, ba nhánh râu thưa, đôi khan tay trắng, mặc áo sa xanh, tay quần dải lụa trắng, ghé vào tai Quản Doanh nói thì thầm mấy câu. Đoạn rồi thấy Quản Doanh truyền rằng :

- Tên tù mới kia ? Người đi đường bị bệnh gì đó ?

Võ Tòng đáp rằng :

- Không có bệnh gì cả, uống rượu tốt, thịt nuốt được, cơm ăn được, đi đường cũng được.

Quản Doanh lại nói :

- Tên này chắc là bệnh mới khỏi, ta nom mặt chưa được khỏe thì phải, thôi hãy gửi cho một trạm trượng đó...

Bấy giờ tụi lính đứng hai bên đều bảo Võ Tòng rằng :

- Tướng công đã có lòng thương thế, anh cứ nói là dương yếu có được không ?

Võ Tòng nói :

- Ta không đau yếu gì, cứ đánh luôn cho xong đi, chịu đựng thôi thêm bận ruột, bao giờ cho trả được xong ?

Các người kia đều cười không nhận được. Quản Doanh cũng cười mà nói rằng :

- Chắc anh này bị bệnh nhiệt mà không ra được mồ hôi, nên mới nói lảm nhảm như thế ? Thôi không cần nghe hán nói, hãy cứ đưa xuống dưới phòng trại giữ ở đó.

Mấy tên lính dạ ran, rồi mang Võ Tòng xuống phòng trại. Bấy giờ bọn tù đồ đều đến hỏi Võ Tòng rằng :

- Bác có thư tín của ai đưa đến, để nói với Quản Doanh che chở cho không ?

Võ Tòng đáp :

- Không có gì cả.

- Nếu vậy họ không đánh bây giờ, tất là nguy với họ. Chắc là họ toan sát hại chứ không chơi.

- Họ sát hại bằng cách nào ?

- Chiều hôm nay tất họ đưa mấy bát cơm gạo trong kho đến, để bác ăn cho rõ no, rồi họ đem xuống hầm đất trời tròn lại, lấy chân bó cuộn vào mà dút nút chặt lỗ mũi lỗ mồm, mà dựng lên vách chỉ một lúc là chết.

- Còn có phép gì nữa không ?

- Còn một cách nữa là họ đem trời lại, rồi đem một cái túi rất lớn để dè lên người, cũng chỉ một lúc là chết.

Vô Tòng lại hỏi :

- Vậy còn cách gì nặng hơn nữa không ?

Chúng đáp rằng :

- Chỉ có hai cách ấy là ghê nhất, còn các lối khác, thì không lấy gì làm nguy hiểm cả.

Chúng vừa nói xong, thì bỗng thấy một tên lính mang cái quả tròn đến mà hỏi rằng :

- Ai là Vô Đô Đầu mới đến ở đây ?

Vô Tòng đáp rằng :

- Ta đây, hỏi làm gì ?

Người lính nói :

- Quản Doanh sai tôi đưa đồ đến đây cho điểm tâm.

Nói xong đem quả tròn đến để trước mặt Vô Tòng. Vô Tòng trông thấy có một bình rượu lớn, một đĩa thịt, một đĩa bánh, và một bát nước dùng lớn liền nghĩ thầm trong bụng rằng : "Cái này nó mang cho ta ăn, rồi mang trị đây ! Ừ thôi, hãy ăn rồi sẽ liệu".

Nghĩ vậy, liền vớ lấy bình rượu uống một hơi vừa hết, rồi ăn uống các thức, không còn một tí gì. Đoạn rồi tên lính mang quả bung đi. Vô Tòng ngồi một mình trong phòng vừa nghĩ vừa cười nhạo một mình mà nói lẩm bẩm : "Để xem nó đối với ta là người thế nào ?".

Chiều hôm ấy lại thấy tên lính kia đội một quả đến. Vô Tòng hỏi :

Thủy Hử

- Sao anh lại đến đây làm gì ?

Tên lính đáp :

- Tôi đưa cơm chiếu đến đây.

Nói đoạn tay đặt cái quả xuống, trong bầy một đĩa thịt, một bát canh cá, một thùng cơm, và hai chai rượu rất lớn.

Võ Tòng ngắt ngưỡng vừa ăn vừa thẩm nghĩ một mình : "Ăn xong bữa này, tất là họ kết quả mình. Nhưng vậy mặc lòng, ta chết cũng làm con ma no mới thích". Ăn uống xong rồi, tên lính thu dọn bát đĩa mà trở đi không nói nang gì cả.

Hồi lâu lại thấy tên lính ấy, cùng một tên nữa, kẻ xách thùng tám kẻ thì xách thùng nước nóng, đem vào bảo với Võ Tòng rằng :

- Nước đây mời Đô Đầu đi tắm rửa.

Võ Tòng lấy làm lạ : "Có lẽ họ cho mình tắm, rồi mới hạ thủ hay sao ? Thế nào cũng không cần, ta hãy tắm cái đã..."

Nghĩ đoạn cởi quần áo, nhảy vào thùng nước tắm rửa một lúc. Hai tên lính lại đưa khăn tắm vào để lau. Võ Tòng lau ráo mình mấy mặc quần áo vào rồi, hai tên kia đổ nước, đem thùng vác về.

Đoạn rồi một anh đem màn chiếu đến, để gác màn trải chiếu, và đưa gối cho Võ Tòng nằm. Võ Tòng đóng cửa nằm một mình không hiểu ý tứ ra làm sao ? Hồi lâu bất giác người mệt ngủ thiêu đi lúc nào không biết.

Cuộc đời trải chán bể dâu

Tử sinh kinh cữ hơi đâu bận lòng ?

Giang sơn phó một giấc nồng,

Xem trời xoay với anh hùng ra sao ?

Sáng hôm sau chàng trở dậy, vừa mới mở cửa ra, đã thấy tên lính bưng nước nóng cho Võ Tòng súc miệng rồi lại đem lược vào chải đầu búi tóc cho Võ Tòng. Lại có một người nữa bưng cơm sáng vào mời Võ Tòng ăn. Võ Tòng vừa ăn nghĩ lắm nhấm buồn cười, không hiểu tình ý ra sao cả.

Khi cơm nước xong, có một người vào nói với Võ Tòng rằng :

- Ở đây không được sạch sẽ, xin mời Đô Đầu sang phòng kia để nghỉ.

Nói xong liền dọn dẹp hành lý và dẫn Võ Tông đi. Võ Tông càng lấy làm ngờ vực lạ lùng, xong cũng liêu bước đi theo, để xem trò đời hay, dở ? Đi tới một nơi, đẩy cửa bước vào thấy ở trong màn giường sạch sẽ, hai bên bàn ghế, toàn là mới kê bày cả.

Võ Tông bước chân vào, trong lòng ám tưởng : "Chắc phen này họ dút mình vào hầm đất thì phải ... sao mà lại dất đến đây ?"

Chàng vẫn vor nghĩ ngợi, ngồi mãi đến gần trưa, lại thấy tên lính bung vào một mâm lớn tướng, tay xách một nậm rượu đưa vào. Trong mâm bày đủ các thức hoa quả, thịt cá rất sang trọng, rồi tên lính rót rượu mời Võ Tông uống. Võ Tông an uống no say, rồi nghĩ thầm rằng : "Đám tù vừa nói với ta như vậy, ta cũng chắc rằng như vậy, ngờ đâu họ lại xử ngay một cách khác hẳn, khiến mình không biết xét đoán ra sao mà xử trí !".

Đoạn rồi chàng thủng thẳng đi ra chơi mát trong trại.

Bấy giờ đương dạo tháng sáu, trời nắng chang chang, bọn tù đồ kẻ thì gánh nước, kẻ thì bổ củi, nhất luật đều phải phơi trải ngoài sân mà làm các việc. Võ Tông thấy vậy, liền hỏi chúng rằng :

- Trời nắng nôi thế này, các người tội gì mà phơi mãi ra đấy cho khổ.

Chúng nghe nói cười mà đáp rằng :

- Bác không biết, chúng tôi được làm việc ở đây, còn là phúc bằng cái đình đây... Bây giờ còn có những hạng kém tiến dút lót, thì nhốt lại cả vào trong Đại Lao kia, rồi khóa kim cùm kẹp, sống cũng dở chết cũng dở, lấy đâu đã được thế này..."

Chàng nghe vậy, lạng ngát mà quay đi. Khi tới phía sau Thiên Vương Đường thấy có một cái dôn đá rất to, bên cạnh có lỗ thủng, chắc là một chỗ để trời buộc người ta. Chàng liền ngồi lên đó để ngủ. Hồi lâu lại một mình lững thững về phòng.

Thủy Hử

Từ đó trở đi, luôn ba bốn hôm, bữa nào cũng có người đưa com rượu đến, mà hầu hạ cung phụng rất là tử tế, Vô Tòng không hiểu ra sao.

Một hôm vào giữa buổi trưa, nhân khi có người mang com đến, Vô Tòng liền hỏi rằng :

- Anh là người nhà ai ? Sao lại cứ mang com rượu đến mời tôi như vậy ?

Người kia nói :

- Thưa ngài, hôm nọ tôi đã nói với ngài rằng : Tôi là người nhà Quản Doanh tướng công đó.

- Tôi hãy hỏi anh, ai sai anh đem com rượu cho tôi như vậy ?

- Thưa ngài, đây là Tiểu Quản Doanh tướng công, sai tôi đưa đến để mời ngài.

- Tôi là một người phạm tội, xưa nay chưa từng quen biết Quản Doanh bao giờ, vậy có sao lại đãi tôi tử tế như vậy ?

- Cái đó chúng tôi cũng không được biết. Chỉ thấy Quản Doanh dặn tôi rằng : "Cứ đưa com nước phụng sự Đô Dấu trong ba tháng, hay là nửa năm rồi hãy nói chuyện".

Vô Tòng ngạc nhiên mà rằng :

- Quái lạ ! Có lẽ họ nuôi ta béo, để họ thịt chang ? Thế này thì ta không thể nào mà an uống cho yên lòng được. Người hãy nói cho ta biết, Tiểu Quản Doanh là người thế nào, thì ta sẽ an uống bữa com hôm nay.

Người kia đáp :

- Thưa ngài, Tiểu Quản Doanh là người cao lớn quần lụa trắng ở tay, mà đứng bên cạnh Quản Doanh tướng công hôm trước đó.

- Có phải chính là người mặc áo xanh hôm ấy không ?

- Bẩm, chính phải.

- Vậy thì hôm ấy ai nói cho tôi khỏi bị đánh ?

- Bẩm, chính ông ta đấy.

- Nếu vậy thì quái lạ lắm ! Tôi đây là người huyện Thanh Hà, ông ta là người ở Mạnh Châu, xưa nay không quen biết bao giờ, mà lại xử dãi như thế ? Ông ta tên họ là gì ?

- Bẩm, ông ta họ Thi tên Ân, tài giỏi võ nghệ, người ta thường gọi là Kim Nhôn Bưu.

Vô Tòng nghe nói, liền bảo người kia rằng :

- Có lẽ người ấy cũng là một tay hải nam tử ở trên đời... Vậy anh hãy mời ông ta đến đây, rồi tôi sẽ an cơm, bằng không thì cơm nước từ đây tôi không dám nhận.

- Bẩm ngài, chuyện đó Tiểu Quân Doanh tôi đã dạn dò cẩn thận không cho nói trước, lẽ đâu tôi dám mời đến đây bây giờ ?

- Không, anh cứ mời ông ấy đến đây, tôi sẽ nói cho.

Người kia đo dự đã toan nhất định không đi, sau bị Vô Tòng thúc bách mãi, liền bất đắc dĩ phải theo lời mà đi mời Tiểu Quân Doanh ra đó.

Khi Thi Ân ra tới phòng, trông thấy Vô Tòng, thì xụp xuống vái chào, Vô Tòng cũng đáp lễ lại mà hỏi rằng :

- Tôi là kẻ tù tội đến đây, xưa nay không được biết ngài, mà cũng không có công lao gì đối với ngài, vậy mà ngài lại cứu cho thoát khỏi sự đánh đập, rồi lại thiết đãi cơm rượu như thế, thực trong lòng lấy làm áy náy không hiểu tình ý ra sao, xin ngài cho tôi được biết rõ ?

Thi Ân đáp :

- Tiểu đệ nghe danh ngài đã lâu, chỉ vì đường xá xa xôi, mà chưa sao được gặp, nay đã vì sự không may của ngài, phải dời gót đến đây, tôi muốn nhân cơ hội để bái kiến tôn nhân, song chưa biết lấy gì làm lễ tương kiến, nên chưa dám hầu ngài được.

- Vừa rồi thấy tên người nhà nói là, ngài dạn dợt trong ba tháng nữa sẽ nói chuyện cho tôi biết, chẳng hay Tiểu Quân Doanh có chuyện gì, xin cho Vô Tòng được biết rõ.

- Dám thưa huynh trưởng : đó là thằng dầy tớ nó ngu si không biết nên mới đường đột nói với huynh trưởng như vậy, chứ tôi đây có khi nào mà thảo thứ nói ngay ra bây giờ ?

Thủy Hử

- Nếu Tiểu Quán Doanh xử như vậy, thì tôi lấy làm phiền lòng, mà không thể nào yên được. Vậy có việc gì xin ngài nói cho nghe ?

Thi Ân ngăn ngữ hồi lâu rồi nói với Võ Tòng rằng :

- Tên người nhà đã trót nói lỡ mồm với ngài như thế, tôi đây không lẽ nào lại giấu huynh trưởng được, vậy xin huynh trưởng bỏ quá mà nhận lời cho. Nguyên tôi nghe tiếng huynh trưởng là một bậc Đại trượng phu lòng lấy xưa nay, nên ý muốn phiền ngài một việc, mà việc ấy chỉ có một mình ngài là đảm đang mới được. Song huynh trưởng vừa mới đi đường xa tới đây, chắc là trong mình hãy còn mệt nhọc, vậy xin để đợi nam ba tháng nữa huynh trưởng khỏe rồi sẽ nói rõ thì hơn.

Võ Tòng cười vang lên mà rằng :

- Tiểu Quán Doanh ơi ! Ngài chưa được rõ tôi đây đạo nam ngoại bị bệnh sốt rét tới ba tháng trời mà cũng chỉ dùng cả chân nắm tay đánh chết được hổ trên núi Cảnh Dương nữa là ngày này...

- Dành vậy, nhưng hiện nay nói ra cũng là vô ích, vậy xin khi nào huynh trưởng khỏe mạnh ung dung rồi sẽ hay.

- Tiểu Quán Doanh cho tôi là không khỏe, vậy hôm trước tôi trông thấy ở Thiên Vương Đường có cái đòn đá không biết rằng nặng được bao nhiêu cân...

- Có lẽ nặng tới bốn năm trăm cân thì phải.

- Nếu vậy tôi với ngài thử qua đó xem tôi nhấc nổi được không ?

- Vâng, ngài dạy thế cũng xin vâng, song hãy xin uống mấy chén rượu rồi sẽ xin đi.

Võ Tòng quyết định nói rằng :

- Hãy xin đi một lúc đã.

Thi Ân từ chối không được, liền cùng với Võ Tòng dắt tay nhau mà đi ra Thiên Vương Đường. Bấy giờ các tù đồ trông thấy Võ Tòng cùng Tiểu Quán Doanh đi ra đó, thì ai nấy đều cúi rạp người xuống để chào mà ngạc nhiên không biết ra sao ?

Vô Tòng đi đến chỗ hòn đá, giơ tay sẽ lay qua một cái rồi cười mà nói rằng :

- Có lẽ tôi yếu đuối thực không thể nào vắn lên được...

Thi Ân nói :

- Một hòn đá nặng có tới bốn năm trăm cân, nói chơi...

Vô Tòng lại cười ha hả mà rằng :

- Tiểu Quản Doanh chắc rằng tôi không nhắc nổi phải chăng ?
Ngài hãy thử coi xem thế nào ?

Nói đoạn liền cởi áo ngoài ra, hai tay ôm hòn đá nhắc bổng lên rồi vút xuống đất đến thành một cái; lồm hằm xuống đất tới một thước sâu. Bọn tù đồ đứng quanh đấy trông thấy đều lấy làm kinh sợ lạ lùng.

Vô Tòng lại giơ tay phải nâng hòn đá tung lên hơn một trượng rồi ngửa tay lên hứng lấy, rồi đặt nguyên vào chỗ cũ. Đoạn rồi quay ra nhìn mọi người, nét mặt vẫn tự nhiên như thường không có chút gì ra vẻ khó nhọc. Thi Ân thấy vậy bèn chạy đến vái Vô Tòng mà nói rằng :

- Huynh trưởng thực là thiên thần chứ không phải người thường ví được ?

Các tù đồ cũng xụp xuống lạy mà nói rằng :

- Ngài thực là người thần vậy.

Đoạn rồi Thi Ân mời Vô Tòng về nhà riêng chơi. Vô Tòng nói với Thi Ân rằng :

- Bây giờ xin Tiểu Quản Doanh cho tôi biết công việc của Tiểu Quản Doanh ?

Thi Ân nói :

- Xin ngài hãy ngồi chơi đợi lát nữa gia nghiêm tôi ra chào, rồi xin nói chuyện.

- Nếu ngài dạy có việc gì, thì xin cứ nói ngay, đừng theo lối đàn bà con trẻ như vậy... không phải là lối làm việc. Tôi đây đâu có việc

Thủy Hử

gì nguy hiểm đến đâu, cũng xin hết sức giúp ngài ngay được, ngài cứ nói ngay cho.

Cho hay là :

*Tấm thân đập đất đội trời,
Nước non đâu chẳng là nơi hữu tình ?
Đã lòng cốt nhục tử sinh,
Dẫu rằng dẫu bể tung hoành sá chi.
Xưa nay phận sự nam nhi,
Chẳng qua gánh vác nặng vì non sông
Liều thân dẫn với bụi hồng,
Mà xem chim cá vậy vùng ra sao ?*

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Hồi trên tả Võ Tòng giết người coi nhẹ như cỏ rác, mực giấy nét máu bút vương hơi tanh; thế mà đến hồi này đổi với hai tên công sai, lại cừu sống ra, thấy rằng con người Đại nhân tử trong thiên hạ, chưa nhân tử hơn Võ Tòng việc ấy, thế thì bao nhiêu vết máu thấy tanh ở một hồi trên, đến đây như rửa sạch. Ý tác giả tả Võ Tòng lúc đó muốn cho ra một bậc Người Trời; mới có cử chỉ khi mừng thì gió êm mưa dịu; khi giận thì sấm mắng sét oai, không cái gì nên, không cái gì là chẳng nên, nào phải lại như Tống Giang thấy người thì muốn khóc; hay Nguyễn Tiểu Thất thấy người thì muốn đâm không thể nào đem ví ra cho được ?

Đọc hồi này thấy Võ Tòng chợt đâu đem lời nói cảm kích vợ chồng Trương Thanh. Than ôi ! Há chẳng đau lòng ! Việc vợ chồng trong đời vốn hai người với nhau hể mọ nhân sự, tại sao anh ruột chị dâu Võ Tòng, cũng đôi vợ chồng, lại không được như thế ? Tại Trời ư ? Tại người ư ? Xét cha mẹ người Tòng sinh người Tòng, chẳng khỏi sinh ra anh người Tòng đó là Trời, chẳng phải ở người vậy, nhưng nếu anh người Tòng chẳng lấy họ Phan, Tây Môn Khánh không có chuyện gì, mà chỉ người Tòng chẳng muốn xa anh. Quan Huyện cũng không nhờ đến, thì cũng do Trời, đâu phải tự người, thì rõ ràng lắm vậy, khiến Võ Tòng không dám tin ai, khắp trong thiên hạ, nào ai chống thuận vợ hòa. Thế mà mới ra khỏi phủ đình, vào vòng tiếp vật, lại gặp một đôi vợ chồng Trương Thanh như thế đáng yêu, kết bạn với chàng, thì chàng há chẳng quay mặt vào vách, gạt thấm giọt lệ đau thương !!! Tác

giả mới tả rằng : Võ Tòng chợt đầu đem lời cảm kích vợ chồng Trương Thanh, thì hời ôi ! Thực cây bút tuyệt.

Tả luôn Tiểu Quân Doanh khoản đãi Võ Tòng, nào tự nhiên thấy một người đem quả đến, nào thịt, nào rượu, nào bánh, nào cơm, đến chiều lại thế cũng tả rõ ra nào bình rượu, đĩa thịt, liễn cơm... rồi sau lại một người đem thùng tắm, một người đem nước tắm, sau lại thay phòng ngủ hầu hạ đủ từ lấy nước cho súc miệng rửa mặt, lấy lược chải đầu, ba bốn ngày hầu hạ ăn uống, sau lại dạo chơi quanh, thế rồi về phòng lại cơm sẵn rượu kẻ ta thấy chép rõ ràng ra, và chính Võ Tòng lại hoài nghi, thắc mắc, một đoạn tả rõ như vậy, cho thấy biểu lộ con người hậu đãi ấy Thi Ân.

Sắp tả Võ Tòng uy trấn trại Bình An, đã dự trước một ngày, dạo chơi trước Thiên Vương Đường, bèn nhắc hòn đá xanh làm lò thiêu hương nặng sức, lạ thay ! Rất lạ là tới sáng ngày chính lúc Võ Tòng gỡ thần oai ra diễn võ, lại không trực tả, chỉ tả một nửa phần thôi, như chép thấy hòn đá mà xin nhắc thôi, rồi nhẹ nhàng nhắc lên cao lại ra tay quật mạnh xuống, làm đất lõm sâu một thước, thế rồi lại lần nữa nhắc lên, để lại chỗ cũ, mới thấy thần lực Võ Tòng, tận tình trở ra, lại tả nốt nửa phần nữa thần oai như mặt không hồng, mồm không thở, tay không núng. Đọc đoạn một không ngờ có đoạn hai, đọc đoạn hai không ngờ có đoạn ba, văn thể ly kỳ, chẳng phải mò mắt ra mà xem hết.

HỒI THỨ HAI MUỐI TÁM

Trại Bình An, lay cầu cỏ nghĩa sĩ:

Rừng Khoái Hoát say đánh Tướng Môn Thần.

Khi đó Thi Ân bảo với Võ Tòng rằng :

- Xin huynh trưởng hãy ngồi chơi, việc này để tiểu đệ kể rõ đầu đuôi thì mới rõ được.

Võ Tòng có ý nóng nảy mà rằng :

- Tiểu Quân Doanh bất tất phải lời thôi dài dòng, vãn tự... có thể nào xin cứ nói thực ngay cho tôi được biết.

- Tiểu đệ từ thuở nhỏ theo đòi võ nghệ, cũng biết được qua loa đâm ngón côn quyền, nhân thế đất Mạnh Châu thường gọi là Kim Nhõn Bưu... Ở gần cửa bên đông trại này có một nơi phố xá, tên là Khoái Hoát Lâm, xưa nay các thương khách ở Sơn Đông Hà Bắc đến đó buôn bán rất đông. Trong phố có hơn trăm nhà khách sạn lớn, và hai ba mươi sòng đánh bạc lớn. Trước đây tiểu đệ nhờ có đôi chút võ nghệ, bèn bắt tám chín mươi tên tù đồ khỏe mạnh ở trong trại, đem ra đó mở một ngôi tửu điểm; rồi bắt các khách sạn cùng các sòng bạc quanh đó, nếu khi có đám kỹ nữ nào qua lại, là phải đem đến tửu điểm của tiểu đệ trước, rồi mới được chia đi các nơi. Nhân thế mà tính mỗi tháng tất cả tiền vật vãnh có thể kiếm tới hai ba trăm lạng bạc. Dè đâu có ông Trương Đoàn Huyện, người ở Đông Lộ Châu mới đến, lại dặt thêm anh chàng to lớn, tên là Tướng Trung cũng đến ở đây... Anh chàng này mình dài chính thước, tay gầy tay quyền ít người đọ kịp, bọn giang hồ vẫn gọi là Tướng Môn Thần (thần giữ cửa họ Tướng) xưa nay. Anh ta thường nói khoác là : Trong ba nam trời ở Thái Nhạc đánh nhau không hề có ai đối thủ, khắp trong thiên hạ chỉ một người như hán mà thôi, nhân vậy hán cướp lối kiếm an của tiểu đệ. Tiểu đệ đã khảng khái không chịu nhượng, sau bị hán đánh một trận, có tới hơn hai tháng giò mới dậy được. Hôm nọ huynh trưởng mới đến đây, chính tiểu đệ vẫn còn đau tay phải buộc đó. Tiểu đệ

nghĩ đến chuyện ấy, thực là cảm tức vô cùng toan đem người đến đánh báo thù một mẻ, song lại e hấn ta với Trương Đoàn Huyền rất thân, lỡ có thế nào thì ở trong trại đây làm làm điều không tiện, bởi thế mà chưa sao báo trả được xong. Nay nghe tiếng huynh trưởng là một bậc Đại trượng phu như thế nếu được huynh trưởng có lòng hạ cố giúp đỡ một tay, để tiểu đệ được sạch tan gánh giặc vô cùng ấy, thì dầu chết cũng được hả lòng. Duy huynh trưởng mới đến đây, e khi đường xá xa xôi, trong mình chưa khỏe, nên muốn đợi đàm ba tháng cho huynh trưởng khỏe mạnh, rồi sẽ nói ra, ai ngờ bây giờ...

Vô Tòng nghe đến đó, cười ha hả mà rằng :

- Anh Tưởng Môn Thần ấy, có mấy đầu mấy tay ?

Thi Ân đáp :

- Hấn cũng một đầu hai tay thôi, chứ làm gì mà có nhiều hơn ai !

Vô Tòng cười mà rằng :

- Tôi tưởng hấn ta ba đầu sáu tay tài giỏi như Na Tra ngày trước, thì tôi cũng sợ thực, nhưng nếu có một đầu hai tay, không tài giỏi như Na Tra, thì có làm chi mà sợ !

- Dành vậy, song tiểu đệ sức lực yếu kém, nên chỉ sợ không tài nào địch nổi hấn.

Tôi đây không phải nói khoác, nhưng cứ vỗ ngực của tôi thì bao nhiêu những thằng ngang ngạnh, không biết điều trong thiên hạ, đều không coi vào đâu cả. Bây giờ bác cứ đem rượu đi đường để uống rồi tôi với bác cùng đến xem nó ở đâu, để tôi đánh cho một mẻ như con hổ hôm trước, nếu có chết, tôi xin đền mạng cho.

Thi Ân nói :

- Xin huynh trưởng cứ ngồi chơi, lát nữa gia nghiêm tôi về đây, sẽ xin nói chuyện. Việc này không vội được, hãy để sáng mai tôi cho người đi dò xem, nếu nó còn ở nhà, thì hôm sau ta đến đó, bằng không thì hãy thư thả kéo rút giây sớ động rừng, lỡ bị nó đánh lại thì không phải chuyện chơi.

Vô Tòng ra dáng sẵn sớ mà rằng :

- Tiểu Quân Doanh phải biết rằng, nếu để nó đánh được, thì ta không phải là chàng con trai. Đi thì đi ngay, cần gì phải đợi hôm nay hôm khác, Tiểu Quân Doanh cho mau mau mới được.

Đương khi ham hở nói cười, thì bỗng thấy Lão Quân Doanh ở sau bình phong chạy ra nói rằng :

- Nghĩa sĩ ơi, lão hán nghe chuyện nghĩa sĩ đã lâu rồi... Nay thắng cháu được gặp ngài thật là vén mây trông thấy mặt trời... Xin mời ngài hãy vào trong nhà, ta nói chuyện...

Võ Tòng đứng dậy, theo Lão Quân Doanh vào nhà trong. Lão Quân Doanh mời Võ Tòng ngồi. Võ Tòng khiêm tốn mà rằng :

- Tôi là một người phạm tội đến đây, đâu dám xác xược như vậy !

Lão Quân Doanh cười rằng :

- Nghĩa sĩ không nên câu nệ như thế, cháu được gặp nghĩa sĩ là may rồi.

Võ Tòng nghe nói, liền xin phép ngồi đối diện với Lão Quân Doanh, còn Thi Ân thì đứng ở một bên. Võ Tòng lại nói với Lão Quân Doanh xin phép cho Thi Ân cùng ngồi để nói chuyện. Được một lát người nhà dọn rượu lên, Lão Quân Doanh cất chén mời Võ Tòng mà rằng :

- Nghĩa sĩ là một bậc anh hùng như vậy, thiên hạ ai không đem lòng kính phục ? Thành cháu ở đây có mở ngôi hàng ở Khoái Hoạt Lâm, chủ ý cũng không phải bán buôn cầu lợi, đó chẳng qua là muốn nuôi thêm hào khí cho đất Mạnh Châu, để cùng non sông đóng góp. Ngờ đâu bị tên Tướng Môn Thần ý thế hào cường mà công nhiên chiếm mất, nay nếu không gặp nghĩa sĩ thì có lẽ khó lòng mà báo thù được. Vậy nếu nghĩa sĩ có lòng thương đến thì cháu xin bốn lạy làm huynh trưởng, để gọi tổ tẩm lòng thành cùng nghĩa sĩ.

Võ Tòng cung kính đáp rằng :

- Chúng tôi có tài học gì đâu mà dám nhận lời như thế !

Nói xong cất chén rượu uống một hơi cạn hết. Thi Ân đứng dậy lạy Võ Tòng bốn lạy bái làm huynh trưởng, kết nghĩa anh em, Võ

Tòng vội đứng dậy đáp lễ, rồi cùng ngồi uống rượu với nhau, đến khi Vô Tòng rất say mới về phòng, để nghỉ.

Sáng hôm sau, cha con Thi Ân bàn với nhau rằng :

- Hôm qua Vô Đô Đầu uống rượu say quá, chắc hôm nay còn trúng tửu, chưa có thể làm việc được, vậy ta hãy nói dối là sai người đi dò xem, thấy hán không có ở nhà, đành để hoãn đến mai sẽ liệu.

Khi bàn định xong, rồi Thi Ân liền đến báo với Vô Tòng rằng :

- Tiểu đệ sai người đến dò xét hán hoi, song hán còn đi vắng vậy để đến sáng mai xin mời huynh trưởng đi cho.

Vô Tòng nghe nói, lại có ý sốt sắng mà rằng :

- Hôm nay lại nghỉ một ngày thì thực phiền cho tôi quá.

Khi cơm nước xong, Vô Tòng cùng Thi Ân đi ra trước trong đình chơi mát một hồi, rồi lại trở về phòng khách nói chuyện võ nghệ với nhau. Trưa hôm ấy, Thi Ân mời Vô Tòng ăn cơm ở trong nhà. Trong khi thiết rượu, chỉ mời dăm ba chén, rồi cất đi mà đem cơm lên ngay. Vô Tòng đương cao hứng uống rượu, nhưng thấy vậy cũng không hiểu đầu đuôi tình ý ra làm sao ? Khi cơm nước xong, Vô Tòng trở về phòng nghỉ, có hai tên đầy tớ đem nước tắm rửa đến. Vô Tòng liền hỏi rằng :

- Sáng hôm nay Tiểu Quân Doanh thiết cơm, lại không để cho uống rượu là tình ý làm sao ?

Tên đầy tớ đáp rằng :

- Chẳng giấu gì Đô Đầu; lão Quân Doanh cùng Tiểu Quân Doanh tôi đã định hôm nay là mời Đô Đầu hành sự, song lại e hôm qua Đô Đầu uống nhiều rượu, thì hôm nay chắc trúng tửu mà lỡ mất việc to bởi vậy nên không dám đem rượu ra mời Đô Đầu, cốt dưỡng sức khỏe để mai nhờ Đô Đầu giúp việc cho.

Vô Tòng nghe nói bật cười mà rằng :

- Như thế mà sợ ta say rượu, lỡ mất việc to, thì cũng lạ thực !

Đêm hôm ấy Vô Tòng nóng lòng sốt ruột mong sao cho chóng sáng để dậy mà đi. Sáng hôm sau chàng trở dậy sớm rửa mặt súc

Thủy Hử

miệng, đôi khan mở xéo, mặc áo vải mùi thơm, thắt lưng đỏ, chân quần lá dấp di đôi giày gai, rồi lấy miếng lá cao dán dè chỗ kim ấn trên mặt. Vừa khi chỉnh đốn xong, thì Thi Ân đã đến mời Võ Tòng vào trong nhà ăn cơm.

Khi cơm nước xong, Thi Ân liền sai đầy tớ đóng ngựa để đi, Võ Tòng gạt đi mà rằng :

- Chân tôi có việc gì mà phải đi ngựa, cái đó không cần. Duy có một điều này, Tiểu Quân Doanh phải nghe tôi mới được...

Thi Ân nói :

- Có điều gì xin huynh trưởng cứ cho biết, khi nào tiểu đệ dám không theo.

- Bây giờ tôi với Tiểu Quân Doanh cùng đi, cần phải nhớ một câu là "Không ba chẳng qua vọng".

- Thế nào là "Không ba chẳng qua vọng", tiểu đệ không hiểu ý ra sao cả ?

Võ Tòng cười rằng :

- Tôi nói cho chú nghe : Nếu chú có cần cho tôi đánh Tướng Môn Thần, thì cứ bước chân ra khỏi thành, hễ gặp hàng rượu nào là phải mời tôi uống ba chén, nếu không có ba chén rượu, thì tôi không đi qua vọng tử⁽¹⁾ nữa, thế là không ba chẳng qua vọng.

Thi Ân nghe nói, nghĩ một lát mà đáp rằng :

- Khoái Hoát Lâm cách đông môn mười bốn mươi dặm đường, trong quãng đó có tới mười hai mười ba hàng rượu, nếu qua mỗi hàng mà uống ba chén, thì tất cả, phải đến ba nhăm ba sáu chén rượu, như thế e khi huynh trưởng quá say, thì còn làm việc thế nào được ?

Võ Tòng cả cười mà rằng :

- Tiểu Quân Doanh sợ tôi say rồi kém sức hay sao ? Phải biết rằng, tôi uống một phần rượu, thì tài giỏi một phần cứ uống đến mười phần rượu, thì tài sức lại ở đâu đâu kéo đến, không biết thế nào mà kể ? Nếu không phải là say rượu to gan, thì nào có đánh được con đại

(1) Vọng tử tức là cái cờ bán rượu, qua vọng tử là qua hàng rượu.

trùng ở trên núi Cảnh Dương. Lúc đó cứ để cho tôi say mê say mệt, thì sức mới mạnh được.

Thi Ân nói :

- Nếu vậy thì càng hay lắm. Hôm qua chỉ sợ huynh trưởng quá say lỡ việc, nên không dám đem rượu ra mời. Nay huynh trưởng đã nói như vậy, thì nhà tôi sẵn có rượu ngon, xin cho người cứ gánh sẵn cả hoa quả rượu chè đi, rồi đến đó sẽ dùng.

- Thế thì vừa ý tôi lắm ! Có dám ba chén rượu mới có khí lực, chứ đánh sông thì khó lòng đánh được. Hôm nay tôi đánh thắng ấy, gọi là để cho họ buồn cười một mẻ vỡ bụng mà chơi.

Bấy giờ Thi Ân sai hai tên người nhà gánh rượu nhám đi trước, rồi Lão Quân Doanh lại chọn vài ba mươi tên khỏe để ứng tiếp theo sau, đoạn rồi Thi Ân cùng Vô Tòng ra đi. Ra khỏi trại Bình An tới cửa Đông Môn đi được bốn nam mươi bước, thì thấy bên cạnh đường có ngôi hàng rượu phất tử phơ phất ở trên, hai tên người nhà đã gánh rượu đến trực đó. Thi Ân liền mời Vô Tòng vào ngồi, rồi đem bày các thức rượu nhám ra.

Vô Tòng bảo với Thi Ân rằng :

- Cái này tất phải dùng ba chén lớn, chứ chén nhỏ thì không an thua.

Người nhà nghe nói, liền lấy ra ba cái chén thực lớn, rồi Thi Ân rót rượu ra mời. Vô Tòng không cần khiêm nhượng mời chào, cất chén uống luôn ba hơi hết cả, rồi đứng phất dậy ngay. Người nhà lại thu xếp đồ đạc và gánh mau đi trước.

Vô Tòng cười bảo Thi Ân rằng :

- Ba chén rượu thực là nở ruột gan dễ chịu lắm, thôi ta đi đi !

Nói đoạn hai người cùng ra đi. Bấy giờ dương đạo tháng bảy, trời còn nắng bức gió tây, hai người liền cởi phanh cả áo ra mà đi cho mát. Đi được độ một dặm đường nữa, lại đến một nơi tửu điểm thấp thỏ, lá cờ bay ở trong giữa rừng cây. Thi Ân đứng dừng lại hỏi Vô Tòng rằng :

- Chỗ này là một hàng rượu nhà quê, huynh trưởng cũng tính là một vọng chạng ?

Vô Tòng đáp :

- Phải lắm, uống ba chén rồi sẽ đi.

Nói đoạn hai người lại vào hàng ngồi, rồi người nhà đem rượu vào rót ba chén để Vô Tòng uống. Uống xong lại đứng dậy cùng đi.

Từ đó cứ mỗi khi gặp hàng rượu, lại vào uống ba chén rồi đi. Dần dần đi qua có tới mười bốn hàng rượu. Thi Ân thấy Vô Tòng vẫn chưa có dáng say, thì lại càng lấy làm vui trong dạ.

Bấy giờ Vô Tòng hỏi Thi Ân rằng :

Thi Ân đáp :

- Không còn bao lâu nữa, ở ngay khu rừng trước mặt kia rồi.

- Nếu vậy thì Tiểu Quân Doanh nên tránh một nơi khác, mà đợi tôi, để một mình tôi tìm đến hán cũng được.

- Vâng, huynh trưởng dạy thế thì phải lắm; song cần nên cẩn thận dụng tâm, chớ có khinh địch mới được.

Vô Tòng cười rằng :

- Cái đó không cần phải dạn, cứ cho bọn người nhà nó đưa tôi đi, còn gặp hàng rượu nào thì tôi phải uống nữa.

Thi Ân liền dặn người nhà đi theo Vô Tòng, còn tự mình thì đi lánh một nơi.

Vô Tòng đi qua ba bốn dặm đường lại uống thêm mười chén rượu nữa. Lúc đó vào khoảng sắp trưa, khí trời nóng bức, thỉnh thoảng mới hây hây hơi có chút gió. Vô Tòng nghe chừng hơi rượu bốc lên, cũng có cảm bầy phần chếch choáng. Chàng liền cởi phăng áo vải làm bộ say đến mười phần rồi ngã bên đông vẹo bên tây, mà khệnh khạng đi vào trong rừng.

Lữ người nhà trở vào đằng trước mặt mà nói rằng :

- Đến con đường chữ Thập kia, tức tửu điểm của Tường Mỗn Thần rồi đó.

Vô Tòng nói :

- Gần đến đây rồi, thì các người nên lánh cho xa, để khi nào ta đánh ngã hán rồi sẽ đến.

Nói đoạn đi thốc vào trong rừng, thấy một anh đại hán như tượng Kim Cương, khoác cái áo vải trắng, tay cầm cái phất xua ruồi, bác ghế ngồi ở gốc cây hòe hóng mát. Võ Tòng càng giả mặt say, liếc mắt nhìn qua một lượt rồi trong bụng nghĩ thầm : "Anh chàng này tất là Tướng Môn Thần hán ?" Chàng nghĩ vậy lại sống sộc đi vào.

Đi được dặm ba mươi bước đã đến quãng đường chữ Thập, có một tửu điểm rất lớn, trước cửa treo lá cờ viết bốn chữ "Hà Dương phong nguyệt" rất to. Khi đến tân cửa thấy một dãy chán song sơn đầu, hai bên treo hai cái biển vàng viết hai câu : "Rượu Thánh vung Trời đất; Bầu Tiên tít tháng ngày". Trong đó một bên kê dặt giường thịt dao thớt và các thứ đồ dùng, còn một bên thì lò bếp và các đồ làm bánh. Phía trong có ba cái chum đựng rượu rất lớn, chôn ngập một nửa xuống đất. Khoảng giữa mặt một cái quầy, có một người đàn bà trẻ tuổi ngồi trong. Người ấy là vợ lẽ Tướng Môn Thần mới lấy, nguyên là một con hát khi xưa.

Bấy giờ Võ Tòng chạy thẳng vào hàng, đến bên quầy ngồi đối diện với người đàn bà, rồi dặt hai bàn tay lên quầy mà nhìn chị chàng kia không chớp mắt. Người đàn bà thấy vậy, thỉnh thoảng mặt nom đi chỗ khác.

Võ Tòng lại nom vào trong, thấy có nam bảy tên tửu bảo ở đó, chàng bèn gõ bàn gọi lên rằng :

- Nào chủ hàng rượu ở đâu ?

Vừa gọi xong thì có một tên tửu bảo chạy đến nhìn Võ Tòng rồi hỏi rằng :

- Ngài muốn lấy bao nhiêu rượu ?

Võ Tòng nói :

- Lấy hai vò, nhưng hãy đem đây ta nếm xem đã.

Tên tửu bảo chạy đến bên quầy bảo người đàn bà, lấy hai vò rượu đổ vào thùng, rồi hâm lên một chén đưa cho Võ Tòng uống mà bảo rằng :

- Rượu đây xin ngài nếm cho.

Vô Tòng cất lấy chén rượu xem qua một lượt, lắc đầu mà nói rằng :

- Không tốt, không tốt, lấy thứ khác đây.

Tên tửu bảo biết ý Vô Tòng, đã ra dáng say, bèn cầm đến quấy bảo người đàn bà rằng :

- Nương tử đổi cho hán thứ khác vậy.

Người đàn bà liền cất rượu ấy đi, rồi đổi lấy thứ rượu thực tốt đưa ra, tửu bảo lại hâm nóng một chén đưa ra cho Vô Tòng nếm.

Vô Tòng sẽ nhấp một tý rồi lại kêu lên rằng :

- Rượu này cũng không ngon ? Muốn sống thì đổi thứ khác đây.

Tên tửu bảo cố nín hơi không nói, rồi đem đến cho người đàn bà mà nói rằng :

- Nương tử đàn lòng đổi thứ khác vậy, lão này nghe chừng say rồi, chỉ muốn sinh sự thôi, ta đừng chấp họ mới được.

Người đàn bà nghe nói đổi lấy một thứ rượu thượng hạng đưa cho tửu bảo. Tên tửu bảo hâm nóng tử tế, rồi rót một chén đưa cho Vô Tòng, Vô Tòng cầm lên rồi nói rằng :

- Ừ ! Cái rượu này còn hơi có mùi mẽ một chút... Này thẳng kia, chủ nhân nhà mày họ gì ?

Tên tửu bảo đáp rằng :

- Chủ nhân tôi họ Tưởng.

Vô Tòng liền nói :

- Sao lại họ Lý ?

Chị đàn bà nghe vậy lấy làm khó chịu, liền nói với tên tửu bảo rằng :

- Thằng chó này lại muốn chết chang ?

Tên tửu bảo nói :

- Nghe chừng anh ta ở đâu mới đến đất này, chưa biết thế nào, nên mới liễu lĩnh như thế !

Vô Tòng liền hỏi rằng :

- Các người nói chuyện gì đấy ?

Tên tử bảo đáp rằng :

- Chúng tôi nói chuyện riêng đằng này ngài cứ xơi rượu đi.

Vô Tòng tiếp luôn rằng :

- Người bảo người đàn bà ấy ra đây uống rượu với ta một lúc.

Tên tử bảo gạt đi rằng :

- Chết nổi ! Sao nói càn thế ? Bà ấy là vợ ông chủ nhà tôi đấy.

Vô Tòng nói :

- Vợ ông nữa thì làm sao ? Uống rượu với ta phỉm đã việc gì ?

Chị chàng kia nghe nói cả giận máng lên rằng :

- Đổ chết toi này hỗn thực. Nói xong toan đẩy cái quấy để chạy ra. Vô Tòng vội cởi phang cái áo bên trên ra thất ngang xuống bụng, cầm thùng rượu hất một cái đổ tóe ra đất rồi nhảy vào trong quấy. Vừa khi chị chàng kia mới đứng dậy toan đi ra, bỗng bị Vô Tòng sấn đến một tay nắm đầu tóc, một tay cầm chặt lấy thất lưng rồi xách qua mặt quấy mà ném ngay vào trong chum rượu. Khi đó có một tên tử bảo nhanh chân chạy đến toan đánh Vô Tòng, bất đồ bị Vô Tòng nắm xách cổ lên mà bỏ ngay vào chum rượu; rồi lại có một tên tử bảo nữa chạy đến, cũng bị tóm lấy ném ngay vào chum rượu nốt. Ba người đều giẫy lục đục ở trong chum rượu, mà không anh nào nhảy ra được. Sau có hai tên tử bảo nữa ở trong nhà chạy xông ra, cũng bị Vô Tòng đánh cho mỗi tên một cái đá ngã xệp xuống mà không dậy được. Đoạn rồi Vô Tòng xông vào đánh tất cả mọi người nhà bếp anh nào anh nấy, đều thực thân mà chạy cho mau để báo với Tướng Môn Thần.

Tướng Môn Thần nghe báo tin thì ngạc nhiên cả kinh, liền dấy ngựa ghê ra, phất một cái đuôi ruổi xuống đất, rồi vội vàng chạy đến hàng xem. Vừa đến khoảng đường rộng ở trước cửa, thì gặp Vô Tòng cũng ra đến đó. Tướng Môn Thần tuy có sức lớn hơn người, song ít lâu nay tửu sắc ham mê, sức lực cũng có phần hao kém, bởi thế mà thoạt khi trông thấy Vô Tòng thì trong bụng đã hơi hơi núng. Tuy vậy song chàng vẫn khinh thị Vô Tòng còn đương say rượu, nên cứ thị hùng mà sấn vào để đánh.

Khi xông vào tới nơi, thì Võ Tòng giơ tay quyền lên, nhằm ngay giữa mặt Tưởng Môn Thần đánh dứ một cái, rồi quay ngoắt mà chạy ngay. Tưởng Môn Thần cả giận, xông vào để đuổi, bất đồ bị Võ Tòng mau chân đá phi một cái trúng ngay vào giữa bụng.

Tưởng Môn Thần giơ tay lên đỡ, rồi phi quyền để đánh lại, Võ Tòng né mình tránh tay quyền của Tưởng Môn Thần, rồi lại giơ chân bên hữu đá phi một cái nữa, trúng ngay vào thái dương Tưởng Môn Thần.

Tưởng Môn Thần bị cái đá ngã lộn về đằng sau, Võ Tòng liền xông vào đạp chân lên bụng, giở quả dấm ra đánh luôn. Nguyên trước Võ Tòng đánh nhử một cái, rồi quay ngoắt mình đi, mà phi chân trái đá trúng một bên, rồi lại phi chân phải đá luôn bên nữa. Phép đánh đó gọi là "Ngọc Hoàn Bộ Uyên ương cước" ⁽¹⁾, là một ngón võ nghệ biệt tài của Võ Tòng thao luyện xưa nay, không phải những tay tầm thường vi được. Bấy giờ Võ Tòng đánh luôn năm bảy cái dấm, Tưởng Môn Thần không sao bò góc dậy được, chịu nằm ép dưới đất mà kêu van xin tha.

Võ Tòng nghe vậy dừng tay đánh mà bảo với Tưởng Môn Thần rằng :

- Nếu người muốn ta tha, thì phải nghe ba việc này mới được.

Tưởng Môn Thần kêu lên rằng :

- Hảo hán tha cho tôi, dẫn đến trăm việc tôi cũng xin theo, hướng chỉ là ba việc.

Võ Tòng bèn lấy chân dậm lên bụng Tưởng Môn Thần, mà nói ra ba việc cho nghe.

Giang hồ say tỉnh tỉnh say,

Ngang trời dọc đất thân này xem không,

Bấy lâu xuôi ngược bênh bồng

Biết nhau chẳng có non sông với mình

(1) Bước vào vòng ngọc, chân như chìm uyển ương.

Tuồng gì là giống hời tanh
 Thế gian thêm để bất bình riêng ai,
 Trăm năm côi tục còn dài
 Nam nhi xin chó phụ lời hồng tang !

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Xét đến viết Sử, việc của quốc gia, mà người cầm bút, việc của văn sĩ, chép việc quốc gia, phải đâu chỉ theo lối tự sự có sao nói thế mà thôi, còn ngòi bút phải vẩy vũng ngang dọc, làm sao cho tỏ những ý nghĩa u ẩn của từng chuyện người trong Sử, như thế mới gọi là kỳ văn ! Như Sử Ký Tư Mã Thiên đã soạn, Tư Mã Thiên chép chuyện Bá Di, thì đâu phải chỉ ở Bá Di mà chép chuyện du thủ du thực, thì phải đâu ở du thủ du thực; Đến như chép chuyện của Hán Võ, chỉ là chuyện của Hán Võ mà chẳng phải chỉ như chỉ của Hán Võ... Có ghét gì những chỉ ấy, như kiểu tuyên truyền hay chê bai chỉ là văn chương mà thôi vậy. Mã Thiên chép ra, là văn của Mã Thiên, Mã Thiên trong bút chép ra để mà tự sự, thì có tài liệu của văn Mã Thiên, vì chép ra những việc lớn của đời, như triều nghị nghiêm trang, lễ nhạc long trọng, chiến trận ngu cấp, tế lễ thận trọng, mưu kế phiến toái, hình ngục khiếp thương... phải cung tài liệu cho kỳ văn tuyệt thế, mà quân tướng chẳng đến hỏi đến, vì rằng làm ra mọi việc, là quyền quân tướng, chẳng phải thu sinh được dự bàn, mà chép ra sử sách, là quyền văn sĩ, dù quân tướng ngôi cao, đâu có thể cấm đoán ! Có gì đâu quân tướng có thể làm ra những việc dở thay, nhưng không thể làm ra những việc ấy còn mãi ở đời, có thể làm cho việc của quân tướng được mãi mãi với đời, cho đến trăm ngàn muôn đời, hãy còn ca ngợi kính yêu, thì phải nhờ đến công của kỳ văn tuyệt bút mà việc của quân tướng, khác nào vuốt theo đuôi ngựa mà thấy rõ ra.

Thế cho nên Mã Thiên làm văn, ta thấy rằng việc to thô quá, thì thu vèn lại thấy rằng việc nhỏ nhen quá, thì phò phang ra. Hoặc thấy rằng việc còn thiếu sót, thì phụ thêm vào, trái lại việc đầy đủ thừa ra, thì bỏ bớt đi, đó là kể vì văn, đâu phải kể vì việc, nếu khiến văn của ta trở nên một kỳ văn tuyệt thế, thì ta phải truyền văn để truyền cho việc, nếu muốn chỉ truyền lại công việc, lại khiến cho đầy đủ không mất đi, thì ta làm văn phải được thế nào, đã trở nên kỳ văn tuyệt thế, nếu không đem văn chương của chúng ta ra truyền, thì làm sao mà truyền nổi chuyện hãy còn mãi mãi ??? Đức Khổng Tử chỉ nói rằng : Câu chuyện thì của Tế Hoàn, Tấn Văn, còn về văn chương thì của Sử Ký, câu chuyện của Tế Hoàn, Tấn Văn, thành ra chỉ là chép việc chứ không là văn, còn văn chương thì của Sử Ký, lại hóa ra chỉ có văn

mà không phải việc, còn văn là của văn chương, thì câu chuyện cũng khỏi chép đến Tể, Tán, nên thuyết về Văn Liệu, Khổng Tử cũng nói qua đến vậy.

Hỡi ôi ! Bậc quân tử từ xưa, nhận mạng vua cầm bút, vì chép chuyện một đời, moi móc găm thêu châu ngọc tự trong lòng, trở nên tuyệt thế kỳ văn, há có một nhà văn nào, mà không chép hết ra mọi chuyện, chẳng qua muốn thành tuyệt thế kỳ văn, để tự vui sướng, mà phải Trương đúng là Trương, Lý đúng là Lý, không một chút cong ngay ngang dọc tò điếm tỏ màu, với cái chí kinh doanh thăm dạm vậy vậy ! Thì đọc Su Tỳ Quan, mà lại quái đến Tống Tử Kinh, cho rằng đặt để nên lời, chẳng đọc sách Tán Đường hay sao ?

Hồi này là Võ Tòng, vì Thi Ân đánh Tương Môn Thần chép việc đấy, Võ Tòng uống rượu, lại thêm văn đấy, đánh Tương Môn Thần, là liệu vậy, uống rượu, là moi móc găm thêu châu ngọc ở trong lòng, vì có rượu phải có người đại hân đánh hổ trên núi Cảnh Dương, là tay uống rượu đệ nhất của muôn thú ; Có rượu phải có chỗ, ra khỏi cửa đông Mạnh Châu, đến rừng Khoái Hoại phải mười bốn mươi lăm dặm đường, lại là nơi uống rượu đệ nhất của muôn thú; Uống rượu lại có lúc, trời hè nóng bức, hù hát gió Tây, cởi áo ngoài ra đón gió, lại là lúc đáng uống rượu vào đệ nhất của muôn thú; Uống rượu phải ra lệnh uống : không ba chẳng qua Vọng, lại là lệnh uống rượu đệ nhất của muôn thú; Uống rượu còn có Giám Sát, uống luôn ba chén phải đi ngay, lại là giám sát uống rượu đệ nhất của muôn thú; Uống rượu phải có đếm, cứ mười hai mươi ba nhà là một vọng tử, lại là tiêu trừ đệ nhất của muôn thú; Uống rượu lại có người kèm theo, gần đến chỗ Vọng, đã sửa soạn ra ba chén trước, uống xong gấp gấp chạy đi, lại là người kèm rượu đệ nhất của muôn thú; Uống rượu lại có món đưa cay, chợt nghĩ đến vong huynh, mà phóng thanh khóc rống chọi đầu cầm lữ gian dâm, mà vỗ bàn kêu lên, lại là món đưa cay rượu đệ nhất của muôn thú; Uống rượu phải nhớ, nhớ đến Tống Công Minh ở trang Sài Tiếu Vương Tôn, lại là uống rượu nhớ đệ nhất của muôn đời; Uống rượu có thói say, chờ cho Tương Môn Thần không được ở đường đất Mạch Châu lại là thói uống say đệ nhất của muôn thú; Uống rượu có thần thưởng, bốn chữ Hà Dương Phong Nguyệt, hai câu Rượu Thánh vung trời đất, Báu Tiên từ tháng ngày, lại là thưởng rượu đệ nhất của muôn thú; Uống rượu có để tài, là Khoái Hoại Lâm (Rừng sống thú), lại là tiêu để đệ nhất của muôn thú... Bao nhiêu thú đó, đều do văn của hồi này, đâu phải việc của hồi này, nếu là việc của hồi này mà thôi ấy, thì Thi Ân đem Võ Tòng đi đánh Tương Môn Thần, một đường uống hết ba mươi nhăm, sáu chén rượu chỉ y theo lệ Tống Tử Kinh, chép qua một lượt là đủ, việc gì phải phiền đến Thi Nại Am soạn ra văn một hồi này. Ngán thay ! Đời không kẻ đọc nổi chuyện, thì ta còn biết làm sao ???

HỒI THỨ HAI MƯƠI CHÍN

*Thi Ân ba phen vào lao ngục:
Vô Tòng một phen nào phi vân.*

Khi đó Vô Tòng trở vào mặt Tường Môn Thần mà bảo rằng :

- Điều thứ nhất người phải đi khỏi rừng Khoái Hoạt; bao nhiêu đồ đạc để lại đây trao trả cho chủ cũ là kim Nhôn Bưu Thi Ân... Ai cho người được chiếm nhậm chốn này ?

Tường Môn Thần vội vàng kêu van rằng :

- Xin vâng... Xin vâng...

- Điều thứ hai : Bây giờ ta tha người, người hãy đi mời những tay anh hùng đầu chóp ở chốn này, để đến đây tiếp chuyện với Thi Ân.

- Vâng, chúng tôi xin theo được.

- Điều thứ ba : Từ đây phải lập tức trở về làng nước, không cho ở đất Mạnh Châu đây. Nếu còn vất vưởng loanh quanh, ta gặp một lần là đánh một lần, bát gặp mười lần thì đánh mười lần, nhẹ ra thì đánh cho kỳ ốm, mà nặng ra thì đánh chết cũng nên, người nghĩ sao ?

Tường Môn Thần kêu lên rằng ;

- Được, tôi xin vâng lời hết thấy.

Vô Tòng nghe vậy, bèn kéo Tường Môn Thần đứng dậy, thấy mặt mũi tái nhợt, máu chảy đầm đìa, chàng liền trở vào mặt mà mắng rằng :

- Người phải biết con hổ trên núi Cảnh Dương, ta chỉ đánh ba cẳng tay cũng đủ chết,... nhà người đây phổng sức lực được là bao nhiêu... ? Muốn sống phải trao trả ngay, chậm một tý là ta đánh chết.

Tường Môn Thần nghe đến đó mới hiểu ra Vô Tòng bèn vâng dạ luôn mồm mà xin giao trả. Đương lúc ấy Thi Ân dẫn hai ba mươi tên lính đến, định để đánh giúp, khi thấy Vô Tòng đã đánh được Tường Môn Thần rồi, thì lấy làm vui mừng vô hạn.

Vô Tòng trở vào Tường Môn Thần mà nói rằng :

Thủy Hử

- Hiện chủ cũ ở đây rồi, người phải mau mau trả ngay, và cho người đến nói lại, mau đi.

Tướng Môn Thần đáp rằng :

- Xin mời hảo hán hãy vào trong hàng đã.

Nói đoạn liền dẫn Võ Tòng cùng mọi người vào trong tử điểm. Khi vào tới nơi, thấy rượu chè be bét cả ra nhà cửa, mấy đứa trong chum ngoi ngóp bỏ lên ướt như chuột lột, còn đám người nhà thì chạy mất tăm, không còn ai dám lảng vảng ở đấy. Bấy giờ Võ Tòng ngồi trong ghế, quát bảo Tướng Môn Thần phải mau mau thu thập hành lý, tổng chỉ dân bà đi trước, rồi nhất diện sai bắt mấy đứa tửu bảo không bị thương, cho đi tìm mười người đầu sỏ ở quanh đấy, đến để bàn giao. Khi mọi người đã đến đông đủ. Võ Tòng liền sai lấy các thứ rượu ngon ra dọn bàn, mời mọi người cùng uống. Được một lát Võ Tòng nói với chúng rằng :

- Đám thua các vị cao lân tôi từ khi ở huyện Dương Cốc sang đây, nghe nói Khoái Hoạt Lâm vốn là một cái cơ nghiệp của Tiểu Quân Doanh Thi Ân ngày trước, sau bị Tướng Môn Thần đến đó ỷ thế mà lấn hiếp cướp mối. Tôi đây tuy không có can thiệp gì vào đó, song tính tôi bình sinh hay đánh những kẻ tham mê vô lý giữa đường thấy sự bất bình, tất phải ra tay trừ khử, dẫu chết cũng cam tâm. Ngày nay bản ý tôi muốn đánh chết Tướng Môn Thần, để trừ cái hại cho thiên hạ, song tôi còn vị nể các vị cao lân đây, nên đã giữ mạng anh ta ở đó. Hiện bây giờ anh ta phải lập tức đi xứ khác, bằng tôi còn gặp mặt ở đây thì xin theo như con hổ trên núi Cảnh Dương mà trị.

Bấy giờ chúng nghe nói, mới hiểu Võ Tòng chính là anh hùng đánh hổ trên núi Cảnh Dương, liền tề thanh đứng dậy nói đỡ Tướng Môn Thần rằng :

- Xin hảo hán hãy thư tâm, tức khác Tướng Môn Thần sẽ trả lại chủ cũ.

Tướng Môn Thần kinh sợ vô cùng, liền đem tất cả các đồ đạc trao cho Thi Ân, rồi thuê một cỗ xe, xếp một ít hành lý, và bèn lên từ tạ mọi người mà đi thẳng. Đoạn rồi Võ Tòng cùng Thi Ân mời mọi

người ở đó uống rượu, mãi đến chiều hôm mới tan. Lão Quản Doanh nghe tin Thi Ân lại chiếm được Khoái Hoạt Lâm, liền cỡi ngựa đi đến tửu điểm tạ ơn Võ Tòng, rồi ăn mừng luôn mấy hôm rất vui vẻ. Khi đó, ở Khoái Hoạt Lâm mọi người nhận biết Võ Tòng, thì ai nấy đều lấy làm kính trọng, mà đến chào mừng suốt lượt. Cách mấy hôm sau Lão Quản Doanh trở về trong trại, Thi Ân liền lưu Võ Tòng lại ở đó, rồi sửa sang hàng quán buôn bán rất là sầm uất gấp năm gấp bảy khi xưa... Từ khi Thi Ân nhờ được Võ Tòng báo thù trả oán, lại chiếm được lợi quyền đối với các hàng rượu sòng bạc hơn trước, thì trong lòng rất khâm phục Võ Tòng không khác gì cha mẹ sinh ra.

Thấm thoát hơn một tháng trời, bấy giờ nắng hè đã nhạt, ngọn gió thu đã rải rác hơi sương trên mặt đất. Một hôm Thi Ân đương ngồi trong tửu điểm, cùng Võ Tòng nói chuyện côn quyền. Chợt đâu có ba tên lính dắt một con ngựa đến trước cửa điểm mà nói rằng :

- Chúng tôi vâng lệnh Đô Giám tướng công, nghe nói Võ Đô Đầu ở đây.

Thi Ân nhận biết mấy tên đó là người nhà Đô Giám binh mã Trương Mông Phụng ở đất Mạnh Châu, liền chạy ra mà hỏi rằng :

- Các bác hỏi Đô Đầu làm chi ?

Đám kia trả lời :

- Chúng tôi vâng lệnh Đô Giám tướng quân nghe nói Võ Đô Đầu là bậc hảo hán, nên sai chúng tôi đến đây để mời, hiện có thiệp của tướng công ở đây.

Thi Ân cầm lấy cái thiệp xem xong, nghĩ thầm trong bụng : "Trương Đô Giám là Thượng Ty của phụ thân ta, thì sai khiến điều gì không được ! Huống chi Võ Tòng lại là một người bị tội đến đây, cũng thuộc quyền người ta cai trị, có lẽ nào mình dám giữ lại mà không cho đi ?" Nghĩ đoạn rồi quay vào nói với Võ Tòng rằng :

- Nay có quan Trương Đô Giám sai người mang ngựa đến đây, để đón huynh trưởng, vậy huynh trưởng nghĩ sao ?

Võ Tòng vốn là người cương trực xưa nay, không cần chi hỏi đến điều ủy khuất, bèn đáp ngay rằng :

- Người ta đã đến tìm mình, thì cứ đi một chuyến xem sao ?

Nói đoạn liền thay khăn áo, đem một tên nhỏ theo hầu, rồi lên ngựa theo vào Mạnh Châu. Khi tới trước cửa dinh Đô Giám, Võ Tông liền xuống ngựa, theo bọn lính đi vào trong dinh. Bấy giờ Trương Đô Giám đương ngồi ở tiền sảnh, thấy nói Võ Tông đến thì cả mừng cho gọi lên nói chuyện, Võ Tông bước vào sảnh cúi đầu lễ chào, rồi khoanh tay đứng ở một bên.

Trương Đô Giám hỏi Võ Tông rằng :

- Ta nghe nói anh là một tay Đại trượng phu ⁽¹⁾ hảo nam tử ⁽²⁾ anh hùng vô địch ⁽³⁾, dám vì người sống chết cũng liêu, vậy nay trong quân ta còn thiếu một người như thế, chẳng hay anh có chịu giúp ta làm một tay thân mật ở trong nhà hay không ?

Võ Tông cúi đầu tạ ơn rằng :

- Chúng tôi là một kẻ tù tội ở bên dưới, nếu nay tướng công lại có lòng để cử lên cho, thì chúng tôi xin vâng lệnh theo hầu dưới trướng.

Đô Giám nghe nói cả mừng, bèn sai lấy hoa quả rượu ngon lên, và tự rót mời Võ Tông uống thực say, rồi sai dọn một gian phòng ở nhà dưới để Võ Tông nghỉ. Sáng hôm sau lại sai người đến nhà Thi Ân, lấy các đồ hành lý cho Võ Tông, rồi lưu luôn ở trong dinh Đô Giám. Từ đó Đô Giám đối với Võ Tông rất là thân mật, không lúc nào là không gọi đến luôn luôn. Dần dần để cho Võ Tông đi lại khắp chốn nhà trong nhà ngoài, chẳng khác chi họ hàng thân thích vậy. Đô Giám lại cho gọi thợ, may áo mùa thu cho Võ Tông mặc rất là tử tế.

Võ Tông cũng lấy làm vui lòng, gặp một người ân đức như vậy, nên hết sức trông nom, mà không chút gì trễ nải. Bởi vậy chàng cũng không có lúc nào trở về Khoái Hoạt Lâm mà nói chuyện với Thi Ân được nữa. Thỉnh thoảng Thi Ân có cho người hỏi thăm Võ Tông, song nhiều khi bị người ngăn trở ở ngoài, mà không được gặp. Được ít lâu nhiều người nhờ đến Võ Tông nói giúp việc quan, Trương Đô Giám

(1) (2)(3) Người dân ông oai hùng, một tay con trai giỏi không ai địch.

đều thuận tình cho cả. Nhân thế mà không bao lâu các đồ kim ngân tài bạch của dân gian tặng đãi rất nhiều, Võ Tòng liền lấy một cái hòm mà chứa cả vào đó.

Một hôm giữa độ Trung Thu tháng tám, Trương Đô Đầu bày tiệc trông trăng ở dưới lầu Uyên Ương trong một khu nhà sâu kín, rồi cho Võ Tòng vào dự tiệc. Võ Tòng thấy có quyến thuộc Đô Giám đều ngồi ăn tiệc ở đó, thì có ý rụt rè, uống một chén rượu, rồi đứng lên mà cất lên đi.

Trương Đô Giám thấy vậy, thì hỏi rằng :

- Đương uống rượu, sao lại đi đâu thế ?

Võ Tòng khấp nép thưa rằng :

- Ân tướng có lòng yêu, ban cho ăn uống, song trên có ân tướng lại có Phu Nhân cùng quý quyến ở đây, chúng tôi đâu dám mạn phép như thế !

Trương Đô Giám cười mà bảo rằng :

- Anh lầm rồi, ta kính anh là một người nghĩa sĩ, nên mới đặc cách mời vào đây uống rượu cũng như người nhà thân vậy. Sao lại chối từ như thế ?

Võ Tòng bẩm rằng :

- Chúng tôi là một kẻ phạm tội, không khi nào dám thế xin ân tướng tha cho.

Trương Đô Giám lại than vãn rằng :

- Nghĩa sĩ không nên nghĩ tỷ mỉ làm gì, ở đây có ai là người ngoài đâu ! Nghĩa sĩ cứ ngồi uống rượu cho vui.

Võ Tòng hai ba lần từ chối. Trương Đô Giám nhất định không nghe, bắt Võ Tòng phải cùng ngồi uống rượu. Võ Tòng không thể nào từ chối được, đành phải xin phép, rồi bắc cái ghế xa xa phía dưới mà nghiêm mình ngồi đó.

Trương Đô Giám liền sai con hầu lên rót rượu mời Võ Tòng uống.

Uống được đám ba chén, rồi Trương Đô Giám lại bảo với Võ Tòng rằng :

- Đại trượng phu uống rượu, cần gì phải dùng đến thứ chén nhỏ nhen này ?

Nói đoạn sai lấy chén lớn rót luôn mấy chén để mời Võ Tòng.

Bấy giờ bóng Nga vàng vạc, soi cửa bên đông. Võ Tòng uống rượu chừng đã hơi hơi chệnh choáng, dần dần quên cả lễ độ giữ gìn, mà uống tràn một lúc. Trương Đô Giám lại gọi con tì nữ đáng yêu duyên dáng, là Ngọc Lan ra để ca mừng tiệc rượu. Đoạn rồi lại trở vào Ngọc Lan rằng :

- Ở đây không có ai xa lạ, duy có Võ Đô Đầu thì là một người tâm phúc của ta, vậy nhân tết Trung Thu này, ngươi nên hát khúc "Trung Thu bồi Nguyệt" để cho chúng ta nghe.

Ngọc Lan vâng lời cầm phách gõ, rồi cất lên tiếng hát bài ca Trung Thu thủy điều của ông Tô Đông Pha rằng :

Cái bóng trăng kia có tự bao giờ !

Tay nâng chén rượu hỏi khật khờ dăm câu :

Chốn cung Trời muôn trượng cao cao,

Đêm nay là cái đêm nào hỏi trời ?

Anh cũng toan cuối gió về chơi,

E khi lấu ngọc xa khơi thêm lạnh lũng :

Xénh xang múa giỡn bóng trắng trong,

Khắc nào vợ vẫn trong vòng trần ai ?

Buông rèm châu thấp thoáng xa xôi,

Can chi hờn giận lựa thời em mới trốn khuôn ?

Khách trên đời tan hợp với vui buồn,

Bóng trăng kia khi mở tỏ với khuyết tròn

kể cũng bao phen ?

Trải ngàn xưa ai cũng vãng chu tuyền !

Lòng riêng chỉ nguyện với bóng thuyền được dài lâu.

Ngọc Lan hát xong đặt phách xuống đứng ra một bên. Trương Đô Giám lại sai Ngọc Lan đi rót rượu khuyên mời. Ngọc Lan vội vàng vâng lời rót một chén rượu đưa mời Đô Giám, một chén rượu đưa mời phu nhân rồi đến chén thứ ba đưa mời Võ Tòng.

Võ Tòng cúi đầu xa xa đứng dậy, nâng tiếp chén rượu mời; xin phép Đô Giám cùng phu nhân rồi mời dám uống.

Trương Đô Giám lại trở Ngọc Lan mà bảo Võ Tòng rằng :

- Con bé này thông minh lắm, không những là thuộc biết âm luật ca hát, mà lại giỏi nghề thêu vá nữa. Nếu nghĩa sĩ không chê là tầm thường, thì trong mấy bữa nữa ta sẽ chọn ngày lành tháng tốt, mà cho cùng nhau kết lứa nhân duyên, nghĩa sĩ nghĩ sao ?

Võ Tòng đứng dậy vái mà rằng :

- Chúng tôi có khi nào dám mạn phép quá thế

Trương Đô Giám cười rằng :

- Ta đã nói vậy tất là phải làm, anh chớ nên từ chối, không khi nào phụ lời ta mới được !

Nói đoạn lại bắt Võ Tòng uống luôn ba chén rượu nữa. Bấy giờ đêm đã hơi tĩnh, Võ Tòng nghe chùng hơi rượu đã hăng, chàng sợ lỡ ra có điều thất lễ, bèn đứng dậy xin phép cáo lui. Khi về tới phòng chàng thấy trong bụng còn no đầy chưa thể ngủ được, liền cởi áo bỏ khăn lấy cái gậy ra giữa sân, đứng dưới bóng trăng trong mà múa chơi một lúc. Hồi lâu ngửa mặt nom trời, ước đã vào khoảng canh ba, chàng liền cất gậy vào phòng để nghỉ.

Chợt đầu ở nhà trong có tiếng kêu cướp ầm ĩ cả lên. Võ Tòng nghe thấy vậy trong lòng tự nghĩ : "Trương Đô Giám có lòng yêu ta như vậy, hiện bây giờ trong nhà có cướp, tất nhiên ta phải vào cứu mới xong" chàng nghĩ đoạn, vội vớ lấy thanh gậy mà chạy thốc vào nhà trong.

Khi ấy gặp thị nữ Ngọc Lan, lật đặt ở trong nhà chạy ra, trở bảo Võ Tòng rằng :

- Một thằng cướp chạy vào lối vườn hoa ở đằng sau kia.

Võ Tòng nghe nói liền vác gậy chạy rào vào vườn hoa, tìm khắp lượt không trông thấy gì, lại quay trở ra. Đương khi lật dật chạy dưới bóng cây nhấp nhোáng, chàng ta vô ý vấp ngay phải quãng thùng chạng ngang lối đi mà ngã dẫm nhào xuống đất. Bỗng đâu thấy bảy tám tên lính đổ xô ra reo ầm lên rằng :

- Cướp đây rồi, bắt lấy. .

Đoạn rồi chúng co giây, trời ngay Võ Tòng lại. Võ Tòng kêu vội lên rằng :

- Tôi đây, không phải cướp đâu ?

Chúng nghe nói, mặc kệ cứ trời ghi lại mà không phân phải trái chi cả. Một lát thấy ở trên nhà sảnh có đèn dóm sáng trưng rồi thấy Trương Đô Giám quát lên rằng :

- Trời cổ nó đem đến đây.

Chúng nghe nói, đều túm vào lôi kéo Võ Tòng vừa đi vừa đánh, mà dong lên trước sảnh. Võ Tòng liền kêu lên rằng :

- Tôi là Võ Tòng đây có phải cướp đâu ?

Trương Đô Giám nom thấy cả giận, biến hẳn nét mặt mà quát lên rằng :

- Quân tù tội khốn nạn kia, mày thực là một thằng mắt giặc, ruột giặc, gan giặc... ta đây cất nhắc cho mày được nên người có điều chi phụ bạc với mày không ? Vừa rồi ta còn cho ngồi chung uống rượu, chỉ mong cất nhắc cho mày được nên danh giá con người, ai ngờ mày lại xử tệ với ta như thế ?

Võ Tòng kêu lên rằng :

- Việc này có can hệ gì đến chúng tôi ? Tôi đương đuổi bắt cướp. Tôi đây đấu đội trời, chân đạp đất, không khí nào lại chịu làm việc như thế bao giờ.

Trương Đô Giám lại quát lên rằng :

- Quan quái gì mày, thôi đừng xoe xoe cái mồm nữa; Bây hãy ra khám ở phòng nó xem có tang vật gì không ?

Bọn lính vâng dạ, rồi lôi Võ Tòng ra phòng để khám. Khi mở hòm ra thấy ở trên có ít quần áo, còn ở dưới thì toàn thị là các đồ dùng bằng vàng bạc cả. Võ Tòng thấy vậy ngẩn người, không biết kêu nói làm sao cho được. Chúng lại giải Võ Tòng, và khiêng hòm lên trước cửa sảnh.

Trương Đô Giám thấy vậy quát máng ầm ỹ lên rằng :

- Quân này vô lễ đến thế thì thôi ! Tang vật rành rành ở trước hòm kia còn cãi được không ! Người ta thường nói : "Chúng sinh còn độ được, đến người thì khó lòng mà độ được !" Té ra mày chỉ có ngoài mặt là người, còn trong lòng ruột cũng không khác gì cầm thú... !

Nói đoạn, liền sai phong tang vật lại, rồi cho đem Võ Tòng vào cơ mật hãy giam ở đó. Nhất diện sai người sang nói với Tri Phủ, và đem dứt lốt các chốn Áp Ty, Khổng Mục để lên án Võ Tòng. Sáng hôm sau đám hộ tập quan sát bắt Võ Tòng giải sang bên phủ, và đem các tang vật đến trình. Trương Đô Giám cũng sai người nhà đem giấy trình sự mất cướp ở trước mặt phủ quan.

Tri phủ xem xong quát tả hữu trối chặt Võ Tòng lại, rồi gọi lấy các trình phạt đem ra. Võ Tòng vừa toan cất mồm lên kêu, thì quan phủ lại quát lên mà rằng :

- Thằng này nguyên là một thằng phát vãng đến đây, nay lại trông thấy các đồ vàng bạc thế kia, lẽ nào mà không sinh lòng cướp bóc ? Chúng đâu không cần hỏi nó làm gì, cứ đem ra mà đánh hết sức đi... Lính nghe nói dạ dăm đáp một lượt rồi đem roi ra tra đánh Võ Tòng đen dẹt như mưa rào trên mặt đất vậy.

Võ Tòng không biết thế nào mà chống cự nổi, bèn liều mà xưng nhận là :

- Tối hôm Rằm tháng Tám có thừa cơ vào nhà trong, mà lấy trộm các đồ kim ngân mọi lẽ...

Quan Phủ sai lấy cung rồi lại lấy gông, gông cổ Võ Tòng mà giam xuống nhà lao. Võ Tòng bị giam xuống nhà lao, bấy giờ trong bụng mới tỉnh ngộ mà nghĩ thầm rằng : "Cái này chắc là thằng Trương Đô

Giám bày mẹo, để hãm hại mình như vậy ! Nếu sau này có phen thoát tội được ra, thì quyết nhiên phải liệu cho nó một phen mới được".

Chàng nghĩ vậy thì trong lòng căm tức vô cùng. Còn mấy tên coi ngục đều nhận được tiền của Trương Đô Giám, nên đem Võ Tòng bỏ vào nhà đại lao, rồi cùm chân khóa tay, gông cổ, trói lại nghiêm ngặt :

Hùm thiêng khi đã sa cơ,

Rừng cây gai góc bây giờ có ai ?

Bên kia Thi Ân nghe tin Võ Tòng bị bắt, bèn vội vàng về bàn với Lão Quân Doanh. Lão Quân Doanh nói rằng :

- Việc này chắc là Trương Đoàn Luyện muốn báo thù cho Tướng Môn Thần, nên mới nói với Trương Đô Giám mà mưu sự như thế, chắc rằng các chốn công môn trên dưới đều có dút lót tiền nong, mà giết hại Võ Tòng chứ không chơi. Cứ như bụng ta, ta tưởng Võ Tòng cũng không đến nỗi nào tử tội, vậy nên ta chờ người đến nói lót với hai người Ấp Lao và Tiết Cấp để duy trì tính mạng cho Võ Tòng, rồi ta ở ngoài mà liệu cách xoay sau.

Thi Ân nói :

- Hiện người Tiết Cấp coi tù bây giờ là người họ Khang, vốn thân mật với con xưa nay, hay đến đó mà nói...

- Phải lắm, người ta vì con mà đến nỗi bị quan tư bắt bớ, nay con không cứu người ta, thì đợi đến bao giờ nữa !

Thi Ân liền lấy mấy trăm lạng bạc, đem đến nhà Khang Tiết Cấp để dút lót. Khi tới nơi Thi Ân đem đầu đuôi chuyện Võ Tòng nói cho Tiết Cấp nghe. Khang Tiết Cấp nghe nói liền bảo Thi Ân :

- Chẳng giấu gì huynh trưởng, việc này toàn mưu mẹo của Trương Đô Giám, cùng Trương Đoàn Luyện là hai anh em kết nghĩa với nhau đó. Hiện nay Tướng Môn Thần vẫn ở nhà Trương Đoàn Luyện, sai người đem tiền đi dút lót khắp cả các nơi, trên có quan Phủ làm chủ, rồi đến chúng tôi đây, ai ai cũng được tiền cả, chỉ tính sao kết quả Võ Tòng nữa là xong. Duy ở đây có một người Khổng Mục họ Diệp, coi là có trung thực nghĩa khí, không chịu hãm hại lương dân, bởi thế mà

Võ Tòng cũng đỡ được nhiều điều nguy hiểm. Nay nếu Ngô huynh đến cứu giúp Võ Tòng, thì bao nhiêu những việc trong ngục phó để mặc tôi, tôi sẽ liệu đường mà khoan dung tử tế, còn Ngô huynh phải nhờ người đến nói với Khổng Mục họ Diệp, để liệu sớm kết đoán cho ra ! Thì mới có thể cứu tính mệnh được.

Thi Ân nghe nói, bèn đưa ra một lạng bạc để tạ ơn Khang Tiết Cấp, Tiết Cấp hai ba lần từ chối, nhưng Thi Ân nhất định không nghe, bắt đắc dĩ về sau phải nhận. Đoạn rồi Thi Ân bái biệt Tiết Cấp mà trở về dinh, tìm biết một người quen biết Diệp Khổng Mục mà nhờ đưa một trăm lạng bạc để nói giúp.

Nguyên Diệp Khổng Mục vốn biết tiếng Võ Tòng là hảo hán, nên vẫn có lòng thương nể, mà đem các án định lòng lựa đổi giản di. Duy Tri Phủ thì an lễ của Trương Đô Giám, bắt kết tội Võ Tòng rất nặng, song chẳng qua là một tội cướp trộm đồ vật, chưa lấy gì mà kết tử tội cho được. Nhân thế Tri Phủ vẫn cứ dùng dằng giam ở trong lao, mà định kế để giết hại Võ Tòng cho rảnh chuyện. Nay Diệp Khổng Mục, thấy có người đem tiền đến nói cứu mạng cho Võ Tòng, thì trong lòng càng mừng rỡ, bèn hết sức đem cái văn án giảm nhẹ bớt đi, rồi đến khi mãn hạn sẽ thi hành kết đoán. Ngày hôm sau Thi Ân sửa soạn rượu nhắm chừng chạc, nhờ Khang Tiết Cấp dẫn vào đại lao, để thiết đãi Võ Tòng. Bấy giờ Võ Tòng nhờ có Khang Tiết Cấp tử tế trông nom, khoan thứ các đồ hình nặng nên chàng cũng được ung dung không đến nỗi nguy nan như trước. Thi Ân lại đưa tiền cho các người canh gác mà dặn dò trông nom cẩn thận cho Võ Tòng. Khi cơm nước xong, Thi Ân ghé vào tai Võ Tòng bảo thẩm các câu chuyện, và dặn dò cố yên tâm, rồi sao sẽ có ngày thoát khỏi.

Võ Tòng từ ngày được Khang Tiết Cấp khoan túng dễ dàng, thì chàng đã định ý toan vượt ngục, nay thấy Thi Ân nói vậy, thì rầu lòng nấn ná xem sao ? Cách hai hôm sau, Thi Ân lại mang cơm rượu tiễn nong, nhờ Khang Tiết Cấp dẫn vào lao để đưa cho Võ Tòng, và các người canh gác ở đó. Đoạn rồi Thi Ân lại nhờ người nói lớt các nơi, để mau mau sửa soạn văn thư cho chóng xong mọi việc.

Cách mấy hôm nữa, Thi Ân lại sắp rượu thịt cùng quần áo, để đưa vào cho Võ Tòng ăn uống và thay giặt. Trong mấy hôm đó, Thi Ân vào trong nhà lao thăm hỏi Võ Tòng được ba buổi, bất đồ bị người nhà Trương Đoàn Luyện dò biết tình hình, liền đem chuyện về báo với Trương Đoàn Luyện ngay lập tức. Trương Đoàn Luyện nghe nói, bèn đem sự thực sang nói với Trương Đô Giám. Trương Đô Giám lại sai người đem vàng lụa đến dứt lới Tri Phủ, và nói hết mọi lẽ cho Tri Phủ nghe.

Tri Phủ vốn một tay tham nhũng xưa nay, khi nhận vàng lụa rồi, liền sai người lảng vảng trông nom trên dưới nhà lao, và tra xét các người qua lại, Thi Ân nghe biết chuyện ấy đành phải chịu phép ở nhà, không dám ra vào trông nom chi nữa. Từ đó Võ Tòng nhờ được Khang Tiết Cấp cùng mấy tên canh gác trông nom tử tế, còn Thi Ân thỉnh thoảng đến nhà Tiết Cấp để dò la tin tức mà thôi.

Thấm thoát trong hai tháng trời, Diệp Khổng Mục hết sức đem các việc oan khuất của Võ Tòng, để giải bày cùng Tri Phủ, và hết sức bênh vực mọi điều. Bấy giờ Tri Phủ biết rõ việc đó là Trương Đô Giám ăn lễ của Trương Môn thần, mà thù hận nên chuyện, để hãm hại Võ Tòng, thì trong bụng cũng lấy làm nản mà tự nghĩ rằng : "Té ra họ được ăn tiền, mà để tiếng giết người cho ta, thì làm sao cho tiện ?" Nhân thế Tri Phủ cũng để mặc đó, mà không lý hội gì đến nữa,

Dần dần đến hạn sáu mươi ngày, Tri Phủ bắt Võ Tòng ở trong ngục ra, thay bỏ gông trói, rồi Diệp Khổng Mục đem án ra tuyên cáo, định tội Võ Tòng phạt hai mươi trượng đầy sang Ân Châu, còn tang vật ăn trộm, thì giao trả chủ cũ. Trương Đô Giám đến nhận các đồ tang vật. Đoạn rồi Tri Phủ gọi thợ, khắc kim ấn vào mặt Võ Tòng, đánh hai mươi trượng, gông thứ gông nặng, và thảo công văn sai hai tên công sai đi áp tải Võ Tòng. Nguyên khi Võ Tòng bị đánh, đã nhờ được Lão Quản Doanh xuất tiền nói lót các nơi, lại được Diệp Khổng Mục có lòng trông nom giúp đỡ, và Tri Phủ cũng thương là oan khuất không may, nên mấy chục trượng đòn cũng không lấy gì đau đớn.

Hôm đó Võ Tòng nhìn tức theo giữ phép công, đeo gông vào cổ mà theo hai tên công sai đi thẳng ra thành. Đi được hơn một dặm đường, chợt thấy Thi Ân ở bên cạnh đường, chạy ra đón rước mà rằng :

- Tiểu đệ đợi quan anh đã lâu rồi...

Võ Tòng trông thấy Thi Ân lại có quán lụa trên tay, chàng liền hỏi rằng :

- Mới ít lâu nay không được gặp Tiểu Quân Doanh, sao đã lại đau tay như thế ?

Thi Ân đáp rằng :

- Chẳng giấu gì Ca Ca, từ hôm tiểu đệ vào tham Ca Ca được ba lần rồi, sau quan Phủ sai người cấm đoán, nên không dám vào đấy nữa. Bất đồ được nửa tháng trời, một hôm tiểu đệ đương ở Khoái Hoạt Lâm, bỗng thấy Tướng Môn Thần lại đem bọn người đến để đánh nhau. Tiểu đệ lại bị hấn đánh một trận rất đau rồi lại chiếm giữ Khoái Hoạt Lâm và bắt tiểu đệ phải tìm các người ở quanh đó để nói lại. Nhân thế trong mấy hôm trời, tiểu đệ phải nằm nghỉ ở nhà mà không đi đâu được. Nay nghe tin huynh trưởng phải đi đày ở Ân Châu, đệ đem hai tấm áo bông đến để Ca Ca thay mặc đi đường, và có hăm hai con vịt chính để trong hàng kia, xin mời Ca Ca vào uống mấy chén rượu rồi sẽ đi.

Nói đoạn quay ra mời hai người công sai vào hàng một thể.

Hai tên công sai nhất định từ chối mà rằng :

- Khi nào chúng tôi lại ăn uống với thành giặc tù này, lỡ ra quan tư biết đến thì sao ?

Lại quay lại bảo với Võ Tòng rằng :

- Nếu anh không muốn đánh đòn, thì phải đi ngay mới được.

Thi Ân biết nói thế không an thua gì, liền đem mười lạng bạc đến tặng đám công sai, đám kia nhất định không lấy, rồi ra uy sùng sộ bắt Võ Tòng phải đi.

Thi Ân liền rót hai chén rượu đưa Võ Tòng uống, rồi buộc khăn gói áo vào lưng, rồi treo hai con vịt lên đầu gông cho Võ Tòng, mà ghé vào tai dặn rằng :

Thủy Hử

- Trong gói đó có hai áo bông, một bọc tiền và mấy đôi giấy gai ở đó... Song đường xá xa xôi, phải nên đề phòng cẩn thận, mấy thằng công sai này, nghe chừng không có bụng tốt đâu ?

Võ Tòng gật đầu nói rằng :

- Bất tất phải dạn, tôi đã hiểu rồi... cho nó thêm hai thằng nữa đến đây, cũng không sợ gì chúng nó. Chú cú về tôi khác có xử trí.

Nói đoạn Thi Ân liền bái biệt Võ Tòng, rồi sùi sụt gạt lệ mà trở ra về.

Một phen tri kỷ cùng nhau,

Vì ai nên nổi bể dâu hồi trời ?

Rồi đây non nước xa vời,

Anh hùng mang giận muôn đời bao tan !

Võ Tòng từ khi theo hai người công sai lên đường, đi được khoảng vài dặm, hai tên công sai bàn vụng với nhau rằng :

- Sao chưa thấy hai thằng ấy đến đây... ?

Võ Tòng nghe biết ý chúng, liền cười thầm mà tự nghĩ rằng : "Quân khốn nạn này, lại muốn trêu lão gia đây !" Chẳng nghĩ vậy, thì tay phải sẽ rút danh một bên gông để tháo tay trái ra, rồi để con vẹt quay vào che tay phải cầm, còn tay trái thì xé thịt để ăn. Đi được nam dặm đường, thì chàng đã an hết hai con vẹt chín. Bấy giờ chừng đi khỏi thành độ tám chín dặm đường, chợt thấy phía trước có hai người vác đao giáo đứng đợi ở đó. Khi hai người trông thấy tụi nhàn công dong Võ Tòng đến, thì cùng đổ ra mà đi một thể.

Võ Tòng liếc mắt hai anh kia, cùng hai công sai đưa mắt cho nhau, ra ám hiệu bảo nhau, thì trong lòng cũng đã hiểu ngầm ý tứ, song vẫn vờ làm ra mặt không biết. Đi được vài dặm đường nữa, thì bỗng đến một nơi bến nước mênh mông, bốn mặt toàn là bãi sâu sông rộng. Năm người cùng nhau tiến bước, tới một cái cầu to rộng, bên cạnh có một cái lầu để bia, trong bia khắc ba chữ "Phi Vân Phố" rất to.

Võ Tòng thấy vậy, bèn giả vờ nói rằng :

- Chỗ này là chỗ nào đây ?

Hai tên công sai đáp rằng :

- Mát anh mù dậu ! Không trông thấy chữ Phi Vân Phố để ở bên kia à ?

Võ Tòng đứng lại mà nói rằng :

- Tôi muốn đi cầu một cái đã.

Vừa nói dứt lời, thì hai anh đứng đón lúc này bỗng vác dao sắc gần vào, Võ Tòng liền quát lên một tiếng, đá thốc luôn cho một cái, ngã lăn xuống nước. Còn một anh nữa vừa toan quay mình, thì đã bị chàng đá luôn cho một cái nữa, ngã quay đơ ra, mà lăn tùm xuống nước. Hai tên công sai thấy vậy vội trông lối dưới cầu mà toan chạy xuống. Võ Tòng hét lên rằng :

- Chúng bay chạy đi đâu ?

Nói xong, cầm gong bẻ một cái, gãy tan ra làm đôi, rồi sấn xuống dưới cầu để đuổi. Một tên công sai thấy Võ Tòng đuổi đến, thì kinh sợ rụng rời, mà tự ngã lăn ra đất, còn tên kia thực thân cố chạy, cũng bị chàng đuổi tới, mà đánh cho một cẳng tay vào sau lưng ngã lăn xuống đó.

Đoạn rồi Võ Tòng vớ lấy thanh dao quăng rơi ở bến nước, quay lại dăm cho mỗi thằng một nhát, kết quả tính mạng hai tên công sai. Bấy giờ hai anh ngã lăn xuống nước vừa mới lóp ngóp bò lên, toan cất cẳng để chạy, bất đồ bị Võ Tòng đuổi đến, đâm chết một anh, còn một anh nữa, thì chàng ta nắm đầu giữ lại, rồi quát lên rằng :

- Muốn sống thì phải nói thực ta tha cho, ai xui mày đến đây như thế ?

Anh kia run sợ mà kêu rằng :

- Chúng tôi là đồ đệ Trương Môn Thần, sư phụ tôi cùng Trương Đoàn Luyện bàn nhau, sai chúng tôi đến đây, để giúp hai tên công sai mà hại hảo hán đó.

- Sư phụ mày là Trương Môn Thần, hiện bây giờ ở đâu ?

- Khi chúng tôi ra đi, thì hiện đương cùng Trương Đoàn Luyện uống rượu ở lầu Uyên Ương tại nhà Trương Đô Giám, để đợi tin chúng tôi về báo.

Võ Tòng nghe nói liền bảo tên kia rằng :

- Nếu vậy thì ta không thể nào tha cho mày được.

Nói đoạn gươm dao lên đưa một nhát, ngã chết còng queo ra đó.

Dao này mình định giết ai ?

Vì đâu bỗng hóa ra ai giết mình !

Nụ cười trời khéo xoay nhanh,

Thanh đao kia để vô tình với ai...?

Bấy giờ Võ Tòng lẩn các con dao lung, chọn lấy một con rất tốt giắt vào mình. Lại e hai tên kia chưa chết hẳn, liền đâm thêm cho mỗi anh một nhát, vất cả xuống bến nước, rồi lên cầu đứng vãn vợ một mình mà nghĩ. Chẳng nghĩ thấm rằng : Bấy giờ ta đã giết xong bốn đứa này rồi, song còn dám Trương Đô Giám, Trương Đoàn Luyện, Tưởng Môn Thần, vẫn còn ở đó thì bao giờ cho thỏa lòng tức giận bấy nay !" Chẳng nghĩ vậy, thì vác dao quanh quần hồi lâu, rồi hồi nhiên định bụng, mà xam xam về lối Mạnh Châu, mới hay :

Trông giang sơn hưởng ngai ngừng !

Giết người mang tiếng để lòng mang oan,

Hay chi đồng loại tương tàn,

Mà đem giọt máu tươi tan khối thù

Giận trời còn lắm phàm ngu,

Trăm năm để khách giang hồ hận tay,

Phi Vân còn bến nước đây,

Còn về còn nhớ đến ngày rửa oan...

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Tác giả tả Khoái Hoạt Lâm, sớm Tưởng tối Thi, nay Thi mai Tưởng, bèn khiến người chẳng còn trở lại khoải ý, Sử quan có ích cho đời, xét ra không ít, vì không muốn cho bọn cường hào tranh chiếm của thiên hạ với nhau.

Trương Đô Giám cho Võ Tòng đi lại trong nhà, để lừa cho chết, nào ngờ lại bị chết, cái cơ họa phúc khôn lường, độc giả đến lạnh lòng khiếp sợ !

Sau khi Võ Tòng giết chết chị dâu, lại tãra rất nhiều thứ phong lưu khinh bạc, như loại Thập Tự Phi, Khoái Hoạt Lâm, lại chọt đầu tã ra ở dưới lầu Uyên Ương nhà Trương Đồ Giám, giữa Tết Trung Thu yến ẩm, toàn những chuyện tình, hoặc đưa đến, hoặc gọi ra vui đùa... đi đến đem Ngọc Lan hứa gả, khiến anh em Võ Đại, Võ Nhị, cô Kim Liên với Ngọc Lan, bỗng thấy nên đôi, lòng vẩn gấm vóc moi ra, thực là tuyệt thế !

Tả Võ Tòng sau khi đã giết bốn người, chọt dùng bốn chữ "Vác dao dùng dăng", thực khéo dùng như Trang Tử, khiến độc giả sau này, chẳng rõ là Thủy Hử dùng theo Trang Tử, hay là Trang Tử dùng theo Thủy Hử; Hối sau tả mâu ngáp lầu Uyên Ương, một chuyện lộn trời đảo đất, mà trước đã tả câu bốn chữ này, chọt khiến người đọc suy xét, ngọn bút thần diệu là thế, đầu phải người đời dễ biết ra ngay !

HỒI THỨ BA MƯƠI

Trăng sáng mài dao, báo oán giết nhà Đồ Giám:

Trời đêm lãnh nạn, giả sư qua núi Ngõ Công.

Dương khi ấy Võ Tòng vác dao trở về Mạnh Châu, vừa đi đường vừa nghĩ quanh co, lại càng cam giận cho bọn nhà họ Trương, không thể nào mà buông tha không giết được. Khi về tới trong thành, thì vừa hay đã tối, chàng liền tìm đến một chỗ tàu ngựa ở sau vườn hoa nhà Trương Đồ Giám để nấp. Được một lát nghe có tiếng cửa mạch ở góc mở cốt két, chàng ngó cổ vào xem, thì thấy tên bồi hầu ngựa, cầm cái đèn lồng ở trên nhà đi xuống tàu ngựa, rồi quay ra mà cài cửa lại. Đoạn rồi tên bồi bỏ cỏ cho ngựa ăn, treo đèn lên một chỗ, mà trải chân chiếu cối áo xống lên giường nằm ngủ. Võ Tòng nghe tiếng trống vừa điểm một canh bốn khác, chàng bèn lén gót đến trước cửa ở chỗ tàu ngựa, mà khua rung làm bộ như người cậy cửa. Tên bồi ngựa nằm trong quát lên rằng :

- Lão gia vừa ngủ mà mày toan đến ăn cắp quần áo à ? Còn sớm lắm...!

Võ Tòng lặng ngắt, dựng thanh dao vào một bên, rút dao ra cầm ở tay, rồi lại cậy cửa lạch cạch luôn một lúc. Tên bồi ngựa nằm trong nóng tiết nhảy bổ dậy, không kịp mặc áo xống, vội vớ lấy cái đòn gánh, rút then của toan mở ra để đánh. Dè dẫu vừa mới rút được then cửa ra, thì bị Võ Tòng đẩy sấn cánh cửa bước vào mà nắm chặt lấy cánh tay. Cậu bồi ta toan cất tiếng kêu lên, lại trông thấy thanh dao sáng nhoáng ở dưới bóng đèn, thì kinh hồn khiếp vía, rồi rung chân tay, mà sẽ xin kêu van để tha mạng.

Võ Tòng nói :

- Có nhận ra ta là ai không ?

Tên bồi ngựa nghe thấy tiếng, mới biết Võ Tòng, liền kêu rằng :

- Ca Ca ôi ! Có việc gì đến tôi xin Ca Ca tha cho tôi !

Vô Tòng lại hỏi :

- Mày phải nói thực, hiện giờ Trương Đô Giám ở đâu ?
- Hôm nay Trương Đô Giám cùng Trương Đoàn Luyện và Tướng Môn Thần uống rượu suốt ngày, hiện còn ở lầu Uyên Ương đó.
- Mày nói có thực không ?
- Tôi nói dối thì lên đình ở mồm.

Vô Tòng nói :

- Ừ, nếu vậy thì ta cũng không thể tha cho mày được !

Nói đoạn đâm chết thàng bồi ngựa ra đó. Đoạn rồi lau dao bỏ vào bao, đến trước bóng đèn cời khăn gói lấy hai tấm áo bông của Thi Ân đưa cho, mà thay mặc cẩn thận, rồi vớ lấy cái chân đơn của tên bồi ngựa bọc lấy tiền nong vạt vãnh treo vào một bên cửa. Bấy giờ chàng dựng cánh cửa chéo lên tường thổi tắt ngọn đèn, đi ra cửa cầm lấy thanh dao, rồi nhờ bóng trăng suông mà nhảy qua tường vào phía trong. Khi vào tới trong tường, chàng mở then cửa mạch, đi vào rồi khép luôn hai cánh cửa lại. Đoạn rồi theo ánh đèn sáng mà đi thẳng lên bếp.

Vô Tòng nấp bên cạnh bếp, nghe tiếng hai đứa thị nữ, đương đứng ở trong bếp, phản nản với nhau rằng :

"Hầu hạ suốt ngày hôm nay, bây giờ chưa ngủ... lại còn nước nước với nôi nôi...! Hai anh khách ấy rõ không biết dơ, chén đã say khướt ra, thế mà còn chưa chịu xuống lầu đi ngủ, không hiểu rằng chuyện trò đến bao giờ ?".

Hai ả đương oán hận với nhau ở trong bếp, thì Vô Tòng ngoài này dựng thanh dao một chỗ, rồi rút con dao còn giây máu ở trong túi ra, dẩy cửa mở bếp mà nhảy tót vào, vớ lấy chị ả đứng ngoài đâm cho một nhát. Còn chị kia toan té cẳng để chạy, thì gân cốt rùn ra mà không sao chạy được, toan há mồm để kêu thì mồm lưỡi lú lại, mà không kêu lên, đành cứ tái người sạm mặt đứng im đấy chịu chết. Vô Tòng sấn đến đâm một nhát dao ngã lăn xuống đất rồi tắt đèn trong bếp, quay ra theo bóng trăng mà lên nhà trên.

Nguyên Vô Tòng trước đã ở đó ít lâu, nên đường ngang lối tắt đều thuộc cả, chàng liền theo lối tắt đi thẳng đến lầu Uyên Ương. Khi tới chân thang, chàng ta sẽ rón chân tay, sờ sờ lên thang gác. Bấy giờ bọn đầy tớ hầu hạ đã mệt mỏi, không còn anh nào đứng lảng vảng ở gần đấy, chỉ nghe tiếng ba người là Trương Đô Giám, Trương Đoàn Luyện và Tưởng Môn Thần vẫn còn nói chuyện với nhau.

Vô Tòng lắng tai nghe thấy Tưởng Môn Thần tán tụng luôn mồm mà rằng :

- Việc này nhờ ở Tướng Công, nên mới báo thù được thế... Chúng tôi sẽ hết lòng báo đáp Tướng Công.

Trương Đô Giám nói rằng :

- Cái đó nếu tôi không nể Trương Đoàn Luyện đây, thì có khi nào làm thế được. Cũng may ông tuy tổn mất ít tiền, song được như thế là tốt lắm... ! Bấy giờ thằng ấy chết rồi thì phải. Tôi bảo nó đưa đến Phi Vân Phố là hạ thủ không biết đã xong chưa ? Để sáng mai bốn đứa ấy về đây xem sao ?

Rồi thấy Trương Đoàn Luyện nói rằng :

- Bốn thằng giết một thằng, thì làm gì chẳng xong ?

Lại đến Tưởng Môn Thần nói rằng :

- Chúng tôi cũng dạn mấy tên đồ đệ như vậy, chắc là sáng mai thế nào cũng có tin về báo.

Vô Tòng nghe ngắn ấy câu chuyện, thì lửa giận trong lòng dần dật bốc lên cao mấy nghìn trượng, như xung đột tới trời, liền tay phải cầm dao, tay trái xòe năm ngón, rồi nhảy sấn vào trong lầu. Khi đó đám ba ngọn nến thắp linh tinh, một vài chỗ bóng trăng soi chéch méch. Trong lầu sáng như gương, các đồ cốc chén, cốc rượu chè đều chưa thu dọn sạch. Tưởng Môn Thần ngồi ở trên ghế, chợt trông thấy Vô Tòng nhảy vào, thì giật mình hết vía, bao nhiêu dăm lượng can tâm, đều theo lên trời mất cả. Chàng ta hất hải vôi đứng mau dậy dè dàu thấy đến vút một cái, thì con dao Vô Tòng đã chém luôn một nhát cả người lẫn ghế đều đổ lán ra. Vô Tòng chém xong vừa quay người lại,

thì thấy Trương Đô Giám đương tể căng toan chạy, chàng liền chém cho một nhát vào đầu, xẻ hẳn từ tai đến cổ mà ngã vật ra sàn gác. Còn Trương Đoàn Luyện nguyên là một tay quan võ xuất thân, bây giờ tuy có chệnh choáng hơi men, song sức lực cũng còn hăng hái, nhân trông thấy hai người bị đâm chết, một mình khó chạy cho xong, liền vớ lấy một cái ghế múa lên để đánh Võ Tòng.

Võ Tòng hang máu bát lấy ghế, đẩy cho một cái thực mạnh, Trương Đoàn luyện bị ngã lan chiêng ra đằng sau, rồi Võ Tòng sấn vào mà cắt hẳn lấy đầu. Đằng kia Tưởng Môn Thần tuy bị một nhát thương, song vẫn còn khí lực, liền cố cựa mà lóp ngóp bò dậy, Võ Tòng lại quay lại, phi chân trái đá lan ngã xuống, rồi chân phải dè lên bụng mà chém đứt đầu. Đoàn rồi quay lại mà cắt lấy đầu Trương Đô Giám.

Bấy giờ trên bàn còn bày rượu thịt ở đó. Võ Tòng liền rót rượu uống luôn mấy cốc, rồi xé lấy một miếng áo của bọn chết kia, mà thấm máu, viết mấy chữ to lên vách vôi : "Kẻ giết người chính là Võ Tòng đánh Hồ".

Chàng giết xong quay ra chọn cốc chén ở trên bàn, lấy một vài thứ quý báu giắt vào mình, còn thì vất bừa ở đó, rồi trở ra toan xuống gác. Vừa khi ấy nghe tiếng Phu nhân ở dưới nói lên rằng :

- Bon các quan ở trên gác say rượu lắm hẳn ? Bay đầu lên gác đỡ các ngài đi nghỉ đi !

Phu nhân nói chưa dứt thì đã có hai người ở dưới đi lên thang gác. Võ Tòng nấp vào đầu thang gác nom ra : thì chính là hai đứa thân hầu Trương Đô Giám, vừa mới trối mình đạo trước, chàng liền đứng nấp vào xó tối, để nhường cho hai người đi vào gác, rồi đứng ra mà chặn đường xuống. Hai anh kia vào đến sàn gác, thấy ba cái xác chết nằm sóng sượt ở trên vũng máu, thì kinh sợ hết hồn, cứng lưỡi không thể nào kêu lên thành tiếng, vừa toan tháo chạy ra, thì Võ Tòng đã tiến vào giết phang một anh, còn anh nữa thì quỳ xuống kêu xin tha mạng. Võ Tòng miệng nói :

- Không tha được !

Tay thì nắm chặt lấy thanh kia, rồi cũng cho một nhát dao kết liễu nốt.

Đoạn rồi chàng nghĩ thầm : "Đánh rần phải đánh dập dẫu, dẫu cho chết đến trăm đứa, cũng chỉ một chết mà thôi". Liền lăm lăm vác dao đi xuống gác. Phu nhân ở dưới nhà hỏi lên rằng :

- Trên gác làm gì mà ầm ỹ góm lên thế ?

Vừa hỏi xong, thì Võ Tòng đã đi vào đến trước cửa phòng. Phu nhân thấy người to lớn bước vào, trong bụng lấy làm quái lạ, cất mồm vừa hỏi một tiếng :

- Ai ?

Thì Võ Tòng đã đưa dao vào chém ngay một nhát; ngã lan xuống đất. Võ Tòng lấy chân dè lên mà cát lấy đầu. Dè đầu chưa mấy không thấy đứt. Võ Tòng giơ dao lên hé bóng trăng soi cửa để xem, thì thấy lưỡi dao đã quàn mẻ ra, như người bầm hỏng vậy. Chàng thấy thế, vội vàng quay xuống bếp, vợ lấy thanh dao, rồi lại sống sọc đi lên trên nhà. Khi đó, dưới bóng đèn sáng trông thấy đứa tí nữ là Ngọc Lan, hầu rượu khi trước, cùng hai đứa bé đương cầm đèn soi xác của Phu nhân trên mặt đất mà kêu lên rằng :

- Trời ơi ! Khổ !

Võ Tòng thấy vậy, vác dao vào chém chết Ngọc Lan, còn hai đứa bé con cũng cho luôn mỗi đứa một nhát. Đoạn rồi chạy ra nhà giữa, trước hết cài kín cửa ngoài, rồi quay vào lòng quanh trong nhà, thấy có ba người đàn bà ở đó, liền chém cho mỗi người một nhát nằm chết đứ đừ ra đất. Lúc đó máu uất ở trong mình, cùng với ngọn máu giết người đã tiêu tan đi hết, Võ Tòng liền nói một mình rằng :

- Bây giờ ta mới được vừa lòng, thôi đi ngay mới được...

Nói đoạn bỏ hết bao dao, cầm một thanh dao lớn đi ra ngoài cửa một mạch, đến tàu ngựa vợ lấy khăn gói, bỏ thêm mấy thứ cốc chén vào trong đó, rồi gói bọc cẩn thận, buộc kỹ vào lưng, mà quay ra vườn sau để đi.

*Canh khuya gió oán tung trời,
Gươm pha máu đỏ trắng soi dạ vàng.
Trăm năm qua gác Uyển Ương,
Thử xem hàng máu trên tường bao phai.*

Vô Tòng đi tới bên thành tự nghĩ :

- Nếu dẫu ráng đợi khi mở cổng thành mới ra, thì tất là bị bắt, bất nhược thừa lúc ban đêm mà chạy lấy thoát cho rảnh. Nghĩ đoạn liền nhảy lên mặt thành đứng nom ra ngoài thấy địa thế cũng không cao lắm, chàng liền ném thanh đao xuống trước, rồi co cẳng mà nhảy theo xuống sau. Khi nhảy xuống bên cạnh hào thấy bóng trăng soi sáng, hào nước không sâu, chàng lại xán quần cỡi lá dấp, rồi xán quần xán áo lội qua hào mà sang bên kia.

Sang đến bờ hào bên kia, chàng sực nhớ đến trong gói có mấy đôi giày của Thi Ân mang cho, liền cởi gói ra lấy một đôi để đi. Bấy giờ nghe tiếng trống trong thành đã điểm bốn canh ba khác, chàng lại nói thầm một mình rằng : "Trời ơi, Cái lòng phẫn uất của ta bây giờ mới được thỏa, nhưng quanh đây không còn chỗ nào khả dĩ lưu luyến được lâu, âu là ta đợi tìm nơi khác mà xa lánh thì hơn".

Chàng nghĩ vậy, vác đao theo đường nhỏ mà đi sang bên đông. Đi được một quãng xa ước chừng gần hết trống canh nam, trời còn tối mờ mịt chưa sáng. Vô Tòng xông pha hang hái suốt đêm, đến đó nghe trong mình mệt nhọc, các đầu roi bị đánh, lại phát lên rất là đau đớn. Chợt đầu thấy một tòa nhà cổ miếu ở trong đám rừng cây gần đó. Vô Tòng liền đi rảo bước chạy vào, dựng đao vào một chỗ, rồi cởi khăn gói làm gối, mà nằm vật xuống để ngủ. Vô Tòng vừa toan nhắm mắt ngủ, thì bỗng có hai người đem giầy móc vào móc chặt lấy cổ Vô Tòng rồi hai người nữa chạy bổ ra mà trời chặt lại. Bốn người bàn với nhau rằng :

- Thằng này to béo lắm, ta đem mau về cho Đại ca mới được.

Nói xong cướp lấy đao và khăn gói Vô Tòng, rồi túm nhau vào kéo như kéo dê, không cho dặt chân xuống đất, mà dong thẳng đi.

Thủy Hử

Lũ kia vừa đi vừa nói với nhau rằng :

- Thằng cha này trên mình có vết máu, không biết rằng ở đâu đến đây ? Có lẽ nó đi trộm cướp ở đâu hản.

Võ Tòng nghe vậy, lạng ngát không mở mồm nói một câu gì cả. Đi được độ bốn nam dặm đường, đến một nơi nhà cỏ, liền kéo Võ Tòng mà lòi vào đó. Khi tới nơi, chúng thắp đèn lên, rồi lột xống áo Võ Tòng ra mà trối vào cột. Võ Tòng liếc mắt nom thấy trên sà nhà bên bếp treo toàn thịt đùi người, thì nghĩ thầm trong bụng rằng : "Mình đen quá, lại vô phải thần chết rồi, còn sống thế nào được nữa. Nếu biết rằng cơ hội thế này, thì thả rằng ra thú ngay ở Tri Phủ Mạnh Châu, để cho nó chém cho một nhát, lại còn dễ tiếng được với đời".

Bấy giờ bốn người kia trối xong rồi, cầm lấy khăn gói của Võ Tòng mà gọi lên rằng :

- Đại ca, Đại tẩu dậy mau mau, chúng tôi đã tìm được một món hàng ở đây.

Nói đoạn thì thấy có tiếng ở nhà trước ứng lên rằng :

- Ta đến đây, chúng bay chờ hạ thủ vội.

Được một lát có hai người ở nhà ngoài đi vào, Võ Tòng ngửa cổ lên nom, thấy một người đàn bà đi sau anh chàng to lớn mà sống sọc bước vào.

Hai người nhìn kỹ Võ Tòng, rồi người đàn bà nói lên rằng :

- Chết rồi ! Có phải là Thúc Thúc đó không ?

Anh chàng đàn ông cũng kêu lên rằng :

- Thôi phải rồi, chính phải là anh em ta đây rồi.

Hai người ấy là ai ? Nguyên vợ chồng Thái viên tử Trương Thanh, kết nghĩa anh em với Võ Tòng khi trước.

Bấy giờ hai người thấy vậy, liền cởi trói cho Võ Tòng; rồi mời ra nhà ngoài nói chuyện. Võ Tòng đem hết mọi chuyện từ khi bái biệt vợ chồng Trương Thanh, cho đến khi bị bắt ở đây, kể hết cho hai người nghe. Khi ấy bốn tên bắt Võ Tòng lúc này, nghe chuyện liền quý xuống mà nói rằng :

- Chúng tôi là người trong nhà Trương đại ca đây, nhân vì mấy hôm nay đánh bạc thua luôn phải vào rừng kiếm cách xoay sở, bắt đồ thấy ngài ra dáng một nhóc vào miếu để nằm, nên chúng tôi mới dám hạ thủ trời bắt. Song cũng may Đại ca tôi dạn, chỉ cho bát sống, đem về không được hại, nếu không thế, thì có lẽ hại đến tính mệnh ngài. Điều đó thực chúng tôi lắm lỗi xin ngài tha tội cho.

Vợ chồng Trương Thanh cười rằng :

- Chúng tôi cũng vì hơi ngại trong lòng, nên bấy lâu bao nhiêu hàng hóa phải để nguyên sống mang về mà không cho hạ, nhưng nào có ai hiểu dấu được tâm sự của mình... Nay nếu anh em ta đây mà không nhọc mệt, thì không nói gì đến bốn các người, dầu đến bốn mươi kẻ cũng khó lòng mà tới gần được.

Bốn anh kia nghe nói chỉ cúi đầu lạy tạ Võ Tòng không thôi. Võ Tòng bảo chúng đứng dậy mà nói rằng :

- Thôi được, bây giờ các anh không có tiền đánh bạc, để đây ta thưởng cho.

Nói đoạn bắt lấy khan gói mở ra. Lấy mười lạng bạc vụn cho bốn người chia nhau. Trương Thanh thấy vậy cũng lấy ra ba lạng bạc nữa mà thưởng thêm cho chúng. Chúng được tiền lạy tạ Võ Tòng và Trương Thanh mà đem ra chia nhau.

Trương Thanh bảo với Võ Tòng rằng :

- Nguyên hiền đệ không biết : Từ khi hiền đệ đi rồi, chỉ e hoặc có khi lỡ xảy việc chi mà lại trở về đây, nên tôi phải phòng bị dạn chúng tú trước hoặc khi chúng gặp mà lỡ ra e cự địch không nổi, thì chúng tất hành hung, bởi thế lại phải cấm không cho đem dao mác gì đi theo cả. Vừa rồi tôi chợt nghe nói, đã có hung ngờ, quả nhiên là hiền đệ...

Tôi Nhi Nương nói rằng :

- Mấy hôm trước tôi chỉ nghe tin thúc thúc say rượu đánh được Tuồng Môn Thần, ai ai cũng lấy làm kinh sợ, đến nỗi bao nhiêu đám khách thương ở Khoái Hoat Lâm qua lại đây, không ai là không tán tụng luôn luôn. Ai ngờ về sau lại xảy những việc kinh thiên động địa,

thế mà vợ chồng tôi không biết chi cả. Bây giờ thúc thúc đương mệt nhọc xin vào trong phòng nghỉ một lúc rồi sẽ nói chuyện...

Trương Thanh bèn dẫn Võ Tòng vào buồng khách nghỉ, rồi hai vợ chồng sai làm cơm rượu để sắp sửa thiết đãi Võ Tòng.

Nói về bọn người nhà Trương Đô Giám ở Mạnh Châu, có kẻ lẩn nấp trốn được mãi đến khi trời sáng mới dám thò ra, hô gọi các quân lính cùng người nhà người cửa túm vào xem xét, rồi bảo nhau sang trình quan phủ. Quan Phủ nghe nói cả kinh, hỏa tốc sai người đến kiểm soát số người bị chết, và dò xem lỗi quân hung phạm ra sao.

Hôm sau chúng về báo Tri Phủ rằng :

- Thoạt tiên quân cướp vào tàu ngựa, trút bỏ hai tấm áo cũ ở đó. Sau vào đến bếp giết chết hai đứa thị nữ và bỏ một con dao hành hung đã quàn mẻ tại bên cửa bếp. Đoạn rồi lên lầu Uyên Ương giết Trương Đô Giám cùng hai tên người nhà, và người khách là Trương Đoàn Luyện, Tướng Môn Thần rồi lấy máu viết mấy chữ : "Kẻ giết người chính là Võ Tòng đánh hổ" lên tường vôi. Dưới nhà gác lại giết một Phu nhân, một thị nữ tên là Ngọc Lan, hai người còn bé và ba người đàn bà, cộng tất cả là giết chết mười lam mạng, và mất một bộ sáu cái chén uống rượu bằng vàng bạc...

Tri Phủ nghe rõ đầu đuôi liền sai người canh giữ bốn mặt cổng phủ, rồi kiểm soát quân mã cùng các viên bộ tập, các thầy Trưởng Phố đến khắp các nơi để khám bắt Võ Tòng.

Sáng hôm sau lại thấy Lý Trường sở tại Phi Vân Phố đến trình bốn người bị giết chết, hiện còn vết máu dưới chân cầu, và xác chết ở vũng nước. Tri Phủ tiếp được giấy trình, liền gọi Huyện Ủy lên, nhất diện sai người đến Phi Vân Phố khiêng bốn xác chết lên để khám, hai người là lính phủ còn hai người nữa, đều có người nhà đến nhận xác đem chôn, và làm giấy kêu quan bắt hung thủ đến mạng. Trong thành bắt đóng cửa luôn ba ngày để đến từng nhà khám xét.

Tri Phủ lại sức giấy cho các viên cai quản các thuộc địa hạt trong phủ, phải đến từng xã, từng thôn, từng xóm mà tìm bắt hung thủ. Lại viết tên tuổi và hình dung Võ Tòng xuất tiền ba nghìn quan treo giải

thường cho người nào bắt được tên phạm. Đoạn rồi thảo công văn tu sức các nơi, ai biết chỗ Võ Tòng trốn tránh, đem lên trình quan được thưởng, bằng ai chứa chấp nếu bắt được, thì bị tội cùng với phạm nhân.

Cách ba hôm sau, tiếng tam âm ỹ khắp nơi, đám thám tử cùng đám tập bộ không đâu là không lại vãng dò xét. Trương Thanh nghe tin ấy, liền báo với Võ Tòng rằng :

- Ngày nay nếu quan quân truy nã riết như vậy, thì hiển đệ ở đây rất là không tiện. Việc này không phải là tôi sợ chi, song nếu lỡ ra quan quân dò xét đến nơi, thì bấy giờ làm sao cho được ? Vậy nay tôi nghĩ chỉ chôn này, trước đây cũng đã nói qua cho hiển đệ biết rồi nhưng chẳng hay hiển đệ có thuận đi cho không ?

Võ Tòng nói :

- Trong mấy hôm nay, tôi đã nghỉ ở đây không sao mà yên được. Song như tôi có một người anh đã bị chị bắt nhân giết chết đi, đến đất này lại bị người ta hãm hại, thân thể gian truân họ hàng không còn có ai, để mà nương tựa : Nay ca ca cổ lòng tốt mà tìm chốn cho tiểu đệ nương thân, thì còn có điều chi mà không thuận ? Ca ca cứ nói cho tôi biết là ở đâu ?

- Chính là chùa Bảo Châu trên núi Nhị Long ở Thanh Châu là nơi ca ca Lỗ Trí Thâm tôi, cùng Dương Chí hiện đương là bá chủ một phương ở đó. Nay hiển đệ nếu muốn an thân thì tất phải đến đấy mới xong, còn có đi đâu được hơn nữa ? Vả chàng ở đấy đã nhiều phen viết giấy báo tôi nhập bọn song ý tôi còn lưu luyến chỗ này chưa có thể đi được. Vậy nay tôi xin viết thư nói rõ đầu đuôi, và tiến dẫn hiển đệ lên đó, thì chắc là họ phải vui lòng mà nhận, hiển đệ nghĩ sao ?

- Đại ca nói phải lắm ! Tôi cũng định bụng đã lâu, song chưa phải thời, nên chưa làm được... Nay đã sinh sự thế này, thì chỉ cho bằng đến đó là xong, còn có kể gì hơn nữa ? Đại ca ơi ! Đại ca viết giấy cho tôi đi ngay mới được.

Trương Thanh liền viết một phong thư kỹ lưỡng, đưa cho Võ Tòng rồi bày tiệc để tiễn. Bấy giờ Tôn Nhị Nương chợt bảo với Trương Thanh rằng :

- Làm thế không được ! Nếu thúc thúc cứ thế mà đi, ngộ lỡ ra bị người ta bắt được thì sao ?

Vô Tòng nói :

- Tẩu tẩu thử nói xem, làm sao mà tôi đi không được ? Làm sao mà họ bắt được tôi ?

Tôn Nhị Nương nói :

- Hiện nay quan tư sức giấy đi các nơi, vẽ hình vẽ ảnh, thưởng ba nghìn quan tiền để bắt; Và chàng trên trán thúc thúc có kim ấn rõ ràng, còn ai không biết ? Như thế mà đi đường thì giấu thế nào nổi được người ta ?

Trương Thanh nói :

- Kim ấn trên mặt thì dán miếng thuốc cao che đi cũng được chứ sao ?

Tôn Nhị Nương cười rằng :

- Thiên hạ chỉ có một mình khôn, con người ta dễ thường ngu ngốc cả. Bọn công nhân bây giờ phỏng làm như thế mà bịt mắt họ được chàng ? Tôi có một cách này chỉ sợ thúc thúc không chịu nghe thôi...

Vô Tòng nói :

- Tôi đã là thàng tù lãnh nạn, thì còn việc gì mà không theo được nữa ?

Tôn Nhị Nương cả cười mà rằng :

- Tôi nói ra đây, thúc thúc đừng giận nhé.

Xin tẩu tẩu cứ nói, thế nào tôi cũng vâng.

- Hai nam trước có một người đầu dã đi qua đây, bị tôi giết chết, câu chuyện ấy thúc thúc đã nghe rồi. Hiện nay còn một cái mũ nhà sư bằng sắt, một cái áo xống trắng đen, một cái thắt lưng thưa sắc tạp, một bản hồ điệp, một chuỗi tràng hạt, bằng một trăm linh tám cái trối xương người, một đôi giày bằng da cá nhà tảng, và hai khẩu giới đao bằng xác hoa. Hai khẩu đao ấy đêm đêm thỉnh thoảng lại kêu, ngày trước thúc thúc đã xem rồi thì phải. Ngày nay đã định trốn nạn, thì trừ phi cắt tóc giả làm một người hành giả đội mũ che kim ấn đi, rồi

cắm lấy tờ hộ diệp ấy để hộ thân, thì mới có thể được. Thúc thúc mặt mũi cũng giống, tuổi tác cũng vừa, thực là nhân duyên tiền kiếp, cứ nhân ngay tên họ người ấy mà đi, không còn ai hỏi đến nữa. Thế có được không ?

Trương Thanh vỗ tay khen rằng :

- Được lắm, thế mà không nghĩ tới, thúc thúc định sao ?

Vô Tòng nói :

- Cái đó thì tôi bàng lòng rồi, song chỉ sợ không giống được mà thôi.

Trương Thanh nói :

- Để tôi thử mặc vào cho thúc thúc xem sao.

Tôn Nhị Nương liền vào buồng đem các thứ mũ áo ra cho Vô Tòng mặc.

Vô Tòng liền mặc áo thắt lưng, bỏ xõa tóc xuống, rồi đội mũ đen đeo tràng hạt không khác gì một nhà sư vậy.

Trương Thanh cùng Tôn Nhị Nương cả cười mà rằng :

- Thực là kiếp trước đã định, cho nên mới được như thế.

Vô Tòng liền cầm gương soi mặt cũng phải phì cười, mà không nhận được.

Trương Thanh hỏi :

- Thúc thúc cười chi như thế ?

Vô Tòng nói :

- Tôi trông tôi, tôi cũng bật cười... không biết làm sao, tự nhiên lại hóa ra một nhà sư ? Bây giờ đại ca đem cát tóc cho tôi vậy.

Trương Thanh liền lấy kéo ra cát tóc cho Vô Tòng, rồi sắp sửa đồ đạc cho Vô Tòng đi. Trương Thanh lại bảo Vô Tòng để các đồ chén bạc của Trương Đô Giám lại đây, rồi bọc thêm một ít tiền nữa vào cho Vô Tòng, và sai thợ khâu một cái túi gấm, đựng tờ hộ diệp để cho Vô Tòng buộc sát vào trước bụng. Chiều hôm ấy Vô Tòng cơm rượu xong rồi, thu thập các đồ hành lý, giắt hai khẩu giới đao, vào lưng, rồi từ tạ vợ chồng Trương Thanh mà đi lánh nạn.

Trương Thanh cầm tay than văn dặn rằng :

- Hiến đệ đi đường phải nên cẩn để tâm cẩn thận, rượu không nên uống lắm, không nên tranh khí với ai, phạm các công việc chó có làm liều làm bạo, thế mới giữ được thái độ kẻ tu hành, mà khỏi bị người ta dò biết. Khi nào đến Nhị Long Sơn, thì viết thư về ngay cho tôi biết, vợ chồng tôi ở đây cũng không phải là kẻ trường cửu, có lẽ nay mai sẽ xếp dọn mà theo lên đó cũng nên. Hiến đệ cần phải bảo trọng lấy thân và nói với Lỗ, Dương, hai Đẩu Linh rằng vợ chồng tôi xin gửi lời bái chúc.

Vô Tòng vâng lời, rồi từ tạ ra đi. Hai vợ chồng đứng trông theo một lúc, rồi vỗ tay mà khen rằng :

- Quả nhiên rõ là một ông hành giả, không còn ai dám ngờ nữa ?

Bấy giờ dương đạo tháng mười, ngày ngán không đầy gang tấc, Vô Tòng già từ Thập Tự Phi đi vội vàng được một lúc thì trời đã sắp tối, được vào khoảng năm mươi dặm đường, chợt trông thấy một tòa núi cao đứng sừng sững ở trước mặt. Vô Hành Giả liền mau bước mà đi lên núi. Khi lên tới gần đỉnh núi, chàng đứng dừng lại, quay trông sang phía bên đông, đã thấy vùng trang mới mọc, sáng rọi cây cỏ trên non, rất là thích mắt.

Dương khi trông ngám ngẩn ngo thì chợt thấy có tiếng người cười ở khu rừng trước mặt. Vô Hành Giả liền nói một mình rằng : "Quái lạ ở đây núi non tịch mịch thế này, còn làm chi mà có tiếng người cười nói ?" Chàng nghĩ đoạn rảo bước đi sang bên rừng để xem. Chợt thấy trong rừng thông bên cạnh núi có một tòa am, ước cơ mười mấy gian nhà lá, nhà mở hai cánh cửa sổ có một tiên sinh cùng mấy người con gái cùng ngồi, dương đùa rờn xem trang ở đó. Vô Hành Giả thấy vậy, thì ngạc nhiên nghĩ thầm rằng : "Anh này trông ra mặt tu hành xuất gia, mà sao dám làm những việc thế kia !".

Chàng vừa nghĩ vừa rút hai khẩu giới đao sáng nhoáng, giờ ra bóng trang để xem, rồi lại nói một mình rằng : "Mấy khẩu đao này tốt thực, vào tay ta, ta chưa thử một lần nào... ? Ấu là ta đem tiên sinh khốn nạn này mà thí nghiệm một cái xem sao ?".

Chàng nói vậy, liền để một khẩu ở ngoài, còn một khẩu lại dút vào trong bao, xán hai tay áo lên đến vai, rồi lượn ra lối trước am mà gõ cửa... Tiên sinh ngồi trong, nghe tiếng gõ cửa liền khép hai cánh cửa sổ dằng sau lại. Vô Hành Giả lại tìm một tảng đá mà gõ ầm lên. Chợt có tiếng ken két, cánh cửa bên cạnh mở tung ra, rồi có một tên đạo đồng chạy ra quát rằng :

- Anh là người nào ? Nửa đêm gà gáy dám đến đây gõ cửa làm ầm ỹ đến thế ?

Vô Hành Giả trợn ngược hai con mắt ghê gớm, rồi quát lên rằng :

- Hãy đem thàng dao đồng này mà tế dao đã.

Nói xong giơ dao lên đánh beng một cái, tên đạo đồng mất hẳn đầu ra một bên, mà ngã vật ngay xuống đất. Bấy giờ tiên sinh kia ngồi trong am mà kêu to lên rằng :

- Đứa nào dám giết thàng dao đồng của ta ?

Nói xong nhảy tót xuống múa hai thanh bảo kiếm, xông ra để đánh Võ Tòng.

Vô Hành Giả cười mà rằng :

- Á ! Thàng này lại gài chính vào chỗ ngựa... Được, đến đây để ta thử dao.

Nói đoạn rút khẩu giới dao nữa ở trong bao ra, rồi hai tay múa hai khẩu dao đón đánh tiên sinh kia. Đôi bên đấu nhau ở dưới bóng trăng thanh, kẻ đi người lại, kẻ đỡ người đâm, lên xuống quanh quẩn như bốn đạo hào quang, kết thành một đoàn lảnh khí vậy.

Hai bên cự địch đương hang, thì bỗng dưng có tiếng dao vang động, rồi có một người ngã lan ra đất.

Mới hay :

Mấy hàng mưa tuyết đầu người rụng,

Tiếng bóng trắng hàn tiếng kiếm reo,

Làm trai thử nhất ba điều,

Một là thân thể riêng chiều tự do.

Hai là giết sạch quân thù,

Moi gan tàn ác đến bù mũi sông.
Bà là ngang dọc vấy vùng,
Làm cho tổ mặt anh hùng ngàn thu.
Vi chẳng sống chẳng ra trò,
Thì tu mỵ vói liễu bồ khác chi ?

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Đọc hết một hồi máu chảy lầu Uyên Ương, mà than cho người thiên hạ mãi dao giết người, sao thấy lạ thay ! Thấy Mạnh nói : Giết cha người ta ắt người ta phải giết lại cha mình; Giết anh người ta, ắt là người ta phải giết lại anh mình, trong lúc ta mài dao, với kẻ kia mài dao, nào khác gì đâu ! Thế thì chẳng phải tự sát, chẳng qua gián tiếp đôi tay dao mà để giết cha anh... Hỡi ôi ! Há chỉ thế đâu, đôi tay dao mà giết, còn lấy dao ta để giết người, để cho dao người giết lại ta, cũng đều là tự sát, như thế ta chỉ thấy dao giết của ta, mà không thấy dao giết ta của người. Đến khi họa cơ đưa lại, mới giật nảy mình, như lũ ba người Trương Đồ Giám, Trương Doãn Luyện và Tường Môn Thần ngộ hại, còn đâu mà chẳng đau lòng !!! Dương từng ăn cần hỏi đến : Người có mang dao không ? Hai người trả lời có dao ! Thì lại hỏi đến : Dao có sắc không ? Hai người nói : Tốt ! Thì lại hỏi đến : Dao đã mài chưa ? Hai người nói : Mới mài ! Thì lại hỏi đến : Dao ấy có giết nổi một Võ Tông không ? Hai người lại nói : Đến mười tám thằng như Võ Tông cũng giết nổi; há một Võ Tông ?

Dương khi ấy há chẳng khoe dao tốt mà đi, cầm mà múa, bầy mà tới để chém cho đứt, thế rồi, đầu Võ Tông phải rơi, máu Võ Tông phải đổ, oan Võ Tông phải báo, mệnh Võ Tông phải hết... Bấy giờ thử mà xem, chém mà xách, đem về cho mọi người thấy, để ngợi khen uống rượu vui mừng ?

Lũ ba người Trương Đồ Giám, Trương Doãn Luyện, Tường Môn Thần, coi ở trong thiên hạ to lớn kia, với quần chúng muôn nhà, không còn ai được vui sướng cho bằng cuộc yến ẩm trên lầu Uyên Ương giết được kẻ thù ! Có ngờ ngoài bến Phi Vân tay sai bị giết, trong tàu ngựa tất đèn ??? Hỡi ôi ! Dao sắc đã mang đi của Trương, dao tới của sau, lại theo họ Võ bấy giờ nghĩ lại lúc mài dao, chỉ sợ rằng không sắc ! Nào ngờ đêm ấy mười chín mạng người, đã đem đầu thủ trước ! Hỡi

chưa giết một ai, chẳng thả đòng mua dao nữa mà lại càng không nên đeo, dù là sẵn có, tự khi mua dao, để lại đeo dao, đeo dao lâu ngày, đêm nay giết thủ một người, muốn giết chưa xong, lại lật lại tự mình chịu giết, mà bị đến mười chín mạng người, thế mua dao để tự sát mỗi mua dao; Đeo dao cũng để tự sát mỗi đeo dao, chả còn lạ nữa ! Hỡi ôi ! Tại vụ nấp sẵn, bí ẩn khôn hay, đến lúc đưa lại, nhanh không thể trốn, từ xưa tới nay, thường thường như thế cả, sao người đời còn say chưa tỉnh, không đọc đến đoạn văn này của Thủy Hử chẳng ???

Đoạn văn này rất khéo, chẳng tả Võ Tòng lòng thù tạc bạo, gặp người là muốn giết ngay, hãy nên coi tác giả tả từng chi tiết trong ngôi bút tả, nào ngôi bút nhọn, nào phép bút nghiêm, nào sức bút cứng, nào đường bút tới nơi... Như câu tả người bôi ngựa nghe quen tiếng, nhận biết Võ Tòng và câu Liễu hoàn máng thám khách họ chưa dọn tiệc xong... Phu nhân chợt tự hỏi "Ài". Đó là nhận bút, mới tả ra hết đủ đầy; Khi giết bôi ngựa, thổi tắt đèn đi, mở cửa mạch lách vào, khép cánh cửa lại, giết chết Liễu Hoàn, tắt đèn trong bếp, chạy ra trước cửa... Tả những câu đến thế, do ngôi bút sắc; mới đầu tả một canh bốn điểm, sau rồi tả bốn canh ba điểm, trước giờ học lấy áo của Thi Ân và tiến sau lại lấy ra dùng giấy gai, đó là bút pháp được nghiêm; Lên vào cửa sau, giết kẻ bôi ngựa, rồi dùng nhương tu của sư, giờ đến học dao, mở cánh cửa mạch, mấy lần lách ra lách vào khép cánh, sẵn vào trên lầu, giết chết ba tên, rồi lại xuống thang lầu, nhường cho hai người đi lên, rồi trở lên lầu giết, rồi trở xuống lầu giết nốt phu Nhân, trở lại dưới bếp lau dao, chạy tới trung đường, đi ra khỏi cửa, bao nhiêu lần chuyển thân hành động, đó là sức bút cứng cáp lòn lạo, một mạch tả gồm mười một chỗ tả đèn bốn chỗ tả trăng, đó là lối bút chia ra cách biệt.

Trên lầu Uyển Ương, ta xét biết ra, với nghĩa rằng, việc đắc ý và thất ý khéo đi đôi không rời khỏi nhau, như đôi chim sống mãi liền nhau vậy.

Một đoạn văn Võ Văn qua mũi Ngô Công, ý tứ đôi ngầm với việc Lỗ Đạt qua chùa Ngõa Quan, hai đoạn văn cũng vừa mới được giới đạo, chêm bọn giả tu hành, giới đạo ấy vốn con dao càn cạo.

HỒI THỨ BA MƯƠI MỐT

*Vô Hành Giả say rượu bị bắt;
Tống Công Minh gặp nạn được tha.*

Nguyên khi Vô Hành Giả đấu với tiên sinh kia được mười lăm hợp, bèn lừa miếng phá đỉnh nhường cho tiên sinh sẵn vào, rồi Hành Giả quay ngoắt lại đằng sau mà chém cho một nhát chết lán xuống dưới đó. Đoạn rồi Vô Tòng kêu lên rằng :

- Người đàn bà nào ở trong nhà ra đây cho ta hỏi. Ta không thèm giết làm chi.

Bấy giờ người đàn bà ở trong am nghe nói, liền chạy ra mà lay rap xuống đất.

Vô Tòng trở người đàn bà mà bảo rằng :

- Không cần phải thế người hãy nói cho ta biết rằng : đây là chỗ nào, mà tiên sinh ấy là người nào ?

Người đàn bà khóc mà đáp rằng :

- Chúng tôi là con gái Thái Công ở dưới núi đây, cái am này là am mộ của tổ tiên tôi khi trước, còn tiên sinh kia thì không biết là người ở đâu. Duy trước đây một hôm tiên sinh ấy đến nhà tôi ngủ trọ, rồi nói với cha tôi là giỏi nghề bói toán địa lý nhân thể cha tôi lưu lại trong trang để nhờ xem giùm am mộ ở đây. Sau anh ta dỗ dành cha tôi ở luôn trong trang mấy ngày, rồi đến khi trông thấy tôi thì ở rít đó mà không đi nữa. Khi ở được ba tháng thì giết luôn cả cha mẹ anh chị tôi rồi hiếp bách đem tôi lên đây để ở. Còn đứa đạo đồng lúc nãy cũng là anh ta bắt cướp ở đâu đem về đây. Núi đây gọi là ngọn núi Ngô Công, anh ta thấy địa thế đẹp đẽ nên muốn chiếm giữ ở đây mà tự đặt tên là Phi Thiên Ngô Công Vương Đạo Nhân.

Vô Hành Giả hỏi :

- Người còn họ hàng gì nữa hay không ?

- Chúng tôi cũng còn có mấy nhà thân thích, song toàn là đám cầy cuốc nhà quê ai dám cự nhau với nó ?

- Tên ấy có tiền của gì không ?

- Nó có xúc tích tới hai ba trăm lạng bạc.

- Nếu có thì người thu thập lấy để ta đốt bỏ am này cho rảnh.

- Sư phụ có soi rượu thịt không ? Có thì xin mời sư phụ vào trong am.

- Vào đó, lỡ có đứa nào ám toán ta chăng ?

Người đàn bà ra dáng thực thà mà nói rằng :

- Tôi có được mấy cái đầu mà dám đánh lừa sư phụ ? Xin ngài cứ vào.

Vô Tông theo người đàn bà đi vào trong am, thấy bên cạnh cửa sổ có một cái bàn bày rượu thịt ở đó, chàng bèn vớ lấy chén lớn, rót rượu ra mà an uống một hồi, đến khi người đàn bà thu nhặt tiền nong xong thì cho một mối lửa mà đốt cả am.

Bấy giờ người đàn bà đem bọc kim ngân ra dâng Võ Hành Giả. Võ Hành Giả từ chối mà rằng :

- Ta không cần tiền nong làm gì, cho người đem về làm sinh nhai, đi mau đi.

Người đàn bà bái tạ rồi đi xuống núi. Võ Hành Giả đem hai cái xác vút vào đốt lửa, rồi cất dao vào bao, mà trời đêm rảo bước, trông chừng thẳng trở Thanh Châu. Đường đi được mười mấy hôm trời, qua các nơi phố xá thôn, diếm, không đâu không thấy giấy quan trên niêm yết để truy nã Vô Tông, song may chàng đã đổi tục ra tiên, cho nên giông ruổi bấy lâu mà không ai hỏi đến. Thấm thoát bước sang mùa đông, tiết trời đã ra chiều lạnh lẽo, Võ Hành Giả đi trên đường thỉnh thoảng lại mua rượu thịt để an uống, song cũng không sao mà dịch nổi với ngọn sóc phong. Một hôm chàng đi đến một cái đồi con, chợt trông thấy trước mặt có tòa núi chon von đẹp đẽ, chàng liền xam xam tìm lối đi xem. Khi xuống dưới gò, đi được dặm ba dặm đường, chợt

trông thấy một tửu điểm, đằng trước có giải khe trong, mà đằng sau toàn là núi đá.

Vô Hành Giả đứng dừng lại, nhìn vào tửu điểm thấy cảnh vật sơ sài, ra dáng một hàng rượu ở nơi thôn dã, chàng liền xam xam chạy vào ngồi ở trong hàng, rồi gọi nhà hàng mà bảo rằng :

- Chủ hàng lấy hai nai rượu, có cá thịt gì mang ra đây.

Chủ nhân nghe nói chạy ra trả lời rằng :

- Chàng giấu gì sư phụ, rượu thì đây có thứ rượu Hoàng, còn cá thịt thì hết cả rồi.

Vô Hành Giả nói :

- Hãy mang rượu đây, uống cho đỡ rét đã.

Chủ nhân vâng lời dọn ra một đĩa rau chín, và đem ra hai nai rượu rót ra hai chén lớn để Vô Tòng uống. Vô Hành Giả uống một lúc hết cả hai rồi gọi lấy hai nai nữa mà uống luôn.

Nguyên khi đi đường, Vô Hành Giả cũng đã chềch choáng hơi men, đến đây lại uống nai rượu nữa, lại bị gió bắc diu hiu, thổi nâng hơi rượu, bốc lên làm cho chàng không mấy chốc mà khí lực hung hang khó chịu, liền quát to tiếng mà hỏi nhà hàng rằng :

- Nhà này không còn gì thực hay sao ? Cá thịt của các người vẫn an xoàng đâu, đem đây bán lại cho ta cũng được.

Chủ hàng nghe nói cười thắm trong bụng : "Sư nào lại có như thế. Chỉ đòi uống rượu với an thịt... làm gì có được bây giờ... !" Liền trả lời rằng :

- Không thể nào có được bây giờ.

Vô Tòng gát lên rằng :

- Ta có an quýt của nhà ngươi đâu ? Sao lại không bán cho ta ?

Chủ hàng đáp :

- Tôi đã nói với sư phụ lúc nãy, chỉ có rượu thôi, còn có gì nữa mà bán.

Dương khi ấy, thì có một Đại hán dẫn ba bốn người đi vào trong điểm. Chủ hàng trông thấy liền vui cười đón vào mà rằng :

- Xin mời Nhị Lang ngồi.

Đại hán kia hỏi chủ hàng rằng :

- Việc gì tôi bảo đã sửa soạn xong chưa.

Chủ nhân đáp :

- Gà với thịt đã chín cả rồi, chỉ còn đợi Nhị Lang đây thôi.

- Cái bình rượu Thanh Hoa của tôi đâu ?

- Thừa ở trong kia.

Đại hán nghe đến đó, liền đi vào một chỗ bàn ghế ở trước mặt Võ Hành Giả mà ngồi lên cánh trên còn bốn người nữa ngồi vào cánh dưới. Bấy giờ chủ hàng đem lọ rượu Thanh Hoa đến mở nút ra rồi rót vào một bát chầu lớn để giữa bàn.

Võ Hành Giả liếc nom thấy biết ngay là một thứ rượu tốt, lại thấy hơi rượu thơm ngon, đánh thoảng vào mũi, thì trong lòng rất lấy làm khao khát, muốn sao mà cướp lấy để uống thì mới được thỏa lòng. Một lát chủ nhân lại đem một đĩa thịt gà chín, và một đĩa thịt lợn cùng các thứ rau dưa dưa chén bày lên trên bàn ở trước mặt Đại hán. Võ Hành Giả thấy vậy, lại nom đến bàn rượu của mình, chỉ độc có đĩa rau khốn nạn, thì trong lòng tức tối khó chịu, muốn đập vỡ cả bàn đi, liền gọi chủ nhà hàng mà quát lên rằng :

- Nhà hàng sao khinh người thế ?

Chủ hàng nghe nói vội quay lại nói rằng :

- Sư phụ tha lỗi cho, người muốn lấy rượu nữa thì tôi đem thêm.

Võ Hành Giả trợn mắt lên mà mắng :

- Anh này bán hàng lạ thực ? Rượu Thanh Hoa với thịt gà, sao anh không bán cho ta ? Ta đây cũng mua mất tiền chứ sao ?

Chủ hàng đáp rằng :

- Rượu với thịt đó, là của nhà Nhị Lang đem đến, chỉ ngồi nhờ nhà tôi an uống đó thôi.

Võ Hành Giả sốt tiết bất phân phải trái mà quát lên mắng rằng :

Đồ lão... đồ xác...

Chủ hàng thấy vậy, thì nói rằng :

- Tôi chưa thấy một người xuất gia nào mạn phép như thế bao giờ ?

Vô Hành Giả lại quát lên rằng :

- Thế nào là lão gia mạn phép ? Lão gia có an không hay sao ?

Chủ hàng cười nhạt mà rằng :

- Tôi chưa thấy người xuất gia nào tự xưng là lão gia bao giờ ?

Vô Hành Giả đứng phát dậy, tát cho chủ hàng một cái đấm lộn nhào ra một xô. Chàng đại hán kia đương ngồi uống rượu, thấy vậy thì nổi lòng tức giận, nhìn đến anh chủ hàng thì đã sung hấn một bên mặt mà chúi vào một xô, không sao dậy được, chàng liền đứng dậy trở vào mặt Vô Tòng mà bảo rằng :

- Lão sư quý kia, việc gì mà dám đến đây đánh nhau, tu hành đâu có thế ?

Vô Tòng nói :

- Ta đánh nó, có việc gì đến anh ?

Đại hán cả giận mà rằng :

- À ! Lão sư này gớm thực ? Ta bảo tử tế, thế mà người dám xấc với ta...

Vô Hành Giả sốt tiết lên, đẩy cái bàn chạy ra mà quát lên rằng :

- Thằng này mày nói ai ?

Đại hán kia cười mà rằng :

- Lão sư này muốn đánh nhau với ta chắc... ? Được lắm ! Ra đây.

Vô Hành Giả cũng cười mà rằng :

- Mày bảo ta sợ mày, không dám đánh mày hay sao ?

Nói rồi vừa sấn bước ra đi. Đại hán kia nhảy thót ra ngoài cửa, Vô hành Giả lại chạy đuổi theo. Đại hán thấy Vô Tòng to lớn, cũng có chút sợ trong lòng không dám khinh địch, liền đứng vững lấy thế để đợi, Vô Hành Giả xông vào, đại hán kia cố sức cự lại, không thể nào địch nổi với thần lực ngàn cân, bị Vô Tòng gạt ngang bụng một cái ngã lán ngay ra, như đứa trẻ con vậy. Ba bốn anh nhà quê kia trông thấy, kinh sợ rụng rời, không một anh nào dám bén mảng đến gần.

Vô Hành Giả đập lên đại hán, gió quyền đánh cho mấy chục cái, rồi cúi xuống xách lên ném lảng ra ngoài khe nước trước cửa !

Ba bốn anh nhà quê kia kêu khổ ầm ỹ, rồi vội đổ nhau ra, nhảy xuống khe cứu đại hán kia lên, mà kéo nhau chạy về phía Nam. Bấy giờ anh chủ hàng rượu cửa dây được, thì đã rụng rời chân tay, liền chạy vào mà nấp ở sau nhà, mà không dám thò ra nữa. Vô Hành Giả đi vào hàng rượu nói một mình rằng :

- Được lắm ! Chúng bây đi cả, lão gia đánh chén chơi.

Nói đoạn vớ chén mức rượu ở bát chậu ra để uống. Mấy đĩa thịt gà trên bàn, chưa anh nào dùng đến, Vô Tòng không cần dùng nữa, liền gio tay xé luôn để ăn. Được một lúc hết cả rượu thịt trên bàn, trong bụng đã no say dễ chịu, liền xắn hai tay áo lên tận vai, rồi ra cửa theo rẻo bờ khe mà chạy. Khi đó gió thổi róc lên như cuốn. Vô Tòng chân đi không vững, song cũng hết sức để đi cho chóng. Vừa đi khỏi tửu điểm ước chừng bốn nam dặm đường, đến một nơi bên cạnh đường đất, bỗng có con chó vàng, dậm xỏ ra trông vào Vô Tòng mà cắn.

Vô Hành Giả đương khi say rượu, trong bụng hung hang, những toan sinh sự, chợt trông thấy con chó cứ đuổi theo cắn riết, thì càng lấy làm khó chịu, liền rút phang một khẩu giới đao ra, vội rảo bước đi thực nhanh.

Con chó chạy theo sủa mãi, Vô Hành Giả tức mình gio đao chém cho một nhát rất mạnh, chẳng chém một nhát không trúng vào đầu, song vì dùng sức quá mạnh đến nỗi bị chúi đầu dậm nhào ngay xuống khe mà không sao cửa dây được. Con chó thấy vậy, lại quay ra bờ khe mà gong gành sủa mãi.

Bấy giờ đương dạo mùa đông, khe nước nông choèn, chừng hai ba thước, song khi trời lạnh như cát ruột gan, Vô Hành Giả cố dây được, thì áo quần mình mấy đã lướt thướt như là chuột lột. Chẳng quay nom xuống nước thì thấy thanh đao rơi ở đáy khe, vẫn lóng lánh soi lên mặt nước, bèn vội vàng lại lội xuống để lấy đao, dè dặt khi lội xuống nước, thì lại ngã lan ra, dẫy sùng sục như cá quẫy trong chum, mà

không sao lại dậy được nữa. Đương khi nguy cấp, thì có một bọn ước chừng mười mấy người, đều cầm gậy ở tay, đi theo đại hán: đầu đội nón chiến, mình mặc áo vàng, tay cầm gậy đoản, mà cùng đi đến đó. Khi chúng nghe tiếng chó cắn, liền đứng dừng lại, nom xuống khe nước rồi trở bảo nhau rằng :

- Lão sư an cướp lúc này, đánh tiểu ca ca đây, bấy giờ tiểu ca ca đi tìm đại ca không thấy... Hiện đương dẫn hai ba mươi trang khách đến tửu điểm để truy bắt, ai ngờ hán đã nằm ở đây rồi ?

Vừa nói dứt lời, thì thấy anh chàng bị đánh lúc này đã thay bộ quần áo khác, tay cầm thanh đao cùng với một bọn hai ba mươi người trang khách vác gậy vác côn, thổi khẩu hiệu mà kéo nhau đi đến.

Khi tới nơi thấy vậy, thì trở Võ Tòng mà bảo anh chàng mặc áo vàng rằng :

- Chính chàng sư an cấp này đánh tôi lúc này đó.

Anh chàng mặc áo vàng liền quát lên rằng :

- Chúng đầu ! Trời nó lại kéo về trang, đánh cho như tử một mẻ. Chúng nghe nói đều xô xuống trời Võ Tòng lại mà khiêng lên bờ. Võ Tòng vừa phần say rượu, vừa phần bị ngã rết, cồng cả tay chân, không thể nào cự được, đành phải chịu chết cho bọn kia giản vật. Bọn kia kéo Võ Tòng lên, rồi lôi về một nơi trang viện rất lớn, hai bên toàn thị tường cao trắng xóa, liễu rủ xanh rì, vườn bọc chung quanh, mấy lớp cửa nhà ở giữa, chúng đem Võ Tòng vào, lột bỏ quần áo, cướp lấy các đồ giới đao hành lý, trói vào gốc cây liễu lớn, rồi thét người đem roi ra đánh. Vừa khi đánh được dăm ba roi, bỗng thấy một người ở trong nhà chạy ra, liền hỏi rằng :

- Các anh đánh ai làm vậy ?

Anh mặc áo vàng, thấy người kia hỏi, bèn chấp tay lại mà đáp rằng :

- Dám bẩm sư phụ : hôm nay anh em tôi cùng ba bốn người bạn quanh xóm đây, đi uống rượu ở tửu điểm ngoài kia, bỗng dưng bị lão sư an cướp này sinh sự huyên náo. Đánh em tôi một mẻ rất đau, rồi ném em tôi xuống khe nước, sút mẻ cả đầu óc ra. Sau may có anh em

cứu về, mới thay quần áo rồi ra tìm hán, thì thấy hán đã chén hết cả rượu thịt của chúng tôi, mà say khướt nằm vật ở dưới khe nước. Nhân thế nên chúng tôi bắt nó đem về đây, đánh cho nó một trận... Chúng tôi xem ra thằng này cũng không phải người xuất gia, vì trên mặt có kim ấn bỏ xòa tóc xuống để che đi, tất nhiên một thằng bị tù tội gì, trốn tránh đến đây ? Để chúng tôi hỏi rõ căn do, rồi đem nộp quan mới được.

Anh chàng bị đòn lúc trước, có ý tức giận mà rằng :

- Ta hỏi nó làm gì ? Thằng an mày ấy lúc này đánh tôi đau như tử cả người, có lẽ đến mấy tháng nữa cũng không khỏi được. Vậy bắt nhược cứ đem nó mà đánh cho chết, rồi đốt phát nó đi, thì mới hả lòng tôi được.

Nói đoạn, vớ lấy roi toan quất đánh luôn.

Người kia chạy tới gần can ra mà bảo rằng :

- Hiến đệ hãy khoan tay, để tôi xem đã, anh chàng này ra dáng một tay hảo hán lắm.

Bấy giờ Vô Tòng đã hơi tỉnh táo trong người, nghe thấy họ nói vậy, thì cứ nhắm nghiền mắt lại, mà mặc thây cho nó đánh máng, không nói năng một câu gì cả. Người kia chạy lại gần Vô Tòng nom kỹ các vết thương trên lưng rồi nói lên rằng :

- Quái lạ ! Những vết thương còn rành rành thế này, có lẽ là một anh mới bị xử đoán chi đây ?

Nói xong quay lại vuốt tóc ở mặt Vô Tòng lên, nhìn kỹ một lượt, rồi kêu lên rằng :

- Có lẽ Vô Nhị Lang, anh em ta chắc ?

Hai anh kia nghe nói thì cả kinh mà rằng :

- Sao, vị Hành Giả này lại là anh em với sư phụ hay sao ?

Người kia đáp :

- Anh ta chính là Vô Tòng đánh hổ ở núi Cảnh Dương, mà tôi thường nói chuyện với anh em đấy. Không biết vì có sao, lại an mặc ra lối hành giả, mà lạc đến đây như thế ?

Hai anh em nọ nghe vậy, liến cởi trói cho Võ Tòng, lấy quần áo khô ráo đưa cho mặc, rồi mời ngay vào trong thảo đường.

Khi vào tới thảo đường, Võ Tòng vừa toan lay tạ, thì người kia ra đón, đáng nửa mừng nửa sợ mà bảo Võ Tòng rằng :

- Hiền đệ chưa tỉnh rượu, hãy xin ngồi nghỉ một lát đã.

Nói đoạn liền bảo người đem nước nóng lên cho Võ Tòng lau rửa, và đem các thức bánh ngọt ra để cho Võ Tòng già rượu, Võ Tòng được người kia hết dạ chu chuân, thì trong lòng lấy làm vui mừng khôn xiết, tỉnh hẳn cơn say, mà chấp tay lay tạ.

Người kia là ai ? Chính là người họ Tống tên Giang, biểu tự là Công Minh vậy. Bấy giờ Võ Hành Giả nói với Tống Công Minh rằng :

- Vãn tướng ca ca ở nhà Sài Đại quan nhân, sao lại đến đây như vậy ? Chẳng hay anh em gặp nhau trong giấc chiêm bao đó sao ?

Tống Giang đáp rằng :

- Từ khi cùng hiền đệ chia tay ở nhà Sài Đại quan nhân, rồi tôi ở đây được hơn nửa năm nữa. Sau nhân sốt ruột vì nỗi phụ thân ở nhà, nên phải cho Tống Thanh về trước, để tham viếng của nhà. Kế đó tiếp được thư nhà đưa đến, nói công việc ở nhà đã có Lôi Hoành, Chu Đồng giúp đỡ, đều được yên ổn tất cả, duy còn có giấy truy nã bản thân, thì dẫu tư giấy đi các nơi để bắt, song cũng không lấy gì làm khẩn bách cho lắm. Lại nhân có Khổng Thái Công có mấy phen cho người đến hỏi, sau thấy Tống Thanh về đó, mới biết là tôi đương ở nhà Sài Đại quan nhân, bởi vậy Khổng Thái Công cho người về tận đó, mà đón tôi về đây. Đây là Bạch Hổ Sơn; trang viện này gọi là Khổng Thái Công trang. Người đánh nhau với hiền đệ vừa rồi là con thứ hai của Khổng Thái Công, vì tính nóng nảy, hay sinh sự đánh nhau, nên thường gọi là Hỏa Đột Tinh Khổng Lượng; Còn người mặc áo vàng đây là con cả Khổng Thái Công, tên là Mao Đẩu Tinh Khổng Minh, hai anh em đều học tập võ nghệ, tôi thường chỉ dẫn giúp cho, nên vẫn gọi tôi là sư phụ. Tôi ở đây cũng được hơn nửa năm, vài hôm nữa cũng muốn đi sang bên trại Thanh Phong một phen, xem sự thể thế nào ? Khi tôi còn ở nhà Sài Đại quan nhân, nghe nói hiền đệ đánh hổ

trên núi Cảnh Dương, rồi làm Đô Đầu ở huyện Dương Cốc, sau lại nghe thấy nói đánh chết Tây Môn Khánh, rồi không biết vì sao mà lại ăn mặc giả sư, đi đến đất này ?

Vô Tòng liền đem chuyện mình, nào khi đánh hổ, nào khi làm Đô Đầu, khi giết Tây Môn Khánh, lúc gặp Trương Thanh cả vợ chồng và khi Thi Ân đánh Tưởng Môn Thần, lúc giết mười lam người ở nhà Trương Đồ Giám, rồi trốn về nhà Trương Thanh, ăn mặc Hành Giả, qua núi Ngô Công giết kẻ đạo nhân, cho đến ngày nay say rượu đánh nhau ở nhà tửu điểm; kể hết đầu đuôi cho Tống Giang nghe hết kỹ càng một lượt.

Bấy giờ hai anh em Khổng Minh, Khổng Lượng nghe nói thì cả kinh, đều cúi mình mà lay rạp xuống đất. Vô Tòng vội vàng đáp lễ mà nói rằng :

- Vừa rồi tôi trượt lỗ tay, xin các ngài bỏ lỗi đi cho.

Hai anh em nhà kia cũng khiêm tốn mà rằng :

- Cái đó là tội tại chúng tôi, xin ngài tha thứ cho là tốt.

- Các ngài đã có lòng chiếu cố đến tôi, thì xin trả lại các đồ trang phục cùng hành lý, chớ để thất lạc một chút gì, mà không tiện cho tôi lắm.

Khổng Minh nói :

- Điều đó tức hạ không cần nghĩ, chúng tôi xin sai người cất giữ cẩn thận để nộp trả lại ngài.

Đoạn rồi Tống Giang cho mời Khổng Thái Công ra tiếp kiến Vô Tòng. Khổng Thái Công liền sai người nhà làm tiệc khoản đãi rất là long trọng. Tối hôm ấy, Tống Giang giữ Vô Tòng ngủ một giường để kể chuyện hàn huyên trong nửa đêm trời, không một câu gì không thú vị.

Hôm sau Khổng Thái Công lại sai giết dê mổ lợn, bày tiệc linh đình để đãi Vô Tòng. Các người thân thích trong thôn, cùng mấy người môn hạ gần đó, đều đến bái yết, Tống Giang thấy vậy, trong

lòng mừng rỡ vô cùng. Khi tiệc đã tan, Tống Giang hỏi Võ Tòng rằng :

- Bây giờ Nhị đệ định đến đâu để nương thân được ?

Võ Tòng đáp rằng :

- Đêm hôm qua tôi đã thưa chuyện với ca ca rằng : Trương Thanh có viết giấy cho tôi, lên chùa Bảo Châu trên núi Nhị Long, để nhập bọn với Hoa Hòa Thượng Lão Trí Thâm, rồi vợ chồng hán thu xếp đến sau.

- Nếu vậy thì tốt lắm... Chẳng giấu gì Nhị đệ : Nhà tôi viết thư đến nói với tôi rằng : Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh làm Tri trại ở trại Thanh Phong, biết chuyện tôi có giết chết Diêm Bà, nên có viết giấy bảo tôi đến trại đó ở chơi ít bữa. Tôi đã định đi chơi mấy hôm nay, song vì tiết trời còn khó chịu, nên chưa sao đi được. Nay mai thế nào cũng đến đấy một phen, vậy bất nhược rồi anh em ta cùng đến đó một thể, có được không ?

- Ca ca định đem tôi cùng đi, cũng là hay lắm, song ngày nay tôi đương bị tội với quan tư, dẫu gặp ân xá cũng không tha được, nên thế tôi mới quyết lòng mà lên núi Nhị Long để lạc thảo tị nạn. Vả chăng tôi ăn mặc lối sư, nếu đi với ca ca mà lỡ bị người ta bắt được, thì bất miễn lại thêm liên lụy đến ca ca không tiện. Dã hay rằng anh em còn sống chết cùng nhau, cũng không lấy gì làm ngại, song còn có Hoa Tri Trại đó thì sao ? Vậy xin ca ca cứ mặc cho tiểu đệ sang núi Nhị Long rồi sau đấy, may ra trời có thương lại, mà được triều đình xá tội chiếu an, thì bấy giờ sẽ xin tìm ca ca cũng được.

- Nếu Nhị đệ có lòng quy thuận triều đình, thì có phen tất trời kia trông lại mà bảo hộ giúp cho. Vậy nay Nhị đệ hãy ở lại chơi đây mấy hôm rồi sẽ tùy lòng tự tiện, tôi không dám can gián làm chi.

Từ đó Võ Tòng cùng Tống Giang chơi ở trong trang mười hôm, rồi cùng nhau từ tạ xin đi. Khổng Thái Công hết sức hù lại, mà không cho đi với. Hai người lại phải ở luôn ba bốn hôm nữa, rồi nhất định cùng xin từ biệt. Khổng Thái Công lưu lại không được, liền đặt tiệc

tiền hành chè chén suốt ngày hôm đó. Sáng hôm sau Khổng Thái Công sai lấy một bộ quần áo sơ mới may, cùng các khí cụ của Võ Tòng khi trước, trao trả Võ Tòng, và đưa ra nam mười lạng bạc để tiền chân hai người làm lộ phí. Tống Giang hết sức từ chối không lấy, sau hai bố con Khổng Thái Công nhất định bỏ vào khan gói mà không cho trả lại. Hai người bất đắc dĩ phải nhận lấy tiền nong, rồi Võ Tòng lại an mặc lối Hành Giả như trước, còn Tống Giang cũng sửa soạn áo xiêm, lưng giắt dao găm, đầu đội nón chiến, cầm dao lớn, mà cùng nhau từ giã cha con họ Khổng.

Khổng Minh, Khổng Lương gọi trang khách đem hành lý cho hai người, rồi anh em cùng tiễn chân ra khỏi ngoài bảy mươi dặm, rồi mới bái biệt ra về. Bấy giờ Tống Giang đeo lấy khan gói, cùng Võ Tòng vừa đi đường vừa nói chuyện với nhau, mãi tới lúc trời tối mới tìm vào ngủ trọ. Sáng hôm sau lại dậy sớm, cơm nước, xong rồi lại cùng đi với nhau.

Đi được bốn nam mươi dặm đường, đến chỗ ngã tư ở Thụy Long Trấn. Tống Giang liền tìm người quen ở quanh đó, mà hỏi thăm đường sang Nhị Long Sơn, và Thanh Phong Trại. Người ở đó đáp rằng :

- Đường đi Nhị Long Sơn rẽ sang bên tây, mà đi về Thanh Phong Trại, thì rẽ sang bên đông.

Tống nghe rõ đường lối, dắt Võ Tòng vào hàng rượu cùng uống, rồi bảo Võ Tòng rằng :

- Anh em ta nên chia ngã từ đây cho tiện.

Võ Tòng nói :

- Tiểu đệ xin đưa ca ca đi một quãng nữa, rồi sẽ trở về lối này cũng được.

Tống Giang gạt đi mà rằng :

- Bất tất phải phiền như thế, dẫu đưa nhau đến đâu, rồi cũng biệt ly mà thôi. Liền đệ phải nên cẩn thận tiến trình, rồi đó nên chứa bát rượu, cho khỏi sinh sự lỗi thôi.

Nếu sau này triều đình có giấy chiếu an, thì hiển đệ nên rủ Lỗ Trí Thâm cùng về quy phục, đem thân ra chôn biên cương để ra tài ngọn giáo thanh đao, lập chút công lao cùng xã tắc, mà hưởng sự vinh hoa, lưu danh sử sách như thế thì may ra mới khỏi uống công một đời... Ta đây dầu có chút lòng trung nghĩa, mà tài năng còn kém, chắc đâu tiến bộ về sau ! Duy hiển đệ là một tay anh hùng như thế, tất nhiên làm được sự nghiệp phi thường, vậy hiển đệ nên nhớ lời ta mà tính toán sau này sao cho được gặp nhau là thỏa.

Vô Hành Giả cúi đầu vâng lời, cùng uống rượu một lát, rồi đứng dậy tính trả tiền hàng mà đi ra. Khi tới ngã ba, Vô Tòng thụp xuống đất lạy Tống Giang bốn lạy.

Tống Giang gạt nước mắt không nỡ rời tay trông Vô Tòng mà dặn rằng :

- Xin anh em chớ quên lời ta, phải bớt tính uống rượu, mà trọng lấy thân mới được.

Vô Tòng ngậm ngùi mà chia bước về Tây. Đàng này một mình Tống Giang thui thủi theo đường bên Đông, vừa đi vừa suy nghĩ nhớ đến Vô Tòng, không lúc nào trong dạ được yên.

Tống Giang đi được vài hôm, đến một nơi non cao rừng rậm, phong cảnh ưa nhìn, chàng vừa đi vừa nghiêng ngả ngắm xem, bất giác mặt trời gần tối mà không có chỗ nào trú chân cho tiện. Bấy giờ trong bụng kinh hoàng, e ngại mà nghĩ rằng : "Nếu phải đương trời mùa hạ, thì ta nghỉ trong rừng một tối cũng không hề chi, song bây giờ đương buổi mùa đông, gió sương lạnh lẽo, không những là rét mướt không yên, mà lỡ ra có hổ báo hay rắn độc tới nơi, thì làm sao mà giữ thân cho được !". Chàng nghĩ vậy, liền mãi miết cố đi tìm một nơi để nghỉ tạm.

Ước chừng đi được gần một trống canh, trong bụng càng cảm thấy nóng nảy lo sợ, bèn rào cẳng bước chân, không kịp cúi nom xuống đất. Dè đâu đương đi bỗng vấp phải sợi dây giang ngang trước lối, rồi thấy tiếng chuông ở trong rừng cây động ầm ỹ cả lên. Đoạn rồi có mười lăm mười sáu tên lâu la nấp ở trong rừng cây chạy xô ra: reo

hồ quát tháo mà bắt trời Tống Giang, cướp thanh đao hành lý, rồi đánh lửa tháp đuốc giải Tống Giang lên núi.

Khi tới sơn trại, thấy xung quanh toàn thị gỗ vấy làm trại, chính giữa có một tòa thảo sảnh, trên kê ba bộ ghế treo lót da hổ và ở phía dưới có tới trăm gian nhà lá. Bọn lâu la trời tròn Tống Giang như một cái bánh kéo cổ vào buộc ở cột cái, rồi có mấy tên lâu la ở trong sảnh nói rằng :

- Đại Vương vừa mới đi nghỉ, không nên vào báo vội. Hãy đợi lát nữa Đại Vương tỉnh rượu sẽ mời ra đây, khoét ruột gan con trâu ấy làm thang giã rượu, rồi chúng ta thừa lộc miếng thịt tươi cho thú.

Tống Giang bị trời ở ngoài cột, nghe thấy nói thế, thì trong bụng nghĩ thầm rằng : "Minh thực là thiên cận quá chừng; chỉ vì giết một con đàn bà gian dâm vô lý, mà đến nỗi xảy ra biết bao nhiêu câu chuyện nguy nan, khốn đốn; Ngày nay lại đem xương thịt mà tống táng ở đây, thì thực là uống quá !". Bấy giờ thì tui lâu la tháp đèn tháp đuốc sáng rực cả nhà, còn Tống Giang thì rét cứng cả người mà không sao cựa được, chỉ còn liếc mắt mà vợ vẫn nhìn quanh, rồi lại cúi đầu mà ngậm ngùi than thở !

Hồi lâu vào khoảng canh ba, chợt thấy mấy tên lâu la ở đằng sau chạy ra kêu lên rằng :

- Đại Vương đã ra đó. Đoạn rồi cùng tháp thêm đèn đuốc ở trên sảnh sáng trưng như ban ngày vậy.

Tống Giang liếc mắt nom lên thấy Đại Vương ấy bước ra, đầu đội khăn điều, mình khoác áo lụa hồng, ngồi vào một cái ghế da hổ ở giữa.

Nguyên Đại Vương ấy, tổ quán ở đất Lai Châu, họ Yến tên Thuận, biệt hiệu là Cẩm Mao Hồ (Hồ lông gấm) vốn là một anh lái dê lái ngựa xuất thân, nhân vì buôn thua bán lỗ mới lưu lạc ở chốn sơn lâm mà xoay nghề cướp bóc.

Bấy giờ Yến Thuận hỏi chúng rằng :

- Các con bắt được trâu ấy ở đâu ?

Tụi lâu la đáp :

- Chúng con phục ở đằng sau núi, chợt nghe thấy tiếng chuông kêu đồng bên rừng, ành em vội chạy đến xem, thì con trâu này khoác khăn gói đi có một mình, vấp phải cái dây ngà lan xuống đất, nhân vậy chúng con bắt để hiến Đại Vương làm thang giải rượu.

Yến Thuận gật đầu khen tốt, rồi truyền đi mời hai Đại Vương nữa để ra dó cùng hưởng. Chúng lâu la đi mời được một lúc thì thấy mời hai vị Đại Vương nữa ra, cùng ngồi vào ở trên sảnh với Yến Thuận. Một người bên cạnh tướng Ngũ Doãn, đôi mắt sáng quắc, tổ quán ở đất Lương Hoài, họ Vương tên Anh, bọn giang hồ thường gọi là Nuy Cước Hồ (hồ cùn cẳng) nguyên trước làm nghề phu xe, sau phạm tội giết khách đi xe lấy của, bị bắt được, rồi vượt ngục trốn ra đến núi Thanh Phong, cùng Yến Thuận vào một bọn. Còn anh chàng ngồi bên hữu, người trông mảnh dẻ thanh tú, mặt trắng râu ba chòm, đầu đội khăn hồng, nguyên quán ở Tô Châu Triết Giang, họ Trình tên là Thiên Tho, người ta thường gọi là Bạch Diện Lang Quân (Anh chàng mặt trắng) khi trước làm thợ bạc, sau nhân học được ít nhiều võ nghệ, lưu lạc giang hồ, qua tới Thanh Phong Sơn, gặp Vương Nuy Hồ đánh nhau tới nam sáu mươi hiệp, quyết không được thua; Yến Thuận nhận thấy thủ đoạn hơi khá, bèn lưu ở trên núi, mà dự ngồi vào ghế thứ ba.

Bấy giờ ba người cùng ngồi chỉnh tề, rồi Vương Nuy Hồ bảo bọn lâu la rằng :

- Các con hạ thủ, lấy tim gan con trâu ấy làm ba bát thang tỉnh rượu lên đây.

Nói đoạn, thì một tên lâu la cầm một cái chậu đồng lớn, đựng nước ở trước mặt Tống Giang, một tên lâu la nữa cầm thanh đao nhọn sáng nhoáng ở tay chạy đến rồi hai tên lâu la túm vào té nước mà rửa bụng Tống Giang.

Phạm chỗ bụng người ta, toàn thì huyết nóng tụ lại, nay nếu lấy nước lạnh dội vào cho tan hết máu nóng rồi mới lấy tim gan thì an ngon vô hạn. Bọn lâu la rửa xong rồi, té nước lên rửa mặt Tống Giang.

Tống Giang thấy vậy thở dài mà than rằng :

- Tiếc cho Tống Giang chết ở đất này...

Chàng vừa than dứt, thì thấy Yến Thuận quát tiểu lâu la hãy khoan tay, mà hỏi lên rằng :

- Thằng ấy nói lảm bảm Tống Giang gì đó !

Tên tiểu lâu la bảm rằng :

- Tên ấy kêu rằng : Tiếc cho Tống Giang bỗng dưng mà chết ở đây.

Yến Thuận nghe nói đứng dậy mà hỏi rằng :

- Anh chàng này có biết Tống Giang hay sao ?

Tống Giang đáp :

- Chính tôi là Tống Giang đây.

Yến Thuận chạy lại gần mà hỏi luôn rằng :

- Anh là Tống Giang ở đâu ?

Tống Giang đáp :

- Tôi là Tống Giang là Áp Ty ở huyện Vân Thành, thuộc phủ Tế Châu đây.

Yến Thuận giựt mình hỏi rằng :

- Có phải Cặp Thời Vũ Tống Công Minh ở Sơn Đông giết chết Diêm Bà Tích đó chăng ?

- Sao bác lại biết, chính tôi là Tống Tam Lang Tống Giang đó.

Yến Thuận nghe nói kinh ngạc, bỗng đổi sắc mặt, giật lấy dao ở tay tiểu lâu la, cắt hết dây trói ra, rồi cởi áo đỏ đương khoác ở mình, để khoác cho Tống Giang mà kéo mời vào ở ghế giữa. Đoạn rồi bảo Vương Nụy Hồ cùng Trịnh Thiên Thọ cùng đứng ra ngoài mà cúi rạp xuống để lạy.

Tống Giang ngạc nhiên vội vàng đáp lễ lại, rồi hỏi tên rằng :

- Vì cơ sao ba vị tráng sĩ, không giết tôi mà lại trọng đãi như vậy ?

Nói đoạn cũng cúi xuống đất để lạy. Bấy giờ ba người kia đều quỳ xuống đất, rồi Yến Thuận nói lên rằng :

- Chúng tôi thực là có mắt, mà không biết được người hay chỉ nên khoét mắt vứt đi cho rảnh... Vừa rồi nếu không hỏi kỹ can do, thì có lẽ hại đến nghĩa sĩ chứ không chơi... Chúng tôi xưa nay mười mấy nam lưu lạc giang hồ, vẫn nghe tiếng ngài là người trọng nghĩa khinh tài, cứu nguy đỡ nạn, song cũng là duyên hèn phận mỏng, nên chưa từng được gặp tôn nhan. Ngày nay cũng là trời xanh xui khiến cho chúng tôi được gặp ngài đây, thực là thỏa lòng khao khát xiết bao... !

Tống Giang khiêm tốn đáp rằng :

- Tôi đây đã có tài đức gì, mà được các ngài quá yêu như thế ?

Yến Thuận tiếp luôn rằng :

- Nhân huynh là một người ơn to lượng rộng, kết nạp hào kiệt bốn phương, xưa nay ai không nghe tiếng, mà kính phục uy phong. Bọn Lương Sơn Bạc hiện nay hưng thịnh lẫy lừng, nghe nói cũng nhờ ơn huynh chu toàn cho cả, vậy chẳng hay vì có sao mà một mình ngài lại qua đây như thế ?

Tống Giang liền kể chuyện từ khi cứu Tiểu Cái giết Diêm Bà Tích cho đến khi ở nhà Khổng Thái Công, định đến tìm Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh tới đây, cho mọi người nghe một lượt. Ba người kia cả mừng, sai lấy áo xiêm ra cho Tống Giang mặc, rồi giết dê ngựa, làm tiệc khoản đãi suốt đêm mãi đến canh năm mới mời Tống Giang đi nghỉ.

Ngày hôm sau, Tống Giang lại đem các chuyện đi đường, cùng anh hùng khí phách Võ Tòng thuật lại cho ba người nghe.

Ba người nghe nói, đều dậm chân vỗ tay mà kêu lên rằng :

- Chúng tôi thực vô duyên, không được gặp, nếu nay có thêm người ấy ở đây, thì không biết rằng vui vẻ đến đâu ?

Đoạn rồi ba người giữ riết Tống Giang ở đây luôn năm bảy ngày chề chén chuyện trò rất là thỏa thích.

Bấy giờ đương dạo sơ tuần tháng chạp, tục người Sơn Đông, thường hay đi viếng tham phần mộ tổ tiên. Một hôm chợt thấy bọn lâu la ở dưới núi lên báo rằng :

- Trên đường cái có một cỗ kiệu, bảy tám người theo sau, gánh eo một đôi quang quả, đi tham mộ qua dẫy.

Vương Nụy Hồ vốn là một tay hiếu sắc, nghe chúng báo vậy, chắc ở trong kiệu có đàn bà, liền vội vàng đếm bốn nam mười tên tiểu lâu la, mà xin phép xuống núi. Tống Giang cùng Yến Thuận, Trịnh Thiên Thọ cản ngăn không được, đành để mặc cho Vương Nụy Hồ đi, rồi ba người ung dung uống rượu với nhau ở trong trại. Hồi lâu bảy tên tiểu lâu la đi thăm thính chạy về báo rằng :

- Bọn bảy tám người đương đi, trông thấy Vương Hồ Nụy kéo quân xuống, thì bỏ chạy trốn mất, chỉ còn bắt được người đàn bà trong kiệu, và đôi quang quả vàng hương ngoài ra không có gì nữa.

Yến Thuận nghe nói liền hỏi chúng rằng :

- Người đàn bà ấy hiện ở đâu ?

Tên tiểu lâu la bẩm :

- Vương Dấu Linh bắt mang vào phòng ở đằng sau núi.

Yến Thuận nghe vậy thì vỗ tay cả cười. Tống Giang nói rằng :

- Vương huynh lại có tính tham luyện nữ sắc, như thế không phải công việc của tay hảo hán.

Yến Thuận cả cười mà :

- Bác ấy việc gì cũng chịu khó cả, duy có một bệnh ấy thì khó lòng mà chữa đi được.

Tống Giang nói :

- Tôi cùng hai ngài, ta nên xuống cản ngăn đi mới được.

Yến Thuận cùng Trịnh Thiên Thọ vâng lời, rồi dẫn Tống Giang đi. Khi đến phòng Vương Nụy Hồ, vừa đẩy cửa ra, đã thấy chàng ta đương giảng co với người đàn bà, để cầu hoan ở đó. Chàng thấy ba người đến, thì vội vàng đẩy người đàn bà ra, rồi mời ba người vào ngồi chơi.

Tống Giang hỏi người đàn bà kia rằng :

- Nương tử là vợ con nhà ai ? Có việc chi mà qua lại nơi đây làm vậy ?

Người đàn bà ra dáng e thẹn cúi chào ba người mà đáp rằng :

- Chúng tôi là vợ Tri Trại ở trại Thanh Phong, nhân mẫu thân mới mất, đến nay là lễ Tiểu Tường⁽¹⁾, chúng tôi qua đây thăm mộ, xin các ngài rộng lòng thương mà cứu tính mạng cho.

Tống Giang nghe nói ngạc nhiên, kinh lạ nghĩ thầm trong bụng : "Nay mai ta định đến Hoa Tri Trại chơi, chẳng hay người này là vợ Hoa Tri Trại, có lẽ nào mà ta không cứu được ?" Chẳng nghĩ đoạn liền hỏi rằng :

- Vậy thì phu quân nàng là Hoa Tri Trại, sao không cùng đi với nàng ?

Người đàn bà đáp rằng :

- Dám thưa Đại Vương chúng tôi không phải là vợ Hoa Tri Trại.

- Vừa rồi nàng nói là vợ Tri Trại ở trại Thanh Phong đó mà...

- Thưa ngài ở trại Thanh Phong hiện nay có hai Tri Trại, một ông quan văn và một ông quan võ : Quan võ là Hoa Tri Trại, còn quan văn tức Tri Trại Lưu Cao là chồng chúng tôi.

Tống Giang nghe nói lại nghĩ thầm rằng : "Chồng hán đã là đồng liêu⁽²⁾ với Hoa Tri Trại, nếu nay ta không cứu thì khi đến đó, sao cho tiện... ?" Nghĩ đoạn liền bảo với Vương Nụy Hồ rằng :

- Tôi có một câu này, không biết rằng quan bác có ứng ý cho chăng ?

Vương Anh đáp rằng :

- Ca ca có điều gì xin cứ cho nghe.

Tống Giang nói :

- Đại phạm những dám hạo hán, nếu phạm vào ba chữ "Lưu Cốt Tủy"⁽³⁾ tất là bị thiên hạ chê cười. Huống chi người đàn bà này lại là vợ một quan tước của triều đình, vậy xin bác nể lòng tôi, nghĩ đến hai chữ Đại Nghĩa của đám giang hồ mà tha cho người ta thì phải ?

(1) Tức giỗ đầu

(2) Bạn làm quan

(3) Trút xương tủy tức trở việc dâm gian

Vương Anh nói :

- Dám bẩm ca ca : Vương Anh tôi lâu nay chưa có một người Ấp Trại Phu Nhân, để sớm khuya làm bạn cho vui, vả chàng hiện ở đời nay, những đám mũ cao áo dài nào có ra chi, mà ca ca phải đem lòng bênh vực. Xin ca ca để mặc cho tiểu đệ thì hơn.

Tống Giang nghe nói quỳ xuống đất mà rằng :

- Nếu hiền đệ muốn cầu một người Phu Nhân Ấp Trại, để sau này Tống Giang xin tìm một người xứng đáng về đây, còn người này là vợ anh em đồng liêu của bạn tôi, thế nào cũng xin hiền đệ nể lòng tôi mà tha thứ cho người ta.

Yến Thuận, Trịnh Thiên Thọ thấy vậy, liền chạy đến nâng Tống Giang dậy mà nói rằng :

- Nếu các ngài có lòng nghĩ vậy, thì tôi lấy làm cảm tạ vô cùng.

Yến Thuận thấy Tống Giang cố ý muốn tha người đàn bà, nên cũng không cần hỏi Vương Anh có bằng lòng hay không; liền quát đám phu kiệu mà cho khiêng người đàn bà ấy đi. Người đàn bà nghe nói vội quay đầu vào Tống Giang, lạy lạy, lạy để mà miệng kêu :

- Tạ ơn Đại Vương, tạ ơn Đại Vương.

Tống Giang bảo người đàn bà rằng :

- Cung nhân bắt tất phải lạy tạ tội, tôi là người khách ở Vạn Thành qua đây, chứ có phải là Đại Vương nào đâu !

Người đàn bà lạy tạ xong rồi, quay ra bước lên kiệu mà giục đi xuống núi. Bấy giờ Vương Nụy Hồ vừa buồn vừa thẹn không nói năng một câu gì. Tống Giang liền dắt ra ngoài sảnh mà khuyên rằng :

- Hiền đệ không nên để bụng làm chi, sau đây thế nào tôi cũng xin vì hiền đệ tìm được một chỗ nhân duyên cho xứng đáng; không khi nào tôi dám sai lời.

Yến Thuận cùng Trịnh Thiên Thọ cùng vỗ tay cả cười. Còn Vương Nụy Hồ bị Tống Giang bó buộc lễ nghĩa như vậy, tuy trong lòng hơi khó chịu, song cũng không hề dám ra miệng, đành phải gượng cười mà cùng nhau uống rượu cho vui.

Bên kia tụi quân lính ở trại Thanh Phong bị Vương Nuy Hổ cướp mấy Cung nhân, thì vội vàng chạy về báo cho Lương Tri Trại biết.

Lưu Tri Trại nghe nói, dùng dùng nổi giận thét lấy quân trưởng ra đánh phạt tụi quân lính, quân lính kêu rằng :

- Đám chúng tôi có nam bảy người, mà bọn lâu la kẻ có ba bốn mươi kẻ, thì làm sao mà nổi ?

Lưu Tri Trại thét lên rằng :

- Chúng bay nói láo ! Nếu không đi cứu được Cung nhân về đây thì ông bỏ tù cả suốt lượt hầy giờ.

Tụi quân lính bị quở phạt, không biết làm thế nào, đành phải nhốt tám mươi tên lính khỏe mạnh ở trong trại mà đem khí giới đi để cứu.

Khi đi tới nửa đường, thì bỗng gặp hai tên phu kiệu, đương khiêng kiệu phu nhân mà chạy như gió thổi chạy về. Tụi quân lính liền hỏi thăm vì cớ gì mà được thoát nạn như vậy ? Cung nhân ngồi trong kiệu rằng :

- Chúng bắt ta lên núi, sau nghe nói ta là Lưu Tri Trại phu nhân thì chúng hoảng hốt kinh sợ, lấy ta rồi vội vàng gọi phu kiệu đưa ta về ngay lập tức.

Đoàn quân lính kêu rằng :

- Xin Cung nhân thương hại cho anh em chúng tôi mà nói với Tướng Công, là anh em chúng tôi đã đánh cướp cứu được Cung nhân trở về, nếu không thì chúng tôi bị đòn phạt nguy mất.

Chị chàng kia đáp rằng :

- Được. Cứ về đó, rồi ta sẽ có cách nói cho.

Nói xong bọn quân lính đều cúi đầu lạy tạ, rồi cùng nhau quay gót trở về. Bấy giờ hai tên phu kiệu cứ cắm cổ chạy nhanh như biển, không còn ai đuổi theo cho kịp. Bọn quân lính thấy vậy, thì hỏi rằng :

- Hai các anh mới khi vẫn đi chậm như vệt mà sao ngày nay lại chạy nhanh quá như thế ?

Hai tên phu kiệu đáp rằng :

- Chúng tôi có muốn nhanh làm gì... Vì đánh vun vút lên ở đằng sau, cho nên phải chạy đấy thôi.

Đám người kia cười phá lên mà rằng :

- Các anh nói chuyện ma quỷ hay sao; đằng sao có ai mà kêu rằng đánh ?

Hai tên phu kiệu mới quay đầu nom lại, rồi kêu lên rằng :

- Trời ôi ! Té ra chúng tôi đi vội quá, nghe tiếng chân quán quật, tưởng là có người đánh ở đằng sau...

Chúng nghe nói nhìn nhau mà cười vỡ bụng. Khi về tới trại, Lưu Tri Trại trông thấy Cung nhân thì cả mừng mà hỏi rằng :

- Ai cứu cho Phu nhân về ngay như thế ?

Chỉ đàn bà đáp :

- Chúng cướp tôi lên núi, không được động hể đến chân, đã toan đem ra để giết, sau thấy nói tôi là vợ Quan Tri Trại ở trại Thanh Phong, thì anh nào cũng kinh sợ mà lay van chỉ chết. Lại may có đám quân lính đến tiếp cứu về, vì thế nên tôi mới được thoát nạn chúng như vậy.

Lưu Cao nghe nói hơn hở tự đắc, bèn truyền lấy mười bình rượu và giết một con lợn để khao thưởng bọn quân lính.

Nói về Tống Giang, từ khi cứu thoát được chị đàn bà kia, lại lưu ở sơn trại luôn nam bảy hôm nữa, rồi mới từ giả ba người để sang chơi Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh. Bọn anh em Yến Thuận cố giữ cũng không được, bèn sai bày tiệc tiễn hành, và đưa thêm một ít kim ngân, để Tống Giang đi đường chi dụng. Sáng hôm sau khi Tống Giang ra đi, ba vị Dấu lãnh lại sai đem rượu đi theo, ra ngoài hai ba mươi dặm, cùng Tống Giang uống chén ly bôi, rồi trân trọng dặn rằng :

- Ngày nay xin tạm biệt ca ca, rồi sau khi tới trại Thanh Phong, mong rằng ca ca sẽ lại về đây cho anh em chúng tôi được gặp, thực là hạnh phúc vô cùng.

Tống Giang định ninh từ tạ vâng lời, rồi khoác khăn gói, vác thanh đao, bái biệt mọi người, mà trông chừng thẳng trở Thanh Phong.

*Quan san sương tuyết một màu,
Lòng xưa man mác đường sau gập ghềnh.
Giang hồ một lái lênh đênh,
Con chèo nghia hiệp tung hoành bao phen
Sự đời ai hẹn mà nên,
Cải quay vô ảnh hoàng thiên khéo vấn.
Trót gan chơi với phong trần,
Phong ba kia với phong vân chọn gì...*

LỜI BÀN CỦA THANH THIÊN :

Hồi này vừa tả xong chuyện của Võ Tòng, tiếp tay tả luôn chuyện của Tống Giang, liên đới cả luôn chuyện của Hoa Vinh, trung gian chuyện của ba anh hùng sơn trại Thanh Phong, cũng xuất hiện ra, với phép diễn ra đút nối ấy, tác giả theo Bút pháp của văn chương tả ra rất khéo, vì sự tích của 108 vị anh hùng, trong 70 hồi, tả được đầy đủ, là một việc khó, nên lối diễn tả thấy như ca nhạc, lời ca vừa đút, tiếng nhạc tiếp theo sau, trở nên vui tai vì tiếng ca với nhạc.

HỒI THỨ BA MƯƠI HAI

*Xem Ngao Sơn Tống Giang bị bắt:
Nào Phong Trại Hoa Vinh báo thù.*

Dường từ núi Thanh Phong đi tới Thanh Châu cách nhau ước hơn trăm dặm. Trại Thanh Phong ở ngay vào giữa quãng ngã ba đất Thanh Châu. Chỗ ấy tên là Thanh Phong trấn đường thôn ba mặt, núi non giặc cướp rất nhiều, nhân thế mới đặt trại Thanh Phong để trông coi địa hạt. Quanh trại đó có tới bốn nam ngàn nhà ở, dân sự làm ăn kể cũng có điều sầm uất. Giữa trấn có chợ to phố lớn, bên nam có một trại to của quan văn Lưu Cao, bên bắc có một trại nhỏ của quan võ Hoa Vinh đóng đô.

Hôm ấy một mình Tống Giang đi tới trấn Thanh Phong, hỏi thăm đến cửa trại Hoa Vinh, nói với quân lính canh cổng để vào báo trước.

Một lát, có một vị quân quan trẻ tuổi chạy ra đón chào Tống Giang, rồi thét lính đồ lấy khăn gói và dao, mà mời Tống Giang vào ngồi ở chính sảnh. Đoạn rồi cúi đầu lạy bốn lạy mà nói rằng :

- Từ khi bái biệt huynh trưởng tới nay thấm thoát đã năm sáu năm trời, trong lòng rất là khát vọng. Đạo trước huynh trưởng giết một đứa yêu hoa, rồi bị quan quân truy tầm định bắt. Tiểu đệ nghe nói như ngồi phải chông gai, đã viết luôn mười mấy phong, gửi sang gia trang để mời đón mà không thấy huynh trưởng tới chơi. Nay bỗng dẫu được gặp huynh trưởng ở đây, thực là thỏa lòng vô hạn.

Nói xong lại cúi đầu xuống lạy, Tống Giang vội vàng đỡ dậy mời ngồi nói chuyện. Hoa Vinh khiêm tốn ngồi chếch về một bên, rồi Tống Giang đem chuyện mình thuật hết đầu đuôi cho Hoa Vinh. Hoa Vinh nghe nói có ý cảm động mà rằng :

- Té ra thời vận nhân huynh chuân kiến quá chừng, ngày nay tới đây, xin nhân huynh hãy ở tạm vài nam rồi sau đây sẽ liệu đường xuất sử.

Nói đoạn mời Tống Giang vào ngồi chơi ở nhà trong, rồi gọi vợ là Thôi Thị và em gái ra lạy mừng. Nhất diện sai lấy áo xiêm khăn giấy cho Tống Giang tắm rửa thay giặt, rồi mới mời vào uống rượu.

Trong khi uống rượu Tống Giang đem chuyện cứu phu nhân của Lưu Tri Trại thuật cho Hoa Vinh nghe.

Hoa Vinh chau đôi mày mà bảo Tống Giang rằng :

- Huynh trưởng cứu người ấy làm gì ? Chúng tôi đang muốn làm cho nó chưa bớt cái mồm điều hoạt thì mới hả lòng.

Tống Giang ngạc nhiên hỏi rằng :

- Quái la ! Tôi thấy nói là vợ quan Tri Trại ở trại Thanh Phong nên tôi nghĩ đến tình đồng liêu của hiền đệ, mà hết sức ngán trở Vương Nuy Hổ để cứu cho thoát nạn, vậy chẳng hay là cứ sao mà hiền đệ lại nói như thế ?

- Nguyên huynh trưởng không biết : Trại Thanh Phong đây nếu để cho mình tôi coi giữ, thì cường đạo xa gần có đâu dám sinh lòng quấy nhiễu, ai ngờ mới đây có anh khốn nạn ấy đến, làm Tri Trại ở chốn này, tiếng gọi là van quan mà một chữ không biết, chỉ cham cham lừa dối dân gian, mà pháp luật triều đình không còn chút gì là giữ được. Tiểu đệ tuy là một chức võ quan, song vẫn bị hấn ta chọc tức luôn luôn không thể nào giết ngay đi được cho nó thỏa lòng... Huynh trưởng còn cứu làm chi cho uống sức. Vả chàng con mụ ấy lại là một đứa bất lương chỉ phỉnh phờ ông chồng để làm càn làm bậy hãm hại lương dân mà an tiền dứt lốt. Những người khốn nạn như thế, giết đi còn chưa đáng tội hơi đâu cứu vớt thêm phiền.

Tống Giang khuyên Hoa Vinh rằng :

- Hiền đệ chớ nên nghĩ thế ! Xưa nay thường nói "không nên buộc chết cho người", vả chi lại là đồng liêu với hiền đệ, dẫu có điều không phải cũng nên che dầy cho người; thế mới là phải đạo.

Hoa Vinh hỏi ngô mà rằng :

- Huynh trưởng dạy thế rất là phải lắm. Để ngày mai tôi có vào việc quan gì đó, sẽ nói chuyện huynh trưởng cứu vợ con hấn cho hấn biết.

Tống Giang gật đầu khen rằng :

- Nếu vậy thì càng rõ cái hay của hiền đệ ra, tự nhiên là thiên hạ phải phục.

Từ đó hai vợ chồng Hoa Vinh khoản đãi Tống Giang càng ngày càng trân trọng và dọn dẹp một gian phòng ở nhà trong, để lưu Tống Giang ở đó. Cách bốn nam hôm, Hoa Vinh sai đầy tớ riêng dọn một ít tiến, để đưa Tống Giang đi chơi xem phong cảnh trong trấn. Tống Giang đi xem, thấy chợ búa huyên hoa, phố phường rộn rịp, nào nơi quán thấp, nào chốn lầu cao, miếu mạo chùa chiền, phong cảnh sầm uất. Mỗi ngày Hoa Vinh lại cất một người cho đem tiến đi hầu Tống Giang, song mỗi khi vào hàng quán rượu chè, thì Tống Giang lại bỏ tiến ra chỉ dưng, còn tiến của Hoa Vinh, thì để mặc cho người nhà được hưởng. Bởi thế Tống Giang ở đó chưa được bao lâu, mà bọn người cửa người nhà không ai là không có lòng kính mến.

Ngày tháng trôi qua, sớm chiều lần lữa, Tống Giang ở trại Thanh Phong được hơn một tháng trời, mà chốc đã đông tàn xuân đến, phong quang khác hẳn mười phần. Bấy giờ là Tết nguyên tiêu⁽¹⁾, các dân cư ở trấn Thanh Phong thu góp tiến nộp, kết một tòa tiểu ngao sơn⁽²⁾ ở trước miếu thổ thần, bên trên giăng giấy kết hoa, treo nam bảy trăm ngọn đèn hoa rất là rực rỡ; còn ở trong miếu thổ thần, cùng các nơi phố xá đều treo đèn hết thấy, dầu không ví được với kinh sư là nơi đô hội song cũng chẳng khác chi một thành bất dã⁽³⁾ vậy.

Buổi sáng hôm ấy Hoa Vinh tiếp rượu Tống Giang ở trong trại, mãi đến gần trưa mới xin phép đứng dậy, kiểm điểm mấy trăm tên lính, sai đi đàn áp nơi phố xá mà canh giữ bốn bên cửa trại cho nghiêm. Vào khoảng xế chiều Hoa Vinh trở về trại, nói với Tống Giang rằng :

- Lê ra đêm nay tiểu đệ xin đi hầu huynh trưởng, để xem phong cảnh nguyên tiêu là phải, song ngại vì tiểu đệ phải trông coi quân lính, không thể nào dứt ra đi được. Vậy đến tối xin cho mấy tên người nhà,

(1) Rằm tháng giêng

(2) Đèn kết thành núi

(3) Sáng như ban ngày

dẫn hiền huynh đi du ngoạn mọi nơi, tiểu đệ xin đợi ở nhà để khi về đây, ta cùng uống rượu cho vui.

Nói xong sai dọn các thức điểm tâm lên cho hai người cùng ăn uống. Tối hôm ấy khí trời ẩm áp, lờ mờ có bóng trăng xuống, Tống Giang cùng ba bốn tên người nhà Hoa Vinh dạo bước xem hội thi đèn. Khi ra tới phố, thấy nhà nào nhà ấy, đèn tháp từng hàng, hoa treo suốt lượt, nào đèn vẽ lối cổ tích, đèn lối Bách mẫu đơn hoa, đèn lối hoa sen, đèn kiểu hoa phù dung... không một kiểu gì không có. Bốn nam người đi lưng thưng đến trước cửa miếu Thổ Thần, xem phong cảnh Ngao Sơn một lúc, rồi lại dạt nhau quay đi. Mấy người đi về phía bên nam được chừng nam bảy trăm thước, thì thấy phía trước mắt đèn dóm tung bùng, có một đoàn người đang đứng quanh vùng đó, một nơi tường viện lớn, mà tiếng nổi thanh la, cùng tiếng giọng họ reo ầm ỹ vang tai. Tống Giang thấy vậy, vội vàng đến để xem, ai ngờ người lùn khó xem, lại phải đứng sau đám đông, nên không sao xem rõ được, sau tụi người nhà phải dạt đám đông, để cho Tống Giang len vào tận nơi, để xem cho rõ. Khi vào tới nơi, thấy một tụi con nhà nghề, đương nhảy múa uốn éo nhiều lối buồn cười, thì vỗ tay mà cười to lên mấy tiếng. Bấy giờ vợ chồng Lưu Cao đương ngồi xem ở bên trên. Người vợ thấy tiếng cười hơi quen tai, liếc ngẩng cổ nom, thấy Tống Giang đứng đó, thì vội vàng trở mặt mà bảo chồng rằng :

- Kia thằng lùn đen kia, chính là thằng đầu sỏ đám giặc, nó bắt thiếp ở núi Thanh Phong dạo trước đó.

Lưu Tri Trại ngạc nhiên kinh sợ liền gọi sáu bảy tên đầy tớ thân mà quát lên rằng :

- Bắt thằng giặc lùn đen kia cho ta.

Tống Giang ngẩng trông lên, nghe tiếng quát hán lại, thì chợt trông thấy vợ chồng Lưu Cao ở đó, bèn vội vàng co cẳng chạy luôn. Bất đồ chạy được mươi nhà, thì bọn kia đã đuổi kịp đến, liền bắt Tống Giang trói lại, mà dong về trong trại. Mấy anh người nhà Hoa Vinh đi hầu Tống Giang, thấy vậy thì chạy về báo cáo cho Hoa Vinh biết.

Bấy giờ Lưu Cao về trại, thét giải Tống Giang lên mà thét máng rằng :

- Quân kia, mày là giặc cướp ở núi Thanh Phong ai cho phép bây dám cả gan đến đây xem đèn xem hội ?

Tống Giang kêu rằng :

- Chúng tôi là Trương Tam ở huyện Vận Thành, bạn thân với Hoa Tri Trại, mới đến chơi mấy hôm nay ở đây, làm gì biết núi Thanh Phong, sao mà ngài dạy thế ?

Con vợ Lưu Cao ở phía sau bình phong nghe thấy vậy, liền chạy ra mà nói lên rằng :

- Đồ ăn cướp kia, lại còn cãi à ? Mày có nhớ khi ta gọi mày là Đại Vương không ?

Tống Giang đáp rằng :

- Cung nhân lầm rồi, bấy giờ tôi nói với cung nhân rằng : Tôi đây cũng là khách ở Vận Thành bị bắt đến đây, nào phải Đại Vương đâu ?

Lưu Tri Trại nói :

- Mày bảo rằng mày là thằng bị cướp đến đó... sao ngày nay lại ở đây xem đèn được ?

Con mẹ kia lại tiếp luôn rằng :

- Chính mày ngồi ghế giữa ở sơn trại, ta kêu là Đại Vương mãi nào mày có nói gì đâu ?

Tống Giang thở dài mà rằng :

- Cung nhân không nhớ gì đến công tôi cứu đỡ cho cung nhân được thoát nạn gian dặm, nay còn đổ vạ cho tôi là ăn cướp, thì còn trời đất nào nữa !

Chị chàng kia nghe nói, cả giận quát lên rằng :

- Quân rần đầu rần mặt ấy, không đánh cho nó một mẻ thì sao nó chịu nhận.

Lưu Cao khen là phải, liền thét lính lấy roi lên vật đánh Tống Giang vọt bắn máu tươi rồi khóa xích hai chân tay, đợi sáng hôm sau làm xe tù để giải lên châu. Bên kia Hoa Vinh nghe thấy lũ người nhà về

báo thì giết mình kinh ngạc, liền viết phong thư, sai người thân mật sang nói với Lưu Cao, để cứu cho Tống Giang. Khi người nhà đưa thư sang đến van trại, Lưu Cao cho gọi vào sảnh sự, cất lấy thư bóc ra xem, thấy trong thư viết đại khái như sau này :

- "Hoa Vinh bái thượng Lưu Cao tướng công. Nhân tôi có người bà con thân tên là Lưu Văn mới ở Tế Châu đến đây. Hôm qua vì đi xem hội đèn, lỡ có xúc phạm tổn uy, thì xin ngài nghĩ tình tha thứ đi cho tôi sẽ xin đến sân cảm tạ. Mấy lời thô thiển, lượng cả xét soi".

Lưu Cao xem xong nổi giận dưng dưng, xé nát phong thư mà máng ràng :

- Anh Hoa Vinh này vô lễ quá ! Hắn là quan tước triều đình sao dám thông đồng với giặc, mà bung bít mắt ta ? Thành giặc này, nó đã cung khai là tên Trương Tam, ở Vận Thành, thế mà Hoa Vinh dám viết giấy đến đây nói là Lưu Văn ở Tế Châu... ? Hắn tưởng rằng nói họ Lưu, thì mình nghĩ tình cùng họ, mà tha cho nó chăng... Có khi nào ta dây lại khờ dại thế ? Tả hữu đâu ! Dem thành người nhà này đuổi cổ nó ra.

Tên người nhà bị đuổi ra, vừa cảm tức, vội chạy về báo cho Hoa Vinh biết. Hoa Vinh nghe nói, càng lấy làm nóng lòng sốt ruột, liền sai người nhà đóng ngựa, rồi mặc giáp, đeo cung, cầm đao, dẫn mấy mươi tên binh lính giáo gậy, mà thẳng xông sang trại Lưu Cao.

Bấy giờ đám lính canh cổng bên trại Lưu Cao trông thấy Hoa Vinh đến, thì anh nào cũng sợ mất mật, mà chạy tán di các ngã.

Hoa Vinh đi vào đến trong sảnh, liền xuống ngựa, cầm giáo ra tay, rồi dàn mấy tên quân ra trước cửa sảnh kêu to lên rằng :

- Mời Lưu Tri Trại ra đây nói chuyện...

Lưu Tri Trại nghe tiếng Hoa Vinh, thì sợ mất hồn mất vía, nấp chúi vào một chỗ mà không dám thò ra. Hoa Vinh đứng đợi hồi lâu, không thấy Lưu Cao ra, liền hô quân lính đi thẳng đằng sau, để cứu người bị bắt. Ba bốn mươi tên lính, vâng lệnh đổ ủa đi tìm, đến một gian phòng ở dưới trại, thấy Tống Giang bị trói treo lên sà nhà, xích

sát xích cả chân tay, mà thịt da sút ra từng chỗ, tụi quân lính cùng nhau vực ra ngoài cửa sảnh.

Hoa Vinh trông thấy rất là thốn thức trong lòng bèn sai lính đưa về trước, rồi nhảy lên ngựa mà nói to lên rằng :

- Lưu Cao ! Người là một ông quan van Tri trại ở đây, sao nỡ dãi Hoa Vinh như thế ? Nhà ai không có bà con thân thích, người nỡ lòng nào mà bắt biểu huynh ta, đem về nhà mà vu rằng trộm cướp cho đành ? để nay mai ta sẽ nói chuyện với người.

Nói đoạn dẫn chúng về trại, để trông nom phục thị Tống Giang.

Máu nóng đã chan lò chí khí,

Gan già chí ngại lúc gian truân !

Biết chàng hời khách hồng quần,

Oan kia sao để đến ân cho đành ?

Bấy giờ Lưu Cao thấy Hoa Vinh cứu người đem đi rồi, liền âm ọe ra công đường, điểm lấy hai trăm người sang trại Hoa Vinh để cướp lại.

Bọn hai trăm quân lính đó, có hai người làm Giáo đầu, một người võ nghệ khá sắc sảo tinh nhanh, song không dọ nổi với Hoa Vinh kia được. Khi chúng được lệnh của Lưu Cao, thì trong lòng đã có ý ngán ngại, nhưng mà lệnh trên bắt buộc, không thể từ nan, đành phải chính đồn cung thương, mà kéo sang Hoa trại.

Sáng sớm hôm ấy, chúng kéo nhau sang đến cửa trại, thấy cửa vẫn mở toang không đóng, chúng đều kinh sợ, không anh nào dám cả gan mà sẵn đi vào trước.

Bấy giờ Hoa Vinh ngồi trong nhà sảnh, thấy chúng đứng đông nghịt cả ngoài cửa, bèn lấy cung tên giơ lên mà quát to bảo chúng rằng :

- Bớ quân sì các người, oan có đầu mà nợ thì có chủ. Nay Lưu Cao sai các người đến đây, toan để báo thù cho hán, song ta e hai viên Giáo đầu mới đến, chưa biết võ nghệ của Hoa Vinh, vậy ta hãy bán mấy mũi tên, cho các anh coi thử... Nếu không sợ thì cứ vào đây mà

rửa mặt cho Lưu Cao. Trông... mũi tên này ta bán vào cái quả nạm ở đầu thanh phạng của Môn thần⁽¹⁾ bên tả đây.

Hoa Vinh nói dứt lời, rồi bán đến tách một cái, chính đúng vào đầu phạng Môn thần bên tả. Hai trăm người trông thấy, đều kinh sợ thất thần. Hoa Vinh lại lấy mũi tên thứ hai, rồi quát bảo chúng rằng :

- Chúng bây xem mũi tên thứ hai này ta bán vào cái mào đỏ mũ Môn thần bên hữu đây.

Nói đoạn, thấy đánh tạch một tiếng; mũi tên đã cắm vào giữa mào đỏ ở giữa mũ Môn thần bên hữu, không trệch đi một ly nào.

Bấy giờ hai mũi tên ấy vẫn dán ở trên cánh cửa, Hoa Vinh lại lấy ra một mũi tên thứ ba, rồi quát lên rằng :

- Bây trông mũi tên này ta bán vào giữa bụng tên Giáo đầu mặc áo trắng trong đám quân đó.

Viên Giáo đầu kia nghe tiếng thì kêu lên, rồi ngoắt mình chạy trước còn đám quân lính thì ố nhau mà té chạy hết cả.

Bấy giờ Hoa Vinh sai đóng cửa trại lại, rồi trở vào nhà trong nói chuyện với Tống Giang, rằng :

- Việc này thực là lỗi tại tiểu đệ, vì sợ một chút, để đến nỗi huynh trưởng phải chịu những khổ nhục như vậy, xin huynh trưởng tha lỗi cho.

Tống Giang đáp rằng :

- Tôi đây có quản chi những điều ấy, duy Lưu Cao tất còn sinh sự chưa thôi, vậy anh em ta phải nghĩ cách phòng bị thế nào thì mới được.

Hoa Vinh nói :

- Có thể nữa thì tiểu đệ xin liền bỏ chức quan này, mà liệu cho nó một mẻ là xong.

Tống Giang thở dài mà rằng :

- Ai ngờ con vợ nó lại nỡ lòng đem oán trả ân, xúi chống đánh bắt, làm nhục đến mình như vậy. Tôi đã toan nói rõ tên họ, lại e tiết lộ

(1) Ảnh tượng canh cửa

việc Diêm Bà Tích, nên phải nói dối là Trương Tam ở huyện Vân Thành. Dè dàu Lưu Cao lại đem lòng tàn nhẫn cho tôi là Hồ Trương Tam ở Vân Thành, đến làm giặc ở núi Thanh Sơn, và toan đóng xe tù để giải. Nay nếu không có hiền đệ cứu cho, thì dầu lưỡi sắt mỗi đồng cũng không thể nào biện bạch phân minh ra được.

- Nguyên trước tiểu đệ tưởng anh ta là người biết chữ, thì tất nhiên thương người cùng họ. Dè dàu hán lại xử bạc tình đến thế ! Hay cho nhân tình thế cố, làm nổi buồn tênh, nghĩ đến bao nhiêu, lại càng thêm cam tức.

Tống Giang cười nhạt mà rằng :

- Hiền đệ còn nói chi hai chữ tình nghĩa ở đời này, cho thêm bận lòng, bây giờ hán đã bị hiền đệ công nhiên đến cướp lấy người về, rồi sai đám quân lính đến đây, lại sợ kinh chạy tán, thì tất nhiên phải từ giã đi các nơi, để sinh sự với ta, vậy ta phải liệu trước thế nào mà lánh thân mới được. Tôi định rằng chiều nay tôi phải chạy về núi Thanh Phong, còn hiền đệ ở đây với hán dù khi có xảy việc gì thì bất quá cho là đôi bên van vờ bất hòa, cũng không khi nào đến tội. Nhược bằng tôi còn vất vương ở đây, nhờ ra bị nó bắt một lần nữa, thì khó lòng mà phân thuyết cho ra... Hiền đệ nghĩ sao ?

Hoa Vinh nghĩ ngợi hồi lâu, rồi đáp rằng :

- Huynh trưởng là bậc cao minh, nghĩ vậy rất là phải lắm, song hiện nay còn đương đau đớn như vậy, thì đi làm sao được ?

- Đành vậy, việc gấp đến nơi, dầu thế nào không đi cũng không được... Hiền đệ để mặc tôi đi mới xong.

Hoa Vinh nghe nói, cũng không dám cưỡng lời, liền sai mua thuốc cao cho Tống Giang dán vào các chỗ đau, và sắp sửa các đồ hành lý, để tối hôm ấy Tống Giang cất lên về núi Thanh Phong.

Đem khuya một bước ngại ngừng,

Thối đời lạnh ngắt lửa lòng nóng ran !

Trông vời khói hợp mây tan,

Thân này nợ với giang san thế nào ?

Lưu Cao từ khi thấy quân lính tan nát chạy về, ai nấy đều kinh sợ cái oai thế hùng dũng của Hoa Vinh, thì trong lòng lấy làm căm tức, liền nghĩ ra một kế, mà tự nói một mình rằng : "Hoa Vinh đã cướp được tên giặc ấy về, tất nhiên đêm nay cho trốn trên núi Thanh Phong, rồi sáng mai sẽ tranh biện với ta... dẫu cho đến tai quan trên, thì chẳng qua hai bên van vò bất hòa, cũng không làm gì được hán. Vậy đêm nay ta phải sai vài ba mươi tên phục sẵn bên ngoài nam đàm đường để đón. May ra mà vợ được thành giặc ấy, thì ta sẽ lãng lạng, cho người lên báo với châu phủ, để về bắt cả Hoa Vinh, mà kết quả nó đi một thế bấy giờ toàn trại Thanh Phong sẽ thuộc về ta cai trị, không còn đứa nào dám ho he láo xấc với ta !" Chẳng nghĩ đoạn, liền gọi hơn hai mươi tên lính, sắp sẵn các đồ khí giới mà dặn dò cẩn thận, để đến tối đi bắt Tống Giang.

Vào khoảng canh hai tối hôm ấy, quả nhiên thấy quân lính bắt trời Tống Giang đem về, Lưu Cao cả mừng lấy làm đặc sách, liền sai đem Tống Giang giam vào nhà sau, giữ kín không cho ai biết, và nhất diện thảo công văn cho hai tên tâm phúc, lên báo với quan Tri Phủ Thanh Châu.

Quan Phủ Thanh Châu, họ Mộ Dung, tên là Ngạn Đạt, tức là anh nàng Quý Phi vợ vua Huy Tôn nhà Tống bấy giờ, sinh bình cây thế em gái ngang dọc ở đất Thanh Châu, tàn hại lương dân, lừa dối liêu hữu, không một điều chi là kiêng nể không làm, hôm đó đương ngồi coi hầu, bỗng tiếp được công văn của Lưu Tri Trại đưa đến, Tri Phủ xem xong lấy làm kinh ngạc mà rằng :

- Hoa Vinh là con cháu công thần, có sao dám thông đồng với cường tặc ở núi Thanh Phong như vậy ? Việc này chưa biết hư thực ra sao, song ta cất người qua đó xem xét hư thực mới được.

Nói đoạn liền cho gọi Đô Giám bản châu đến để sai di. Đô Giám này tên là Hoàng Tín, võ nghệ cao cường, đã từng nổi tiếng ở đất Thanh Châu. Trong địa hạt Thanh Châu có ba chốn ác sơn, một là núi Thanh Phong hai là núi Nhị Long, ba là núi Đào Hoa, đều có giặc

cướp tù hợp ở đó, Hoàng Tín thường tự phụ, có phen trừ hết giặc cướp ở ba núi mới nghe, nhân thế người ta đặt tên cho Trấn Tam Sơn Hoàng Tín.

Bấy giờ Hoàng Tín vâng lệnh Tri Phủ, liền chọn lấy nam mười tên lính sắp sửa mũ giáp, nhảy lên mình ngựa, tay cầm đôi thanh kiếm, mà kéo quân mau tới Thanh Phong. Khi tới nơi, Tri Trại là Lưu Cao đón tiếp, mời vào nhà trong, mở tiệc thiết đãi Hoàng Tín, khao thưởng các nhà trong, mở tiệc thiết đãi Hoàng Tín, khao thưởng các hàng quân lính, và nhất diện sai bắt Tống Giang ra cho Hoàng Tín xem.

Hoàng Tín xem xong bảo với Lưu Cao rằng :

- Tháng này bắt tất phải hồi lồi thôi làm gì, cứ đóng ngay xe tù bỏ nó vào đó, rồi viết chữ và lá cờ là tên đầu cướp Hồ Trương Tam ở núi Thanh Phong mà giải đi cho rảnh.

Tống Giang nghe vậy, đành mặc cho họ xử trí, không cãi nói vào đầu được nữa. Hoàng Tín lại hỏi Lưu Cao rằng :

- Khi bắt được tên Trương Tam này, Hoa Vinh có biết hay không ?

Lưu Cao đáp rằng :

- Tiểu quan bắt được từ đêm hôm qua, liền đem giấu ngay vào nhà trong, có lẽ Hoa Vinh vẫn tưởng là nó trốn thoát được rồi, nên không thấy động tình chi cả.

- Nếu vậy thì hay lắm ! Sáng mai cứ cho bày tiệc ở công đường, và sai bốn mươi người nấp quanh ở đó, rồi tới đi đến trại Hoa Vinh nói dối là quan phủ Mộ Dung nghe thấy hai bên van vô bất hòa, nên cho tôi về đây, mời sang Van Trại để uống rượu, mà xếp dàn cho im chuyện. Khi sang đến đấy phải dặn quân lính trước, cứ nghe hiệu tôi đập chén thì đổ xô trời lại, rồi giải lên phủ một thế, như thế phỏng có được không ?

Lưu Cao cả mừng khen rằng :

- Kế sách của tướng công thực là thần diệu, khác gì bắt ba ba trong hồ, còn trốn đi đâu cho thoát được !

Thủy Hử

Sáng hôm sau Lưu Cao sai người làm tiệc, bày dọn ra ngoài công đường, gọi mấy chục tên lính cho nấp kín ở chung quanh, rồi đến gần trưa thì Hoàng Tín cưỡi ngựa dẫn vài ba người hầu đi sang bên trại Hoa Vinh. Khi tới nơi, bọn quân lính báo cho Hoa Vinh biết, Hoa Vinh hỏi chúng rằng :

- Hoàng Tín đến đó, có nói là việc chi không ?

Quân lính đáp rằng :

- Hoàng Đô Giám chỉ nói là đến tham ngài, chứ không có việc gì cả.

Hoa Vinh nghe vậy, liến ra cửa đón tiếp mời vào ngồi chơi trong sảnh mà hỏi rằng :

- Dám thưa Đô Giám, chẳng hay tướng công qua đây chơi có việc gì ?

Hoàng Tín đáp rằng :

- Hạ Quan nay vâng lệnh Tri Phủ, đến đây : Vì nghe nói hai ngài không được hòa thuận với nhau, quan Phủ chỉ e các ngài vì nổi tư thù, mà làm lỡ mất việc công, nên phải sai tôi đem dê rượu đến đây để cùng các ngài phân giải. Hiện giờ đã bày sẵn sàng ở bên Công Đường Vạn trại, vậy xin ngài cùng lên ngựa đến đây ngay cho.

Hoa Vinh nghe nói cười mà đáp rằng :

- Hoa Vinh tôi, đâu dám khinh rẻ Lưu Cao, chẳng qua ông ta là một ông quan chính, thường hay tìm bới những sự lỗi lầm của Hoa Vinh, dè dặt đến tai quan trên như thế. Nay lại phiền cho Đô Giám đến đây, thực chúng tôi không biết lấy gì mà trả ơn cho được.

Hoàng Tín ra mặt thân mật, ghé vào tai Hoa Vinh sẽ nói nhỏ rằng :

- Quan Phủ vốn biết tức hạ là người tài đảm, hữu dụng trong lúc can qua, chứ như lão kia là van quan, thì có làm gì được ! Nay ngài cứ đi ngay cho. Nói xong lại thúc giục Hoa Vinh mau mau đứng dậy cùng đi. Hoa Vinh giữ lại, uống chơi vài chén rượu, Hoàng Tín gạt đi mà rằng :

- Để khi giảng giải xong rồi, ta uống rượu cho thoải chí với nhau, ngại chi ?

Hoa Vinh phải vâng lời, lập tức sai người đóng ngựa đóng cương cùng Hoàng Tín ra đi. Khi tới văn trại hai người cùng xuống ngựa Hoàng Tín dắt tay Hoa Vinh đi vào công đường, cùng Lưu Cao thi lễ, rồi ba người ngồi vào bàn dự tiệc. Bấy giờ lính tráng đã dắt ngựa của Hoa Vinh buộc ra sau trại, và cái cửa trước cửa sau rất là cẩn thận. Hoa Vinh ngồi trong tiệc rượu, tự nghĩ Hoàng Tín đối với mình cùng là hàng quan võ, thì tất nhiên thành thực với nhau, mà không nghi ngại điều chi, cho nên cứ phóng tâm uống rượu. Hoàng Tín nâng một chén rượu mời Lưu Cao mà rằng :

- Quan Phủ nghe nói hai ngài không được thỏa thuận với nhau ngày nay sai Hoàng Tín qua đây, là cốt để vì các ngài mà dàn xếp cho yên, từ nay xin các ngài phải lấy quốc gia làm trọng, có công việc gì, lại bàn định với nhau mà thi hành cho thỏa thích.

Lưu Cao đáp rằng :

- Lưu Cao tôi là một kẻ bất tài, song cũng biết được đường kia lẽ nọ, có dám kêu cựa điều chi, cái đó chẳng qua là người ta thêm dặt nói càn, làm phiền đến Tri Phủ cùng tướng công đây, thực chúng tôi lấy làm cảm động vô hạn.

Hoàng Tín cười rằng :

- Nếu ngài giữ được như vậy, thì còn gì hơn nữa.

Đoạn rồi lại rót chén rượu thứ hai đưa cho Hoa Vinh mà khuyên rằng :

- Cứ theo như lời Lưu Tri Trại nói : thì điều đó chẳng qua thêm dặt bởi người ngoài, chứ các ngài có đâu như thế ? Vậy xin ngài uống chén rượu này để thỏa thuận cho vui.

Lưu Cao lại rót một chén mời Hoàng Tín mà rằng :

- Vì việc chúng tôi mà phiền đến Đô Giám tới đây, vậy một chén rượu này xin ngài cúi nhận uống cho.

Hoàng Tín cảm ơn, đỡ lấy chén rượu cầm ở tay, liếc trông ra thấy mười mấy tên lính đi vào công đường, chàng liền vút ngay chén xuống đất để ra hiệu. Bấy giờ bốn bên công đường bỗng ồn ồn có đến bốn nam mười tên đổ xô ra mà túm lấy Hoa Vinh, Hoàng Tín quát lên rằng :

- Trối nó lại.

Hoa Vinh thấy thế liền kinh ngạc kêu lên rằng :

- Tôi có tội gì... Tôi có tội gì... ?

Hoàng Tín cười nhạt, rồi quát máng rằng :

- Lại còn chối hay sao ? ngươi là một quan chức, dám kết thông với giặc Thanh Phong để toan mưu phản triều đình như thế phỏng đáng tội gì ? Ta đây còn nghĩ đến tình diện khi trước, nên không muốn bắt cả vợ con nhà ngươi đó thôi.

Hoa Vinh cãi lại rằng :

- Làm cướp phải có chứng cứ mới được chứ !

Hoàng Tín nói :

- Để ta đem chứng cứ đoạn đích cho mà xem, không còn kêu ca gì nữa... Chúng đâu ? Dem ra đây.

Nói đoạn thì thấy quân lính đẩy một cỗ xe tù, thấy Tống Giang nằm co ro ở trong xe đó. Hoa Vinh thấy vậy giật mình dờ hẩn người ra, mà không biết nói làm sao được nữa.

Hoàng Tín lại nói :

- Cái đó ta có biết đâu, hiện có người nguyên cáo là Lưu Cao đây.

Hoa Vinh cười nhạt mà rằng :

- Được lắm ! Người ấy chính là người thân quyến của ta ở huyện Vận Thành đến chơi, các ngươi lại muốn vu cho là án cướp cũng được. Để khi giải đến Thượng Ty ta đã có cách...

Hoàng Tín cười mà rằng :

- Phải, tôi giải bác lên phủ, rồi bác lên đấy mà kêu.

Nói đoạn, quay lại bảo Lưu Cao điểm lấy một trăm lính trại để đi, và đem xe tù ra để giam Hoa Vinh mà hộ tống giải phủ.

Hoa Vinh nói với Hoàng Tín rằng :

- Đồ Giám đánh lừa tôi đến đây, dù sau công việc thế nào đã có triều đình xử định, song cũng nên nghĩ lại tôi đây là một chức võ quan mà tha cho, đừng bắt phải bỏ xiêm áo, cứ để tôi ngồi vào xe tù cũng được.

Hoàng Tín nói :

- Cái đó thì được, xin vâng.

Nói xong liền cho Hoa Vinh ngồi vào xe tù, rồi gọi Lưu Tri Trại sắp sửa để cùng đi áp giải lên phủ, mà không cho hại đến tính mạng tội nhân.

Mối hay :

*Cơ Trời họa phúc xưa nay
Trong gang tấc đã đổi thay mấy lần
Hễ ai biệt mẹo hồng quần
Chữ Tài chữ Lụy xoay vần làm sao ?
Dấn thân trong cuộc ba đào
Khóe đời xem xét thế nào cho tinh ?
Lạ chi đen bạc thế tình,
Lỡ khi oan nghiệt đến mình kêu ai ?*

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Nhà Văn có bút pháp, gọi là theo cảnh tiếp lá, mỗi lần diễn tả phải khác nhau, song lại tự sự cho thanh khiết, dùng bút cho mình nhả, cũng không thể coi thường, vì như dạo chơi non núi, dạo qua một cảnh núi, lại hỏi thăm một cảnh núi, lúc bấy giờ, dạo qua lối tắt tiểu kiều với những cảnh bờ cong bãi cát, giòng nước lượn quanh... chợt đầu núi trước chưa hẳn vừa vừa định, thì núi sau đã tới tai mắt lại để vào tuy rằng trung gian lắm nỗi bức mình, song chẳng phải là không thỏa ý, nay dạo chơi qua một cầu, một nước, một bãi, một bờ... quang cảnh đã thú, hưởng chi

cả bảy mươi hồi chuyện, đều chép ra như vẽ cho bao nhiêu quang cảnh khác nhau; Đây ý nói của Bình Giả, xét thấy một hồi này tả ra cảnh ngộ Tống Giang lâm nạn ly kỳ ở Thanh Phong, vì một Lưu Cao, liên đới Hoa Vinh, cũng chỉ vì Tống Giang lánh nạn kia, lại gặp nạn này, theo bút pháp tả ra gọi là theo cảnh tiếp lá, thấy ở một hồi này vậy.

Tác giả tả Hoa Vinh rất là văn tú, đối với hào hán, đối với đồng liêu thấy khác hẳn người, sau chuyện Võ Tòng, ít có một người như thế xứng đáng Hồ Thần Nho Tướng, chia ra hai phần, hợp lại toàn bích vậy.

HỒI THỨ BA MƯƠI BA

Đường Thanh Châu. Trần Tam Sơn ra sức:

Núi Thanh Phong. Tích Lịch Hỏa mắc mưu.

Bấy giờ Lưu Tri Trại mình mặc áo nhung phục, tay cầm quân khí, cưỡi lên mình ngựa, cùng với Hoàng Tín, dẫn hơn một trăm quân, đao gươm sáng quắc, cờ幟 trống vang lừng, đi ra cổng trại mà áp tải Hoa Vinh và Tống Giang, trông chừng thẳng nẻo Thanh Châu. Đi được ba bốn mươi dặm đường, gần đến một khu rừng kia, bỗng thấy đám lính đi trước bảo nhau rằng :

- Phía rừng trước mặt có người nom dòm, ta hãy đứng dừng lại.

Nói xong liền đứng dừng lại cả. Hoàng Tín thấy vậy, ngồi trên mình ngựa mà bảo rằng :

- Sao đương đi lại đứng dừng như thế ?

Chúng bầm rằng :

- Phía trước có người thám thính chi đó.

Hoàng Tín quát lên rằng :

- Mặc xác nó, cứ đi đi. Dần dần đi gần tới khu rừng trước mặt, thì bỗng nghe có tiếng thanh la khua gõ vang lừng, quân chúng ai nấy đều kinh sợ hoang mang, phải cố công ra sức mà chạy.

Hoàng Tín thấy vậy, quát chúng đứng lại sắp hàng ra trước mặt, rồi bảo Lưu Cao coi áp lấy xe tù. Lưu Cao ngồi trên mình ngựa, cố hết sức mà không sao cất mồm vang lên được, trong miệng chỉ lẩm bầm khấn rằng :

- Nam mô cứu khổ cứu nạn thiên tôn... Ồi trời ơi ! Mười vạn quyền kinh, ba mươi đàn tiểu, cứu vớt cho tôi...

Chàng vừa khấn, vừa run sợ sắc mặt biến hẳn, khi vàng khi xanh như người mất máu. Duy Hoàng Tín là một tay võ quan xuất thân, nên vẫn bền gan vững dạ, vỗ ngựa xông đến để xem. Khi gần tới nơi, thấy có bốn năm trăm tiểu lâu la, người to sức khỏe mặt mũi dữ tợn,

dấu bít khăn hồng mình mặc áo ngắn, lưng đeo gươm sáng, tay cầm giáo dài, chia bốn ngã vây bọc lấy bọn quân quan. Đoạn rồi có ba hảo hán ở trong rừng xông ra, một người mặc áo xanh, một người mặc áo tím, và một người mặc áo hồng, đầu đều đội khăn chữ Vạn, tay vác thanh đao, cùng đổ ra ngăn đón đường đi.

Người đi giữa là Cẩm Mao Hồ Yến Thuận, người đi cạnh là Nuy Cước Hồ Vương Anh, và người đi cánh dưới là Bạch Diện Lang Quân Trịnh Thiên Thọ ba người cùng quát lên rằng :

- Ai đi qua đó, phải đứng dừng lại nộp ba nghìn quan tiền thuế đường đây, rồi mới được đi.

Hoàng Tín ngồi trên mình ngựa thét máng rằng :

- Các anh không được vô lễ thế, Trấn Tam Sơn ở đây có biết không ?

Ba anh hảo hán lại trừng mắt mà quát lên rằng :

- Anh là Trấn Vạn Sơn cũng phải để ba nghìn quan tiền lại đây, bằng không thì chúng ta không buông tha cho đi.

Hoàng Tín đáp rằng :

- Ta là Đô Giám đi việc quan làm gì có tiền mà cho các người ?

Ba chàng kia cả cười mà rằng :

- Đô Giám thì làm gì ? Đến ngay Hoàng Đế qua đây, cũng phải nộp ba nghìn quan mới được. Nếu không có thì lưu mấy người lại đây, rồi sao đem tiền đến chuộc.

Hoàng Tín nghe nói nổi giận dùng dùng máng rằng :

- Quân cường tặc này vô lễ quá...?

Nói xong quát tả hữu nổi trống chiêng vỗ ngựa múa gươm xông ra đánh Yến Thuận. Bên kia ba vị hảo hán đều múa đao xông vào cự địch. Hoàng Tín ngồi trên mình ngựa, hết sức đánh đỡ được hơn mười hiệp, thì nghe chừng sức kém, khó lòng mà địch nổi ba người, đành kìa Lưu Cao vẫn run cầm cập, đứng ra nhìn lại thấy địa thế như vậy, thì chỉ chực thừa cơ mà chạy thoát thân. Sau Hoàng Tín thấy thế ba người hàng hái, sợ khi lỡ ra mình lại bị bắt thì tất nhiên giảm mất uy

danh, liền ngoát cương ngựa quay về lối sau để chạy. Ba anh hảo hán thấy vậy cùng nhau gắng sức đuổi theo. Hoàng Tín không kịp nom đến quân lính, ra ròi hết sức mà chạy tháo một mình về tới ngay Trấn Thanh Phong.

Quân lính trông trước sau không thấy Hoàng Tín đâu nữa, liền reo hò ầm ỹ, bỏ cả xe tù mà kéo nhau chạy hết.

Bấy giờ còn tro một mình Lưu Cao, thấy nguy cấp tới nơi, vội vàng quất ngựa ra ròi cũng toan chạy mau cho thoát. Dè đâu mới chạy được mấy bước, thì bỗng bị đám lâu la giật dây chằng dưới mặt đất, làm cho con ngựa ngã gục xuống, mà bán hán Lưu Cao ra ngoài. Bọn lâu la kéo nhau vào bắt trời Lưu Cao, rồi cướp lấy xe tù của mình, nhẩy bỏ ra ngoài giựt đứt các dây trời ở tay, rồi phá tan xe tù kia để đón Tống Giang ra. Bọn lâu la bóc lột quần áo của Lưu Cao đưa cho Tống Giang mặc rồi cướp lấy con ngựa của Lưu Cao, và ba cỗ ngựa đóng xe, mà đưa Tống Giang về trước. Đoạn rồi ba tay hảo hán cùng Hoa Vinh và mấy tên tiểu lâu la trời trấn trướng Lưu Cao mà áp giải lên sơn trại.

Nguyên sau khi ba vị hảo hán ở núi Thanh Long đã từ biệt Tống Giang thì trong lòng lấy làm áy náy không yên, bèn sai mấy tên lâu la tinh thạo, đi đến trấn Thanh Phong để dò xem tin tức. Sau khi nghe biết Hoàng Tín cùng Lưu Cao đã bắt cả Hoa Vinh cùng Tống Giang mà đóng xe tù giải lên quan phủ. Nhân thế ba tay hảo hán phải ra công gắng sức, đem tiểu lâu la chặn đánh giữa đường, mà cứu hai người về trại.

Hôm đó, vào khoảng canh hai, kéo nhau về đến sơn trại, vào tu nghia sảnh, ba người mời Tống Giang và Hoa Vinh ngồi giữa, rồi sai dọn rượu lên cùng ngồi tiếp đãi, và cho phép đám tiểu lâu la cùng đi đánh chén với nhau. Bấy giờ Hoa Vinh cảm tạ ba tay hảo hán mà nói rằng :

- Hoa Vinh cùng ca ca tôi, nhờ được ba tay hảo hán vừa cứu cho, thực là ân sâu nghĩa nặng, chúng tôi xin khắc cốt minh tâm, để sau này báo đáp. Duy Hoa Vinh tôi có vợ và em gái ở trại Thanh Phong

tất nhiên lại bị Hoàng Tín bắt bớ lời thôi, vậy nay có phương kế nào mà cứu ra cho được ?

Yến Thuận đáp rằng :

- Xin Tri Trại cứ vững tâm, chắc rằng Hoàng Tín cũng không khi nào dám bắt cung nhân, mà nếu có nỡ lòng quyết bắt thì tất nhiên cũng phải đem qua lối này, chứ không đi đâu thoát được. Đến sáng mai ba anh em tôi xin xuống núi một phen để đón cung nhân và lệnh mọi người về đây một thể.

Nói đoạn liền gọi tiểu lâu la sai đi trước để thám tin tức. Hoa Vinh nghe nói liền đứng dậy tạ ơn Yến Thuận. Tống Giang bảo với Yến Thuận rằng :

- Xin hiền đệ truyền giải Lưu Cao lên đây cho.

Yến Thuận vâng lời, sai lâu la trói Lưu Cao vào cột nhà rồi nói với Tống Giang rằng :

- Xin mọi lấy ruột gan quân tàn ác ấy để mừng cho ca ca.

Hoa Vinh nói :

- Để đó, tôi hạ thủ cho mới được.

Tống Giang trở mặt Lưu Cao mà nói rằng :

- Quân tàn ác bắt nhân kia, ta với người xưa nay có can thiệp thù oán gì nhau, người nữ nào nghe một đứa đàn bà vong ân bội nghĩa mà hại đến ta...?

Hoa Vinh đứng dậy nói lên rằng :

- Ca ca hỏi làm gì những giống khốn nạn ấy cho nó bận mồm...

Nói đoạn liền mang dao ra rạch lấy ruột Lưu Cao, đem vào để trước mặt Tống Giang, rồi sai lâu la vứt xác vào một xô.

Dao oan liếc đá giang hồ,

Từ nay bội bạc ngoan ngu hết hồn ?

Bấy giờ Tống Giang nói với mọi người rằng :

- Ngày nay tuy đã giết được đứa thất phu dê mặt ấy, song còn con mụ đàn bà khốn nạn kia, ta cũng không thể nào mà tha cho được.

Vương Anh đáp luôn rằng :

- Sáng mai tôi xin đi bắt về đây, tất phen này về tay tôi hẳn.

Chúng nghe nói ai nấy đều ôm bụng cả cười. Đoạn rồi an uống vui cười mãi đến đêm khuya mới nghỉ.

Sáng hôm sau cùng nhau bàn định đi đánh trại Thanh Phong, Yến Thuận nói với mọi người rằng :

- Hôm qua bọn lâu la đều bị khó nhọc suốt ngày, hãy xin tạm cho nghỉ một hôm, rồi sáng mai sẽ đi sớm cũng được.

Tổng Giang cùng mọi người đều khen phải, liền cho tụi lâu la chơi nghỉ một hôm, để ngày hôm sau đi đánh trại.

Nói về Hoàng Tín, một mình chạy trốn về trại Thanh Phong, bèn kiểm điểm binh mã canh giữ bốn mặt cửa trại, rồi thảo công văn giải bày sự nguy cấp : "Hoa Vinh liên kết với giặc núi Thanh Phong, trại Thanh Phong sớm hôm nguy cấp", để báo với Tri Phủ Mộ Dung và xin sai lương tướng mau mau trừ tiểu cho xong.

Quan Phủ Mộ Dung tiếp được công văn phi báo khẩn cấp về việc quân tình, lại lấy làm cả kinh liền lập tức sai gọi Thanh Châu chỉ huy Tổng quản binh mã là Tấn Thống Chế, để bàn định việc quân.

Người này họ Tấn tên Minh, quê ở Khai Châu Sơn Hậu tính nóng nảy, tiếng to như sấm, người ta thường gọi là Tích Lịch Hỏa Tấn Minh vốn nhà dòng dõi võ quan, khiến cây gậy lang nha (nanh con lang) sức khỏe muôn người khôn địch. Bấy giờ Tấn Minh nghe lệnh Tri Phủ cho mời, bèn vội vàng vào nha thương nghị. Quan Phủ Mộ Dung đưa giấy phi báo của Hoàng Tín cho Tấn Thống Chế xem.

Thống Chế xem xong cả giận nói rằng :

- Thằng trẻ con đồ đầu dám vô lễ đến thế thì thôi ! Việc này ngài không cần phải lo nghĩ, tôi xin đem quân mã đi ngay, nếu không bắt được giặc, xin thế không trông thấy ngài nữa.

- Nếu tướng quân chậm trễ một chút, thì e sợ khi họ đến đánh trại Thanh Phong nguy mất.

- Khi nào dám chậm trễ, đêm nay tôi xin điếm lấy binh mã, rồi sáng sớm mai phải đi ngay mới được.

Quan Phủ nghe nói cả mừng, liền truyền lệnh sắp sẵn các thức rượu thịt cùng lương khô, đem để ra ngoài thành khao thưởng quân sĩ. Khi đó Tán Minh nghe nói Hoa Vinh làm phản, thì trong bụng sôi nổi giận dữ, bèn lên ngựa về dinh Chỉ huy, điểm lấy một trăm quân mã, một trăm quân bộ, truyền cho ra thành dàn trận thế, để sắp sửa hành binh.

Quan Phủ Mộ Dung đem người nhà ra một nơi tự viện ở ngoài thành, sai chung bánh hăm rượu để dọ quân sĩ ra thành mà khao thưởng. Khi kéo quân ra tới cửa thành trước mặt viết một lá cờ đỏ bảy chữ "Bình mã Tổng Đốc Tán Thống Chế" rất to, Tán Minh mặc áo nhung phục, ngồi trên mình ngựa, quả nhiên là một bậc dũng tướng anh hùng.

Tán Minh dẫn quân mã đến gần tự viện, thấy Tri Phủ đứng đón ở đó, liền vội vàng xuống ngựa để nghinh tiếp. Tri Phủ nâng chén rượu mà mời khuyên Tán Minh, và dặn dò cận kề, chúc cho chóng được tấu khải trở về.

Khi khao thưởng quân sĩ đã xong, bèn nổi mấy tiếng súng hiệu, rồi Tán Minh từ giả Tri Phủ mà nhảy lên mình ngựa, dàn thành đội ngũ nghiêm trang mà kéo quân đến núi Thanh Phong.

Bọn tiểu lâu la ở trên núi dò "biết tin tức, liền phi báo các vị hảo hán. Bấy giờ các vị hảo hán đương sửa soạn đi đánh trại Thanh Phong bỗng nghe tin báo Tán Minh kéo quân đến đánh, thì ai nấy đều nhìn nhau không biết lấy kế sách gì để mà cự địch.

Hoa Vinh bảo với mọi người :

- Việc này các ngài không cần phải lo, xin cứ cho tiểu lâu la ăn uống nó say, rồi tôi sẽ có kế sách để thi hành. Trước hết ta hãy chơi nhau bằng sức, rồi sau phải dùng mẹo mới xong. Xin cứ như thế này... như thế này... có được không ?

Tống Giang vỗ tay khen rằng :

- Diệu kế... diệu kế... phải làm như thế mới được.

Nói đoạn, liền cùng với Hoa Vinh cất đặt các việc, và sai đám tiểu lâu la phải phòng bị sẵn sàng, để thi hành kế sách.

Hoa Vinh chọn lấy con ngựa tốt, một bộ áo giáp đầy, cùng các đồ gươm giáo cung tên ra để nghênh địch.

Nói về Tấn Minh khi dẫn quân đến địa phận núi Thanh Phong, liền hạ trại ở ngoài mười dặm. Sáng hôm sau dẫu trống canh năm, quân sĩ trở dậy thổi cơm ăn thật sớm. Ăn uống xong rồi, nổi sùng hiệu, kéo quân ra chỗ rộng ở sát núi Thanh Phong, mà dàn thành trận thế. Bỗng dẫu nghe thấy tiếng chuông trống vang trời, Tấn Minh liền kìm cương ngựa, đứng dừng lại, hoành ngang cây gậy lang nha, trợn mắt lên nhìn, thì thấy Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh, dẫn một toán binh ngựa phi xuống núi.

Khi xuống đến chân núi, Hoa Vinh sai bày thành trận thế, rồi cầm giáo ngồi trên mình ngựa, quay mặt cúi chào Tấn Minh.

Tấn Minh giận dữ quát lên rằng :

- Người là một mệnh quan của Triều đình, vốn dòng cửa tướng xưa nay, triều đình sai người giữ chức Tri Trại coi giữ một phương, lộc nước ơn vua, phỏng có điều gì tệ bạc ? Lê nào người dám liên kết với giặc cướp mà hội bạc lại triều đình như vậy. Nay ta đến đây bắt người đem về nộp với triều đình, người có phải là biết điều thì xuống ngựa mà chịu trời cho xong, chớ để ta bận đến chân tay thêm việc.

Hoa Vinh tươi cười đáp rằng :

- Dám bẩm Tổng Quản, như Hoa Vinh này có bao giờ dám mang tâm bội bạc triều đình, cho dạng... Cái đó chẳng qua là lão Lưu Cao lấy không-làm có, đem việc công để trả thù riêng, khiến cho tôi có nhà như mất, có nước như không, bởi thế nên phải tạm đến lánh mình ở đây, xin Tổng Quản xét lại mà giải cứu cho.

Tấn Minh không hỏi phải trái chi nữa, quát ngay lên rằng :

- Không xuống ngựa cho ta trời lại, còn đợi đến bao giờ ? Người đừng nói khéo để rối loạn quân tâm nữa ?

Nói xong thét tả hữu khua trống, rồi múa gậy xông vào đánh Hoa Vinh. Hoa Vinh cả cười mà rằng :

- À ! Té ra Tấn Minh không hiểu lòng tốt của người ta ! Ta đây ghê đến người là một chức quan trên, nên mới khiêm nhượng như vậy... người đã cho ta là sợ người hay sao ?

Nói đoạn múa giáo xông ra đánh Tấn Minh. Đôi bên cự định với nhau, có tới bốn nam mươi hiệp, chưa quyết được thua. Hoa Vinh lừa miếng phá đình, rồi quay ngựa ra lối đường nhỏ ở dưới núi mà chạy.

Tấn Minh cả giận phóng ngựa đuổi theo Hoa Vinh, Hoa Vinh cắp giáo vào nách, tay tả cầm cung, tay hữu rút một mũi tên đặt trên cung, rồi dùng ngựa giương cung mà quay mình lại bắn một phát trúng ngay vào mũ Tấn Minh. Tấn Minh giật mình kinh sợ, không dám đuổi theo. Hoa Vinh liền quay ngoắt ngựa lại toan đuổi đám lâu la để giết. Dè dẫu, khi quay trở lại, thì chúng lâu la đã chạy trốn lên núi, mà bên kia Hoa Vinh cũng kéo về sơn trại cả rồi.

Tấn Minh thấy vậy trong lòng càng lấy làm tức giận, liền quát quân chúng đánh trống khua chiêng mà kéo lên núi. Bấy giờ quân chúng reo hò ầm ỹ, rồi đám bộ binh xông lên núi trước. Khi qua được vài ba ngọn núi thì thấy các nơi hiểm yếu ở trên, đều có đá gỗ ầm ầm ném xuống, tụi bộ binh bị ném ngã có tới bốn nam mươi người, liền kinh sợ đổ xô xuống mà không dám lên nữa. Tấn Minh lại càng sôi nổi giận dữ, bèn đem đám quân mã đi quanh quần mãi đến quá trưa, chợt nghe thấy phía bên tây có chiêng trống vang lừng rồi có một đội quân cờ đỏ ở trong đám cây rậm đi ra.

Tấn Minh dẫn quân mã cố đuổi đến nơi, thì bỗng dung chiêng đã im mà cờ đỏ cũng không thấy nữa. Nom đến chỗ đó, không phải là con đường lớn, chỉ có một lối nhỏ nhỏ, mà giữa lối toàn là cây chật để ngổn ngang ra đó, mà không sao đi tới được. Tấn Minh vừa toan sai quân dọn lối để đi, thì có một tên lính báo rằng :

- Mạn núi bên đông có tiếng chiêng trống, và một toán quân cờ đỏ kéo ra.

Tấn Minh nghe báo liền dẫn quân mã phi sang góc bên đông để đánh.

Khi sang tới nơi, lại thấy im phăng phắc, không thấy gì nữa, chàng lấy làm căm tức, phóng ngựa đi tìm khắp bốn chung quanh, thì toàn là cây gậy cảnh nghiêng, không có đường lối nào mà đi cho được.

Bỗng lại thấy người đến báo rằng :

- Góc núi bên tây lại nghe thấy tiếng chiêng trống, lại một toán quân cờ đỏ kéo ra.

Tấn Minh vội vàng phi ngựa sang góc núi bên tây, thì lại không thấy tăm hơi chi cả.

Tấn Minh vừa tức vừa giận, đương nghiêng lợi nghiêng răng, quanh co uất ức một mình, thì thấy phía đông, lại thấy cờ trống nổi lên chàng lại phải đem quân sang đuổi. Dè dàu sang đến nơi lại im lặng như không vậy. Chàng ta tức nổ ruột gan, quát quân sĩ toan tìm đường để lên núi chột đầu lại nghe tiếng chiêng trống âm ỉ ở phía bên tây như thúc giục tới gần, làm chàng lại phải quay sang bên đó. Khi tới nơi lại không có gì, tìm khắp cả vẫn không đường lối tới trên núi cả.

Bấy giờ trong một đám quân sĩ nói với Tấn Minh rằng :

- Quanh đây không có đường lớn, ta muốn đi lên, thì sang mạn núi đông nam mới tìm ra lối. Nếu cứ quanh quẩn ở đây, thì không khéo lờ ra nguy hiểm...

Tấn Minh nghe vậy, vội truyền lệnh cho quân sĩ mau mau kéo về mạn núi đông nam. Khi tới dưới núi, thì trời đã gần tối, người ngựa đều mệt nhọc không đi được, bèn bảo nhau toan đóng trại để làm cơm.

Chột đầu trông lên phía núi, đã thấy đèn đuốc sáng rực, chiêng trống âm ỉ cả lên, Tấn Minh cả giận, lại phải kéo bốn năm mươi quân mã, mà đi lên núi. Khi lên được mấy bước, bị tên đạn bắn xuống như mưa, bị trúng thương mấy anh binh sĩ, Tấn Minh lại phải rút quân trở xuống mà truyền cho làm cơm. Chúng vừa mới bắt đầu làm cơm, thì lại thấy có tám chín mươi bó lửa ở trên núi đi xuống. Tấn Minh vội vàng toan dẫn quân đến, thì bỗng dung lửa lại tắt rồi.

Đêm đó tuy có mặt trăng song bị mây mờ che tối, nên đường đi cũng lờ mờ khó hiểu. Tần Minh cảm tức quá chừng, liền sai quân lính lấy lửa ra đốt cháy những cây quanh.

Chợt thấy trên mỏm núi có tiếng sáo thổi véo von, Tần Minh vội phóng ngựa lên xem, thì thấy có tới mười mấy bó lửa soi sáng góc núi, và Hoa Vinh đương tiếp rượu với Tống Giang ở đó.

Tần Minh thấy vậy, trong lòng cảm tức bội phần, bèn đứng dừng ngựa ở dưới mà quát tháo máng nhiếc Hoa Vinh.

Hoa Vinh ngồi trên cười mà nói rằng :

- Tần Thống Chế bắt tất nóng nảy hãy vui vẻ rồi sáng mai ta sẽ quyết một trận sống chết với nhà ngươi.

Tần Minh âm âm giận dữ quát lên rằng :

- Đồ phản tặc mày hãy xuống đây đối địch với ta vài ba trăm hợp rồi sẽ hay...

Hoa Vinh cười đáp rằng :

- Tần Tống Quân, hôm nay ngươi đương mệt nhọc, dầu ta có đánh được ngươi, cũng không lấy gì làm thích... Ngươi hãy cứ về sáng mai sẽ tới đây.

Tần Minh giận uất người, toan tìm đường lên núi song lại sợ tài cung tên của Hoa Vinh, đành phải chịu phép đứng quanh quần ở dưới mà chửi máng âm ỉ cả lên.

Đương khi máng nhiếc om xòm thì chợt thấy quân mã của mình xông sao rối loạn, Tần Minh vội vàng quay ngựa trở xuống núi để xem. Khi đó ở phía núi bên kia, có đạn lửa bắn xuống, đằng sau lưng có toán lâu la nấp trong đám tối bắn ra. Quân mã thấy vậy đều kinh sợ kêu thét, mà kéo nhau xuống khe cho thoát.

Bấy giờ vào khoảng canh ba, bọn quân mã đương nấp ở trong khe thì bỗng dưng có ngọn nước ở dòng trên chảy xuống, làm cho quân mã đều hốt hoảng hãi hùng, mà tranh nhau hết sức nhảy lên bờ, lại bị đám lâu la kia quăng dây móc ra, bắt sống mà mang lên núi, còn anh nào ở dưới khe, thì bị ngập tràn mà chết chìm ở đó.

Lúc đó Tấn Minh lại càng tím ruột thâm gan trông trước trông sau, thấy có một con đường nhỏ đi lên trên núi, chàng liến xốc ngựa mà sống sộc đi lên. Dè dẫu vừa đi được bốn năm mươi bước, thì bỗng dung cả người lẫn ngựa đều ngã lăn xuống hố. Đoạn rồi có bốn năm mươi tên lâu la ở dẫu bổ ra, lột hết quần áo và quân khí của Tấn Minh, rồi bảo nhau trối lại và dắt lấy cả ngựa, mà giải lên trên núi Thanh Phong.

Nguyên trước Hoa Vinh lập kế, sai mấy bọn tiểu lâu la, hoặc ở bên đông núi, hoặc ở bên tây núi, lần lượt kéo nhau mà dẫn dụ khiêu khích, khiến cho Tấn Minh mỗi một khổn đồn, không sao được yên. Lại sai đem túi đất lấp hai bên giòng suối, đợi đến đêm khuya cố bức bách cho quân mã phải lần trốn xuống đó, rồi tháo nước dẫu trên, cho bọn quân dám đuổi. Bởi vậy Tấn Minh mang năm trăm quân mã, dẫu già nửa bị chết trong khe, còn hơn một trăm người, và bảy tám mươi cỗ ngựa bị bắt sống, mà không sót một ai là thoát thân về được. Bấy giờ trời đã gần sáng Hoa Vinh, Tống Giang cùng ba vị dẫu lĩnh dương ngồi trên Tự Nghĩa Sảnh, thì thấy bọn lâu la giải Tấn Minh vào. Hoa Vinh trông thấy vội vàng ở trên ghế nhảy xuống dưới thêm cỡi trối cho Tấn Minh, kéo lên trên sảnh rồi cúi dẫu xuống lay.

Tấn Minh vội đỡ dậy mà nói rằng :

- Tôi đã bị bắt đến đây, chỉ có giết chết mà thôi; can chi mà xử như vậy ?

Hoa Vinh quỳ xuống mà đáp rằng :

- Bọn tiểu lâu la ngu dốt không biết, lỡ phạm đến tôn nhan, xin ngài tha tội ấy cho ?

Nói đoạn, sai người lấy áo xiêm gấm vóc đưa cho Tấn Minh mặc.

Tấn Minh hỏi Hoa Vinh rằng :

- Vị hảo hán ngồi kia là ai ? Xin cho tôi biết...

Hoa Vinh nói :

- Người ấy là anh em với tôi, họ Tống Tên Giang làm Áp Ty ở huyện Vận Thành khi trước. Còn ba người đây là Yến Thuận, Vương Anh, Trịnh Thiên Thọ, làm chủ trại ở đây...

Tấn Minh ngạc nhiên mà nói rằng :

- Ba vị này tôi đã hiểu, song Ấp Ty đây có phải là Sơn Đông Cập Thời Vũ Tổng Công Minh đó chăng ?

Tổng Giang cung kính đáp rằng :

- Vâng, chính chúng tôi đây.

Tấn Minh nghe nói, liền thụp lạy xuống đất mà nói rằng :

- Tôi được nghe tiếng nghĩa sĩ đã lâu, nay được gặp đây, thực thỏa lòng khát vọng.

Tổng Giang cũng vội vàng cung kính mà đáp lễ lại.

Tấn Minh thấy hai chân Tổng Giang có vẻ đau đón gượng gạo liền hỏi luôn rằng :

- Chẳng hay chân ngài làm sao như thế ?

Tổng Giang đem chuyện từ khi xa lánh Vận Thành, cho đến khi Lưu Cao bắt đánh, thuật hết cho Tấn Minh nghe.

Tấn Minh nghe chuyện lác đầu kêu rằng :

- Nếu cứ lời đảng kia nói, thì cơ hồ lỡ mất việc to ! Việc này để tôi về bẩm quan Phủ Mộ Dung mới được.

Bọn Yến Thuận bèn lưu Tấn Minh ở lại, rồi nhất diện sai giết dê lợn để thiết đãi. Các quân sĩ bắt được, đều cho vào ở một phòng mà thưởng cho cơm rượu tử tế.

Khi uống được vài tuần rượu, Tấn Minh vội đứng nói rằng :

- Nay được các vị hảo hán có lòng tốt, mà không giết hại Tấn Minh; vậy xin trả lại các đồ mũ áo ngựa gậy, để Tấn Minh xin trở về bản châu cho tiện.

Yến Thuận cười mà đáp rằng :

- Tổng Quản không nên cố chấp như vậy... Tổng Quản dẫn năm trăm quân mã đến đây, không còn sót một người nào, nay nếu trở về châu phủ, tất nhiên quan Phủ khó dung; Vậy chi bằng Tổng Quản hãy tạm ở đây, chia vàng xẻ áo cùng nhau định đoạt tự do, như thế chẳng hơn là ra luồn vào cúi càng thêm nhọc mệt hay sao ?

Tấn Minh nghe nói, di thẳng xuống thêm mà đáp rằng :

- Tần Minh này sống làm người nhà Tống, chết là ma nhà Tống, triều đình đã giao cho làm chức Tổng Quản; lại kiêm chức Thống Chế Sứ Quan, xưa nay có điều chi phụ bạc với Tần Minh, mà Tần Minh nỡ đem lòng bội bạc cho đánh ? Các vị hảo hán định giết tôi, thì cứ giết đi cho rảnh.

Hoa Vinh vội vàng chạy xuống kéo tay Tần Minh mà can rằng :

- Xin huynh trưởng hãy khoan tâm, nghe tiểu đệ nói một câu này xem đã. Tôi nay cũng con nhà tước lộc của triều đình, chỉ bị người ta bức bách, mà phải tạm lánh đến đây; Còn như Tổng Quản ngài đã không bằng lòng làm nghề lạc thảo, thì cũng xin ngồi chơi cho trọn bữa cơm hôm nay, rồi tôi sẽ nộp trả các đồ quân khí cho ngài trở lại Thanh Châu.

Tần Minh khàng khàng một mực không nghe. Hoa Vinh lại tiếp luôn rằng :

- Mấy hôm nay Tổng Quản khó nhọc, dong dẫu suốt cả đêm ngày, vậy xin để cho con ngựa ăn uống nghỉ ngơi, rồi sẽ trở về cũng được, đi đâu mà phải vội !

Tần Minh nghe nói cũng có lý, bèn trở lại vào trong sảnh cùng ngồi uống rượu. Năm vị hảo hán luân lưu rót rượu để mời. Hôm đó Tần Minh vừa phần mệt nhọc la đà, vừa phần bị các hảo hán ân cần mời mọc, dần dần cũng phóng tâm uống rượu, cho tới khi rượu đã quá say, phải vục vào trong phòng để nghỉ. Tần Minh ngủ một giấc cho đến sáng hôm sau bằng mặt tỉnh dậy, vội vàng súc miệng rửa mặt, rồi tháo thứ xin phép trở về. Mấy vị hảo hán cố lòng cầm bắt giữ Tần Minh ở lại ăn bữa cơm sáng, rồi mới đem các đồ mũ giáp guơm ngựa mà trả lại. Tần Minh vâng lĩnh các đồ nhưng khí, đội mũ mặc giáp cầm gậy lang nha, nhảy lên mình ngựa, rồi từ tạ mọi người mà đi xuống núi, trở về lối phủ Thanh Châu.

Khi đi gần tới Thanh Châu, còn cách chừng hai mươi dặm đường, Tần Minh xa trông trong đám khói bụi, không thấy một người nào qua lại ở đó trong bụng đã lấy làm nghi ngại lạ lùng. Dần dần về tới trong thành thấy mấy trăm nóc nhà ở ngoài thành khi trước, đều bị

cháy hại tối tàn, chỉ còn tro một đồng gạch vụn tro thừa vất ngang tảng trên mặt đất. Quanh đó lại có vô số con trai con gái bị chết cháy không biết bao nhiêu mà kể.

Tấn Minh thấy vậy cả kinh, bèn đánh ngựa qua đám tro tàn, mà thẳng tới thành gọi người mở cửa. Khi vào tới nơi, đã thấy đích kiêu cao lên ⁽¹⁾, mà hai bên cổng đều cắm cờ hiệu, bày dàn các đồ binh khí dự bị đánh giặc ở đó. Tấn Minh đứng ngựa đứng ngoài kêu to lên rằng :

- Có ai trong thành, bỏ đích kiêu xuống cho ta vào.

Trong thành nghe tiếng Tấn Minh gọi, thì bỗng dung nổi hiệu trống chiêng, mà hò reo ầm ỹ như là giặc đến bên thành vậy.

Tấn Minh đứng bên ngoài kêu lên rằng :

- Ta là Tấn Tổng Quản đây, quân, mau mở cửa cho ta vào.

Nói vừa dứt lời, thì thấy Mộ Dung Tri Phủ, trèo lên vọng canh ở thành mà quát lên rằng :

- Quân phản tặc kia ! Bay không biết sỉ nhục, còn vác mặt đến đây, toan lừa ta mở cửa thành cho người nữa hay sao ?

Tấn Minh ngạc nhiên kinh lạ mà hỏi rằng :

- Tấn Minh này có điều chi, mà Tổng Tổ nói như vậy.

Tri Phủ lại quát lên rằng :

- Có điều chi người còn phải hỏi ta sao ? Đêm hôm qua người đem quân đến đánh thành không được, sao lại đốt nhà, đốt cửa làm hại muôn dân, hiện nay ta đã sở tấu triều đình, chỉ đợi nay mai bắt được người là xé thầy ra làm muôn đoạn, thì mới cam tâm. Triều đình có phụ bạc gì người mà người nỡ bắt nhân như vậy ?

Tấn Minh cũng lấy làm ngạc nhiên mà đáp rằng :

- Tấn Minh này thua thiệt mất cả quân mã, sau lại bị chúng bắt lên núi, đến giờ mới được thoát về đây... Đêm qua hạ tảng có đánh thành bao giờ ?

(1) Cổ giả bắc cầu qua hào để vào thành, khi vô sự thì bỏ cầu xuống, đến khi giặc già thì cất cầu lên, cho giặc cướp không vào thành được

Tri Phủ quát lên rằng :

- Ta đây lại không được biết các đồ mưu giáp gậy ngựa của người hay sao...? Quân lính trên thành đây, không ai không trông thấy chính người cưỡi ngựa cầm côn xông pha, trong đám lửa mà giết hại dân gian, người còn chối sao cho được ? Ừ, cho rằng người có thua mà bị bắt nữa, thì năm trăm tên lính mang đi, lại không có một đứa nào trốn về báo được hay sao ? Bây giờ định đánh lửa ta mở cổng thành, để người vào cướp lấy vợ con mang đi... Nhưng phải biết rằng vợ con người ta đã giết chết cả rồi, chỉ còn mấy cái thủ cấp đây kia, có xem thì bảo quân sĩ bêu lên cho mà nom thấy. Nói đoạn, sai quân sĩ đem bêu đầu vợ con Tấn Minh lên cho xem. Tấn Minh là một người nóng tính, khi trông thấy đầu vợ con bị chém giết, thì dùng dùi phẫn uất, không biết nói làm sao cho được. Bấy giờ trên thành bắn tên đạn như mưa. Tấn Minh bất đắc dĩ phải quay mình chạy lánh ra ngoài. Khi nom ra thấy trên mặt đất ở ngoài thành, còn lổm đổm một vài nơi, chưa dứt khói lửa, chàng quanh đi quẩn lại nghĩ ngợi một mình, nhưng muốn tìm nơi mà tự tử cho xong. Hồi lâu chàng liền đóng cương ngựa mà lững thững, đi theo con đường khi trước.

Đi được mươi dặm đường, chợt thấy ở trong đám rừng cây trước mặt, có một bụi nhân mã đi ra, và có năm vị hảo hán đều cưỡi ngựa buông cương đi trước. Năm người ấy, tức là Tống Giang, Hoa Vinh và ba anh em Yến Thuận, dẫn một toán hai ba trăm lâu la đến đó.

Bấy giờ Tống Giang trông thấy Tấn Minh, liền nghiêng mình cúi chào mà hỏi rằng :

- Sao Tống Quân không trở lại Thanh Châu mà một mình, một ngựa vợ vẫn, toan đi đâu bây giờ ?

Tấn Minh nghe hỏi, mặt hầm hầm đầy những nộ khí mà đáp rằng :

- Không biết thằng giặc cướp trời chu đất diệt nào nó ăn mặc giả mạo như tôi rồi đem quân về đánh thành, đốt hại nhà cửa của lương dân, làm vợ con tôi bị chết lây vì nó, khiến tôi đây cũng lên trời hết lối, xuống đất không đường, không biết làm sao cho được ? Bây giờ

nếu vợ được thành ấy, thì thế nào cũng đánh cho nó một mẻ, gọi là gây hết gây mới thôi.

Tổng giang mỉm cười đáp rằng :

- Dám thưa Tổng Quản, tôi có câu chuyện này, song ở đây không tiện nói ra, vậy xin đón ngài hãy về qua sơn trại rồi sẽ bẩm rõ với ngài.

Tấn Minh đương lúc phần uất vô liều, bất đắc dĩ cũng phải nghe lời, mà theo năm người cùng thẳng dong về núi Thanh Phong. Khi về tới sơn trại, bọn tiểu lâu la đã sắp sẵn các thứ rượu chè ở trên Tu Nghĩa sảnh, để đợi. Nam vị hảo hán mời Tấn Minh ngồi ở ghế, rồi nhất tể quỳ xuống ở trước mặt Tấn Minh. Tấn Minh thấy thế cũng vội vàng quỳ xuống để đáp lễ.

Tổng Giang bắt đầu nói lên rằng :

- Dám xin Tổng Quản tha lỗi cho. Hôm nay Tổng Quản không có lòng hạ cố, nhất định không chịu lưu lại sơn trại ở đây, bởi vậy Tổng giang đành ra một kế, cho tên lâu la hơi giống tướng dạng, ăn mặc các đồ mũ giáp, cùng cưỡi ngựa cầm quân khí của ngài, mà dẫn quân về đánh phủ Thanh Châu, lại cho Yến Thuận, Nuy Hồ đem nam mười người đi giúp sức, giả làm Tổng Quản định vào đánh thành để cướp lấy vợ con, rồi sau lại đốt nhà giết người, để dứt hẳn lối về của Tổng Quản. Cái đó đều là tội của chúng tôi, vậy nay chúng tôi mời ngài đến đây để xin tha thứ cho.

Tấn Minh nghe nói như xé đứt ruột gan, toan đứng lên đánh nhau với bọn Tổng Giang cho hả dạ, song một là vì cùng một tinh tú giảng sinh tính tình rất hợp, hai là bị bọn họ lấy lễ phép bó buộc, không sao trở mặt cho đánh, ba là có ra oai cũng khó lòng địch nổi bọn đó. Bởi vậy Tấn Minh đành phải nén lòng tức giận mà nói lên rằng :

- Anh em các ông làm thế, vẫn biết có lòng tốt muốn lưu Tấn Minh ở lại chốn này, song chỉ thiệt riêng cho Tấn Minh, là vợ con chết cả, không còn lấy chi làm thú ở đời, như thế phỏng có độc địa hay không ?

Tổng Giang đáp rằng :

- Nếu không làm như thế, khi nào huynh trưởng nỡ dứt lòng mà đến đây cho được ? Hiện nay Hoa Vinh có một người em gái, tư chất cũng hiền tuệ hơn người vậy nếu huynh trưởng có ưng thuận, thì xin cho sắm sửa tư trang mà làm lễ tục huyền ngay lập tức, huynh trưởng nghĩ sao ?

Tấn Minh thấy bọn kia hết lòng kính ái như vậy, thì cũng hơi nguôi tấm lòng, mà không còn nói năng chi nữa. Bấy giờ Hoa Vinh đứng dậy mời Tống Giang vào ghế giữa, rồi Tấn Minh, Hoa Vinh, ba vị hảo hán y theo thứ tự mà ngồi, đoạn rồi kéo cờ nổi hiệu, chè chén vui mừng và cùng nhau thương nghị để đánh trại Thanh Phong.

Tấn Minh nói với mọi người rằng :

- Việc đó rất là dung dị, các ông không cần phải quan tâm. Nguyên Hoàng Tín là người thuộc hạ của tôi, khi trước tôi có dạy bảo các môn võ nghệ, cùng tôi rất là thân mật, vậy ngày mai tôi đến đó thuyết cho anh ta nhập bọn, rồi sẽ đem bảo quyến của Hoa Vinh sang đây, và bắt vợ con Lưu Cao, để báo thù cho huynh trưởng, như thế thì phỏng được chăng ?

Tống Giang cả mừng mà rằng :

- Nếu được Tống Quân giúp sức cho như thế thì còn gì hơn nữa.

Nói đoạn lại cùng nhau chè chén, cho đến chiều mới tan. Nói về Hoàng Tín từ khi báo quan Phủ Thanh Châu rồi, sai bắt dân phu cùng lính trại, hết sức canh phòng cẩn mật, và sai đi dò la tin tức các nơi. Chàng đợi luôn mấy hôm không thấy phủ Thanh Châu đem binh đến cứu, trong lòng lấy làm lo sợ nghi ngại, không biết xử trí ra sao ? Chợt một hôm thấy quân sĩ vào báo rằng :

- Có quan Tống Quân Tấn Minh, một mình một ngựa đến gọi mở cửa ở ngoài trại.

Hoàng Tín nghe báo, vội vàng lên ngựa ra xem, quả nhiên chỉ có Tấn Minh một mình một ngựa đứng đợi ở ngoài, không có một ai theo hầu hết thấy. Chàng liền truyền quân sĩ mở trại, bỏ đích kiêu

xuống để đón Tần Minh vào. Khi đến Công sảnh ở đại trại, Hoàng Tín mời Tần Minh ngồi, rồi hỏi rằng :

- Chẳng hay Tổng Quân cơ sao mà lại một mình tới đây như vậy ?

Tần Minh liền đem chuyện bị thua hôm trước, thuật lại cho Hoàng Tín nghe, và nói rằng :

- Cập Thời Vũ Tổng Công Minh là một người trọng nghĩa khinh tài, thiên hạ ai cũng biết, hiện nay tôi đã vào đảng ở trại Thanh Phong vậy muốn đến đây nói với Hoàng Quân để cùng đến đó nhập bọn cho vui, can chi lưu luyến chốn này để chịu người ta dè nén ?

Hoàng Tín nghe nói liền đáp rằng :

- Hoàng Tín tôi vợ con chưa có cũng không hề lụy điều chi, vả chàng đã có ân quan ở đó, thì lẽ nào tôi lại không theo ? Nhưng trước đây không thấy nói Tổng Công Minh ở đó, mà sao bỗng dung lại đến ngay đây được.

Tần Minh cười nói :

- Ấy chính là anh Hồ Trương Tam ở Vân Thành mà bác toan giải hôm trước đó. Bấy giờ ông ta sợ nói thực tên ra thì vỡ chuyện, nên phải nói dối là Trương Tam.

Hoàng Tín nghe nói đập chân xuống đất mà than rằng :

- Chết nỗi ! Nếu bấy giờ tôi biết ông ta là Tổng Công Minh, thì đã tha ngay rồi, còn đâu sinh ra lăm sự lỗi thời ! Cái đó chẳng qua là nể mặt Lưu Cao, mà suýt nữa nguy mất một người nghĩa sĩ.

Dương khi hai người bàn định với nhau, để sắp sửa ra đi, thì bỗng thấy có tin báo hai đường quân mã ở đâu đến đánh trại. Hai người nghe báo, vội vàng cùng nhau lên ngựa, để ra cửa trại nghênh địch.

Mới hay :

Lòng người án bán mà mua

Xưa nay mấy kẻ lọc lừa nên thân ?

Ở đời có oán có ân,

Biết đời phải lựa đồng căn cho đều

Hay chỉ những thói ngoan điều

*Gây nên thảm họa trăm chiều tại ai ?
 Một phen khói lửa tung trời
 Thành xương vũng máu hồi đời biết chẳng !*

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Ta thấy người nhà Nguyễn diễn kịch, mỗi một tấn trò, chia làm bốn đoạn (màn); mỗi đoạn chỉ dùng một người ra hát, còn mọi người trong đám bạch trình ra, thừa tiếp mà khiêu động, điệu đồ không lạ vì người xưa ở trong lòng tự có một thiên văn tự tuyệt diệu rồi, đã được thành văn, có ý tứ, có khối ra kết lại, có gọi đến thưa ngay, có mở ra lại đóng vào, nếu không chỗ dựa thì bỗng dưng không thể tả ra ?

Cho nên nhà văn phải mượn vào chuyện xưa sống chết hợp tan, theo để làm văn, ý muốn cho đời sau biết đến văn chương của mình mà thôi ! Xưa kia chẳng đem việc cũ tả ra văn cho ta biết đến, từ khi phép kịch mất đi, mà việc một hồi, có tới hơn bốn mươi đoạn, lời của một đoạn lại bao nhiêu kẻ cùng xướng lên, nghe như éch kêu ra rả, chẳng ra trò gì nữa !

Xét việc đời xưa truyền lại đời sau, mà không dùng văn chương sao được, để cho ông già kể lại, măng sữa trẻ con truyền lẫn nhau, rồi bút mực chép ra, không đùng. Cho nên Sử quan học phép viết Sử từ xưa, đối với một bộ sách phải có ít là tám hồi, mỗi hồi lại ít nhiều sự nữa, song nếu một người lập truyện một người, mười người lập truyện mười người theo phép viết Sử, một sự có liên can nhiều người văn nhân phải có tài liên quan, nên một sự có mỗ Giáp mỗ Ất, thực sự của mỗ Giáp mỗ Ất không đủ, song phải tả ra lại khi Giáp, ắt không cùng một việc, song tả mỗ Giáp mà liên tới mỗ Ất ít nhiều, vì tác giả yêu đến mỗ Ất mà phải cần tả ra dính liền tới mỗ Giáp.

Cho nên nhà văn cầm bút, thấy quyển rất nặng, chép chuyện mỗ Giáp lại luôn mỗ Ất dính vào, như trong chuyện Tống Giang, lại tả Võ Tòng, theo lệ liên quan vậy; Chép chuyện mỗ Giáp, mỗ Ất không đủ đến như chép Hoa Vinh chẳng tả Tống Giang, đó là theo lệ vậy. Hồi ôi ! Một người có việc của một người, một truyện có văn của một truyện, một thiên một đoạn, có chỉ định của đầu đề, nếu người ta không xét thấy, cũng cầm bút quệt mực viết ra, đua nhau theo lối Sử Quan, thì sao xứng con người cầm bút.

Cổ Bản truyện Thủy Hử, tả Hoa Vinh, bèn tả đến Tống Giang, vì Hoa Vinh mà tả tới, mà tục bản truyện Thủy Hử chỉ tả thoáng qua vài lời, sao mà thấp kém đến thế, chẳng hay kẻ nào thay đổi, cũng chả tường hồi làm chi, nên ở đây theo lệ viết văn mà thuật lại.

HỒI THỨ BA MƯƠI TƯ

*Nơi từ điểm. Thạch Dường đưa thư:
Vàng Lương Sơn. Hoa Vinh bản nhận.*

Bấy giờ Tần Minh cùng Hoàng Tín đi ra cổng trại, trông thấy hai đường quân mã rất đông, một đường là Tống Giang với Hoa Vinh, một đường là Yến Thuận, Vương Nụy Hồ, đều dẫn hơn một trăm người kéo đến. Khi tới nơi, Hoàng Tín vội mở cổng trại, bỏ xích kiềng xuống, để đón hai đường binh mã cùng vào trong trại. Tống Giang truyền lệnh cho bọn lâu la, không được giết hại một người dân và một người lính nào trong trại đó. Lại truyền cho vào trại bên Nam, bắt hết cả nhà Lưu Cao để giết. Vương Nụy Hồ được lệnh ấy, vội vàng đến đó cướp lấy vợ Lưu Cao, cùng các thứ kim ngân tài vật, lừa ngựa trâu dê thi cho đám lâu la thu nhặt để tải về. Hoa Vinh trở về nhà thu dọn các đồ đạc, xếp vào xe tải và bảo vợ cùng em gái sắp sửa ra đi. Công việc thu xếp đầu đuôi yên ổn rồi, mấy vị hảo hán cùng nhau dong ngựa áp tải các đồ vật mà trở về sơn trại.

Khi về tới sơn trại, Vương Nụy Hồ vội đem vợ Lưu Cao giấu trong tư phòng. Yến Thuận thấy vậy liền hỏi rằng :

- Con đàn bà dê tiện ấy đem đi giấu làm gì ?

Wương Nụy Hồ đáp rằng :

- Phen này đã bắt được về tới đây, xin để cho tôi làm phu nhân áp trại.

Yến Thuận nói :

- Dành rằng để cho bác làm phu nhân áp trại, song hãy đem ra đây cho tôi hỏi đã.

Tống Giang bảo với mọi người rằng :

- Chính tôi cũng đương muốn hỏi chuyện nó, xin hãy đem ra đây...

Wương Nụy Hồ vâng lời, cho gọi chị chàng ra trước cửa sảnh. Chị chàng kia khóc lóc kêu van, xin tha tính mạng.

Tống Giang quát lên rằng :

- Giống gian dân này, còn nỉ non về nỗi gì nữa ? Ta nghĩ mày là một người vợ con nhà quan, nên mới cứu cho thoát nạn, ai ngờ mày đem lòng tàn ác, mà toan hại ta ! Đồ vong ân bội nghĩa, thì trời đất nào dung thứ được !

Yến Thuận đứng phắt dậy nói rằng :

- Giống dân phụ ấy, còn hỏi làm gì nữa ?

Nói đoạn rút dao lưng ra, chém cho một nhát ngã ngực xuống đó.

Gươm vàng pha vị tanh hôi,

Máu hồng nhuộm máu con người bạc đen.

Thế gian nhắm bạn thuyền quỳên,

Ở đời liệu thời đảo điên nên chừa...

Vương Nụy Hồ thấy vậy, trong lòng lấy làm tức giận vô cùng, liền vớ một thanh đao, toan đánh nhau với Yến Thuận.

Bọn Tống Giang đứng đây vội giữ lại, khuyên bảo Vương Nụy Hồ rằng :

- Yến Thuận giết đứa dân phụ ấy là phải lắm. Bác phải biết rằng tôi hết sức cứu nó, cho vợ chồng lại được đoàn tụ với nhau, thế mà nó còn trở mặt xui chống toan hãm hại tôi, con người như thế nếu để về sau, tất là nguy hiểm. Vậy sau đây tôi xin tìm cho bác một người rất là xứng ý, dùng nên nghĩ đến con người ấy làm chi !

Yến Thuận cũng bảo Vương Nụy Hồ rằng :

- Nếu anh còn muốn để con đàn bà ấy về sau, tất nhiên có phen nó lại hại chứ không chơi.

Vương Nụy Hồ bị can như vậy, thì nín lặng không nói làm sao cho được. Yến Thuận gọi lâu la khiêng bỏ xác, rửa sạch huyết tích rồi, lại sai dọn tiệc ăn mừng.

Ngày hôm sau Hoa Vinh mời Tống Giang, Hoàng Tín là chủ hôn, Yến Thuận, Vương Nụy Hồ, và Trịnh Thiên Thọ là nhà mối, để làm lễ thành hôn cho em gái lấy Tấn Minh. Bao nhiêu lễ vật đều tự Hoa

Vinh xuất tiền mãi biện. Đoạn rồi cùng nhau ăn uống vui chơi ba bốn ngày rất là thỏa thích.

Cách năm bảy hôm thấy lâu la đi thám sự về báo rằng :

- Quan Phủ Mộ Dung hiện đã đệ công văn lên phủ Trung Thu, tâu rõ về việc Hoa Vinh, Tấn Minh, Hoàng Tín làm phản, và xin đại đội binh mã mai đánh dẹp núi Thanh Phong.

Các vị hảo hán nghe báo cả kinh, liền cùng nhau bàn định mưu kế để cự địch quân quan. Tống Giang nói với chúng rằng :

- Ở đây là một nơi sơn trại hiểm thường, lỡ ra quan quân kéo đến, thì cũng khó lòng cự địch. Vậy tôi có một kế này, chẳng hay các ngài có ứng thuận thế chăng ?

Mọi người đều nói rằng :

- Huynh trưởng có kế gì xin cứ nói cho nghe...

Tống Giang nói :

- Gần đây có một nơi là Lương Sơn Bạc, bên trong có thành Uyển Tử, có vụng Liêu Nhi, dài rộng tám trăm dặm. Hiện có Tiểu Thiên Vương tụ rất đông quân ở đó, quan quân không hề dám xâm phạm đến nơi. Vậy chúng ta đến đấy nhập bọn thì có lẽ tốt hơn.

Tấn Minh nói :

- Nếu được những chốn như thế, thì còn gì hơn nữa ! Nhưng bây giờ không có ai quen biết, mà tiến dẫn ta lên, thì có khi nào họ chịu nhận.

Tống Giang cả cười liền đem chuyện Tiểu Thiên Vương cướp lễ sinh nhật, cho đến khi đưa vàng tạ ơn, rồi đến nỗi xảy ra chuyện giết hại Diêm Bà Tích, lệnh đèn đuốc lưu lạc giang hồ, thuật lại cho mọi người nghe.

Tấn Minh nghe nói cả mừng đáp rằng :

- Nếu vậy huynh trưởng là Đại Ân Nhân của bọn họ, thì còn ngại chi đến chuyện kia khác, ta nên mau mau thu xếp đi ngay, kéo chậm trễ tất nhiên lỡ việc.

Nói đoạn, chúng lập tức sắp mười mấy cỗ xe, và cộng có hai ba cỗ ngựa tốt đều để tải đi. Còn đám lâu la kẻ nào không muốn theo, thì cho tiền nong đi tìm chủ khác, kẻ nào muốn theo thì biên vào sổ quân. Bấy giờ tính cả quân lính của Tần Minh đem đến, cộng được bốn năm trăm người chia làm ba đội, đều giả dạng quan quân đi đánh Lương Sơn Bạc.

Khi thu xếp xong đầu vào đấy, các hảo hán đều dốt bỏ sơn trại, chia quân làm ba đội, Tống Giang cùng Hoa Vinh dẫn bốn năm mươi tên lâu la, và bốn mươi tên kỵ mã, hộ tống năm bảy cỗ xe đi trước. Tần Minh, Hoàng Tín dẫn tám chín mươi quân ngựa, cùng mấy cỗ xe đi đội thứ nhì, Yến Thuận, Vương Nuy Hổ cùng Trịnh Thiên Thọ, dẫn bốn mươi cỗ ngựa, và hơn hai trăm lâu la đi đội thứ ba, trông chừng thẳng trở Lương Sơn Bạc.

Trong khi đi đường, các cờ hiệu, để rõ là quan quân đi đánh giặc, vì thế mà không ai dám ngăn trở đường đi.

Đường đi được nam bảy ngày, một hôm Tống Giang cùng Hoa Vinh cưỡi ngựa đi trước, bọn quân mã áp tải người nhà đi sau, cách ước hai mươi dặm đường. Khi đến một nơi gọi là Đồi Ảnh Sơn, có hai tòa núi ở hai bên, khoảng giữa là một khu đất rộng phẳng, chợt nghe trong núi có tiếng thanh la đánh ầm cả lên. Hoa Vinh thấy vậy bảo với Tống Giang rằng :

- Chỗ này chắc có cướp bóc ra ngăn đường, ta phải phòng bị chống cự mới được.

Nói đoạn liền cấp gươm vào nách, lấy cung tên ra, sắp sửa cẩn thận, rồi nhất diện sai quân kỵ thôi thúc hai toán xe ngựa đằng sau, kéo lên đóng vào một nơi. Đoạn rồi Hoa Vinh cùng Tống Giang dẫn hơn hai mươi tên quân kỵ đi thám thính đường lối.

Đi được gần nửa dặm đường, chợt thấy phía trước mặt có một toán quân mã, ước hơn trăm người, mặc toàn áo đỏ giáp đỏ, có một người trắng sãi mặc áo đỏ, hoành tay kích ngồi trên mình ngựa quát to lên rằng :

- Hôm nay ta quyết cùng ngươi một trận, xem ai được ai thua ?

Đoạn rồi thấy đằng sau núi, trông thấy ước một trăm nhân mã, đều mặc áo trắng giáp trắng, cầm thiên phương họa kích cười ngựa đi trước. Đôi bên cờ trắng đỏ phất phới, chiêng trống vang lừng hai bên trắng sì cũng dương kích, xông ngựa lảng lảng ra giữa khoảng đất rộng, đánh nhau tới hơn ba mươi hiệp, chưa ngã được thua.

Hoa Vinh cùng Tống Giang ngồi trên mình ngựa nom ra, liến lác đầu khen ngợi luôn mồm. Sau Hoa Vinh đánh ngựa đi gần đến chỗ đánh nhau, thấy hai tráng sĩ dương hăng hái ra sức, hai cây kích loáng nhoáng như hai cánh phan bị gió thổi, rồi bỗng dung hai cái ngựa ở trên đầu kích, quấn chặt lấy nhau, không sao mà gỡ ra cho được.

Hoa Vinh ngồi trên mình ngựa thấy vậy, thì liến cầm cương ngựa lại, tay tả vớ lấy cây cung trong túi Phi ngư, tay hữu vớ lấy một mũi tên trong Tẩu thú, rồi đặt lên cung, vào với nhau mà bắn ra một phát đứt hẳn làm đôi, tung đôi kích ra mỗi đằng một ngã. Tụi hơn hai trăm người trông thấy, thì vỗ tay reo ầm cả lên. Hai tráng sĩ cũng dừng tay kích, quay ngựa xông đến trước mắt Hoa Vinh, đều cúi chào mà xin hỏi tên người bán giỏi.

Hoa Vinh trở vào Tống Giang mà nói rằng :

- Người nghĩa huynh tôi đây là Cập Thời Vũ Tống Công Minh là Áp Ty ở huyện Vân Thành khi trước. Còn tôi đây là Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh làm Tri Trại ở trấn Thanh Phong.

Hai tráng sĩ nghe nói, vội vàng nhảy xuống ngựa, bỏ tay kích ra, rồi lạy lạy lạy để mà nói rằng :

- Chúng tôi được nghe tiếng đã lâu.

Tống Giang cùng Hoa Vinh xuống ngựa, đỡ hai người dậy mà hỏi rằng :

- Xin hỏi cao tính đại danh của hai vị tráng sĩ ?

Người mặc áo hồng đáp :

- Chúng tôi họ Lã tên Phương, người ở Đàm Châu, bình sinh chỉ thích theo đòi như Lã Bố, nhân tập đánh cây Thiên phương họa kích, rồi ai cũng gọi tên là Tiểu Ôn Hầu Lã Phương. Sau nhân đi bán thuốc

tới đất Sơn Đông bị thua lỗ mất cả tiền nong, không thể nào trở về cố hương được, đành phải tạm trú ở đây, để kiếm ăn và cướp bóc. Dè dàu có một tráng sĩ này, ở đâu mới đến, muốn cướp lấy sơn trại của Lã Phương. Lã Phương muốn dàn xếp cho mỗi người một núi, mà tráng sĩ nhất định không nghe, bởi thế hai bên đánh nhau kể đã mấy hôm nay, chưa ai chịu nhường nhịn ai cả.

Tống Giang lại hỏi tên họ người mặc quần áo trắng. Người kia nói rằng :

- Chúng tôi họ Quách tên Thịnh, người ở Gia Lăng thuộc Tứ Xuyên, trước đây có học võ nghệ của Trương Đế Hạt đất Gia Lăng, luyện được cây kích tinh thạo, người ta thường gọi là Kiển Nhân Quý Quách Thịnh. Nhân trước đi buôn thủy ngân đắm thuyền hết vốn, sau nghe nói ở Đới Ảnh Sơn đây có người đánh kích rất giỏi, mới đến chiếm sơn lâm để cướp bóc kiếm ăn, bởi vậy muốn qua đây thử ngón xem sao ? Dè dàu, cùng nhau đối địch luôn mấy ngày cũng chưa phân được thua... Nay cũng là sự bất thỉnh linh gặp được hai ngài ở đây, thực là hạnh phúc.

Tống Giang nghe nói, lấy làm vui mừng, liền đem chuyện mình nói cho hai người biết và lại bảo rằng :

- Cũng là dịp may, mà tôi được gặp hai vị ở đây, vậy tôi muốn khuyên cho đôi bên hòa giải, chẳng hay các ngài có bằng lòng không ?

Hai người đều cả mừng mà vâng lời...

Bấy giờ mấy đội nhân mã ở đằng sau, cũng vừa tới đó, Tống Giang cùng Hoa Vinh dẫn hai người, để tiếp kiến mấy vị hảo hán kia, đoạn rồi Lã Phương mời lên núi để tiếp đãi. Ngày hôm sau Quách Thịnh cũng mời sang núi để làm rượu khao mừng.

Tống Giang liền bàn với người để cùng lên Lương Sơn Bạc ở với Tiểu Cái Thiên Vương. Hai người đều cúi lòng theo nhận, rồi lập tức thu nạp người ngựa, sửa soạn vật liệu để cùng nhau khởi hành. Đương khi sắp sửa đi, thì bỗng Tống Giang bảo chúng rằng :

- Hãy thông thả, không thể đi được ! Nay mình đem tới bốn năm trăm nhân mã tới Lương Sơn, bọn họ thế nào cũng có người dò tham

tin tức, thắng hoặc họ cho là mình đánh lấy Lương Sơn thực, thì bấy giờ không phải chuyện chơi. Vậy để tôi cùng Yến Thuận xin đi trước bảo cho họ biết rồi các vị sẽ chia làm ba đội lục tục đi sau.

Tấn Minh, Hoa Vinh cùng mọi người đều khâm phục là phải, liền lui quân chia toán đi sau. Tống Giang cùng Yến Thuận mỗi người cưỡi một con ngựa, dẫn mười lăm tên tùy hành đi trước. Đi được hai ngày đường bỗng một buổi trưa hôm kia, đến một túp điểm ở bên cạnh đường cái quan, Tống Giang cùng Yến Thuận bèn vào nghỉ để an uống. Khi vào tới trong điểm thấy có một chỗ ngồi án hơi rộng, còn mấy nơi khác đều là chật hẹp cả. Trong một chỗ rộng đã có anh chàng, mình dài tám thước, sắc mặt hơi vàng, hai con mắt lơ lơ, có một hàng ria thưa thớt, đầu đội khăn mỏ lốn, mình mặc áo trầu đen, lưng thắt dây bao trắng, dưới chân là dép đi đôi giày gai, dùng thanh gậy một bên, và để cả một bọc hành lý vào đầu bàn mà ngồi ở đó. Bấy giờ Tống Giang cùng Yến Thuận gọi túp bảo đến mà bảo rằng :

- Ta đi đây có đông người theo hầu, vậy hai chúng ta vào ngồi trong kia, rồi người nói với người khách kia nhường chỗ rộng ấy cho bọn người nhà họ ngồi uống rượu.

Nói đoạn Tống Giang cùng Yến Thuận vào ngồi ở trong, dọn túp bảo lấy rượu thịt cho bọn hầu ăn trước. Tên túp bảo thấy bọn theo hầu đứng đông chật cả nhà, liền đến bên người ngồi một mình kia mà nói rằng :

- Phiền bác làm ơn nhường chỗ rộng này cho bọn người nhà hai vị quan nhân trong kia ngồi một chút...

Chàng kia nghe gọi mình là bác, thì cau mặt mà đáp rằng :

- Đến trước ngồi trước, sau ngồi sau... Người nhà quan nhân nào, mà bảo nhường chỗ ? Lão gia không nhường cho ai cả.

Yến Thuận nghe thấy vậy, liền bảo với Tống Giang rằng :

- Thằng cha này vô lễ quá.

Tống Giang gạt đi rằng :

- Mặc xác hán, mình chấp làm gì ?

Bấy giờ anh chàng kia quay vào nhìn Yến Thuận cùng Tống Giang mà tủm tủm cười nhạt. Tên tửu bảo lại nói với chàng ta rằng :

- Bác xét cho chỗ hàng quán buôn bán, đổi giúp sang chỗ khác một tý đã hại gì ?

Anh chàng kia cả giận, vỗ tay lên bàn quát rằng :

- Thằng ranh con xác thực, khinh lão gia có một mình, bắt phải đổi chỗ ngồi hay sao ? Mà phải biết, có vua đi đến đây, lão gia cũng không đổi... nói to là đánh luôn bây giờ...

- Nào tôi đã nói gì ?

- Mày dám nói gì mà nói...

Yến Thuận thấy vậy, trong lòng không sao nhin được, liền nói lên rằng :

- Anh chàng này nói dẻo để chứ ! Không đổi thì thôi, làm gì mà rối lên thế ?

Anh chàng kia đứng phắt dậy, vớ lấy thanh đao mà nói rằng :

- Ta nói nó, không việc gì đến nhà anh. Lão gia đây khắp trong thiên hạ, chỉ nể có hai người, còn ngoài ra đạp chân lên mà giẫm xuống đồng bùn cả.

Yến Thuận tức mình vớ lấy cái ghế ngồi, cũng đứng phắt dậy toan đánh. Tống Giang nghe khẩu khí anh chàng kia, cũng không phải tay vừa liền đứng chắn ngang khuyên giải cả đôi bên, rồi nói lên rằng :

- Xin các ông đừng lời thôi nữa... Tôi xin hỏi ông này, vừa rồi ông nói rằng : Trong thiên hạ ngày nay có hai người là ông trở vào ai đó ?

Anh chàng kia nói :

- Tôi nói ra đây, chắc các bác cũng phải kinh sợ chứ không chơi.

- Vâng, ông cứ cho tôi được biết tên hai người đó.

- Nghe, một người là con cháu Sài Tiến Tôn ở quận Hoành Hải tên là Tiểu Toàn Phong Sài Tiến, Sài Đại Quan Nhân.

Tống Giang nghe nói sẽ gật đầu mà hỏi luôn rằng :

- Còn một người nữa là ai ?

- Một người nữa lại to lớn nữa, người này là Sơn Đông Cáp Thời Vũ Tổng Công Minh, làm Áp Ty ở huyện Vận Thành khi trước...

Tổng Giang nghe đến đó, thì trông Yến Thuận mà tủm tủm sẽ cười. Yến Thuận cũng bỏ cái ghế xuống mà tươi hân nét mặt lại.

Anh chàng kia lại tiếp luôn rằng :

- Lão gia chỉ trừ có hai người ấy, còn ngoại giả cho đến Tổng Đại Hoàng Đế cũng không cần.

Tổng Giang nói :

- Khoan, tôi nói câu này. Hai người ấy tôi đây cũng có biết cả, ông cứ ngồi, rồi sẽ gặp người ấy.

Anh chàng kia nói rằng :

- Nếu ông đã biết thì cũng không giấu giếm làm chi. Cách ba năm trước đây tôi có ở nhà Sài Đại Quan Nhân hơn bốn tháng trời, duy chưa được gặp Tổng Công Minh mà thôi.

- Vậy ông muốn gặp Hắc Tam Lang hay sao ?

- Hiện nay tôi đương đi tìm ông ta đây.

- Ai bảo ông đi tìm ?

- Người anh em ông ta là Thiết Phiến Tử Tổng Thanh có đưa gia thư cho tôi để tìm ông ta.

Tổng Giang nghe nói cả mừng, liền vội chạy đến, ôm lấy chàng kia mà nói lên rằng :

- Thế mới biết "hữu duyên nghìn dặm cũng gần, vô duyên giáp mặt khó phần gặp nhau", chẳng giấu gì, chính tôi là Hắc Tam Lang Tổng Giang đây.

Anh chàng ngậy người, nhìn kỹ Tổng Giang một lượt, rồi thụp xuống lạy mà nói rằng :

- Nếu vậy thì may quá ! Trời xanh xui khiến cho được gặp Ca Ca, bằng không thì tiểu đệ lại phải đến Khổng Thái Công một phen chung quy vô ích.

Tổng Giang kéo chàng kia vào trong mà hỏi rằng :

- Ở nhà tôi lâu nay có việc gì không ?

Chàng kia ung dung đáp rằng : Đám bẩm Ca Ca tôi họ Thạch tên Dũng, người phủ Đại Danh, bình sinh thích đánh bạc nên họ thường gọi là Thạch Tướng Quân. Sau nhân trong đám bạc mà đánh chết người, phải trốn sang Sài Đại Quan Nhân để ở. Xưa nay thường nghe Ca Ca bận việc đi vắng, duy có Tứ Lang ở nhà, Tứ Lang thấy dè dặt thăm hỏi ân cần, liền mách cho chỗ Ca Ca ở tại nhà Khổng Thái Công bên núi Bạch Hổ và có gửi bức thư cho đệ mang đến đây.

Tống Giang nghe nói, trong bụng hơi ngờ ngợ, hỏi Thạch Dũng rằng :

- Khi bác qua nhà tôi, ở đấy mấy ngày ? Có gặp phụ thân tôi không ?

- Tôi chỉ ở đó một tối rồi đi ngay, không thấy Thái Công đâu cả.

Tống Giang lại nói chuyện nhập đảng ở Lương Sơn cho Thạch Dũng nghe. Thạch Dũng nói rằng :

- Tôi vẫn biết tiếng Ca Ca là người trọng nghĩa khinh tài, vậy phen này Ca Ca lên ở Lương Sơn, tất cũng cho tiểu đệ đi theo.

- Cái đó có khó gì, hãy ngồi đây chơi nói chuyện một lúc đã.

Nói đoạn liền trở Yến Thuận cho Thạch Dũng biết, rồi gọi tửu bảo đem rượu lên. Thạch Dũng đứng dậy mở gói hành lý, đưa bức thư cho Tống Giang.

Tống Giang tiếp lấy bức thư, nom ngoài phong bì không thấy có hai chữ Bình an, trong lòng càng lấy làm ngờ vực, vội mở ngay phong thư ra để đọc. Chàng lược xem bức thư, thấy viết mấy chữ : "Thân phụ bị bệnh, tạ thế đầu tháng giêng năm nay, hiện còn đình cửu trong nhà, chỉ đợi Ca Ca về, sẽ làm lễ an táng. Vậy Ca Ca sớm liệu trở về, chớ để em mong, lỡ việc... Em khắp huyết báo thư !".

Tống Giang đọc xong ngã ngất người ra, rồi ôm bụng mà kêu lên rằng :

- Thằng con bất hiếu này, làm nên những tội ác giở giang để đến nỗi cha già bị chết, không được trọn đạo làm con, như thế có khác gì giống súc sinh kia nữa ?".

Nói đoạn đập đầu vào vách mà khóc to lên. Yến Thuận, Thạch Dũng vội vàng chạy đến ôm lấy Tống Giang. Tống Giang khóc lóc hôn mê hồi lâu mới tỉnh, liền bảo Yến Thuận, Thạch Dũng rằng :

- Tôi đây không phải có bạc tình với anh em, song trước đây tắc lòng chỉ vương vất có cha già ở đó, tới nay cha già đã mất thì thế nào cũng phải trở về ngay, để các ông cứ việc vào Lương Sơn Bạc mới được.

Yến Thuận khuyên rằng :

- Nay chẳng may Thái Công đã mất rồi nếu Ca Ca có trở lại nhà, cũng khó lòng được trông thấy mặt, thiên hạ có bố mẹ nào sống mãi được với con. Vậy xin Ca Ca hãy thư thả khoan tâm dẫn anh em chúng tôi lên núi, rồi anh em chúng tôi cùng đến sơn trang, thế chẳng hóa ra ổn tiện lắm sao ? Rắn không đầu làm sao đi được ? Vậy nếu Nhân huynh trở về, thì đến đó ai chịu thu nhận chúng tôi ?

Tống Giang gạt đi rằng :

- Nếu chúng tôi đưa các ông lên núi, rồi mới trở về, thì mất nhiều ngày quá, không thể nào làm như thế được. Nay tôi xin viết một phong thư nói rõ tình hình mọi lẽ, để các ông đem cả Thạch Dũng tới đó vào bọn Lương Sơn Bạc, còn tôi phải quay về ngay mới được. Nếu không biết đến thì thôi, nay đã biết đến, thì một ngày dằng dẳng coi tựa mấy thu, không cần ngựa nghèo, không cần người theo, chỉ một mình tôi phải về ngay lập tức mới yên.

Hai người cố tình lưu giữ không được. Tống Giang lập tức gọi tửu bảo đem mượn bút mực, vừa sứt sùi vừa viết phong thư, ân cần dặn dò ở trong, rồi không kịp dán phong bì mà đưa ngay cho Yến Thuận. Đoạn rồi cúi lấy lá đáp cùng giày gai của Thạch Dũng quấn vào chân, lấy một ít tiền bạc, giắt con dao lung, và cầm lấy thanh gươm của Thạch Dũng, toan lập tức đi không ăn uống chút gì vào miệng.

Yến Thuận dịu lại mà rằng :

- Ca ca đợi Tần Tống Quân, cùng Hoa Tri Trại đến đây, rồi đi cũng được, làm chi mà phải tháo thứ thế ?

Tống Giang nói :

- Tôi không thể nào đợi chờ được nữa ! Bức thư của tôi đây rồi không ngại điều chi, hiền đệ Thạch Dũng khá nói chuyện đầu đuôi cho mọi người biết, và từ tạ anh em giúp tôi. Tôi bây giờ làm thế nào mà một bước nhảy về ngay được tới nhà, thì mới thỏa lòng được.

Nói xong cầm đầu cầm cổ mã ngăn ngừa thẳng được ra đi.

Tha hương bước một ngại ngần,

Giang hồ tình nặng tử thân nghĩa sâu !

Cương thường chót vót ngàn dâu,

Lấy ai khóc nỗi bể dâu cho đời ?

Bấy giờ Tống Giang ra đi, rồi Yến Thuận, Thạch Dũng cùng nhau ăn uống một lúc trả tiền hàng mà kéo nhau ra đi, Thạch dũng cưỡi ngựa của Tống Giang, cùng Yến Thuận dẫn lũ theo hầu, đi được năm bảy dặm đường, tìm vào một hàng cơm để nghỉ. Vào khoảng buổi trưa hôm sau, ba bộ quân mã cũng đều tiếp đến. Yến Thuận, Thạch Dũng tiếp mấy vị hảo hán, rồi đem chuyện Tống Giang cho mọi người nghe, các vị hảo hán nghe nói đều trách Yến Thuận không biết lưu Tống Giang ở lại.

Thạch Dũng bảo với mọi người rằng :

- Tống Ca ca nghe nói phụ thân mất, thì vội vàng vạt vả khóc lóc, rồi sục sạo ra đi, không thể nào mà lưu lại được, hiện có viết một bức thư để lại đây, dặn chúng ta cứ mau mau lên núi, không ngại điều chi hết thủy.

Hoa Vinh cùng Tần Minh xem thư xong, bàn với mọi người rằng :

- Bây giờ vơ vẩn giữa đường, tiến thoái đều khó, trở về không được, mà cùng nhau chia rẽ ở đây, tất là không tiện, vậy bắt buộc ta cứ đến đấy xem sao ?

Nói đoạn liền kể chín vị hảo hán cùng đi, làm một toán bốn trăm quân mã kéo đến Lương Sơn. Khi tới gần Lương Sơn, tới một khu rừng bên cạnh bờ lau, chợt thấy trên mặt nước có tiếng chiêng trống vang trời, cờ bay phất phới, rồi thấy trong đám vũng nước có hai chiếc khoái thuyền đi ra. Một chiếc thuyền đi trước có bốn năm mươi tiểu

lâu la, và một vị Đẩu Lĩnh. Báo Tử Đẩu Lâm Xung ngồi trước mũi thuyền; thuyền sau cũng ba bốn mươi tên lâu la, một vị Đẩu Lĩnh ngồi ở trên mũi thuyền, là Phát Xích Quỷ Lưu Đường. Bấy giờ Lâm Xung trông thấy bọn kia đi đến, liền quát lên hỏi rằng : Các người quân quan ở đâu, dám đến đây thu bắt bọn ta. Các người phải biết, bọn hảo hán ở Lương Sơn Bạc đây, nếu trêu vào thì không một thằng nào sống được.

Bọn Hoa Vinh, Tán Minh nghe vội vàng xuống ngựa, đứng trên bờ mà nói rằng :

- Chúng tôi không phải là quan quân ở đâu, hiện có thư của Tổng Công Minh Ca Ca đưa đến, xin vào nương tựa ở Đại trại ở đây.

Lâm Xung nghe vậy, liền nói rằng :

- Nếu có thư của Tổng Công Minh, thì xin mời các ngài đến tửu điểm đằng kia sẽ tiếp kiến.

Nói đoạn, rồi đứng trên thuyền vẫy lá cờ xanh, có một con thuyền ở giữa đám bụi lau đi ra. Trong thuyền có ba người ngư phủ, một người lại coi thuyền, còn hai người lên bờ nói với bọn Hoa Vinh rằng :

- Xin mời các vị tướng quân đi theo tôi đến đằng này.

Đoạn rồi hai chiếc thuyền đều thối còi lên hiệu, phất ngọn cờ trắng, nổi tiếng thanh la mà vụt đi mất. Mọi người trông thấy kinh ngạc bảo nhau rằng :

- Nay mới thấy Lương Sơn Bạc danh bất hư truyền, trách nào quan quân không dám chạm đến đây. Sơn trại chúng ta bao giờ cho theo kịp được ?

Bấy giờ bọn Hoa Vinh đi theo người ngư phủ đi quanh trên con đường phẳng lặng rộng, một lát thì tới tửu điểm Chu Quý, Chu Quý thấy chúng đến, thì vui mừng đón tiếp, sai mổ hai con bò làm rượu mời bọn họ. Bọn Hoa Vinh đưa thư của Tổng Công Minh cho Chu Quý xem.

Chu Quý xem xong, bèn tới chốn Thủy Đình bán một phát tên vào đám lau để ra hiệu. Phút chốc có tiểu lâu la chở một chiếc khoái thuyền

ở trong đám lau đi ra. Chu Quý đưa thư cho tiểu lâu la, và dặn dò đầu đuôi để lên báo trước sơn trại. Ngày hôm sau quân sư Ngô Học Cứu dẫn hai ba mươi chiếc thuyền lớn, ra tửu điểm Chu Quý để đón tiếp mọi người. Ngô Học Cứu cùng Chu Quý mời chín vị hảo hán đem cả đồ hành lý, vợ con cùng nhân mã xuống thuyền, cùng đi vào bến Kim Sa.

Hồi đó Bạch Nhật Thử Nhật Thắng đã nhờ được mưu kế của quân sư Ngô Học Cứu, mới vượt được ngục Tế Châu mà cùng về ở đó. Bọn Tiểu Cái, Ngô Dụng, Công Tôn Thắng; Lâm Xung; Lưu Đường, Nguyễn Tiểu Nhi, Nguyễn Tiểu Ngũ, Nguyễn Tiểu Thất, Đỗ Thiên, Tống Vạn, Chu Quý, Bạch Thắng, đón bọn Hoa Vinh, Tản Minh, Hoàng Tín, Yến Thuận, Vương Anh, Trịnh Thiên Thọ, Lã Phương, Quách Thịnh và Thạch Dũng vào Tự Nghĩa Sơn, rồi tự ngồi sang phía ghế bên tả, chín vị hảo hán kia ngồi vào ghế bên hữu. Hai bên an tọa chỉnh tề, ở giữa đốt lò hương lớn, rồi các vị hảo hán cùng thể ước với nhau. Bọn Tiểu Cái sai giết trâu ngựa mở tiệc khao mừng, và sai dọn phòng ốc ở sau núi, để gia quyến các vị hảo hán ở, lại cho bọn thân nhân theo hầu các vị hảo hán mới đến, đều dự tiệc cùng đám tiểu đầu mục ở sơn trại. Trong khi dự tiệc Hoa Vinh cùng Tản Minh, từng xung tán đức tốt của Tống Giang, và đem chuyện báo ơn báo oán ở núi Thanh Sơn, thuật lại cho các vị Đầu Lĩnh nghe. Bọn Tiểu Cái nghe vậy, ai cũng có vẻ vui mừng. Sau khi nói chuyện Lã Phương, Quách Thịnh đánh nhau, Hoa Vinh bán một mũi tên đứt đôi cái ngà buộc kích, thì Tiểu Cái có ý không tin, liền ầm ừ đáp lại rằng :

- Nếu có được tài bán như vậy, thì hôm nào thử thí nghiệm xem sao ?

Ngày hôm ấy đôi bên đều mở lòng uống rượu, khi chén đã hơi say, các vị Đầu Lĩnh liền mời bọn Hoa Vinh đi quanh nom phong cảnh rồi lát nữa lại vào dự tiệc. Các vị hảo hán cùng các vị Đầu Lĩnh đều dặt tay nhau dạo xem phong cảnh trước núi, rồi cùng nhau ra đến đê Tam Quan.

Đương khi xem ngắm, chợt thấy tiếng chim hồng kêu kí kết ở đằng xa bay lại, Hoa Vinh nghĩ thầm trong bụng rằng :

- "Tiểu Cái nghe ta nói bán đứt cái ngù buộc kích, thì ra đáng không tin, vậy bất nhược tiện đây ta bán thử một phát, cho họ biết tay mới được !".

Hoa Vinh nghĩ đoạn, liếc mắt nom thấy trong bọn theo hầu đi đó, có người đeo sẵn cung tên, chàng liếc mượn lấy cung tên để bán. Khi cầm lấy xem, thấy cây cung Nô Kim Thuộc Hoạch óng ả dễ coi chính là hợp ý với Hoa Vinh, chàng liếc giờ cung cầm lên bảo với Tiểu Cái rằng :

- Vừa rồi các vị Đầu Lĩnh thấy nói Hoa Vinh này bán đứt dây ngù buộc kích, nghe chừng có ý không tin, vậy nhân đây có hàng nhận bay qua, tôi xin bán một con để các ngài coi thử. Tôi định bán con nhận thứ ba, bay ở trên kia, nếu không trúng, thì xin các ngài đừng chê cười...

Nói đoạn giương cung nhắm thẳng lên trên, bắn đến tách một cái, thì quả nhiên con nhận thứ ba rơi xuống núi, Tiểu Cái sai quân nhặt về để xem, thấy mũi tên đúng giữa đầu con nhận. Ai nấy đều lấy làm kinh ngạc bái phục là mũi tên thần. Ngô Học Cửu xưng tán Hoa Vinh rằng :

- Cứ như tay thần của tướng quân, thì không những ví với Tiểu Lý Quảng⁽¹⁾, dẫu đến ngay Dưỡng Do Cơ⁽²⁾ cũng khó lòng mà dọ được ! Thực là may mắn cho sơn trại, mà có ngài đến ở đây...

Từ đó các vị Đầu Lĩnh đều lấy làm kính phục Hoa Vinh, rồi cùng nhau trở vào yến hội. Ngày hôm sau trong trại lại đặt tiệc ăn mừng, và bàn định ngôi thứ các vị hảo hán mới tới. Tản Minh đáng lẽ ngồi trên đám đó song có Hoa Vinh là anh vợ, nên các Đầu Lĩnh mời Hoa Vinh ngồi ghế thứ nam vai dưới Lâm Xung, mà để Tản Minh ngồi ghế thứ sáu, Lưu Đường thứ bảy, Hoàng Tin thứ tám, dưới ba anh em

(1) Lý Quảng đời Hán bán giỏi, đánh được giặc Hung Nô, Tiểu Lý Quảng, tức Lý Quảng nhỏ.

(2) Dưỡng Do Cơ đời Xuân Thu bán giỏi, xa trăm thước trúng cò.

họ Nguyễn, song đến Yến Thuận, Vương Nụy Hồ, Lã Phương, Quách Thịnh, Trịnh Thiên Thọ, Thạch Dũng, Đỗ Thiên, Tống Vạn, Chu Quý và Bạch Thảng, cộng tất cả hai mươi một vị Đầu Lĩnh cùng ngồi dự tiệc với nhau. Sau khi yến tiệc vui mừng, trong sơn trại lại chế thêm thuyền bè, nhà cửa xe pháo giáo guom cùng các đồ cung tên cờ giáp để phòng khi cự địch quân quan.

Giang Sơn riêng một góc trời.

Sẵn sàng tri dũng trên trời kém chi ?

Sẵn sàng vô bị binh suy.

Cứ an phải có tư nguy mới là.

Bên kia Tống Giang từ khi chia tay cùng Yến Thuận, Thạch Dũng, liền vội vội vàng vàng đi gấp đường trở về cố lý. Chiều hôm đó đi đến một túp diêm của Trương Xã Trưởng, vốn là một người tử tế với Tống Giang từ xưa nay, nay thấy Tống Giang đi xa mới về, mà nét mặt buồn bã như chiều thần nuốt hạt châu, liền có ý băn khoăn mà hỏi rằng :

- Áp Ty đi vắng hơn một năm nay, bây giờ mới về chơi nhà, mà sao nét mặt buồn bã làm vậy ? Chẳng hay trong bụng có gì không vui chàng ? Bây giờ gặp việc Quan Tư đã tới kỳ ân xá, chắc là Áp Ty cũng được giảm tội đi rồi thì phải ?

Tống Giang đáp rằng :

- Lão thúc dạy phải lắm, tôi bây giờ việc quan tư cũng chẳng ngại gì, duy phụ thân sinh ra tôi mới mất, thì lẽ nào mà không đau khổ trong lòng.

Trương Xã Trưởng nghe nói cả cười mà rằng :

- Áp Ty diên hay sao ? Lại nói chuyện buồn cười như thế ? Thái Công nhà ngài vừa mới ngồi uống rượu ở đây, vừa mới về được một lúc rồi, sao lại nói lạ thế ?

Tống Giang ngạc nhiên nói rằng :

- Thúc thúc đừng nên nói lừa làm gì ! Tôi đưa thư cho Thúc Thúc xem... Đây là bức thư của Tống Thanh viết rõ ràng là cha tôi mất đạo thánh giềng, chỉ đợi tôi về làm lễ thiên táng đó mà...

Xã Trưởng cầm lấy thư xem, rồi vỗ tay mà kêu lên rằng :

- Quái lạ ! Sao lại có thể được ? Chính lúc trưa cụ với Vương Thái Công ở đông thôn, vừa mới uống rượu ở hàng tôi xong, khi nào tôi lại nói sai ?

Tống Giang nghe nói, lấy làm quái lạ không hiểu ra sao... Đành ngồi đó đến tối rồi mới từ giả Xã Trưởng, mà lên về nhà. Khi tới cửa trang thấy cửa nhà vẫn êm cả, không có việc chi động tĩnh khác. Bọn trang khách thấy Tống Giang về, thì ai nấy vui mừng mà chạy ra đón.

Tống Giang lại hỏi ngay rằng :

- Phụ thân ta cùng Tứ Lang có nhà không ?

Tại trang khách nói :

- Thái Công ngày nào cũng mong mỏi Áp Ty đã mòn cả mắt, ngày nay trông thấy Áp Ty về, chắc là vui mừng không biết đâu mà kể... Thái Công đi uống rượu cùng Vương Thái Công ở nhà Trương Xã Trưởng mới vừa về xong, hiện đương nằm ngủ trong phòng đó.

Tống Giang nghe nói càng lấy làm lạ, vội vắt thanh gươm xuống, rồi đi thẳng vào thảo đường. Bấy giờ Tống Thanh thấy anh về, vội vàng chạy ra đón lay chào rất là ân cần. Tống Giang thấy Tống Thanh quả nhiên không mặc đồ hiếu phục, thì trong bụng dùng dùng nổi giận trở mặt Tống Thanh mà mắng rằng :

- Thằng súc sinh này vô lý quá bố còn sống trở trở kia sao mày dám viết giấy nói liều, để cho ta chực tự tử ở giữa đường... không còn thiết đến cửa nhà chi nữa. Mày là đồ bất hiếu như thế...

Tống Giang vừa nói đến đó, Tống Thanh chưa kịp trả lời, thì đã thấy Tống Thái Công ở trong bình phong đi ra, gọi Tống Giang mà bảo rằng :

- Con không nên gát máng em nữa, cái đó không can thiệp gì đến nó. Vì ta mong mãi không thấy con về, nên mới sai em con viết thư như vậy, cho con phải về ngay. Vả ta nghe nói Bạch Hồ Sơn có nhiều trộm cướp, sợ khi con bị họ bắt bớ, rồi bức bách làm nghề lạc thảo, gây nên những tội bất hiếu bất trung, nên nhân thấy Thạch Dững qua

dấy, phải gửi thư cho con về lập tức, cái đó đều mệnh lệnh của ta, con không nên máng em con nữa.

Tống Giang nghe nói, vội đổi nét mặt làm vui cười, lay rập xuống đất mà thăm hỏi hàn huyên, rồi mới kể đến việc quan ở huyện.

Thái Công bảo với Tống Giang rằng :

- Khi hai anh em con đi rồi, may nhờ có Chu Đồng và Lôi Hoành chu toàn che chở giúp cho, nên công việc cũng hơi được ổn thỏa, chỉ tư giấy đi truy bắt các nơi, mà trong nhà không còn lười thoi gì nữa. Gần đây nghe nói triều đình sách lập Hoàng Thái Tử lên ngôi vua, có giáng một đạo xá thứ, phàn kẻ nào có tội nặng đều được giảm bớt cả cho. Bởi thế ta lại càng mong con về đây... Bây giờ dẫu có bắt được, cũng đến đi dấy ải mà thôi, không có gì là nặng lắm. Hãy để đó xem sao ?

Tống Giang nhân hỏi đến chuyện Chu Đồng và Lôi Hoành. Thái Công đáp rằng :

- Mấy bữa trước thấy nói hai người cùng đi việc quan vắng cả, Chu Đồng thì sai đi Đông Kinh, còn Lôi Hoành thì không biết sai phái đi đâu ? Hiện nay trong huyện có hai người quyền mới đều là người họ Triệu cả.

Cha con ngồi chuyện một lúc, rồi Thái Công bảo Tống Giang đi ngủ sớm cho đỡ mệt. Khi mặt trăng mới mọc, vào khoảng hết trống canh một, mọi người trong nhà dẫu dấy đã ngủ yên phăng phất, thì chợt thấy đuốc sáng rực cả lên, cửa trước cửa sau ồn ào kêu thét, rồi có tiếng quát lên rằng :

- Bắt lấy Tống Giang, đừng để chạy mất.

Cả nhà nghe thấy kinh sợ hãi hùng, không biết đầu đuôi xử trí ra sao ?

Hay là :

Trăng trong soi bóng tử thần,

Hỏi rằng có thấu gian truân nổi đời ?

Bấy lâu góc bể bên trời

Nào khi trốn tránh nào nơi lọc lừa
Nhân tình trái mấy nắng mưa
Giang hồ còn chút thân thừa là đây
Hiếu trung chất một lòng đây,
Vị không non nước thân này kém ai ?
Ai lên nhấc nhủ thủ trời
Còn thân chắc cũng còn nơi vấy vùng.

LỜI BÀN CỦA THÀNH THÂN :

Hồi này rất nhiều chi tiết, một tiết Trại Thanh Phong khởi hành; Một tiết gặp Lê Phương, Quách Thịnh ở núi Đồi Ảnh; Một tiết gặp Thạch Dừng ở lầu điểm; Một tiết Tống Giang nhận được gia thư; Một tiết Lương Sơn Bạc canh phòng cẩn mật; Một tiết Hoa Vinh bán nhận trở tài; Sau một tiết Tống Giang trở về nhà.

Đọc đến trại Thanh Phong khởi hành, với số xe ngựa, tướng binh, kể qua một lượt phân phối một lượt, rõ ràng một đoạn sử kỳ.

Đọc đến một tiết đầu kịch ở Đồi Ảnh, thấy tác giả diễn ra một áng văn bồng đầu rất thú, đó là một tướng quân trẻ tuổi, phải được như thế ! Đọc đến một tiết là Thạch Dừng cần xem tài được Thạch Dừng tướng quân như hổ dữ ngăn đường, thực là đáng khiếp, chỉ chịu phục hai vị hào kiệt, con người hào kiệt mới chịu phục nhau, thì con người hào kiệt đối với thiên hạ như thế nào ?

Đọc đến một Tiết Tống Giang được thư nhà, cần xem chỗ Thạch Dừng chửi đưa thư ra ngay, lại không rõ sự thể trong thư nói gì, khi coi thông thường, làm cho Tống Giang mừng quýnh; Sau khi uống rượu nói chuyện, mới giờ thư xem, chưa kịp xem thư, thấy không để hai chữ Bình An ngoài phong bì, khiến Tống Giang ngờ, đều dùng ngọn bút kỳ ảo.

Đọc đến tiết Tống Giang, chạy về chịu tang, cần xem tác giả vẽ sống lại con người bốn tang, nào đôi giày bỏ gậy, bỏ ngựa, giắt dao, đó là điệu bút ra ngoài phận sự. Đọc đến một tiết Thủy Bạc, cần xem xá bài trí hùng lệ, hiệu lệnh nghiêm trang, cần xem chỗ giữ cần theo phép, cần xem chỗ lo sáu nghĩ xa, cần xem chỗ hỏi han, cần kẻ, cần xem chỗ không vội tin lời nói, cần xem chỗ không hờ hững khách xa, đều dùng bút rất hết ý.

Đọc đến viết Hoa Vinh trở tài bản nhận, cần xem chỗ bản giữa đám anh tài, xin định bản con nào, còn khiêm tốn sợ không đúng... : thấy Hoa Vinh nhà nhận hơn người.

Đọc đến tiết Tống Giang về nhà, cần xem chỗ chọt vào nhà Trương Xá Trương nói chuyện, lại e không tin, sau tả thêm một Vương Xá Trương cùng uống rượu nữa, đó hình thế lối hành văn.

HỒI THỨ BA MƯƠI LĂM

*Vàng Lương Sơn. Ngõ Dụng củ Đới Tung;
Núi Yết Dương. Tống Giang gặp Lỵ Tuấn.*

Bấy giờ Tống Thái Công nghe tiếng ồn ào, vội vàng trở dậy bắc thang treo lên tường xem, thấy ngoài tường dóm đuốc sáng choang, hai viên Đô Đầu dẫn hơn trăm người đến vây ở đó.

Hai viên Đô Đầu này, nguyên là hai anh em họ Triệu, một người tên Năng, một người tên là Đắc, cùng mới đến huyện Vân Thành làm Đô Đầu cả. Khi đó hai viên Đô Đầu bảo với Tống Thái Công rằng :

- Thái Công có phải là người biết điều thì đem Tống Giang ra đây, để chúng tôi bắt hán đem về nộp quan; bằng không thì chúng tôi bắt Thái Công để mang thay hán.

Tống Thái Công đáp rằng :

- Tống Giang có ở nhà này đâu ?

Triệu Năng nói :

- Thái Công đừng che mắt nữa ? Chính Tống Giang ở nhà Trương Xã Trưởng ra về vào lúc tối này, hiện có người theo dõi đến đây, còn chối từ sao được ?

Bấy giờ Tống Giang đứng ở bên thang nghe vậy thì bảo với Tống Thái Công rằng :

- Phụ thân nói với họ làm gì ? Việc con đã gặp một kỳ ân xá, chắc là cũng giảm được ít nhiều, vậy xin để mặc con ra thú trước cửa quan cũng chẳng chết nào mà sợ ? Bọn này là bọn vô kiến thức, không quen biết với họ bao giờ, phụ thân nói làm chi cho mệt.

Thái Công nghe Tống Giang nói, thì ra đáng xót thương mà rằng :

- Nếu vậy thì cha đây làm khổ cho con hay sao ?

Tống Giang nói :

- Phụ thân không nên phiền não làm chi ? Con ra thú với quan tu thế là may mắn. Bằng cứ như mọi khi mà bọn tẩu giang hồ, gặp rất

những tay giết người đốt nhà, rồi lờ ra bức bách phải đi tòng đảng, thì còn bao giờ được gặp phụ thân. Ngày nay dầu có lờ đi dày ải xa khơi song cũng có kỳ có hạn, sau này sẽ trở về đây, bấy giờ cha con đoàn tụ với nhau há chẳng vui lắm sao ?

Tổng Giang nói xong liền nhảy lên thang bảo với bọn người kia rằng :

- Tôi là Tổng Giang đây, xin mời Đô Đầu hãy cho vào trong trang xoi nước, rồi sáng mai tôi sẽ đi đến quan... Tôi không phải đến nỗi chết gì mà ngại ?

Triệu Năng nói :

- Thôi anh đừng mưu mẹo lừa cho hai anh em chúng tôi vào đây nữa.

Tổng Giang cười mà đáp rằng :

- Có khi nào tôi dùng mưu mẹo để liên lụy đến anh em ? Mời hai Đô Đầu cứ vào đây ?

Nói đoạn xuống thang quay ra mở cổng, mời hai Đô Đầu vào trong trang, rồi nhất diện sai giết gà vịt làm cơm thiết đãi, và cho đám quân sĩ ăn uống. Khi ăn uống xong Tổng Giang lại lấy ba mươi lạng bạc, đưa lại hai Đô Đầu mà giữ lại nghỉ ở đó một tối.

Sáng hôm sau, Triệu Năng, Triệu Đắc áp giải Tổng Giang về đến huyện Vân Thành. Quan Huyện Thôi Văn Bản trông thấy cả mừng truyền đem Tổng Giang ra lấy khẩu cung. Bấy giờ Tổng Giang cầm bút cung nhận các lễ đại khái sau đây :

"Vào khoảng mùa thu năm ngoái, có mua Diêm Bà Tích về làm tỳ thiếp, sau vì một việc không may, hai bên cãi cọ lẫn nhau, nhân khi say rượu, lỡ tay đánh chết, rồi phải trốn tránh phương xa. Nay bị quan trên bắt được xin cung thú mọi điều, không dám chút gì man trá".

Tri Huyện xem nhận tờ cung, rồi truyền cho đem giam xuống nhà giam lao. Khi đó khắp Huyện nghe tiếng Tổng Giang bị bắt thì ai nấy đều có lòng thương xót, mà cùng nhau đến nói Tri Huyện, để rút bớt

tội cho Quan Huyện vốn có lòng tử tế với Tống Giang, nên cũng cho thả lỏng trong lao mà không bắt gông cùm trói buộc, và lại đem tờ cung mà phê chuẩn ngay cho. Tống Giang lại đem tiền dút lót các nơi, cho dẫu đầy đủ hết lòng vì nể, không ai bới móc lỗi thôi. Diêm Bà khi đó cũng đã chết rồi, không còn ai làm khổ chủ. Trương Tam thì người dung nước lã, Bà Tích không còn, nên cũng lạng im cho xong chuyện.

Bấy giờ, quan Huyện làm thành văn án, đợi hết hạn sáu mươi ngày, giải lên trên phủ Tế Châu để kết đoán, Quan Phủ Tế Châu xem xét căn do, và truy theo với ngày án xá, liền giảm tội cho Tống Giang, phạt đánh hai mươi trượng, và phát vãng sang phủ Giang Châu. Các quan lại ở châu thành nhiều người quen biết Tống Giang, và lại có tiền nong nói lót từ trước, nên đến khi phạt đánh, cũng không lấy gì làm đau đớn, như mọi kẻ tội nhân.

Khi phạt đánh xong rồi, quan Phủ cho thảo công văn sai hai tên công sai cùng tui Trương Thiên Lý Vạn công cổ Tống Giang, mà sai sang Giang Châu. Giải ra cổng phủ thì Tống Thái Công và Tống Thanh đến đón ở đó, mời hai người công sai vào hàng thiết rượu, và đưa tiền ra để tiễn tặng.

Đoạn rồi Thái Công đưa quần áo cho Tống Giang thay, và gọi ra ngoài chỗ vắng mà dặn rằng :

- Ta biết Giang Châu là một nơi phong phú dễ chịu, nên phải chịu tổn tiền, xoay sở cho con đến chỗ đó. Vậy con nên cẩn thận giữ gìn, rồi sẽ sai Tứ Lang đến thăm hỏi, và tiền nong ta sẽ thường thường đưa cho, phen này con đi tắt qua Lương Sơn, lỡ khi họ có xuống núi bắt ép lên nhập bọn, thì thế nào con cũng chớ theo, mà chớ để cho thiên hạ cười là bất nghĩa bất trung mới được. Những điều cha dặn chớ quên, sau này may ra có ngày đoàn tụ với nhau thế là hạnh phúc.

Tống Giang vâng lời, rồi bái biệt phụ thân, mà cùng hai tên công sai ra đi. Tống Thanh đưa chân Tống Giang một quãng đường xa. Khi sắp từ biệt nói với Tống Thanh rằng :

- Ta đi phen này, ở nhà bất tất phải lo nghĩ làm chi, duy phụ thân nay tuổi cao sức yếu, anh thì muôn dặm xa xôi, vậy em ở nhà phải nên trông nom phụng dưỡng, chớ bỏ đó mà sang Giang Châu mới được. Ta đi đến đâu, anh em quen biết cũng nhiều, nếu có thiếu thốn tiền nong, khác đã có người giúp đỡ, rồi sau này nhờ trời tất cũng phải có phen đoàn tụ với nhau. Nói đoạn hai anh em cùng ngậm ngùi lai láng mà cùng nhau gạt lệ chia tay :

Cố hương xa cách từ đây,

Nước non còn hẹn đến ngày trùng lai.

Đem thân độ với đất trời.

Hỏi rằng cung kiếm chiêu người hay chăng ?

Sau khi từ biệt Tống Thanh, Tống Giang cùng hai tên công sai lều đèo lên đường. Hai tên công sai này đã được tiền của Tống Giang tiễn tặng, và cũng biết Tống Giang là người hảo hán xưa nay, nên cũng hết lòng chiêu đãi, mà không hoành hợc điều chi.

Tối hôm ấy đi đến một tửu điểm, Tống Giang cùng hai tên công sai vào nghỉ trọ. Tống Giang mua rượu thịt đãi hai tên công sai cùng uống và bàn với hai người rằng :

- Chả giấu gì hai bác, các hảo hán trên Lương Sơn quen biết tôi rất nhiều, nay cứ theo đường thẳng đi qua lối này, thì tất nhiên họ cướp lấy tôi, mà hai bác cũng bị phần kinh sợ, vậy sáng mai dậy sớm mà tìm lối tắt nào để đi, cho tránh khỏi chỗ ấy là hơn.

Hai tên công sai vâng lời mà rằng :

- Nếu vậy chúng tôi cũng biết lối tắt, ta phải theo lối tắt mà đi, thì họ còn biết đâu mà bắt được ?

Đêm hôm ấy ba người cùng định kế với nhau, rồi sáng hôm sau trở dậy ăn cơm sớm, rồi cùng theo lối tắt mà đi. Khi đi được hơn ba mươi dặm đường, chợt trông thấy ở sườn núi trước mặt cho toán quân đi ra. Tống Giang nom lên thì thấy Xích Phát Quỷ Lưu Đường dẫn một toán quân hai ba mươi tên lâu la sống sộc chạy ra chỗ Tống Giang

mà toan đánh chết hai tên công sai. Trương Thiên, Vạn Lý thấy vậy đều sợ hết vía, mà quỳ ngay xuống dưới đất.

Tống Giang liền quát bảo Lưu Đường rằng :

- Ngươi định giết ai mà đến đây ?

Lưu Đường đáp rằng :

- Dám thưa Ca Ca không giết hai đứa ăn mày này đi, còn để nó làm gì ?

Tống Giang bảo Lưu Đường rằng :

- Việc đó không cần đến bác phải bận cứ đưa dao đây tôi giết họ cũng được.

Hai tên công sai nghe nói, thì rụng rời chân tay mà kêu van khổ sở,

Lưu Đường đưa dao chỏ Tống Giang, Tống Giang tiếp lấy dao rồi hỏi Lưu Đường rằng :

- Anh định giết hai người công sai là ý gì :

- Bẩm tôi vâng lệnh Ca Ca ở trên trại, đã toan sai người đến cướp ngục Vạn Thành, nhưng vì ở đó, Ca Ca cũng không đến nỗi khổ cho lắm, nên lại thôi. Sau nghe nói Ca Ca bị dày sang Giang Châu, nên có sai người đón hết các ngã, để mời Ca Ca lên núi, vậy hai tên công sai này không giết đi, thì để làm gì cho bận.

Tống Giang nói :

- Nếu vậy không phải là anh em có lòng thương xót đến tôi, chính là anh em muốn hãm tôi vào tội bất trung bất hiếu đó thôi, anh em nhất định làm như vậy, là có ý bách cho Tống Giang phải chết, vậy Tống Giang xin chết trước là xong.

Tống Giang nói đoạn, liền cầm dao nhảm vào cổ toan tự tử trước mặt Lưu Đường, Lưu Đường thấy vậy hoảng hốt cầm tay Tống Giang mà nói rằng :

- Xin Ca Ca hãy khoan tâm, sao vội đến như vậy ?

Nói xong giật lấy dao ở tay Tống Giang, Tống Giang bảo Lưu Đường rằng :

- Anh em có có bụng thương Tống Giang này thì xin để cho đi đến Giang Châu, rồi sau đây hết hạn, sẽ xin về cùng nhau xum họp.

Lưu Đường đáp rằng :

- Ca Ca định như vậy, hiền đệ đây không dám tự quyết vậy hiền đệ xin cho đến đường cái ở trước mặt kia, mời Ngô Học Cửu quân sư, cùng Hoa Tri Trại, đương đón đợi Ca Ca ở đó, để tiểu đệ thương nghị xem sao ?

Nói đoạn liền sai tiểu lâu la đi, được một lát thấy Ngô Dụng cùng Hoa Vinh cười hai con ngựa, dẫn mấy mươi tên quân phi kỵ, phi đến chỗ Tống Giang mà cùng nhau thi lễ.

Hoa Vinh hỏi lên rằng :

- Sao không tháo gông ra cho huynh trưởng ?

Tống Giang đáp lên rằng :

- Hiền đệ nói câu ấy là nghĩa gì ? Cái này là pháp luật của quốc gia, lẽ nào kinh động vào được.

Ngô Học Cửu cười rằng :

- Tôi biết ý huynh trưởng rồi... Cái đó có khó gì ? Chỉ có một điều là không lưu luyến huynh trưởng ở sơn trại thì thôi... Nhưng Tiểu Đầu Linh cùng nhân huynh tỏ lộ mấy lời tâm phúc, vậy xin người hãy quá bộ vào chơi sơn trại rồi sẽ đi... Có vội gì ?

Tống Giang nghe nói đáp ngay rằng :

- Chỉ có tiên sinh là biết được ý tôi...

Nói đoạn lại nâng hai người công sai dậy mà tiếp luôn rằng :

- Phải để hai người này được tử tế... thà rằng giết tôi, chứ không thể hại họ được !

Đoạn Ngô Học Cửu liền đón bọn Tống Giang, cùng đến bên bờ lau, xuống thuyền đón sẵn ở đó, mà đi vào trong núi. Khi đến bên núi, có kiệu ra đón bên đình đoạn kim. Đoạn rồi truyền lệnh cho các vị Đầu Linh cùng về tụ họp và đón tiếp vào Tụ Nghia Sơn.

Khi tới Tụ Nghia Sơn, Tiểu Cái ra ý ân cần cảm tạ mà rằng :

- Từ khi ở đất Vân Thành, nhờ ngài cứu thoát cho khỏi nguy nan, anh em thường vẫn nhắc đến ơn lớn của ngài, mới đây lại tiến dẫn các vị hào kiệt lên núi, thực là làm cho vẻ vang sơn trại vô cùng, ơn ấy biết bao giờ lũ chúng tôi biết báo đền cho xứng đáng.

Tống Giang đáp rằng :

- Chúng tôi sau khi từ biệt các ngài rồi giết đứa dâm phụ, phải đem thân đi đào tẩu giang hồ, hơn một năm trời dòng dã, dạo trước đã toan lên núi để tham hỏi các ngài, song giữa đường tiếp được gia thư nói rằng phụ thân tạ thế, nên vội vàng về ngay. Ai ngờ đó là phụ thân mong mỗi, sợ khi nhập bọn với ai nên mới viết thư nói dối gọi về, và cũng bởi đó nên quan trên bắt được. Nhưng cũng may được nhiều người che chở trông nom, nên cũng không có điều chi khổ sở; mà đi đây đến đất Giang Châu, cũng là một nơi dễ chịu. Nay các ngài có lòng cho gọi, tôi không đến bái yết thì không tiện, song ngại vì kỳ hạn đến nơi, không thể nào ở lâu đây được, nay anh em đã được gặp nhau, thế cũng là đủ, vậy xin các ngài tha lỗi cho tôi đi.

Tiểu Cái nói :

- Có điều chi mà phải vội vàng thế, xin huynh trưởng ngồi chơi thư thả rồi sẽ hay.

Nói đoạn mời Tống Giang cùng ngồi vào ghế giữa. Tống Giang cho gọi hai tên công sai ngồi sát ở hai bên, mà không hề rời xa một bước. Tiểu Cái bảo các đầu lĩnh chào Tống Giang, rồi cho ngồi dàn ra hai bên, và sai tiểu đồng rót rượu. Trước hết Tiểu Cái chào Tống Giang, rồi từ Quân sư Ngô Học Cửu cho đến Bạch Thảng, đều cất chén khuyên mời khắp lượt. Rượu được vài tuần, Tống Giang lại đứng dậy mà rằng :

- Thế này thì đủ biết tấm lòng thân ái của các ngài đối với Tống Giang, song Tống Giang hiện đương là người có tội, không thể nào mà ở lâu được, vậy xin từ tạ để đi.

Tiểu Cái cười rằng :

- Nhân huynh cần gì phải như vậy ? Nếu nhân huynh không muốn giết hại hai tên công sai, thì cứ cho họ ít tiền rồi tống họ về, sau có

lý thế nào cũng chỉ nói là bọn Lương Sơn Bạc cướp mất huynh trưởng rồi, không có kẻ nào tội họ mà sợ.

Tống Giang đáp rằng :

- Xin huynh trưởng chớ nói những lời như thế ? Nếu thế không phải là cứu vớt Tống Giang, mà chính là làm khổ Tống Giang đó, Tống Giang này có lẽ nào dám trái lời nghiêm huấn, làm cho liên lụy đến cha ? Trước đây cũng vì một lúc cao hứng, toan đến đây ở cùng các ngài, nhưng may sao trời kia xui khiến lại gặp được Thạch Dũng, mà được trở về nhà, cho đến cổ hương, rồi sau phụ thân nói hết đầu đuôi, bắt phải ra thú quan tư mà chịu tội cho im các chuyện. Khi bước chân ra đi đầy đất Giang Châu, phụ thân lại ân cần dặn dò, không được đua theo sự khoái lạc của mình, mà làm lụy đến cả cha em nhà cửa. Nay nếu Tống Giang không nghe lời đó, thì trên trái lễ trời, dưới trái lời cha, trọn đời làm kẻ bất hiếu bất trung, đâu có sống nữa cũng vô ích. Nếu các ngài không có lòng tha cho Tống Giang được đi, thì Tống Giang này xin chết ngay trong tay các ngài này cho rảnh chuyện. Nói đoạn lại lẳng hai hàng nước mắt, rồi đứng dậy mà quỳ cúi rạp xuống đất.

Tiểu Cái, Ngô Dụng, Công Tôn Thắng đều đỡ Tống Giang dậy mà rằng :

- Nếu Ca Ca quyết định đi sang Giang Châu, thì xin hãy thư thả một hôm, rồi sáng mai sẽ xin đưa ngài xuống núi.

Mấy người cùng nhau gìn giữ năm lần bảy lượt. Bấy giờ Tống Giang mới nhận lời mà lại ở đó. Song Tống Giang cũng nhất định không cho tháo bỏ gông ra, và cứ bắt hai người công sai ngồi sát luôn bên cạnh, không để cho rời một bước nào.

Sáng sớm hôm sau, Tống Giang lại nằng nặc quyết ý đòi đi, Ngô Dụng liền sai bày tiệc tổng hành và báo với Tống Giang rằng :

- Dám thưa ca ca Ngô Dụng tôi có một người anh em chí thân, hiện làm Tiết Cấp, coi nhà lao ở Giang Châu, họ Đới tên Tung, người đó thường gọi là Đới Viện Trưởng, anh ta giỏi việc thần hành, một ngày có thể đi được tám dặm đường, nên người ta thường gọi là Thần Hành

Thái Bảo. Người ấy chuyên là một người trọng nghĩa khinh tài, nhân vậy đêm qua tiểu đệ có viết một phong thư, để huynh trưởng sang đó nên kết thân với người ấy, rồi sau đây lỡ có việc gì, thì người ấy sẽ thông tin cho anh em cùng biết.

Nói đoạn đưa thư cho Tống Giang, rồi mời vào dự tiệc. Khi ăn tiệc xong, các vị Đầu Linh hết sức giữ Tống Giang không được, liền đem ra một mâm vàng bạc gói tặng Tống Giang, và lại đưa hai mươi lạng bạc cho hai tên công sai, rồi sai người gánh hành lý mà đưa chân xuống núi. Ngô Hộc Cửu cùng Hoa Vinh đưa đến đường cái, đi ra ngoài hai mươi dặm, rồi mới bái biệt trở về.

Bấy giờ hai tên công sai, thấy Tống Giang đi đến đại trại nhân mã, các vị Đầu Linh đều phải lạy phục, lại được thêm kim ngân tiền tặng như vậy, thì trong lòng lấy làm nửa mừng nửa sợ, mà từ đó hết sức hầu hạ Tống Giang không hề chút gì sơ xuất.

Ba người cùng đi được hơn nửa tháng trời, đến một nơi có một tòa núi cao, hai tên công sai nói với Tống Giang rằng :

- Ở đây là núi Yết Dương, đi qua núi Yết Dương tức là con sông Tầm Dương, từ đó sang Giang Châu toàn là thủy lộ, cũng không còn xa mấy nữa.

Tống Giang đáp rằng :

- Nếu vậy bây giờ trời còn dương sớm, ta nên đi mau qua núi, rồi sẽ tìm chỗ nghỉ mới được.

Nói đoạn ba người cùng rảo bước đi mau lên núi. Khi lên đến đỉnh núi, đã trông thấy ở dưới chân núi có một hàng rượu quay lưng vào núi, mà trước mặt toàn cây cỏ quái um tùm. Tống Giang thấy vậy bảo với hai người kia rằng :

- Chúng ta dương đói khát, hãy vào hàng này kiếm thức gì ăn uống rồi sẽ đi.

Đoạn rồi ba người cùng đi vào hàng rượu. Hai tên công sai để các đồ hành lý lên bàn, dựng gậy vào một bên vách, rồi Tống Giang mời hai người ngồi lên ghế trên, mà tự mình ngồi xuống phía dưới.

Ba người ngồi đợi, mãi đến nửa tiếng đồng hồ không thấy ai ra bán hàng.

Tổng Giang liền kêu lên rằng :

- Chủ nhà ở đâu, sao không ra bán hàng ?

Nói vừa dứt lời, thì thấy tiếng trả lời rằng :

- Tôi ra đây, tôi ra đây.

Bấy giờ thấy một anh chàng to lớn râu quán sắc đỏ, mặt hồ kéo tia, đầu đội khăn rách, mình mặc áo trấn thủ, để hở hai cánh tay, phía dưới buộc một cái khăn rất lớn, ở trong nhà chạy ra cúi chào ba người mà hỏi :

- Các ngài xơi bao nhiêu rượu.

Tổng Giang nói rằng :

- Chúng tôi dương đói bụng, ở đây có thịt thà gì không ?

- Thưa ngài, ở đây chỉ có thịt trâu chín với rượu trắng thôi.

- Được lắm, thái cho ba cân thịt, và rót một nai rượu đem đây.

Anh chàng kia nói rằng :

- Thưa ngài, xin ngài tha lỗi cho, ở hàng tôi đây phải trả tiền trước, rồi mới bán rượu thịt sau.

Tổng Giang cười rằng :

- Ta trả tiền trước, cũng được chứ sao ?

Nói đoạn liền mở khăn gói lấy mấy lạng bạc vụn đưa. Anh chàng kia đứng bên cạnh, liếc nom thấy khăn gói của Tổng Giang hơi nặng, thì trong bụng lấy làm vui mừng hơn hở, liền cầm tiền mà vội quay vào thái thịt rót rượu, rồi lấy ba cái chén, đôi dũa, đem ra rót rượu cho ba người uống.

Ba người vừa uống rượu vừa nói chuyện với nhau. Bọn giang hồ bây giờ thường nói là có nhiều người hay bỏ thuốc mê vào rượu cho thiên hạ uống, rồi cướp lấy tài vật kim ngân, lại giết người lấy thịt đem ra làm bánh, nhưng thiết tưởng chả có lẽ nào lại thế được !

Anh hàng rượu đứng cạnh nghe thấy vậy, thì cười mà nói rằng :

- Ba các ông đã nói thế, thì chớ nên uống rượu vào. Rượu thịt của tôi toàn là thuốc mê ở trong đó.

Tống Giang cũng cười mà rằng :

- Thôi bác đừng nói giỡn nữa. Thấy người ta bảo là thuốc mê thì cũng nói là có thuốc mê thì cũng nói là có thuốc mê...

Hai tên công sai bảo Tống Giang rằng :

- Đại ca xem thứ rượu này uống nóng thì tốt hơn.

Anh chàng kia tiếp luôn rằng :

- Các ông muốn xơi rượu nóng để chúng tôi đi hãm.

Nói đoạn rồi đem hâm nóng, rồi rót luôn cho ba người uống. Ba người vừa mới uống được một lượt rượu, thì hai tên công sai bỗng dờ mắt sè bệt mép ra, rồi ngã lăn xuống.

Tống Giang thấy vậy, vội đứng lên kêu rằng :

- Sao các bác mới uống một chút rượu mà đã say như thế ?

Nói đoạn quay vào toan đỡ hai người kia dậy. Dè dẫu chưa kịp đỡ hai người kia, thì tự mình đã thấy hoa mắt choáng đầu, rồi cũng nằm vật ra đó.

Bấy giờ anh chủ hàng nói một mình : Trời ơi ! Mấy ngày không có gì buôn bán, hôm nay trời lại đem cho ba món hàng này thực là quý hóa quá !

Nói xong liền vác Tống Giang đem vào nhà mổ người, ở trong sườn núi, đặt lên trên ghế mổ, rồi lại trở ra vác luôn hai người công sai vào. Đoạn đi trở ra đem các đồ hành lý vào nhà trong mổ ra xem thấy rất những vàng bạc rủng rỉnh, thì tự nói lẩm bẩm rằng : "Ta mổ hàng mấy năm nay, chưa bao giờ gặp thành tù nào nhiều của như thế này ! Quái lạ ! Một thằng bị tù sao lại lăm vàng như thế ? Chẳng hay là trời đem đến, để đãi riêng ta hử ?".

Xem trong cái bọc, rồi lại cẩn thận, mà chạy ra cửa đứng ngóng. Được một lát người ở dưới núi đi lên, đi thẳng vào tử điểm.

Anh chủ hàng trông thấy vội vàng đón tiếp mà hỏi luôn rằng :

- Đại Ca đi đâu thế ?

Bọn kia có một anh to lớn đáp rằng :

- Chúng tôi định lên đây đón một người này, chắc hẳn bây giờ họ đến đây thì phải ? Chúng tôi ngày nào cũng đứng đón ở chân núi, mà sao mãi không gặp, hay là họ còn lượn khươn ở đâu ?

Anh chủ hàng hỏi rằng :

- Đại Ca định đón ai ?

- Tôi đón một người nam tử thực ra tướng ở đây.

- Nam tử ra tướng là ai thế ?

- Bác muốn nghe tên ông ta hay sao ? Ông ta là Tống Giang làm Áp Ty ở huyện Vân Thành chứ ai ?

- Có phải là Sơn Đông Cập Thời Vũ Tống Công Minh chàng ?

- Phải, chính ông ta.

- Ông ta qua đây làm gì ?

- Nào tôi có biết đâu. Nguyên mấy hôm nọ, có mấy anh em ở Tế Châu, trở về nói chuyện rằng : Ông ta không biết bị việc gì, mà phải giải tới Tế Châu, rồi kết án đầy sang đất Giang Châu, thế nào cũng phải đi qua lối này, chứ không còn đi lối nào được. Trước đây ông ta ở Vân Thành, tôi cũng cố ý muốn tìm cho được gặp, hướng chỉ ngày nay qua ở đất này, thì có lẽ nào mà không đón cho kỳ được. Nhân thế phải đón ở quãng núi này, đến bốn nam hôm nay, không gặp một người tù đồ nào đi qua hết thủy. Hôm nay đợi mãi sốt ruột, định đến đây thăm bác, và kiểm thức gì chén một thể... Thế nào họ hàng đạo này có khá không ?

Chủ hàng đáp :

- Chẳng giấu gì đại ca, mấy tháng nay không có một chút gì cả. May sao trời lại run rủi dất cho ba cái hàng hóa đến đây, nhờ trời cũng khá khá.

Anh chàng mới đến vội vàng hỏi rằng :

- Ba người ấy thế nào ?

- Một người tù với hai người công sai.

Anh chàng kia nghe nói giật mình hỏi rằng :

- Người tù đi đấy có phải là thấp béo đen đen không ?

Chủ hàng đáp :

- Phải, người cũng không lấy gì làm to lớn, mà nét mặt đỏ tía như quả bồ quân vậy.

- Chưa động thủ đến chứ ?

- Chưa, tôi vừa khiêng vào phòng, đợi bọn người nhà chưa thấy đứa nào về, nào đã hạ thủ được đâu ?

Anh chàng kia ra dáng hoảng hốt mà rằng :

- Nếu vậy để tôi vào xem qua xem sao ?

Nói đoạn bốn người cùng vào phòng mổ. Khi vào tới nơi thấy Tống Giang cùng hai tên sai, nằm ngổn ngang ở trên ghế mổ.

Anh chàng kia tuy nom thấy Tống Giang, song vẫn là không biết mặt xưa nay, lại nom đến chỗ kim ấn, thì không được rõ ràng, nhân thế trong bụng nghi hoặc, không biết có phải là đích xác hay không ? Chợt nghĩ ra một kế, liền bảo lấy gói hành lý của đám công sai để giở ra xem. Khi xem đến công văn, anh chàng kia ra dáng hớn hỏ mà rằng :

- Trời ơi ! Nếu tôi đến chậm một chút, thì Ca Ca không còn gì là tính mệnh... ? Anh lập tức lấy thuốc cho Ca Ca mau tỉnh dậy thì mới được.

Chủ hàng lật đật đi pha thuốc, rồi cùng anh chàng kia vào phòng tháo gông cho Tống Giang, mà đổ thuốc cứu cho tỉnh dậy. Đoạn rồi bốn người cùng túm vào dìu Tống Giang mà đặt ở khách vị nhà ngoài.

Được một lát, Tống Giang mở bừng mắt dậy, thấy bốn người kia đứng ở chung quanh thì lấy làm kinh lạ, không hiểu ra sao.

Anh chàng kia vội vàng ra trước mặt mà cúi lạy Tống Giang. Tống Giang lấy làm ngạc nhiên mà hỏi rằng :

- Ông là ai ? Hay là gặp tôi trong giấc mộng ?

Nói đoạn thì cũng thấy anh chủ hàng quay ra sụp lạy dưới đất.

Tống Giang lại hỏi :

- Ở đây là chỗ nào ? Hai ông là ai, xin cho tôi được biết ?

Anh chàng kia đáp rằng :

- Tiểu đệ họ Lý tên Tuấn, người ở Lu Châu, làm nghề chở thuyền ở sông Dương Tử, vì có tài lặn lội dưới nước nên người ta thường gọi là Hồn Giang Long Lý Tuấn. Người anh em bán hàng rượu ở đây, là người ở núi Yết Dương, xưa nay chỉ nhờ nghề cướp bóc kiếm ăn, nên người ta thường gọi Thôi Mạnh Phán Quan Lý Lập. Còn hai người này là hai anh em ruột, cũng chuyên nghề bóc lột kiếm ăn, có tài lội nước bơi thuyền, mới đến ở với Lý Tuấn tôi, một người là Động Dao Đồng Uy, và một người là Phiến Giang Thần Đồng Mạnh.

Bấy giờ bốn anh cùng lay Tống Giang bốn lay, rồi Tống Giang hỏi rằng :

- Vừa rồi đã đánh thuốc độc cho Tống Giang mê chết, vậy sao lại biết Tống Giang mà cứu dậy ?

Lý Tuấn đáp rằng :

- Tiểu đệ có một người anh em buôn bán ở Tế Châu về, kể chuyện nhân huynh bị quan tư bắt bó dây sang đất Giang Châu, nhân thế tiểu đệ liền đến đây để đón bốn hôm nay. May cũng là sự bất thành linh vào hàng định uống chơi dăm chén rượu, dè đâu thấy Lý Lập nói chuyện, liền có bụng ngờ mà lẩn vào trong phòng để xem. Bấy giờ tiểu đệ cũng không biết mặt nhân huynh, sau phải đem công văn ra xem mới biết. Tiểu đệ nghe tiếng nhân huynh đã lâu, nhiều phen đã định đến hầu mà không sao đi được. Nay được gặp gỡ ở đây, thực là hạnh phúc vô cùng. Vậy chẳng hay nhân huynh vì lẽ chi, mà phải dây sang Giang Châu như thế ?

Tống Giang liền đem chuyện mình giết Bà Tịch, cho tới khi bị quan tư bắt được, kể hết cho mọi người nghe.

Bốn người đều khen ngợi thở than, rồi Lý Lập bảo với Tống Giang rằng :

- Chẳng hay Ca Ca ở chốn này, can chi phải đến lao thành ở đất Giang Châu mà chịu khổ ?

Tống Giang đáp rằng :

- Bọn Lương Sơn Bạc đã hết lòng giữ tôi ở đó, mà tôi không thể nào lưu lại, để liên lụy đến phụ thân tôi huống chi ở đây... ?

Lý Tuấn nghe nói, liền quay lại bảo Lý Lập rằng :

- Ca Ca là bậc nghĩa sĩ, hẳn không khi nào liêu, vậy bác nên cứu cho hai người công sai kia đây.

Lý Lập vội vàng gọi đám người nhà mới về đó, vào khiêng hai người công sai ra ngoài hàng, rồi đem thuốc giải cứu tỉnh dậy.

Khi hai tên công sai tỉnh dậy đều nhìn nhau mà cùng nói rằng :

- Chúng tôi có lẽ đi đường khó nhọc, ngủ say lúc nào không biết.

Mọi người nghe nói đều cười phá lên. Chiều hôm ấy Lý Lập làm rượu thiết đãi mọi người, rồi giữ ở đó một tối. Sáng hôm sau lại thiết đãi cơm rượu tử tế, và đưa gói hành lý trả lại hai người công sai, bấy giờ bọn Lý Tuấn, Đồng Uy, Đồng Mạnh, mời bọn Tống Giang mà từ giã Lý Lập rồi cùng về nhà Lý Tuấn.

Khi tới nơi Lý Tuấn cũng thiết đãi ân cần, và bái Tống Giang kết làm huynh đệ rồi lưu lại ở đó mấy hôm. Cách vài ba hôm, Tống Giang từ tạ xin đi, Lý Tuấn liền mở tiệc tiễn hành và đưa trả các đồ hành lý cho ba người, rồi đưa chân khỏi núi Yết Dương mới ngậm ngùi bái biệt.

Nước bảo gặp gỡ tự nhiên,

Hay đâu hoạ nạn là duyên giang hồ.

Bọn Tống Giang hôm đó từ giã Lý Tuấn, Đồng Uy, Đồng Mạnh, rồi ba người cùng đi thẳng lối trông chừng Giang Châu. Vào khoảng trưa hôm ấy, đi đến một nơi cửa nhà đông đúc, phố xá chen vui, thì chợt thấy một toán người, dương túm đen túm đỏ, mà đứng châu vào một chỗ.

Tống Giang thấy vậy rẽ đám đông đi vào xem, thì thấy có một anh chàng đánh gậy bán thuốc cao, dương múa may quay cuồng ở giữa.

Anh chàng kia đi một bài gậy, rồi lại vắt gậy ra đi một bài quyền. Tống Giang lấy làm thích chí khen ngợi luôn mồm.

Đoạn rồi anh chàng kia bung cái mâm đi đến trước mặt mọi người mà nói rằng :

- Chúng tôi ở phương xa đến đây, tuy võ nghệ không có gì, song được các ngài có lòng hạ cố ban khen, vậy nếu các ngài có cần dùng các thứ thuốc cao thì xin cho tiền để mua, bằng không thì cũng xin các ngài rộng lòng cứu giúp một chút tiền ăn, để khỏi phụ công con nhà khó nhọc.

Anh chàng nói hết một lượt không ai cho một đồng nào. Chàng ta lại quay lại lượt nữa, mà nói rằng :

- Xin các ngài rộng tay bớt số ra cho...

Chàng nói đã mỗi mồm song bọn người đứng xem chỉ trảng đả mắt để nhìn mà không ai cho một đồng nào gọi là có.

Tống Giang thấy vậy, liền lấy năm lạng bạc đưa ra mà bảo người kia rằng :

- Giáo đầu ơi ! Tôi là một kẻ phạm tội, không có gì để giúp đỡ, vậy có năm lạng bạc trắng đây, gọi là tỏ chút lòng thành để ngài cảm xoi nước.

Người kia cầm lấy năm lạng bạc rồi cảm ơn mà rằng :

- Trấn Yết Dương là một nơi có danh tiếng, thế mà không có ai biết đến võ nghệ là gì... ! May sao lại gặp được vị ân quan này, cũng là bị tù tội qua đây, mà lại cho được năm lạng bạc như thế, thực là :

Uổng công cười Trịnh Nguyên Hòa,

Lầu xanh mua chuộc câu ca tiếng người.

Cứ gì hào phú mới chơi,

Áo lành vị tất là người phong lưu.

Nói xong lại tiếp luôn rằng :

- Năm lạng bạc này bằng năm mươi lạng bạc khác, tôi xin cúi đầu bái tạ, xin hỏi cao tính đại danh là gì, để tôi biểu dương cho thiên hạ cùng biết ?

Tống Giang mỉm cười đáp rằng :

- Giáo sư ơi ! Món tiền nhỏ mọn con con thế có kể làm gì ?

Dương khi nói vậy thì có một đại hán rẽ đám đông người đi vào mà quát lên rằng :

- Thằng này là thằng nào ? Đồ tù tội ở đâu ? Dám đến đây làm mất tiếng đất Yết Dương của chúng ta như vậy ?

Nói đoạn giơ tay quyền lên để đánh Tống Giang.

Mới hay :

Lân tài là cửa hiếm hoi,

Xưa nay nghĩa hiệp trên đời được bao ?

Đình chung đã chắc ai nào

Vàng chôn ngọc lấp, tiếng hào vắng tanh ?

Trăm năm thế thái nhân tình

Khiến người lại nhớ câu Bình Nguyên Quân

Biết ai là kẻ xuất trần

Biết ai là Mạnh Thường Quân ở đời ?

AI đi nhả nhủ đôi lời

Anh chàng họ Tống là người sao đây ?

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Trong một bộ sách, tả một trăm linh bảy người rất dễ, tả Tống Giang rất khó, nên đọc bộ sách này, cũng được chuyện 107 người rất dễ, mà đọc truyện một Tống Giang rất khó hiểu. Vì tả truyện 107 người, đều dùng ngọn bút viết ra, tốt thì thực tốt, xấu thì thực xấu, còn tả Tống Giang lại không thể, vội đọc qua thì thấy rất tốt, đọc lần nữa thì thấy tốt xấu đủ hai phần, lại đọc kỹ một lần nữa, thấy tốt không bằng xấu, sau cùng đọc xét ra, thấy đều là xấu không còn gì tốt !

Hỡi ơi ! Đọc Thủy Hử mà đến hai ba lần, sau đến cuối chót, mà thực cho là xấu cả không tốt, há chẳng phải là người đọc sách giỏi ư ? Song ta lại nghĩ rằng : do chỗ toàn tốt của Tống Giang, mà đọc đến chỗ toàn xấu thì còn thấy dễ ; Do chỗ toàn xấu của Tống Giang mà tả nên toàn tốt mới thực khó làm ! Nay đọc đến chuyện, xem từ lời nói việc làm, tìm từng chút một, há chẳng cho rằng một bậc quân tử trung tín đốc kinh, đi đâu cũng có kẻ yêu, dù là trộm cướp, thấy rằng từng chữ, từng câu, từng tiết, từng hồi, không chút chê trách, tuy thế, há phải Tống Giang thực là người

nhân con hiếu vậy vạy ? Sứ ký không chép như thế ư ? Chép vua Võ Triều Hán, chưa từng có một chữ chê đến Võ Triều Hán, thế mà độc giả sau này, chẳng mấy người không tỉnh ra cho Hán Võ là không phải thế, như vậy chê khen vốn ở ngoài vòng bút mực, thì ra than ôi ! Tỳ Quan chép ngoại sử đã cùng một phép với chính sử, hà dễ viết thay ! Hà dễ viết thay !

HỘI THỨ BA MƯƠI SÁU

Bến Tầm Dương canh khuya mất cạ:

Nơi Giang Phủ đất khách rời chân.

Bấy giờ đại hán kia cự mắng Tống Giang rồi giơ tay toan đánh, Tống Giang liền đáp lại rằng :

- Tôi có tiền thì tôi cho người ta, việc gì đến anh mà...

Đại hán kia nghe nói tức giận, vội nắm lấy tay Tống Giang mà quát lên rằng :

- Thằng ăn cướp bị tù này còn dám đối lại với ta à ?

Tống Giang ung dung đáp rằng :

- Can chi mà không dám nói lại ?

Đại hán kia hàng máu, liền giơ quyền đánh vào mặt Tống Giang. Tống Giang né mình tránh về một bên. Đại hán kia lại xông vào. Tống Giang thấy vậy lại toan dùng sức để chống cự, chợt đâu thấy anh chàng bán thuốc cao đã đẩy rẽ đám người đứng đông mà sấn vào đằng sau, một tay nắm lấy khăn đại hán kia, và một tay nắm giữa thắt lưng, đẩy một cái thực mạnh đại hán ta ngã quay lơ xuống đất. Đại hán bị ngã, cổ lóp ngóp bò dậy, lại bị anh chàng bán thuốc cao đá luôn cái nữa, lại ngã lăn xuống đó. Hai tên công sai thấy vậy thì túm lại can giữ anh chàng kia không cho đánh quá. Khi đó đại hán kia trở dậy được, bèn quay nhìn Tống Giang và anh chàng bán thuốc cao mà nói rằng :

- Được lắm ! Giỏi lắm ! Rồi chúng bay sẽ biết tay ta...

Nói xong cúi cổ chạy thẳng về phía Nam... Bấy giờ Tống Giang hỏi người bán thuốc cao rằng :

- Chẳng hay quý tánh cao danh là gì, ngài quý quán ở đâu ?

Người kia đáp :

- Tôi người ở huyện Lạc Dương, tỉnh Hà Nam. Tên là Tiết Vĩnh, ông tôi ngày trước làm thuộc viên cho quan Kinh Lược Lão Trung,

sau vì ác cảm với một số đồng僚 nên không được thăng dụng nữa. Đến đời tôi chỉ nhờ nghề đánh gậy bán thuốc cao để kiếm ăn, dám giang hồ thường gọi tên là Bệnh. Đại Trung (con cạp ồm) Tiết Vĩnh. Vậy chẳng hay quý tính danh là gì ?

- Tôi đây họ Tống tên Giang, người ở huyện Vận Thành...

Tiết Vĩnh hỏi luôn rằng :

- Có phải ngài là Sơn Đông Cập Thời Vũ Tống Công Minh không ?

- Vâng, chính là tôi đó.

Tiết Vĩnh nghe dứt lời, thì cúi ngay xuống mà chào Tống Giang.

Tống Giang vội đỡ dậy mà bảo rằng :

- Ta tìm chỗ nào uống vài chén rượu nói chuyện cho vui, ngài nghĩ sao ?

Tiết Vĩnh nói :

- Tôi xin về tính trả tiền trọ rồi một vài hôm cũng đến Giang Châu, vậy xin bác cứ đi trước cho.

Tống Giang liền lấy mười lạng bạc đưa cho Tiết Vĩnh rồi từ giả ra đi.

Khi Tiết Vĩnh đi rồi Tống Giang cùng hai tên công sai lại tìm đến mấy hàng rượu khác, đều bị chủ hàng từ chối như trước, không hề bán cho chút gì để ăn uống cả. Ba người tức giận đi mãi đến một tiệm hàng con con ở chỗ chợ, định vào đấy để trọ, bất đồ cũng bị chủ hàng từ chối mà không nhận chứa.

Tống Giang biết thế không ăn thua, đành phải bảo nhau kéo đi cho rảnh. Vừa đi ra được một lúc thì bóng khuất non tây trời đã gần tối, Tống Giang cùng hai tên công sai trông trước trông sau không có hàng nước nào ở gần đó, trong bụng lấy làm lo ngại cùng bàn với nhau không biết vào đâu mà trọ cho được.

Chợt đâu trông thấy ở quảng rừng xa xa có bóng đèn lấp ló, Tống Giang liền bảo với hai tên công sai rằng :

- Chỗ kia có ánh đèn sáng tắt là có nhà người ở đó, vậy ta đến đấy nói khó với người ta ở trọ một đêm rồi sáng mai sẽ cùng đi sớm.

Hai tên công sai đáp rằng :

- Chỗ đèn sáng hình như không thẳng đường cái đi đến thì làm thế nào cho tiện ?

Tống Giang nói :

- Bây giờ lỡ bước phải chịu khó một tí, sáng mai đi rồi ra vài ba dặm đường thì đến nơi một trang viện lớn ở đằng sau một đám rừng cây.

Tống Giang cùng hai tên công sai lẫn vào cổng trang, gõ cửa mấy tiếng thì có người chạy ra mở cửa mà hỏi rằng :

- Các bác là người ở đâu mà đêm hôm đến gọi cửa làm chi vậy ?

Tống Giang cung kính đáp rằng :

- Chúng tôi là người phạm tội, đẩy sang ở Giang Châu, qua đây lỡ mất độ đường, xin vào quý trang trọ nhờ một tối rồi sáng mai nộp trả tiền phòng.

Người kia đáp rằng :

- Các ông hãy đợi đây để tôi vào báo chủ nhân đã...

Nói đoạn quay trở vào một lát, rồi lại trở ra báo với ba người rằng :

- Thái Công mời các ông cứ vào.

Tống Giang cùng hai tên công sai đi vào đến trước thảo đường, vái chào trang chủ và nói chuyện lỡ đường xin nghỉ trọ một đêm. Thái Công nghe nói, liền gọi trang khách dọn phòng cho ba người nghỉ và lấy cơm nước cho ba người ăn uống. Trang khách vâng lời, dẫn ba người ngồi nghỉ rồi dọn cơm nước lên mời ăn uống. Khi ba người ăn uống xong, trang khách lại thu dọn tất cả đem đi.

Bấy giờ hai tên công sai bảo với Tống Giang rằng :

- Bây giờ đêm hôm vắng vẻ, tôi hãy tháo gông cho Áp Ty để ngủ, để sáng mai cho kịp dậy đi sớm.

Nói đoạn liền tháo gông cho Tống Giang, rồi cùng nhau ra ngoài phòng đi rửa, khi ra tới ngoài, ngửa trông lên thấy trời im sao sáng, cảnh vật như tờ, lại trông ra đằng mạn sau nhà, trong chỉ còn một ngõ hẹp con con, đi ngang qua đó. Ba người cùng đi rửa xong, rồi trở vào đóng cửa phòng đi ngủ.

Tống Giang nói với hai tên công sai rằng :

- Quý hóa quá ! Nay nếu không có cụ trang chủ tử tế, mà cho chúng mình trọ ở đây, thì thực là nguy hiểm không chơi...

Đương khi nói chuyện, thì bỗng thấy phía ngoài có tiếng người qua lại, rồi thấy đóm đuốc sáng rực cả lên.

Tống Giang dòm ra khe cửa nom thấy Thái Công dẫn ba người trang khách cầm đuốc đi soi khắp mọi nơi, liền quay vào bảo với hai tên công sai rằng :

- Trang Chủ ở đây, cũng không khác gì phụ thân tôi, bao nhiêu công việc, đều phải tự mình soi xét lấy, chiếu tối ban sáng, không hề bỏ chút việc nào thực là quý hóa.

Vừa nói đến đó thì lại thấy tiếng người gọi cửa ồn ào, có một tên trang khách ra mở cổng, rồi thấy một bọn năm bảy người đi vào. Trong đó có một người cầm thanh đao lớn đi trước, còn mấy người vác gậy đi theo.

Tống Giang nom kỹ, té ra anh chàng cầm đao, chính là người định đánh nhau với mình ở trấn Yết Dương lúc sớm.

Bấy giờ nghe thấy Thái Công hỏi người kia rằng :

- Tiểu Lang đi đâu về đấy ? Đánh nhau với ai mà bây giờ còn vác đao vác gậy như thế ?

Anh chàng kia đáp rằng :

- Việc này Gia Gia không biết, Ca Ca tôi có nhà không ?

Trang chủ đáp rằng :

- Ca Ca uống rượu say, nằm ở hiên sau kia.

Anh chàng lại nói :

- Vậy tôi phải gọi Ca Ca dậy, để bát dấm này mới được !

Thái Công hỏi :

- Người lại cãi nhau với ai mà gọi Ca Ca dậy. Nó dậy thì lời thôi sinh sự chứ không chơi. Người hãy nói cho ta biết vì duyên cớ gì đã.

- Dám thua Gia Gia : Ngày hôm nay có một anh bán thuốc cao, đến ở trấn Yết Dương, mà không vào chào anh em tôi, nên thế chúng

tôi ngân bảo các người trên trấn không ai được cho nó một đồng tiền nào. Dè dàu có một thằng tù tội ở phương nào mới đến, làm bộ ra mặt hảo hán, đưa cho anh kia năm lạng bạc, làm mất cả giá trị đất Yết Dương. Tôi tức mình toan đánh, lại bị anh chàng cao đá luôn mấy cái, đến giờ vẫn còn đau, cảm tức không biết đau mà kể. Tôi đã cho các người đi dọn các hàng rượu không được cho chúng nó ăn ngủ hôm nay, và đã cho người đi lùng bắt được anh bán thuốc, đánh cho một trận nên thân, hiện còn để tạm ở nhà Đô Đầu, rồi sáng mai sẽ trói nó lại mà lán xuống sông cho nó mất tích. Còn hai thằng công sai với một thằng tù kia, không biết rằng nó đâu, tôi đương gọi Ca Ca lại để tìm bắt nó...

Thái Công gạt đi mà rằng :

- Con ơi ! Chớ nên làm những việc tội ác như thế ? Người ta có tiền thì người ta cho, việc gì đến mình cũng chưa đau nào...? Con đừng nên nói với Ca Ca, rồi nó biết con bị đánh, nó lại lòi thôi giết hai người ta chứ không chơi. Con nghe lời ta đi vào buồng mà ngủ, đừng nên tìm Ca Ca nữa. Con cũng nên để lại một chút âm công mới được.

Anh chàng kia nghe nói mặc kệ, cứ phăm phăm vác dao đi vào hiên sau. Đoạn rồi Thái Công kia cũng theo vào. Tống Giang nghe rõ ràng như vậy, bèn bàn với tên công sai rằng :

- Nguy lắm rồi làm thế nào được đây ? Ta vào đây chính là nhà nó rồi, phải tháo chạy cho mau, không thì chết cả bây giờ. Dẫu cho ông lão ấy không nói ra, song đám người nhà dứa nào dám giấu...

Hai anh công sai cũng hoảng hốt mà rằng :

- Nếu vậy ta phải mau đi mới được.

Tống Giang nói :

- Ta không nên đi lối cửa trước, phải khoét một lối vách mà đi lối sau mới xong.

Nói đoạn hai tên công sai đều vác hành lý, Tống Giang cầm lấy gong, rồi khoét một quãng vách mà ra lối sau.

Ba người dắt nhau, liến theo dưới bóng sáng mà đi vào con đường nhỏ trong đám rừng cây, không còn biết đến đất trời đâu hết thấy ?

Đi đến một trống canh, đã đến bến sông Tầm Dương, hai bên toàn là lau lách diu hiu, ở giữa một giải trường giang trắng xóa, đằng sau lại nghe tiếng người kêu đuổi đến nơi, đèn đóm đi theo chẳng khác gì bọn người đi đánh cướp; Tống Giang thấy vậy, thì trong bụng nửa cảm thương lo sợ, kêu xin trời phật cứu cho, rồi cưỡi nhau nấp vào lau lách. Được một lát thấy đóm đuốc đi theo đã gần tới đằng sau, ba người càng lấy làm hãi hùng kinh sợ, trông ra nước cuốn sông ngàn, đất hết trời cùng không còn lối nào mà chạy thoát được.

Tống Giang ngửa mặt lên trời mà than rằng :

- Nếu biết cơ hội này, thà rằng ở Lương Sơn cho rảnh chuyện. Ai ngờ tính mạng mà chôn lấp ở chốn này, thực là uổng quá...

Ngậm ngùi thay bến Tầm Dương,

Điu hiu gió lạnh, mệnh mang sóng cồn.

Ai về nhắn bạn Lương Sơn,

Tầm Dương nào phải đất chôn anh hùng.

Đương khi nguy cấp kinh hoàng, thì bỗng đâu trong đám ngàn lau bụi lách, có tiếng kêu kệt quai chèo rồi có một con thuyền ở đâu chỗ đến. Tống Giang thấy vậy, vội gọi người lái dò, mà nói lên rằng :

- Bác lái ơi ! Bác làm phúc đức cứu ba chúng tôi, tôi sẽ trả bác nhiều tiền.

Người lái đứng trên thuyền nói rằng :

- Ba các bác là ai đi đâu, bây giờ ?

Tống Giang nói :

- Đằng sau có giặc đuổi, chúng tôi lạc bước đến đây, bác làm phúc cứu giúp, chúng tôi xin trả nhiều tiền lên.

Lái dò nghe nói, liến ghé thuyền vào, cho ba người bước lên, một anh công sai đem khăn gói bỏ vào trong khoang, còn một anh lấy gậy mà đẩy thuyền ra. Tên lái dò vừa bắt chèo lên để chèo, vừa lắng nghe

thấy đồ hành lý để trong khoang thuyền có tiếng xúng xoảng, thì trong bụng hớn hở mừng thầm, mà hết sức cho thuyền ra giữa dòng sông.

Bây giờ bọn người đuổi theo đã đi gần tới bên cạnh bến sông, có hai đại hán tay cầm thanh đao đi trước và hơn mười người cầm gậy giáo theo sau, đốt mười mấy bó đuốc sáng rực góc trời, kéo ủa đến đó. Khi bọn ấy đi tới bờ sông, liền gọi lái dò bảo cho thuyền vào bến.

Tổng Giang cùng hai người công sai nấp vào một xó ở trong khoang, bảo với bác lái dò rằng :

- Bác đừng chở vào bên, rồi chúng tôi xin dãi tiền bác.

Anh lái dò gật đầu, rồi lảng lạng mà kéo kệt chèo thuyền đi thẳng; mặc cho bọn trên bờ kêu gọi luôn mồm.

Đám ở trên bờ thấy vậy quát lên rằng :

- Bớ lái dò kia không chở thuyền vào đây, ông cho là chết cả bây giờ.

Anh lái dò cười nhạt mấy tiếng, rồi cứ im lặng không trả lời sao cả.

Trên bờ lại quát lên rằng :

- Bớ lái dò ! Anh là người ở đâu, dám to gan không chở vào đây...?

Lái dò cười nhạt đáp rằng :

- Lão gia là anh lái dò họ Trương đây, anh đừng lòe lão gia nữa.

Bấy giờ một đại hán ở trên bờ nói luôn lên rằng :

- Có phải Trương Đại Ca đấy à ? Anh có trông thấy anh em tôi đây không ?

Lái dò đáp :

- Ta có mù chột gì mà không nom thấy.

Đại hán lại nói :

- Nếu vậy anh hãy chở thuyền vào đây, tôi nói câu này đã.

- Có chuyện gì hãy để mai, thuyền bây giờ còn phải đi có việc vội.

- Anh em tôi chỉ muốn bắt ba người ở trong thuyền đó thôi.

- Ba người trong thuyền đều là cha mẹ nuôi nấng thân quyến nhà tôi, tôi mời đi xơi miếng dao phay đây.

- Anh hãy cứ chở vào đây chúng tôi nói câu này đã.

- Chịu thôi, cơm áo của tôi, bây giờ lại đem cho bác sung sướng hay sao ?

Đại hán kia nghe vậy, thì nóng nảy mà rằng :

- Trương Đại Ca ơi ! Chúng tôi không cần gì chuyện ấy đâu, bác cứ chở vào đây, cho tôi bát mấy thăng tù kia thôi...

Lái dò cứ mẩn thình, vừa chèo thuyền đi, vừa nói rằng :

- Ngày hôm nay mới tiếp được một việc, chả lẽ mang vào đây cho anh phổng mát hay sao ? Thôi, hai anh tha lỗi cho, để hôm sau sẽ nói chuyện...

Tổng Giang nghe thấy lái dò đối đáp như vậy cũng không hiểu thâm ý ra sao, chỉ tác lưỡi bàn với hai tên công sai mà khen rằng :

- Bác lái dò phúc đức quá, thực hết lòng cứu giúp chúng ta... Chúng ta không nên quên ơn những người như thế... Thực là trời đưa chiếc thuyền để cứu ta đó...

Bấy giờ thuyền đi đã xa, bọn trên bờ kia vẫn chịu phép cấm được đứng vờ vẩn trên đám bờ lau, mà không làm gì được. Tổng Giang thấy vậy liền lẩm bẩm bảo hai người kia rằng :

- Hú vía ! Phen này thực là xa kẻ ác, gặp được người hay, không còn sợ hoạn nạn chi nữa !

Chàng đương nói chuyện, thì thấy anh lái dò ngoài kia vừa kéo kệt tay chèo, vừa cất tiếng véo von hát lên rằng :

"Lão đây sinh trưởng ở ven sông,

Chẳng thích giao du chỉ thích đồng.

Có phải đêm qua trời báo mộng,

Hôm nay được cứu rõ như không."

Tổng Giang cùng hai tên công sai nghe thấy câu hát như vậy, thì kinh ngạc không hiểu ra sao ? Tổng Giang suy tưởng trong bụng :

- "Chẳng hay họ hát chơi như vậy ? Cũng không lấy gì làm quan hệ !".

Ba người dương nửa sợ nửa mừng, chưa hiểu ra sao, thì ngoài kia chú lái dò đã gác chèo lên mà nói rằng :

- Thằng tù với hai thằng công sai kia bình nhật mày quen làm hại những kẻ ăn sương, ngày nay gặp tay lão gia đây, chúng bây thích ăn miếng, dao phay, hay là muốn ăn bánh hốn độn chăng ?

Tống Giang nghe nói đáp lên rằng :

- Quan bác đừng nói bóng làm gì thế. Thế nào là miếng dao phay, thế nào là bánh hốn độn ?

Anh lái dò trợn hai mắt ghê gớm lên mà nói rằng :

- Lão gia đùa gì với bây ! Bây muốn ăn miếng dao phay thì lão gia có một con dao sắc như nước ở dưới gầm thuyền kia, không cần phải bốn nhát năm nhát gì cả, chỉ mỗi người một nhát rồi vút xuống nước là xong. Bằng thích bánh hốn độn, thì cởi mau quần áo trần truồng, mà nhảy xuống sông tự tử.

Tống Giang nghe nói nín lấy hai người công sai mà kêu rằng :

- Khổ lắm trời ơi ! Thực là phúc bất trùng lai, họa vô đơn chí !

Lái dò lại quát lên rằng :

- Ba đứa bàn định mau mau, thế nào nói đi.

Tống Giang nói rằng :

- Bác lái ơi ! Xin bác xét cho. Chúng tôi có gì đâu. Chúng tôi là kẻ phạm tội, đây sang đất Giang Châu, bình sinh khổ sở, xin bác thương mà tha thứ cho.

Lái dò gắt lên rằng :

- Bay nói gì thế ? Tha cho ba chúng bay à ? Ta, gọi là nửa cũng không tha, ông đây tên là Cầu Kiến Trương Gia Gia (ông cụ Trương mặt chó), đây, bố cũng không cần, mẹ cũng không cần, bay cầm mõm đi, nhảy xuống nước đi thôi.

Tống Giang vật nài kêu rằng :

- Chúng tôi xin đưa hết các đồ kim ngân cùng áo xống trong gói để dâng ông, xin ông làm phúc tha mạng cho chúng tôi.

Lái dò lạng ngất, đi vào dưới khoang thuyền, lấy con dao sáng nhoáng lên, rồi quát bảo với ba người rằng :

- Ba chúng bay muốn làm thế.nào ?

Tống Giang thấy vậy, thì ngửa mặt lên trời thở dài mà bảo hai tên công sai rằng :

- Chỉ vì tôi không kính trời đất, bất hiếu với cha mẹ, làm nên tội ác thế này, để liên lụy đến hai bác, thực là đau xót quá chừng !

Hai tên công sai cũng níu lấy Tống Giang mà nói rằng :

- Áp Ty ơi ! Tôi còn nói làm chi nữa ! Ba chúng ta cùng chết với nhau một chỗ này thôi !

Anh lái dò sốt ruột quát lên rằng :

- Ba anh cởi áo mau mau nhảy xuống sông, nếu không thì lão gia cho mỗi anh một nhát.

Tống Giang cùng hai tên công sai nghe nói thì ôm nhau mà quay ra trông xuống giòng sông để nhảy. Chợt đầu trên sông có tiếng kéo ca kéo kẹt, rồi có một chiếc thuyền vun vút đi đến. Trên thuyền có ba người : một đại hán cầm cây gậy móc, đứng ở trên mũi thuyền, và hai người lái chèo ở đằng sau. Khi thuyền gần đến nơi, thì đại hán cầm gậy móc kia mà quát lên rằng :

- Thuyền nào dám hành sự ở đây ? Hàng hóa trong thuyền đã có chủ, sao các ngươi được làm liều như thế ?

Anh lái dò nghe nói, liền ngẩng lên mà nói rằng :

- Tưởng là ai, té ra Lý Đại Ca đó. Đại Ca đi buôn bán gì, mà không cho chúng tôi đi với ?

Đại hán kia đáp rằng :

- Bác Trương ơi ! Bác lại vùng vẫy ở đây một mình... Trong thuyền có hàng hóa gì đây ? Khá không...

- Tôi nói chuyện cho bác buồn cười nhé : Tôi mấy ngày hôm nay nhần nhụi, không sò vào đâu được, rồi lại đánh bạc thua không còn

một đồng một chữ nào; Đương ngồi buồn ở trên thuyền, bỗng có một đám người đuổi ba món hàng hóa xuống, té ra là hai anh lính, với một thằng tù đen đen lùn thấp, không biết rằng ở đâu đến ? Tôi thấy nó nói là đi dày sang đất Giang Châu, nhưng mà không thấy đeo gông xích gì cả. Còn bọn đuổi ở trên bờ, thì chính là hai anh em họ Mục, họ định đòi bắt đám này, nhưng tôi không chịu trả lại...

Đại hán kia nghe đến đó, thì ra dáng kinh ngạc mà rằng :

- Chết nỗi ! Chẳng hay là Tống Công Minh Ca Ca của ta đó ?

Tống Giang ngồi bên này nghe tiếng người kia hơi quen quen liền kêu lên rằng :

- Hảo hán nào bên ấy ? Nhờ cứu cho Tống Giang tôi với .

Đại hán kia cả kinh nói rằng :

- Té ra Tống Ca Ca của ta thực đó à ?

Tống Giang nghe nói vội nhảy ra ngoài khoang, nhờ ánh sao soi sáng. Trông sang bên kia, thấy người đứng mũi thuyền chính là Hồn Giang Long Lý Tuấn và hai người chèo ở đằng sau chính là Đồng Uy, Đồng Mãnh.

Bấy giờ Lý Tuấn nhảy sang bên thuyền này kêu lên rằng :

- Khổ hại cho Ca Ca tôi, nếu tiểu đệ chậm đến đây thì còn gì là tính mạng ! Hôm nay cũng là trời kia xui khiến, tiểu đệ ngồi nhà sốt ruột không yên, nên mới chèo thuyền qua đây để kiếm mối buôn bán, dè đâu lại gặp Ca Ca bị nạn kinh nguy như thế.

Anh lái đò nghe vậy thì ngáy người lạnh ngắt, hồi lâu mới cất tiếng hỏi lên rằng :

- Lý Đại Ca ơi ! Té ra người lùn đen đó, chính là Sơn Đông Cập Thời Vũ Tống Công Minh phải chăng ?

Lý Tuấn nói rằng :

- Chính phải rồi, bây giờ anh mới biết khổ chưa ?

Chàng lái đò nghe nói vội cúi rạp xuống để lạy mà nói rằng :

- Chết nỗi ! Làm sao nhân huynh không nói tên ngay từ trước, để tôi khỏi làm càn làm bậy như thế ?

Tống Giang hỏi Lý Tuấn rằng :

- Hào hán này là ai, xin bác cho tường tên họ ?

Lý Tuấn đáp rằng :

- Dám thưa Ca Ca, người này nguyên anh em kết nghĩa với tôi, họ Trương tên Hoành, người Tiểu Cổ Sơn, biệt hiệu là Thuyền Hỏa Nhi, vẫn chuyên nghề lẩn lút ở bến Tầm Dương xưa nay đó.

Nói đoạn liền bơi thuyền vào đến bến rồi buộc thuyền vào bến, mà mời Tống Giang cùng hai tên công sai lên bờ.

Lý Tuấn lại bảo với Trương Hoành rằng :

- Xưa nay tôi thường nói chuyện với anh : Nghĩa sĩ trong thiên hạ bây giờ, chỉ có một mình Sơn Đông Cập Thời Vũ Tống Áp Ty ở huyện Vận Thành ngày nay anh đã biết chưa ?

Trương Hoành bèn lấy đá lửa bật lên soi mặt Tống Giang một lượt, rồi thụp xuống bến lạy lấy lạy để mà nói rằng :

- Xin Ca Ca tha tội cho chúng tôi... Dám hỏi Ca Ca có gì mà đi dày sang Giang Châu như vậy ?

Lý Tuấn liền đỡ lời cho Tống Giang mà kể chuyện cho Trương Hoành nghe. Trương Hoành nghe nói có vẻ vui mừng mà rằng :

- Xin nói để Ca Ca biết : Tôi có hai anh em ruột, tôi đây là lớn, còn thằng em nữa, người trắng như ngà, mà nghề chơi cũng thạo, nó có thể bơi lặn dưới nước được. Nó vừa trắng đẹp vừa giỏi, nên người ta thường gọi cho một tên lạ, là Lãng Lý Bạch Điều Trương Thuận. Trước đây hai anh em tôi thường ở Dương Tử Giang kiếm ăn với nhau, thực là lăm chuyện buồn cười...

Tống Giang nói :

- Thế nào cho tôi nghe nốt ?

Trương Hoành tiếp luôn rằng :

- Hồi đó hễ khi nào anh em tôi thua bạc, thì tôi lại đánh một con thuyền ra một quãng nào xa vắng để chở khách sang ngang. Chờ khi khách bộ hành xuống đã đông, rồi em tôi ăn mặc giả làm khách đáp mà xuống ngồi ở dưới thuyền. Tôi chèo thuyền ra đến giữa sông, rồi

gác chèo lên, bỏ neo xuống, tay cầm một con dao bầu đi hỏi tiền dò. Cứ lý ra mỗi người phải trả có năm trăm đồng, song tôi nhất định cứ mỗi người phải trả ba quan mới được. Trước hết tôi hãy hỏi em tôi là Trương Thuận, Trương Thuận giả vờ làm mặt không có tiền, tôi liền một tay nắm đầu, một tay xách khố mà quang xuống sông, rồi quay ra dò tiền hành khách. Hành khách trông vậy, thì anh nào anh nấy khiếp vía kinh sợ bảo nhau góp tiền trả đủ ba quan không dám thiếu nửa đồng nào. Khi thu đủ tiền, tôi liền cho bọn kia vào bờ, rồi bấy giờ em tôi ở dưới đáy sông bò lên, chia tiền mà đi đánh bạc với nhau. Ấy, cách sinh nhai như thế, nhân huynh trưởng có nhiều khê không ?

Nói đoạn lại tiếp luôn rằng :

- Hiện nay thì đã cải nghiệp cả rồi, tôi thì ở lại bến Tầm Dương này để kiểm chác quanh co, còn em tôi là Trương Thuận thì bây giờ lại sang đánh cá ở đất Giang Châu, nay mai Ca Ca sang đó, tôi xin gửi bức gia thư nhân thế. Nhưng mà tôi không biết chữ, thì viết thế nào được ?

Lý Tuấn nói :

- Chúng ta đi vào trong xóm, nhờ thầy đồ biết chữ viết cho.

Nói xong liền để Đồng Uy, Đồng Mạnh lại coi thuyền rồi Trương Hoành cùng Lý Tuấn, cầm đèn dẫn Tống Giang cùng hai người công sai đi vào trong thôn.

Đi được nửa dặm đường, thì thấy phía trước mặt có bọn người đi, và có đèn đuốc sáng trưng.

Trương Hoành liền hỏi to lên rằng :

- Anh em bác chưa về hay sao ?

Lý Tuấn thấy vậy hỏi Trương Hoành rằng :

- Anh em nhà nào thế ?

Trương Hoành đáp :

- Đó là hai anh em nhà họ Mục đấy.

Tống Giang vội gạt đi mà rằng :

- Không được ! Không được ! Hai anh em này họ đương định bắt tôi đấy.

Lý Tuấn nói :

- Không ngại chi, họ cũng như chúng tôi, chỉ vì họ chưa biết Ca Ca đấy thôi.

Nói đoạn gio tay lên vẫy, và thổi một tiếng còi để gọi bọn kia. Hai anh em nhà kia nghe tiếng còi gọi, bèn dẫn người nhà đi tới nơi, thấy Lý Tuấn và Trương Hoành đương cung kính chuyện trò với anh tù, mà chính mình đương đi lùnh bát, thì lấy làm ngạc nhiên mà hỏi rằng :

- Sao hai Đại Ca lại quen mấy người này ?

Lý Tuấn cả cười mà hỏi lại rằng :

- Các bác bảo người này là ai ?

Hai anh em nhà kia đáp rằng :

- Nào chúng tôi có biết là ai. Sáng hôm nay ông ta đem tiền cho thàng bán thuốc cao, làm mất cả danh giá đất Yết Dương, tôi đương tìm bắt đấy.

Lý Tuấn cười rằng :

- Đây chính là Sơn Đông Cập Thời Vũ Tổng Công Minh làm Ấp Ty ở huyện Vận Thành, chúng ta vẫn nói chuyện đến luôn đấy. Các anh lay chào đi thôi.

Hai anh em nhà kia vội vàng vất dao ra, rồi cúi lạy Tống Giang mà nói rằng :

- Chúng tôi nghe tiếng đã lâu, mà không được thừa tiếp bao giờ ? Nay chẳng may xúc phạm tôn nhan, xin Ca Ca tha tội cho.

Tống Giang đỡ hai người dậy mà hỏi rằng :

- Xin hai ngài cho biết quý tính danh là gì ?

Lý Tuấn đáp rằng :

- Hai người này đều là con nhà phú hộ, anh là Một Già Lạn, Mục Hoảng, em là Tiểu Già Lạn, Mục Xuân, là một tay bá ở đất Yết Dương tôi đấy : Nguyên đất Yết Dương tôi có ba tay Bá, một là Tiểu đệ cùng Lý Lập làm Bá miễn núi Yết Dương; Hai là hai anh em nhà bác này

làm Bá ở trấn Yết Dương. Còn thứ ba là anh em Trương Hoành ở bến Tầm Dương, thế gọi là Tam Bá.

Tống Giang nói rằng :

- Nếu vậy thì các Bá tụ tập ở đây, thực là hạnh phúc cho Tống Giang lắm, vậy xin các Bá nghĩ tình phận anh em mà Tha Tiết Vĩnh ra cho.

Mục Hoảng cười rằng :

- Có phải anh hàng thuốc cao đấy không ? Nhân huynh cứ phóng tâm, tôi bảo Mục Xuân đem về nộp trả Ca Ca. Bây giờ hãy xin đón Ca Ca về tề trang nghỉ chân một lúc đã.

Lý Tuấn khen phải, liền bảo tên người nhà ra coi thuyền cho Đồng Uy, Đồng Mãnh, và nhất diện sai người về trang báo trước ở nhà để giết dê lợn làm cơm thiết đãi, rồi cùng nhau kéo thẳng về trang. Vừa đến canh nam, đi tới gia trang, Mục Thái Công ra đón vào thảo đường, mời Tống Giang cùng ngồi đối tọa, còn các người kia theo thứ tự mà ngồi.

Khi tới gần sáng, đã thấy Mục Xuân dẫn Đại Bệnh Trùng Tiết Vĩnh về đó, Mục Hoảng liền giục đem tửu tịch lên đãi Tống Giang cùng các người rồi lưu lại một đêm ở đấy.

Sáng hôm sau Tống Giang định sắp sửa ra đi. Mục Hoảng nhất định không nghe, cố lưu lại mà đưa Tống Giang đi xem xét khắp trong thị trấn Yết Dương. Tống Giang ở luôn ba ngày, sau sợ trễ quá kỳ hẹn, bèn quyết ý từ tạ xin đi. Anh em Mục Hoảng cố lưu không được bèn bày tiệc tiễn hành để sáng hôm sau tiễn chân Tống Giang. Sáng hôm sau Tống Giang từ tạ Mục Thái Công cùng các tay hảo hán mà dặn Tiết Vĩnh hãy ở lại đó ít lâu, rồi sau sẽ tương hội ở đất Giang Châu.

Mục Hoảng cũng ân cần lưu giữ Tiết Vĩnh ở đó, rồi đưa một ít kim ngân để tiễn Tống Giang. Bấy giờ Trương Hoành đã nhờ người viết được phong thư nhờ gửi Tống Giang đưa đến Giang Châu trao cho Trương Thuận, Tống Giang gói vào hành lý cẩn thận, rồi tất cả mọi người đưa chân ra bến Tầm Dương.

Mục Hoàng sai một chiếc thuyền, xếp các đồ hành lý xuống trước, rồi đem rượu xuống thuyền để tiễn hành. Khi rượu tiễn đã tan, bọn Lý Tuấn, Trương Hoàn, Mục Hoàng, Mục Xuân, Đồng Uy, cùng Đồng Mãnh đều sụt sùi bái biệt trở về. Còn Tống Giang cùng hai tên công sai, thì giong thuyền thẳng nẻo Giang Châu.

Con bướm gió thổi phất phơ,

Tâm Dương trước lại bây giờ Tâm Dương.

Cùng trong một ngọn trường giang,

Mà nay nước cuốn sóng cuồng đi đâu !

Khi tới bến Giang Châu, hai tên công sai lại đeo gông vào cho Tống Giang, rồi thu lấy các đồ hành lý, và đem công văn giải vào trong phủ.

Quan Phủ Giang Châu họ Xài tên Đắc Chương, con thứ chín của Thái Sư Xài Kinh ở đương triều, nhân thế những người ở Giang Châu thường gọi là Xài Cửi Tư Phủ. Người này vốn tính tham lam kiêu sa, và chàng Giang Châu là nơi đất rộng tiền nhiều, nên Xài Thái Sư cho ra Tri Phủ ở đó, để tiện đường phung phí an chơi.

Bấy giờ hai tên công sai giải Tống Giang vào đến trước nha. Tri Phủ, trông thấy Tống Giang có vẻ lỗi lạc phi thường, liền hỏi ngay rằng :

- Làm sao trên đầu gông lại không có dấu niêm phong của châu phủ như thế ?

Hai tên công sai kêu đường :

- Chúng con đi đường bị mưa xuân thấm ướt, nát mất lúc nào không hay.

Tri Phủ nghe nói, liền truyền hai tên lính giải sang nhà lao. Khi ra khỏi cổng phủ, Tống Giang liền mời tất cả mọi người vào một tửu điểm để thiết rượu, và lấy ra năm lạng bạc đưa cho hai tên lính ở Giang Châu. Khi ăn uống xong tên lính Giang Châu đưa Tống Giang đến lao phòng, ra đến nơi nói lớt với Quản Doanh, Sai Bát, rồi giao Tống Giang vào đó, mà trở về trong phủ đường. Đoạn rồi hai tên công

sai trước, cũng giao các đồ hành lý cho Tống Giang và hết lòng cảm tạ mà trở vào trong phủ lĩnh giấy tờ để trở về Tế Châu.

Khi đó Tống Giang nhờ người mời Sai Bát đến, đưa tặng mười lạng bạc, và nhờ đưa lên Quán Doanh mười lạng, còn các người theo hầu trong doanh và lính tráng, đều có tặng tiền trà nước hẳn hoi. Nhân thế mọi người đều có lòng vì nể Tống Giang.

Hồi lâu chúng dẫn Tống Giang lên phòng điểm danh, rồi tháo bỏ gông trói vào chào Quán Doanh. Quán Doanh vì đã được tiền dứt lốt nên khi thấy Tống Giang lên, liền hỏi ngay rằng :

- Tên tù phạm mới đến là Tống Giang kia, người đã biết theo như luật lệ của đức Thái Tổ Vô Đức Hoàng Đế tiên triều, phạm các người mới phạm tội, phải chịu một trăm roi ra cai, vậy tả hữu đâu kéo tên phạm ra đây.

Tống Giang kêu rằng :

- Chúng tôi đi đường chẳng may bị cầm chưa khỏi, vậy xin ngài cho khất ít lâu.

Quán Doanh đáp rằng :

- Ta trông mặt anh này có lẽ còn ốm thực, nếu vậy hãy cho gửi đó ít lâu. Anh này trước đã làm Huyện lại xuất thân, thì tất là thạo việc, nay ta cho xuống bàn giấy ở bản doanh để sao viết giấy má.

Nói rồi liền thảo giấy cho Tống Giang xuống làm ở phòng giấy. Tống Giang tạ ơn, rồi xuống lao phòng, thu xếp hành lý để sang bên phòng giấy. Các bọn tù đồ thấy Tống Giang được biệt đãi như vậy, thì bảo nhau mua rượu thịt đến mừng.

Ngày hôm sau Tống Giang lại làm rượu thịt đãi bọn tù đồ, và thỉnh thoảng lại mời Sai Bát đến uống rượu, còn về chỗ Quán Doanh thì đưa đồ biếu tặng luôn luôn.

Tống Giang nhờ được sãi tiền trong túi, hết lòng cố kết với bọn Giang Châu, nên mới đến đó được nửa tháng trời, mà khắp trong dinh trại không ai là không vui thích yêu chiều.

Nhân tâm theo với hơi đông,

Thói đời nóng lạnh thói không lạ gì ?

Một hôm Tống Giang đương ngồi uống rượu với Sai Bát ở trong phòng giấy. Sai Bát bảo với Tống Giang rằng :

- Hôm trước tôi đã nói chuyện với nhân huynh, nên đưa chút lễ vật gì cho Tiết Cấp coi ngục ở đây, đến nay ngót nửa tháng trời, sao hiền huynh chưa đưa cho ông ta. Nay mai ông ta đến đây, tất là lỗi thôi khó chịu...

Tống Giang đáp rằng :

- Cái đó không cần... Sai Bát có tiêu tiền, thì cứ hỏi Tống Giang này mà lấy, còn như Tiết Cấp thì một chữ cũng không cho. Để xuống đây khác tôi có cách nói.

Sai Bát lại nói rằng :

- Chết nỗi ! Ấp Ty ơi ! Tiết Cấp này không phải là vừa đâu, ông ta ngón gì cũng giỏi, nếu lỡ có điều gì xúc phạm thì nguy hiểm chứ không chơi, Ấp Ty phải liệu mới được.

- Được, xin huynh trưởng cứ phóng tâm, mặc kệ ông ta muốn thế nào, tôi cũng có cách. Để thường ông ta còn có việc cần đến tôi cũng chưa biết chừng...

Vừa nói xong, thì thấy có một tên bài đầu đến báo rằng :

- Tiết Cấp đã đến, hiện đương quát lác ở trên sảnh, kêu rằng tên tù mới, sao không thấy đưa tiền lệ tiền ngạch gì cả...

Sai Bát liền bảo Tống Giang rằng :

- Đấy, tôi nói có sai đâu, bây giờ ông ta đến đây, không khéo lại liên lụy cả đến chúng tôi cũng nên.

Tống Giang đứng dậy cười mà rằng :

- Xin Sai Bát tha lỗi cho. Để hôm khác tôi xin hầu rượu, bây giờ dè nói với ông ta xem sao đã.

Sai Bát cũng đứng dậy nói rằng :

- Xin hiền huynh đi một mình vậy, chúng tôi đến đấy không tiện. Nói xong từ biệt mà đi.

Đoạn rồi một mình Tống Giang đi đến phòng điểm danh để chào Tiết Cấp.

Hay là :

*Giang Châu chiếc nhận ly quân
Cái khuôn con Tào xoay vắn từ đây
Mấy phen hồ hải tỉnh say
Con thuyền chìm nổi đến nay chưa cùng
Gió dốn giấc mộng Thanh Phong
Lương Sơn xa cách vầy vùng riêng ai
Hãy liếu nhắm mắt thử chơi
Xem rằng thế cục xoay người đến đâu ?*

LỜI BÀN CỦA THÀNH THÂN :

Sách này tả 108 người, đều có tâm địa ngang tấc, thế nhưng chưa từng có ai như Tống Giang con người giả dối không định đo đây. Đối với hảo hán thiên hạ mà kết giao, mới đầu không được lòng lộng như thanh thiên, trong trắng như hào nguyệt, êm ái tựa mưa xuân, nóng thẳng như sấm hè... Chỉ có một điều tung tiền ra mà thôi. Xét ra lấy đồng tiền là gốc mua chuộc, thế mà tự nói rằng hiếu với cha mẹ, thế mà vẫn bảo rằng hiếu với cha mẹ, chẳng sợ thiên hạ không tin là hiếu với cha mẹ; Lại tự bảo rằng kính với trời đất, chẳng sợ thiên hạ không tin là kính với trời đất; lại tự bảo rằng tôn triều đình, chẳng sợ thiên hạ không cho tin tôn triều đình; Lại tự bảo rằng mến bạn bè, không tin thiên hạ chẳng cho là mến bạn bè... Hỡi ôi ! Con người thiên hạ chỉ biết đồng tiền làm quý, mà chẳng biết tới cần để sự tung tiền, đều làm cho Tống Giang dòm biết, vì đó tính chuyện, đều làm cho Tống Giang thao túng đôi ngấm thay rõ mọi sự, đó vốn là sự xấu xa của người trong thiên hạ. Cho nên Tống Giang vốn là anh lại sao, chỉ đem đồng tiền mua chuộc thiên hạ, mà vẫn tự xưng là Hiếu Nghĩa Hắc Tam, để tính ngấm ngòi của Tiểu Cái về sau, đấy là việc xấu, sao nỡ như thế vậy vầy !

Tác giả vốn ghét thế gian có những con người như thế, mới mượn một Tống Giang, để lập chuyện ra, mà từng chỗ chép ra sự phóng tãi hóa thù nhân tâm, đều là lấy ngòi bút công giết chết lòng tà gian vậy.

Thiên hạ bấy giờ, không ai chà thân với Tống Giang, thế mà rất thân như Hoa Vinh kia thấy rõ lắm. Hoa Vinh đón mời, Tống Giang không khi nào chẳng tới; Hoa

Vĩnh lưu giữ, Tống Giang không khi nào chừa ở; Hoa Vinh cần tháo gông, Tống Giang chẳng khi nào chẳng tháo... Đường lúc trên vịn có triều đình, dưới nghe lời cha dạy, dù có một trăm Hoa Vinh chẳng từng khuyên nổi Tống Giang tạm mở gông ra làm cho đám người Sơn Bạc tưởng thực rằng cái gông của Tống Giang phải đến lao thành Giang Châu, thì mới dám coi, tác giả ghét lắm mới tả ở chỗ núi Yết Đương rằng hãy tạm mở gông, đến sau từ biệt Lý Tuấn, lại chép rằng: Hãy đeo gông lại. Ở trong phòng Mục Thái Công chép rằng: Trong này không ai người ngoài, hãy tạm tháo gông, mà chép rằng: Tống Giang nói rất phải hãy tạm tháo gông đến khi chạy trốn, lại chép rằng Tống Giang cầm lấy gông. Khi trong miệng Trương Hoành nói chép rằng: Bấy giờ chẳng đeo gông. Với lúc Mục Hoành thuyền qua lại, cũng chép rằng: Mọi người ở giang biên sửa soạn đeo gông. Đến khi lên bờ Giang Châu, chép rằng: Tống Giang liền đeo gông vào; Khi tới Quan Phủ hỏi: Sao trên gông không có chữ của châu quận đi qua... Tất cả nhưng chỗ tả đeo gông như thế, để so với đoạn văn trên, Hoa Vinh cần tháo bỏ gông, mà còn không được. Hỡi ôi! Thân như Hoa Vinh, mà còn chừa tỏ chân tâm, thì con người như Tống Giang, còn ở với ai bền mãi!

Hồi này từng tiết ly kỳ, từng lần nguy hiểm, kỳ không dứt không thôi hiểm còn vương còn diễn, khiến độc giả hồi này, ứa lòng muốn tắt ánh mắt đắm mê, chỉ lo đến chết không còn mong sống, như vào trọ tàu điểm đũa chủ được, đồ một lần; Tim trú thông trang, lại vào ngay trong nhà oan gia, đồ hai lần; Khoét vách trốn đi, gặp sông ngăn nước trôi, đồ ba lần; Tim được thuyền, giặc còn theo sát, đồ bốn lần; Trong thuyền lại gặp Sào Công đình giết, đồ năm lần; Sào Công bức bách cầm dao đe dọa, đồ sáu lần... Một hồi thấy thoát một miệng hùm, lại sa ngã một miệng hùm, khiến người một đầu đọc một đầu khiếp, chẳng những đọc không xiết mà khiếp cũng không xiết được.

Hồi này tả Tống Giang vốn tuân lời cha, chẳng chịu theo ở đám Lương Sơn, chợt đầu này ra tả một câu bất mãn với lời cha, một câu hồi hận là chừa ở Lương Sơn Bạc, đều do tác giả dùng bút ghê gớm, ngụ ý rất nghiêm cho lộ bản tướng con người giả dối.

HỒI THỨ BA MƯƠI BẢY

*Tống Giang cười nói gọi tức Đới Tung
Lý Quỳ hung hăng đánh với Trương Thuận*

Bấy giờ Tiết Cấp dương ngồi vắt vẻo trên sảnh, thấy Tống Giang đi đến, liền quát hỏi rằng :

- Đứa nào là thằng tù mới đến ở đây ?

Tui bài đầu trở vào Tống Giang mà đáp rằng :

- Bẩm chính là người này đây.

Tiết Cấp lại quát luôn rằng :

- Thằng lùn đen kia, mày cậy thế ai, mà đến đây không đưa nộp tiền lệ cho ta ?

Tống Giang điềm nhiên mà đáp rằng :

- Phạm sự nhân tình là do người ta tình nguyện, có lẽ nào lại bức bách người ta được. Gớm nhà bác giỏi thực.

Những người đứng xem hai bên, nhìn thấy vậy, thì toát mồ hôi mà sợ thay cho Tống Giang.

Tiết Cấp lại quát lên rằng :

- Á ! Thằng giặc tù này vô lễ thực, dám gọi ta là nhà bác này... Chúng bay đâu lôi cổ đánh đủ trăm roi cho ta xem.

Chúng nghe nói, đều có lòng thương nể Tống Giang liền lảng lảng mà trốn đi bỏ một mình Tiết Cấp và Tống Giang ở đó. Tiết Cấp liền lấy làm giận, liền vác roi đến toan đánh Tống Giang.

Tống Giang ung dung hỏi rằng :

- Tiết Cấp ơi ! Ông định đánh tôi, vậy tôi có tội gì ?

Tiết Cấp hét to lên rằng :

- Thằng giặc tù này, mày tức là hàng hóa ở trong tay tao, ho một tiếng cũng là tội rồi.

Tống Giang nói :

- Phải ông muốn nói thế nào thì nói, nhưng tôi tội cũng không đến nỗi chết nào ?

- Tôi mày không đến nỗi chết, nhưng ta định đánh chết mày, thì cũng như đánh chết con ruồi vậy.

Tống Giang nghe nói, cười nhạt mà rằng :

- Tôi đây chỉ vì không đưa tiền dứt lốt, mà đến nỗi đánh chết, vậy thì những kẻ giao thông với Ngô Học Cửu ở Lương Sơn Bạc sẽ xử ra sao ?

Tiết Cấp nghe nói đến câu ấy thì vội vứt roi xuống đất mà hỏi luôn rằng :

- Nhà ngươi nói gì thế ?

- Tôi nói cái người giao thông với Quân sư Ngô Học Cửu, việc gì mà hỏi tôi ?

Tiết Cấp cuống người lên, nắm lấy Tống Giang mà hỏi luôn rằng :

- Bác là ai ? Sao lại nói câu ấy ?

Tống Giang nói rằng :

- Thưa ngài, tôi là Tống Giang ở Vân Thành đây.

Người kia cả kinh, vội vàng lay rạp xuống mà rằng :

- Té ra huynh trưởng chính là Cập Thời Vũ Tống Công Minh, tôi không được biết.

Nói đoạn liền bảo Tống Giang rằng :

- Ở đây không tiện nói chuyện, xin mời huynh trưởng vào trong thành, ta sẽ đàm đạo với nhau.

Tống Giang đáp rằng :

- Vâng, xin Tiết Cấp hãy đợi cho một lát, để Tống Giang về xếp dẹp bên phòng rồi sẽ đi theo.

Nói đoạn vội vàng về phòng lấy bức thư của Ngô Dụng thu vào trong bọc, rồi lấy một ít tiền, rồi đóng cửa giao cho bài đầu coi giữ, mà quay ra theo Tiết Cấp vào trong thành Giang Châu. Khi vào trong thành tìm vào ngôi ở một túlô rất kín, rồi Tiết Cấp hỏi Tống Giang rằng :

- Huynh trưởng gặp Ngô Học Cửu ở đâu ?

Tổng Giang lấy bức thư trong bọc đưa ra cho Tiết Cấp. Tiết Cấp bóc xem hết lượt, rồi cất thư vào túi, mà cúi xuống lạy Tổng Giang.

Tổng Giang vội đáp lễ lại mà rằng :

- Vừa rồi chúng tôi nói năng có điều không phải, xin ngài tha lỗi cho.

Tiết Cấp nói :

- Mấy hôm trước tiểu đệ chỉ nghe nói, có một người họ Tống bị dày đến đây, mọi khi thì vẫn thường lễ mỗi người từ đi đến, phải nộp tiền nam lạng, mà ngày nay đến ngót nửa tháng trời, vẫn chưa thấy nộp, nên đệ muốn đến đòi hỏi xem sao ? Ai ngờ lại chính là nhân huynh ở đó. Dám xin nhân huynh tha tội ấy cho...

- Sai Bát cũng thường nói đến đại danh luôn luôn, Tống Giang này vẫn định đến chào, song biết tức hạ trợ ở đâu và cũng không có việc gì dám đi vào trong thành, nên đành phải đợi khi tức hạ ra đây, rồi sẽ bái kiến. Không phải là nam lạng bạc không thể đưa đi được, song cũng chắc rằng thế nào nhân huynh cũng có phen qua đến ở đây, cho nên mới chậm trễ như vậy. Nay được gặp ngài ở đây, là thỏa lòng vô hạn.

Tiết Cấp này tức là Viện Trưởng Dối Tung, làm Tiết Cấp coi ngục ở hai viện Giang Châu, mà Ngô Dụng đã nói với Tống Giang khi ở Lương Sơn vậy. Nguyên thuộc về đời nhà Tống, các người làm Tiết Cấp ở mạn Kim Lang đều gọi là Gia Trưởng, còn mạn Hồ Nam đều gọi là Viện Trưởng. Vì thế người ta gọi Dối Tung là Viện Trưởng Giang Châu. Dối Tung có thuật rất kỳ lạ, mỗi khi có văn thư cần cấp, thì buộc hai cái giáp mã ⁽¹⁾ vào trái chân làm phép thần hành ⁽²⁾ thì có thể đi một ngày được nam tram dặm, nếu buộc bốn cái vào chân, thì có thể đi một ngày tám tram dặm, nhân thế người ta gọi là Thần Hành Thái Bảo Dối Tung.

(1) Giáp mã đây làm phép vào hai miệng lá dáp; buộc vào hậu để đi cho nhanh.

(2) Đi nhanh như biến, gọi là phép thần hành.

Bấy giờ Đới Tung cùng Tống Giang chuyện trò với nhau, hai người đều lấy làm thỏa tình thích ý, rồi gọi các thứ rượu nhấm lên cùng uống rượu cho vui. Trong khi uống rượu Tống Giang kể hết mọi chuyện đi đường cho Đới Tung nghe. Đới Tung cũng kể chuyện nhân tình, cùng Ngô Dụng Cửu cho Tống Giang nghe, rất là mật thiết.

Khi uống được vài tuần rượu, chợt nghe dưới gác có tiếng người huyền não ầm ầm, rồi thấy tên bữu bảo lật đặt lên nói với Đới Tung rằng :

- Người này chỉ có Viên Trường ngan bảo thì mới được, vậy xin nhờ Viên Trường xuống bảo giúp cho.

Đới Tung hỏi :

- Ai ở dưới ấy ?

- Bẩm ngài chính là Thiết Ngưu (con trâu sắt) Lý Đại Ca vẫn theo Viên Trường mọi khi, hiện đương tìm chủ hàng để vay tiền ở dưới ấy.

Đới Tung cười rằng :

- Lại thằng cha ấy lang nhang ở đây rồi, ta tưởng là ai... ? Xin huynh trưởng ngồi đây, để tôi xuống bảo anh ta mấy câu, rồi sẽ đi lên ngay.

Nói xong đứng dậy đi xuống gác một lúc, rồi dẫn một anh chàng to lớn đen châu cùng đi lên gác.

Tống Giang thấy vậy lấy làm kinh ngạc, hỏi Đới Tung rằng :

- Đám thừa Viên Trường, Đại Ca này là ai ?

Đới Tung đáp :

- Người này là một người coi ngục phụ ở trong lao tiểu đệ : họ Lý tên Quý, người huyện Nghi Thủy đất Nghi Châu, thuộc Bách Trượng. Anh ta có một tên lạ là Hắc Toàn Phong (gió lốc đen) Lý Quý và người làng anh ta thường gọi là Thiết Ngưu Lý Quý, sau có tội đánh chết người, phải trốn đi nơi khác; Nay dầu được ân xá, song vẫn lưu lạc giang hồ, mà vẫn chưa về được cố hương. Anh ta tính hay chề

ruợu, thường dùng hai cái búa để đánh nhau, các ngón côn quyền cũng giỏi, hiện dương theo việc ở đây.

Bấy giờ Lý Quỳnh trông thấy Tống Giang bèn hỏi Đới Tung rằng :

- Ca Ca ơi ! Anh chàng đen sì đó là ai ?

Đới Tung nghe hỏi thì cười bảo Tống Giang rằng :

- Ấp Ty coi đấy, hần lỗ mặng đến thế thì thôi, không còn biết một tý gì gọi là lễ phép.

Lý Quỳnh lại hỏi Đới Tung rằng :

- Tôi hãy hỏi Ca Ca thế nào là lỗ mặng ?

- Chính phép ra có hỏi đến ai, phải nói rằng : Vị quan nhân này là ai ? Thì mới phải, nay người đường đột hỏi ngay rằng : "Anh chàng đen sì đó là ai ?". Như thế có phải là lỗ mặng không ? Ta bảo cho mà biết : Vị nhân huynh chính là người nhân sĩ, mà mọi khi người vẫn ước ao định đến bái kiến đó.

- Có phải là Sơn Đông Cáp Thời Vũ Hắc Tống Giang không ?

Đới Tung quát lên rằng :

- Đồ quái này, không biết gì cả, sao dám gọi sỗ sàng thế ? Không cúi xuống mà lạy đi, còn đợi đến bây giờ ?

Lý Quỳnh nói :

- Có quả là Tống Công Minh, thì tôi sẽ lạy, còn người khác thì lạy làm gì ? Tiếp Cáp đừng đánh lừa tôi, cho tôi lạy xằng lạy bậy rồi lại cười tôi.

Tống Giang liền đáp lên rằng :

- Tôi chính là Sơn Đông Hắc Tống Giang đây.

Lý Quỳnh nghe nói vỗ tay kêu rằng :

- Trời ơi ! Bớ tôi sao không nói trước cho Thiết Ngưu mừng ?

Nói đoạn liền phủ phục xuống để lạy Tống Giang. Tống Giang vội vàng đáp lễ mà nói rằng :

- Xin mời tráng sĩ ngồi đây một thể.

Đới Tung cũng bảo Lý Quỳnh rằng :

- Anh đến ngồi bên cạnh tôi đây mà hầu rượu.

Lý Quỳnh ngồi xuống bên cạnh Đới Tung, rồi nói rằng :

- Uống rượu bằng chén nhỏ này phiền lắm, không chịu được, xin lấy chén lớn ra đây.

Tống Giang hỏi Lý Quỳnh rằng :

- Vừa rồi làm sao mà Đại Ca giận dữ ở dưới nhà như thế ?

Lý Quỳnh đáp rằng :

- Tôi có một đỉnh bạc lớn đem đổi lấy mười lạng bạc con, tiền hết mất cả rồi, nay định đến mượn chủ hàng mười lạng bạc con để chuộc bạc lớn về cho hán, và chỉ dùng một ít, ai ngờ anh ta lại nhất định không cho mượn ! Tôi tức mình đương định đánh cho một mẻ tan nát cửa nhà mới thôi... Cũng may lại bị Ca Ca tôi gọi lên đây, chứ không thì...

- Đại Ca chỉ cần mười lạng bạc, hay là phải tiền lãi nữa ?

- Tiền lãi tôi đã có rồi, bây giờ chỉ cần mười lạng bạc để đi chuộc ngay thôi.

Tống Giang nghe nói, liền móc túi lấy ra mười lạng bạc đưa cho Lý Quỳnh, mà nói rằng :

- Đại Ca cầm tiền mà đi chuộc về.

Đới Tung thấy vậy, toan ngăn giữ lại thì Tống Giang đã trao tay cho Lý Quỳnh mất rồi. Lý Quỳnh tiếp được món tiền, liền đứng dậy nói rằng :

- Tốt lắm, hai vị Ca Ca hãy đợi tôi một lát, tôi chuộc bạc đem về trả ngay, rồi xin theo Tống Ca Ca ra ngoài thành đánh chén.

Tống Giang nói :

- Hãy ngồi một lát rồi sẽ đi.

Lý Quỳnh nói :

- Tôi chỉ đi một lúc, rồi lại đến đây ngay.

Nói xong đẩy rèm đi thẳng xuống lầu.

Bấy giờ Đới Tung bảo với Tống Giang rằng :

- Huynh trưởng đưa tiền cho hán làm gì ? Vừa rồi tôi toan giữ, thì huynh trưởng đã đưa ra mất rồi.

Tống Giang nói :

- Tại sao lại thế ?

- Hán ta đâu là người trung thực nhưng tính ham uống rượu, thích đánh bạc, còn có bao giờ có được một đỉnh bạc mà đổi ra, cái đó hán nói dối đấy. Bây giờ đi vội đi vàng thế, tức là đi đánh bạc... Nếu được ra tất đem tiền đến trả huynh trưởng, mà nhược bằng bị thua mất, thì còn đào đâu ra mười lạng bạc mà trả lại, thế có phải thêm bất tiện cho Đới Tung này lắm không ?

Tống Giang cười rằng :

- Huynh trưởng hà tất nghĩ như thế, mấy lạng bạc ấy có làm gì, để mặc cho anh ta đánh bạc, thua hết thì thôi. Tôi xem người ấy là một người trung thực lắm...

- Hán ta vô nghệ cũng khá, chỉ có một điều là tính thô một lớn, không cần gì ai, ở đất Giang Châu này, mỗi khi đánh chén say, rồi lại sinh sự, không làm gì được dám tù tội, thì lại đánh đập tất cả đám coi ngục, làm cho tôi cũng nhiều phen liên lụy đến hán... Giữa đường thấy sự bất bình là thế nào cũng đánh cho những bọn cường ngách, vì thế khắp trong thành Giang Châu ai ai cũng sợ.

Nói đoạn Tống Giang bảo với Đới Tung rằng :

- Chúng ta uống mấy chén rượu nữa, rồi đi chơi ngoài thành một lúc cho vui.

Đới Tung nói :

- Tiểu đệ quên đi mất, để rồi xin dẫn nhân huynh đi xem Giang Cảnh mới được.

- Tôi đến đây cũng muốn đi xem phong cảnh bên sông một lượt, nhưng chưa có dịp nào được đi, vậy xin uống rượu rồi ta đi một thể. Nói đoạn hai người cùng ngồi nói chuyện với nhau.

Khi đó Lý Quỳ vội đem món tiền của Tống Giang ra đi, nghĩ khảm lẩm trong bụng rằng :

- Tổng Giang Ca Ca thực là quý hóa, xưa nay chưa từng chơi thân với mình, mà bỗng dung cho mượn ngay mười lạng bạc, thế mới biết trọng nghĩa khinh tài, tiếng đồn đáng lắm. Chỉ hiềm vì mình mấy hôm nay đánh bạc thua mãi, không có một đồng nào để làm hảo hán mà mời ông ta đi đánh chén được ! Bây giờ ta có mười lạng bạc này, nếu đánh được bạc, thì sẽ để mấy quan tiền mời ông ta đi chén vậy.

Chàng nghĩ vậy, liền vội vội vàng vàng đi ra ngoài thành, vào nhà Tiểu Trương Ất để đánh bạc. Khi vào đến sòng bạc, chàng ta vắt mười lạng bạc xuống đất mà gọi rằng :

- Chờ tôi với.

Tiểu Trương Ất can :

- Đại Ca hãy khoan, để tiếng sau sẽ đánh.

Lý Quý nói :

- Không, tôi cần đánh tiếng bạc này mới được.

- Đại Ca hãy đứng ngoài, mà nghe nước bạc xem sao ?

- Tôi không cần nghe ngóng gì cả, đánh là đánh luôn, này nam lạng bạc một tiếng này đây.

Nói xong cướp giựt lấy tiền mọi ở tay người khác, rồi hỏi lên rằng :

- Tôi cóp với ai đây ?

Tiểu Trương Ất nói rằng :

- Đại Ca đánh nam lạng, thì cóp với tôi.

Lý Quý vỗ tay reo :

- Được lắm... được lắm...

Vừa reo dứt lời, thì nhà cái mở bạc. Lý Quý bị thua Tiểu Trương Ất liền vớ lấy bạc của Lý Quý, Lý Quý vội kêu lên rằng :

- Chỗ ấy của tôi mười lạng bạc đấy.

Tiểu Trương Ất đáp rằng :

- Nếu vậy còn nam lạng đánh tiếng nữa, được thì tôi trả lại cả.

Lý Quý lại kéo lấy tiền mọi, rồi reo lên rằng :

- Được... Vừa reo xong thì lại thua tiếng nữa.

Tiểu Trương Ất cười rằng :

- Tôi đã bảo rằng : Cướp tiền mọi làm gì, hãy nghỉ thì không. Không nghe tôi, thành ra thua luôn hai tiếng rồi.

Lý Quỳnh bảo với Trương Ất rằng :

- Tiền ấy của người khác đấy.

Tiểu Trương Ất nói rằng :

- Của ai thì cũng mặc, đã đánh thua rồi, còn nói gì nữa ?

- Thôi anh hãy cho tôi mượn, rồi sáng mai trả vậy.

- Nói bông làm gì thế ? Trong đám bạc đến cha con cũng mặc kệ, nữa là... Bác đánh thua rồi, còn...

Lý Quỳnh nghe đến đó, xắn áo lên rồi quát hỏi rằng :

- Có trả hay là không ?

Tiểu Trương Ất thấy vậy bảo Lý Quỳnh rằng :

- Lý Đại Ca mọi khi đánh bạc sòng phẳng lắm, sao hôm nay lại giở giọng như thế ? Lý Quỳnh lặng ngắt xông vào vỗ lấy đỉnh bạc của mình, rồi lại cướp thêm mười lạng bạc nữa của kẻ khác, mà đùm vào vạt áo, rồi trợn mắt bảo chúng rằng :

- Lão gia mọi khi rất sòng phẳng, nhưng hôm nay hãy tạm không sòng phẳng một hôm...

Tiểu Trương Ất vừa toan chạy đến cướp lại, thì bị Lý Quỳnh đá hất ra ngoài. Bọn mười ba mười bốn con bạc khác lại túm đến toan để cướp, cũng bị Lý Quỳnh đá bên tả đánh bên hữu, làm cho các cậu phải trốn dạt cả, mà không dám thò ra nữa. Lý Quỳnh đi ra ngoài cửa, người coi cửa hỏi rằng :

- Đại lang đi đâu bây giờ đó ?

Lý Quỳnh lặng ngắt không trả lời, gio cẳng đạp anh kia một cái rồi mở tung cửa đi ra. Bọn kia kéo ra theo lẽo đẽo ở đằng sau mà kêu lên rằng :

- Lý Đại Ca vô lý quá, lại cướp cả tiền của chúng tôi như vậy ?

Lý Quỳnh cứ lảng lạng rảo cẳng đi mau, không một anh nào dám đi gần đến gót. Đương khi lật dật vội vàng thì thấy người ở đằng sau Lý Quỳnh, nắm cánh tay mà quát lên rằng :

- Sao ngươi được cướp tiền của người ta ?

Lý Quỳnh miệng đáp lên rằng :

- Việc gì đến anh mà rồi ?

Vừa nói vừa quay cổ nom lại, thì thấy Đới Tung cùng Tống Giang ở đó, Lý Quỳnh vội vàng sợ hãi ra mặt mà nói lên rằng :

- Xin Ca Ca tha lỗi cho, mọi khi Thiết Ngưu này vẫn sòng phẳng lắm, nhưng hôm nay lỡ đánh bạc thua mất tiền của Ca Ca, lại không có tiền mời Ca Ca đi đánh chén, nên phải liều mà giở ngón không sòng phẳng một hôm nay vậy.

Tống Giang nghe nói cả cười mà rằng :

- Hiền đệ có cần tiền, cứ hỏi tôi mà lấy. Bây giờ đánh bạc thua, phải trả người ta mới được.

Lý Quỳnh bất đắc dĩ lại phải bỏ vạt áo lấy tiền ra hết, đưa cho Tống Giang. Tống Giang cầm lấy tiền, gọi Tiểu Trương Ất lại để giao trả.

Trương Ất chạy lại nhận tiền mà nói rằng :

- Thưa hai ngài, chúng tôi chỉ xin số tiền của chúng tôi, còn mười lạng bạc của Lý Ca đánh thua, thì tôi xin tình nguyện trả lại cho đỡ lỗi thôi.

Tống Giang nói :

- Người cứ cầm lấy không hề chi.

Trương Ất nhất định không dám nhận, Tống Giang liền hỏi rằng :

- Các người có ai bị đánh đau không ?

- Bẩm có anh làm hồ lý, anh ra tiền mọi, và hai anh canh cửa, bị đánh ngã nằm ở trong kia.

- Nếu vậy thì cầm tiền này chia đều cho họ, còn Lý Ca thì khác ta ngăn giữ, hán không đến nữa đâu...

Trương Ất nhận tiền rồi lạy tạ ra về. Tống Giang quay ra bảo với Đới Tung rằng :

- Chúng ta đi uống rượu với Lý Ca một lúc đã.

Đới Tung vâng lời mà rằng :

- Ở bên bờ sông phía trước mặt kia, có Tỳ Bà Đình tửu điểm, là một nơi cổ tích của Bạch Lạc Thiên ⁽¹⁾ về đời Đường ngày trước, chúng ta đến đây uống rượu xem phong cảnh cho vui.

Tống Giang nói :

- Ta nên mua các thức nhắm ở trong thành đem ra đó.

Đới Tung nói :

- Hiện bây giờ có người bọn hàng rượu rồi, cần gì phải mua nữa.

Nói đoạn ba người cùng dắt nhau ra Tỳ Bà Đình. Khi tới nơi thấy khu đình ở cạnh bến Tầm Dương, một bên là nhà của chủ nhân, trên Đình Tỳ Bà có tới mười bàn ăn, rất là rộng rãi, Đới Tung vào chọn một bàn sạch sẽ, nhường Tống Giang ngồi cánh trên, tự mình ngồi cánh giữa, để Lý Quỳnh ngồi dưới, rồi gọi tửu bảo sai dọn rượu lên.

Tên tửu bảo mang lên mở hai chai Ngọc Hồ Xuân Tửu, là một thứ rượu có tiếng nhất ở đất Giang Châu.

Lý Quỳnh bảo với tửu bảo rằng :

- Lấy chén rượu lớn rót lên đây, uống chén con lách tách khó chịu.

Đới Tung thấy vậy bảo Lý Quỳnh rằng :

- Anh nhà quê lắm, thôi, lạng im mà uống rượu đi thôi.

Tống Giang lại bảo tửu bảo rằng :

- Hai chúng ta đây để chén con cũng được, còn Đại Ca kia thì phải lấy chén lớn ra.

Tửu bảo vâng lời, lấy chén lớn ra để lên trước mặt Lý Quỳnh, rồi rót rượu mà đem các thức nhắm lên.

Lý Quỳnh cười mà nói rằng :

(1) Bạch Lạc Thiên là ông Bạch Cư Dị đỗ Tiến Sĩ triều Đường, hay uống rượu ngâm thơ, là người có tiếng văn chương thừa đó.

- Thực là Tống Giang Ca Ca quý hóa quá ? Người ta nói không sai một chút nào... Chưa chi đã biết ngay tính của tiểu đệ... Kết bái được một Ca Ca như thế, thực cũng đáng đời.

Tống Giang nhân có Lý Quý trong bụng vui thích, uống luôn mấy chén rượu, rồi hỏi Đới Tung rằng :

- Ở đây có cá tươi hay không ?

Đới Tung đáp :

- Huynh trưởng không trông thấy sông toàn là thuyền đánh cá đó sao ? Ở đây chính là một nơi cá gạo sẵn sàng làm chi không có.

- Giả được một thứ thang cá nấu cay, mà an cho già rượu thì hay lắm.

Đới Tung liền gọi tửu bảo sai làm ba bát thang cá đem lên; Được một lát tên tửu Bảo bảo bưng ba bát thang lên. Tống Giang nom thấy bát đĩa sang trọng khác hẳn hàng quán mọi nơi, thì trong lòng lấy làm dễ chịu, liền cầm đũa mời Đới Tung và Lý Quý cùng an.

Lý Quý không dùng đến đũa, thò ngay tay vào bát, vớt lấy khúc cá giò lên mồm mà cắn nhai rau rầu, Tống Giang nhìn cười không được, gắp vài ba miếng cá, và húp vài ba húp thang, rồi đặt xuống mà không ăn nữa.

Đới Tung thấy vậy, liền hỏi Tống Giang rằng :

- Thứ cá này chắc hẳn hơi có mùi, nhân huynh không xơi được hẳn ?

- Vâng, tôi uống rượu chỉ ưa thích thứ cá rất tươi, thứ cá này không được tốt.

- Có lẽ thế, tiểu đệ ăn cũng không được.

Lý Quý ăn hết bát thang của mình, rồi nói với hai người rằng :

- Hai vị Ca Ca không ăn, để tôi xin ăn hộ.

Nói đoạn gio tay vô lấy bát thang của Tống Giang, vớt cá ăn một lúc rồi lại vô lấy bát thang của Đới Tung mà vớt cá ăn hết, nước nhỏ tòng tòng xuống bàn.

- Đại Ca đây dương dơi, người thái hai cân thịt lên để đây, rồi lát nữa ta trả tiền luôn một thế.

Tửu bảo đáp rằng :

- Hàng tôi chỉ có thịt dê, không có thịt bò, ngài muốn xoi thịt dê, thì tôi mang lên.

Lý Quỳnh nghe nói liền cầm bát thang ném vào mặt tên tửu bảo ướt be bét cả người.

Đới Tung thấy vậy quát lên rằng :

- Người lại làm gì thế ?

Lý Quỳnh đáp rằng :

- Thằng này vô lễ quá, nó cho là ta chỉ biết ăn thịt bò, mà không bán thịt dê cho ta.

Tửu bảo nói :

- Chúng tôi chỉ hỏi một câu như vậy, nào có dám nói gì đâu.

Tống Giang bảo tửu bảo rằng :

- Người cứ đi thái thịt đem đây, rồi ta trả tiền.

Tên tửu bảo bấm lòng chịu nhin, quay ra thái ba cân thịt rồi đem bày lên bàn. Lý Quỳnh thấy thái thịt lên, không kịp chào mời đến ai, vội giơ năm ngón tay bốc ăn luôn một lúc hết cả ba cân thịt.

Tống Giang thấy vậy khen rằng :

- Tốt thực, thực là hảo hán đó.

Lý Quỳnh nói rằng :

- Tống Ca Ca biết ý của tiểu đệ chăng ? Đệ ăn thịt không thích bằng ăn cá.

Đới Tung gọi tửu bảo đến mà bảo rằng :

- Vừa rồi mấy bát thang hơi xấu mùi, không ăn được, có thứ nào tươi tốt, làm bát khác lên đây, để quan nhân này xoi cho già rượu ?

Tửu bảo cười rằng :

- Không giấu gì Viện Trưởng, cá này thực là để từ tối hôm qua, còn cá tươi hôm nay, thì vẫn còn sống ở trong thuyền, chưa thấy chủ hàng cá đến bán, cho nên chưa mua được cá tốt.

Lý Quỳnh đứng phát lên nói rằng :

- Để tôi ra tảo vài con về cho Ca Ca đánh chén.

Đới Tung nói :

- Thôi đừng đi nữa, để cho tửu bảo đi mua lại vài con cũng được.

Lý Quỳnh nói :

- Những anh đánh cá trên thuyền lẽ nào không cho mình được ? Để tôi xin đi lấy về đây.

Nói xong ngoắt đi thẳng, không còn ai ngăn cản được. Đới Tung nói với Tống Giang rằng :

- Xin huynh trưởng tha lỗi cho, tiểu đệ dẫn những con người ấy đến đây, không còn biết chút gì... thực là xấu hổ quá.

Tống Giang nói :

- Tính anh ta như thế, bắt đổi làm sao được ? Tôi thấy những người thế, trong bụng lại càng kính trọng lắm.

Nói đoạn hai người cùng ngồi trò chuyện vui cười với nhau.

Bên kia Lý Quỳnh chạy ra bờ sông, thấy một dãy thuyền có tới bảy tám mươi chiếc, đều buộc túm ở dưới gốc cây liễu, còn các người trên thuyền, kẻ thì nằm gối đầu bên mạn thuyền để ngủ, kẻ thì ngồi trên mũi thuyền vá lưới, kẻ thì lội tám bì bõm ở dưới nước với nhau. Bấy giờ đương giữa tháng năm, mặt trời đã gần xế về tây, mà không thấy chủ nhân về để bán cá.

Lý Quỳnh đi đến nơi quát lên rằng :

- Thuyền chúng bây có cá tươi không, bắt cho ta vài con.

Tụi phường chài đáp rằng :

- Chúng tôi đợi mãi, mà chưa thấy chủ nhân về đấy, không dám mở khoang thuyền ra bây giờ. Ông coi, bao nhiêu phường buôn vẫn ngồi đợi bên bờ đó.

Lý Quỳnh nói :

- Dội chủ nhân cóc nào, hãy bắt lên dây cho ta hai con.

Đám phường chài lại đáp rằng :

- Chúng tôi chưa đốt vàng chưa dám mở khoang thuyền, bắt thế nào được cá đưa cho ông ?

Lý Quỷ thấy vậy, vội nhảy xuống thuyền, đám chài không ai dám ngăn giữ lại, chàng không hiểu dấu đuôi ra sao, ham hồ cúi xuống khoang thuyền, cầm cái phen trúc toan nhấc lên để bắt. Tội phường vội kêu lên. Lý Quỷ cũng không thôi. Chàng ta nhấc phen lên, rồi thò tay xuống bắt, không thấy hơi một con cá nào, chàng tức mình rồi nhảy sang thuyền khác rồi cứ làm như thế.

Nguyên bọn chài lưới dưới sông lớn, để lỗ trống to ở sau thuyền cho nước sông ra vào để sống cá, rồi lấy cái phen trúc chắn ngang cho cá khỏi ra, Lý Quỷ không biết dấu đuôi ra thế nào, cứ pham pham rút cái phen trúc kia lên: làm cho cá ở trong đều thoát ra cả sông, mà không còn một con nào nữa. Khi đó Lý Quỷ nhảy sang thuyền khác, lại toan rút phen trúc lên, thì bọn tám chín mươi đứa phường chài, đều đổ xô vào xuống thuyền vớ lấy sào để đánh Lý Quỷ.

Lý Quỷ thấy vậy, nóng tiết lên, liền cởi phang áo ngoài, trong buộc độc cái khăn tay nóng nực, rồi giơ hai tay khoa bát từng nam sáu cái sào một, mà bẻ gãy rang rác cả ra. Bọn phường chài thấy thế cả kinh, vội cởi dây thuyền mà đẩy ra cả một lượt. Lý Quỷ không biết làm thế nào được liền vớ nam sào gãy, nhảy tót lên bờ, nhè đám lái buôn mà đánh rồi rít cả lên.

Đương khi đánh đuổi ầm ầm, thì bỗng có một người ở một con đường nhỏ đằng kia đi đến. Chúng trông thấy kêu lên rằng :

- Kia, chủ nhân đã đến kia, anh chàng đen lớn này đương cướp cá, đuổi hết các thuyền ở đây.

Người kia lật đật hỏi rằng :

- Anh đen lớn nào mà vô lễ thế ?

Chúng trở vào Lý Quỷ mà đáp rằng :

- Kia, hán đương đuổi đánh ầm ầm ở trên bờ kia.

Người kia chạy đến chỗ Lý Quỷ mà quát lên rằng :

- Thằng cha nào gan hùm mặt báo hay sao, dám thiện tiện đến quấy rối nghề nghiệp của lão gia đó.

Lý Quỷ nghe nói, quay cổ lại nhìn, thấy anh chàng mình cao hơn sáu thước tuổi ngoài ba mươi, bụ chòm râu đen quanh miệng, đầu đội khăn sa xanh, lông lánh miếng xuyên tâm đỏ, mặc áo trắng, thấp lả đáp, chân đi đôi giầy gai, tay cầm cái cân dưa cho mọi người phường buôn, rồi sấn vào quát hỏi Lý Quỷ rằng :

- Thằng này mày đánh ai ?

Lý Quỷ chẳng nói chẳng rằng, múa luôn sào trúc, rồi quay sang đánh nghiêng anh kia. Anh kia sấn vào cướp lấy sào trúc, Lý Quỷ liền túm lấy tóc anh kia. Anh kia cúi rạp xuống dưới, toan vật ngã Lý Quỷ song không thể nào làm núng được cái sức khỏe như trâu ấy, liền giơ quyền mà đánh luôn mấy cái, nhưng Lý Quỷ cũng không coi vào đâu.

Người kia lại giơ chân lên đá, bị Lý Quỷ dìm đầu xuống, rồi giơ những quả thủ cứng như sắt mà đánh vào lưng huỳnh huych, anh chàng kia không sao cựa dậy được.

Lý Quỷ đương đánh đấm hăng hái, thì bỗng có người đến ôm giữ sau lưng, và một người giàng tay ra rồi rồi bảo rằng :

- Không làm thế được...

Lý Quỷ ngẩng trông lên, chính là Tống Giang cùng Đới Tung đến đó, chàng bèn chịu phép buông ra, mà không dám đánh nữa. Người kia được thoát thân, vội vàng chạy thẳng, không kịp trông lại làm chi.

Bây giờ Đới Tung trách máng Lý Quỷ rằng :

- Ta đã bảo đừng đi lấy cá, quả nhiên lại đánh nhau ở đây rồi. Ngộ nhờ ra đánh chết người ta, thì có phải ở tù đến mạng không ?

Lý Quỷ đáp rằng :

- Bác sợ tôi làm liên lụy đến bác chăng ? Dầu tôi có đánh chết một đứa, thì tôi nhận tội cả chứ sao ?

Tống Giang gạt đi mà rằng :

- Thôi anh em đừng cãi nhau nữa, lấy áo vải, rồi đi uống rượu với nhau thôi.

Lý Quỳnh chạy ra gốc liễu, nhặt lấy cái áo vải, rồi thất lung vào quay ra theo Tống Giang, Đới Tung.

Vừa đi được vài bước, chợt nghe sau lưng có tiếng gọi :

- Thằng cha đen chũi kia, phen này ta quyết được thua với mày.

Lý Quỳnh nghe nói quay đầu lại xem, thấy người kia cưỡi trần trùng trục thất một cái khố nhà chài, mình trắng phau phau như tuyết, đầu không đội khăn, bỏ lộ miếng yếm tâm đỏ ra ngoài, mà quát ầm lên rằng :

- Đồ béo đen chết vằm chết mổ kia, lão gia có sợ mày, thì không phải là hảo hán, mà thằng nào chạy, cũng không phải là tay hảo hán.

Lý Quỳnh nghe vậy cả giận, hét lên một tiếng rất to, quăng ngay áo xuống đất, rồi chạy thốc trở lại bờ phía sông. Anh chàng kia chỏ thuyền gần tới bờ, tay cầm sào giữ lấy thuyền, rồi miệng thì quát máng ầm ỹ cả lên, Lý Quỳnh cũng quát lên rằng :

- Có phải hảo hán, thì lên bờ đây.

Anh chàng đứng dưới thuyền kia, vác sào trúc nhè vào chân Lý Quỳnh mà đánh. Lý Quỳnh nóng tiết, liền nhảy thốc sang thuyền cự lại. Anh chàng kia thấy Lý Quỳnh nhảy xuống thuyền, liền chống gậy lên bờ đẩy mạnh một cái, thuyền trôi vèo ra ngoài giữa sông.

Lý Quỳnh tuy có biết lợi, song không lấy gì làm thạo cho lắm, liền luống cuống chân tay, không biết làm sao cho được. Bấy giờ anh chàng kia không chửi máng chi nữa, liền quay lại bảo Lý Quỳnh rằng :

- Ta không cần đánh làm chi, hãy cho uống nước một dạo đã, phen này quyết được thua với mày xem sao ?

Đoạn rồi xông vào nắm lấy thất lung Lý Quỳnh mà máng rằng :

- Ta không cần đánh làm chi, hãy cho uống một dạo nước đã.

Nói xong núng nính hai chân đánh thành thuyền cho lộn nhào đi, rồi hai người cùng lăn cả xuống nước.

Tống Giang cùng Đới Tung vội vàng chạy theo bờ sông thì đã thấy chiếc thuyền đánh up ở giữa dòng sông, hai người đứng trên bờ kêu khổ, mà không biết làm sao cứu được.

Bấy giờ có tới ba bốn trăm người kéo đến, đều đứng vây dưới gốc cây liễu ở bờ sông để xem. Anh chàng kia vật lộn Lý Quỳnh ở dưới nước, lúc thì xách Lý Quỳnh lên mặt nước, lúc lại丢 xuống sông, một anh trắng phau phau như tuyết, một anh đen thui thui như than, cùng nhau chìm nổi xuống lên, sôi hân khúc sông lên ở đó.

Bọn trên bờ thấy vậy, liền vỗ tay reo hò mà bảo nhau rằng :

- Anh chàng đen đen chui chũi, hôm nay có sống sót được, thì cũng đầy bụng nước, chứ chẳng chơi.

Tống Giang cùng Đới Tung thấy thế lực Lý Quỳnh đã núng, đã bị anh kia xách lên chìm xuống tái nhợt cả mặt, thì đều lấy làm ái ngại, liền toan nhờ người để cứu hộ.

Đới Tung hỏi đám người đứng đó rằng :

- Người đàn ông trắng trẻo đó là ai ?

Trong đám ấy có người đáp rằng :

- Vị hảo hán ấy là Trương Thuận, làm chủ phò mã cá ở sông này.

Tống Giang nghe nói chợt nhớ ra mà hỏi lại rằng :

- Có phải anh ta biệt hiệu là Lãng Lý Bạch Điếu đó không ?

Chúng đáp rằng :

- Chính phải đấy.

Tống Giang liền bảo với Đới Tung rằng :

- Nếu quả thị là hán ta, thì tôi có bức thư của anh hán ta, là Trương Hoành gửi đến đây.

Đới Tung nghe nói, vội đứng trên bờ kêu lên rằng :

- Trương Nhị ca hãy khoan tay, có gia thư của bác Trương Hoành gửi đến đây. Người đen lón ấy là anh em tôi đó, tha cho hán ta, rồi lên bờ tôi sẽ nói chuyện.

Đương khi ấy Trương Thuận nghe tiếng Đới Tung gọi, thì trong bụng nhận hiểu liền, buông tha Lý Quỷ ra, rồi lội thẳng lên bờ chào Đới Tung mà rằng :

- Xin Viện Trưởng tha lỗi cho tiện nhân đây.

Đới Tung nói :

- Túc hạ hãy nể tôi, cứu cho người kia lên bờ, rồi sẽ dẫn cho gặp người khác nữa.

Trương Thuận vâng lời, rồi nhảy tòm xuống sông lội ra để cứu. Bấy giờ Lý Quỷ ngoi ngốc cổ cổ nhòai để lên. Trương Thuận liền rẽ nước lội ra nắm lấy một tay Lý Quỷ kéo thẳng vào bờ, chẳng khác gì đi trên mặt đất vậy. Các người đứng bên sông thấy vậy, đều khen réo ầm ỹ cả lên, Lý Quỷ cũng chỉ ngáy người đứng nhìn, mà không nói được câu gì cả.

Trương Thuận xách Lý Quỷ lên bờ, Lý Quỷ chỉ dúi người lại miệng thở hồng hộc mà nôn nước ra ầm ầm.

Đới Tung bảo rằng :

- Bấy giờ hãy đến tất cả Tỳ Bà Đình rồi sẽ nói chuyện.

Trương Thuận, Lý Quỷ nghe nói, liền tìm áo mặc vào, rồi cùng Tống Giang, Đới Tung đi lên Tỳ Bà Đình.

Khi tới nơi, Đới Tung bảo Trương Thuận rằng :

- Nhị Ca có biết tôi chăng ?

Trương Thuận đáp :

- Tiện nhân có được biết Viện Trưởng, song không được bái kiến bao giờ.

Đới Tung lại trở Lý Quỷ mà hỏi Trương Thuận rằng :

- Mọi ngày túc hạ có biết người này không ? Hôm nay sao lại xung đột như thế vậy ?

Trương Thuận đáp :

- Chúng tôi lạ gì mà không biết Lý Đại Ca, có điều chưa đối thủ với nhau lần nào cả.

Lý Quỷ nói :

- Hôm nay anh đem tôi giới thiệu...

Trương Thuận nói :

- Thế thì bác đánh tôi chẳng kém gì.

Đới Tung cười rằng :

- Vậy từ nay hai người phải kết làm anh em mới được. Người ta thường nói : Không đánh nhau, sao bỗng biết nhau, là thế đó.

Lý Quỳ bảo Trương Thuận rằng :

- Anh đừng gặp tôi ở trên bộ thôi.

Trương Thuận nói :

- Tôi chỉ đợi bác ở dưới nước là được rồi.

Nói đoạn bốn người cùng cười ầm cả lên. Đoạn rồi Trương Thuận trở vào Tống Giang mà bảo Đới Tung rằng :

- Tôi không biết là ai, mà cũng không thấy ở đây bao giờ.

Lý Quỳ vội nhảy lên mà rằng :

- Ca Ca đây là Hắc Tống Giang đó.

Trương Thuận nói :

- Có phải Sơn Đông Cáp Thời Vũ, Vận Thành Tống Áp Ty không ?

Đới Tung nói :

- Chính phải là Công Minh Ca Ca đó.

Trương Thuận nghe vậy, liền cúi đầu xuống lạy mà nói rằng :

- Chúng tôi được nghe danh đã lâu... Bọn giang hồ ai cũng xưng tụng đức tính của nhân huynh, ngài là một người sơ tài trọng nghĩa xưa nay.

Tống Giang khiêm tốn đáp rằng :

- Túc hạ hay quá lời, tôi đây có đức tính gì mà đáng nói ? Bữa trước tôi qua núi Yết Dương, ở nhà Hổ Long Giang Lý Tuấn mấy ngày, sau qua bến Tầm Dương, tương hội với anh em Mục Hoảng lại được gặp lệnh huynh là Trương Hoành ở đó. Lệnh huynh có viết bức gia thư gửi sang túc hạ, song tôi còn để ở trong đình, không mang đến đây, hôm nay nhân cùng Đới Viện Trương cùng Lý Đại Ca ra đây

uống rượu ngắm cảnh bên sông, tôi uống mấy chén rượu, chợt nghĩ ăn cá tươi, Lý Ca hăm hở đi lấy, không ai ngăn cản lại được. Dè dặt Lý Ca lại sinh sự lôi thôi, khiến cho tôi lại gặp được tức hạp ở đây, thực là một sự không ngờ, như vậy. Hôm nay trời cho tôi được gặp ba vị hào kiệt, không biết rằng hạnh phúc đến đâu, vậy xin cùng nhau uống mấy chén rượu cho vui một thể.

Nói xong lại gọi tửu bảo dọn thối khác lên.

Trương Thuận nói rằng :

- Ca Ca thích xoi cá tươi, để tôi xin lấy vài con về đây.

Lý Quỳnh nói :

- Để tôi cùng đi với bác.

Đới Tung quát lên rằng :

- Người lại thế rồi, uống nước chưa thích hay sao ?

Trương Thuận dặt tay Lý Quỳnh rồi cười mà bảo rằng :

- Tôi với bác cùng ra lấy cá phen này, xem họ nói ra sao ?

Nói đoạn hai người cùng ra bến sông. Trương Thuận huyết một tiếng còi thì bao nhiêu thuyền chài ở trên sông, đều chở vào bờ cả. Trương Thuận hỏi rằng :

- Thuyền nào có cá chép tốt không đấy ?

Lũ thuyền chài nhao nhao lên trả lời rằng có, rồi cùng nhau bắt đến mười con đem lên cho Trương Thuận. Trương Thuận chọn lấy bốn con xâu vào cành liễu, đưa cho Lý Quỳnh đem về trước, rồi tự mình kiểm điểm bạn buôn, và cho hàng chào cần cá lên bán, rồi đi vào sau.

Khi vào tới Tỳ Bà Đình, Tống Giang tạ ơn, mà rằng :

- Túc tạ cho nhiều quá; chỉ dùng một con cũng đủ.

Trương Thuận đáp :

- Có làm gì những cái vật; Huynh trưởng xoi không hết, thì đem về nhà làm cơm xoi cũng được chứ sao ?

Nói đoạn hai người chia thứ tự cùng ngồi, Lý Quỳnh nhận hơn tuổi ngồi thứ ba, để Trương Thuận ngồi thứ tư, đoạn gọi tửu bảo mở hai

chай Ngọc Hồ Xuân Tửu nữa, và đem các thứ hoa quả sơn hào hải vị lên. Trương Thuận sai tửu bảo đem một con cá chép để nấu thang, và lấy con cá để hấp với rượu, rồi bốn người ngồi uống rượu để cùng nói chuyện với nhau.

Đương khi chuyện trò vui vẻ, thì có một người con gái, vào vòng đôi tám thanh xuân, mình mặc áo sa mỏng đi vào trước bàn ăn, chào bốn người cất tiếng lên hát.

Bấy giờ Lý Quỷ dương thích khoe khoang những ngón hào kiệt, bỗng bị con hát cất tiếng hát lên, làm cho ba người kia bỏ câu chuyện mà lắng tai vào đó, thì lấy làm tức bực vô cùng liền đứng phất dậy giơ hai ngón tay mà tát vào mặt người con gái. Người con gái kêu lên một tiếng, rồi ngã lăn xuống đất.

Mọi người vội vàng túm đến, thì thấy người con gái đã xám hẳn mặt lại, nằm lạng ra đó, như người sắp chết, chủ nhân thấy vậy, liền ngăn giữ bốn người lại, rồi định đi trình quan.

Mới hay :

*Ai không nhiệt huyết ở đời,
Xưa nay đã dễ mấy người có tâm ?
Muốn tìm cho gặp, tri âm,
Dẫu rằng thủy tích sơn thâm cũng liêu.
Cạnh tranh đời đã xoay chiều,
Phải đem tâm huyết mà liêu mới ngoan.
Nặng nề thay gánh giang san.
Ở đời nhu nhược phổng toan được chăng ?*

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Tà Tống Giang lấy đồng tiền ra để giao du, bỗng đâu tiếp tả ra một Thiết Ngưu Lý Đại Ca, khéo thay dùng bút ! Đã khiến cho Tống Giang thẹn với trước ngọc vàng châu báu, tệ hơn là mắng, đau hơn là đánh, nguy hơn là chết vậy. Thấy kẻ kia cần tiền đành bạc, thì cho tiền đến sòng; thấy kẻ kia ăn cá, cũng thích nói ra, khiến có

đi tìm. Nếu hết thấy vật trong thiên hạ, thả cho thiên hạ chung nhau và dùng, thì sao khỏi những kẻ biến lộn ở đời, vì sao lại không tin nổi đời có những tay khăng khái không thêm !!! Nào phải không cho tiền mà chịu oán, hay cho tiền thì mới mang ơn, như thế thì quyền thuật của Tống Giang, gặp con người ấy chẳng còn giá trị ?

Tống Giang chỉ tung tiền, kẻ kia cũng cho là chỉ mua chuộc những phường vô phu ân tặc làm liều, lưới chài, sông bạc... chả hơn gì họ; Nếu họ gặp thời, chẳng vì tiền nong cá thịt, những kẻ kia cũng chẳng qua là bọn Tống Giang; Mà họ thất thời, Tống Giang tung tiền ra, khiến người ta cảm vậy, Tống Giang không tung tiền ra, cũng sợ người ta oán vậy. Nay kẻ kia cũng không ơn với oán gì, không gặp Tống Giang như vậy, thì có hàng rượu hay không hàng rượu cũng thế, có sông bạc hay không sông bạc cũng vậy, con người của trong ngoài thành Giang Châu cũng vậy mà thôi, há phải đợi Tống Giang mua chuộc hảo hán, thì Lý Quỳ mới được tiền sử dụng, thế thì trước khi Tống Giang chưa đến Giang Châu, kẻ kia chẳng được uống rượu, chẳng được ăn thịt vậy ư ? Sông bạc của Trương Tiểu Ất cũng không mờ nổi ra ư ? Suốt thiên này tả ra con người Lý Quỳ như thế để bày rõ ra một Tống Giang, thực là tuyệt thế diệu bút.

Từng chỗ tả Đời Tung khác hẳn Tống Giang, làm cho Tống Giang càng khăng khái, và càng giả dối, đều do ngọn bút Thọ Lông.

Tả Lý Quỳ thô mềng, không khó bằng tả từng chỗ nói liều của con người thô mềng, vì những kẻ nói liều của thiên hạ, hay giả cách thô mềng, như con người Tống Giang đối với sự đồ, chẳng thẹn mình đến chết vậy thay !

HỒI THỨ BA MƯƠI TÁM

*Gác Tâm Dương để tho tâm huyết;
Chôn Lương Sơn nghe nổi kinh hoàng*

Bấy giờ Tống Giang cùng Đới Tung thấy chủ hàng toan đi trình quan thì lấy lời xếp dẹp im đi, rồi nhất diện dùng các phép để cứu người con gái tỉnh dậy.

Sau bố mẹ người con gái đến đó, nghe nói đến tên Hác Toàn Phong thì lang người kinh sợ, mà không dám phản nản nói một câu gì.

Tống Giang hỏi cụ già rằng :

- Nhà cụ họ tên chi ? Người ở đâu ?

Cụ già đáp rằng :

- Chúng tôi là người họ Tống, quê ở Kinh Sư, hai vợ chồng già; chỉ có một người con gái này, phải cho đi hát xướng kiếm an. Nhân vì tính nó cấp bách không hiểu các ngài đương nói chuyện, nên mới đường đột vô lễ, để đến Ca Ca đánh đập như vậy, thực đau đớn cho mẹ con tôi quá nỗi !

• Tống Giang nghe nói liền bảo rằng :

- Người cho người theo đến nhà ta, ta sẽ cho hai mươi lạng bạc để làm vốn kiếm an, rồi kiếm người tử tế, gả bán cho nó nương tựa, khỏi phải đi hát xướng khổ nhọc như thế nữa.

Hai vợ chồng cụ già cảm tạ mà nói rằng :

- Chúng tôi đâu dám xin ngài nhiều thế.

Tống Giang nói :

- Được, ta đã hứa, là ta cho đủ, không ngại điều chi. Bảo con người cứ theo ta mà lấy.

Hai người vâng lời cảm tạ vô cùng. Đới Tung trách giận Lý Quý mà rằng :

- Hân đi đến đâu chỉ chực sinh sự đánh nhau, để Ca Ca phí tổn biết bao nhiêu tiền bạc... !

Lý Quý nói rằng :

- Tôi chỉ sẽ đẩy tay vào một tý, mà nó đã ngã ngay, xưa nay chưa thấy đứa nào yếu đuối như thế bao giờ ? Bây giờ cho bác đánh tôi trăm cái tát vào mặt tôi, xem tôi có cần gì không ?

Tổng Giang cùng mọi người nghe nói, đều cười ồ cả lên, Trương Thuận gọi tửu bảo lên bát tiễn tiền hàng để nhận trả.

Tổng Giang nhất định không nghe mà rằng :

- Tôi mời các bác đến đây uống rượu, có lẽ nào lại để bác trả tiền cho tiễn.

Trương Thuận cũng nhất quyết trả tiền mà đáp rằng :

- Mấy khi tôi được gặp Ca Ca... khi ngài còn ở Sơn Đông, hai anh em tôi đã bao phen toan đến. Nay cũng may trời xui nhân huynh đến đây, cho chúng tôi được gặp, xin nhân huynh cứ cho thế mới được.

Đới Tung cũng khuyên Tổng Giang rằng :

- Trương Nhị Ca đã có lòng kính dãi như thế, xin nhân huynh cũng nể lòng mà nhận lời cho là hơn.

Tổng Giang vâng lời mà đáp rằng :

- Nếu vậy thì lần sau tôi xin đáp lễ lại.

Trương Thuận cả mừng, liến xâu hai con cá, rồi cùng Đới Tung, Lý Quý, và lão già họ Tống kia, mà cùng đưa chân Tống Giang về dinh. Khi về đến phòng giấy trong dinh, Tống Giang lấy ra hai mươi lạng bạc, đưa cho lão già họ Tống về trước, rồi cùng ngồi nói chuyện với nhau.

Một lát trời gần xế tối, Tống Giang liến lấy bức thư của Trương Hoàn, đưa cho Trương Thuận, rồi Trương Thuận để hai con cá lại cho Tống Giang, và từ biệt ra về. Tống Giang lại lấy một đỉnh năm mươi lạng bạc đưa cho Lý Quý mà bảo rằng :

- Anh em hãy cầm lấy để mà tiêu dùng.

Lý Quý nhận lấy, rồi cùng Đới Tung từ biệt Tống Giang mà trở về trong thành. Bấy giờ Tống Giang đem một con cá đưa biếu Quản Doanh, còn một con để nấu canh an. Tống Giang ăn cá tươi ngon

miệng, ham ăn cá nhiều đến nỗi canh tư đêm ấy sinh ra chứng đau bụng đi rửa. Từ bấy đến sáng, chàng đi tả có tới hai mươi lần, mê mệt nằm trong phòng không sao dậy được. Các người trong doanh vẫn yêu thích Tống Giang là người tử tế xưa nay, liền đem cơm cháo mà chữa chạy đỡ vực Tống Giang.

Ngày hôm sau, Trương Thuận thấy tính Tống Giang thích ăn cá tươi, lại xách vào hai con nứa để biếu, và tạ ơn bức thư Trương Hoành một thể. Khi vào tới nơi, thấy Tống Giang dương bệnh nằm ở bên giường, các tù đồ đều hầu hạ trông nom ở trong phòng, liền nói với Tống Giang để mời thầy về chữa.

Tống Giang bảo Trương Thuận rằng :

- Tôi chỉ vì ăn nhiều cá, sinh ra thương thực mà đau bụng, vậy bắt tất phải uống thuốc, chỉ uống một thang hòa hợp, cũng có thể khỏi được ngay.

Nói đoạn bảo Trương Thuận đem hai con cá, một con đưa cho Vương Quân Doanh, một con đưa cho Triệu Sai Bát, Trương Thuận vâng lời đem biếu hai người; rồi quay ra cân một thang thuốc hòa hợp đem đến, bảo tù đồ sắc thuốc cho Tống Giang rồi mới trở về.

Ngày hôm sau Đới Tung mua sấm rượu chè, dắt Lý Quý đem đến phòng giấy, định để thiết đãi Tống Giang. Khi tới phòng giấy thấy Tống Giang bị cảm vừa khỏi, nên không dám thiết, bèn cùng nhau ngồi ở ngoài phòng để ăn uống, đến chiều ai nấy về nhà.

Tống Giang tỉnh dường được dăm bảy ngày, thấy trong người mình đã hơi khỏe khỏe, thì có ý mong Đới Tung đến chơi, mà không thấy đến. Ngày hôm sau Tống Giang ăn cơm sớm xong, lấy một ít tiền, khóa cửa phòng lại, đi vào thành để tìm Đới Tung. Khi tới trong thành hỏi thăm nhà Đới Viện Trưởng, thì phố xá đều nói rằng :

- Ông ta không có vợ con nhà cửa, chỉ trú tạm ở am Quan Âm bên cạnh vách miếu Thành Hoàng gần đó.

Tống Giang vội vàng tìm tới nơi, thì đã thấy khóa cửa đi vắng. Chàng liền quay ra tìm hỏi nhà Hoắc Toàn Phong, thì thấy nói rằng anh ta không có nhà cửa, cũng không trọ ở đâu, vẫn cửa quanh quẩn

trong nhà lao, khi rồi thì lại ở chỗ này vài hôm, ở chỗ khác vài hôm, không biết đâu mà tìm được.

Tống Giang nghe nói, thì lại hỏi thăm nhà Trương Thuận, thì có người nói, là hán văn ở làng xóm ngoài thành, chỉ trừ khi có thu nạp tiền nong mới vào thành mà thôi. Tống Giang lại vội vàng quay ra nẻo bờ sông để tìm Trương Thuận.

Chàng đương một mình vờn, xem ngắm cảnh vật bên sông, chợt thấy một tòa lầu lầu ở trước mặt, bên cửa treo một lá cờ viết mấy chữ "Hiệu Chính sông Tầm Dương" giữa bức hiên chạm treo một biển đề ba chữ "Lầu Tầm Dương" chữ của ông Tô Đông Pha viết rất lớn.

Tống Giang thấy vậy tự nghĩ một mình, rằng : "Khi ta ở Vân Thành, vẫn nghe có tiếng lầu Tầm Dương ở đất Giang Châu rất đẹp, ai ngờ chính lại là đây. Nay ta đi có một mình, song cũng không nên bỏ sót cảnh này, mà không thưởng ngoạn được !".

Nghĩ đoạn liền bước tới nơi, thấy hai bên cửa sổ bên lầu đều có biển trắng, mỗi bên viết năm chữ : "Lầu lớn trong thiên hạ; Rượu ngon nhất thế gian !"

Tống Giang lên trên gác, chọn một chỗ ngồi, gần phía ngoài sông, rồi tựa hàng lan can, ngắm ra phong cảnh khen ngợi vô cùng. Một lát tên tửu bảo chạy lên báo rằng :

- Quan nhân định đợi ai, hay tiêu khiển một mình ?

Tống Giang nói :

- Ta còn đương đợi hai ông khách nữa, mà chưa thấy đến. Người hãy lấy một be rượu và một ít thức nhắm lên đây, đừng lấy cá mới được.

Tửu bảo vâng lời đi xuống gác; một lát mang lên một be rượu Lam Kiều Phong Nguyệt, và lấy các thức rau quả, thịt gà thịt dê bày lên bàn. Tống Giang ngắm thấy bàn đồ dưa đồ thức ăn sạch sẽ ngon lành, thì trong bụng vui mừng mà rằng : "Thế này mới thực là phong cảnh Giang Châu ! Ta tuy bị tội đến đây, song ngắm những sơn thủy thế này, dầu đến danh sơn cổ tích xứ mình, cũng không sao mà ví được?".

Chàng nghĩ vậy liền rót rượu vui uống một mình, mà bất giác say sưa quá độ. Bấy giờ trong bụng nghĩ rằng : "Ta sinh ở đất Sơn Đông, lớn lên ở đất Vân Thành, làm Lại xuất thân, kết thúc kẻ biết bao giang hồ hảo hán. Trong bấy nhiêu lâu tuy chưa lưu được một chút hư danh, song hiện nay công nghiệp cũng chẳng an thua, lại còn bị tội đày ải đến đây, khiến cho ta bao giờ về được cố hương mà trông thấy phụ huynh tôn tộc !

Nghĩ đến đó thì tắc lòng cố quốc tha hương, xúc cảnh hưng hoài, bất giác trông ngắm giang hồ mà tâm tã dồi hàng lụy nhỏ. Chàng liền nghĩ một bài tức cảnh "Tây giang nguyệt" rồi gọi tửu bảo mượn bút nghiên để viết.

Chợt đầu đứng lên nom hai bên vách phấn, thấy có nhiều văn thơ của người xưa để vịnh, chàng liền nghĩ thầm trong bụng rằng : "Tiện đây bất nhược ta viết ngay lên vách phấn, để làm di tích ở đất Giang Châu, sau này dù có hiển vinh qua đến đất này, trông thấy mấy câu ở trên vách phấn kia, cũng đủ nhắc lại cho biết cái cảnh huống bây giờ, thế này thực là cùng cực !".

Chàng nghĩ đoạn, liền nhân lúc tửu hứng, mài mực đặc, lấy bút đẫm, rồi viết lên vách phấn mấy câu :

*Thừa nhỏ theo đòi kinh sử,
Lớn lên thông thạo quyền mưu,
KHác nào hổ mạnh nấp hang sâu,
Kín nanh giấu vuốt ai biết đâu ?
Chẳng may thời vận cơ cầu,
Bỗng dưng chạm mặt đầy Giang Châu
Một mai may báo được oan cừ,
Máu nhuộm Tâm Dương sẽ biết nhau.*

Tổng Giang viết xong, xem ngắm một mình lấy làm vui mừng thích chí, lại ngồi uống luôn mấy chén rượu nữa, rồi múa chân múa tay cười nói một mình, mà cầm bút viết luôn bốn câu thơ nữa, xuống dưới bài Tây giang từ.

Tâm ở Giang Đông thân ở Ngô,

Mấy phen than thở mấy giang hồ.

Ngày sau như thỏa lòng non nước,

Mới biết Hoàng Sào cũng trượng phu.

Viết cạn lại thêm mấy chữ "Vận Thành Tống Giang đề" ở dưới, rồi vắt bút xuống bàn một mình ngồi ngâm đọc hồi lâu, lại uống thêm mấy chén rượu đầy, nghe chừng rượu đã quá say liền gọi tửu bảo lên tính trả tiền hàng, còn thừa lại thưởng thêm cho tửu bảo, rồi đứng dậy giũ áo mà đi xuống lầu. Bấy giờ chàng ta vội vàng đi về phòng giấy, mở cửa vào phòng nằm vật xuống ngủ thẳng một giấc đến canh năm mới tỉnh dậy, không còn nhớ chi đến sự đề thơ của gác Tầm Dương.

Năm canh say tỉnh mơ màng,

Sơn Đông chỉ ấy, Tầm Dương thân này.

Giang hồ trải mấy đấng cay,

Biết rằng non nước vơi đầy ra sao ?

Đối ngạn với đất Giang Châu có một thành nhỏ, là thành Vô Vị Quân, có ông Thông Phán tại gia là Hoàng Văn Bính ở đó. Hoàng Văn Bính tuy có học hành kinh sử, song tính người siểm nịnh, tâm địa hẹp hòi, xưa nay thường hay ghen ghét tài năng; hại kẻ hơn mình, mà xoay kẻ kém mình, chỉ quanh năm quấy nhiễu chốn hương thôn, không ai là không khinh ghét. Nhân chàng ta biết Xài Cửu Tri Phủ là con quan Xài Thái Sư đương triều nên thường thường đi lại mà tán hót phỉnh phờ, để kiếm đường kiếm lối ra làm quan.

Một hôm Hoàng Văn Bính đương ngồi buồn bã ở nhà, không có cách gì tiêu khiển, chàng liền dẫn hai đứa đầy tớ theo hầu đi mua một lễ vật để qua sông hầu Tri Phủ. Bất đồ hôm đó trong phủ có mở tiệc công yến, chàng ta sợ tai tiếng, không dám đem vào, liền thấy trò cùng quay ra thuyền để trở về.

Khi đến trước lầu Tầm Dương, Hoàng Văn Bính thấy khí trời hơi có phần nóng bức, bèn lững thững quay vào trong lầu chơi ngâm, mà chưa quyết ra về. Chàng ta lên gác dạo mát hồi lâu, chợt nom lên vách

phần ở gần phía lan can, thấy có nhiều thơ để vịnh, xem ra cũng có bài nghe được, cũng có bài lời thô lổn thốn, đọc chẳng thành câu. Chàng vừa cười nhặt vừa xem đọc một mình, chợt xem đến bài "Tây giang tử" và bốn câu thơ của Tống Giang, thì bỗng cả kinh mà nói một mình rằng :

- Quái lạ ! Có lẽ là thơ phản trắc ? Ai viết ở đây như thế ?

Chàng nói xong liền xem xuống dưới có năm chữ "Vận Thành Tống Giang đề" thì lại ngẫm một lượt mà rằng : "Thuở nhỏ theo đòi kinh sử. Lớn lên thông thạo quyền mưu". Đọc đến đó, chàng bèn cười nhặt mà rằng :

- Anh này cũng tự phụ lắm đây...

Lại đọc tiếp rằng : "Khác nào hổ mạnh nấp rừng sâu. Kín nanh, giấu vuốt ai biết đâu ?". Đọc đến đó, thì ngảnh cổ lên mà rằng :

- Anh này ra dáng không theo bốn phận của mình.

Lại đọc tiếp luôn : "Chẳng may thời vận cơ cầu. Bỗng dưng chạm mặt dấy Giang Châu".

Chàng lại cười mà rằng :

- Tưởng cao thượng quái gì ? Té ra thằng tù xung quân ở đây.

Lại đọc : "Một mai may báo được oan cừ. Máu nhuộm Tầm Dương sẽ biết nhau...".

Chàng lác dẩu nói rằng :

- Thằng này định báo thù ai mà lại chực sinh sự ở đây ? Ố cha ! Một thằng tù xung quân, thì phỏng làm gì được ?

Nói đoạn lại đọc bốn câu thơ : "Tâm ở Sơn Đông, thân ở Ngô. Mấy phen than thở với giang hồ".

- Phải, hai câu này có thể tha thứ được.

Lại đọc luôn rằng : "Ngày sau như thỏa lòng non nước. Mới biết Hoàn Sao cũng trượng phu".

Đọc đến đó thì lác dẩu lè lưỡi mà rằng :

- Thằng cha này xác thực, nó định làm hơn họ Hoàng Sao, chắc là định mưu phản nghịch chứ không sai.

Nói xong lại đọc đến năm chữ "Vận Thành Tổng Giang đề" thì lại nghĩ thầm trong bụng : Tên anh này nghe cũng quen quen... chừng như nó chỉ là một anh tiểu lại thì phải... ?

Nghĩ đoạn lại gọi tên tửu bảo lên mà hỏi rằng :

- Hai bài thơ này ai để vào đây người có biết đích xác không ?

Tửu bảo đáp rằng :

- Hôm qua có người khách vào uống rượu một mình rồi viết lên đó.

- Người thế nào ?

- Người ấy béo đen thâm thấp, trên mặt có thích kim ấn, có lẽ ở trong lao thành đi ra thì phải.

Hoàng Văn Bính nghe nói, gật đầu dắc ý, nhờ tửu bảo cho mượn bút nghiên, chép mấy câu thơ bỏ vào túi áo, rồi dặn tửu bảo phải giữ gìn cẩn thận mà không được xóa đi. Đoạn rồi xuống lầu trở về thuyền nghỉ.

Sáng hôm sau, thấy trò lại dậy sớm, khệ nệ mang lễ vật vào biểu Tri Phủ. Bấy giờ Tri Phủ đương ngồi ở nhà trong, nghe nói là có Hoàng Văn Bính đến, liền cho lính mời vào tiếp chuyện. Hoàng Văn Bính đưa tặng lễ vật, rồi hai người cùng ngồi nói chuyện rất là mật thiết.

Hoàng Văn Bính nói với Tri Phủ rằng :

- Hôm qua chúng tôi đã định vào chầu Tướng Công, song nghe nói trong phủ đương có yến tịch, nên lại phải hoãn đến ngày hôm nay mới dám vào hầu...

Xài Tri Phủ nói :

- Thông Phán với tôi là chỗ tâm phúc với nhau, ngài cứ vào chơi có gì mà ngại. Từ nay xin ngài chớ nệ làm chi, phải lấy tình thân mới được.

Hoàng Văn Bính vâng lời rồi lại hỏi rằng :

- Dám thưa Tướng Công, lâu nay trên Thái Sư Ân Tướng có sai người qua đây chăng ?

- Hôm trước mới có thư đến đây.

Tri Phủ nói xong, thì tả hữu pha trà lên, hai người cùng uống, Hoàng Van Bính lại hỏi luôn rằng :

- Chẳng hay lâu nay trong kính sự có tin tức gì lạ không ?

Tri Phủ nói rằng :

- Tôi vừa mới nhận được thư của tôn gia nói rằng : Mới đây Tôn Thái Sư Viện Tư Thiên Giám có tâu rằng : "Sao Cương soi về mặt Ngô Sứ, tất nhiên có người dị chí âm mưu, phải nên sớm xem xét việc tiểu trừ mới được". Lại nghe nói trẻ con ở phố xá thường hát bốn câu rằng : "Hao nước vì Gia Mộc. Binh đao bởi Thủy Công. Ngang dọc ba mươi sáu. Khấp loạn đất Sơn Đông". Nhân thế Gia Tôn tôi có dặn phải giữ gìn trong hạt, cho khỏi sự mang tiếng mang tai...

Hoàng Van Bính nghe đến đó, thì nghĩ thầm một lúc, rồi cười mà nói với Tri Phủ rằng :

- Dám thưa Ân Tướng, nếu vậy thì việc này cũng không phải ngẫu nhiên mà thôi...

Nói đoạn liền móc túi lấy mảnh thơ biên lúc nãy, đưa trình Tri Phủ mà rằng :

- Không ngờ việc đó lại chính ở đây rồi...

Xài Cửu xem thơ xong liền nói rằng :

- Cái này là thơ mưu phản đây mà... Thông Phán bắt được ở đâu thế ?

Hoàng Van Bính liền đem chuyện đến chơi lầu Tầm Dương, bắt được bài thơ trên vách, nói cho Tri Phủ nghe.

Xài Cửu Tri Phủ lại hỏi rằng :

- Vậy thì người nào viết bài này ?

- Bẩm Tướng Công, họ đã viết rõ ràng là Vận Thành Tổng Giang để ở đó.

- Vậy Tổng Giang là người nào ?

- Bẩm trong thơ nói là : "Bỗng dưng chạm mặt đày Giang Châu" ? thì có lẽ hiện là tù tội trong đám lao thành thì phải.

Tri Phủ gạt đi mà rằng :

- Một thằng tù thì làm gì được mà sợ !

Hoàng Van Bính so vai rứt cổ kêu rằng :

- Chết nổi ! Tướng Công đừng coi là thường mới được ! Vừa rồi Tướng Công nghe đọc bốn câu ca dao của trẻ con, chính là ứng vào hán đó.

- Thế nào mà bảo rằng ứng vào hán được ?

- Bẩm Ân Tướng : Hao nước vì Gia Mộc, là nói tổn tiền của nước nhà vì chữ Gia bên trên chữ Mộc, tức là chữ Tống đó. Câu thứ hai Binh đao bởi Thủy Công, là nói người này gây việc binh đao, tức là người chữ Thủy bên trên chữ Công, chính là chữ Giang vậy. Nay người này họ Tống tên Giang, mà lại làm thơ mưu phản như thế, thì quả nhiên lạc vào thiên số chứ chẳng sai...

Tri Phủ nghe nói đến đó, thì hỏi lại luôn rằng :

- Vậy còn hai câu Ngang dọc ba mươi sáu. Khấp loạn đất Sơn Đông là nghĩa làm sao ?

Hoàng Van Bính đáp rằng :

- Cái đó hoặc là đến năm sáu sáu, hay là số vận sáu sáu cũng nên. Còn câu Khấp loạn đất sơn Đông, thì Vận Thành chính thuộc về Sơn Đông đó. Bốn câu ấy quả nhiên ứng vào người ấy chứ không sai.

- Nhưng không chắc ở đây có người ấy hay không ?

- Chiều hôm qua tôi đã hỏi tên tử bảo nói rằng hán mới viết hôm kia xong... Cái đó xin ân tướng sai đem sổ lao thành lên tra một lượt, xem có hay không là biết ngay lập tức...

Tri Phủ khen là phải, liền gọi người nhà vào kho lấy sổ lao thành, đem ra để tra. Tra mãi đến cuối sổ quả nhiên thấy tên Tống Giang ở huyện Vận Thành, mới đến đây ở Giang Châu vào độ tháng năm vừa rồi.

Hoàng Van Bính thấy vậy, liền bảo với Tri Phủ rằng :

- Người này đích xác là ứng vào câu ca dao ấy, không phải chuyện chơi, xin Tướng Công hãy cho người bắt giam giữ, rồi sau sẽ liệu, nếu để chậm trễ lỡ ra lộ chuyện mất chàng ?

Tri Phủ cho lời nói của Hoàng Van Bính là phải, liền ra sảnh đường cho đòi Tiết Cấp hai viên là Đới Tung lên, mà truyền lệnh rằng :

- Người lập tức phải đem lính xuống lao thành, bắt tên để thơ phản loạn trên lầu Tầm Dương, là Tống Giang ở huyện Vận Thành đến đây cho ta...

Đới Tung vâng lời quay ra, thì trong bụng lấy làm sợ hãi kinh ngạc, vội vàng điếm lấy mấy người coi lao dọn về lấy binh khí và nhất tể đến miếu Thành Hoàng, để đi làm việc. Khi chúng vâng lời đi rồi, Đới Tung bèn làm phép thần hành, đi thẳng ra lao thành, đến chỗ phòng giấy để thăm Tống Giang.

Bấy giờ Tống Giang đang nằm một mình ở trong phòng, chợt thấy Đới Tung đến, liền vội vàng đón vào mà hỏi rằng :

- Hôm trước tôi vào trong thành tìm mãi không gặp Viện Trưởng, sau nhân buồn quá, một mình lững thững trên lầu Tầm Dương uống mấy chén rượu, thành ra mệnh nhọc say sưa mãi đến ngày nay vẫn còn chưa tỉnh...

Đới Tung hỏi :

- Hôm ấy Ca Ca viết những câu gì trên gác thế ?

- Bấy giờ say rượu viết liều, tôi có nhớ được đâu ?

- Vừa rồi Tri Phủ bắt tôi phải sai đem lính đến bắt tên phản tặc để thơ ở lầu Tầm Dương, là Tống Giang, tôi lấy làm kinh ngạc quá chừng, không biết vì lẽ gì mà đến thế ? Hiện tôi đã bảo lính đón đợi ở miếu Thành Hoàng, rồi tôi cất lên đến đây báo cho Ca Ca biết... Làm cách nào mà giải thoát được đây ?

Tống Giang nghe nói, gãi đầu gãi tai mà kêu lên rằng :

- Nếu vậy thì phen này ta nguy với họ mất.

Đới Tung nói rằng :

- Tôi có một kế này, thì may ra mới thoát được. Bây giờ thể nào tôi cũng phải dẫn người đến bắt, không sao mà trốn được, vậy huynh trưởng nên bỏ xòa tóc, rồi phóng uế vung vãi ra phòng để giả làm người điên, hễ tôi đến bắt thì cứ nói càn nói dỡ, nói láo nói lếu, cho họ yên chí là chúng điên, thì bấy giờ nói với Tri Phủ may ra mới có thể thoát được.

Nói xong thì Đới Tung từ biệt, rồi vội vàng trở về miếu Thành Hoàng để đem lính đến bắt.

Khi đem lính vào đến lao thành, Đới Tung làm bộ quát to lên rằng :

- Tên nào là Tống Giang mới đến ở đất này ?

Tụi bài đầu thấy Đới Tung hỏi vậy, liền dẫn vào phòng giấy của Tống Giang. Bấy giờ Tống Giang rũ rượi đầu tóc, phóng uế khắp cả nhà nằm ngổn be bét cả lên.

Khi Tống Giang trông thấy Đới Tung cùng bọn lính vào, liều hỏi lên rằng :

- Lũ chúng bay là người nào ?

Đới Tung lại giả vờ quát lên rằng :

- Bắt lấy thằng này cho ta.

Tống Giang trợn mắt lên, đánh khắp cả mọi người, rồi lảm nhảm nói rằng :

- Ta đây là con rể Ngọc Hoàng Thượng Đế, bố vợ ta sai đem mười vạn thiên binh, đến giết hết mọi người ở Giang Châu, hiện có Diêm La Đại Vương làm tiên phong, Ngũ Đạo Tướng Quân làm hợp trận, cho ta một tay kim ấn nặng tám trăm cân, giết hết chúng bay đây.

Tụi lính nghe thấy vậy bảo với Đới Tung rằng :

- Anh này điên mà chúng tôi bắt làm gì ?

Đới Tung làm ra bộ nghi ngại, rồi bảo với chúng rằng :

- Nếu vậy, ta về bẩm với Tri Phủ xem sao ? Nếu ngài có định bắt thì ta lại đến đây cũng được.

Nói đoạn dẫn lính về trong thành báo cáo với Tri Phủ rằng :

- Tên Tống Giang hiện bị chứng điên, nói càn nói bậy mình mảy mòi bắt thối tha, chúng tôi không dám bắt lên để nộp.

Tri Phủ nghe nói, chưa kịp hỏi rõ ra sao, thì đã thấy Hoàng Van Bính đứng nấp ở đằng sau bình phong chạy ra mà nói rằng :

- Tướng Công chớ nên tin thợ như thế, chữ như thế, không phải là một thằng điên viết nổi. Cái này tất nhiên là có giả dối chi đây, xin ngài cứ hạ lệnh cho bắt, nếu không đi được, thì khiêng hán về đây.

Xài Tri Phủ lấy làm phải, truyền lệnh cho Dời Tung :

- Bắt vắn như thế nào, phải bắt về cho kỳ được.

Dời Tung vâng lệnh lui ra, trong bụng lấy làm ban khoan đau đớn, liền đem lính đến lao thành mà báo với Tống Giang rằng :

- Công việc nguy lắm rồi, huynh trưởng cứ đến đây xem sao.

Nói đoạn sai lấy cái bồ lớn, bỏ Tống Giang vào đấy, rồi khiêng giải vào phủ. Khi vào tới phủ, Tống Giang đứng ở dưới thềm, trợn mắt nhìn Xài Tri Phủ mà quát hỏi rằng :

- Bay là người nào, dám bắt hỏi ta ? Ta là rể Ngọc Hoàng Thượng Đế, cho ta đem nam vạn thiên binh, đến giết thành Giang Châu, có Diêm La Đại Vương làm tiên phong, Ngũ Đạo Tướng Quân làm hợp hậu, sắc cho ta một tay kim ấn, nặng tám trăm cân để giết các người. Ta truyền cho người chỉ một lát nữa gọi là chết hết.

Xài Cửu nghe vậy, không biết xử trí làm sao ?

Hoàng Van Bính lại tán với Tri Phủ rằng :

- Xin tướng công đòi Sai Bát và Bài Đầu ở bản doanh đến, để hỏi xem tên này mới có chứng điên, hay là từ khi mới đến đây đã thế ? Nếu vẫn có chứng điên từ khi mới đến đây thì sẽ tha cho, bằng không thì tất là giả dối...

Tri Phủ nghe nói lấy làm phải, liền cho đòi Quản Doanh, Sai Bát đến mà hỏi. Hai anh em kia không dám man trá Tri Phủ, liền bẩm rằng :

- Tên ấy nguyên trước đến đây, không có chứng điên, chứng đó chừng mới phát ra mấy hôm nay.

Tri Phủ thấy nói vậy, bèn dùng dùng nổi giận, thét lính đem Tống Giang ra tra đánh. Đới Tung thấy thế, chỉ cần rằng kêu khổ, mà không biết làm cách gì để cứu ra cho được. Tống Giang trước còn hàm hồ nói bậy nói xằng, sau bị đánh tấn dữ dội, bắn máu xé thịt, không sao mà giấu cho nổi, đành phải thú thực là say rượu viết càn, thực không có chủ ý mưu mô chi cả. Tri Phủ liền lấy lời cung, rồi sai đóng gông tử tù nặng hai mươi nham cân, mà cho giam xuống đạo lao. Bấy giờ Tống Giang đau đớn ê chề, không sao mà nhấc chân đi được. Đới Tung liền hết sức trông coi, dặn bảo các lính canh ngục, đều phải trông nom tử tế, và hàng ngày sắp sẵn cơm nước để cung đãi Tống Giang.

Dây dẫu ai buộc vào thân.

Anh hùng là kiếp nợ nần với ai ?

Bắc thang lên hỏi ông trời ?

Văn chương là giống hại người đồ ru ?

Khi đó Xài Tri Phủ lưu Hoàng Văn Bính ở chơi, mà tạ ơn rằng :

- Nếu không có Thông Phán là người cao kiến viễn thức, thì có lẽ hạ quan cũng mắc lừa dối của họ chứ không chơi.

Hoàng Văn Bính hót luôn rằng :

- Việc này không thể chậm được ! Ngài nên lập tức sai người về kinh sư báo với Ấn Tướng, để tỏ ra rằng ngài đây là người mẫn cán, đã làm được những việc to ích nước lợi nhà như vậy, và nên bẩm xem ý kiến Ấn Tướng, muốn bắt sống tên phản tặc thì ta đóng cũi mang đi, bằng không thì sẽ xử quyết ngay đây, để khỏi điều rắc rối về sau mới được.

Xài Tri Phủ lại gật gù khen phải mà bảo Hoàng Văn Bính rằng :

- Tôi xin viết một phong thư gửi về, kể rõ công lao của Thông Phán, để gia nghiêm tâu với Thánh Thượng, phong cho ngài làm nơi phủ huyện nào đó, để hưởng sự vinh hoa.

Hoàng Văn Bính khúm núm tạ ơn mà rằng :

- Chúng tôi là môn hạ ở đây, thế nào cũng xin kết cở ngậm vành để báo đáp.

Nói xong liền giục Tri Phủ viết gia thư, đóng ấn tín vào, rồi lại hỏi rằng :

- Tướng Công định sai ai là người tâm phúc để cho đi mới được ?

Tri Phủ nói :

- Ở đây có một người Lương Viện Tiếp Cấp tên là Dới Tung, anh ta có phép thần hành, một ngày có thể đi tới tám trăm dặm đường, nếu sai anh ta chỉ trong mười hôm, là có thể trở về ngay được.

- Nếu được người đi nhanh như thế, thì còn gì hơn nữa.

Đoạn rồi Hoàng Van Bính ở đó, đến ngày hôm sau mới từ già Tri Phủ mà trở về Vô Vị Quận. Khi Hoàng Van Bính trở về, Xài Tri Phủ liền sắp lấy hai hòm kim ngân châu báu, niêm phong cẩn thận, rồi sáng sớm hôm sau gọi Dới Tung lên mà bảo rằng :

- Ta có một phong gia thư và một ít lễ vật, để đưa mừng sinh nhật phụ thân ta ở kinh sư, ngày rằm tháng sáu này, song nay ngày tháng đã gần bách tới nơi, vậy chỉ có người là người nhanh nhẹn, người nên hết sức giúp ta, rồi ta trọng thưởng cho. Ta chắc rằng người có phép thần hành như vậy, thì cũng chẳng bao lâu mà được tới nơi, vậy người chớ nên trì trệ mà lỡ công việc của ta mới được.

Dới Tung nghe nói, bất đắc dĩ phải vâng lời, liền nhận thư tín và hòm đồ trở về chỗ trọ. Đoạn rồi chàng lên đến nhà lao bảo với Tổng Giang rằng :

- Việc này huynh trưởng cứ phòng tâm, hiện nay Tri Phủ sai tôi vào kinh sư, chỉ mười hôm là về đây, vậy khi đến đó, tôi sẽ kiếm cách nói lớt ở phủ Thái Sư để cứu Ca Ca, may ra có phần thoát được. Ở nhà Ca ca nên giữ gìn cẩn thận, còn cơm nước ăn uống, thì tôi đã giao cho Lý Quý trông coi khuya sớm, không có điều gì là trở ngại, Ca Ca cứ vững tâm đợi mấy hôm tiểu đệ về sẽ biết.

Nói đoạn gọi Lý Quý đến mà dặn rằng :

- Tống Ca Ca vì viết câu thơ phản nghịch, bị phải Quan Tư giam cầm, còn ta đây lại bị sai phái vào kinh, vậy người phải ở nhà sớm khuya cơm nước hầu hạ Ca Ca, chớ để trễ nải nghe chưa ?

Lý Quỷ gật gù mà rằng :

- Viết mấy câu thơ đã làm gì nên tội ? Những thành đại gian, đại ác, đại phản, vô vãn, đây kia cũng làm quan to tướng thì sao ? Việc này bác cứ đi vào Đông Kinh, để mặc tôi trông nom cho Ca Ca, không cần nghĩ đến làm gì ? Tử tế thì cùng tử tế, bằng không thì hai cái búa lớn kia, chém cho nó chết hết là xong.

Đôi Tung lại dạn rằng :

- Anh em phải rất cẩn thận, chớ nên uống rượu lăm, mà để lỡ mất việc làm an của Tống Ca Ca.

Lý Quỷ đáp rằng :

- Ca Ca cứ phòng tâm mà đi, bất tất phải nghi ngại dạn dò cho lăm, từ nay trở đi, tôi xin nhịn rượu, để sớm khuya hầu hạ Tống Ca Ca, rồi khi nào Ca Ca về đây, sẽ uống rượu cũng được chứ sao ?

Đôi Tung cả mừng mà rằng :

- Nếu quả nhiên anh em giữ được như vậy, thì tôi còn lo ngại điều chi ?

Nói xong từ biệt ra đi, rồi từ đó Lý Quỷ chứa rượu, mà sớm khuya hầu hạ Tống Giang, không hề lúc nào sai nhãng.

Nước non trôi nặng lời nguyện.

Lẽ nào nguy hiểm mà quên tâm thần ?

Ai về nhần bảo thế nhân,

Những người chuồng trực là thần lương tâm.

Bấy giờ Đôi Tung từ biệt Tống Giang cùng Lý Quỷ, một mình kíp vội ra về, thay giày gai, quần lá dạp, mặc áo vàng. Đôi khan mới, giắt tuyên bài vào lưng, bỏ thư vào túi, rồi quấy hai cái hòm đi ra ngoài thành. Khi ra đến ngoài thành, chàng liến lấy bốn mảnh giáo mã, buộc vào hai bên chân mỗi bên hai miếng, rồi trong miệng lẩm nhẩm đọc mấy câu thần chú mà vùn vụt khi khỏi Giang Châu.

Chiều hôm ấy, Dối Tung vào nghỉ trong hàng, rồi cởi giáp mã ra, mà lấy giấy tiền, đốt khấn cẩn thận, sáng hôm sau cơm nước vừa xong, chàng lại buộc giáp mã quảy hòm ra đi thực sớm. Trong khi đi đường chỉ nghe tiếng gió thổi vù vù bên tai, sức chạy thực nhanh, không hề dính chân xuống đất.

Đi luôn hai ngày trời, đến ngày thứ ba, khí trời càng nóng bức khó chịu, chàng vừa đi vừa khát nước. Chừng tới ba bốn trạm dặm đường, mà không có hàng quán nào để nghỉ ngơi an uống. Chàng đi mãi đến gần trưa, trong bụng dương dỗi khát lạ chừng, chợt trông thấy có một hàng rượu ở bên hồ rộng, gần khoảng rừng trước mặt, chàng vội đi vào đó để nghỉ.

Khi tới nơi, thấy một ngôi hàng rộng rãi sạch sẽ, trong có mười bộ bàn ghế sơn dầu, kê theo một dãy cửa cửa sổ chạy dài; chàng bèn quảy hòm vào chọn một chỗ mát mẻ, rồi cởi áo và thắt lưng mà treo lên trên chấn song cửa sổ.

Doan rồi có tên tửu bảo chạy đến mà hỏi rằng :

- Ngài lấy bao nhiêu rượu, ngài xoi thịt dê, thịt bò, hay thịt lợn ?

Dối Tung nói rằng :

- Rượu đây không uống mấy, có cơm nước gì thì đem lên đây.

- Bẩm, hàng tôi có rượu có cơm, có cả bánh bao, bánh bún, ngài muốn xoi gì ?

- Ta không ăn các thức cá thịt được, vậy có thứ canh gì để ăn không ?

- Bẩm canh đậu có được ?

- Tốt lắm, lấy ra đây.

Tửu bảo vâng lời, quay vào nhà trong một lúc, rồi đem một bát canh đậu phụ, hai đôi dưa và rót lên ba chén rượu lớn. Dối Tung dương khi dỗi khát, vớ được rượu, canh liền ăn uống một lúc, rồi toan gọi lấy cơm để ăn một thể. Dè dẫu vừa húp xong bát canh, thì thấy trời xoay đất chuyển, dẫu choáng váng, rồi ngã lăn ra một bên ghế.

Giữa lúc ấy có một người là Hãn Địa Hốt Luật Chu Quý chạy ra, quát bảo chúng rằng :

- Hãy đem hai cái hòm vào trong kia, rồi sờ xem nó có gì thì lột lấy.

Nói đoạn thì có hai tên người nhà chạy đến móc túi lấy ra một gói giấy bọc một phong thư, đưa cho Chu Quý. Chu Quý cất lấy xem thấy có một bức gia thư, ngoài đề mấy chữ :

"Bình an gia tín... Con là Xài Đức Chương, tram lạy kính danh phụ thân soi xét".

Chu Quý xem xong lại bóc thư ra đọc, trong thư nói đến chuyện Tống Giang để thơ phản loạn ứng với lời ca dao, hiện đã bắt giam trong ngục, để đợi lệnh thi hành, liền lấy làm ngạc nhiên kinh sợ, mà chạy trong phòng để xem.

Bấy giờ hai tên người nhà, đã vác Đới Tung vào nhà mổ, đặt nằm vật lên trên bàn mổ, rồi tháo cởi xống áo ra để mổ. Cởi đến xống lung, thì thấy có một cái tuyên bài giắt ở đó, Chu Quý cầm lấy xem, thấy mặt trên sơn son thiếp bạc, khắc mấy chữ : "Giang Châu Lượng Viện Tiết Cấp Đới Tung".

Chàng thấy vậy bụng hơi ngờ ngợ, bèn bảo với chúng rằng "Hãy khoan tay, không nên hạ thủ vội... Ta nghe quân sư thường nói, ở đất Giang Châu có một người tên là Thần Hành Thái Bảo Đới Tung, là một người bạn rất thân của quân sư xưa nay, vậy chẳng hay là người này chăng ? Nếu vậy thì sao lại đưa thư để mưu hại Tống Giang... ? Việc này may vào tay ta, ta hãy hỏi xem sao ?" Nói đoạn sai chúng lấy thuốc giải độc, đổ cho Đới Tung uống, mà cứu tỉnh dậy.

Được một lúc Đới Tung bừng mắt tỉnh dậy, trông thấy Chu Quý đương cầm bức thư của Xài Tri Phủ ở trong tay, thì quát lên rằng :

- Anh này là anh nào ? Sao dám to gan đánh thuốc mê cho ta, rồi lại bóc thư tin của phủ Thái Sư như thế ? Phỏng đáng tội gì ?

Chu Quý cười mà rằng :

- Bức thư khốn nạn này đã thấm vào đâu ? Chúng tôi đây chính muốn đổi dẫu với Đại Tổng Hoàng Đế, chứ xé một bức thư của Thái Sư thì có cần gì ?

Đới Tung nghe nói cả kinh, liền hỏi rằng :

- Hảo hán đại danh là gì ? Xin ngài cho tôi được biết ?

- Tôi là Hân Địa Hốt Luật Chu Quý, là tui hảo hán Lương Sơn Bạc đây.

- Nếu có phải ngài ở Lương Sơn Bạc, thì tất nhiên có biết Ngô Học Cửu tiên sinh...

- Ngô Học Cửu chính là quân sư coi giữ binh quyền trong đại trại tôi, sao tức hạ lại biết ông ấy ?

- Ông ấy với tôi là một người quen biết đã lâu.

- Nếu vậy huynh trưởng có phải là Trần Hành Thái Bảo Đới Viện Trưởng ở Giang Châu, mà quân sư tôi thường nói chuyện đó chăng ?

- Vâng, chính là tôi đây.

Chu Quý lại hỏi :

- Hồi trước Tổng Công Minh đi đây sang đất Giang Châu, quân sư có gửi giấy sang nói chuyện cùng tức hạ, vậy ngày nay chẳng hay vì có gì mà toan hại tính mệnh Tổng Công Minh đi như thế ?

Đới Tung nói rằng :

- Tổng Giang với tôi là chỗ anh em rất thân, vì ông ta viết mấy câu thơ phản nghịch, tôi hết sức cứu gỡ chưa được, cho nên nay phải vào kinh để lo liệu cho ông ta, có khi nào lại lỡ làm hại ?

- Vậy ông thử nom trong thư của Xài Tri Phủ xem sao ?

Đới Tung cầm thư xem, thì giật mình kinh sợ, liền đem dẫu đuôi câu chuyện, kể từ khi gặp Tổng Giang, đến khi xảy ra việc để thơ ở lầu Tâm Dương thuật cho Chu Quý nghe.

Chu Quý bảo với Đới Tung rằng :

- Nếu vậy xin Viện Trưởng hãy lên chơi sơn trại, để bàn với các đơn vị Đẩu Linh xem sao ? Nói đoạn liền sai dọn tiệc rượu tiếp phong, rồi vào Thủy Đình bán mũi tên ra hiệu. Được một lát, có tên tiểu lâu

la chở thuyền ra đón Chu Quý bèn mời Dời Tung mang các hòm kim ngân xuống thuyền, rồi cùng nhau vào bến Kim Sa.

Khi Ngô Dụng được tin báo, vội vàng đi xuống cửa quan để nghinh tiếp Dời Tung, đôi bên hơn hởi vui mừng, rồi dẫn vào đại trại để chào các vị Dấu Linh, Chu Quý đem các chuyện của Dời Tung đã nói, mà thuật lại cho mọi vị Dấu Linh nghe.

Tiểu Cái nghe nói lấy làm kinh hoàng tức bực, mời Dời Tung ngồi vào khách vị mà hỏi tham các việc Tống Giang, Dời Tung lại thuật một lượt kỹ càng cho Tiểu Cái nghe.

Tiểu Cái cả kinh, bàn với các vị Dấu Linh, định lấy quân đi đánh Giang Châu, để cứu Tống Giang ngay lập tức.

Quân sư Ngô Dụng can rằng :

- Ca Ca không nên tháo thủ làm chi, đây đến Giang Châu đường xa dặm thẳng, nếu nay cả dấy mà thì e khi rút dây lại động đến rừng, mà lỡ ra thêm hại cho Tống Công Minh. Việc này chỉ nên dùng kế, không nên dùng báng sức mạnh, thì mới có thể được. Tôi đây dẫu bất tài, song xin hiến một kế này, chỉ trông vào Dời Viện trưởng là có thể cứu Tống Ca ra được.

Tiểu Cái nói :

- Quân sư có kế sách gì ?

Ngô Dụng nói :

- Hiện nay Xài Tri Phủ giao cho Dời Viện Trưởng đem thư vào kinh, để chờ tin Thái Sư phúc đáp. Vậy nhân bức thư này ta phải đem kế trả kế, mà viết một phong thư khác cho Viện Trưởng mang về; Trong thư bảo Xài Tri Phủ phải bắt sống Tống Giang đem giải cẩn thận, cho tới kinh sư để tra hỏi đầu đuôi sẽ xử rồi quyết. Đoạn rồi đợi khi chúng giải qua đây, ta sẽ cho người xuống cướp, như thế có lẽ tiện hơn.

Tiểu Cái nói :

- Nếu không giải qua lối này, thì có lẽ mất việc không ?

Công Tôn Thắng ứng lên rằng :

- Cái đó khó chi, ta cứ cho người đi thám thính trước, họ đi lối nào, ta đón cướp lối ấy cũng được, chỉ sợ họ không giải đi mà thôi.

Tiểu Cái nói :

- Như thế thì hay lắm, song lấy ai là người viết được giống chữ Xài Thái Sư bây giờ ?

Ngô Dụng nói :

- Việc ấy tôi đã nghĩ rồi. Hiện nay thiên hạ đương thích viết chữ Tứ thể, là bốn chữ của bốn nhà, Tô Đông Pha, Hoàng Lỗ Trực, Mễ Nguyên Chương, và Xài Kính ở đương triều, cho nên thường gọi là Tô, Hoàng, Mễ, Xài là tứ tuyệt ở Tống Triều. Khi còn nhỏ tôi có quen một người học trò ở thành Tế Châu là Tiêu Nhượng, viết lối các chữ rất giỏi người ta thường gọi là Thánh Thủ Sinh (học trò tay thánh). Anh ta võ nghệ cũng khá, mà viết chữ lối của Xài Kính lại càng hết lắm, vậy muốn phiền Viện Trưởng qua đó, nói dối anh ta, để mời sang viết van bia, ở nhạc miếu Thái An Châu, rồi đưa trước năm mươi lạng bạc, rủ cho anh ta đi ra rồi sau sẽ bắt cả vợ con đến đây, mà rủ cùng nhập đảng, như thế phỏng có gọn không ?

Tiểu Cái nói :

- Người viết chữ đã đành có, nhưng còn ấn tính thì sao ?

- Phải lắm, cái đó đệ cũng nghĩ rồi. Tiểu đệ có quen một người Kim tên là Đại Kiện, hiện nay mở hàng làm ấn tín ở phủ Tế Châu khác ngọc chạm đá rất khéo, mà võ nghệ cũng không kém ai, người ta thường gọi là Ngọc Tỷ Tượng (thợ thay ngọc) xưa nay. Vậy ta nên lừa cả anh ấy lên đây, rồi lưu luôn ở sơn trại, sau này tất nhiên cũng có dụng cho mình...

Tiểu Cái khen rằng :

- Nếu thế thì diệu lắm, ta phải làm mau mau mới được.

Nói xong liền sai dọn rượu thiết đãi Đới Tung, và lưu lại nghỉ ở sơn trại một đêm. Sáng hôm sau Ngô Dụng nhờ Đới Tung an mạc ra đảng Thái Bảo ⁽¹⁾, dắt lấy hơn trăm lạng bạc để tìm hai người. Đới

(1) Tức là anh Sài Chùa.

Tung vâng lời, rồi buộc giáp mã vào chân, rồi xuống núi mà đi mau sang đất Tế Châu. Phút chốc Đới Tung tới thành Tế Châu, hỏi thăm vào nhà Thánh Thủ Thụ Sinh Tiêu Nhượng, ở trước cửa văn miếu về bên đông phủ Tế Châu. Khi đi đến cửa, Đới Tung gặng lên một tiếng rồi hỏi rằng :

- Tiêu Tiên Sinh có nhà không ?

Bấy giờ thấy một thầy đồ trong nhà chạy ra, nhìn Đới Tung bằng một cách ngạc nhiên mà hỏi rằng :

- Thái Bảo ở đâu tới, việc gì cần đến chúng tôi ?

Đới Tung nghe nói liền vái chào rồi nói rằng :

- Chúng tôi là nhà sãi ở nhạc miếu Thái An Châu, nhân miếu chúng tôi sửa lại nhà lầu Ngũ Nhạc, các cụ chúng tôi định khắc tấm bia công đức, vậy cho chúng tôi đưa năm mươi lạng bạc, để đến nói với tiên sinh, lập tức đến miếu giúp việc cho, nhất kỳ chúng tôi đã chọn, sợ chậm trễ thì lỡ việc.

Tiêu Nhượng nói rằng :

- Chúng tôi đây chỉ biết viết, còn sự khác chạm thì tất phải tìm người thợ tốt mới được.

Đới Tung đáp rằng :

- Tôi có đem năm mươi lạng bạc để mời Ngọc Tú Tượng Kinh Đại Kiện đây, nhất kỳ hiện nay đã ngạt lắm, xin ngài làm ơn chỉ dẫn giúp tôi.

Tiêu Nhượng nhận lấy năm mươi lạng bạc, liền dẫn Đới Tung đi tìm nhà Kim Đại Kiện. Vừa ra khỏi cửa Văn Miếu, thì thấy Tiêu Nhượng trở tay bảo Đới Tung rằng :

- Ngọc Tú Tượng Kim Đại Kiện đương đi đây kia.

Nói đoạn liền gọi Đại Kiện đến chào Đới Tung nói chuyện cho nghe.

Kim Đại Kiện thấy nói có năm mươi lạng bạc đưa đó, thì vui mừng hơn hờ liền bảo với Tiêu Nhượng cùng với Đới Tung, đến tửu điểm đãi rượu.

Bấy giờ Đới Tung đưa năm mươi lạng bạc cho Kim Đại Kiện rồi nói rằng :

- Hiện nay đã chọn kỹ ngày tháng, không thể chậm trễ được, vậy xin hai ngài đi giúp ngay cho.

Tiêu Nhượng nói :

- Hôm nay khí trời nóng bức có đi cũng không đến nơi ngay được, không may lỡ độ đường, thì không tiện vậy xin để đến mai sẽ đi sớm thì hơn.

Kim Đại Kiện cũng lấy làm phải, mà bàn với Đới Tung hoãn để đến sớm mai đi sớm. Tối hôm ấy Tiêu Nhượng lưu Đới Tung nghỉ ở nhà một đêm, sáng hôm sau Kim Đại Kiện sắm sửa đồ đạc đến sớm để cùng đi.

Khi ra ngoài thành được mươi dặm đường, Đới Tung bảo với hai người kia rằng :

- Các ông cứ lững thững đi thông thả, để tôi đi trước nói với các cụ tôi cho người đến đón mới được. Nói xong liền rảo cẳng đi trước mà bỏ mặc hai người đi sau.

Hai người đi lững thững đi tới giờ Mùi, ước được bảy tám mươi dặm đường, bỗng thấy phía trước mặt có tiếng còi thổi, rồi có một bọn hảo hán chừng bốn năm mươi người ở trong sườn núi trông ra.

Bọn hảo hán đó là Vương Nụy Hồ đứng đầu, chạy ra quát lên rằng :

- Hai anh này đi đâu qua đây ! Các con ! Bắt nó đem về moi ruột cho ta uống rượu...

Tiêu Nhượng đáp rằng :

- Hai anh em tôi đi lên Thái An Châu để làm bia, không có tiền nong chi cả, hiện đây chỉ có mấy cái quần áo mà thôi.

Vương Nụy Hồ thét lên rằng :

- Ta đây không cần gì tiền của xống áo, chỉ cần được hai bộ gan ruột thông minh của các người để nhấm rượu đấy thôi ?

Tiêu Nhượng cùng Kim Đại Kiện cả giận, liền giở tài võ nghệ, vác gậy lên mà xông đánh Vương Nụy Hồ. Vương Nụy Hồ cũng giơ dao

lên đồi, đánh nhau tới nam bảy mươi hiệp, rồi vác đao chạy thẳng vào núi.

Tiêu Nhượng, Kim Đại Kiện vừa toan vác gậy đuổi theo thì bỗng thấy trống chiêng ầm ỹ, rồi có hai bọn người ở hai sườn núi đổ ra. Hai bọn này bên tả có Vạn Lý Kim Cương Tống Vạn, bên hữu có Mô Trước Thiên Đồ Thiên, dẫn Bạch Điện Lang Quán Trinh Thiên Thọ, mỗi người đem tới ba mươi tên lâu la đổ ủa ra, bắt hai người kia mà đem vào rừng.

Khi vào tới trong rừng, bốn vị hảo hán bảo với hai người kia rằng :

- Chúng tôi đây là phụng tướng lệnh của Tiểu Thiên Vương, mời các ông lên núi nhập đảng, không có việc chi mà các ông sợ.

Tiêu Nhượng nghe nói thì cười mà hỏi rằng :

- Chúng tôi sức không trói nổi con gà, chỉ biết an no ngủ kỹ còn biết việc gì, mà sơn trại dùng đến chúng tôi ?

Đỗ Thiên nói :

- Cái đó quân sư Ngô Dụng vốn quen biết các ông, và biết tài võ nghệ của các ông, cho nên mới sai Đới Tung đi đón về đây. Tiêu Nhượng, Kim Đại Kiện nghe nói đến đó, thì ngơ ngác nhìn nhau, mà không biết nói sao cho được.

Khi đi tới hàng rượu của Hân Địa Hối Luật Chu Quý, Chu Quý liền đãi rượu tiếp phong, rồi bần tên gọi thuyền ra, để đưa vào đại trại. Bảy giờ Tiểu Cái, Ngô Dụng, cùng các vị Dấu Linh đều vui mừng đón tiếp, đặt tiệc khoản đãi, và đem chuyện muốn viết thư giả mạo để nói cho hai người nghe.

Hai người nghe nói, vội túm vào trách Ngô Dụng rằng :

- Chúng tôi ở đây với các ngài, cũng không ngại gì, song còn ở nhà, lỡ ra Quan Tư biết đến thì sao ?

Ngô Dụng nói :

- Cái đó hai hiền đệ bất tất phải quan tâm, sáng mai khác có cách xử trí... Nói đoạn cùng nhau chè chén đến đêm mới nghỉ.

Sáng hôm sau, thấy tụi lâu la lên báo... Ngô Dụng liền bảo Tiêu Nhượng và Kim Đại Kiện rằng :

- Xin hai vị hiền đệ ra tiếp lấy bảo quyến vào đây.

Hai người nghe nói, bụng còn bán tín bán nghi, mà cùng nhau ra đón xem sao ? Khi đến lưng chừng núi, quả nhiên thấy có mấy cỗ kiệu đưa vợ con đến đó. Hai người lấy làm ngạc nhiên, liền hỏi xem đầu đuôi thế nào ?

Vợ con đều đáp rằng :

- Khi hai người đi rồi, thì thấy có người đem kiệu đến mà nói rằng : "Gia trưởng di đường bị trúng thử mà chết, phải đón vợ con đến để cứu". Rồi khi ra đến ngoài thành, thì kiệu phu cứ vùn vụt đến đây, không sao mà bắt trở lại được.

Tiêu Nhượng cùng Kim Đại Kiện nghe nói đến tác luật ngậy người, đành phải bấm bụng dẫn vợ con vào ở trong sơn trại !

Bấy giờ Ngô Dụng mời hai người ra để bàn việc viết thư khác ẩn, giả làm thư tín của phủ Thái Sư gửi trả lời cho Xài Cửu Tri phủ, để cứu Tống Công Minh. Tiêu Nhượng cùng Kim Đại Kiện đều vâng lời, rồi một người đem thư ra viết, và một người khác con dấu tên húy của Xài Kinh để đóng.

Khi các việc đã xong, liền đặt tiệc tiễn tằng Dời Tung và dặn dò cận kề để đem về trình Xài Tri Phủ. Dời Tung vâng lĩnh các lễ, nhận lấy phong thư rồi từ biệt các vị Dấu Linh xuống thuyền mà ra tửu điểm.

Khi ra tới nơi, Dời Tung liền buộc mỗi bên hai miếng giáp mã, mà đi gấp đường trở về Giang Châu.

Bấy giờ Ngô Dụng cùng các vị Dấu Linh đưa chân Dời Tung ra đến bến rồi trở vào cùng ngồi uống rượu với nhau. Dương khi uống rượu, bỗng dưng Ngô Dụng kêu lên rằng :

- Nguy mất rồi... Nguy mất rồi...

Các vị Dấu Linh đều làm ngạc nhiên mà hỏi rằng :

- Việc chi mà quân sư kêu như vậy ?

Ngô Dụng đáp rằng :

- Cái phong thư vừa rồi, tất là nguy đến tính mệnh cho Đới Tung mất... !

Chúng cả kinh hãi luôn rằng :

- Có điều gì lắm lỗi hay sao ? -

- Tôi vội vàng quá không kịp nghĩ trước trông sau, trong thư có một chỗ hở to, chắc là nguy mất... !

Tiêu Nhượng nói :

- Tôi viết chữ rất hết chữ Thái Su, vả chăng lời lẽ cũng không sai điều gì, vậy có chi là hở, xin quân sư chỉ giáo cho.

Kim Đại Kiện cũng nói rằng :

- Tôi cũng khắc dấu hết lăm, không khi nào sai một tý bao giờ !

Ngô Dụng có ý nghĩ ngợi mà rằng :

- Có một chỗ hở to, rất là nguy hiểm, các ông không biết tới, để tôi xin nói cho các ông nghe.

Mới hay :

Việc đời lắm lẽ một ly :

Cái cơ nguy hiểm có khi muôn vàn,

Phải điều vụng chắng hay toan,

Để cho thịt nát xương tàn nữa sao ?

Phải làm cho biết mưu cao,

Thử xem trời giết anh hào được chăng ?

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Hồi này chỉ do một đoạn văn tả Hoàng Văn Bính đọc đến phản thư, rồi tản ra ý nghĩa, để đưa đến Tống Giang phạm tội, rất là thác lạc phù sa, còn ngoài ra chỉ tự sự theo, thấy cũng rõ ràng nhanh ứng vậy.

Sau khi uống rượu ở lầu Tám Dương, chợt tả ra Tống Giang đi tả, đẩy dụng bút của tác giả làm ra thâm đậm, để vẽ sau lần nữa uống rượu một mình lầu bốn Tám Dương thổ lộ can trường (đầy lòng) ! Cho nên lần sau tả Tống Giang đi tìm ba

người để đi uống rượu mà không được gặp, kẻ cũng tả nhiều lời, nhưng phải làm cho rõ cái buồn của Tống Giang, để rồi xảy ra để tho cảm khái.

Tà ra Tống Giang hỏi từng chỗ trọ của ba người, thấy rõ bọn hào hán bốn bề không nhà, rất khéo thay ngọn bút, để rồi vào lầu bên nước, uống rượu ngâm thơ; như kiểu Tào Tháo phú yến Trường Giang, khiến độc giả xem đến càng thêm khăng khái.

Đến hồi tả thêm chuyện con hát, chỉ làm cho rõ con người Lý Quỳ và Tống Giang xử sự mà thôi, không có gì chiếu ứng về sau nữa.

HỒI THỨ BA MƯƠI CHÍN

Cướp pháp trường, hảo hán tiếc hảo hán:

Hợp nghĩa đảng, anh hùng mến anh hùng.

Bấy giờ Tiểu Cái cùng các vị Dấu Linh đều ngơ ngác vội vàng, cùng túm nhau để hỏi xem lắm lỗ vì đâu ? Quân sư Ngô Dụng liền bảo mọi người rằng :

- Trong bức thư lúc này, vì chúng tôi vội vàng không kịp nghĩ cho đóng dấu khác có bốn chữ "Hán Lâm Xài Kính" như thế, quả nhiên Dối Tung bị nguy với Quan Tự, chứ không khi nào tránh khỏi.

Kim Đại Kiện nói rằng :

- Cái đó chính là lỗi con dấu của Xài Thái Sư, vắn dùng để đóng vào các văn trát xưa nay, không lẽ nào mà hỏng được.

Ngô Học Cửu nói :

- Cái đó các ông không biết. Xưa nay cha viết thư cho con không khi nào phải đóng dấu tên húy của mình, bởi vậy tôi chắc rằng khi Dối Tung tới nơi, tất bị họ tra hỏi mà vỡ chuyện ra mất.

Tiểu Cái lo sợ mà rằng :

- Nếu vậy ta nên cho người theo gọi về đây, để viết lại mới được.

Ngô Dụng cười rằng :

- Bây giờ theo thế nào được ? Ông ta làm phép thân hành đi từ bấy đến giờ, có tới năm sáu trăm dặm rồi, còn ai theo kịp. Việc này tất phải kiếm cách cứu mau, không có thì nguy cả đến nơi.

Tiểu Cái hỏi :

- Vậy quân sư định có cách gì để cứu ?

Ngô Dụng ghé vào tai Tiểu Cái mà nói rằng :

- Bây giờ phải thế này... thế này... chủ tướng nên ám trường hiệu lệnh cho các chu tướng đi mau mới được.

Tiểu Cái nghe nói cả mừng, liền truyền lệnh cho các tướng, lập tức sửa chu tất rồi cùng nhau xuống thuyền mà kéo sang Giang

Châu. Bên kia Đới Tung đi ước chừng đúng hạn thì về đến đất Giang Châu liền đem thư vào trình với Xài Cửu Tri Phủ.

Tri Phủ thấy Đới Tung về, trong bụng lấy làm vui mừng hơn hở, bèn thưởng cho ba cốc rượu nói rằng :

- Người vào đó có gặp Thái Sư không ?

Đới Tung bẩm rằng :

- Chúng tôi vào đó có một tối, rồi vội về ngay, nên không kịp gặp Ân Tướng.

Tri Phủ nghe nói liền bóc thư ra xem, thấy trên nói đã thu nhận đủ các đồ lễ vật, rồi đoạn nữa nói chuyện Tống Giang, phải sai người lập tức đóng xe tù về kinh sư, giải về cho cẩn thận, còn đoạn cuối cũng nói đến Hoàng Van Bính, nay mai sẽ tâu Thiên Tử, tất nhiên cũng có mong ân. Tri Phủ xem xong cả mừng, lấy ra một đình hai mươi nham lạng bạc thưởng cho Đới Tung, rồi nhất diện sai đóng xe tù và bàn định chọn người để áp giải Tống Giang.

Đới Tung từ tạ Tri Phủ rồi trở mau mua các thứ rượu thịt đem vào ngục thiết đãi Tống Giang, và nói hết mọi chuyện cho Tống Giang biết. Cách hai ngày sau Xài Tri Phủ đã thôi phúc đóng xong xe tù, vừa toan sai người khởi trình áp giải Tống Giang, thì bỗng thấy nói có quan Thông Phán Hoàng Van Bính vào hầu. Tri Phủ nghe nói liền cho mời vào trong để nói chuyện.

Hoàng Van Bính đưa tặng các đồ lễ vật, nịnh hót mấy câu, đoạn rồi cùng ngồi nói chuyện.

Tri Phủ bảo với Hoàng Van Bính rằng :

- Tôi mừng cho ngài, nay mai, tất có việc vinh thăng tới nơi.

Hoàng Van Bính hơn hở hỏi rằng :

- Sao Tướng Công lại biết trước ?

- Hôm qua có người đem thư về, nói rằng tên Tống Giang thì cho giải vào kinh sư, còn Thông Phán thì thế nào cũng có thăng thưởng đến nơi, hiện có gia thư đó. Thông Phán xem qua thì biết đoạn đích.

- Nếu thế thì toàn là ân đức của Tướng Công, chúng tôi biết lấy gì mà báo đền cho được. Nhưng nếu phải là gia thư, thì khi nào tôi dám mạn phép mà xem như vậy ?

- Được, Thông Phán với tôi là chỗ tâm phúc. Thông Phán cứ xem cho biết rõ... có hề chi ?

Nói đoạn liền lấy thư đưa cho Hoàng Văn Bính xem. Hoàng Văn Bính cầm lấy thư xem hết dấu chỉ đuôi, rồi xem đến ngoài phong bì thấy có dấu đóng ở đó, vẫn còn mới mẻ sáng sủa, thì lắc đầu mà bảo Tri Phủ rằng :

- Phong thư này có lẽ không được đích thực...

Tri Phủ nói :

- Thông Phán nói lạ, đây đích thực xác bút tích của gia tôn tôi viết có lẽ nào lại bảo là không thực ?

- Xin Ân Tướng thử xem lại, mọi khi gia thư tới đây, có đóng con dấu nào hay không ?

Tri phủ nói :

- Mọi khi không có đóng dấu bao giờ, nhưng hôm nay có lẽ là tiện có con dấu cho nên đóng vào đó hân ?

Hoàng Văn Bính lại tán rằng :

- Tôi nói câu này, xin Tướng Công bỏ ngoài tai cho; Bức thư này tức là người man trá Tướng Công đây. Hiện nay thiên hạ thịnh hành bốn lối chữ, Tô, Hoàng, Mễ, Xài, vậy thì lối chữ của ân tướng Thái Su, ai mà không viết giống. Còn như con dấu Hàm Lâm này, là khi còn làm chức Hàm lâm, hay dùng để đóng vào giấy má, cho nên thiên hạ ai mà không biết. Đến như hiện nay ngài làm thức Thái Su Thừa Tướng, thì có khi nào lại dùng con dấu ấy nữa. Huống chi Tướng Công là chỗ con cháu trong nhà thì cần chi phải cần đến con dấu có tên húy của ngài vào đây. Thái Su là thực cao kiến viễn thức nhất trong thiên hạ, không lẽ ngài lại lầm lẫn đến thế ? Xin Tướng Công cho dò người đưa thư đến đây, mà hỏi kỹ càng xem có gặp người nào ở trong phủ Thái Su không ? Bằng lúng túng không trả lời được,

thì quả nhiên là giả mạo không sai... Cái đó Tướng Công nên cẩn thận...

Xài Tri Phủ nghe nói liền đáp rằng :

- Nếu vậy cũng không khó gì, anh ta như nhỏ đến nay, chưa qua Đông Kinh một lượt nào, để ta hỏi qua mấy câu là biết được ngay.

Nói đoạn liền lưu Hoàng Văn Bính ngồi chơi ở đằng sau bình phong, rồi cho gọi Đới Tung lên đến công đường, Xài Tri Phủ liền hỏi ngay rằng :

- Hôm nọ người đi khó nhọc, ta chưa kịp hỏi hết đầu đuôi trong phủ Thái Su, vậy khi tới đó người đi vào cửa nào ?

Đới Tung bẩm rằng :

- Khi chúng tôi vào tới nơi, thì trời đã nhá nhen tối, cũng không trông rõ đó là cửa gì ?

- Ở trong phủ có ai ra tiếp ? Rồi sau giữ nghỉ ở đâu ?

- Bẩm, hôm đó chúng tôi đến trước phủ, tìm một người canh gác đưa thư vào, sau người canh gác trở ra nhận các lễ vật rồi bảo chúng tôi đi tìm hàng trọ để nghỉ. Sáng hôm sau đầu trống canh năm, chúng tôi lại vào chực ở cửa phủ, thì thấy tên người nhà đưa bức hồi thư ấy ra, chúng tôi sợ lỡ kỳ hẹn lập tức về ngay, không kịp hỏi han chi cả.

- Tên người nhà canh gác đó thế nào ? Trắng hay đen, gầy hay béo, to lớn hay thấp lùn, có râu hay không ?

- Bẩm, bấy giờ đương mờ tối, chúng tôi trông không được rõ lắm... Chỉ trông thoáng, thấy anh ta tầm thước không lớn không bé, đã hơi có tuổi, loáng thoáng vài cái râu...

Tri Phủ nghe đến đó quát lên rằng :

- Lính đầu ! Trối cổ tháng này lại cho ta.

Vừa nói dứt lời thì lính tráng dạ vâng đổ ra trời Đới Tung lại. Đới Tung lấy làm ngạc nhiên mà kêu lên rằng :

- Chúng tôi có tội gì ?

Tri Phủ quát lên rằng :

- Tôi may mắn chết... nhà tao có lão họ Vương, thì đã chết rồi, hiện nay có tên tiểu vương canh gác hãy còn trẻ tuổi, sao người lại nói là đã nhiều tuổi và có râu. Vả chăng tên tiểu vương cũng không khi nào được vào phủ bao giờ, xưa nay phần có thư tín ở các nơi đưa đến, thì tất do qua tay Trương Cán Biện, đến tay Lý Đồ Quân, rồi mới vào đến trong phủ, vậy có nhanh ra cũng phải ba ngày mới lấy được hồi thư mang về. Huống chi ta đưa mấy hòm lễ vật như vậy, lẽ đâu lại không có ai là người ở trong nhà ra hỏi cặn kẽ đầu đuôi, mà lại nhận liễu lĩnh thế được ? Cái đó tất là người man trá chi đây, muốn sống phải nói thực cho ta biết.

Đới Tung kêu rằng :

- Chúng tôi vì vội vàng, mong cho chóng việc, nên không kịp xét hỏi đầu đuôi, chứ thực có điều chi dám man trá.

Tri Phủ thét tả hữu mà rằng :

- Quân này gan tướng cướp đây, không tra tấn sao có chịu thú... Chúng đầu đem tra đánh xem sao ?

Lính tráng nghe nói, biết chừng không thể nào nể được Đới Tung, liền vâng lời đem ra tra tấn. Đới Tung bị đòn vọt đau đớn, từ chối không xong, bất đắc dĩ phải tiêu xưng ra bức thư giả mạo.

Tri Phủ quát hỏi rằng :

- Bức thư ấy ở đâu mà đến đây được ?

Đới Tung nói rằng :

- Khi chúng tôi đi qua đất Lương Sơn, bị bọn cướp bắt lên núi, sau chúng lần được bức thư, liền cướp lấy cả hai hòm châu báu, rồi thả cho về. Chúng tôi biết thế trở về không được, đã toàn liễu tử tự ngay, song họ nhất định giữ gìn cẩn thận, rồi biết phong thư ấy, mà bắt phải đem về...

Nhân chúng tôi cũng sợ quả phạt đến thân, cho nên phải mạn phép Ân Tướng mà nói liễu như vậy, xin Ân Tướng xét cho.

Tri Phủ nói :

- Việc đó chắc là man trá không sai, vậy tất nhiên còn có tình ý gì khác, người phải nói cho rõ. Ta quyết rằng người thông đồng với bọn Lương Sơn để cướp hai hòm châu báu của ta, muốn sống phải thú mau mới được. Chúng dấu đánh nữa cho ta xem.

Đời Tung bị tra khảo, lần nữa, song chàng nhất định chịu đau, mà không dám đem chân tình ra thổ lộ. Tri Phủ tra hỏi hồi lâu, thấy lời lẽ trước sau như một, liền bắt đặc đi sai đóng gông Đời Tung, mà cho giam xuống ngục.

Khi tra hỏi xong rồi, Tri Phủ liền vào nhà trong cảm tạ Hoàng Van Bính mà rằng :

- Việc này nếu không có Thông Phán chỉ giáo cho, thì tất là nguy hiểm chứ không chơi.

Hoàng Van Bính lại nói với Tri Phủ rằng :

- Người ấy chắc là thông đồng với bọn Lương Sơn Bạc để mưu việc phản nghịch, vậy nếu không sớm liệu trừ đi, thì tất là sinh sự về sau...

Tri Phủ nói :

- Bây giờ chỉ đem hai thành ấy kết án mà xử tử ngay đi, rồi sẽ biểu tấu triều đình mới được.

- Tướng Công nghĩ thế thực phải lắm, làm như vậy một là triều đình cũng biết tài mẫn cán của Tướng Công, hai là bọn Lương Sơn khỏi đến đây để cướp ngục, thì tất nhiều khỏi sinh nhiều loạn về sau.

- Vâng, việc đó tôi phải biểu tấu triều đình, rồi xin để báo cử cho Thông Phán một thế.

Hoàng Van Bính nghe nói cả mừng, so vai rút cổ nịnh hót một hồi lâu mới đứng lên từ tạ ra về.

Gồm quân khôn nạn để hèn,

Tài thua sức kém còn ghen ghét người.

Rồi đây lay đất chuyển trời.

Tiến nhân phòng thoát với đời được chàng ?

Mấy hôm sau Tri Phủ gọi người Khổng Mục là người làm văn án lên, truyền lập án Tống Giang cùng Đới Tung, để đến ngày sau nữa đem ra chém. Người Khổng Mục này là một người họ Hoàng, vốn thân mật với Đới Tung xưa nay, song cũng không có cách gì cứu gỡ cho được, liền bẩm với Tri Phủ rằng :

- Ngày mai là ngày kỵ nhật của quốc gia, ngày kia là ngày tết Trung Nguyên rằm tháng Bảy, đều không nên hành hình cả, đến ngày thứ ba cũng là ngày canh mệnh của nhà nước, vậy thì để năm hôm nữa thì mới có thể thi hành được. Tri Phủ nghe nói cũng cho là phải, liền theo lời Khổng Mục mà để đến sáu hôm sau.

Sáng sớm hôm thứ sáu, Tri Phủ sai quét dọn pháp trường, ở giữa con đường chữ thập, rồi điểm bộ binh cùng các tay đao trượng, ước hơn nam trăm người đều tề tựu ở trước nơi nhà ngục.

Vào khoảng giờ Tị hôm ấy, ngục quan vào bẩm với Tri Phủ để ra giám trảm, Hoàng Khổng Mục đem bản án lên trình quan Phủ, rồi viết hai chữ "Trảm" rất to, mà niêm yết ra ngoài pháp trường. Bấy giờ các Tiết Cấp và cùng Lao Tử ở đất Giang Châu, ai cũng lấy làm phẫn nân thương tiếc cho Đới Tung, mà không còn kể chi cứu được.

Khi các công việc sửa soạn xong, lệnh quan trên bát Tống Giang. Đới Tung đem búi ngược tóc lên, cắm bông hoa giấy đỏ trên đầu, dắt đến trước mặt thân án, cho mỗi người ngồi an bát cơm từ già với đời, rồi sáu bảy mươi tên ngục tốt cùng dong ra ngoài pháp trường.

Bấy giờ nhân dân ở đất Giang Châu, kéo đàn kéo lũ kéo lũ đi xem, không biết mấy ngàn người mà kể. Chúng dong phạm nhân ra đến pháp trường, rồi đặt Tống Giang ngồi quay mặt sang Nam, Đới Tung ngồi quay mặt sang Bắc, để đợi đến giờ Ngọ là quan ra giám trảm...

Bọn nhân dân kéo đi xem, ngửa trông thấy trên bản án viết có mấy câu rằng :

- "Phủ Giang Châu xử hai tên phạm; Một tên là Tống Giang ngâm thơ phản nghịch, kết bọn Lương Sơn để gây một đường rối loạn, tội nên xử trảm; Một tên là Đới Tung, thông với Tống Giang, đưa thư

cho bọn Lương Sơn Bạc để mưu phản lại triều đình, tội nên xử tử. Giám trăm quan là Xài mỗ, Tri Phủ Giang Châu".

Được một lát Tri Phủ cỡi ngựa ra đứng ở pháp trường, để đợi báo đúng giờ là truyền cho hạ thủ. Chợt đầu thấy bên đông pháp trường có bọn an mảy chen vào xem chém, tụi thổ binh ngan cản không xong, đòi bên liền ầm ỹ cả lên.

Dương khi ấy, thì phía bên tây lại có bọn bán thuốc cao len vào. Bọn thổ binh thấy vậy quát lên rằng :

- Chúng bây người ở đâu ? Có biết gì không ? Ai cho phép len vào đây để xem ?

Lũ đánh gậy bán thuốc cao đáp lên rằng :

- Chúng tôi đây đến phủ huyện nào, mà không vào xem được. Dẫu cho Thiên Tử chém người, cũng còn cho người dân vào xem, huống chi một chỗ đất cỏ con này, mà lại không vào xem được hay sao ?

Giám Trăm Quan nghe thấy vội quát lên rằng :

- Đuổi chúng nó ra, không có chen vào đấy.

Chưa dứt lời, thì đã thấy phía bên Nam pháp trường có một tụi phu gánh cũng sấn sổ mà cùng nhau chen vào.

Lũ thổ binh ngan lại mà rằng :

- Có phải là người nhà quan Phủ, thì bây giờ cũng không đi qua đây được.

Bọn phu gánh thấy vậy, liền hạ gánh xuống, rồi đứng lên lỏi vào trong đám đông người để xem. Chợt đầu thấy phía Bắc, có một đám buôn, kéo hai xe gỗ đến, đẩy xô mọi người mà toan vào pháp trường. Tụi thổ binh thét máng đuổi ra mà rằng :

- Các anh đi đâu thế này.

Lũ lái buôn đáp rằng :

- Chúng tôi phải đi có việc cần, xin các ông cho phép chúng tôi đi qua đây...

Lũ thổ binh lại quát máng rằng :

- Các anh nói lạ, ai cho các anh đi lối này ? Có vội kiếm lối khác mà đi.

Bọn lái buôn cười rằng :

- Các bác nói dễ nghe chưa ? Chúng tôi ở Kinh Sư đến đây, còn biết lối cóc nào nữa ? Chỉ có một con đường lớn này phải cho đi mới được.

Nói xong toan chen lẫn đi vào, song bọn thổ binh nhất định không nghe, mà cố dồn để đuổi ra. Đám lái buôn bắt buộc phải dừng xe lại, rồi trèo lên xe để xem. Được một lát, trong pháp trường có người báo lên rằng :

- Bây giờ đúng giờ Ngọ ba khác rồi.

Giám Trám Quan nghe báo, liền truyền lệnh rằng :

- Cho phép chém.

Bọn lính coi tù vâng lệnh tháo gông cho tội nhân, rồi hai người hành hình cầm dao ra để chém.

Bấy giờ bọn lái buôn, đứng trên xe kia, nghe thấy ba tiếng "Cho phép chém" một người thì lấy thanh la ở trong bọc ra mà đánh lên mấy tiếng rất to, rồi bỗng dưng từ phía đều nhao nhao lên như vỡ chợ vậy. Đoàn rồi ở trên gác hàng nước, bên cạnh con đường Thập Tự, có một anh chàng cởi trần tròng trọc, mình đen chùi chùi, tay cầm hai cây búa, hét lên một tiếng như sấm động vang trời, mà nhảy ngay xuống pháp trường, vung cái búa lên chém luôn hai người hành hình, rồi quay ra đuổi chém Giám Trám Quan. Bọn thổ binh thấy vậy, vội vàng xô nhau để ngán cản, song không sao mà chống cự cho nổi, chúng liền hét ho hét hải túm đến cứu Giám Trám Quan, là Xái Tri Phủ để chạy trốn cho mau.

Khi đó lũ an mảy ở phía Đông, đều tuốt dao nhọn ở trong mình ra, để đánh giết thổ binh. Phía bên Tây, tụi đánh gậy bán thuốc cao, cũng múa gậy reo hò mà xông vào đánh giết. Đám phu gánh bên Nam cũng múa đòn gánh lên, gap ai thì phang cho người ấy làm cho bọn lính ngục, và thổ binh ngã chết không biết bao nhiêu mà kể. Còn bọn lái

buôn ở phía Bắc, thì nhảy xuống xe, quay xe ngăn lấy lối đi, rồi hai anh xông vào cướp lấy Tống Giang cùng Đới Tung, còn bọn người thì hoặc bắn cung, hoặc ném đá, hoặc đánh gươm giáo, mà giết hại thổ binh chết như canh hẹ.

Nguyên bọn lái buôn này là Tiểu Cái, Hoa Vinh, Hoàng Tín, Lã Phương, Quách Thịnh; Bọn phu đánh gậy bán thuốc cao là Yên Thuận, Lưu Đường, Đỗ Thiên, Tống Vạn; Bọn phu gánh là Chu Quý, Vương Nuy Hồ, Trịnh Thiên Thọ, Thạch Dũng, và bọn ăn mày kia là Nguyễn Tiểu Nhị, Nguyễn Tiểu Ngũ, Nguyễn Tiểu Thất cùng Bạch Thảng, cộng tất cả là mười bảy vị Lương Sơn Bạc, hơn một trăm lâu la giả dạng làm các hạng người, mà đánh cướp pháp trường ở đó.

Khi ấy Tiểu Cái trông thấy anh chàng đen lớn; vác hai cây búa xông pha tả hữu, đánh giết ầm ầm, thì trong bụng lấy làm ngờ ngợ, không biết là ai. Sau khi nhớ ra khi trước Đới Tung thường nhắc đến "tên anh Hắc Toàn Phong Lý Quý, đi lại với Tống Giang rất là thân ái, liền hỏi to lên rằng :

- Hảo hán kia có phải là Hắc Toàn Phong đó không ?

Anh chàng kia không trả lời, cứ lẳng lặng vác hai cây búa mà chém giết loang loáng như sét đánh ngang trời. Tiểu Cái biểu hai người công Tống Giang cùng Đới Tung phải theo sau anh chàng to lớn ấy mà chạy.

Dương lúc bấy giờ, trên con đường chữ Thập kia, vô luận là quân dân lính tráng, hoặc người bị thương, hoặc người bị giết, nằm vật ngổn ngang không biết tới đây mà kể. Còn bọn đàn anh và tụi lâu la kia, đều theo anh chàng đen lớn mà chạy ra ngoài thành, và để cho bọn Hoa Vinh, Hoàng Tín, Quách Thịnh, bốn người cầm bốn tay cung đi sau, mà bán chặn lấy đường, khiến cho quân dân ở đất Giang Châu không có ai dám cả gan theo đuổi.

Khi đó, chàng đen lớn kia vừa đi vừa chém máu me đầm đìa, khắp cả chân tay, mà vẫn còn hăng hái chém giết.

Tiểu Cái liền cầm dao thét lên rằng :

- Đại Hán kia, không can thiệp gì đến nhân dân, không được chém người ta nữa !

Anh chàng kia im lặng không thèm nghe đến, cứ phăm phăm múa dùi đại phủ mà chém rẽ người ta để đi. Ước chừng đi được bảy tám dặm đường, thì có một giải trường giang chắn ngang trước mặt. Tiểu Cái lấy làm lo sợ, không còn biết lối nào mà chạy trốn cho thoát.

Bấy giờ anh chàng đen lớn kia nói lên rằng :

- Không ngại gì hãy đem Ca Ca vào trong miếu kia đã. Chúng nghe nói, liền kéo nhau để xem, thấy bên sông có một tòa cổ miếu, hai bên cửa vẫn đóng chặt. Chàng đen lớn kia vác dùi phủ, đến chém phá tung cửa ra cho mọi người vào.

Khi vào tới nơi, thấy thông xanh liễu tốt cây cỏ um tùm, trước cửa có cái biển thiếp vàng bốn chữ "Bạch Long Thần Miếu" rất to, bọn tiểu lâu la cổng Tổng Giang cùng Đới Tung đặt nghỉ ở đó.

Lúc ấy Tổng Giang mới mở mắt ra, trông thấy Tiểu Cái cùng mọi người thì gạt hai hàng lệ mà nói rằng :

- Chẳng hay là gặp nhau trong giấc chiêm bao ?

Tiểu Cái an ủi Tổng Giang mà rằng :

- Đó chẳng qua nhân huynh không chịu ở sơn trại, cho nên mới xảy ra như vậy... Song không biết rằng anh chàng đen lớn ra sức cứu giúp kia là ai ?

Tổng Giang đáp rằng :

- Ấy chính là Hắc Toàn Phong Lý Quý đấy, anh ta đã mấy lần xui tôi vượt ngục mà ra, song tôi sợ không sao mà chạy thoát được, nên không dám nghe lời.

Tiểu Cái kính phục mà khen rằng :

- Được một người cố công ra sức, không ngại búa rìu can đảm như thế, thực là hiếm có.

Hoa Vinh liền bảo chúng lấy quần áo đưa cho Tổng Giang và Đới Tung mặc, rồi cùng ngồi bàn định với nhau.

Dương khi ấy trông thấy Lý Quỳ tay cầm đôi phủ, ở dưới hành lang chạy lên, Tống Giang liền gọi mà hỏi rằng :

- Anh em đi đâu thế ?

Lý Quỳ đáp rằng :

- Tôi đi tìm thằng coi miếu để giết nó đi một thể, nó làm cái gì mà ban ngày ban mặt cũng cứ đóng cửa, không biết rằng nó trốn đi đâu mà tìm mãi không thấy...?

Tống Giang gạt đi mà rằng :

- Người hãy đến đây để chào các Ca Ca Đầu Lĩnh đã.

Lý Quỳ nghe nói, liền vứt đôi phủ xuống mà quay mặt vào Tiểu Cái rồi quỳ vội mà rằng :

- Xin Ca Ca chớ cười Thiết Ngưu này lỗ mắng.

Nói đoạn lại quay ra chào hỏi mọi người, và nhận được Chu Quý là người đồng hương, thì đôi bên lấy làm hoan hỉ vô cùng.

Bấy giờ Hoa Vinh nói với mọi người rằng :

- Vừa rồi Ca Ca truyền lệnh cho anh em cứ theo Lý Ca mà chạy, vậy bây giờ đến đây trước mặt có con sông ngăn trở, mà thuyền bè không có, thì đi làm sao được.

Lý Quỳ ứng lên rằng :

- Cái đó không cần, tôi với các bác, ta hãy kéo cả vào thành, tìm thằng Xài Tri Phủ, mà giết phăng nó đi rồi sẽ liệu.

Đới Tung vội ngăn rằng :

- Làm như thế không được, trong thành có tới bảy tám trăm quân, nếu mình sấn vào, thì lỡ ra nguy mất.

Nguyễn Tiểu Ngừ nói lên rằng :

- Ở bên sông xa kia có mấy chiếc thuyền để anh em tôi lội sang cướp đem về đây, mà chờ người vào thành, thì có lẽ tiện hơn.

Tiểu Cái khen phải mà rằng :

- Nếu thế thì còn gì hơn nữa. Nói đoạn thì ba anh em họ Nguyễn cỡi trần cầm dao, nhảy xuống sông mà bơi cướp lấy thuyền.

Ba người lội dưới sông, thì thấy mấy chiếc thuyền kia thối còi lên hiệu mà kéo kệt chèo thuyền, thấy mỗi thuyền, mỗi người cầm một thứ binh khí trong tay hết thấy.

Chúng thấy thế, đều kinh ngạc mà nhao nhao cả lên.

Tống Giang nghe thấy chúng kinh hãi, thì cũng than thân gặp bước đường cùng, bèn chạy ra trước cửa miếu bên sông, nom thấy một đại hán đứng ở trên thuyền, tay cầm binh khí mặc giáp có kính đỏ yểm tâm, coi rất hùng dũng, thối sáo mà tới.

Tống Giang nom xem nhận ra là Trương Thuận, bèn vẫy tay gọi :

- Anh em đến cứu tôi với !

Trương Thuận biết Tống Giang gọi đến, liền chèo thuyền nhanh tới bờ. Ba anh em họ Nguyễn lui bước lại, rồi lữ Trương Thuận lên tới miếu. Tống Giang đón tiếp, Trương Thuận dẫn đến mười người khỏe mạnh ở dưới thuyền lên. Lại thấy cả Trương Hoành, dẫn Mục Hoảng, Mục Xuân, và Tiết Vinh, và một số trang khách ở dưới thuyền lên. Đến chiếc thuyền thứ ba, thấy Lý Tuấn, dẫn Lý Lập, Đồng Uy, Đồng Mãnh và mười người trang khách khỏe mạnh đều cầm thương gậy lên bờ.

Trương Thuận gặp được Tống Giang lấy làm mừng rỡ, khóc mà sụp lạy nói rằng :

- Từ khi nghe tin Ca Ca bị bắt, khiến tôi ngồi đứng không yên, mà không còn cách nào cứu được. Lại nghe cả Đới Viện Trưởng cũng bị giam giữ, mà tôi tìm Lý Đại Ca cũng chẳng thấy đâu. Sau chúng tôi, đến nhà Mục Thái Công, rủ những anh em quen biết, đem số trang khách, để phá ngục Giang Châu cứu lấy Ca Ca và Đới Viện Trưởng.

- Nào ngờ nhân huynh đã được các vị hảo kiệt cứu ra, còn hợp ở chốn này, vậy dám hỏi các vị hảo hán đây có phải là những nghĩa sĩ của Tiểu Thiên Vương ở Lương Sơn Bạc chăng ?

Tống Giang bèn trở vào Tiểu Cái mà giới thiệu rằng :

- Đây là Tiểu Thiên Vương Ca Ca, cùng các vị nghĩa sĩ, vậy xin các anh em hãy vào trong miếu, để cùng nhau gặp mặt.

Bấy giờ lũ Trương Thuận chín người, lũ Tiểu Cái mười bảy người, và Tống Giang, Đới Tung, cùng Lý Quỳnh, cộng tất cả hai mươi chín người, đều hội họp ở Bạch Long miếu. Sau khi hai mươi chín vị làm lễ ra mắt nhau, thì tiểu lâu la vào miếu báo rằng :

- Nay thành Giang Châu, khua chiêng đóng trống, cờ xí rợp trời, sửa soạn binh mã đuổi theo để đánh, gần tới miếu Bạch Long, việc nguy cấp lắm.

Lý Quỳnh nghe nói, thét lên một tiếng, cầm hai đại phủ mà đi, ra khỏi cửa.

Tiểu Cái gọi lại nói rằng :

- Nếu muốn rửa hận giết đám tham tàn, thì Tiểu Cái xin cùng các vị hảo hán, cùng nhau ra sức giết lũ quan quân, mới trở về Lương Sơn Bạc.

Chúng anh hùng đều nói lên :

- Theo lệnh.

Lúc ấy một trăm năm mươi nghìn người đón đánh quan quân thành Giang Châu, khiến cho máu chảy đầy sông, xương phơi khắp chốn.

Thực là :

Anh hùng mới thực anh hùng,

Đất bằng nổi sóng ùng ùng bởi đâu ?

Quyển môn muốn những đề đầu,

Ngán loài cầu trệ, vuốt râu báo hùm !

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Theo phép nhà văn tả việc gấp, không thể dài lời nhiều bút, vì dùng nhiều bút, thì việc thấy hoàn đi không còn gấp nữa. Thế mà sách này không thế, tả việc gấp, vẫn dùng nhiều bút mực với nhiều lời, vì rằng dùng ít bút mực, thì việc gấp giải đi. Đây tả việc gấp vẫn nhiều lời, toàn là những lời của việc gấp, như con người mua nghịch Tống Giang, Đới Tung quyết không đợi mãi, dầu được Hoàng Khố Mực kéo dài ra năm ngày, cho đến ngày cuối cùng, đã thành mây cùng nước tận, bấy giờ chỉ đợi đến giờ Ngọ ba khắc, thì phải khai đao, thì phải kết thúc.

Thế mà đoạn văn ấy tả ra, nào là buổi sáng ăn cơm sớm, rồi sửa soạn pháp trường, nào là thổ bình mang khi giới chinh tể, đến giờ Ty ngục quan bẩm trình quan Giám Trảm. Không Mục cũng trình mọi công việc tới kỳ; Nào là tả Tổng Giang, Đới Tung xỏa tóc cắm bông hoa giấy, trước khi xù trảm cho uống rượu, ăn cơm bữa cuối cùng từ giả cõi đời; Nào là số sáu bảy mươi kẻ ngục tốt, đều đồ cả ra; Rồi lại tả trên đường Thập Tử giáo mác chung quanh, một kẻ quay mặt về Nam, một kẻ quay mặt về Bắc, để đợi Giám Trảm Quan đi tới; Nào tả số người ra vào chen xem, chưa thấy quan Giám Trảm tới; Trước khi đồ tuyên án xử trảm hai người, tên mõ vì phạm tội này, theo luật phải xử trảm... Tên mõ vì phạm tội này, theo luật phải xử trảm... Một lát sau Quan Phủ tới, dùng ngựa lại đợi đến giờ Ngọ ba khắc thì xử trảm; Quan Giám Trảm đã tới, dùng ngựa lại đợi đến giờ Ngọ ba khắc thì xử trảm; Quan Giám Trảm đã tới, chỉ đợi đến giờ, khiến đọc giả xem tới ba chữ "Ngày thứ sáu" phải đến khiếp lên, đọc một câu thấy khiếp một câu, đọc một chữ mà kinh một chữ... Đoạn văn có tả kỹ càng như thế, làm sống lại cảnh kinh người, mới thấy đoạn văn sau biến ra kỳ tuyệt. Hồi này rất khéo, ở chỗ tới ngày mai xử quyết, như sấm nhanh không kịp bịt tai. Thế mà bây giờ đã có người báo cho Sơn Bạc, há phải tới nơi không phép Rút Đường; Nào ai biết hai người có tình phận với Lương Sơn Bạc, nay ở hồi trước Ngô dụng đã dự đoán việc sai lầm, vội vàng trao kế cho đám hào hán hạ sơn, khi đi đường vài ngày, thì vừa gặp Không Mục xin hoãn được năm ngày, khiến mấy đám tới nơi đến thời vừa việc, đã nên khéo léo ! Lại tả sau khi việc Đới Tung lộ ra, không nói đến hai tay Lý Quỳ, Trương Thuận, chả những không thấy, còn chép thêm mọi người (đám ngục tù và người quen thuộc) thương xót, cho thấy khác đi, khiến đọc giả cũng thêm buồn, tới khi đọc đến chàng đại hán đen chũi to lớn, chẳng ngờ khiếp vía sấm gài; Và sau Trương Thuận chèo thuyền đi đến, lại làm cho người ta mơ tưởng không mơ tưởng tới, mới thấy rõ kỳ văn.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI

*Tổng Giang mưu đánh Quan Vạ Vi;
Trương Thuận bắt sống Hoàng Văn Bình*

Bấy giờ quân mã thành Giang Châu bị bọn hảo hán Lương Sơn đánh riết, phải rút lui về thành, bọn Lương Sơn theo đuổi đến thì cửa thành đã đóng giữ kiên cố, ném đá bắn tên ra, bọn hảo hán vây hãm vài ngày, xét đánh thành không tiện, mới rút lui về miếu Bạch Long để xuống thuyền về. Khi đó, Tổng Giang, Đới Tung đã ở thuyền, Tiểu Cái kiểm điểm số quân đầy đủ, rồi xuống thuyền lại gặp gió xuôi, nên đi nhanh chóng. Ba chiếc thuyền chở đầy người ngựa, thẳng tới Mục Gia Trang, mới dẫn chúng lên bờ, Mục Hoàng mời các vị hảo hán vào trang yên nghỉ. Mục Thái Công ra đón mời bọn Tổng Giang vào.

Mục Thái Công nói :

- Các vị Đầu Lĩnh mấy hôm nay khó nhọc, hãy vào ở trang đây tạm nghỉ và sửa sang quần áo, khí giới, nhất diện sai người giết bò, lợn, gà, vịt, cùng bày các thức trân hào dị vị để thiết đãi.

Trong khi chèn chuyện trò, Tiểu Cái nói anh em họ Mục rằng :

- Nếu không được hai vị Ca Ca đem thuyền xuống cứu, thì chúng tôi tất là bị bắt chứ không chơi.

Mục Công hỏi rằng :

- Vì có sao, các ông lại đi đường ấy ?

Lý Quỳ đáp luôn rằng :

- Chúng tôi chỉ chọn chỗ nào đông người, là chém giết để đi, rồi sau họ đến đuổi chúng tôi, có ai lại gọi nó đến bao giờ ?

Chúng nghe nói đều vỗ tay cả cười. Tổng Giang đứng dậy nói với mọi người rằng :

- Tổng Giang tôi nếu không được các ngài cứu giúp, thì tất là cùng với Đới Viện Trưởng chịu chết trong con phi mạnh, vậy ân đức ngày

nay như trời như bể, biết bao giờ báo đáp cho xong ? Chỉ giận tên Hoàng Văn Bính đã mấy phen độc hại chúng tôi, nếu không làm cho chúng nó biết tay, thì tấm lòng phẫn hận bao giờ nguôi được. Vậy xin các vị hảo hán hãy rộng ơn đến thánh Vô Vi Quân, để bắt giết tên Hoàng Văn Bính, thì lòng này mới được nguôi ngoai một chút, các ngài nghĩ sao ?

Tiểu Cái đáp rằng :

- Chúng ta đi thế này, chỉ khả đi làm một lần thì được, nếu làm đến hai lần thì tất là nguy hiểm, vì hiện nay họ phải phòng bị sẵn sàng, khó lòng mà đánh được. Vậy bắt buộc hãy cùng về sơn trại, rồi cùng với Ngô Học Cứu, Công Tôn Thảng và bọn Lâm Xung, Tán Minh đến cứu, như thế thì tiện hơn.

Tống Giang nói :

- Nếu đã trở về sơn trại, thì không còn thế nào mà lại đây được. Vì một sự đường sá xa xôi, hai là đất Giang Châu tất nhiên tư giấy ma đi các nơi mà canh phong cẩn thận, thì bấy giờ còn làm gì được nữa ? Vậy nay có muốn hạ thủ, thì nhân lúc họ chưa kịp phòng bị là hơn.

Hoa Vinh nói :

- Ca Ca nghĩ thế tất là phải lắm, nhưng còn ngại vì nổi không ai thuộc đường sang đó, thì làm sao cho tiện ? Việc này tất phải có người đến dò tin tức trong thành và xem xét đường đi lối lại thế nào, cùng là nhà cửa Hoàng Văn Bính ở đâu, rồi mới có thể thi thành được.

Tiết Vinh đứng lên nói rằng :

- Chúng tôi xưa nay từng đi lại đất Vô Vi Quân, đường lối rất là quen thuộc, vậy chúng tôi xin đi thám thính một phen, chẳng hay các ngài có thuận thế cho không ?

Tống Giang mừng rỡ mà rằng :

- Nếu được hiền đệ đi giúp hộ cho, thì còn gì bằng nữa !

Tiết Vinh vâng lời, liền ăn uống xong rồi từ biệt mọi người, một mình đi dò thăm tin tức. Bấy giờ bọn Tống Giang và các vị Đầu Linh

ở lại Mục Gia Trang, sửa chữa các đồ khí giới cung tên, cùng thuyền bè, để đợi ngày đi đánh Vô Vi Quân.

Cách hai hôm sau thấy Tiết Vĩnh dắt một người về đến gia trang, mà vào lạy chào Tống Giang, Tống Giang vội đáp lễ mà hỏi Tiết Vĩnh rằng :

- Vị tráng sĩ này là ai ?

Tiết Vĩnh đáp rằng :

- Người này họ Hầu tên Kiện, quê ở Hồng Đô, vốn làm nghề thợ may, mà võ nghệ cũng giỏi. Trước đây có theo học Tiết Vĩnh này, người ta thấy tính khí nhanh nhẹn mà người lại đen, nên thường gọi một tên là Thông Tý Viên (Vượn nhanh tay) hiện nay làm thợ may cho Hoàng Văn Bình ở Vô Vi Quân. Nhân vậy tiểu đệ mời vào đây để hỏi chuyện cho rõ...

Tống Giang nghe nói cả mừng, liền mời cùng ngồi để bàn định các việc. Người này nguyên là một vị sao Địa Sát, nên tình nghĩa rất am hợp với nhau, mà không chút gì trái ý.

Khi đó Tống Giang hỏi đến tin tức ở thành Giang Châu, cùng đường lối đến Vô Vi Quân.

Tiết Vĩnh đáp rằng :

- Hiện nay Xài Tri Phủ kiểm điểm các quan quân cùng dân chúng, bị chết mất hơn năm trăm người, còn bị đạn và trúng thương, không biết đến đâu mà kể ? Nay đương hai người dân biểu cáo cấp với triều đình, và đóng kín cổng thành tra hỏi rất là cẩn thận. Tôi xét ra việc Ca Ca bị hại, không can thiệp gì đến Xài Tri Phủ, nguyên chỉ tại tên Hoàng Văn Bình, tam tứ phen thúc bách Tri Phủ để thi hành thủ đoạn, nên mới xảy ra đến thế. Nay chẳng may bị ta đánh cướp pháp trường, thì trong thành đều nhao nhau sợ hãi mà canh giữ, không còn trể nãi chút nào. Còn về tình thế Vô Vi Quân, thì may được Hầu Kiện đây, nên mới biết rõ tất cả đầu đuôi...

Tống Giang quay sang hỏi Hầu Kiện rằng :

- Sao quan bác lại biết rõ đầu đuôi ở đấy ?

Hầu Kiên đáp :

- Tôi thừa nhỏ thích nghề gươm giáo, sau nhờ được Tiết sư phụ dạy bảo nên trong lòng không dám quên ơn. Mới đây, Hoàng Thông Phán có thuê tôi về may vá ở trong nhà, nhân lại được gặp sư phụ tôi, nói đến đại danh của ngài, và kể câu chuyện vừa mới xảy ra, nên tôi lại càng sốt lòng muốn bái kiến tôn nhan, mà vội đến đây để báo các tin tức. Nguyên Hoàng Văn Bính có một người anh ruột là Hoàng Văn Hoa, cùng một cha mẹ sinh ra. Song Hoàng Văn Hoa, là người phúc đức hiền lành, bình sinh chỉ hay sửa cầu làm quán, tô tượng đúc chuông, cứu kẻ bị nguy khốn, giúp người khổ sở, cả trong thành Vô Vi ai cũng gọi ông ta là Hoàng Diệm Phật (Phật mặt vàng). Còn Hoàng Văn Bính thì dầu là một anh Thông Phán tại gia, song trong bụng rất là thâm độc, xưa nay chỉ quen hãm hại người ta, bởi vậy khắp trong thành ai ai cũng gọi ông ta là Hoàng Phong Thích (Nọc ong vàng). Hai anh em ông ta ở làm hai đình, cách nhau có một cái ngõ. Về phía Bắc ở gần thành là nhà Hoàng Văn Bính, còn nhà Hoàng Văn Hoa ở gần đường cái. Chúng tôi ở đấy thường thấy Hoàng Thông Phán nói chuyện, là việc đó Xài Tri Phủ bị người ta man trá, sau ông ta chỉ dẫn cho ra, và bảo Tri Phủ hãy chém những người ấy đi rồi sau sẽ biểu tâu triều đình. Bây giờ Hoàng Văn Hoa biết chuyện, vẫn thường máng nhiech ông ta là đồ vô phúc, độc ác, không can thiệp gì đến mình, cũng làm hại người ta, lỡ ra lẽ trời báo ứng, thì tội ấy ai mang ? Đến hai ngày nay nghe nói bị cướp pháp trường, thì Hoàng Văn Bính sợ hãi cuống cuống hiện còn vào dò tin tức, để bàn định với Xài Tri Phủ ở đất Giang Châu, đến nay cũng chưa thấy về.

Tống Giang hỏi :

- Nhà Hoàng Văn Bính với nhà anh hán ta cách xa hay gần ?

- Nguyên là một nhà ngán ra làm đôi, khoảng giữa chỉ cách một cái vườn mà thôi.

- Nhà anh ta có bao nhiêu người ? Tất cả có mấy gian phòng ?

- Nhà ấy tất cả trai gái có tới bốn năm mươi người.

Tống Giang nghe đến đó, có vẻ vui mừng mà rằng :

- Thực là trời cho ta được báo thù, nên mới đưa người dẫn lối đến đây, song việc này tất phải nhờ anh em hết sức ra tay mới được...

Mọi người đều vỗ tay mà rằng :

- Chúng tôi xin liều chết xông pha, để khử trừ gian những, mà báo thù rửa hận cho Ca Ca...

Tống Giang lại nói rằng :

- Việc này là chỉ tại Hoàng Văn Bính, chứ không can thiệp gì đến thành Vô Vi; Vả chàng, anh hán là người nhân đức thì ta cũng không nên hại đến, để thiên hạ chê cười. Anh em đi đó, chớ làm một điều chi tàn hại đến dân mới được... Nay tôi có một kế này, mong anh em hết sức giúp tôi cho xong việc...

Các vị Đầu Lĩnh đề đồng thanh mà rằng :

- Chúng tôi xin vâng lệnh Ca Ca chỉ giáo.

Tống Giang lại nói rằng :

- Việc này tất phải phiền đến Thái Công, sắp cho tám chín mươi túi cát, hơn trăm bó cỏ khô, và trăm chiếc thuyền lớn, hai chiếc thuyền nhỏ, để nhờ Trương Thuận, Lý Tuấn cỡi hai chiếc thuyền con, còn trăm chiếc thuyền lớn thì xin để Trương Hoành, ba anh em họ Nguyễn, Đồng Mãnh, cùng mọi người bạo nghề thủy thủ coi giữ giúp cho như thế mới có thể thi hành được.

Mục Hoàng đáp rằng :

- Hiện ở nhà tôi có đủ các thức túi vải cỏ khô, cùng những người quen nghề thủy thủ, xin Ca Ca cứ sai dùng cho được việc.

Tống Giang lại bảo với mọi người rằng :

- Nay phiền Hầu huynh dẫn Tiết Vinh, Bạch Thảng vào thành Vô Vi Quân trước, đợi đến canh ba tối ngày mai, hễ nghe thấy tiếng chim đeo nhạc bay lên, thì Bạch Thảng lên thành cầm một lá cờ lụa trắng ở gần nhà Hoàng Văn Bính, để ra hiệu cho biết lối lên thành... Thạch Dũng, Đỗ Thiên thì giả làm ăn mày nấp ở bên tả gần thành, cứ nom

lửa làm hiệu mà xông ra giết bọn canh cửa... Còn Lý Tuấn với Trương Thuận thì đi lại coi sóc trên sông, để đợi khi tiếp ứng...

Tống Giang cất dật xong rồi, Tiết Vĩnh, Bạch Thắng vâng lời đi trước. Thạch Dũng, Đỗ Thiên giả dạng ăn mày đi sau, đều thất khí giới trong mình cả. Đoạn rồi đem các đồ cỗ khô túi cát xếp dật lên thuyền và sửa soạn các đồ khí giới cùng các vị hảo hán, chia nhau xuống phục dưới thuyền, Tiểu Cái, Tống Giang cùng Hoa Vinh xuống thuyền Đồng Uy; Yến Thuận, Vương Nuy Hổ, Trịnh Thiên Thọ xuống thuyền Trương Hoành; Đới Tung, Lưu Đường, Hoàng Tín, xuống thuyền Nguyễn Tiểu Nhị; Lê Phương, Quách Thịnh, Lý Lập xuống thuyền Nguyễn Tiểu Ngũ; Mục Hoàng, Mục Xuân, Lý Quý, xuống thuyền Nguyễn Tiểu Thất. Còn Chu Quý, Tống Vạn ở nhà Mục Thái Công để dò xem tin tức Giang Châu. Lại sai Đồng Mạnh chở chiếc thuyền con đi trước, để dò thăm đường đất. Còn bao nhiêu bọn lâu la cho nấp ở trong thuyền, rồi đêm hôm đó sai thủy thủ cùng trang khách, nhổ sào mà kéo thẳng đến Vô Quân.

Bấy giờ cuối tháng bảy, đêm hiu gió lạnh, trăng sáng bên sông, bóng nước non xanh, trên dưới một màu xanh biếc. Vào khoảng cuối trống canh một, các thuyền đã đến bến sông Vô Vi, chọn một nơi ngàn lau rậm rạp mà đậu vào ở đó.

Được một lát thấy Đồng Mạnh chèo thuyền tới nơi báo rằng :

- Trong thành hiện vẫn còn im phăng phắc, không có điều chi là trở ngại cả. Tống Giang nghe báo, liền gọi thủ hạ cho khiêng túi cát cùng cỗ khô, để lên bộ mà lên tới thành.

Khi nghe tiếng trống đã điểm canh hai. Tống Giang cho đem cả cỗ khô túi cát xếp ở bên thành, để Trương Thuận, ba anh em họ Nguyễn cùng Đồng Uy, Đồng Mạnh ở lại coi thuyền và tiếp ứng, còn bao nhiêu các vị hảo hán đều sửa soạn quân khí mà đi lên thành. Khi đến cửa Bắc, còn cách độ nửa dặm đường, Tống Giang sai thả chim đeo nhạc bay lên. Đoạn thấy có một ngọn trúc buộc lụa trắng, phất phơ dựng ở trước ngọn gió trên thành, Tống Giang lại sai quân sĩ chất túi cát vào bên cạnh, rồi cho vác cỗ khô đem cả lên thành.

Bấy giờ thấy Bạch Thảng ở trong chạy ra tiếp ứng, trở bọn hảo hán mà rằng :

- Nhà Hoàng Văn Bính ở ngay ngõ kia.

Tống Giang hỏi ngay Bạch Thảng rằng :

- Tiết Vĩnh, Hấu Kiện ở đâu bây giờ ?

Bạch Thảng đáp rằng :

- Hiện bây giờ cả hai đã vào nhà Hoàng Văn Bính chỉ đợi Ca Ca đến đó thôi.

Tống Giang lại hỏi :

- Thạch Dung, Đỗ Thiên ở đâu ?

Bạch Thảng đáp rằng :

- Hai người ấy hiện ở bên tả thành để đợi.

Tống Giang nghe nói liền dẫn bọn hảo hán vào thành, thẳng lên vào nhà Hoàng Văn Bính. Khi tới nơi, thấy Hấu Kiện đang nấp ở hiên phòng, Tống Giang khẽ gọi ghé tai mà bảo thầm rằng :

- Anh ra cửa sau mở cửa cho quân sĩ mang cỏ khô chất vào trong và bảo Tiết Vĩnh đem lửa đốt lên, rồi đến cửa nhà Hoàng Văn Bính kêu ầm lên rằng :

- "Nhà quan nhân bên kia bị cháy, cho đem các đồ vật sang gửi".
Để họ mở cửa ra, rồi ta có cách.

Tống Giang lại bảo các vị hảo hán chia làm hai đầu để coi giữ.

Bấy giờ Hấu Kiện đến mở cửa vườn sau, cho quân sĩ đem cỏ vát vào, tìm lửa đưa cho Tiết Vĩnh đốt. Đoạn rồi Hấu Kiện chạy lên ra đập cửa sau nhà Hoàng Văn Bính mà nói lên rằng :

- Nhà quan nhân bên kia bị cháy, có ít đồ đạc, cho đem sang để nhờ, xin mở cửa ra cho mau...

Trong nhà nghe thấy tiếng gọi, vội vàng trở dậy, trông sang bên cạnh vách thấy lửa sáng rực trời, liền hốt hải mở cửa đi vào. Bọn Tiểu Cái, Tống Giang thừa thế ủa vào, rồi ai nấy ra tay chém giết, thấy người vào là trừ ngay người ấy, bốn năm mươi người lớn nhỏ trong nhà Hoàng Văn Bính, tìm không thấy. Các vị hảo hán liền thu thập

các đồ hòm xiềng gia tài cùng các đồ kim ngân bảo vật, là của khoét hại dân gian khi trước, mà kêu báo hiệu nhau lên thành.

Đương khi ngọn lửa mới nổi, thì bọn Thạch Dũng, Đỗ Thiên rút dao ra giết chết người lính canh cửa, rồi thấy dân sự nhao nhau bảo nhau đi ra lấy khao lấy thang để đến chữa cháy. Thạch Dũng, Đỗ Thiên bèn quát lên bảo rằng :

- Chúng bay đi về ngay, nhà không có việc chi mà lại chạy ra đó.

Tụi dân chúng thấy vậy, có kẻ còn dương nghi ngờ, thì bỗng thấy Hắc Toàn Phong Lý Quý dương múa đôi đại phủ mà háng hái xông vào; Bấy giờ ai nấy kinh sợ bảo nhau vác khí giới mà chạy trốn hết cả. Mặt thành đằng sau, cũng có mấy tên lính vác câu liêm, mở mác ra để cứu lửa, song bị Hoa Vinh bắn chết một người đi đầu, còn thì bị Lý Quý thét đuổi, rồi kéo nhau chạy trốn cả.

Khi đó Tiết Vĩnh lại đem lửa đến châm trước đốt sau, đốt hết cả nhà Hoàng Văn Bính, lửa cháy dẫn dật sáng một góc trời, như ban ngày vậy. Lý Quý đuổi hết bọn lính rồi quay ra giơ đại phủ chém đứt then sắt, phá tung cửa thành cho một nửa bọn người đi ra, còn một nửa thì trèo thành mà ra. Khi ra tới ngoài, đã thấy ba anh em họ Nguyễn và Trương Hoàn, Đồng Uy, Đồng Mạnh, đều tới nơi tiếp ứng, để đem các đồ vật mà xếp xuống thuyền.

Bấy giờ mọi người ở Vô Vi Quân, đều biết tiếng bọn hảo hán ở Lương Sơn Bạc đã đánh cướp pháp trường và giết quan quân ở đất Giang Châu không biết đâu mà kể, bởi vậy anh nào cũng xanh mặt chùng gan, nấp vào một xó mà không dám theo đuổi lôi thôi. Còn bọn Tống Giang tuy đã đốt hại được nhà Hoàng Văn Bính, song hiện chưa bắt được chính kẻ oan cừ là Hoàng Văn Bính thì trong lòng cũng còn căm tức chưa yên, mà đành phải xuống thuyền kéo về gia trang họ Mục.

Nói về quân lính thành Giang Châu, trông thấy bên thành Vô Vi bị cháy, thì vội vàng vào báo cáo cho Tri Phủ biết. Bấy giờ Hoàng

Vân Bính còn đường ngồi bàn việc cùng Tri Phủ ở trong nhà, bỗng nghe tin báo như vậy thì hoang mang bấn với Tri Phủ rằng :

- Nếu làng tôi bị cháy, thì tôi phải xin phép về ngay mới được.

Tri Phủ nghe nói, cũng vội vội vàng vàng sai mở cổng thành, rồi sai bắt một chiếc thuyền quan để đưa tiễn về. Hoàng Vân Bính bái tạ Tri Phủ, hốt hải đem người xuống thuyền, giục ra sức chèo mau, để về Vô Vi Quân.

Đi được một quãng, thấy lửa càng ngày càng lớn sáng cả góc trời, bọn lái dò bảo nhau rằng :

- Ngọn lửa kia ở vào bên bắc thành Vô Vi đó.

Hoàng Vân Bính nghe nói trong lòng càng nóng nảy sôi nổi, thúc giục đi mau để về xem. Khi đến giữa sông có một chiếc thuyền nhỏ, kéo kệt chèo qua trên mặt nước, rồi một lát lại thấy chiếc thuyền con nữa chèo đến.

Bất đồ khi chiếc thuyền gần tới nơi, thì đâm chạm vào chiếc thuyền quan, bọn lái dò bèn quát lên rằng :

- Thuyền bè ở đâu, sao lại chèo chỗ cập quạng thế ?

Vừa nói dứt lời, thì có một chàng to lớn, tay cầm gậy móc đứng bên thuyền kia, mà đáp lên rằng :

- Tôi đến Giang Châu báo tin hỏa hoạn đây.

Hoàng Vân Bính thấy vậy vội chạy ra, hỏi rằng :

- Cháy ở đâu thế ?

Đại hán kia nói rằng :

- Nhà Hoàng Vân Bính ở cửa Bắc, bị bọn hảo hán Lương Sơn Bạc, giết hết người nhà, cướp hết của cải, rồi đốt cả nhà ở đó.

Hoàng Vân Bính nghe vậy, kinh hoảng cả người, vội buột mồm kêu lên rằng :

- Khổ chưa !

Đại hán kia nghe tiếng kêu, liền vắt móc ra nứu thuyền quan, rồi nhảy tót ngay sang thuyền, Hoàng Vân Bính nhanh trí khôn, vội vàng quay chạy lại sau thuyền, mà nhảy tòm xuống nước. Chợt đâu thấy

ai ở dưới nước nhô lên, nắm chặt lấy lưng Hoàng Văn Bính mà kéo bỏ lên thuyền. Đại hán ở trên thuyền thấy vậy liền quay lại tiếp bát, rồi đem Hoàng Văn Bính trôi ghì hẳn lại.

Nguyên người lặn xuống dưới nước đó là Lăng Lý Bạch Điều Trương Thuận, còn người cầm gậy móc trên thuyền ấy là Hổn Giang Long Lý Tuấn. Khi đó, bọn lái đò trong thuyền quan, thấy hai người hùng dũng như vậy, thì kinh hoàng sợ hãi, chỉ cúi đầu xuống mà kêu lay xin tha.

Lý Tuấn liền bảo rằng :

- Ta không giết các người làm chi. Đây ta chỉ bắt Hoàng Văn Bính mà thôi, các người mau đi về, bảo với thằng đầu lừa là Thằng Xài Tri Phủ ở Giang Châu rằng : Chúng ta là hảo hán Lương Sơn Bạc, hãy gửi cái đầu lừa ấy đây, rồi mai ta đến lấy nghe chưa ?

Bọn lái đò run lên cầm cập mà vâng lời răm rắp. Lý Tuấn, Trương Thuận bắt Hoàng Văn Bính lôi sang thuyền mình cho thuyền quan chèo đi rồi cũng cùng chèo mà đưa nhau về Mục Gia Trang.

Khi về tới bến, đã thấy các vị Đầu Lĩnh đứng đợi trên bờ, mà mang cả hòm xiềng tiền nong lên đó. Bọn hảo hán thấy nói là bắt được Hoàng Văn Bính, thì ai nấy đều hơn hớn vui mừng mà nói lên rằng :

- Ta đương muốn gặp mặt người ấy, để hỏi mấy câu đây.

Lý Tuấn, Trương Thuận giải Hoàng Văn Bính lên bờ, cho mọi người xem mặt, rồi cùng nhau kéo vào Mục Gia Trang. Bấy giờ Chu Quý, Tống Văn tiếp mọi người vào trong thảo sảnh, rồi Tống Giang sai đem Hoàng Văn Bính lên, lột hết cả quần áo ướt, trói ra ngoài gốc cây dương liễu, đoạn rồi các vị Đầu Lĩnh theo thứ tự mà ngồi.

Tống Giang lấy rượu rót ra uống mừng, trên Tiểu Cái dưới đến Bạch Thằng, tất cả hơn 30 vị hảo hán, đều cất chén vui mừng suốt lượt.

Khi uống rượu xong, Tống Giang trở vào mặt Hoàng Văn Bính mà rằng :

- Đồ khốn nạn kia, ta với người xưa nay có điều gì thù oán, mà người nỡ tâm tàn hại, đôi ba phen xui giục Xài Tri Phủ, để giết hại chúng ta là nghĩa lý gì ? Người đã đọc sách thánh hiền, sao còn chứa lòng hung ác, làm những sự tàn nhẫn dè hèn như thế ? Ta có giết cha mẹ nhà người dẫu mà người nỡ giết ta ? Anh người là Hoàng Văn Hoa với người cùng một mẹ sinh ra, sao ông ta từ thiện như thế kia, khiến được khắp thành ai cũng xưng là Hoàng Diện Phật, đến nay ta cũng không hề dám động đến nhà ông ta. Đến như người thì toàn thị y quyền ý thế, hãm hại lương dân, mà làm cho dám tham quan, nên người quen đó ai cũng gọi như là Nọc ong vàng. Vậy ngày nay ta bắt được đây, thì ta hãy nhớ hộ cái nọc ấy đi xem sao ?

Hoàng Văn Bình nói rằng :

- Tôi đây biết tội đã nhiều, chỉ xin một chết là xong.

Tiểu Cái nói rằng :

- Nếu mày biết tội, thì mày không dám làm như thế.

Tống Giang liền hỏi rằng :

- Trong anh em ai ra hạ thủ cho ta ?

Nói vừa dứt lời, thì Lý Quỳ nhảy lên đáp rằng :

- Tôi xin hạ thủ, để tôi xem thịt nó có béo, thì đem nướng mà đánh chén.

Tiểu Cái khen phải mà rằng :

- Dao nhọn và lò lửa đây cắt ra từng miếng thịt mà nhám rượu, cho hả lòng hiển đệ ta.

Đoạn rồi, Lý Quỳ vác con dao nhọn, đến trước mặt Hoàng Văn Bình, cười mà nói rằng :

- Thàng này mọi khi hay nấp ở xó nhà Xài Tri Phủ, hay nói chuyện thay đen đổi trắng, để hãm hại người ta, ngày nay lão gia không cho chết ngay, phải để cho chết dần mới thú.

Nói xong liền giơ dao cắt thịt đùi, chọn lấy miếng ngon để lên nhám trước. Chàng cắt mãi hết thịt đùi rồi, mới mổ bụng moi gan, để lên các vị Đậu Linh làm thang tỉnh rượu.

Khi các vị giết xong Hoàng Văn Bính, liền cùng nhau vào thảo đường để mừng rỡ Tống Giang. Bấy giờ Tống Giang quỳ xuống đất trước, các vị Đẩu Linh cũng vội vàng quỳ xuống, mà đồng thanh hỏi rằng :

- Ca Ca có việc gì, xin cứ nói cho chúng tôi nghe ?

Tống Giang nói rằng :

- Tống Giang tôi là kẻ bất tài, thừa nhỏ học nghề làm lại bước ra đời đã chằm chằm kết giao với các vị hảo hán anh tài, song chỉ vì chí hèn sức kém, mà không sao cho được thỏa dạ bình sinh. Mới đây bị dày sang đất Giang Châu, Tiểu Đẩu Linh và các vị hào kiệt đã hết lòng giữ lại, duy Tống Giang nhân vì kính giữ lời cha, nên không dám dấn thân vào nơi phi pháp. Song cũng may, vì đó mà qua bến Tầm Dương lại gặp được biết bao nhiêu hào kiệt, trong lòng thực vui vẻ không cùng. Ngờ đâu sau lại vì cơn say rượu nói càn, để suýt lụy đến tính mạng Đới Viện Trưởng ở đây, tội ấy tưởng không bao giờ thoát được. Nay may có các vị anh em không vì cơn nguy hiểm, xông pha vào nơi miêng rấn hang hầm, mà cố sức cứu toàn tính mệnh, và báo được oan cừ, ân đức thực không kém chi trời bể, song ngày nay đã làm nên tội ác, giết hại hai chốn châu thành, việc ấy tất nhiên thân tấu triều đình, mà lời thôi lảm chuyện. Vậy ngày nay Tống Giang dẫu không muốn nương tựa các vị Ca Ca ở trên núi Lương Sơn Bạc, cũng không còn trốn tránh đi cho được, song không biết ý kiến các vị mới đây nghĩ sao ? Nếu có đồng ý như vậy, thì lập tức thu thập để đi, bằng không cũng xin tùy ý, kéo nấn ná ở đây, sợ khi lỡ lộ sự ra thì... Vừa nói đến đó, thì thấy Lý Quỳnh nhảy lên mà kêu rằng :

- Đi tất cả ... Đi tất cả... Ai không đi theo, thì xin tặng một nhát búa của ta là xong.

Tống Giang nói :

- Lý Quỳnh thô莽 quá, việc này phải hỏi ý kiến tất cả anh em, có bằng lòng mới được...

Chúng nghe nói, liền bàn với nhau rằng :

- Bây giờ đã giết hại bao nhiêu quan quân nhân mã, quấy rối cả hai chốn kinh thành, tất nhiên họ phải tâu với triều đình mà đem quân truy nã, nếu vậy không theo huynh trưởng mà đồng sinh đồng tử với nhau, thì cũng không còn trốn đâu cho được.

Tống Giang nghe vậy cả mừng mà bái tạ mọi người. Đoạn rồi cho Chu Quý, Tống Vạn trở về báo cho sơn trại biết trước, rồi các vị hảo hán chia những năm đội mà kéo đi sau : Đội thứ nhất : Tiểu Cái, Tống Giang, Hoa Vinh, Lý Quỳ, Đới Tung; đội thứ nhì : Lưu Đường, Đỗ Thiên, Thạch Dũng, Tiết Vĩnh, Hầu Kiệt; đội thứ ba : Lý Tuấn, Lý Lập, Lã Phương, Quách Thịnh, Đông Ủy, Đồng Mãnh; Đội thứ tư : Hoàng Tín, Trương Thuận, Trương Hoành, cùng ba anh em họ Nguyễn. Đội thứ năm : Mục Hoàng, Mục Xuân, Yến Thuận, Vương Nụy Hồ, Trịnh Thiên Thọ, Bách Thắng. Tất cả năm đội hai mươi tám vị Đầu Lĩnh, đem hơn một nghìn người, cùng các tài vật lấy ở nhà Hoàng Ván Bính mà xếp vào xe mang đi.

Mục Hoàng dẫn Mục Thái Công cùng các người nhà xếp hết tài vật châu báu lên xe; người nào không muốn theo, đều cho nhập vào một bọn, bốn đôi trước thứ tự đi trước, rồi Mục Hoàng thu thập xong dâu vào đấy, cho mỗi lửa đốt hết trang viện, bỏ hết ruộng đất, mà kéo nhau lên núi Lương Sơn.

Bấy giờ năm đội lục tục tiến đi, mỗi đội cách nhau ước chừng hai mươi dặm đất. Đội thứ nhất, Tiểu Cái, Tống Giang, Hoa Vinh, Đới Tung, Lý Quỳ, cuối năm con ngựa, dẫn xe cộ cùng người đi theo.

Đi được ba ngày đường, đến một nơi gọi là Hoàng Môn Sơn, Tống Giang ngồi trên mình ngựa bảo với Tiểu Cái rằng :

- Tòa núi này nom hình thế cổ quái lắm, tất là có bọn giặc cướp ở đây, vậy ta nên cho người đi thúc nhân mã bốn đội sau lên đây, rồi sẽ cùng đi một thể.

Vừa nói dứt lời, thì thấy trên góc núi trước mặt, có tiếng thanh la âm ỹ cả lên, Tống Giang lại nói rằng :

- Đó ! Có sai đâu, ta hãy thông thả đợi bọn sau lên, rồi sẽ đánh cho nó một mẻ.

Nói đoạn Hoa Vinh cầm cung ra tay, Dối Tung cầm dao lớn, Lý Quỳ cầm dùi đại phủ, vây quanh Tống Giang để cùng xốc ngựa đi lên. Đi được mấy bước, thấy bên góc núi có bốn vị hảo hán, dẫn bốn nam tram tiểu lâu la, cầm các đồ binh khí xông ra mà quát lên rằng :

- Lũ người quấy rối đất Giang Châu đánh Vô Vi Quân, giết hại biết bao nhiêu quan quân dân chúng, lại toan về núi Lương Sơn. Bốn anh em ta đợi đã lâu, có biết phép ra cứu để Tống Giang lại đó; thì ta tha tất cả cho mà đi.

Tống Giang nghe nói, liền xông ra nhảy xuống ngựa, quỳ xuống đất mà nói rằng :

- Tôi là Tống Giang bị người ta vu oan hãm hại, không biết kêu nói vào đâu, may được hảo kiệt bốn phương có lòng thương, mà cứu cho toàn tính mệnh, nay qua đây không biết là nơi nào, lỡ xúc phạm đến bốn vị anh hùng, vậy xin bốn ngài đón tay làm phúc, tha cho một chút thân tàn, thực là vạn phúc.

Bốn vị hảo hán kia nghe Tống Giang nói; liền nhảy xuống ngựa, vắt bỏ quân khí ra, rồi chạy lại quỳ xuống đất mà rằng :

- Bốn anh em chúng tôi, chỉ được nghe tiếng Sơn Đông Cặp Thời Vũ Tống Công Minh, mà không sao cho được gặp mặt ? Nay nói Ca Ca ở đất Giang Châu bị hãm hại, anh em chúng tôi đã bàn nhau toan kéo đến phá ngục để cứu Ca Ca, song không biết có đích thực hay không, nên chưa dám động. Mới đây sai tiểu lâu la đi đến Giang Châu thám thính, mới biết đã có các vị hảo hán đánh cướp pháp trường, làm cho náo động đất Giang Châu, mà cứu Ca Ca về trấn Yết Dương, và đốt giết nhà Hoàng Thông Phán ở Vô Vi Quân, rồi sắp sửa kéo về đại trại. Nhân vậy chúng tôi đoán chắc thế nào Ca Ca cũng đi qua đến lối này, nên phải hỏi kỹ càng cho đích xác, rồi mới dám nói ra như thế, dám xin Ca Ca thứ lỗi cho. Nay may được Ca Ca qua tới chốn này xin mời Ca Ca vào chơi tiểu trại, gọi là dâng chén rượu tiếp phong, và xin đón các vị hảo hán cùng quã chân vào đó, rồi sẽ khởi trình...

Tổng Giang cả mừng, rồi đứng dậy đỡ bốn vị hảo hán lên; mà hỏi họ tên. Người thứ nhất họ Âu tên Bằng, tự là Văn Kim Xí; quê ở Hoàng Châu, vốn coi quân bộ ở Đại Giang khi trước, sau nhân trái ý với quan trên, mà phải bỏ trốn vào nơi rừng núi; Người thứ hai họ Tưởng tên Kính, vốn người Hồ Nam, ở đất Đàm Châu, nguyên là tư củ tử xuất thân, sau vì thi cử không đỗ, liền bỏ văn sang võ, theo học lược thao, tinh giỏi tính toán võ nghệ không kém ai, binh pháp cũng hơi thạo, nhân thế người ta thường gọi là Thần Toán Tư (tính toán như Thần); còn người thứ ba họ Mã tên Lân, quê ở Kim Lăng, Kiến Khang, là một tay nhà lãng xuất thân, thổi thiết địch hay, múa đại đao giỏi, mấy trăm người cũng không ai dám đến gần, nhân thế người ta đặt là Thiết Địch Tiên; Người thứ tư họ Đào tên Tôn Vương, quê ở Quảng Châu, vốn xưa là người diễn hô, khiến cây thiết tin rất khỏe, múa lân đao cũng giỏi, người ta thường gọi là Cửu Vi Quy (rùa chín đuôi).

Bấy giờ bốn vị hảo hán đón tiếp bọn Tổng Giang, sai tiểu lâu la đem một bầu rượu, hai mâm thịt và một khay quả ra, để nâng chén tiếp phong. Trước hết mời Tiểu Cái, Tổng Giang, sau mời Hoa Vinh, Đới Tung, sau đến Lý Quỳ, và cùng thi lễ chào nhau.

Được một lát đội quân mã thứ hai kéo đến, bốn vị hảo hán lại mời uống rượu, rồi đón cả lên núi. Đoạn rồi sai mổ trâu giết ngựa làm tiệc, và cho đón các vị hảo hán ở ba đội đi sau, cùng lên núi dự tiệc.

Trưa hôm ấy các vị đã tể tựu, cùng nhau ngồi uống rượu ở trên Tự Nghĩa Sơn núi Hoàng Môn. Sau Tổng Giang nói với mọi người rằng :

- Phen này Tổng Giang lên Lương Sơn Bạc nương nhờ Tiểu Thiên Vương Ca Ca, vậy chả hay bốn vị hảo hán có thể bỏ đất này mà cùng đi đến đó được không ?

Bốn tay hảo hán đồng thanh đáp rằng :

- Nếu hai vị nghĩa sĩ có lòng yêu đến cho theo, thì chúng tôi tình nguyện đi hầu dưới trướng.

Tổng Giang, Tiểu Cái cả mừng nói rằng :

- Bốn ngài đã nghĩ đến đại nghĩa mà bằng lòng như vậy, thì xin mau mau thu thập đi ngay mới được.

Nói đoạn lại cùng nhau rượu chè vui vẻ mà ở đó một đêm.

Sáng hôm sau bọn Tống Giang, Tiểu Cái lại chia làm năm đội lục tục ra đi, còn bốn vị hảo hán ở Hoàng Môn Sơn cũng thu thập tài bạch kim ngân, kiểm điểm bốn năm trăm lâu la, rồi đốt bỏ sơn trại mà đi vào đội thứ sáu.

Tống Giang thấy được bốn tay hảo hán quy phục, thì trong lòng lấy làm mừng rỡ, vừa đi vừa nói chuyện với Tiểu Cái rằng :

- Tiểu đệ từ khi ngang dọc giang hồ, dẫu bị bao phen kinh sợ, song cũng may mà kết giao được bao nhiêu hảo hán ở trên đời, như thế thực là thỏa lòng quá rồi. Phen này cùng lên sơn trại với Ca Ca, tất phải đồng tâm hiệp lực, mà sống chết có nhau, thì sau này mới khỏi phụ cái công giang hồ chìm nổi mà khỏi thẹn với đời...

Tiểu Cái nghe nói, cũng lấy làm vui mừng, rồi hai người chuyện trò với nhau, mà gần tới sơn trại lúc nào cũng không biết.

Các vị Đầu Lĩnh coi trại ở Lương Sơn Bạc là Ngô Dụng, Công Tôn Thắng, Lâm Xung, Tản Minh, cùng hai người Đầu Lĩnh mới là Tiêu Nhượng, Kim Đại Kiện, khi thấy Chu Quý, Tống Vạn về báo tin, thì hàng ngày lại sai tiểu Đầu Mục chở thuyền ra hàng rượu của Chu Quý để đón tiếp.

Ngày hôm ấy các đội đi đến nơi, liền xuống thuyền vào bến Kim Sa, rồi lên ngựa, đi về đại trại. Khi tới Đại Quan đã thấy bọn sáu người Ngô Học Cửu đem rượu ra tiếp phong, rồi cùng đi vào Tự Nghĩa Sơn.

Vào tới nơi, đã thấy bàn ghế chỉnh tề, khói hương nghi ngút tại Tự Nghĩa Sơn, Tiểu Cái liền mời Tống Giang làm chủ sơn trại, để ngồi vào ghế giữa.

Tống Giang khiêm tốn không nhận nói rằng :

- Tống Giang tôi đã nhờ các vị có lòng thương, mà cứu cho thoát nạn, vậy chúc Chủ trại đây, nguyên là Ca Ca phải giữ, có lẽ nào lại

nhường cho tôi ? Nếu Ca Ca không ưng thuận mà cố nhường cho thì đệ xin chết trước cho xong, không bao giờ lại dám mang tâm như thế !

Tiểu Cái không nghe mà nói rằng :

- Hiền đệ bất tất nói thế ? Hồi trước nếu không có hiền đệ ra tay gánh vác mà cứu cho bảy anh em chúng tôi, thì còn đâu có được ngày nay, vậy ngôi chủ trại ở đây hiền đệ không có thể nhường lại cho ai được nữa...

Tống Giang lại nói rằng :

- Nói về niên sử, thì nhân huynh hơn Tống Giang đây mười tuổi, vậy Tống Giang ngồi đó, chẳng hóa ra hổ thẹn lắm sao.

Nói xong liền cố nhường Tiểu Cái ngồi vào ghế thứ nhất, tự mình ngồi ghế thứ hai, và để Ngô Học Cửu ngồi ghế thứ ba, Công Tôn Thẳng ngồi ghế thứ tư. Đoạn rồi Tống Giang nói với mọi người rằng :

- Bây giờ chưa phân công lao trên dưới, vậy các Đẩu Lĩnh ở Lương Sơn Bạc ngày trước, xin cứ ngồi bên hữu, còn các vị Đẩu Lĩnh mới đến sau, xin ngồi về bên tả, đến khi có công cán thế nào; sẽ phân định thứ tự về sau.

Chúng nghe nói đều vâng lời ngồi chia ra hai bên : Dãy bên tả có Lâm Xung, Lưu Đường, Nguyễn Tiểu Nhị, Nguyễn Tiểu Ngũ, Nguyễn Tiểu Thất, Đỗ Thiên, Tống Vạn; Chu Quý; Dãy bên hữu thì các vị Đẩu Lĩnh tính tuổi cao thấp, rồi suy nhường với nhau mà ngồi. Thoạt đầu Hoa Vinh ngồi trên, rồi đến Tần Minh, Hoàng Tín, Đới Tung, Lý Quỳ, Lý Tuấn, Mục Hoàng, Trương Hoàn, Trương Thuận, Yến Thuận, Lã Phương, Quách Thịnh, Tiêu Nhượng, Vương Nụy Hồ, Tiết Vĩnh, Kim Đại Kiện, Mục Xuân, Lý Lập, Âu Bằng, Tưởng Kính, Đồng Uy, Đồng Mãnh, Mã Lân, Thạch Dũng, Hầu Kiện, Trịnh Thiên Thọ, Đào Tôn Vương cùng ngồi một hàng; Hai bên cộng tất cả hai mươi bốn vị hảo hán, đều hơn hỏ, vui mừng, mở cờ dống trống, cùng ngồi uống rượu với nhau.

Bây giờ Tống Giang lại đem chuyện mình kể cho các vị Đẩu Lĩnh nghe mà nói rằng :

- Việc tôi chẳng qua vì tên Hoàng Văn Bính, về hươu về vượn, tán nghĩa mấy câu ca dao, mà bảo với tên Xài Tri Phủ là hai câu dưới, ứng vào độ số tôi làm loạn ở đất Sơn Đông, rồi xui Tri Phủ tiến trăm hậu tấu, nên mới như thế. Nếu không có anh em nhiệt tâm mau cứu cho thì còn khi nào được trông thấy Lương Sơn Bạc mà bàn định công việc sau này nữa.

Lý Quỳ nghe nói, vội nhảy lên mà nói rằng :

- Phải đấy, Ca Ca chính là hợp ý trời đấy. Nay dầu bị chút khó nhọc, song thẳng giặc già Hoàng Văn Bính tôi đã giết, thực là khoái lắm ! Túng sử cho chúng tôi có ít quân mã, chúng tôi làm phản chơi cũng được, đã sao ? Khi đó Tiểu Cái Ca Ca làm Đại Tổng Hoàng Đế, Tống Giang Ca Ca làm Tiểu Tổng Hoàng Đế, Ngô Dụng Tiên Sinh làm Thừa Tướng, Công Tôn Đạo Nhân làm Quốc Sư, còn chúng tôi đều làm Tướng quân; kéo binh mã thẳng vào kinh sư mà cướp lấy đế vị, chẳng thú lắm hay sao ? Như thế há không hơn ở vũng nước này ?

Đới Tung nghe nói quát lên rằng :

- Thiết Ngưu làm chi mà nói thoáng lên thế ? Nay ngươi đến đây, không thể còn giữ tính nết như ở Giang Châu được, phải nghe hiệu lệnh của các vị Đầu Lĩnh Ca Ca, không được nói càn nói dỡ... Nếu còn nói luôn, là hãy cất đầu làm lệnh, để răn người sau đó.

Lý Quỳ tác lưỡi mà rằng :

- Chết nổi ! Nếu cất đầu tôi, thì bao giờ lại mọc được cái đầu lớn như thế nữa ! Đã vậy tôi chỉ uống rượu thì thôi, chứ gì ?

Các vị hảo hán đều vỗ tay cười ầm cả lên.

Tống Giang lại tiếp luôn chuyện cự địch quan quân mà rằng :

- Khi trước tôi mới nghe nói, đã hơi kinh sợ, ai ngờ ngày nay quả nhiên lại đến lần tôi ở đây...

Ngô Dụng nói :

- Nếu trước huynh trưởng nghe lời anh em mà ở lại sơn trại đây, thì có phải là đỡ được bao nhiêu sự rắc rối; Cái đó cũng là số trời đã định, không thể hấn cũng không xong.

Tống Giang lại hỏi :

- Hoàng An bây giờ ở đâu ?

Tiểu Cái nói :

- Ông ta đến đây được vài ba tháng thì bị bệnh chết ngay.

Tống Giang nghe nói, lấy làm than tiếc vô cùng. Ngày hôm ấy các vị Đầu Linh uống rượu với nhau, đến khi tận hưởng mới thôi.

Tiểu Cái lại xếp đặt cho Mục Thái Công và gia quyến họ Mục ở vào một nơi, rồi đem các tài vật lấy ở nhà Hoàng Văn Bính, mà thưởng cho các bọn lâu la. Đoạn rồi đem hòm châu báu của Xài Tri Phủ ngày trước trao trả cho Dối Viện Trưởng.

Dối Tung nhất định không chịu nhận, bèn cho chứa vào kho, để trữ làm công của sơn trại. Tiểu Cái lại bắt tiểu lâu la lên bái kiến bọn Đầu Linh mới, rồi nhất diện giết trâu dê, ăn mừng luôn trong mấy hôm trời và nhất diện cho sửa sang phòng ốc trước sau, để các vị Đầu Linh ở, cùng là sức cho lâu la chỉnh bị thành quách rất là cẩn thận.

Cách ba hôm sau, một bữa Tống Giang đương ngồi dự tiệc bỗng dung ra nét mặt lơ nghĩ, rồi đứng dậy nói với các vị Đầu Linh rằng :

- Tống Giang tôi còn có việc này, muốn xin phép anh em đi trong mấy hôm, không biết rằng các vị có ưng thuận cho không ?

Các Đầu Linh nghe nói đều ngạc nhiên, không hiểu việc chi, mà cùng xúm nhau vào để hỏi...

Mới hay :

Xương tan máu đẫm Giang Thành,

Đoài trông ngọn sóng bất bình còn đâu ?

Trăm năm trong cuộc bể dâu,

Tử sinh vinh nhục cùng nhau mấy người,

Tiếng thơm ai để trên đời,

Có chăng riêng bạn anh tài biết cho...

Rồi đây ngang dọc giang hồ,

Anh hùng gây dựng cơ đồ khó chi !

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Hồi trên tả Ngô Dụng cướp pháp trường Giang Châu, đều gọi mọi người trao cho mật kế, đến khi cướp pháp trường, mới đột nhiên nảy ra bốn hạng người; Hồi này tả Tống Giang đánh thành Vô Vi Quân, lại đem bí quyết nói ra, không giấu nửa lời hay một chút, đều là đặc biệt khác nhau, các nhà văn đều có phép, đã tình càng làm cho tình, đã tăng lại phải cho tăng, đã tả Tống Giang định kế rõ ràng, lại tả từng người y kế, nếu không tả ra, chỉ nói một câu, khi đã tả ra lại nói mấy lần, đó là đặc biệt khác với tục bút. Không thể không biết cho ra.

Một việc đánh thành Vô Vi Quân, đã ở trong định kế rõ rệt, rồi sau mới chép rõ ra, chỉ nói ra nhiều chữ "Thấy" đếm cho đủ số người mà thôi; Vì nhu khéo đánh cờ, thế trận bày ra đây, rồi chỉ thấy dùng một con hai con, đánh cướp từng chỗ, khiến cho toàn cục phải biến động theo, văn chương như thế, mới là diệu bút.

Tả Tống Giang bấy lâu từng nói ra mồm theo lời cha dặn : thà chết không làm nghề lạc thảo, thế mà trước kia, đã thu thập lũ tám người, Hoa Vinh, Tân Minh, Hoàng Tín, Lã Phương, Quách Thịnh, Yến Thuận, Vương Nuy Hồ, Trịnh Thiên Thọ, Thạch Dũng, nhất lại đem về sơn trại, đến lúc này lại thu thập mười sáu người, Đới Tung, Lý Quy, Trương Hoàn, Trương Thuận, Lý Tuấn, Lý Lập, Mục Hoảng, Mục Xuân, Đồng Uy, Đồng Mạnh, Tiết Vĩnh, Hầu Kiện, Âu Bằng, Tường Kinh, Mã Lân, Đào Tôn Vượng, nhất lại đem về sơn trại. Hai bên đều chép lớn ra cho rõ trung gian kế sảo. Đó là pháp của Sử Gia án mà không quyết đoán vậy. Tả Tống Giang dùng những quyền tả, lại tiếp tả ngay Lý Quy, nói thẳng lời thô, đó là theo Họa gia dùng phép phản thán (trái lại), độc giả thấy Lý Quy thô trực, cho rõ Tống Giang quyền trá ngữ hầu nhận thấy ra.

Tả Tống Giang khi tới Lương Sơn, đã vội đổi thay phép cũ, theo ý của mình làm mới, đã áp ngấm mọi người, lẫn rõ Tiểu Cái, lộ chân tướng con người, không ngờ trong việc bút mực, có sức làm ra như thế.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI MỐT

*Hoàn đạo đồn, nhận ba quyền thiên thư;
Tống Công Minh gặp Cửu Thiên Huyền Nữ.*

Khi đó Tống Giang nói với các vị hảo hán rằng :

- Tôi nhờ được anh em cứu vớt lên đây, mấy ngày nay yến ẩm thung dung thực là vui vẻ; Song còn một nỗi phụ thân xa cách, không biết ở nhà sự thế ra sao ? Nhất lỡ mà phủ Giang Châu tâu với kính sư, rồi sức giấy ra Tế Châu để bắt, thì tất nhiên nguy hiểm đến phụ thân. Vậy ngày nay tôi xin trở về cố quận, đón lão thân lên cùng ở đây, thì trong lòng mới khỏi áy náy. Việc đó chẳng hay anh em có cho phép thế chăng ?

Tiểu Cái nghe nói đáp rằng :

- Việc đó là một điều nhân luân rất trọng lẽ đâu dám giữ hiền đệ ở đây vui thú một mình, mà để riêng cho lão thân khổ sở ? Song vì nỗi mấy hôm nay anh em khó nhọc, người ngựa trong trại chưa được nghỉ ngơi, vậy xin hãy hoãn lại trong hai hôm nữa, sẽ điểm quân mã đem về để đón, thì có lẽ tiện hơn...

Tống Giang nói :

- Nhân huynh dạy, hãy khoan trong mấy hôm nữa, kể cũng là phải, song chỉ e nay mai có giấy sức đến nơi, thì trong nhà rất là nguy hiểm. Vậy việc này không thể nào để chận lại được, và cũng phải cầm đem quân mã làm chi, chỉ một mình Tống Giang tôi lên về cố quận, cùng với Tống Thanh đưa lão thân lên đây, như thế thì mới im lặng mà không ai biết được. Bằng nay lại kéo nhau ầm ầm đến đó, thì tất nhiên náo động đến dân làng, mà không khéo lại xảy ra lăm điều không tiện, cũng nên...

- Đành vậy, nhưng lỡ khi hiền đệ xảy ra chuyện gì ở giữa đường, thì lấy ai cứu được ?

Tống Giang quả quyết mà rằng :

- Vì bằng có vì việc phụ thân mà chết, thì còn có hối hận làm chi ?

Nói đoạn nhất định xin đi, bọn Tiểu Cái không giữ lại được, đành phải để mặc cho tùy ý. Bấy giờ Tống Giang ăn uống xong, liền đội nón dất dao, cầm thanh gươm ngắn, rồi từ giả các vị mà đi xuống núi. Các vị Đầu Linh cũng đưa chân ra tới bến Kim Sa rồi mới trở về.

Một mình Tống Giang xuống thuyền, ra đến hàng rượu Chu Quý, rồi xam xam lên đường cái, mà theo lối trở về Vận Thành.

Sông Ngô bể Sở tung hoành,

Phấn du muôn dặm sinh thành bao công ?

Sao cho phụ tử trùng phùng,

Giang san này hội vầy vùng thiếu chi ?

Một buổi sớm kia, Tống Giang đã về đến Tống Gia Thôn, không dám đường đột vào ngay gia trang, đành phải tạm lánh một nơi, đợi đến tối mới trở về thăm hỏi. Khi đến cửa, chàng gõ mấy tiếng, thì thấy Tống Thanh chạy ra đón tiếp.

Tống Thanh có vẻ ngạc nhiên hỏi rằng :

- Sao Ca Ca lại dám về đây như thế ?

Tống Giang đáp rằng :

- Ta về để đón gia phụ cùng em đi đây.

- Chết nỗi ! Công việc Ca ca làm ở Giang Châu đã lòng lẫy cả lên, quan Huyện nay đương phái hai tên Đô Đầu họ Triệu; cứ hàng ngày đến canh giữ ở đây, chỉ đợi công văn ở Giang Châu đến, là bắt phụ thân cùng em mà cho vào ngục cả, rồi sau sẽ lòng bắt Ca Ca. Hiện bây giờ ngày nào cũng có hơn trăm thổ binh đến vây bọc xung quanh, Ca Ca phải đi tìm ngay bọn Lương Sơn về, mà cứu lấy cha em mới được.

Tống Giang nghe nói giật mình kinh sợ, không dám bước chân vào nhà, vội vàng lại phải quay đi, mà theo đường về Lương Sơn Bạc.

Đêm hôm ấy trăng sáng mờ mờ, đường đi không rõ, một mình Tống Giang hết sức mỏi miết tìm lối vắng vẻ mà rảo đi cho chóng.

Đi được hơn một trống canh, thì chợt thấy đằng sau có tiếng reo hò ầm ỹ cả lên. Tống Giang lấy làm kinh lạ, quay đầu lại nom, thấy cách một hai dặm đường sau, có một lũ dóm đuốc đi theo, miệng kêu lên :

- Tống Giang dừng chạy nữa. .

Tống Giang nghe vậy, vừa mãi miết chạy, vừa nói thầm trong bụng rằng :

- Chỉ vì ta không nghe lời Tiểu Cái, nên quả nhiên họa hoạn đến nơi... Trăm lạy Hoàng Thiên, cứu cho Tống Giang thoát nạn.

Chàng vừa chạy vừa trông, được một lát thì bỗng thấy mây mù tan mát... Hiện ra một bóng Hàng Nga, chói lọi, rồi lẩn lẩn đi đến một thôn, tục gọi là thôn Hoàng Đạo, thôn này trước sau toàn thị non cao, xung quanh có nước, khoảng giữa có một con đường đi thẳng vào thôn, không còn lối nào rẽ đi được. Tống Giang nhận biết đường đó khó đi, đã toan quay đi trở lại, song đã thấy bọn kia ồ ập lối ngoài, mà soi đuốc soi dóm sáng như ban ngày vậy. Chàng thấy thế lại rảo bước mau vào trong thôn để trốn tránh.

Khi đi qua một khu rừng, thấy có một tòa cổ miếu ở đó, chàng liền lấy tay đẩy cửa đi vào, tìm đến đằng sau điện mà định ẩn thân ở đó. Chàng trông trước trông sau, thấy địa thế không thể nào ẩn được, trong bụng còn đương hoảng hốt kinh hoàng, thì đã thấy phía ngoài có tiếng nói lên rằng :

- Chỉ ở trong miếu này thôi...

Tống Giang nghe nói cuống cả người lên, định tìm chỗ nấp mà không chỗ nào nấp được. Chợt trông thấy trên điện có một chỗ gác con con, làm bàn thờ ở đó chàng liền sờ tay vén màn thờ, nhẩy tót lên dựng gậy vào một xó, rồi ngồi thu gón lỏn vào đó mà run lên cầm cập.

Bấy giờ ánh sáng ở ngoài, đã dần dần đi vào tới nơi chàng bèn ngó cổ ra xem, thì thấy Triệu Năng, Triệu Đắc dẫn bốn nam mười người cầm dóm đuốc đi vào soi xét các nơi. Khi soi gần đến trên điện, thì Tống Giang vừa run vừa nói một mình rằng :

- Phen này ta tắt nguy hiểm mất... Xin thần minh phù hộ cho tôi...
Lạy thần minh phù hộ cho tôi... Trăm lạy thần minh phù hộ cho tôi...

Được một lát chúng soi quanh quần không thấy gì, liền lướt qua mà không soi vào bàn thờ nữa.

Bấy giờ Tống Giang mới hơi vững dạ khỏi run, mà nói rằng :

- Thực là trời thương !

Vừa nói đó, thì Triệu Năng, Triệu Đắc lại đi vào, cầm đèn đuốc đi đến bàn thờ để soi, Tống Giang thấy vậy lại run lên cầm cập, như là sắp chết đến nơi. Triệu Đắc một tay cầm bó đuốc, một tay cầm thanh đao, gẩy bàn thờ để soi. Dè dàu khói lửa bốc lên, làm cho bụi bặm ở trên rơi xuống, rơi ngay vào giữa mắt Triệu Đắc, chàng ta liền nhắm nghiền mắt lại, mà vất ngay bó đuốc xuống đất, đạp dội tắt đi, mà chạy ra ngoài cửa điện.

Khi ra tới cửa, Triệu Đắc bảo với bọn thổ binh rằng :

- Thằng cha ấy không có ở trong miếu, mà đây cũng không có lối cửa đi vào, không biết rằng nó trốn đi đâu cho được ?

Bọn thổ binh nói :

- Chắc có lẽ nó chạy vào đám rừng kia hán; Nhưng ở đây thì cũng khó lòng tẩu thoát được. Cả thôn chỉ có một con đường ra vào, trong tuy có núi cao rừng lớn, song cũng hết đường mà lên... Đô Đẩu cứ giữ riết ngoài cửa thôn, cho hán ta có cánh, cũng khó lòng bay đâu cho thoát... Chỉ sáng mai là thế nào ta cũng lùng bắt được...

Triệu Năng, Triệu Đắc khen phải, liền dẫn tụi thổ binh ra đi.

Bấy giờ Tống Giang lại dờ run sợ nói một mình rằng :

- Hú vía ! Thực là thần minh đã phù hộ cho ta, sau này được toàn sự nghiệp, ta sẽ sửa lại miếu, tô lại tượng.

Nói chưa dứt lời, thì lại thấy tên thổ binh kêu lên rằng :

- Đô dẩu lại mà xem, trên cửa miếu có in hai vết bàn tay vào bụi, tất nhiên là hán mới đẩy cửa đi vào trong miếu đây.

Triệu Năng nghe nói, vội vàng đến xem... rồi lại dẫn người vào miếu để tìm, Tống Giang thấy vậy, lại run lên như cây sậy, chắc rằng

cái chết đến nơi, chúng vào đến miếu tìm trước tìm sau, trông trên trông dưới, chỉ còn thiếu nước lật gạch lên là cùng. Khi soi đến trên điện, Triệu Năng bảo với chúng rằng :

- Chỉ còn chỗ bàn thờ lúc này xem chưa kỹ, để tôi tìm lại lượt nữa xem sao ?

Nói đoạn một tên thổ binh cầm đèn lồng lên, Triệu Năng kéo màn ra, rồi năm bảy người ngó cổ lên để nom...

Vừa khi chúng nom vào, bỗng thấy một trận ác phong thổi tắt bỏ lửa rồi thấy hắc khí vây kín quanh miếu, giáp mặt cũng không rõ được nhau, Triệu Năng kêu lên rằng :

- Quái lạ ! Sao lại có trận ác phong bất thình lình như vậy ? Cái này chắc là thần linh giận ta, sao được nom dòm vào đó hửn ? Thôi chúng ta ra canh giữ cửa thôn, để sáng mai sẽ tìm cũng được.

Triệu Đắc nói :

- Chỉ có chỗ bàn thờ chưa tìm kỹ được, hay là tay xĩa giáo vào xem có gì không ?

Triệu Năng khen phải, rồi hai người toan quay lại để xĩa giáo vào xem. Dè đâu lại nghe thấy đằng xa sau điện, bỗng nổi một trận quái phong, ném tung cát đá, làm cho một tòa cổ miếu như là chuyển động ầm ầm, rồi thấy mây đen mờ mịt bao bọc xung quanh, khiến người đứng đó ai cũng sờn gai đứng tóc, mà kinh sợ vô cùng.

Triệu Năng biết sự bất thường, liền gọi Triệu Đắc mà bảo rằng :

- Thôi Thần Minh có ý không bằng lòng, chúng ta đi đi thôi.

Nói đoạn anh nào anh nấy vội vàng cướp lối mà chạy ra. Bấy giờ bọn thổ binh mãi chạy đến nỗi vấp ngã, suột toạc da thịt, mà vẫn phải gắng gượng để đi. Khi ra đến cửa miếu, bỗng nghe thấy phía trong có tiếng người kêu ầm lên rằng :

- Tha cho chúng tôi.

Triệu Năng nghe tiếng kêu, vội chạy vào xem, thấy ba bốn tên ngã lán ở sân miếu rễ cây quẩn cả lấy áo xống, rồi tay cầm dao tay bứt áo miệng kêu van, mà vẫn không sao dậy được.

Tống Giang ngồi trong bàn thờ nghe thấy vậy, cũng lấy làm quái lạ, mà vừa run vừa nhin cười không được. Triệu Năng thấy chúng như vậy, phải vội vàng cởi áo cho mấy đứa thổ binh ấy mà đắp ra.

Sau có mấy đứa thổ binh đi trước nói với chúng rằng :

- Tôi vẫn bảo ở đây thiêng lắm, các anh không nghe cứ làm liều làm linh, để thiệt hại đến thân ! Bây giờ cứ ra ngoài cửa thôn mà canh giữ thì hơn, nó trốn đi đâu được mà sợ ?

Triệu Năng, Triệu Đắc lấy làm phải, bèn dẫn chúng ra cửa thôn để đón. Bấy giờ Tống Giang lại hơi hơi tỉnh hồn lại, mà nói lảm bảm rằng :

- Nhờ thần thánh không bị họ bắt được bây giờ, nhưng biết làm thế nào mà ra khỏi cửa thôn này được ?

Chàng dương nghĩ vẫn vợ, thì chợt nghe thấy dưới miếu có người đi ra, chàng lại run lên bắn bật mà kêu khổ một mình. Đoạn rồi liếc mắt trông ra thấy hai tên Thanh Y Đồng Tử đi thẳng vào dưới bàn thờ nói lên rằng :

- Tiểu đồng vân pháp chỉ Nương Nương, mời Tinh Chủ đến nói chuyện.

Tống Giang ngồi lạng ngát, không dám nói năng chi cả.

Hai Đồng Tử ở ngoài lại nói luôn rằng :

- Nương Nương cho mời, xin Tinh Chủ đi ngay cho...

Tống Giang cứ lạng yên không dám đáp.

Đồng Tử lại nói :

- Xin Tinh Chủ chớ chậm trễ, Nương Nương đợi đã lâu rồi.

Tống Giang bấy giờ mới nghe rõ, không phải là tiếng đàn ông, chàng liếc chui ở trong gấm ngai ra, rồi nom xuống dưới, thì thấy hai người Thanh Y Nữ Tử, dương đứng chực ở bên giường thờ ở dưới, chàng thấy vậy cả kinh, nom kỹ thì té là hai pho tượng đất ở đó.

Chợt lại thấy có tiếng thổ thổ nói rằng :

- Dám thưa Tống Tinh Chủ, Nương Nương tôi xin mời vào nói chuyện...

Tống Giang cả gan vén màn nom rõ ra ngoài, lại thấy hai người nữ đồng búi tóc áo xanh, vái chào cúi rạp mình xuống, chàng liền hỏi rằng :

- Hai vị tiên đồng ở đâu đến đây ?

Nữ Đồng nói :

- Chúng tôi vâng lời pháp chỉ Nương Nương, đón mời Tinh Chủ vào cung.

Tống Giang đáp rằng :

- Tiên Đồng lắm rồi, tôi đây họ Tống tên Giang, có phải là Tinh Chủ nào đâu ?

- Không, không phải là chúng tôi lắm, xin Tinh Chủ đi ngay cho, Nương Nương đợi đã lâu rồi.

- Nương Nương nào ? Tôi có được bái kiến bao giờ mà dám đến ?

- Xin Tinh Chủ cứ đến đó, rồi sẽ biết, bất tất ngại phải hỏi...

- Nương Nương ở đâu ?

- Hiện ở trong cung sau kia.

Nói đoạn liền thúc giục Tống Giang mà dẫn đi, Tống Giang xuống điện đi theo, tới một nơi cánh cửa ở trước bức tường sau điện, thì hai tên Thanh Y trở bảo Tống Giang rằng :

- Xin Tinh Chủ cứ lối này mà đi.

Tống Giang bước ra khỏi cửa, thấy trăng sao sáng quắc, gió thoảng mùi hương, bốn mặt toàn là cây xanh cảnh tốt, khác hẳn trần gian. Chàng thấy vậy tự nghĩ trong bụng :

- Nếu ta biết trước rằng có chỗ này, thì đến ngay đây mà ẩn nấp, có lẽ khỏi bị những sự lôi thôi như lúc này.

Chàng vừa đi vừa xem, thấy hai bên trồng toàn thông lớn quá ôm, ở giữa có một con đường mai rùa rộng rãi, trong bụng lại nghĩ thầm : "Ta không ngờ đằng sau miếu lại có con đường như thế đó !". Được một lát đi độ hơn dặm đường, bỗng nghe thấy tiếng nước khe róc rách, rồi thấy có một tòa cầu đá xanh hiện ra trước mặt. Hai bên cầu có lan can đỏ, trên bờ trồng toàn hoa tươi cỏ lạ, trúc đẹp từng xanh, cùng

các giống liễu rất đẹp. Dưới khe có ngọn nước trắng như tuyết, ở trong động chảy ra, trông càng ngoạn mục vô cùng ? Khi qua cầu thấy hai bên trồng toàn cây lạ. Phía giữa có cửa chấn song. Tống Giang đi vào cửa chấn song, ngẩng nom xem thấy cung điện nguy nga, thì tự nghĩ một mình, quái lạ ! Ta đã ở đất Vân Thành, xưa nay chưa từng nghe nói, trong có chỗ này bao giờ ? Chẳng nghĩ vậy, thì trong lòng nghi hoặc, không dám bước chân đi.

Thanh y lại thúc giục mà rằng :

- Xin mời Tinh Chủ cứ đi luôn vào.

Nói đoạn lại dẫn chàng vào trước sân Rồng, Tống Giang nom quanh thấy hai bên hành lang, toàn cột sơn son đỏ chói, chính giữa có toàn điện lớn đèn nến sáng choang như ban ngày vậy.

Thanh y dẫn vào qua sân Rồng, đi lên Nguyệt Đài, thì chợt nghe có mấy người Thanh y trên thềm điện nói rằng :

- Nương Nương có lệnh mời, xin Tinh Chủ lên ngay.

Tống Giang vào đến điện lớn, nghe trong mình sợ hãi, đứng sờn tóc gáy lên, mà trông dưới thềm toàn thị vệ Rồng, sơn Phụng, lạ mắt vô cùng. Chợt thấy Thanh Y vào trong rèm râu rắng :

- Chúng tôi vâng lệnh đi đón Tống Tinh Chủ đã về đây.

Tống Giang đến trước rèm liền cúi mình trước sập ngự lạy chào hai lạy, rồi phủ phục nói rằng :

- Chúng tôi là kẻ hạ dân mê muội, không được biết uy thánh thượng, xin ngài lấy lượng Trời bể mà nhũn thương cho.

Nói đoạn thì thấy trong truyền chỉ ra rằng :

- Mời Tinh Chủ hãy ngồi.

Tống Giang nghe nói, không dám cất đầu lên, sau thấy sai bốn người Thanh Y nâng dậy, mà mời ngồi lên đôn gấm. Tống Giang vâng lời, miễn cưỡng ngồi xuống đôn. Đoạn rồi nghe tiếng cuốn rèm lên, bọn Thanh Y liền quần rèm vát lên trên móc vàng, rồi thấy Nương Nương hỏi lên rằng :

- Tinh Chủ lâu nay có được an khang không ?

Tống Giang nghe hỏi, vội đứng dậy vái lạy mà rằng :

- Chúng tôi là kẻ dân thứ, đâu dám ngửa liếc Thánh Dung...

Nương Nương lại nói rằng :

- Tinh Chủ đã đến đây, bất tất phải quá khiêm nhu vậy.

Bấy giờ Tống Giang nghe nói, mới chịu ngừng đầu lên trông, thấy trên diện chạm vàng lóng lánh, pha lẫn ánh vàng đèn Long Phượng sáng choang, hai bên thanh Y nữ đồng cầm hốt bùng khuê, cùng cầm cờ quạt đứng hầu, chính giữa kê giường thất bảo cửu long, Nương Nương mình mặc áo tơ vàng thêu đỏ, tay cầm Bạch Ngọc Khuê Chương, mặt sáng thiên nhiên, mặt tiền chính đại, ngồi trên giường bảo Thanh Y rót rượu đem mời Tống Giang, bọn Thanh Y Nữ Đồng vâng lời đem bình rượu sen ra rót vào chén, rồi một người nữ đồng lớn nhất bùng ra để mời.

Tống Giang đứng dậy đỡ lấy chén rượu rồi quỳ xuống mà uống một hơi. Bấy giờ nghe chừng hơi rượu thơm tho xông bốc khắp cả người không khác gì lễ hồ⁽¹⁾ gội đầu, cạm lộ⁽²⁾ rưới ruột vậy. Lại có một người Thanh Y bùng mâm táo tiên lên mời. Tống Giang run run sợ sợ, e khi lỡ làng vô lễ, bèn rón rén cất lấy một quả để ăn, rồi giữ cái hạt táo ở trong tay. Thanh Y Nữ Đồng lại rót chén rượu nữa để mời, Tống Giang nâng lấy uống một hơi hết, rồi Nương Nương lại truyền lệnh mời luân chén nữa, Tống Giang uống hết chén rượu thứ ba, rồi Thanh Y lại đưa mâm táo xuống mời chàng lại cất lấy hai quả táo nữa mà ăn.

Khi ăn uống xong, Tống Giang nghe trong người nóng nung, phảng phất có hơi rượu, chàng vội vàng sợ có điều thất lễ, liền đứng dậy vái mà nói rằng :

- Kẻ thần hạ không uống được rượu, xin Nương Nương tha phép chờ.

Nương Nương nghe nói truyền rằng :

(1) Lễ hồ là một thứ rượu quý của nhà Phật, khác hẳn mùi trần tục vậy

(2) Cạm lộ chính là nước mưa ngọt, cũng là tên một thứ rượu quý mà gọi ra. Đây toàn là những danh hiệu của thức ăn uống của Thượng giới

- Tinh Chủ không xoi được rượu thì thôi, không dám miễn cưỡng làm chi, Thanh Y đâu ? Lấy ba quyển Thiên Thư đưa cho Tinh Chủ.

Thanh Y vâng lời, liền quay vào trong bình phong bung ra một cái mâm, một bệ vóc vàng, ba quyển Thiên thư, mà đưa cho Tống Giang. Tống Giang gio tay nâng lấy, trong chùng quyển sách bẻ dây độ năm tấc, bẻ rộng độ ba tấc, song không dám mở xem, bèn đứng dậy lạy nhận mà bỏ vào trong bọc.

Nương Nương phán bảo Tống Giang rằng :

- Tống Tinh Chủ ơi ! Ta truyền cho ngươi ba cuốn Thiên Thư này, người khác thay Trời làm Đạo, làm chúa phải hết lòng trung nghĩa, làm tôi phải hết sức yêu dân, bỏ đường tà theo đường chính, chớ nên xao nhãng sai lầm mới được...

Tống Giang cúi lạy vâng lời, Nương Nương lại phán rằng :

- Đức Ngọc Hoàng nhận thấy Tinh Chủ chưa dứt lòng ma, chưa tu trọn Đạo, nên tạm phạt xuống nơi trần thế, không bao lâu lại được trở về Tiên Cung. Vậy Tinh Chủ chớ nên đổi dạ thay lòng, mà lỡ ra tội xuống Phong Đô⁽¹⁾, thì ta đây cũng khó lòng cứu nổi. Ba cuốn sách này phải xem cho kỹ, mà thuộc cho kỹ, chỉ nên cùng với sao Thiên Cơ⁽²⁾ mà xem, còn không thể cho người nào khác xem được. Khi công việc xong tất phải đốt di, chớ để làm chi ở nơi trần thế, những lời ta dặn, phải nhớ chớ quên. Hiện nay tiên phạm đôi ngả không thể ở lâu, vậy ngươi nên mau mau trở về, rồi sau đây lấu ngọc của vàng, tất lại có phần hậu hội...

Nói đoạn sai Đồng Nữ kịp dẫn Tống Giang về, Tống Giang lạy Nương Nương, rồi theo chân lũ Thanh Y Nữ Đồng, mà đi ra ngoài điện.

Khi đi qua cửa chấn song, ra đến bên cầu đá, Thanh Y bảo với Tống Giang rằng :

(1) Cũng như địa ngục

(2) Tức là Ngô Dụng

- Vừa rồi Tinh Chủ bị con nguy hiểm, nếu không có Nương Nương bảo hộ, thì tất là bị bắt... Sáng ngày mai thì Tinh Chủ khác được thoát nạn ấy ngay. Kia Tinh Chủ nom dưới cầu có hai con Rồng đùa giỡn với nhau kia...

Tống Giang đứng tựa lan can, quay xuống khe xem, quả thấy hai con Rồng, dương lượn đùa dưới nước, rất là lạ mắt xưa nay. Chàng dương xem ngấm ngấm ngư, bỗng bị Thanh Y đẩy ngã xuống nước, rồi kêu lên một tiếng, đập đầu phải cạnh bàn thờ, mà mở mắt ra nom thì là giấc mộng.

Bấy giờ Tống Giang ngó cổ nom ra. Thấy bóng trăng dương sáng, trời đêm chừng canh ba, bàn tay chàng vẫn có ba hạt táo, mà trong bọc cũng có ba quyển Thiên Thư, mùi rượu thơm tho vẫn còn trong miệng, thực là một sự quái kỳ, không biết ra sao mà đoán được ?

Chàng nghĩ quanh nghĩ quẩn một mình :

- Rõ là mộng mà không phải mộng, những lời dặn dò vẫn nhớ không quên. Thiên Thư còn đây, hột táo còn đó, sao lại cho là mộng được ! Nếu không phải là mộng thì rõ ràng ta vẫn ở đây sao lại thấy cung điện lâu đài như thế ? Cái đó chẳng hay thần thánh thiêng liêng mà ứng hiệu cho ta được biết đấy chăng ?

Nghĩ đoạn liền mở màng cho sáng để xem, thì thấy trên ngai Cửu Long có một bức tượng Nương Nương không khác chi người lúc này. Chàng lại tưởng tượng :

- Nương Nương gọi là Tinh Chủ, có lẽ kiếp trước ta cũng không tầm thường hẳn ? Ba quyển Thiên Thư cho ta, tất là có dụng, mà những lời dặn bảo ta vẫn nhớ không quên... Thanh Y Nữ Đồng lại bảo ta là sáng mai thoát nạn, vậy bây giờ sắp sáng, ta thử đi ra xem sao ?

Chàng nghĩ vậy liền với lấy thanh gươm, rũ sạch áo xống, rồi nhảy xuống điện đi theo lối tả lang, mà ra ngoài cửa miếu. Bấy giờ ngẩng nom thấy có biển đề khắc bốn chữ vàng "Miếu Bà Bà Huyền Nữ", thì giơ tay lên trán mà rằng :

- Té ra là miếu Cửu Thiên Huyền Nữ Nương Nương ở đây. Người đã truyền cho ta ba cuốn Thiên Thư, mà cứu được tính mệnh của ta, sau này, dù có mở mặt với đời, tất xin sửa lại miếu điện để tạ ơn tế độ từ bi mới được...

Nói xong liền xam xam tìm lối đi ra cửa thôn. Đi khỏi miếu được mấy bước, bỗng nghe thấy đằng xa có tiếng ầm ầm vang động, chàng liền đứng dừng lại mà rằng :

- Nếu ta ra đây tất nhiên bị họ bắt được, vậy chi bằng hãy nấp ở bên cạnh đường rồi sau sẽ liệu.

Chàng nghĩ vậy bèn lén vào sau gốc cây bên đường để nấp. Vừa khi ấy, thấy có mấy tên thổ binh chạy vội chạy vàng, ngã xiêu ngã vẹo, miệng kêu lên rằng :

- Xin thần thánh cứu cho tôi với...

Tống Giang thấy vậy, nghĩ thầm rằng :

- Quái lạ ! Chúng định đón ngoài cửa thôn để bắt ta, có sao lại nhảy vào đây mà kêu lên như thế ?

Vừa nghĩ vậy thì lại thấy Triệu nang cũng lật dật chạy vào, miệng cũng kêu lên rằng :

- Xin thần thánh cứu mạng cho tôi.

Tống Giang lại nói lẩm bẩm một mình :

- Không biết chúng làm gì mà nói lên như thế ? Nói đoạn đã thấy một đại hán sống sộc ở ngoài đuổi vào. Đại hán này cưỡi trần trùng trục, bắp thịt nổi lên như bắp chuối, hay tay cầm hai đại phủ, miệng thét máng ầm ầm :

- Những thằng ranh kia chạy đi đâu ?

Tống Giang định tỉnh nom lại, thì chính là Hác Toàn Phong Lý Quỷ ở đó. Chàng lại mơ mơ màng màng tưởng lại trong mộng, quanh quẩn không dám đi ra. Bấy giờ Triệu Nang chạy đến trước cửa miếu, vương phải gốc cây thông bị ngã xuống đất, Lý Quỷ liền sấn ngay vào, một chân dậm lên xương sống, một tay giơ đại phủ lên để chém. Lý Quỷ vừa toan hạ tay xuống thì thấy Âu Bằng, Đào Tôn Vương,

đều khoác nón cầm dao ở phía sau chạy đến, Lý Quỳ sợ hãi người chạy đến tranh công, liền giơ búa chém Triệu Năng một nhát xẻ làm đôi, rồi quay ra đuổi giết thổ binh, chạy giạt ra các ngã.

Tống Giang thấy vậy cũng chưa dám thò ra. Chợt lại thấy có ba hảo hán nữa, là Lưu Đường, Thạch Dũng và Lý Lập cùng xông đến mà đánh đuổi thổ binh. Khi thổ binh đuổi giết gần hết mà sao không thấy Tống Giang, cả bọn đang ngơ ngác đi tìm, bỗng thấy Thạch Dũng kêu lên rằng :

- Ai đứng nấp đằng sau gốc cây kia ?

Bấy giờ Tống Giang nghe nói mới dám thò mặt ra, nói với sáu người kia rằng :

- Xin cảm tạ anh em, đã có lòng thương mà cứu tính mạng cho tôi, không biết lấy chi đền báo ?

Sáu tay hảo hán trông thấy Tống Giang, đều cả mừng mà nói rằng :

- Ca Ca đây rồi, phải đi báo cho Tiểu Đầu Linh biết... Mau...

Thạch Dũng, Lý Lập nghe nói liền quay đi báo. Tống Giang hỏi Lưu Đường rằng :

- Sao các bác biết tôi ở đây, mà đến để cứu ?

Lưu Đường đáp rằng :

- Từ khi Ca Ca bước chân đi khỏi Lương Sơn, Tiểu Đầu Linh cùng Ngô Quân Sư lấy làm ái náy không yên, liền sai Đới Viện Trưởng lập tức đi theo để thám thính. Sau Tiểu Đầu Linh cũng không được yên tâm, lại đem chúng tôi đem quân đi tiếp ứng, chỉ sợ Ca Ca lỡ gặp không may, thì không lấy chi mà giúp đỡ. Khi chúng tôi đi đến nửa đường gặp Đới Tung nói rằng :

- "Có hai tên nào đem thổ binh đi đuổi Ca Ca". Bởi vậy Tiểu Đầu Linh cả giận, cho Đới Tung về sơn trại, chỉ để quân sư, Công Tôn Thảng tiên sinh, ba anh em họ Nguyễn, cùng Lã Phương, Quách Thịnh, Chu Quý, Bạch Thảng ở lại coi trại, còn bao nhiêu anh em là phải đến đây để tìm Ca Ca cả. Tới đây thấy người ta nói là chúng đuổi Ca Ca vào trong thôn này mà chẹn bắt. Nhân thế chúng tôi đã giết

hết cả thổ binh canh giữ cửa thôn, chỉ còn sót mấy thằng nào đây, là Lý Ca đuổi giết đó thôi...

Vừa nói đến đó, thì đã thấy Thạch Dừng dẫn Tiểu Cái, Hoa Vinh, Tần Minh, Hoàng Tín, Tiết Vinh, Tương Kính, cùng Mã Lân đi đến. Một đảng Lý Lập dẫn Lý Tuấn, Mục Hoàng, Trương Thuận, Mục Xuân, Hấu Kiện, Tiểu Nhượng, Kim Đại Kiện, đến chào hỏi Tống Giang.

Tiểu Cái bảo với Tống Giang rằng :

- Tôi đã bảo hiền đệ, không nên đi một mình; hiền đệ không nghe tôi nói, có phải suýt nữa thì nguy hiểm lắm không ?

Tống Giang tạ ơn mọi người, rồi nói với Tiểu Cái rằng :

- Tiểu đệ vì còn chút lão nhân ở đó, cho nên mới dám mạo hiểm mà đi như vậy, xin nhân huynh cũng lượng tình xét cho.

Tiểu Cái cho :

- Tôi xin nói tin này cho hiền đệ mừng : Hiện tôi đã sai Đới Tung đem Đỗ Thiên, Tống Vạn, Vương Nụy Hồ, Trịnh Thiên Thọ, Đồng Uy, Đồng Mạnh đi đón tôn nghiêm và cả gia quyến đưa về sơn trại, bây giờ hiện đương ở đó rồi, không còn ngại điều chi nữa.

Tống Giang nghe nói cả mừng, lay tạ Tiểu Cái mà rằng :

- Nhân huynh rộng lòng ân đức như vậy, Tống Giang đầu chết, cũng không chi hối hận... !

Nói đoạn các vị Đẩu Linh cùng lên ngựa đi ra cửa thôn, mà kéo về sơn trại, Tống Giang ngồi trên mình ngựa, thường giơ tay lên trán, khấn Trời đất tạ Thần Minh, xin đến sau sẽ tới nơi trả nghĩa.

Khi về đến Lương Sơn Bạc, Ngô Học Cửu đem các Đẩu Linh ở trại ra bến Kim Sa, đón tiếp, rồi cùng vào Tụ Nghĩa Sảnh. Bấy giờ các vị Đẩu Linh chào hỏi xong rồi, Tống Giang liền nói với Tiểu Cái, cho mời Tống Giang Thái Công ra để hỏi chuyện.

Được một lát thấy Thiết Phiến Tử Tống Thanh đưa Thái Công ra đến cửa sảnh, rồi dắt xuống kiệu mà mời vào. Tống Giang trông thấy Thái Công thì vội vàng mừng rỡ, cúi lạy hai lạy mà nói rằng :

- Con là thằng bất hiếu, làm cho liên lụy đến cha, xin cha tha tội ấy cho...

Tổng Thái Công bảo với Tổng Giang rằng :

- Hai anh em thằng Triệu Năng, ngày nào cũng đem người coi giữ nhà ta, chỉ đợi công văn ở Giang Châu đến, là bắt bố con ta mà giải quan ngay. Hôm đó nghe thấy tiếng con gọi cửa ở đằng sau, thì đã có tám chín tên thổ binh chực ở thảo sảnh đằng trước... rồi không biết nó theo đi đâu ?

Đến trống canh ba lại thấy hơn hai trăm người đến mở cửa trong, đem ta lên kiệu, rồi bảo với Tứ Lang thu thập hòm siêng, đốt bỏ gia trại mà đi. Đoạn rồi cứ kéo một mạch, cho thẳng đến đây, ta không còn kịp hỏi đầu đuôi chi cả.

Tổng Giang đáp rằng :

- Hôm nay cha con mình được đoàn viên thấy mặt, toàn là nhờ các vị anh em đây cả.

Nói đoạn gọi em là Tổng Thanh ra để chào mừng các vị Đẩu Linh. Các vị Đẩu Linh đều đến lạy chào Tổng Thái Công, rồi nhất diện sai giết trâu ngựa, để mừng cuộc đoàn viên cho nhà họ Tổng. Trong mấy ngày trời, các vị Đẩu Linh cùng Tiểu Cái lần lượt chúc mừng Tổng Giang rất là vui vẻ.

Công Tôn Thảng thấy vậy, động lòng nhớ đến lão mẫu ở Kế Châu, bấy lâu xa cách, chưa biết tin tức ra sao, liền nói với các vị Đẩu Linh rằng :

- Bần đạo nhờ ơn các vị hào kiệt lưu giữ ở đây, tình nghĩa anh em cũng không khác gì xương thịt. Song từ khi bần đạo theo Tiểu Đẩu Linh đến nay, chỉ đam mê trong cuộc yên vui, mà chưa kịp về thăm lão mẫu, và lâu nay không được trở về hầu hạ tôn sư. Vậy phen này muốn xin phép các ngài cho bần đạo về nhà dăm tháng, rồi sau xin lại đến đây, để cho tấm lòng cố quốc tha hương khỏi chiếu áy náy, chẳng hay các vị có ưng ý cho không ?

Tiểu Cái đáp rằng :

- Trước vẫn nghe tiên sinh nói chuyện, là còn có lệnh từ, mà dưới gối thiếu người phụng dưỡng, vậy ngày nay lẽ nào dám giữ tiên sinh cho tiện. Song hãy xin tiên sinh trọng cuộc vui mừng cho Tống Ca Ca, rồi sáng mai sẽ đi cùng được.

Công Tôn Thảng nghe nói tạ ơn Tiểu Cái rồi cùng nhau lại yến ẩm một hôm, sáng sớm hôm sau, súc sơn trại bày tiệc ngoài cửa quan, để tiễn chân Công Tôn Thảng. Công Tôn Thảng lại ăn mặc ra lối Văn Du Đạo nhân, bụng thắt hầu bao lưng đeo đôi kiếm thư hùng, vai khoác nón lá, tay cầm cái quạt mai rùa, mà đi xuống núi.

Các vị Đầu Lĩnh ra ngoài cửa quan nâng chén tiễn hành suốt lượt, rồi Tiểu Cái nói với Công Tôn Thảng rằng :

- Nhất diện tiên sinh đi phen này, chớ nên thất tín mới được. Lẽ ra chúng tôi cũng không để cho tiên sinh đi, song còn có lệnh từ ở nhà, nên không dám khiến lưu ở lại, vậy ngoài hạn trăm ngày, thì xin ngày lại dời gót tới đây, kéo anh em mong đợi.

Công Tôn Thảng đáp rằng :

- Bần đạo được các vị hào kiệt quá yêu, lẽ nào lại dám thất tín cho đang; Vậy bần đạo xin về hỏi thăm mẹ già và yết kiến Chân Nhân, rồi thế nào cũng xin trở về sơn trại...

Tống Giang nói :

- Sao tiên sinh không mang một vài người đi, để đón cả lệnh từ lên đây, mà sớm khuya phụng dưỡng có hơn không ?

Công Tôn Thảng cảm tạ mà rằng :

- Lão mẫu tôi bình sinh thích nơi thanh tĩnh, ở đây nhiều sự kinh nguy, nên không dám đón đến đây được. Vả chàng ở nhà đã có ruộng rừng nhà trại cũng đủ no ấm thân già, vậy tôi xin về qua thăm viếng, rồi lại xin đến đây, cùng các ngài tụ nghĩa.

Tống Giang đáp rằng :

- Nếu như vậy xin tiên sinh sớm đến ngay cho mới được.

Nói đoạn Tiểu Cái lấy ra một mâm vàng để tặng, Công Tôn Thảng từ chối mà rằng :

- Chúng tôi không cần chi lắm, chỉ xin đủ tiền hành lý mà thôi.

Tiểu Cái nhất định không nghe, sai gói một nửa kim ngân cho Công Tôn Thắng, Công Tôn Thắng bắt đắc dĩ vâng lĩnh, rồi bái biệt mọi người mà xuống thuyền ra bến, trông chừng thẳng trở Kế Châu.

Bấy giờ các vị Đầu Lĩnh đương sắp trở về sơn trại, thì bỗng thấy Hắc Toàn Phong Lý Quỷ đứng dưới cửa quan mà khóc lên rung rức, Tống Giang vội vàng hỏi rằng :

- Anh em có việc chi mà phiền não như vậy ?

Lý Quỷ sùi sụt đáp rằng :

- Khổ quá cho tôi ! Người thì mời bố đến đây, người thì trở về thăm mẹ, chỉ duy Thiếu Ngưu này là một kẻ dưới đất chui lên mà thôi.

Tiểu Cái thấy vậy, cũng xúm lại hỏi rằng :

- Vậy hiền đệ định những thế nào ?

Lý Quỷ nói :

- Tôi chỉ có một mẹ già ở nhà, còn Ca Ca tôi thì đi làm thuê suốt ngày, lấy ai mà nuôi nấng trông nom cho được tử tế ? Bấy giờ tôi cũng muốn đón về đây, để cùng hưởng yên vui, nhưng không biết rằng có được chăng ?

Tiểu Cái đáp rằng :

- Hiền đệ nói phải lắm, để ta sai mấy người cùng đi với người thì mới được.

Tống Giang vội gạt đi rằng :

- Không được, Lý Quỷ vốn tính hục hặc xưa nay, nếu trở về cố hương, tất nhiên lại có điều sinh sự, mà sai người đi với hán cũng không xong... Vả chàng hán đã giết hại bao nhiêu người ở đất Giang Châu, ai mà không biết, hiện nay tất là Quan Tư sức giấy đi tẩm nã khắp nơi, và sức về nguyên quán để bắt, ngộ lỡ ra về đó người ta tóm được, thì bấy giờ sẽ xử trí ra sao ? Việc đó phải đợi cho chuyện thực im lặng, rồi sẽ trở về đón rước, cũng chưa chậm gì mà sợ... !

Lý Quỷ nghe nói kêu lên mà rằng :

- Ca ca xử thế không được công bằng lắm... Phụ thân Ca Ca còn biết đón lên đây để cùng khoái hoạt, còn mẹ tôi thì bắt ở nhà cho khổ sở đói rét, như thế thì ước Thiết Ngưu này quá chừng...

Tống Giang đáp : -

- Nếu hiền đệ quyết chí đòi, thì phải nghe ta ba điều này mới được...

Lý Quý vâng lời mà rằng :

- Thế nào xin Ca Ca cứ nói... Dẫu trăm điều tôi cũng vâng theo được cả...

Cho hay :

Ngôn ngang nổi nước tình nhà,

Tắc lòng trung hiếu cũng là lòng trung,

Tử phần cách trở non sông,

Nữ nào vui thú đỉnh chung cho đành;

Thế gian bao kẻ bạc tình,

Trông gương trước chẳng thẹn mình lắm ru ?

Nam nhi chí ở giang hồ,

Sinh thành liệu phải để bù ai ơi !

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Thánh Thần này cho rằng : Viết văn càng đến những chỗ khó tả ra bao nhiêu càng thấy cái tài của văn hào ngán ấy, vì rằng đến chỗ khó khăn mà tả được thoát ra, mới thấy cái khéo, mà bao nhiêu cái khéo ở đời, thường thấy nảy ra trong những cái khó khăn, tức hiểm tuyệt mới thấy diệu tuyệt, diệu tuyệt chỉ nảy ra trong hiểm tuyệt mà thôi.

Nay đọc một hồi Hoàng Đạo Thôn, thấy tả Tống Giang lần trốn, bọn quan binh lùng bắt mấy lần, trở ra lại trở vào hai ba lần, đoán rằng Tống Giang chỉ lần vào trong miếu, mà chưa tìm hết, thì chính phạm nhân ở trong miếu ấy thực, thế mà mỗi lần vào lại bị một trở ngại lạ lùng, rồi đến bỏ đi, không còn tin phạm nhân ở trong ấy nữa, Tống Giang mới trốn thoát sau này; Khiến ta thấy rằng cơ xếp đặt hóa công; đã nên kỳ tuyệt, có những cái biến bất ngờ, thì tài tử tạo ra văn, cũng phải khéo tả ra, nhưng một hóa công xếp đặt chuyện đời, mà người đời không tưởng tượng, mới có thể viết nên một áng kỳ văn.

Một đoạn văn trắc nã, khéo vẽ khăn cấp kinh hãi; một đoạn văn mộng được Thiên Thu, khéo vẽ trang thân; một đoạn văn quần hùng tới cứu, lại khéo vẽ kinh hãi khăn trương, ba đoạn khác nhau bút pháp ly kỳ.

Sách này sau khi tả Tống Giang quyền trá, lại tả đến Lý Quỳ thành thực để phản chiếu rõ ra, sau khi Tống Giang đón cha thì Lý Quỳ đón mẹ, cùng một đạo con, cũng một chữ hiếu, suy ra thiên hạ ai cũng một lòng nghĩ đến cha mẹ như sai, thế mà Tống Giang đón cha thì được như sao, còn Lý Quỳ muốn đón mẹ, thì lại gặp như sao ? Ta nên nhận xét những lời Tống Giang bảo Lý Quỳ, khiến Lý Quỳ tức mà nói lại, xét trong văn tự, rõ Tống Giang không tốt, thì không ai máng Tống Giang, không sấm sét nào đã đến Tống Giang, thiết tưởng Tống Giang cũng nên then với lòng mình mà chết mới phải ?

Trước đoạn văn Lý Quỳ đón mẹ, lại mượn Công Tôn Thắng vẽ thăm mẹ để dẫn ra, khi Lý Quỳ thấy kẻ đón cha, trong cảnh khôn nguy, chưa dám nghĩ tới, sau thấy kẻ được vẽ thăm mẹ, mới động tấm lòng, một tấm lòng thực Lý Quỳ lạn mạn, một vì Tống Giang ý đón cha, chưa đủ động đến Lý Quỳ, sau thêm Công Thông Thắng xin vẽ thăm mẹ, mới động đến Lý Quỳ, mới thấy Tống Giang quyền trá vô dụng; Kinh Dịch nói : Trung Phù, ý rằng có đức tin, thì cảm động đến cả vật vô tri, Trung Phù vốn vô tri, mà hóa hành cho cả thiên hạ, thì ra Tống Giang chỉ giả dối đối với thiên hạ, còn giảng đến đạo lớn làm sao, mà vẫn rằng : Thay Trời làm Đạo ?

Tự mình đón cha, thì rằng dù chết cũng không oán; Kẻ khác đón mẹ, lại rằng lỡ gặp hại thì sao ? Đức Thánh dạy rằng : Trung với thú, khi đã không hết lòng với người; thì đến mình cũng chẳng thành thực; không ngờ lại có một thiên luận đạo rất hay này; Giống như Tỳ Quan chép sử.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI HAI

*Thương mẫu thân. Lý Quỳ giết bốn hổ;
Cứu đồng đảng. Chu Quý dốc một lòng.*

Bấy giờ Tống Giang bảo với Lý Quỳ rằng :

- Nếu người nhất định ra đi, thì phải nghe ta ba điều này : Một là từ nay đi qua đâu, người không được uống rượu; Hai là tính người nóng nảy xưa nay, tất không ai chịu cùng đi với người, vậy người phải chịu khó đi một mình cho được việc; Ba là hai cây đại phủ của người, từ nay không được mang đi nữa. Đi đường người phải cẩn thận giữ gìn, về mau mới được.

Lý Quỳ đáp rằng :

- Tưởng chi, chứ có ba việc ấy, thì làm gì không giữ nổi, xin Ca Ca cứ yên tâm, để cho tôi đi ngay bây giờ cho chóng...

Nói xong liền lấy dao giát vào bao, tay cầm một thanh đao lớn, lấy một đỉnh bạc lớn, và dăm ba lạng bạc lẻ, rồi uống mấy chén rượu từ tạ, mà chào các vị Đầu Linh đi ra.

Tiểu Cái, Tống Giang cùng mọi người tiễn chân ra bến Kim Sa, rồi trở về Đại Sảnh cùng ngồi nói chuyện với nhau. Tống Giang có ý lo ngại, mà nói với mọi người rằng :

- Lý Quỳ đi phen này, tất nhiên lại sinh sự chứ không chơi, vậy trong đám anh em có ai là đồng hương với hắn, thì xin đi theo để dò la tin tức giúp cho ?

Đỗ Thiên nói rằng :

- Đây có Chu Quý là người ở huyện Nghi Thủy ở đất Nghi Châu, có lẽ đồng châu với Lý Quỳ đó.

Tống Giang nghe nói kêu lên rằng :

- Chết rồi ! Thế mà tôi quên hẳn, khi ở Bạch Long Miếu, Lý Quý đã nhận Chú Quý là người đồng hương... Vậy cho tìm Chu Quý lên đây mới được.

Nói đoạn liền sai lâu la ra tửu điểm, để mời Chu Quý về trại. Khi Chu Quý về tới nơi, Tống Giang nói rằng :

- Nay Lý Quý về nhà đón mẹ, song vì hấn ta tính khí hung hăng, nên không muốn cho ai cùng đi với hấn. Nhưng ta e khi đi đường, hoặc có xảy ra việc gì bất lợi, vậy hiền đệ là người đồng hương, nên rào qua về đó, để xem tin tức ra sao ?

Chu Quý đáp rằng :

- Tiểu đệ là người ở huyện Nghi Thủy, có người em là Chu Quý là người ở bên Đồng Miếu, thuộc về thôn Bách Trượng cùng huyện với tôi, có người anh là Lý Đạt vẫn đi làm thuê xưa nay, nhưng tính nết Lý Quý vẫn hục hặc từ thuở nhỏ, đánh chết người rồi lại trốn tránh giang hồ từ thuở nhỏ, đánh chết người rồi đi lại trốn tránh giang hồ, cho nên không về nhà được ? Nay Ca Ca sai tiểu đệ đi thám thính, thì lại càng tiện lắm, vì tiểu đệ cũng muốn về thăm anh em một thể, song còn ở dưới hàng, thì lấy ai trông coi cho được ?

Tống Giang nói :

- Việc ấy sẽ có người, ta khác cho Hầu Kiến, Thạch Dũng hãy thay đồ mấy hôm, người cứ đi ngay cho được việc.

Chu Quý vâng lời, bái biệt các vị Đầu Lĩnh, quay về tửu điểm trao hàng hóa cho Hầu Kiến, Thạch Dũng, rồi thu thập hành lý mà đi.

Từ đó Tống Giang lại cùng Tiểu Cái hàng ngày ở trong trại đánh chén làm vui, rồi lại cùng Ngô Học Cửu, đem ba cuốn Thiên Thư ra để học tập với nhau.

Bây giờ nước thăm non sâu,

Nợ xưa hồ sạch, đường sau còn dài...

Dem thân luyện với cơ trời,

Rồi ra chữ Mệnh, chữ Thời hỏi chi ?

Nói về Lý Quý từ khi lìa đất Lương Sơn, thẳng lối trở về Nghi Thủy. Đi đường cẩn thận không hề động chút hơi men. Một hôm về tới ngoài cửa Tây Môn huyện Nghi Thủy, thấy có một đám người đứng túm den túm đỏ, đương xem bản yết thị ở đó, Lý Quý chen vào để nghe, thấy có người đọc lên rằng :

- "Tên chính tặc thứ nhất, là Tống Giang, người huyện Vận Thành... Tên tòng đảng thứ nhì là Đới Tung; làm Lương Viên Áp Ngục ở đất Giang Châu... Tên tòng đảng thứ ba là Lý Quý, người huyện Nghi Thủy, đất Nghi Châu..."

Lý Quý nghe thấy dương nóng ruột gan, chưa biết nghĩ ra thế nào, thì chợt có một người chạy đến ôm chặt sau lưng lưng mà bảo rằng :

- Trương Đại Ca làm gì ở đây ?

Lý Quý nghe nói, vội quay lại nom, té ra là Hãn Địa Hốt Luật Chu Quý ở đó, chàng liền hỏi rằng :

- Bác đến đây làm gì thế ?

Chu Quý nói :

- Anh hãy ra đảng này tôi nói chuyện.

Nói xong hai người cùng chạy ra đến hàng rượu ở một thôn gần đó, rồi tìm vào một chỗ tĩnh mà nói chuyện với nhau.

Chu Quý trở vào Lý Quý mà bảo rằng :

- Anh quá ! To gan thực, trên bảng người ta yết thị rõ ràng, thưởng một vạn quan, bắt được Tống Giang; thưởng năm ngàn quan bắt được Đới Tung; và thưởng ba ngàn quan bắt được Lý Quý, thế mà anh dám lẫn vào đứng đấy xem... lỡ ra có kẻ bắt được thì sao ?

Tống Công Minh Ca Ca sợ anh hay lòi thối, nên không dám cho người cùng đi với anh, sau lại e anh đến đây, lỡ ra sinh sự thì khổn, nên mới cho tôi đi theo để dò thăm tin tức, vậy tôi đi sau anh một ngày mà sao anh bây giờ cũng mới đến đây ?

Lý Quý rằng :

- Vì Ca Ca dặn tôi không được uống rượu, cho nên mới đi chậm như thế ! Nhà anh ở chỗ nào, sao lại biết chỗ hàng rượu này được ?

- Hàng rượu này của người anh em tôi là Chu Phú đây. Tôi vốn là người ở đất này, sau vì buôn bán thua lỗ, nên phải lên núi Lương Sơn, đến nay mới về quê thăm nhà một lượt.

Nói đoạn liền gọi Chu Phú ra chào Lý Quỳ, và sai người nhà làm rượu khoản đãi.

Bấy giờ Lý Quỳ bảo với Chu Quý rằng :

- Ca Ca dặn tôi không được uống rượu, nhưng nay đã về đến đây rồi, thì uống một vài chén cũng được chứ sao ?

Chu Quý cũng chiều lòng, mà mặc cho Lý Quỳ uống rượu. Hôm đó Lý Quỳ an uống xong, bèn ngủ ở tửu điểm Chu Phú một tối, rồi tờ mờ sáng hôm sau trở về làng.

Chu Quý dặn Lý Quỳ rằng :

- Bây giờ anh đừng đi đường tắt, cứ theo lối cây đa lớn, rồi rẽ sang bên đông, đi thẳng đường cái về ngay Bách Trượng Thôn, để đón mẫu thân mà về ngay sơn trại mới được.

Lý Quỳ đáp rằng :

- Tôi phải đi đường tắt cho chóng đến nhà, chứ hơi lâu mà đi đường cái cho tốn công.

- Đi đường tắt có nhiều cạm bẫy, lại thường có bọn cướp ở đó, đi sao cho tiện ?

Lý Quỳ cả quyết mà rằng :

- Bác tính tôi đây còn sợ gì những giống ấy ?

Nói đoạn liền khoác nón giắt dao, từ biệt Chu Phú cùng Chu Quý mà đi.

Đi được mươi dặm đường, thì trời vừa rạng sáng, chợt thấy một con hổ trắng chạy qua trước mặt, Lý Quỳ liền ra sức đuổi nết, rồi cười nói rằng :

- Con quái này lại làm cho mình phải chạy một thôi đường thẳng.

Chàng nói xong lại rào cẳng chạy mau, đến gần một chỗ có tới năm sáu mươi cây lớn, mọc chùm dùm vào với nhau, lá vàng đỏ ối cả lên. Chợt đầu thấy có một đại hán quát lên rằng :

- Anh nào đi đó, biết điều thì đưa tiền mãi lộ lại đây, không thì ta lột hết bây giờ ?

Lý Quỷ nghe nói, ngẩng lên nom thì thấy người đầu đội khăn mở rít bằng lụa hồng, mình mặc áo vải ngắn, tay cầm đôi đại phủ, mặt bôi lọ lem như quỷ vậy.

Chàng thấy vậy bèn quát lên rằng :

- Thằng này ở đâu, dám đến đây cướp bóc thế này ?

Anh kia cười nhạt đáp rằng :

- Mày muốn nghe tên họ của ta, cho vỡ mặt nát hồn hay sao ? Lão gia đây chính là Hắc Toàn Phong Lý Quỷ đó... Có khôn hồn, thì để tiền mãi lộ và hành lý lại đây, ta sẽ tha cho mà đi.

Lý Quỷ nghe vậy cả cười mà rằng :

- Thằng này gớm thực, mày là người ở đâu đến đây, mà dám mạo xưng tên họ lão gia để làm càn như thế ?

Nói đoạn giơ dao lên, xông vào đánh anh kia, anh kia chống cự không nổi, vội đâm đầu để chạy, bất đồ bị Lý Quỷ chém cho một nhát vào trái chân, nằm lan xuống đất.

Đoạn rồi Lý Quỷ lấy chân đạp lên bụng mà thét hỏi rằng :

- Đã biết lão gia hay chưa ?

Anh kia biết thực là Lý Quỷ ở đó, liền kêu van lên rằng :

- Chúng tôi cũng họ Lý, nhưng thực sự không phải Hắc Toàn Phong, sau thấy Gia Gia là một người có tiếng trong đám giang hồ, hể nói đến tiếng Gia Gia là người phải sợ, mà quỷ cũng phải khiếp; nhân thế chúng tôi học lỏm tên ngài để kiếm ăn cho tiện. Hể khi nào có một người khách một đi qua đây, nghe thấy nói đến ba chữ Hắc Toàn Phong là họ phải bỏ hành lý mà chạy trốn ngay lập tức, không hể phải giết hại ai, còn chúng tôi đây tên là Lý Quỷ, người ở gần thôn đây...

Lý Quỳnh quát mắt thét lên rằng :

- Đồ gian tặc vô lễ này, dám ở đây cướp bóc làm xằng; học lối song phủ của ta để làm nhơ bản danh hiệu của ta... Nay ta gặp người ở đây, hãy cho nếm một miếng búa của ta, cho mà biết phép.

Nói đoạn giơ tay cầm lấy cây song phủ toan chết giết Lý Quỳnh. Lý Quỳnh vội vàng năn nỉ mà kêu vang lên rằng :

- Gia Gia ôi ! Nếu Gia Gia giết tôi tức là giết cả hai người chúng tôi đó.

Lý Quỳnh nghe nói, dừng tay lại mà hỏi rằng :

- Thế nào là giết cả hai người chúng mày.

- Bẩm Gia Gia ! Nguyên con cũng không phải làm nghề ăn cướp, song vì trong nhà còn mẹ già hơn chín mươi tuổi, không ai nuôi nấng trông nom, bởi thế con phải mượn tiếng Gia Gia, dọa nạt người ta để kiếm tiền đem về nuôi mẹ, chứ không có bụng nào giết hại đến ai. Nay nếu Gia Gia không thương tình mà chém chết con đây, thì mẹ con tất là chết đói, xin Gia Gia xét thương cho.

Lý Quỳnh vốn là tay giết người không nháy mắt, song nghe thấy lời nói thâm thương như vậy, thì hơi động tấm lòng, mà tự nghĩ một mình rằng :

- Ta đây cốt về nhà để tìm thân mẫu, vậy mà ta lại giết mẹ người khác, thì trời đất nào chứng giám cho ta... Thôi, bắt nhược tha cho nó làm phúc...

Nghĩ đoạn liền tha cho Lý Quỳnh đây. Lý Quỳnh vội vàng tay cầm búa, mà cúi lạy Lý Quỳnh.

Lý Quỳnh bảo Lý Quỳnh rằng :

- Ta tức là Hắc Toàn Phong đây, từ đây người không được làm mất danh giá tên ta mới được...

Lý Quỳnh đáp rằng :

- Con ngày nay được ngài tha thứ cho thế này, con xin về nhà xoay làm nghề khác, còn khi nào dám giả danh hiệu Gia Gia như thế nữa.

Lý Quý lại nói rằng :

- Người đã có lòng hiếu thuận như thế, thì ta cho người mười lạng bạc đây, đem về mà làm nghề khác kiếm an.

Nói xong lấy ra một đỉnh bạc mà đưa cho Lý Quý, Lý Quý lạy tạ rồi đi. Bấy giờ Lý Quý cười nói một mình rằng :

- Thằng quái thế ! Vô phúc lại gặp ngay tay mình... Nhưng nó là người hiếu thuận như thế nếu mình giết nó thì tất trái lòng trời đất... Phen này chắc nó phải tìm nghề khác kiếm an, chứ khi nào còn dám làm như thế nữa.

Chàng lăm bắm một mình, rồi lại vác dao theo con đường nhỏ bên cạnh núi mà đi. Chàng đi mãi đến gần trưa, nghe trong bụng vừa đói vừa khát, mà bốn mặt toàn thị non cao đường tắt, không có một hàng rượu nào để nghỉ. Đi một lát, chợt trông thấy ở khuỷu núi trước, có một cái nhà nhỏ còn con ở đó, Lý Quý liền xăm xăm chạy vào đến nơi, thì có một người đàn bà môi son mặt phấn, mái tóc giắt một bông hoa, ở trong nhà chạy ra để hỏi.

Lý Quý dùng thanh dao xuống rồi nói rằng :

- Thưa nàng tôi đi lỡ đường qua đây, không có hàng quán nào để ăn uống, vậy xin đưa một ít tiền nàng làm ơn để cho tôi một ít cơm rượu, ăn uống qua loa cho đỡ thôi...

Người đàn bà trông tướng dạng Lý Quý hung ác thì không dám từ chối, liền đáp rằng :

- Nhà tôi đây không có rượu, ngài có xoi cơm, thì tôi xin thổi giúp ngài ?

- Vâng, được lắm, tôi đương đói, thì xin nàng nấu nhiều nhiều vào cho.

- Nấu một thung gạo có đủ không ?

- Không được, cứ nấu cho tôi ba thung.

Người đàn bà vâng lời, quay vào nhóm bếp lên, rồi lấy gạo ra vo ở khe suối mà đem về nấu.

Bấy giờ Lý Quỷ quay ra nẻo đằng sau để đi rửa, chợt thấy một đại hán xiêu xiêu vẹo vẹo, ở lối sau đi về. Đoạn rồi thấy người đàn bà đi ra cửa sau toan lên núi hái rau, khi mở cửa trông thấy đại hán kia thì hỏi rằng :

- Đại Ca đi đâu mà chân khấp khiễng thế ?

Đại hán kia đáp rằng :

- Đại Tẩu ơi ! Hôm nay suýt nữa thì nguy hiểm mất. Minh tưởng rằng vợ được món khách nào đi một mình thì bỏ, ai ngờ đợi mãi nửa tháng trời chẳng gặp được một ai..., mãi đến sáng hôm nay mới ló đờ vợ được một người, tưởng là ai, chính là bố Hắc Toàn Phong đi đến. Minh vừa mới gặp hán ta, bị hán ta chém ngay một nhát vào cổ, rồi toan giết ngay; Sau phải nói dối là nhà có mẹ già không ai nuôi nấng... Hán tưởng thực mới tha cho, rồi lại cho mình một đỉnh bạc, mà dặn tìm nghề khác mà nuôi mẹ. Bấy giờ mình chỉ sợ hán nghĩ ra mà theo đuổi thì rầy rà, đành phải nấp vào xó rừng ngủ kỹ một giấc, rồi bay giờ mới dám về đây.

Chị chàng kia nói rằng :

- Nói se sẽ chứ, vừa rồi có một đại hán đen béo đi vào nhà trong, nhờ tôi nấu cơm hộ đây kia... không khéo hán ta dấy cũng nên ? Bấy giờ dương ngồi ở trước cửa đấy, thử chạy lên lên mà nom xem có phải không ? Nếu phải hán ta, thì đem bỏ thuốc mê vào rau cho hán ăn, rồi hán lán queo ra đấy, là ta bóc lột lấy tiền tiêu, và đem xuống huyện nộp lấy tiền thưởng, để làm buôn bán với nhau, can chi mà phải an cươp thế này nữa !

Lý Quỷ nghe rõ những lời như vậy, thì tự nghĩ một mình rằng :

- Quân này gồm thực, mình tha không giết nó, lại cho nó một đỉnh bạc, thế mà nó lại đem tâm định hại mình... Thằng này thực là không thể nào mà dung được.

Nghĩ đoạn liền vội đi ra bên cạnh cửa sau. Chàng vừa đi đến nơi, thì vừa gặp Lý Quỷ toan bước ra cửa, chàng bèn nắm chặt lấy cánh tay, rồi vật lán xuống đất. Mụ đàn bà thấy vậy, thì vội vàng chạy ra lối cửa sau mà trốn mất.

Lý Quỳnh dần Lý Quỷ xuống, tuốt dao nhọn giắt ở trong mình ra, cắt xoẹt lấy đầu, rồi quay lại tìm chị đàn bà. Khi ra tới ngoài không thấy chị đàn bà kia đâu nữa, chàng bèn quay vào trong, tìm thấy hai cái thúng, đựng mấy cái quần áo cũ, ở dưới có ít bạc vụn, mấy cái vòng cại thoa để đó. Lý Quỷ vớ lấy các cái ấy, rồi lại ra chỗ xác Lý Quỷ, lần lấy đỉnh bạc cho hán lúc này, mà bọc vào khăn gói cẩn thận. Đoạn rồi lần đến bếp, thấy nồi cơm đã chín, không còn có một chút gì để làm thức ăn. Chàng dỡ cơm ra ăn mấy miếng, rồi nom ra các xác chết mà cười nói rằng :

- Minh ngủ xuẩn thực ! Thịt bỏ đây kia, mà không ăn là nghĩa lý gì ?

Nói đoạn liền xam xam vác dao ra cắt miếng thịt đùi Lý Quỷ, lấy nước rửa sạch sẽ, rồi đem vào đồng than lửa vừa nướng vừa ăn, ăn một lúc no nê rồi đem xác lý Quỷ vất vào giữa nhà, mà châm một mối lửa đốt lên, rồi đeo dao khoác gói ra đi.

Khi về tới Đồng Miếu, mặt trời đã xế non tây, Lý Quỳnh liền đi thẳng vào nhà, đẩy cửa bước vào, thấy mẹ già đã mù cả hai mắt, mà đương ngồi niệm Phật ở trên giường.

Người mẹ thấy tiếng kệt cửa, bèn hỏi lên rằng :

- Ai vào đó ?

Lý Quỳnh chạy đến gần mà đáp rằng :

- Thừa mẹ. Thiết Ngưu con đã về đây.

- Con ta đấy à ? Con đi đâu lâu thế ? Anh con ở nhà đi làm thuê mướn cũng chỉ đủ nuôi miệng, không lấy đâu được mà cung phụng mẹ tử tế... Mẹ thường thường lại nhớ đến con, khóc mãi thành ra hỏng cả đôi mắt đấy... Con ơi ! Lâu nay con thế nào ?

Lý Quỳnh nghe hỏi, thì nghĩ thầm rằng :

- Nếu ta nói đi lạc thảo ở Lương Sơn, thì tất mẹ ta không bằng lòng... Bất nhọc ta nói dối cho xong...

Nghĩ đoạn liền đáp rằng :

- Thiết Ngưu con bây giờ là quan, con định về đón mẹ đi đây...

Người mẹ nói :

- Nếu thế thì hay lắm, nhưng mẹ đi thế nào được mà đi hỏi con ?
- Thiết Ngưu xin công mẹ ra đến đường cái, rồi tìm xe đi là được rồi...

- Con hãy đợi anh con về, tìm hỏi xem sao ?

- Thưa mẹ đợi anh con làm gì, để con xin công mẹ đi thôi ?

Lý Quỳnh nói xong, vừa toan công mẹ đi, thì thấy Lý Đạt xách một cái lẵng com ở ngoài đi về, Lý Quỳnh vội vàng cúi lạy mà rằng :

- Ca Ca lâu nay em không được gặp.

Vừa nói dứt lời, thì Lý Đạt máng hất ngay rằng :

- Mày còn về đây làm gì nữa ? Lại định làm khổ đến người ta nữa hai sao ?

Người mẹ nghe tiếng Lý Đạt thì phân thuyết rằng :

- Thiết Ngưu bây giờ nó làm quan rồi, nó về đón ta đấy mà...

Lý Đạt nói :

- Mẹ đừng tin đồ thói thầy làm gì... Lốp trước nó mới đi đánh nhau giết người, làm cho tôi phải bị gông bị trói khổ nhục trăm chiều... Sau nó lại nhập đảng với bọn Lương Sơn, mà đánh cướp pháp trường, phá hại ở đất Giang Châu, rồi lên ở Lương Sơn làm giặc, quan quân hiện đương tư giấy di truy nã các nơi không được, vừa rồi tôi suýt nữa cũng bị Quan Tư bắt bớ, sau nhờ có ông tài chủ chống chế giúp cho, nói là nó đi mười mấy năm nay, không thấy về nhà, mà cũng không biết nó ở đâu, cái đó là đứa nào gian trá, hoặc trùng tên trùng họ mà khai liễu khai lĩnh là quê quán ở đây thôi. Rồi lại dút lút tiến khắp cả mọi nơi bây giờ mới thoát thân được. Hiện nay Quan Tư đương treo giải thưởng ba ngàn bạc để bắt nó đây kia... Đồ ấy không chết đi, lại còn về nhà này để nói láo hay sao ?

Lý Quỳnh nói :

- Ca Ca không nên nóng tính, bây giờ anh em ta cùng lên ở cả núi có thú hơn không ?

Lý Đạt cả giận toan xông lại đánh Lý Quỳ, song sợ sức mình yếu đuối không thể nào địch nổi Lý Quỳ, liền vắt lẳng com xuống đất, rồi quay đi thẳng.

Lý Quỳ thấy vậy, trong bụng ám tưởng rằng :

- Anh này đi tất là báo người để bắt ta đây, nếu ta không chạy mau, thì khó lòng mà thoát được !... Ủ... Xưa nay anh ta chưa được trông thấy thoi bạc lớn bao giờ, nay ta để lại dây cho một đỉnh bạc lớn nam mười lạng, thì khi trở về trông thấy, tất là không đuổi bắt ta nữa.

Nghĩ đoạn liền cởi khăn gói lấy ra một đỉnh bạc rất lớn bỏ ở giường, rồi gọi mẹ mà nói rằng :

- Con xin công mẹ đi thôi.

- Con công mẹ đi đâu ?

- Mẹ bắt tất phải hỏi, con cứ công mẹ đi, hễ được sung sướng thì thôi...

Nói đoạn công mẹ lên lưng, rồi một tay cầm dao, bước cửa theo lối tắt mà đi.

Suối rừng lặn lội sa chi,

Quyết đem tấc cỏ đến nghì ba xuân,

Bâng khuâng bước một ngại ngần,

Ai ơi ! Hiếu tử trung thân được bao ?

Bấy giờ Lý Đạt cảm giận Lý Quỳ, vội vàng đến báo với tài chủ, đem mấy tên trang khách về nhà để bắt. Khi về tới nơi, thấy Lý Quỳ cùng mẹ đều mất cả, duy còn có đỉnh bạc lớn để cho vợ ở giữa đường. Lý Đạt liền tự nghĩ một mình rằng : Thằng này để bạc đây, rồi công mẹ đi, tất có bọn Lương Sơn Bạc đến đây bàn với hán, nếu bây giờ ta đuổi, thì không khéo bị nguy chứ chẳng chơi. Thôi nếu mà nó mang mẹ đi, chắc cũng được khoái hoạt, không cần gì mà phải đuổi theo cho bận.

Chàng nghĩ vậy, liền báo với đám trang khách rằng :

- Thiết Ngưu nó công mẹ tôi đi, không biết rằng đi vào lối nào ? Ở đây, đường ngang ngõ tắt cũng nhiều, khó lòng mà tìm được hán, thôi đành mặc thấy hán là xong.

Bon trang khách thấy Lý Đạt nói vậy, thì cũng lảng vảng quanh quẩn một lúc, rồi kéo nhau đi cả.

Nói về Lý Quỳnh một mình công mẹ ra đi, trong bụng còn e sợ Lý Đạt đuổi theo, chàng bèn lặn lội lần theo những đường hẻo lánh trong non, mà không dám thò ra lối rộng. Chàng đi mãi đến tối, mới tới núi Nghi Linh, xung quanh không có nóc nhà nào ở đó, đành phải công mẹ đi sang bên kia núi, để tìm nơi ngủ trọ.

Bấy giờ trăng sao vàng vạc phong cảnh vắng teo, người mẹ thì hai mắt mù lòa, không biết rằng trời đã tối khi Lý Quỳnh công mẹ lên đến sườn núi, người mẹ bảo với Lý Quỳnh rằng :

- Con ơi ! Con kiếm cho mẹ hớp nước để mẹ uống...
- Thưa mẹ, để qua núi này tìm nhà trọ, rồi ăn uống một thể.
- Khốn nạn ! Trưa hôm nay mẹ đã ăn cơm khô, bây giờ khát lắm, không chịu được con ạ !

- Vâng, con cũng khát cháy cổ đây, nhưng cũng đợi qua núi, thì mới có nước được.

Người mẹ lại kêu rằng :

- Ta chết khát mất con ạ, con cứu cho mẹ với.

Lý Quỳnh lại kêu lên rằng :

- Con cũng mệt lắm rồi, biết làm thế nào được ?

Nói đoạn lại mãi miết mà công mẹ đi lên. Khi lên đến đỉnh núi, thấy bên cạnh cây thông có một phiến đá xanh rất lớn, chàng liền đặt mẹ xuống đó, rồi để thanh dao vào một bên mà dặn mẹ rằng :

- Mẹ dẫu lòng ngồi đây một lát, để con đi kiếm nước về mẹ xơi.

Đoạn rồi quay ra nghe thấy xa xa có tiếng suối chảy róc ra róc rách, chàng bèn lặn hết chân núi nọ, đến chân núi kia, tìm đến bên khe mà uống nước. Chàng vốc uống xong rồi, không biết làm cách thế nào, để đem nước về cho mẹ uống. Chợt đứng lên trông trước

trông sau, thấy gần đấy có một tòa miếu nhỏ, chàng liền vác cây vạch lá để đi đến tìm đồ múc nước. Khi lên tới nơi, mở cửa ra xem, thì nhận ra tòa miếu Đại Thánh Tứ Châu, trước cửa có một cái lư hương bằng đá để đó.

Lý Quỷ chạy đến đấy nhác lên, thì thấy nàng trĩu không nhác lên được. Chàng cúi xuống nom, té ra một cái lư hương chạm liền mặt cái bệ khá to, chàng liền sổ tiết, bế hẳn cả bệ đá lên, đem đến bên cạnh thêm đá ghè một cái, gảy hẳn cái lư hương ra ngoài, đoạn rồi xách lư hương xuống núi vợ nắm cổ, cọ rửa sạch sẽ, rồi múc một lư nước mà đem về cho mẹ. Khi lặn dần lặn về đến chỗ hòn đá dưới gốc cây thông, thì bỗng thấy chỉ còn thanh dao ở đó, mà mẹ biến đi đâu mất. Lý Quỷ gọi luôn mấy tiếng "mẹ về xoi nước". Cũng không thấy tăm hơi đâu cả. Chàng lấy làm kinh ngạc vác lư hương xuống đó, rồi lặn thân đi tìm khắp bốn bên cũng không thấy dấu tích.

Được một lát trông thấy trên vùng cỏ gần đó, có vết máu đầm đìa mới chảy, chàng liền giạt mình sợ hãi, mà lặn theo vết máu để xem. Khi đi đến cái cửa hang kia, thấy hai con hổ đương gặm một cái đùi người, chàng lấy làm tức bực vô cùng, nói một mình rằng : Ta từ Lương Sơn Bạc về đến cố hương, trăm nghìn vất vả, chỉ cốt để mời được mẫu thân đi, ai ngờ lại đem đến đây cho chúng ăn thịt... Trời ơi ! Con hổ đương gặm cái đùi kia, quả nhiên là đùi mẹ ta rồi...

Nói đến đó, thì máu nóng nổi lên ùng ùng, râu vểnh ngược lên, rồi vác dao xông vào, chém luôn hai hổ.

Sao cho trọn đạo làm con,

Dẫu rằng thịt nát xương mòn sá chi ?

Hai con hổ thấy Lý Quỷ vác dao xông vào, thì cũng nhe nanh giơ vuốt lên chống cự, sau bị Lý Quỷ chém chết một con, còn một con thì chui lọt trong hang mất. Lý Quỷ thấy vậy, nói lên rằng :

- Chính con súc sinh này, mày ăn thịt mẹ ta đây.

Nói đoạn rồi vác dao xuống, rồi rút dao lung ra. Bấy giờ con hổ cái kia đương đi đến cửa hang, quay đuôi vào khua hang một cái, rồi chui dứt dít vào trong hang trước.

Lý Quỳ ngồi trong cạnh hang nom rõ cẩn thận, liền cầm quay mũi dao ra, nhè giữa dít con hổ mà đâm một cái thật mạnh. Dè dáu khiến con dao mạnh quá, đến nỗi cả chuôi dao ngấp vào dít con hổ, mà không sao rút ra được, con hổ cái bị một nhát đâm đau quá, bèn nhảy ra cửa hang, rồi nhảy vót ra bên khe, Lý Quỳ thấy vậy, liền vớ ngay thanh dao, rồi đi ra bên khe, Lý Quỳ thấy vậy, liền vớ ngay thanh dao, rồi đi ra cửa hang để đuổi. Vừa khi ra đến bên gốc cây trước cửa hang, lại thấy một trận cuồng phong đưa đến, làm cho rụng lá cây, như rào rào mưa xuống. Đoạn rồi có tiếng gầm thét rất to, rồi thấy một con hổ bờm trắng ở dáu hiện ra, mà xông vào để vỗ lấy Lý Quỳ.

Bấy giờ trăng sáng như đèn, Lý Quỳ trông rõ hản hoi, liền dung đưa mũi dao lên đó để đón con hổ, hổ ta vừa nhảy chồm vào, thì bị ngay mũi dao đâm trúng vào dưới cổ, liền vội vàng lui ra được mấy bước, rồi lại gầm lên mấy tiếng mà chết ngay ra đấy.

Lý Quỳ giết luôn bốn con hổ, rồi lại vác dao đi vào trong hang, soi bói khắp cả, không còn con nào nữa, mới chịu lui gót ra đi. Bấy giờ nghe trong người cũng đã nhọc nhằn mỗi một, chàng liền tìm đến miếu Tú Châu Đại Thánh nằm ngủ một giấc cho đến sáng.

Sáng hôm sau chàng trở dậy, thu nhặt mấy mảnh xương tàn của mẫu thân, bọc vào một cái áo vải, rồi đem đến sau miếu Tú Châu Đại Thánh, mà moi đất để chôn. Chôn lấp xong rồi, chàng òa lên tiếng khóc thảm thương. Được một lát thì nghe trong bụng đói khát khó chịu, liền khoác khăn gói vác thanh dao, rồi tìm đường đi xuống núi.

Đi được một quãng, bỗng gặp một bọn năm bảy người phương sơn, cũng đi đến đó. Bọn sơn trông thấy Lý Quỳ máu me be bét ở quần áo, thì cùng nhau cả kinh mà hỏi lên rằng :

- Bác kia có phải là Sơn Thần hay Thổ Địa ở đây, mà dám đi lũng thường một mình vậy ?

Lý Quỳ nghe hỏi, trong bụng nghĩ thầm :

- "Hiện nay huyện Nghi Thủy đương thưởng tiền để bắt ta, nếu nói thực ra, tất là nguy mất...".

Nghĩ đoạn chàng liền đáp rằng :

- Tôi là hành khách qua đường, đêm qua đi tới núi này, vì mẹ tôi khát nước, phải đi tìm nước về cho mẹ uống. Dè dàu về được đến nơi, thì bị hổ ăn mất mẹ, tôi tức mình lần đến hang hùm, giết chết cả bốn con lớn nhỏ, rồi lẫn vào miếu nằm mãi đến giờ mới dậy đây.

Bọn phường săn nghe nói cho là không thực, liền đáp lại rằng :

- Bác nói lạ ! Một mình bác mà giết nổi bốn con hổ... Đến ông Lý Tồn Hiếu, hay là ông Tử Lộ phục sinh, cũng chỉ đánh được một con là cùng. Như hai con hổ con thì không kể, còn hai con hổ lớn thì không thể nói chuyện chơi được... Chúng tôi đây chỉ vì hai con súc sinh ấy, mà bị đòn vọt kể biết bao lần... Trên núi Nghi Lĩnh này từ khi có hai con hổ ấy tới nay ai đã dám đi qua bao giờ... Bác nói lòe chúng tôi, có khi nào chúng tôi tin được ?

Lý Quỷ cười nói rằng :

- Tôi là người ở xa đến đây, mà nói lòe các anh để làm gì ? Các anh không tin, thì tôi dẫn đi cho mà xem.

Bọn kia hớn hở nói rằng :

- Nếu quả thế thì càng hay lắm, rồi chúng tôi xin trọng thưởng cho bác. Nói xong huyết còi để gọi bọn săn đến.

Một lát sau thấy bốn năm mươi người, đều vác gậy móc, guom, giáo đến, rồi kéo nhau theo Lý Quỷ mà đi lên núi. Khi đi đến hang hổ, quả nhiên thấy một con hổ con chết ở cửa hang, và một con chết ở trong hang, còn con hổ cái thì chết ở bên khe núi, và con hổ đực lớn, thì chết ở gốc cây trước cửa miếu Tử Châu Đại Thánh. Chúng nom thấy rõ ràng như vậy, thì anh nào anh nấy vui mừng, cùng nhau đem thùng ra trối hổ, khiêng xuống, mời Lý Quỷ nhận tiền thưởng, và nhất diện sai báo cho Lý Trưởng biết.

Bấy giờ Lý Trưởng cùng kỳ mục trong làng đều ra đón tiếp, rồi đem tất cả về nhà một người Đại Hộ trong làng là Tào Thái Công để nghỉ. Lão này vốn là tay Huyện Lại xuất thân nhà cũng hơi giàu có, tính hay nói nghĩa, mà trong bụng thì rất độc ác nham hiểm, xưa nay chỉ kết đảng với lũ đầu buồm, mà vu oan giá vạ kiếm ăn quanh chôn dân gian, ai ai cũng ghét mà không sao động đến bao giờ. Hôm đó

lão Tào Thái Công ra tiếp đón Lý Quỳ, mời vào thảo đường ngồi chơi, rồi lần la hỏi đến chuyện đánh hổ, Lý Quỳ liền đem đầu đuôi câu chuyện thuật hết cho mọi người khác nghe. Chúng nghe nói ai cũng lắc đầu là lừa mà kính phục vô cùng.

Tào Thái Công lại hỏi đến tên tuổi, Lý Quỳ đáp rằng :

- Tôi họ Trương, nguyên trước không có tên, chỉ gọi là Trương Đại Hầm thôi.

Tào Thái Công nghe nói khen rằng :

- Vâng, ngài như thế thì đại đại đảm (to mật) thực. Nếu không đại đảm thì làm sao giết được bốn con cọp như thế ?

Nói đoạn liền sai người nhà làm cơm để thiết đãi. Hôm đó các phụ nữ dân gian nghe nói có một người giết bốn con hổ, khiêng về để nhà Tào Thái Công, thì ai nấy nô nức mà kéo nhau đi xem.

Trong đám ấy có người vợ Lý Quỳ trốn về ở nhà cha mẹ gần đấy, cũng kéo đến để xem. Bấy giờ Thái Công đương thiết rượu Lý Quỳ ở thảo đường, vợ Lý Quỳ trông biết rõ là Lý Quỳ, liền vội vàng về báo với bố mẹ rằng :

- Anh chàng đen lớn đánh hổ ở đằng kia, tức là anh Hắc Toàn Phong Lý Quỳ ở Lương Sơn Bạc, vừa mới giết chống tòi và đốt nhà tòi hôm nọ đây.

Bố mẹ chị chàng kia nghe nói, lập tức đến báo cho Lý Trưởng biết, Lý Trưởng nói rằng :

- Nếu có phải hán ta là Lý Quỳ, thì chính anh chàng đánh chết người ở thôn Bách Trượng ngày xưa rồi. Anh ta trốn tránh giang hồ mãi, mới rồi làm một việc ác phạm rất to. Quan Tư hiện đương thưởng tiền để bắt... Nếu quả thị anh ta ở đấy, thì ta cho mời Tào Thái Công lên đây để bàn định xem sao.

Nói đoạn liền sai người mời Tào Thái Công đến có sự rất cần. Khi Tào Thái Công đến nơi, Lý Trưởng nói rằng :

- Anh chàng đánh hổ đó, chính là anh Hắc Toàn Phong Lý Quỳ ở thôn Bách Trượng bên kia núi đấy... Hiện nay Quan Tư đương cho lũng bát mà chưa được, vậy tư xử ra sao ?

Tào Thái Công nói :

- Có phải là đích xác anh ta thì bắt được ngay, có khó gì, chỉ sợ không phải, thì lại lồi thoi đến mình vô ích... ta thử nhận kỹ xem...

Lý Trường nói :

- Hiện có vợ Lý Quỷ nhận được mặt kia... Hôm qua anh ta đến nhờ vợ Lý Quỷ nấu cơm rồi giết Lý Quỷ đấy mà.

- Nếu vậy thì cứ thiết rượu anh ta, rồi hỏi anh ta xem định lên huyện lấy thưởng, hay là chỉ định lấy thưởng của hàng thôn. Nếu anh ta không chịu lên huyện lấy thưởng, thì đích xác là Hắc Toàn Phong Lý Quỷ rồi... Bấy giờ ta sẽ đổ rượu cho uống thực say, rồi trói để đó cho lên huyện báo, thế là vững chắc, chả còn trốn đi đâu được.

Mấy người bàn định xong rồi, Tào Thái Công về trước tiếp đãi Lý Quỷ. Bấy giờ Tào Thái Công mời Lý Quỷ cỡi bỏ dao lưng ra, và cất dao đi để uống rượu cho vui.

Lý Quỷ lấy làm thích chí nói rằng :

- Được lắm ! Con dao lưng của tôi vẫn còn đâm ở dít con hổ đó, đây chỉ còn có cái bao dao thôi, lúc nào phanh xác con hổ ra, thì lấy con dao trả lại cho tôi nhé...

Tào Thái Công vâng lời mà rằng :

- Vâng, cái đó ngài không cần nghĩ đến, nhà tôi cũng có dao tốt, sẽ xin tặng ngài một con để ngài đeo.

Lý Quỷ bèn cởi bao dao và khăn gói mà đưa cho trang khách cất đi, rồi dựng thanh dao vào một bên mà uống rượu.

Bấy giờ Tào Thái Công sai bưng mâm thịt lớn, lấy hồ rượu lớn, chén lớn, rồi Lý Trường cùng bọn sán, đều lần lượt mà khuyên mời Lý Quỷ.

Một lát Tào Thái Công hỏi Lý Quỷ rằng :

- Nay ngài định cho khiêng hổ xuống huyện lấy thưởng, hay là ngài lấy tiền thưởng ở hàng thôn đây ?

Lý Quỷ đáp :

- Tôi là người khách qua đây, đương vội nhiều công việc, không cần đi lấy thưởng ở đâu, các ngài có lòng tặng dãi thế nào cũng được, bằng không thì tôi cũng vui lòng, trừ thủ dũ giúp cho...

Tào Thái Công nói :

- Có khi nào lại dám thế, để lát nữa chúng tôi xin thu tiền ở hàng thôn; xin đưa tặng ngài, rồi chúng tôi đem hổ xuống huyện để lãnh thưởng.

Lý Quỳnh nói

- Ở đây có cái áo vải nào cho tôi mượn một cái.

Tào Thái Công vâng lời, sai người lấy áo vải xanh ngắn đưa cho Lý Quỳnh thay. Khi Lý Quỳnh thay bỏ quần áo máu me ra, thì bỗng thấy có tiếng trống chiêng kèn sáo ở cửa đi vào, rồi thấy các nhà kéo đến để mời rượu. Bấy giờ Lý Quỳnh cứ điềm nhiên mời cốc nào uống cốc ấy, không nhớ gì đến lời Tống Giang dặn dò khi trước cả. Chàng uống được một lúc thì say sưa lão đảo chân đứng không yên, chúng liền vục vào nhà trong luôn, mà dạt nằm trên một cái ghế, đoạn rồi thấy chúng lấy thùng trời chạt Lý Quỳnh vào mà bảo Lý Trưởng đi lên báo huyện. Lý Trưởng liền làm một lá đơn, và dẫn vợ Lý Quỳnh làm nguyên cáo cùng mọi người nữa đều đến trình huyện.

Tri Huyện nghe báo cả kinh mà rằng :

- Tên Lý Quỳnh là một đứa mưu phản, chớ để cho nó trốn mất mới được.

Chúng bảo thẩm :

- Hiện đã trời chạt đổ ở trong thôn, song sợ anh ta khỏe quá, không ai dám bén mảng tới gần, nên chưa dám giải đi... Vậy xin quan cho lính về bắt giải cho tiện...

Tri Huyện vội gọi Đô Dấu là Lý Vân đến mà truyền rằng :

- Hiện nay bọn kỳ địch ở Nghi Lĩnh, đã bắt trời được Hắc Toàn Phong Lý Quỳnh ở đó, vậy người phải mang nhiều lính đi, rồi hộ giải cẩn thận mà đem nó về đây, chớ để động dạn đến hương thôn mà lỡ ra nó trốn mất thì nguy...

Lý Đô Đầu vâng lệnh lui ra, tuyển lấy ba mươi tên thổ binh lão luyện, cùng sắm sửa đồ quân khí mà đi đến Nghi Lĩnh.

Huyện Nghi Thủy vốn là một nơi huyện nhỏ, hễ động có việc gì là lao xao đồn đại, khắp trong huyện ai ai cũng phải biết tin. Bởi vậy sau khi Lý Vân đem lính đi, thì phố phường chợ búa đâu đâu cũng kháo nhau đến chuyện thôn Nghi Lĩnh đã bắt được Lý Quý, và quan Huyện đã sai Lý Đô Đầu đem lính đi hộ giải mang về.

Bấy giờ Chu Quý dương vợ vẫn ở ngoài cửa nhà Chu Phú, bỗng nghe tin ấy liền vội vàng báo cho Chu Phú biết và nói rằng :

- Tống Công Minh vẫn sợ anh ta đi không yên ổn, nên mới sai tôi dò tin tức, nay hán ta bị bắt như vậy mà mình không cứu được, thì mặt nào về sơn trại mà trông thấy Tống Ca Ca, như vậy biết làm sao cho được ?

Chu Phú nghĩ một lúc rồi nói rằng :

- Được rồi không cần... Lý Đô Đầu là một người võ nghệ cao cường, ba bốn mươi người cũng khó gần ông ta...? Huống chi ta có hai người thì làm gì được. Nhưng việc này ta có thể lấy mẹo mà thi hành, thì cũng có phần không sợ. Nguyên trước Lý Vân vẫn thương yêu tôi, thường có dạy tôi học võ, vậy nay ta cứ thi hành kế này, thì có thể làm được. Nhưng sau đây tất phải bỏ chỗ này mới xong...

Chiều hôm nay ta lấy mười bình rượu, và nấu lấy vài ba mươi cân thịt, rồi đem cho thuốc mê vào đó, đến sáng mai sẽ gánh ra giữa đường đón ông ta. Đợi khi ông ta giải Lý Quý đi qua, sẽ dâng chén rượu mừng để cho họ mê một lượt, rồi thả cho Lý Quý ra, như thế có được không ?

Chu Quý khen rằng :

- Được lắm, ta phải làm mau mau mới được.

Chu Phú nói :

- Như mà Lý Vân lại không biết uống rượu, đâu hán có nhấp vào một tý lại tỉnh ngay ra thì sao ? Vả chẳng lẽ ra sau này hán biết thì ở đây sao được ?

Chu Quý nói rằng :

- Cần gì, em ở đây bán rượu cũng không ăn thua. Bất nhược đem cả vợ con lên Lương Sơn ở với ta, mà chia của vải vóc nhiều, có sướng hơn không ? Đêm nay cứ bảo người nhà thuê xe, cho vợ con xếp hết đồ đạc, để sáng mai cùng đợi nhau ở ngoài mười dặm, mà cùng đi cả cho xong. Trong bọc của ta có ít thuốc mê kia, đem làm ngay đi mới được. Nếu Lý Vân không biết uống rượu thì ta mời ăn thêm miếng thịt cũng đủ mê rồi, mà cũng đủ cứu Lý Quý, đem về sơn trại rồi, cần gì ?

Chu Phú vâng lời, liền cho người gọi một cỗ xe, xếp đẹp gói ghém hòm siêng đạc cả lên xe, còn các đồ vô dụng thì bỏ lại cả đó. Đoạn rồi cho cả vợ con lên cả trên xe, mà dặn người nhà theo xe ra đi trước.

Bấy giờ hai anh em Chu Phú, Chú Quý đem thịt nấu thái ra từng miếng lấy hai gánh rượu cho cả thuốc mê vào, và sắp sẵn các đồ hoa quả ra để đó. Vào khoảng canh tư hai anh em gánh cả ra một nơi đường núi vắng vẻ mà ngồi đợi Lý Vân. Khi mặt trời vừa sáng xa nghe tiếng thanh la rộn rịp, rồi thấy Lý Vân dẫn bọn thổ binh giải Lý Quý đến.

Nguyên đêm hôm ấy bọn thổ binh chè chén ở trong thôn no say rồi, đến canh tư mới tỉnh Lý Quý, mà theo Lý Vân giải về huyện.

Bấy giờ Lý Đô Đầu cười ngựa đi sau, để cho bọn thổ binh cùng huynh đệ trong thôn, dong Lý Quý đi trước. Khi đến chỗ vắng vẻ Chu Phú liền đến trước ngựa Lý Đô Đầu mà nói rằng :

- Dám bẩm sư phụ, tiểu đồ có lòng thành kính, đón đợi ở đây, để dâng mấy chén tiếp phong, vậy xin sư phụ dừng chân mà chúng giám cho.

Nói đoạn liền múc chén rượu dâng lên Lý Vân. Đoạn rồi Chu Quý đem mâm thịt, và bọn người nhà bung hoa quả lên.

Lý Vân thấy vậy, vội vàng nhảy xuống ngựa mà nói rằng :

- Hiên đệ làm chi quá phiền như thế ?

Chu Phú nói :

- Dám bẩm sư phụ, chúng tôi gọi là tỏ lòng thành kính xin ngài nhận cho...

Lý Vân nể lòng nhận lời, cất lấy chén rượu xong, không hề nhấp một chút nào.

Chu Phú lại quỳ xuống mà nói rằng :

- Tiểu đồ vốn biết tính sư phụ, không xoi rượu xưa nay, song hiện nay là chén rượu mừng, xin ngài nhận cho nửa chén làm vui.

Lý Vân không thể từ chối được, bất đắc dĩ phải nâng chén rượu mà uống hai hớp cho Chu Phú bằng lòng. Chu Phú lại nói :

- Sư phụ không hay xoi rượu, xin ngài nhắm vài miếng thịt cho đỡ say.

Lý Vân từ chối rằng :

- Tôi xin vô phép, hiện tôi ăn uống hãy còn no lắm.

Chu Phú lại nói :

- Sư phụ xoi cơm từ đêm bảy giờ đi đường cũng đã đói rồi, xin ngài xoi tạm mấy miếng thịt cho chúng tôi mừng lòng.

Nói xong liền chọn hai miếng thịt ngon đưa lên để mời. Lý Vân thấy Chu Phú ân cần như vậy, lại phải nể lòng mà ăn luôn hai miếng thịt.

Đoạn rồi Chu Phú đem rượu ra mời tất cả đám huynh dịch, cùng lũ đi săn, mỗi người đều uống luôn ba chén, còn Chu Quý thì đem mời cho bọn thổ binh uống. Bấy giờ lũ kia xúm lại để ăn uống, còn một mình Lý Quý nằm trối tròn ở đó, mờ mắt trông thấy rõ hai anh em Chu Phú, Chu Quý đương đứng mời rượu, thì trong lòng biết ngay là mưu kế, liền giả vờ lên rằng :

- Các ông cho tôi ăn uống với...

Chu Quý nghe nói cũng giả vờ quát lên rằng :

- Mày là một thằng bội bạc, ai thừa thịt rượu mà cho mày được ? im mồm đi thôi.

Khi ăn uống xong rồi, Lý Vân quay lại thét bọn thổ binh, cùng mọi người mà thúc giục ra đi. Dè dặt trông thấy bọn thổ binh cùng

mọi người đều đã nhìn thấy anh nào anh nấy dò mặt ngáy người, nhìn nhau mà ngả vật lảo đảo ra đó.

Lý Vân thấy vậy, vội quát lên rằng :

- Trúng kế rồi. Chàng nói xong, vừa toan chạy đến để xem, thì bỗng thấy tự mình cũng lờ đờ nghiêng ngả, mà nằm vật ra đất.

Bấy giờ Chu Phú, Chu Quý đến giờ dao mà quát lên rằng :

- Lũ chúng bay đừng chạy nữa...

Nói đoạn liền đuổi đám trang khách chưa được uống rượu, mà chém bừa cả đi, duy còn anh nào chạy nhanh thì mới thoát được.

Lý Quý thấy vậy cũng quát lên một tiếng, cựa mình dứt cả dây trói, rồi trở dậy cướp thanh dao mà toan xông đến để chém Lý Vân. Chu Phú vội vàng ngăn lại mà bảo Lý Quý rằng :

- Không thể được, người ấy là sư phụ tôi đó, không thể giết được... Cứ chạy đi cho thoát thôi.

Lý Quý nói :

- Nhưng còn Tào Thái Công chưa giết được, thì chưa hả lòng. Nói đoạn liền vác dao đến chém Tào Thái Công, vợ Lý Quý cùng Lý Trưởng ở đó. Bấy giờ máu nóng càng hăng, sẵn dao ở tay bèn đến thổ bình cùng mấy anh phường săn mà chém suốt một lượt rồi lại quay ra toan tìm lũ chạy trốn để chém.

Chu Phú quát lên rằng :

- Thôi, không can thiệp gì đến người ta, không nên giết liễu thế nữa.

Lý Quý nghe Chu Phú mới ngừng tay không giết, đến đám thổ bình bóc lột lấy mấy cái quần áo để mặc, rồi ba người cùng vác dao quay ra để đi.

Chu Phú chọt bảo với hai người rằng :

- Hồng. Ta làm thế này thì nguy cho sư phụ mất... Khi ông ta tỉnh dậy, tất nhiên không dám về huyện mà đuổi chúng ta hẳn... Hay các anh cứ đi trước, để tôi đợi ông ta một lúc vậy. Ông ta không những là có ân nghĩa dạy tôi ngày trước, vả chăng lại là một người trung trực

đáng kính, tôi xin đợi đây, khi ông ta đuổi rồi, tôi sẽ rủ lên Lương Sơn, mà nhập bọn một thể cho xong.

Chu Quý nói :

- Được lắm, em với Lý Huynh cứ đợi đây, để tôi theo đám xe một mình vậy.

Nói đoạn liền xăm xăm ra đi trước.

Bấy giờ Chu Phú và Lý Quý ngồi đợi bên đường; Được một lát quả nhiên Lý Vân tay vác thanh đao, hất ha hất hải đuổi theo mà kêu lên rằng :

- Lũ giặc kia muốn sống thì đừng chạy nữa !

Lý Quý thấy Lý Vân ra dáng dữ tợn hung hăng, liền bỏ mặc Chu Phú vác đao ra đấu với Lý Vân.

Mới hay :

Sóng đời mấy đạo xông pha,

Liều thân vì nước vì nhà tới đây ?

Trời công kia lẽ có hay,

Bỗng đem oan nghiệt trời tay anh hùng ?

Sinh thành thôi đã phụ công,

Từ đây ngang dọc non sông tha hồ...

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Theo Nho giáo Trung Thử vốn đạo làm người, Trung làm theo lòng mình, Thử, coi lòng người khác cũng như lòng mình, ai chả muốn hay ai không muốn tốt, Trung Thử vốn đạo nhất quán của nho Tông.

Chưa có ai Trung rồi mà chẳng Thử, Trái lại kẻ chẳng Thử có đâu Trung ? Xem Tống Giang chẳng muốn Lý Quý về đón mẹ, tức đã không hiểu thuận với cha rồi, đấy kinh nghiệm chẳng Thử tất không Trung vậy. Lại xem Lý Quý nhớ mẹ một lòng, đã đoán ra con người không giết kẻ nuôi mẹ, đấy kinh nghiệm đã Trung bao giờ cũng Thử.

Hỏi này từng chỗ đem Tống Giang, Lý Quý hai người tương hình đối tả, muốn cho rõ ác của Tống Giang ra, vốn không bàn vậy. Tại sao coi nhẹ hai chữ Trung Thử đánh giá Lý Quý ? Lại không biết, Trung Thử tính trời, già tám mươi tuổi còn

nói là chưa làm nổi được, thế mà đây tuổi tôi oa oa có thể y theo, mới đem hai chữ Trung Thử cho Lý Quy kia cho rõ rằng Trung Thử để theo, không phải Lý Quy không làm theo nổi.

Tổng Giang đón cha, trong thôn gặp thân, Lý Quy đón mẹ, trong rừng gặp hổ, hai về đối nhau.

Tổng Giang trong lòng đen tối, đón cha gặp được Huyền Nữ; Lý Quy trong lòng son thắm, đón mẹ gặp Bạch Thỏ, lại đối về đối nhau.

Tổng Giang gặp thân nhận ba cuốn Thiên Thư, Lý Quy gặp hổ, thấy hai tay bản phủ, lại hai về đối nhau.

Tổng Giang gặp Thiên Thư, chính tự mình đem đi; Lý Quy có đại phủ lại không tự đem đi, lại hai về đối nhau.

Tổng Giang đến điều không thực, Lý Quy bỗng đâu có già, lại hai về đối nhau.

Tổng Giang đón cha được ăn táo; Lý Quy đón mẹ được ăn thịt quý, lại hai về đối nhau.

Tổng Giang có cha chẳng muốn con làm cường đạo; Lý Quy có mẹ chẳng được thấy con làm quan, lại hai về đối nhau.

Tổng Giang có cha chẳng nỡ thấy con cường đạo; Lý Quy có mẹ chẳng ngờ chết với hùm beo, lại hai về đối nhau.

Tổng Giang khi đón cha về, đem ba cuốn gai thư; Lý Quy khi đón mẹ về, dẫn hai kẻ chân hổ (Chu Phủ, Lý Vân), lại hai về đối nhau.

Cha Tổng Giang sống không bằng chết; Mẹ Lý Quy chết hay hơn sống, lại hai về đối nhau. Tổng Giang có em theo giặc; Lý Quy có anh lương dân, lại hai về đối nhau. Hồi thứ 22 tả Võ Tòng đã hổ, kẻ đã găm ghê, chợt đâu thiên này tả Lý Quy một đêm giết bốn hổ lại càng kinh khiếp! từng câu từng chữ diễn ra xuất sắc, hai người thấy khác nhau, bút mực tả ra xuất diệu nhập thần, đến thế không còn gì hơn nữa.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI BA

*Cầm Báo Tử ngộ hèm gặp Đới Tung;
Bệnh Quan Sách, gương oai gặp Thạch Tử.*

Khi đó, Lý Quỳ xông ra đánh nhau với Lý Vân, vừa được đâm bảy hợp, thì Chu Phú đã vác dao ra ngăn giữ hai bên mà nói lên rằng :

- Khoan, hãy khoan, nghe tôi nói đã.

Lý Quỳ cùng Lý Vân đều dừng tay lại, Chu Phú nói rằng :

- Xin sư phụ nghe lời dặn tôi nói : Tôi đây nhờ ơn sư phụ dạy bảo đã nhiều, trong lòng nào phải không biết ơn sư phụ song lúc này anh tôi là Chu Quý, hiện đương làm Đẩu Lĩnh ở Lương Sơn Bạc, nay vâng tướng lệnh của Cập Thời Vũ Tổng Công Minh, đi theo Lý Quỳ đến ở đất này. Song chẳng may mới rồi Lý Quỳ bị bắt, anh tôi sợ về Lương Sơn không biết nói với Tổng Công Minh thế nào cho được. Bởi vậy chúng tôi phải làm như thế, để cứu lấy Lý Ca cho thoát nạn. Vừa rồi Lý Ca đã toan sát hại sư phụ, song chúng tôi không cho như thế, nhất định không nghe hán, để đợi sư phụ tỉnh rồi sẽ thưa chuyện. Tiểu đồ thiết tưởng sư phụ là bậc thông minh hiểu biết, chắc rằng cũng đã xét đoán trong lòng, vậy hiện nay sư phụ đã đánh sống mất Lý Quỳ, và đã làm chết hại bao người ở đó, thì phỏng chừng sư phụ có trở về huyện lỵ được không ? Điều đó chắc là nguy lắm. Vậy bất nhọc tiện đây sư phụ lên Lương Sơn cùng chúng tôi, để nhập bọn với Tổng Công Minh, thì lại là thượng sách ? Chẳng hay sư phụ nghĩ sao.

Lý Vân ngần ngại một lát, rồi bảo với Chu Phú rằng :

- Nhưng mà hiền đệ ơi ! Chỉ sợ họ không dung bọn mình mà thôi.

Chu Phú cười mà rằng :

- Chết nỗi ! Sư phụ không biết tiếng Sơn Đông Cập Thời Vũ Tổng Công Minh, là người trọng nghĩa sơ tài, chỉ hay chiêu hiền nạp sĩ xưa nay hay sao ?

Lý Vân nghe nói thở dài một tiếng mà rằng :

- Bây giờ có nước không được về, có nhà không được ở, còn biết làm sao cho tiện...! May mà tôi đây chưa có vợ con bận rộn, không còn ai liên lụy đến thân, cũng không sợ gì Quan Tư bắt bớ... Thôi thì xuống đất lên trời đi đâu cũng xin theo một thể.

Bấy giờ Lý Quỷ cười mà bảo rằng :

- Thế mà Ca Ca không bảo cho Lý Quỷ trước có phải là chào nhau vui vẻ... khỏi phải đánh nhau không ?

Nói đoạn Lý Vân cùng hai người, rảo bước đi theo Chu Quý. Đi đến nửa đường bốn người cùng gặp nhau, rồi cùng áp xa trạm trở về Lương Sơn Bạc. Khi về gần đến Lương Sơn, thì bỗng gặp Mã Lân, Trịnh Thiên Thọ đương đi đón. Hai người cùng báo với Chu Quý rằng :

- Tiểu Đầu Lĩnh và Tống Đầu Lĩnh, thấy các bác đi lâu, cho nên phải cho chúng tôi đi theo để dò thám tin tức... Nay các bác đã về tới đây, vậy chúng tôi phải xin về báo cho hai ngài biết trước...

Nói đoạn hai người cùng về trước.

Đến hôm sau bốn vị hảo hán của gia quyến Chu Quý đều tới Lương Sơn Bạc. Chu Quý liền dẫn cả vào Tự Nghĩa Sảnh, rồi đưa Lý Vân vào chào Tống Giang và Tiểu Cái, cùng các vị Đầu Lĩnh trước, mà giới thiệu rằng :

- Ông này là Lý Vân, biệt hiệu là Thanh Nhôn Hồ, vốn là Đô Đầu ở huyện Nghi Thủy xưa nay.

Đoạn rồi đem Chu Phú ra chào hỏi mọi người mà rằng :

- Người này là Chu Phú, biệt hiệu là Tiểu Diệu Hồ, là em chúng tôi, cùng xin vào để hầu dưới trướng.

Bấy giờ Lý Quỷ vào lạy Tống Giang, xin lấy lại đôi song phủ, rồi đem chuyện Hắc Toàn Phong giả cho mọi người nghe, ai cũng nhin cười không được. Lý Quỷ lại kể chuyện công mẹ qua Nghi Lĩnh bị hổ ăn thịt, rồi rần rần nước mắt mà khóc.

Tống Giang thấy vậy cười mà rằng :

- Người đi đó đã giết được bốn con hổ, mà sơn trại ta lại được thêm hai con hổ nữa; thì còn gì hay hơn, nay tất phải ăn mừng mới được.

Các vị Đầu Lĩnh cũng cả vui, liền sai giết dê ngựa làm thịt để khao mừng các vị Đầu Lĩnh mới đến. Khi đó Tiểu Đầu Lĩnh để cho các vị Đầu Lĩnh mới đến đều ngồi trên Bạch Thẳng ở về phía bên tả. Đoạn rồi Ngô Dụng bàn đến việc sơn trại mà rằng :

- Gần đây trong sơn trại đã được mười phần hưng vượng, các vị hảo hán ở bốn phương đều nghe tiếng đến đây mà tụ họp, cũng đều nhờ ân đức của hai vị Ca Ca cùng anh em tất cả, song ngày nay lại phải cho Chu Quý xuống coi tửu điểm, để thay cho Thạch Dũng, Hầu Kiên về, còn gia quyến Chu Quý phải xếp nhà riêng, để cho cùng ở. Bây giờ công việc trong sơn trại, không phải còn lúi xúi như ngày xưa, vậy phải đặt thêm ba chốn tửu điểm nữa, để thăm dò tin tức sự thể bên ngoài, cùng là đón tiếp các vị nghĩa sĩ lên núi, hoặc khi có quan quân kéo đánh đến nơi thì sẽ báo cho sơn trại biết trước, để biết đường mà phòng bị đánh nhau. Phía Bắc núi bên Tây, địa thế rộng rãi, khá cho anh em Đồng Uy, Đồng Mạnh đem vài mươi người nhà bếp ra mở một ngôi hàng gần đó.

Lại sai Lý Lập cho người ra mở hàng ở phía núi bên Nam, và Thạch Dũng đem mấy người mở hàng ở phía Bắc, các nơi đó đều cho làm Thủy Đình đặt lệnh tiễn, và có thuyền tiếp ứng, để phòng khi báo việc qua cho tiện. Trước núi đặt ba tòa cửa quan, cho Đỗ Thiên coi giữ tất cả, có cần việc gì phải hết sức làm, không được phút chốc rời bỏ đi đâu. Đào Tôn Vương nguyên tay trang hộ xuất thân, đã quen các việc sửa sang khơi đắp, vậy nay cho các việc khơi đương cảng sửa thủy binh, chỉnh đốn quanh thành Uyển Tử, và sửa sang các đường trước núi. Tưởng Kính coi giữ sổ sách trong kho, và trông nom các việc thu phát; Tiêu Nhượng thì coi việc văn thư hiệu lệnh, cùng sổ mục các Đầu Lĩnh ở sơn trại. Kim Đại Kiện thì chuyên giữ việc an tín binh phù cùng chỉ hải các thứ; Hầu Kiên thì chế tạo các đồ mũ áo bảo giáp cùng các cờ Ngũ Phụng, để dùng vào việc binh, Lý Văn coi việc sửa sang nhà cửa cung thất ở trong sơn trại; Mã Lân coi việc

đóng thuyền, Tống Vạn, Bạch Thắng xuống đóng trại ở Kim Sa. Còn Vương Nụy Hồ, Trịnh Thiên Thọ thì đóng trại ở bến Áp Thủy, Mục Xuân, Chu Phú quản thủ tiền lương ở trong sơn trại; Lã Phương, Quách Thịnh cho vào ở hai phòng xếp bên Tự Nghĩa Sảnh, còn Tống Thanh thì chuyên coi việc yến tiệc. Khi cất dật xong rồi, trong sơn trại lại cùng nhau yến ẩm ba ngày, rồi từ đó chỉ thao luyện quân mã, cùng tập trận thủy bộ với nhau rất là tể chỉnh.

Chợt một hôm Tống Giang nói với Tiểu Cái, Ngô Dụng cùng mọi người rằng :

- Ngày nay anh em ta cùng tụ nghĩa ở đây, chỉ còn thiếu có Công Tôn Thắng không biết vì cớ sao mà chưa đến ? Đạo trước đã hẹn với ông ta độ trăm ngày là tất đến đây, vậy ngày nay quá hạn đã lâu cũng chưa thấy đến... hay hoặc giả ông ta bỏ quên lời ước ấy chăng ? Vậy ta muốn phiền Đới Tung qua đó một phen, để dò xem tin tức thế nào mới được...

Đới Tung vâng lời mà rằng :

- Việc đó tôi xin đi.

Tống Giang cả mừng mà rằng :

- Vâng, chỉ có hiền đệ đi cho, thì trong mười hôm mới có thể biết tin ngay được, vậy xin hiền đệ đi ngay cho.

Đới Tung vâng lệnh, liền sắp sửa các đồ hành lý, rồi sáng hôm sau từ tạ các vị Đầu Lĩnh mà trở dậy đi sớm. Khi xuống khỏi bến nước chàng liền buộc bốn miếng giáp mã vào chân, mà mau mau thẳng tới Kế Châu.

Đi được ba ngày, qua tới địa phận Nghi Thủy, thấy dân sự vẫn ồn xao về chuyện Lý Quỳ trốn thoát, làm luy đến cả Lý Văn, mà hiện nay chưa biết là đi đâu mất cả. Đới Tung nghe thấy vậy, trong bụng cũng tự hiểu cười thầm, mà không dám nói ra.

Một hôm chàng đang đi giữa đường, bỗng thấy xa xa có người tay cầm đao hốt chiến thiết đương đi ở đó. Người ấy thấy Đới Tung đi nhanh vù vù như gió, liền đứng lại gọi lên rằng :

- Thần Hành Thái Bảo...

Đới Tung nghe gọi, quay lại nom, thì thấy một Đại Hán đầu to tai lớn, mũi thẳng mồm vuông, vai rộng lưng cong, mắt xanh mày nhỏ, dương đứng ở đường tắt bên cạnh núi.

Chàng thấy vậy đi vội lại mà hỏi rằng :

- Tráng sĩ là ai, tôi không được biết ? Sao ngài gọi đến tên tôi ?

Đại Hán kia cũng vội vàng đáp rằng :

- Túc hạ quả là Thần Hành Thái Bảo phải không ?

Nói xong vắt cây giáo xuống đất, rồi cúi lạy Đới Tung, Đới Tung đỡ dậy, đáp lễ mà hỏi rằng :

- Túc hạ là ai, xin cho tôi được biết ?

Người kia đáp :

- Tiểu đệ họ Dương tên Lâm, người ở phủ Chương Đức, xưa nay hay lên lút chốn sơn lâm, người ta thường gọi là Cẩm Báo Tử; cách đây vài tháng tôi được gặp Công Tôn Thảng tiên sinh tại tửu điểm kia, tiên sinh có thuật chuyện hai Đầu Lĩnh Tiểu, Tống ở Lương Sơn Bạc rất là nghĩa khí, và có viết cho tôi một phong thư, để tiến dẫn vào sơn trại song tôi vẫn dửng dăng chưa dám đường đột đến ngay. Công Tôn Thảng lại nói chỗ đầu đường Lý Gia, có một hàng rượu của Chu Quý để chiêu nạp các người lên sơn trại, và trong sơn trại có một người Đầu Lĩnh chuyên quyền dẫn người hiền, phi báo công việc là Thần Hành Thái Bảo Đới Viện Trưởng, đi nhanh một ngày được tám trăm dặm xưa nay. Nay nhân thấy huynh trưởng đi nhanh như biến, nên tôi cũng đoán vậy, mà gọi thử xem có phải hay là không ? Đề đầu lại gặp được nhân huynh ở đây, thực là may quá.

Đới Tung nói :

- Tôi đi bây giờ cũng là định sang Kế Châu để tìm Công Tôn Thảng tiên sinh đây. Tiên sinh về Kế Châu đã mấy tháng nay, không thấy tin tức chi, nhân thế hai vị Đầu Lĩnh Tiểu, Tống sốt lòng mong đợi, mà sai tôi đi để tìm về sơn trại; may là được gặp ngài ở đây, thực là không ngờ như vậy.

Dương Lâm nói :

- Tiểu đệ tuy là người phủ Chương Đức, song địa hạt Kế Châu cũng thường hay đi lại luôn luôn, nếu ngài có rộng thương thì xin đi theo một thể cho vui.

Đới Tung nói rằng :

- Nếu được túc hạ có lòng như thế, thì còn gì may mắn hơn nữa ? Ta sang đó dò được Công Tôn tiên sinh, rồi sẽ cùng về sơn trại thì lại càng hay lắm.

Dương Lâm nghe nói cả mừng, liền xin Đới Tung để kết làm anh em. Đoạn rồi Đới Tung cởi giáp mã ra để hai người cùng lững thững với nhau. Tối hôm ấy, hai người tìm vào trọ ở thôn điểm, rồi Dương Lâm sai làm rượu để thiết đãi Đới Tung.

Đới Tung từ chối mà rằng :

- Tôi đi đây thường phải dùng đến phép Thần Hành, không thể ăn mặn được, xin ăn chay cho tiện.

Dương Lâm vâng lời bảo làm cơm chay hai người cùng ăn, rồi đi nghỉ với nhau. Sáng hôm sau hai người lại dậy sớm ăn cơm uống nước rồi sắp sửa cùng đi. Dương Lâm nói với Đới Tung rằng :

- Nhân huynh dùng phép Thần Hành để đi, thì tiểu đệ làm sao theo cho kịp được ?

Đới Tung cười mà bảo rằng :

- Phép Thần Hành của tôi có thể đem cả người khác theo cũng được, nay tôi buộc cho bác hai miếng giáp mã vào chân, rồi làm phép cẩn thận, thì bác đi cũng được nhanh nhẹn như tôi, không khác gì cả. Không thế thì theo thế nào cho kịp được tôi.

- Chỉ sợ tiểu đệ là người phạm tục, không thể nào làm thế được thì sao ?

- Không hề chi ! Phép này tôi thường để đem người ta đi luôn luôn... Duy trong khi đi, phải ăn chay mới được.

Nói đoạn liền đem hai miếng giáp mã buộc vào chân của Dương Lâm, và buộc hai miếng vào chân mình mà làm phép Thần Hành để

cùng nhau ra đi. Trong khi đi đường, hai người cùng nhau kể chuyện giang hồ, rất là vui thú. Trưa hôm ấy, đi đến một con đường trạm, chung quanh toàn thị núi lớn non cao, Dương Lâm bảo với Đới Tung rằng :

- Ca Ca ơi ! Trước mặt chỗ này có một tòa núi cao to đẹp, sơn thủy hữu tình, tục gọi là Âm Mã Xuyên, xưa nay vẫn có một bọn cướp to ở đó, song không biết bây giờ thế nào ?

- Hai người vừa nói chuyện, vừa đi đến bên núi, thì chợt thấy có tiếng trống âm ỹ, rồi có một bọn hơn trăm lâu la, kéo ra chặn ngang lấy giữa lối đường đi. Trong bọn đó có hai tay hảo hán, mỗi người cầm một thanh đao quát lên rằng :

- Hai người nào ? Đi đâu kia, hãy dừng lại đã. Biết điều để tiến mãi lộ đó, ta sẽ tha cho..

Dương Lâm nghe nói cười bảo Đới Tung rằng :

- Ca Ca đứng đó, để tôi giết hai thằng xuẩn hán này cho Ca Ca xem.

Nói rồi múa gươm xông vào để đánh. Hai hảo hán kia thấy thế lực Dương Lâm hùng dũng, thì đều chạy đến để xem, rồi có một anh nói lên rằng :

- Hãy khoan, người này có phải là Dương Lâm Ca Ca đó chăng ?

Bấy giờ Dương Lâm dừng tay lại, nhìn kỹ hai người mới biết là quen thuộc. Hai người ấy trông rõ Dương Lâm thì cũng vui mừng hơn hở, rồi bảo nhau cùng đến vái chào.

Dương Lâm liền gọi Đới Tung mà bảo rằng :

- Mời Huynh trưởng hãy đến đây, để nói chuyện với hai anh em ông này đã.

Đới Tung hỏi :

- Hai vị tráng sĩ này là ai ? Sao lại biết được hiển đệ ?

Dương Lâm trở vào người đứng trên mà bảo với Đới Tung rằng :

- Ông này là người ở phủ Tương Dương, họ Đặng tên Phi, vì hai con mắt do đỏ, nên người ta thường gọi là Hỏa Nhôn Toàn Nghê (Sư

tử mắt đỏ), ông ta khiến cây thiết liên rất giỏi⁽¹⁾ không mấy người là dám đến gần. Anh em đã xa nhau năm năm không được gặp, hôm nay cũng là bất kỳ, không ngờ lại gặp ở đây...

Nói đến đó, thì Đặng Phi hỏi ngay Dương Lâm rằng :

- Vị quan trưởng này là ai ? Tất không phải là bậc tể tướng hân ?

Dương Lâm nói :

- Vị nhân huynh đây là Thần Hành Thái Bảo, cùng bọn hảo hán ở Lương Sơn Bạc đấy.

Đặng Phi lại hỏi :

- Có phải ngài là Đới Viên Trưởng, đã có tiếng trong đám giang hồ, đi nhanh một ngày tám trăm dặm đó chăng ?

Đới Tung đáp rằng :

- Vâng, chính là tôi đây...

Hai người kia nghe nói, vội vàng cúi chào mà rằng :

- Chúng tôi nghe tiếng ngài đã lâu, nay được gặp đây thực là may lắm.

Đới Tung vội đáp lễ mà hỏi rằng :

- Còn ngài này là ai, xin cho tôi biết :

Đặng Phi nói rằng :

- Người này anh em tôi, họ Mạnh tên Khang, người châu Chân Định, có nghề đóng thuyền rất giỏi. Đạo trước vì việc nhà nước lấy đá hoa, bắt đóng thuyền lớn, sau bị Quan Tư trách phạt, anh ta liền nóng máu giết ngay bản quan, rồi trốn tránh giang hồ trong mấy năm dòng dã, vì anh ta người cao lớn trắng trẻo, nên người ta thường gọi Ngọc Phan Can Mạnh Khang.

Đới Tung nghe nói cả mừng, rồi cùng nhau chuyện trò rất là tương đắc. Dương Lâm bèn hỏi hai người kia rằng :

- Hai bác tụ nghĩa với nhau được bao nhiêu lâu rồi ?

Đặng Phi đáp rằng :

(1) Tức như gây thiếp lĩnh của ta.

- Chúng tôi đến đây đã được hơn một năm rồi. Hồi nửa năm trước có một người họ Bùi tên Tuyên, nguyên người phủ Kinh Triệu, làm chức Khổng Mục ở phủ ấy, rất là thông minh trung thực, một lý không hề xâm phạm của ai, người phủ vẫn gọi ông ta là Thiết Diện Khổng Mục (Khổng Mục mặt sắt), ông ta lại giỏi nghề quyền võ đao thương, trí dũng có thừa, sau vì triều đình sai một quan tham tàn đến đó, liền bắt ông ta đày ra đảo Sa Môn. Khi đi qua đây, chúng tôi liền giết hai tên công sai, rồi cứu ông ta, mời lên núi lưu để làm chủ trại. Ông ta múa song kiếm rất tài, hiện bây giờ đương ở trong sơn trại. Vậy xin mời hai vị nghĩa sĩ qua chơi một lát cho vui.

Nói đoạn sai tiểu lâu la dắt ngựa đến để mời Đới Tung, Dương Lâm lên trại. Đới Tung, Dương Lâm tháo giáp mã ra, rồi cùng lên ngựa, mà theo hai người kia cùng đi. Được một lát đi đến trước cửa trại, bốn người cùng xuống ngựa đi vào. Bấy giờ Bùi Tuyên nghe báo, liền ra cổng đón tiếp Đới Tung, Dương Lâm mà mời vào trong Sơn Tự Nghĩa.

Đới Tung thấy Bùi Tuyên quả nhiên tướng mạo đường đường, mặt mày trắng trẻo, thì trong lòng lấy làm vui mừng vô hạn.

Khi vào tới Tự Nghĩa Sơn, Bùi Tuyên mời Đới Tung ngồi giữa; Dương Lâm ngồi thứ nhì, còn Đặng Phi với Mạnh Khang thì ngồi dưới. Đoạn rồi sai làm tiệc lên để thiết đãi. Trong khi dự tiệc Đới Tung đem hết chuyện trọng nghĩa khinh tài của Tiêu Cái, Tống Giang, tấm lòng liên lạc của các vị Đầu Lĩnh trong Lương Sơn Bạc, cùng là địa thế tình hình ở đất Lương Sơn Bạc, kể cho mọi người nghe, và khuyên nhủ Bùi Tuyên cùng vào đây nhập đảng.

Bùi Tuyên có ý cảm phục mà rằng :

- Chúng tôi ở đây tuy không có gì, song cũng đã tù tính được vài ba trăm cỗ ngựa, vài mươi xe của cải và cũng dám ba trăm tiểu lâu la cùng lương thảo có được ít nhiều. Vậy ngài có lòng yêu để giới thiệu cho chúng tôi được theo dõi lên sơn trại, thì còn gì hơn nữa ?

Đới Tung cũng cả mừng mà rằng :

- Tiên Thiên Vương cùng Tống Công Minh tôi đối đãi với người ta, không hề có chút gì là khác lạ, nay được các ngài tới đó, thì thực

là thêm gắm thêm hoa, ai không lấy là quý hóa, vậy xin các ngài cứ thu thập hành lý trước đợi khi tôi cùng Dương Lâm sang Kế Châu tìm Công Tôn Thẳng Tiên Sinh về đây, rồi ta sẽ kéo nhau đi cả cho vui.

Chúng đều cả mừng, cùng ngồi uống rượu với nhau, đến khi gần sáng mới dọn vào Đoạn Kim Đình để ngồi.

Khi vào tới nơi, Đới Tung nom khắp phong cảnh Âm Mã Xuyên, rồi nức nở khen rằng :

- Chỗ này thực là non cao nước cuốn, đẹp dễ vô cùng, hai ngài làm gì mà lại được chỗ sơn thủy đẹp dễ như thế ?

Đặng Phi đáp rằng :

- Chỗ này nguyên trước có mấy thằng ngu xuẩn ở với nhau; sau anh em tôi mới đánh cướp mà chiếm lấy để ở đây.

Nói đoạn cùng nhau cười ồ lên, rồi lại ngồi xuống đánh chén. Bùi Tuyên đứng dậy, múa song kiếm để uống rượu cho vui, Đới Tung thấy vậy khen ngợi luôn miệng. Đoạn rồi chiều hôm ấy Đới Tung cùng Dương Lâm đều nghỉ chơi ở trong sơn trại.

Sáng hôm sau Đới Tung xin phép để cùng Dương Lâm ra đi. Ba vị hảo hán hết lòng cấm giữ không được, đành phải đưa chân xuống núi, rồi trở về thu thập để đợi kỳ cùng lên sơn trại.

Bấy giờ Đới Tung cùng Dương Lâm từ giã đất Âm Mã Xuyên, rồi cùng nhau đi rông rã hơn mấy hôm trời, mới tới thành Kế Châu. Khi tới nơi tìm vào hàng cơm yên nghỉ.

Dương Lâm bảo với Đới Tung rằng :

- Công Tôn Thẳng tiên sinh là một người tu hành học đạo, tất nhiên là ở chốn sơn lâm tĩnh mịch, chứ không khi nào chịu ở trong thành, vậy ta nên tìm hỏi ở ngoài có lẽ tiện hơn.

Đới Tung nghe nói khen phải, bèn cùng nhau lần mò khắp cả ngoài thành, để dò hỏi thăm nhà Công Tôn Thẳng. Hai người thăm hỏi suốt một ngày trời, không hề gặp ai biết nhà Công Tôn Thẳng.

Sáng hôm sau lại kéo nhau đến khắp xóm làng phố xá ở quanh đó, mà hỏi han, song không ai biết đến. Đến ngày thứ ba, Đới Tung bảo với Dương Lâm rằng :

- Ta cứ vào trong thành, họa may có người biết được ông ta cũng nên.

Nói đoạn hai người cùng vào trong thành Kế Châu để hỏi. Khi vào tới nơi, tìm mấy người già cả để hỏi, có người nói có lẽ ông ta ở núi to chùa lớn, ở ngoài thành chứ trong thành thì không thấy có.

Đới Tung, Dương Lâm nghe nói, lại cùng nhau vợ vắn loanh quanh, không biết vào đâu mà thám hỏi. Khi hai người dương đi trên phố, bỗng có tiếng kèn trống vang lừng, rồi thấy một đám rước con con đi đến.

Trong đám rước có hai tên lính coi ngục đi trước. Một tên mang các đồ lễ vật hoa hồng, và một tên bung các đồ vóc đoạn thêu vẽ. Rồi có một người áp ngục tướng mạo đường hoàng, mình lộ những nét hoa rực rỡ, mày ngài mắt phượng, nét mặt hơi vàng, có mấy hàng râu lún phún, che lọng đi sau.

Người này họ Dương tên Hùng, nguyên quan đất Hà Nam, nhân theo một người anh em họ sang làm Tri Phủ Kế Châu, rồi loanh quanh lưu lạc ở đây. Sau có một ông Tri Phủ mới đến, nhân biết Dương Hùng, liền cho làm Áp ngục lương viện, và kiêm cả chức việc hành hình. Dương Hùng võ nghệ rất khá,, nét mặt hơi vàng, nên người ta gọi là Bệnh Quan Sách Dương Hùng. Bấy giờ Dương Hùng vừa mới đi xử trảm ở pháp trường về; có một tên ngục tốt vác thanh đao đi sau, và các người quen biết, đều mang lễ vật ra mừng rất nhiều. Khi qua phía trước mặt Đới Tung thấy có một đám người ra để nâng chén mừng. Đoạn rồi bên kia đường có một toán bảy tám người, cũng lên ra trước Dương Hùng.

Bọn này có một anh đi đầu, tên là Tích Sát Dương Trương Bảo, vốn là quân coi giữ thành trì ở đất Kế Châu, sau thường dắt đám vô lại đi kiếm chác tiền nong, để chơi bởi phung phí, Quan Tư cấm mãi, không xong.

Trương Bảo vốn biết Dương Hùng ở nơi khác đến đó, mới có lòng khinh bỉ mà không coi vào đâu, hôm đó thấy Dương Hùng được nhiều người đưa cá đồ vóc đoạn, nên dắt mấy thằng vô lại đánh chén ngà say, rồi đến đó để toan sinh sự. Bấy giờ Trương Bảo gạt rẽ đám đông người ra, rồi đến trước mặt Dương Hùng mà kêu lên rằng :

- Xin chào Tiết Cấp...

Dương Hùng thấy vậy, liền đáp rằng :

- Không dám, mời Đại Ca đến xơi rượu.

Trương Bảo nói :

- Tôi đây không cần uống rượu, chỉ đến vay Tiết Cấp dăm bảy chục quan tiền để tiêu thôi.

Dương Hùng cười rằng :

- Tôi xưa nay tuy có biết Đại Ca, song chưa từng giao thiệp đến tiền nong bao giờ, sao Đại Ca lại hỏi như thế ?

- Bác bấy giờ lừa dối được nhiều tài vật của dân chúng như vậy, phải cho tôi mượn mới được chứ...

- Không, cái đó do người ta có lòng tốt mang đến cho tôi, sao lại bảo là lừa dối được. Anh đừng đến đây nói càn, tôi với đám quân vệ các anh có can thiệp gì ?

Trương Bảo lạng ngát không trả lời, rồi ra bảo bọn kia xông ra mà cướp các đồ mừng.

Dương Hùng thấy vậy thét lên rằng :

- Quân này vô lễ thực ...!

Nói đoạn toan xông lại để đánh mấy đứa cướp đồ. Dè dẫu Trương Bảo ôm chặt lấy bụng, rồi dang sau có hai đứa ôm chặt lấy tay, không làm sao mà cự được. Bọn lính canh ngục thấy vậy, đều kinh sợ bỏ chạy mất cả.

Khi đó có một đại hán gánh một gánh củi, vừa đi đến đó; Đại Hán thấy bọn kia giữ chặt lấy Dương Hùng, thì đặt ngay gánh củi xuống, rồi gạt rẽ người ra mà xông vào can rằng :

- Các anh này làm sao lại giằng co với Tiết Cấp như thế ?

Trương Bảo quay lại quát mát lên mà rằng :

- Thằng an mày này, việc gì đến mày, mà mày dám hỏi chúng tao ?

Đại Hán nghe nói cả giận, liền giơ tay tát Trương Bảo một cái ngã lăn xuống đất, mấy đứa kia thấy vậy, vừa toan túm lại để đánh, bất đồ bị Đại Hán tông cho mỗi đứa một quả đấm, ngã xiêu vẹo ra cả.

Bấy giờ Dương Hùng mới được thoát thân, liền giở tài nghệ mà đánh cho bọn kia, không còn anh nào mà ngóc đầu lên được. Trương

Thủy Hử

Bảo thấy thế nguy bách, liền bỏ dây theo mấy anh cướp đồ mà chạy thẳng. Dương Hùng lấy làm tức giận, cũng đuổi theo vào trong ngõ để bắt.

Bấy giờ Đại Hán kia vẫn còn háng hái, đánh đập mọi người ở trên đường cái, Đới Tung, Dương Lâm thấy vậy, lấy làm kính phục mà khen rằng :

- Giữa đường thấy sự bất bình, mà cũng tuốt guom ra sức, thế mới thực là hảo hán.

Nói đoạn liền cùng vào can Đại Hán kia mà nói rằng :

- Xin hảo hán khoan tay, tên thủ phạm đã chạy mất rồi, còn đánh đập làm chi cho mệt, hảo hán đến đằng kia nói chuyện cho vui.

Đoạn rồi Dương lâm gánh đỡ gánh củi, còn Đới Tung thì dắt tay hảo hán mà mời vào trong tửu điểm. Khi tới nơi Dương Lâm đặt gánh củi ở trước cửa, rồi ba người vào trong, tìm chỗ để ngồi.

Đại hán kia chấp tay nói rằng :

- Xin cảm tạ hai người, sao ngài lại có lòng hạ cố đến tôi như thế ?

Đới Tung đáp rằng :

- Anh em chúng tôi thấy ngài là bậc nghĩa khí, giữa đường trừ việc bất bình, chỉ e khi lỡ quá tay đến nỗi thiệt hại đến nhân mạng, nên chúng tôi muốn mời ngài đến đây, xơi mấy chén rượu để nói chuyện nhân thế.

Đại Hán kia lại cảm tạ mà rằng :

- Các ngài có lòng can ngăn, lại cho vào đây ăn uống thực là quá đáng...

Dương Lâm nói :

- Chúng tôi đây là bốn bề anh em cả, có làm chi mà ngài phải nói thế ? Xin mời ngài ngồi.

Nói rồi hai người nhường Đại Hán ngồi trên. Đại Hán khiêm tốn hồi lâu, rồi Đới Tung, Dương Lâm ngồi về một vế và mời Đại Hán ngồi một bên. Đoạn rồi Dương Lâm lấy một lạng bạc đưa cho tửu bảo, sai dọn rượu lên để ba người cùng uống.

Khi uống được vài tuần rượu, Đới Tung hỏi người kia rằng :

- Dám thừa tráng sĩ quý quán ở đâu, cao tính đại danh là gì, xin cho tôi biết ?

Người kia đáp rằng :

- Chúng tôi họ Thạch tên Tú, quê ở phủ Kim Lăng, từ thuở nhỏ theo dõi võ nghệ, tính thích trừ những việc bất bình. Ai ai cũng gọi là Tiểu Mạnh Tam Lang. Sau theo chú đi buôn dê ngựa, bắt đố giữa đường chú mất tiêu hết tiền nong, đành phải lưu lại ở đất Kế Châu mà hái củi kiếm ăn cho qua ngày tháng. Nay gặp các ngài đây, dám xin hỏi các ngài ở đâu ?

Đới Tung đáp :

- Hai anh em chúng tôi ở phương xa tới đây, có chút việc riêng nhận thấy tráng sĩ là một người hào kiệt, đành chịu bán củi kiếm ăn, thì bao giờ cho được phát đạt ? Vậy bất nhược liễu thân dần với giang hồ, mà hưởng sự khoái hoạt sau này có thú hơn không ?

- Tôi chỉ biết mấy miếng côn quyền, thì làm gì mà phát đạt với khoái hoạt được ?

- Thời buổi này đương lúc mơ màng lẩn thẩn, triều đình đã chẳng ra gì, mà gian thần lại càng lộng, kẻ hay người dở nào ai đã phân biệt được ai; Vậy tôi thiết tưởng ngài lên Lương Sơn Bạc, nhập bọn với Tống Công Minh mà chia vàng sẻ áo, đợi lúc triều đình chiêu an, sẽ cùng về quy phục, như thế có hợp lẽ hay hơn.

Thạch Tú thở dài mà rằng :

- Tiểu đệ cũng có ý thế, nhưng nào có ai tiến cử lên cho.

Đới Tung nói :

- Nếu tráng sĩ muốn đi, thì tôi xin tiếp dẫn cũng được.

- Chẳng hay quý tính cao danh hai ngài là gì ?

- Tôi là Đới Tung làm Viện Trưởng ở Giang Châu khi trước, còn người anh tôi đây là Dương Lâm...

- Vậy ngài có phải là Thần Hành Thái Bảo đã từng có tiếng giang hồ xưa nay hãn ?

- Vâng, chính là tôi đây.

Nói đoạn liền bảo Dương Lâm mở bao phục lấy ra một đỉnh bạc hai mươi lạng để thiết đãi Thạch Tú.

Thạch Tú từ chối mãi không được, sau phải vâng lời nhận vậy.

Bấy giờ Thạch Tú biết Đới Tung là người Lương Sơn, thì trong bụng vui mừng, toan giải bày tâm phúc và thương thuyết để nhập bọn một thể. Chợt đâu thấy Dương Hùng đem một bọn hơn hai mươi công sai đi vào hàng rượu để tìm hỏi. Đới Tung, Dương Lâm thấy vậy cả kinh, liền bát chợt lúc đông người mà lén đi mất.

Hai người đi xong thì Thạch Tú vội vàng đứng dậy, để đón tiếp Dương Hùng mà hỏi rằng :

- Tiết Cấp đi đâu, có việc gì thế ?

Dương Hùng cười, đáp rằng :

- Kia Đại Ca, tôi tìm mãi không thấy, sao lại ngồi uống rượu ở đây ? Bấy giờ tôi mãi miết đánh mấy thùng để cướp lại lễ vật các thứ, thành ra Túc hạ đi ngay, tôi không được biết. Sau có người nói là có hai vị khách nào tiếp đón Túc Hạ đến uống rượu ở đây, nên tôi phải đến đây để tìm...

Thạch Tú nói :

- Vâng, vừa rồi có mấy ông khách ở đằng xa, bảo đến đây uống vài chén rượu... cũng không biết rằng Tiết Cấp cho tìm...

Dương Hùng cả mừng liền hỏi đến tên họ và quê quán của Thạch Tú, Thạch Tú lại đem câu chuyện của mình bấy lâu nói cho Dương Hùng nghe.

Dương Hùng hỏi :

- Hai người đang uống rượu với Túc Hạ đi đâu cả rồi.

- Hai ông ấy thấy Tiết Cấp dẫn người đến, tưởng là lại sinh sự đánh nhau, nên các ông ấy bỏ chạy cả rồi.

Dương Hùng nói :

- Nếu vậy thì tôi xin ngồi đây, tiếp rượu Túc Hạ cho vui.

Nói xong gọi tửu bảo lấy hai vò rượu, rót cho lũ công sai, mỗi người ba chén để cùng uống rồi đi về trước, Dương Hùng thì ngồi lại tiếp rượu Thạch Tú. Bấy giờ bọn người kia đi cả rồi, Dương Hùng liền nói với Thạch Tú rằng :

- Tôi nói câu này, xin Tam Lang tha lỗi cho; Tam Lang ở đây tất là không có thân thuộc họ hàng nào, vậy xin kết làm anh em chả hay Tam Lang có bằng lòng không ?

Thạch Tú cả mừng mà rằng :

- Vậy xin hỏi Tiết Cấp năm nay bao nhiêu tuổi ?

- Tôi năm nay hai mươi chín tuổi.

- Tiểu đệ năm nay hai mươi tám tuổi, vậy xin Tiết Cấp cho tiểu đệ bái làm Ca Ca.

Nói đoạn liền lay Dương Hùng bốn lay, mà tự nhận làm đàn em. Dương Hùng cả mừng, sai tửu bảo dọn rượu lên hai người cùng uống.

Đương khi uống rượu, chợt thấy bố vợ Dương Hùng là Phan Công dẫn năm bảy người đi tìm đến đó. Dương Hùng thấy vậy liền đứng lên hỏi rằng :

- Thái Sơn tới đây có việc gì vậy ?

Phan Công đáp :

- Ta nghe nói người đánh nhau với ai, nên ta đem người đến xem sao ?

- Vâng, vừa rồi có tên Trương Bảo rác rưởi lồi thôi, song nhờ có Thạch Huynh đây đánh cho nó một mẻ siêu hồn bạt phách đi rồi, nay con đã nhận Thạch Huynh làm anh em kết nghĩa, xin mời Thái Sơn ngồi chơi xơi rượu cho vui.

Phan Công nghe nói ra đáng vui mừng, liền ngồi xuống bên cạnh Thạch Tú, rồi gọi tửu bảo lấy thêm đôi đĩa chén ba người cùng uống rượu. Khi đó Phan Công thấy tướng mạo Thạch Tú ra đáng anh hùng trưởng đại, thì trong bụng càng lấy làm mừng rỡ mà rằng :

- Con rể tôi có được một anh em như thúc thúc, để trông nom giúp đỡ cho, thì bao giờ đứa nào dám xấc láo nữa ! Chẳng hay xưa nay thúc thúc có buôn bán những nghề gì ?

Thạch Tú nói :

- Phụ thân tôi ngày trước có làm nghề mổ thịt lợn, song đến tôi thì lưu lạc giang hồ, không sao nối nghiệp được.

- Vậy thì thúc thúc có biết những việc ấy không ?

Thạch Tú cười rằng :

- Từ nhỏ ăn cơm nhà hàng thịt, làm chi mà không biết nghề mổ lợn... ?

Phan Công nói :

- Tôi đây ngày trước cũng là chân đồ tể xuất thân, nhưng nay già yếu không làm được nữa. Còn con rể tôi đây lại theo đòi việc quan trong phủ, cho nên phải bỏ hẳn cái nghề ấy, kể cũng tiếc lắm.

Nói đoạn ba người cùng uống rượu say rồi mới trả tiền ra về. Dương Hùng bảo Thạch Tú bỏ vác gánh củi đó, rồi mới về nhà nói chuyện.

Khi về tới nhà, Dương Hùng liền gọi vợ mà bảo rằng :

- Đại tẩu ra chào thúc thúc mau lên...

Bấy giờ có tiếng đàn bà ở trong hồi lên rằng :

- Đại ca có thúc thúc nào mà bắt tôi ra chào ?

Dương Hùng nói :

- Bắt tất phải hỏi, cứ ra chào đi đã.

Nói dứt lời, thì có người đàn bà ở trong rón rén đi ra.

Thạch Tú thấy vậy liền vội vàng đến trước mặt vái chào mà rằng :

- Xin mời tẩu tẩu ngồi. Nói xong liền cúi rạp xuống để lạy.

Nguyên người này là con gái Phan Công, sinh giữa mồng bảy tháng bảy nên mới đặt là Sảo Vân. Trước đây đã lấy một người lại mục ở Kế Châu là Vương Áp Ty, sau được hai năm thì Vương Áp Ty mất, nàng lại mới lấy Dương Hùng chừng được ngót một năm nay.

Bấy giờ nàng thấy Thạch Tú lại chào, thì có ý khiếm tốn mà rằng :

- Chúng tôi còn ít tuổi, đâu dám mạn phép nhận như vậy ?

Dương Hùng nói :

- Chú ấy là anh em kết nghĩa với ta có. Đại tẩu là đàn chị cứ nhận lễ cho mới được.

Thạch Tú lễ xong bốn lễ, thì Sảo Vân lại đáp lại hai lạy, rồi mời vào trong nhà ngồi chơi, và sai dọn một gian phòng để lưu Thạch Tú ở lại.

Sáng hôm sau Dương Hùng sai người lấy đồ hành lý của Thạch Tú gửi ở hàng cơm để đem về nhà, rồi chàng lại vào phủ hầu việc quan mà lưu Thạch Tú ở đó.

Kể cho non nước gần xa

Cùng nói tâm huyết, cùng là tương thân.

Về phần Đới Tung, Dương Lâm từ khi ở tửu điểm đi ra, hai người lại cùng trở về hàng cơm nghỉ trọ rồi sáng hôm sau lại đi tìm hỏi nhà Công Tôn Thắng, luôn trong hai ngày mà không ai biết đến. Sau bất đắc dĩ phải cùng nhau thu thập trở về, để báo cho sơn trại biết.

Đường đi qua Ấm Mã Xuyên, hai người cùng nhau vào rử dấm Bùi Tuyên sắm sửa nhân mã, giả danh làm quan quân đi tuần tiểu, mà cùng nhau kéo đến Lương Sơn. Khi về tới Đại trại, các vị Đầu Lĩnh thấy Đới Tung rử được nhiều người nhập đảng, thì ai nấy có vẻ vui mừng mà cùng nhau yến ẩm làm vui. Từ đó sơn trại lại càng thêm hưng thịnh vô cùng.

Nói về bố vợ Dương Hùng là Phan Công, từ khi có Thạch Tú ở đó trong lòng cũng có phần vui vẻ thêm lên, liền bàn với Thạch Tú để mở ngôi hàng thịt lợn mà rằng :

- Về phía sau nhà tôi đây, là một nơi ngõ hẹp có một gian nhà bỏ không, lại có cả giếng nước gần đó. Vậy tiện đây ta nên mở một lò lợn và dọn trong đó cho thục thục ở, để trông nom cho tiện, thúc thúc nghĩ sao ?

Thạch Tú cũng ưng thuận mà rằng :

- Nếu như vậy, thì rất tiện lợi, còn gì hơn nữa ?

Phan Công nghe nói, liền bảo Thạch Tú giữ coi sổ sách xếp đặt công việc, và cho tìm các người thạo việc khi trước, đến để sắm sửa các thứ quấy, dao, bàn, đá, mua mười lăm con lợn về đó, rồi chọn ngày tốt để khai trương.

Ngày hôm khai trương, các bạn bè hàng xóm láng giếng đến mừng rờ chè chén rất đông đúc, nên việc buôn bán cũng nhờ đó, mà càng ngày càng thêm phát đạt, khiến cho Phan Công được vui vẻ trong lòng, mà Thạch Tú cũng được no lòng hể hả.

Thấm thoát trong hai tháng trời, bấy giờ đương độ thu tàn đông tới một hôm Thạch Tú dậy sớm từ lúc canh năm, đi mua lợn, ở huyện

khác đến ba ngày mới về. Khi về tới nhà thấy cửa hàng đóng kín, mà các kệ cũ trong nhà cũng thấy thu xếp đi đâu hết cả.

Thạch Tú vốn là người tình ý, thấy vậy thì tự nghĩ trong bụng rằng :

- Người ta thường nói : Người nào tử tế suốt đời ! Hoa nào thơm mãi không phai bao giờ ? Lâu nay Ca Ca đi việc quan vắng, tất là tẩu tẩu ở nhà thấy ta an mặc lành lặn thế này, lại có lòng ngờ vực chi đây. Lại nhân ta đi có việc ba hôm nay mới về, thì sao khỏi có sự dị nghị, mà hoàn việc buôn bán này đi ? Thôi ta không nên đợi cho họ nói đến tận nơi, phải tự xử mình trước đi mới được.

Nghĩ đoạn liền đem lợn bỏ vào chuồng, rồi vào phòng thu xếp hành lý, và biên một tờ đơn hàng cần thận đem ra nói chuyện với Phan Công. Khi tới nhà ngoài đã thấy Phan Công sai dọn rượu cơm ngồi đợi ở đó.

Thúc Thúc đi lâu tất là khó nhọc, xin thúc thúc ngồi xơi rượu, rồi nghỉ một lát đã.

Thạch Tú cung kính đáp rằng :

- Xin rước trượng nhân xơi rượu, chúng tôi đi về đó là thường, có làm chi làm dám kể công lao khó nhọc ! Xin trượng nhân cái đơn hàng này cho, chúng tôi biên chắc rất là minh bạch, nếu có một chút gì tư tâm tư ý, thì nguyện xin trời chu đất triệt không tha...

Phan Công có vẻ ngạc nhiên mà rằng :

- Sao thúc thúc lại có những lời như vậy, ở nhà nào có việc gì đâu ?

Thạch Tú nói :

- Chúng tôi xa bỏ làng nước từ năm lên sáu lên bảy đến nay, nay muốn về thăm quê quán một phen, vậy xin tính toán trả lại cửa hàng, rồi sáng mai tôi xin từ Ca Ca để đi sớm...

Phan Công biết ý Thạch Tú, liền cười mà nói rằng :

- Thúc thúc lắm rồi... Thúc thúc khoan tâm để lão phân giải điều này thúc thúc nghe...

Cho hay :

*Lợi danh đã mẫn mê người,
Hỏi rằng Bảo, Quản, trên đời mấy tay,
Giang hồ quen thủ lĩnh say,
Đầu sao Nam, Bắc, Đông, Tây ngại gì
Ở đời trước liệu cơ vì;
Anh hùng tiến thoái tùy nghi mới là...
Vì chăng bốn bể một nhà,
Thì trong thanh khí dễ mà dăm quên ?*

LỜI BÀN CỦA THÀNH THÁN :

Hồi này giờ lên về trước chép Tống Giang đã tới Lương Sơn, bao nhiêu mối đầu đã kết lại, không dùng được này ra câu chuyện Đới Tung đi tìm Công Tôn Thắng, để lại mò đầu mối diễn ra, bèn chuyển ra tả đến một thiên gấm vóc văn chương của Dương Hùng, Thạch Tú, cho đến hồi Tam đã Chúc Gia Trang, vô số chuyện kỳ quan, chính một hồi này, đón tiếp một khoảng kéo dài ra vậy. Xét ra những ai ham chơi thắng cảnh danh sơn hãy chịu khó lần mò; Ham ăn thịt béo, hãy chịu khó đun bếp; Ham xem thú trồng hoa, hãy chịu khó đêm khuya; Ham thấy mỹ nhân, hãy chịu khó chải chuốt, nay một hồi này, xin đọc giả chịu khó đọc qua.

Tác giả tả một bước đường đi của một hồi này, thấy rất nhiều đoạn văn tự nhỏ, qua chuyện Lý Văn tới Ngô Dụng chinh đồn cơ hồ, phát lạc Đầu Lĩnh, rồi Đới Tung đi qua Kế Châu nghe dư luận Lý Quý; Nào gặp Dương Hùng; Nào hẹn bọn Bùi Tuyền; Sau cùng đến chuyện Thạch Tú... đều thấy một cái khệp của một gò cao khe thấp, không phải như mọi sách, chỉ chép một mạch thẳng, như đi giữa chốn Bình Nguyên.

HỘI THỨ BỐN MƯƠI TƯ

*Phòng riêng ton hót. Dương Hùng gặp gái voi già;
Đêm vắng rừng pha. Thạch Tú gặp sư hổ lửa.*

Bấy giờ Phan Công bảo với Thạch Tú rằng :

- Mấy hôm thúc thúc đi vắng nay về thấy đồ đạc hàng họ thu dọn cả vào, nên thúc thúc có lòng nghi ngờ mà muốn bỏ đi chăng ? Thúc thúc không nên nghi thế, dầu không mở cửa hàng, mà nuôi thúc thúc ở trong nhà cũng được, chứ có điều chi mà ngại ? Nhưng không phải, chẳng giấu gì thúc thúc. Con cháu nhà tôi, trước đã lấy Vương Áp Ty, không may Áp Ty đã mất, đến nay đã trọn hai năm, nhân gọi là làm chút lễ mọn, để trả nghĩa chồng xưa cho cháu, nên mấy hôm nay phải xếp dọn nghỉ hàng để mua sắm các đồ lễ vật, chứ có phải có tình ý gì khác đâu ? Đến ngày mai đây, đón các sư về làm lễ, thế nào cũng phải nhờ đến thúc thúc trông coi tiếp đãi giúp cho, xin thúc thúc vui lòng mà tin tôi mới được.

Thạch Tú nói :

- Nếu quả vậy, thì tôi xin lưu lại ở đây, để giúp đỡ trọng nhân, không dám phản nản chi cả.

Phan Công lại nói :

- Từ nay trở đi, thúc thúc chớ chấp nê điều gì, trước sau bao giờ chúng tôi cũng thế mà thôi.

Nói đoạn liền bảo Thạch Tú cùng ngồi ăn cơm uống rượu. Sáng sớm hôm sau, có mấy người thầy cúng mang lễ vật đến, thiết lập đàn tràng, sắp sửa các đồ đèn nến hoa hương, trống chuông cảnh mõ, và bày dọn cỗ chay để cúng.

Bấy giờ Dương Hùng ở phủ đi về, bảo Thạch Tú rằng :

- Hiền đệ ơi ! Hôm nay tôi phải đến phiên coi ngục, không thể nào mà trở về được, vậy các công việc ở nhà, xin hiền đệ trông nom giúp đỡ cho.

Thạch Tú vui vẻ đáp rằng :

- Xin Ca Ca cứ đi việc quan, các công việc ở nhà để giao cho tiểu đệ.

Nói đoạn Dương Hùng từ biệt mà đi vào phủ. Dương khi Dương Hùng đi rồi, một mình Thạch Tú đứng đợi đón tiếp ở nhà ngoài. Chợt thấy một vị sư trẻ tuổi đi vào, rồi thấy một người thầy cúng gánh đôi cái quả theo sau, Thạch Tú liền vái chào vị sư, mời vào ở đó, rồi báo cho Phan Công biết.

Phan Công nghe nói vội vàng chạy ra để đón tiếp. Vị sư kia thấy Phan Công ra tới nơi, liền đứng dậy vái chào mà rằng :

- Đã lâu nay không thấy can gia đến văn cảnh ngoài chùa...

Phan Công cười đáp rằng :

- Lão tôi vì mở thêm cửa hàng, nên bận không đi đâu được.

- Hôm nay là ngày giỗ hết Áp Ty, chúng tôi cũng không có gì đem vào dâng biếu, vậy gọi là có chút lễ mọn, xin cụ chấp nhận lấy cho.

- Chết nỗi ! Sao sư phụ lại xử phiền như thế ?

Nói xong bảo Thạch Tú bung lễ vật vào trong nhà, rồi gọi người pha nước ra mời nhà sư uống.

Bấy giờ vợ Dương Hùng ở trên gác đi xuống, hỏi Thạch Tú rằng :

- Ai đưa lễ vật đến đó, thúc thúc ?

Thạch Tú ngẩng nom chị chàng kia, cũng ăn mặc loàng xoàng, không ra dáng một ngày đại hiếu, liền đáp rằng :

- Có một vị sư gọi lão tượng nhà ta là can gia đưa đến đây.

Chị chàng kia nghe nói cười mà rằng :

- Chắc là sư huynh Bùi Như Hải đó hử ? Ông ấy là một vị rất trung thành xưa nay... Nguyên trước là con ông chủ hiệu họ Bùi, sau mới xuất gia ở chùa Báo Ân đó. Sư phụ ông ta vốn là người môn đồ nhà này, cho nên mới bái phụ thân tôi làm can gia đấy. Pháp danh ông ta là Hải Công, hơn tôi hai tuổi, nên vẫn gọi sư huynh... Ông ta tụng kinh niệm Phật rất nổi tiếng, rồi chiều nay thúc thúc nghe mà xem.

Thạch Tú nghe nói, trong bụng có điều ngờ ngợ, song không dám nói ra, cũng phải ứng đáp qua loa cho xong chuyện.

Đoạn rồi chị chàng kia, đi ra nhà ngoài để chào vị sư, Thạch Tú liền khoanh tay lưng thừng bước ra theo, nấp ở trong màn để xem. Khi chị chàng ra tới nhà ngoài, thì hòa thượng kia vội vàng đứng dậy chạy đến trước mặt, mà chấp tay vái chào rất là lễ phép.

Chị chàng cũng cúi chào lại rồi nói rằng :

- Sao sư huynh lại còn phiền... đem cho lễ vật như thế ?

Vị sư đáp :

- Dám thưa hiền muội, có chi mà dám gọi là phiền ?

- Đã đành vậy. Nhưng chùa chiến có gì mà phải như thế, cho phí tổn vô ích...

- Ngoài chùa tôi mới sửa xong Thủy Lục Đường, muốn mời hiền muội cùng ra văn cảnh một hôm, chỉ sợ Tiết Cấp không bằng lòng...

- Có lẽ đâu Tiết Cấp nhà tôi khi nào lại nghĩ đến những việc đó. Vả trước đây khi lão nương tôi mất, tôi có hứa ra dâng lễ huyết bốn ngoài chùa, vậy nay mai thể nào tôi cũng phải ra chùa, để nhờ sư huynh dâng lễ giúp cho.

- Vâng, cái đó xin sẵn lòng, hiền muội sai bảo việc chi, Như Hải này cũng xin hết sức giúp ngay.

Chị đàn bà lại nói :

- Xin sư huynh niệm nhiều kinh cho mẫu thân tôi thì hay lắm !

Nói dứt lời thì thị nữ bụng trà ra. Chị đàn bà lấy khăn tay lau lại miệng chén cẩn thận, rồi hai tay bụng chung nước đưa lại để mời nhà sư, nhà sư gιο tay tiếp lấy chén trà, hai con mắt trừng trừng nhìn vào mặt chị chàng kia. Chị chàng cũng cười tí đi, mà đưa mắt liếc trả lại nhà sư rất là khả ố.

Thạch Tú đứng trong rèm thấy vậy, trong bụng lăm bầm một mình rằng : Xưa nay chị chàng này vẫn hay cợt nhả cười đùa, ta vẫn tưởng là chỗ chị em thân nên mới xử nhả như thế... Ai ngờ người đàn bà

này cũng là một tội bất lương đây... Được, nếu gặp vào tay Thạch Tú này, thì tất phải vì Dương Hùng mà làm cho vỡ lẽ mới được.

Chàng nghĩ như vậy, liền vén rèm sống sộc đi ra. Chú sư hổ mang thấy Thạch Tú bước ra, bèn đặt chén trà xuống, rồi nói rằng :

- Xin mời Đại Lang ngồi chơi.

Chị chàng kia nhanh mồm nói luôn rằng :

- Thúc thúc đây là anh em kết nghĩa với Tiết Cấp nhà tôi đó.

Nhà sư hỏi ngay rằng :

- Đại lang quý quán ở đâu ? Đại danh quý tính là gì ?

Thạch Tú nói :

- Tôi ấy à ? Tôi họ Thạch tên Tú, người phủ Kim Lang bình sinh chỉ hay ra sức giúp người, nên họ thường gọi là tiểu Mạnh Tam Lang. Tôi là một anh lỗ mãng, nhờ có điều gì đường đột, xin Hòa Thượng đừng chấp...

Nhà sư vội vàng đáp rằng :

- Không dám, có điều gì mà Đại Lang dạy thế ? Tôi xin phép đi đón chư tăng để cúng bái giờ đây ?

Nói đoạn hất hủ chạy đi ra cửa.

Chị chàng kia dạn với rằng ?:

- Sư huynh đi mau rồi về đây cho.

Sư ta vội vàng cầm cổ đi, không dám ngoảnh cổ lại mà nói nửa lời nữa. Chị chàng thấy nhà sư đi rồi, liền quay gót trở vào nhà trong. Bấy giờ Thạch Tú đứng ở trước cửa thở dài một tiếng, rồi cúi đầu xuống mà nghĩ ngợi một mình, ra chiều khó chịu vẩn vơ... Hồi lâu bọn sai chùa đến, sắp sửa lễ vật rồi lên đèn hương ở đạo tràng. Được một lát thì nhà sư hổ mang kia dẫn chư tăng đến làm lễ. Phan Công nhờ Thạch Tú tiếp đãi nước nôi một lúc, rồi chư tăng cùng vào đạo tràng mà lên hiệu thỉnh Phật.

Bấy giờ sư hổ mang kia, cùng một nhà sư trai trẻ nữa, khua chiêng gõ mõ sái tỉnh đàn tràng, dâng số cúng Phật, rồi đọc kinh siêu độ vong linh. Khi đó chị chàng ra quỳ ở trước pháp đàn tay nâng lư hương

để dâng lễ Phật. Nhà sư kia thì hết sức cổ vũ mà khua tiêu gõ cảnh để đọc các bài châm ngôn, rất là êm ái dễ nghe.

Được một lúc, các sư đi vào nhà trong thụ trai. Sư hổ mang ta lên lại đi sau, thỉnh thoảng liếc mắt chị chàng kia, rồi đôi bên cười cợt tống tình, rất nên chiều đắc ý. Thạch Tú trông thấy bao nhiêu như vậy, thì trong lòng lại càng tức tối khó chịu, song không dám nói ra.

Khi các sư ra đến nhà ngoài, cùng ngồi uống mấy chén rượu suông, rồi người nhà dọn cỗ chay ra, Phan Công mời qua một lượt, rồi trong người mệt nhọc đi vào phòng nghỉ trước.

Hồi lâu các sư thụ trai xong rồi, lại bắt đầu ra đạo tràng để cúng. Bấy giờ Thạch Tú tức bực trong lòng, bèn nói dối là đau bụng, rồi cũng đi nằm một chỗ. Các sư ra đến pháp đàn, nổi chuông rung trống đọc kinh Thiên Vương làm lễ Triệu Vong, rồi cùng nhau tham lễ Tam Bảo. Mãi đến đầu trống canh ba, các sư đã nhọc nhằn khăng tắng, duy còn sư hổ mang ta vẫn dùng hết tinh thần để đọc kinh niệm Phật, mà quên lòng ân ái của ả voi giày.

À kia đương đứng ở trong màn, càng nghe thấy vậy, thì lửa dục càng thêm rung động, liền sai thị nữ mời nhà sư vào trước rèm để nói chuyện. Khi ấy nhà sư vừa đọc kinh, vừa chạy đến trước rèm, rồi chị chàng đứng trong rèm nắm lấy áo nhà sư mà nói rằng :

- Ngày mai sư huynh đến lấy tiền công đức, xin sư huynh nhắc đến việc huyết bốn cho...

Nhà sư nói rằng :

- Được. Anh đây nhớ lắm... Mong hoàn tâm nguyện, thì hoàn ngay chứ sao...?

Nói xong lại bảo chị ả kia rằng :

- Thúc thúc nào ở đâu ? Người ấy trông ghê lắm đấy...

Chị chàng lác đác nói :

- Sợ gì hán, hán có phải là anh em ruột thịt gì mà sợ !

Nhà sư gật gù khen phải mà rằng :

- Nếu vậy mới có thể yên tâm được.

Nhà sư vừa nói vừa đưa tay ra nắm tay chị chàng kia một cái, rồi cười mà đi ra cúng đàn.

Khi đó Thạch Tú nằm ở trong nhà trông thấy rõ ràng như vậy, trong lòng lại càng bán khoăn khó chịu vô cùng. Vào khoảng canh năm cúng lễ đã xong, hóa đốt vàng mã, rồi các sư làm lễ tạ đàn mà trở về chùa. Chị chàng kia cũng lên gác đi nghỉ.

Bấy giờ Thạch Tú tức giận nghĩ thầm trong bụng :

- Ca Ca ta là một người hào kiệt, gặp phải con vợ như thế, thực là mất cả thể diện chứ không chơi.

Chàng nghĩ vậy, đành phải nén lòng, mà đi vào phòng để ngủ. Sáng hôm sau, Dương Hùng về nhà, ăn uống cơm nước xong xuôi, lại lẳng lặng đi vào trong phủ, không hề ai nói việc chi. Khi Dương Hùng đi rồi lại thấy nhà sư hổ mang kia, đã thay mặc bộ quần áo nhà chùa, rất chỉnh đốn mà đến nhà Phan Công.

Chị đàn bà nghe nói nhà sư đến, lại vội vàng ở trên gác đi xuống, rồi đón mời nhà sư vào xơi nước.

Chị chàng nói với nhà sư rằng :

- Đêm qua thực là phiền huynh quá, tiền công đức cũng chưa đưa hầu người...

Nhà sư vội vàng đáp rằng :

- Cái đó cần gì... Duy hôm qua có nói về việc lễ huyết bồn, vậy xin lỗi hiền muội, nếu định làm lễ ngay, thì trong chùa tôi hiện đương tụng kinh chỉ phải viết thêm một lá sớ nữa để dâng là đủ.

Chị chàng nói :

- Nếu vậy thì hay lắm, để tôi xin mời phụ thân tôi ra nói chuyện.

Nói đoạn liền sai thị nữ mời Phan Công đến, Phan Công tạ ơn nhà sư mà nói rằng :

- Đêm qua tôi mệt quá, không trông nom được chu tất, sau thúc thúc lại bị đau nghĩ, thành ra không có ai tiếp đãi, xin nhà sư bỏ lỗi đi cho.

Nhà sư đáp :

- Can gia dạy quá lời, có điều chi mà chúng tôi dám trách.

Chị chàng khốn nạn nói với Phan Công rằng :

- Con định dâng lễ huyết bốn cho mẫu thân, nhân thấy sư huynh nói ngoài chùa ngày mai cũng làm lễ, vậy bắt buộc cha làm phụ ngay vào đấy thì tiện hơn. Nay để sư huynh về niệm Phật, rồi sáng mai hai cha con ta cùng ra làm lễ một thể.

Phan Công nói :

- Phải làm, song chỉ sợ ngày mai không có ai trông nom nhà của cho...

- Việc đó đã có thúc thúc trông nom ở nhà, ngại gì...!

- Phải con đã hứa đi như vậy, thì sáng mai thế nào cũng phải đi mới được.

Đoạn rồi chị chàng lấy tiền công quả đưa cho nhà sư mà nói rằng :

- Chúng tôi gọi là có chút lòng thành, xin sư huynh nhận lấy cho. Sáng mai chúng tôi sẽ xin đến chùa thụ lộc.

Nhà sư vâng lời, nhận lấy tiền, rồi nói với chị chàng kia rằng :

- Đa tạ tấm lòng bố thí, tôi xin đem về để biếu chư tang... Sáng mai thế nào cũng mời can gia cùng hiền muội ra chùa chứng minh công đức.

Nói xong vái chào ra về. Chị chàng kia cũng đưa chân ra đến cửa, rồi mới trở vào. Bấy giờ Thạch Tú lại sửa soạn hàng họ, rồi giết lợn ra để bán hàng. Chiều hôm ấy Dương Hùng về tới nhà, khi cơm nước xong rồi, chị chàng kia xui Phan công nói chuyện đi lễ chùa cho Dương Hùng biết.

Phan Công bèn đem chuyện bảo với Dương Hùng mà nói rằng :

- Sáng mai hai chúng tôi phải đi ra chùa Báo Ân làm lễ, còn công việc ở nhà đã nhờ thúc thúc Thạch Tú trông nom hộ.

Dương Hùng cũng ưng lời mà đáp rằng :

- Hiền thê đã hứa làm lễ, thì xin trọng nhân cứ cho đi, có điều chi mà ngại ?

Sáng hôm sau Dương Hùng dậy sớm, vào làm việc quan trọng phủ, Thạch Tú thì dậy sớm để dọn hàng, chị chàng kia cũng dậy sớm để chải đầu, bít chân, rửa mặt mũi, sửa xiêm áo, rồi giục con đòi làm cơm sớm để ăn. Phan Công cũng dậy sớm đi mua các đồ vàng hương lễ vật, và đi thuê một cỗ kiệu để đợi ở đó. Bấy giờ Thạch Tú còn bận bán hàng, cũng không kịp hồi hạn đến các công việc sửa sang ở trong.

Khi cơm nước xong, thị nữ sắp sửa đủ các lễ vật, rồi vào khoảng gần trưa, Phan Công thay xiêm áo chỉnh tề, mà nói với Thạch Tú rằng :

- Tôi bận việc phải đi chùa với cháu; xin thúc thúc ở nhà trông nom giúp cho, một lát chúng tôi xin về.

Thạch Tú đã hơi ngấm hiểu trong bụng, liền cười mà đáp rằng :

- Xin trượng nhân cứ trông coi cho tầu tẩu đi lễ, còn công việc ở nhà tôi xin cáng đáng.

Đoạn rồi chị chàng kia lên kiệu, Phan Công cùng bọn thị nữ đi theo kiệu, mà cùng tới chùa Báo Ân. Bấy giờ sư hổ mang ta đứng đón ở ngoài cổng chùa, khi thấy kiệu đi đến, trong bụng hớn hở vui mừng, chạy ra vái chào rất cung kính.

Phan Công đáp lễ mà rằng :

- Thế này thực là phiền hòa thượng lắm...

Chị chàng kia ở trên kiệu bước xuống, vái chào nhà sư mà rằng :

- Chúng tôi đến đây phiền sư huynh đón tiếp, biết lấy gì mà đền ơn cho được !

Sư ta cung kính mà rằng :

- Không dám, có điều chi mà phiền ? Tiểu tăng này đã cùng với chúng tăng tụng kinh ở Thủy Lục Đường từ đầu trống canh nam tới giờ, chỉ còn đợi hiền muội đến chứng minh mà thôi.

Nói đoạn dẫn Phan Công cùng chị chàng kia lên Thủy Lục Đường, khi tới nơi, đã thấy lễ vật bày biện nghiêm trang, đèn nến huy hoàng, khói hương nghi ngút, có mười mấy vị sư đương ngồi đọc kinh ở đó.

Chị ả kia cúi chào các vị sư, rồi vào lễ Tam Bảo, sư hổ mang ta lại quỳ xuống trước đàn tụng kinh sám hối làm lễ hóa vàng mà cùng

thụ trai. Bấy giờ chư tăng dẫn đồ đệ đi thụ trai một nơi, còn sư hồ mang kia thì mời Phan Công cùng chị chàng ta đến một tăng phòng rất sâu, đã đặt bày chĩnh dõn, rồi gọi đồ đệ pha nước đem lên. Được một lát thấy hai tên đồ đệ bung một cái khay đồ, đặt mấy cái chén trắng pha một thứ trà thực ngon, đem lên để mời. Khi uống nước xong, nhà sư lại dẫn vào gian gác nhỏ nhỏ, trong bày đồ đạc rất nhã, trên treo một bức thi họa của danh nhân, giữa kê một cái án con để lò hương nghi ngút, mời Phan Công cùng chị ngồi một bên và nhà sư ngồi vào một bên để tiếp. Chị chàng kia nói :

- Sư huynh ở đây thực là vắng vẻ thư nhàn, rõ cảnh tượng một nhà tu hành lắm.

Sư ta đáp rằng :

- Xin hiền muội chớ cười, ở đây sao ví được với nhà đảng ấy.

Phan Công nói :

- Chúng tôi đến đây, quấy quả hòa thượng mất cả ngày, bây giờ xin cáo về thôi...

Nhà sư có ý giữ lại mà nói rằng :

- Mấy khi can gia đã đến chơi, xin coi đây như một nhà vậy... Vả chẳng hôm nay hiền muội cũng đã đưa tiền để làm lễ, xin can gia ngồi chơi xơi tạm lưng com chay đã... Sư đệ đâu, cho dọn com lên đây...

Nói đoạn thấy đồ đệ bung ra hai mâm, toàn là quả ngon hoa lạ, cùng các thức ăn chay kỳ dị bày trên mặt bàn.

Chị chàng thấy vậy nói rằng :

- Sư huynh còn cho ăn uống thế này, thực là phiền quá ?...

Sư ta cười mà đáp rằng :

- Cũng gọi là có lưng com nhà chùa, lấy gì làm phiền phí, xin can gia cùng hiền muội chứng giám cho.

Nói đoạn gọi đồ đệ rót rượu, rồi hai tay nâng chén đưa mời Phan Công mà nói rằng :

- Không mấy khi can gia đến đây, mời ngồi xơi chén rượu cho vui.

Phan Công cất chén rượu uống một hơi, rồi khen rằng :

- Rượu ngon lắm.

Nhà sư nói :

- Bữa trước có một ông thí chủ bảo nấu rượu theo cách rất ngon, ngày mai đem mấy bình đến, để biếu Tiết Cấp xơi.

Nói xong quay ra bảo chị chàng kia rằng :

- Nhà chùa không có gì trả ơn, xin mời hiền muội xơi chén rượu suông vậy.

Đoạn rồi sai rót rượu mời chị chàng và mời cả đám thị nữ cùng uống.

Chị chàng uống một lượt rồi nói :

- Xin thôi, tôi không uống được rượu nữa.

Sư hổ mang lại khéo mời rằng :

- Mấy khi nương tử quá chân đến đây xin mời thêm chén nữa.

Phan Công bảo gọi đám phu kiệu vào, cho mỗi người một chén rượu.

Nhà sư vội đỡ lời rằng :

- Xin can gia cứ xơi rượu, đám phu kiệu tiểu tăng đã cho người mời ăn uống ở ngoài kia rồi.

Nguyên sư hổ mang này có ý với chị chàng kia, nên cố tìm thứ rượu rất ngon để mời Phan Công uống. Phan Công uống được mấy chén, thì say ngả ra đó, sư ta liền sai đồ đệ vác lên gian phòng một bên để nghỉ, rồi nói với chị chàng rằng :

- Xin nương tử xơi một chén rượu nữa cho vui.

Chị chàng kia vốn đã sẵn có tình tứ trước, lại nhân trong người vắng vất hơi men, liền ra bộ mờ mờ mịt mịt, cười nói mà rằng :

- Sư huynh cứ bắt em uống rượu là gì thế ?

Sư ta trả lời :

- Đó là tôi kính ái đến nương tử đấy.

- Thôi, rượu không uống được nữa đâu ?

- Vậy xin mời nương tử đến phòng tiểu tăng mà xem răng Phật.

- Vâng, tôi đương muốn đi xem qua một lát.

Sư hổ mang liền dẫn chị chàng đến một gian đầu, là nơi phòng ngủ, bày biện rất trang nhã dễ coi. Chị chàng thấy vậy đã hớn hỏ vui mừng, liền nói :

- Ngọa phòng ở chỗ này, thực là sạch sẽ dễ chịu...

Sư hổ mang cười mà đáp rằng :

- Ở đây chỉ thiếu một nường tử mà thôi.

Chị chàng cũng cười toét mồm ra mà nói rằng :

- Sao không kiếm lấy một người ?

- Nào ai bố thí cho ? Thôi, hãy theo tôi đi xem rằng Phật.

Chị chàng quay ra bảo thị nữ rằng :

- Bay xuống xem ông đã tỉnh dậy chưa ?

Thị nữ vâng lời đi xuống nom Phan Công. Sư hổ mang liền đóng cửa lầu lại.

Chị chàng kia cười mà hỏi rằng :

- Bát tôi ở đây làm gì... làm gì thế ?

Sư hổ mang nghe nói, lửa dục bốc lên bùng bùng, liền chạy đến ôm chặt lấy chị chàng kia mà nói rằng :

- Tôi kính mến nường tử biết bao nhiêu ? Hai năm nay trong lòng xiết bao tơ tưởng, nay mới được nường tử đến đây, xin rộng lòng mà thương tôi với.

Chị chàng đáp rằng :

- Chồng tôi không phải là người vừa đầu, làm thế lỡ ra hán biết thì nguy đấy.

Sư hổ mang quỳ xuống mà nói :

- Xin nường tử cứ thương tôi là hết.

Chị chàng kia gơ tay đỡ dậy đáp rằng :

- Sao anh khéo nhiều người ta thế ? Có sợ tôi tát cho mấy cái không ?

Sư hổ mang cười khi khi mà đáp rằng :

- Nương tử đánh thế nào tôi cũng phải chịu, chỉ sợ nương tử không nỡ đánh thôi...

Bấy giờ chị chàng voi xé kia đã mê mẩn tâm thần, không sao giữ nổi liền ôm lấy nhà sư mà tăng lờ nói rằng :

- Tôi đánh thực chớ đánh bỡn à ?

Sư ta thấy vậy, liền kéo đến giường nằm, đôi bên hú hí với nhau rất là thỏa nguyện. Đoạn rồi sư ta bảo với chị chàng kia rằng :

- Nàng đã có lòng yêu tôi như vậy, dầu chết cũng không lấy làm tiếc, song ngày nay chẳng qua cũng chỉ được thỏa lòng trong phút chốc, rồi sau đây tất là kín cổng cao tường, bao giờ cho gặp mặt, mà lỡ ra có khi nguy hiểm đến thân, vậy nàng có kể gì xin cứu cho tôi với...

- Được, cái đó không hề chi ? Tôi đã nghĩ ra được một kế. Chồng tôi cứ một tháng là có tới hai mươi ngày vào ngủ trong nhà lao, vậy tôi có đưa con đòi rất thân mật, sẽ xin cho nó đợi ở vườn sau, hễ hôm nào chồng tôi đi vắng, thì kê án tháp hương làm hiệu, bấy giờ cứ lẳng lang đi vào, không sợ chi cả. Nhưng chỉ e hồi canh nam mà ngủ quên thì rất là nguy hiểm, vậy xin thuê một người đầu đà đi báo sáng, đến lối cửa sau mà đánh mõ báo sáng mà niệm Phật to lên, cho mình tỉnh dậy thì mới khỏi lộ sự ra được.

Sư hổ mang nghe nói cả mừng mà rằng :

- Phải lắm, diệu lắm, xin nàng cứ thế mà làm, tôi đây đã có người đầu đà, tức khác tôi báo đến canh gác ở đó.

- Thôi bây giờ không tiện ngồi dài, xin cho xuống kẻ người ta ngủ vục... những lời dặn phải nhớ nhé...

Chị chàng nói xong liền vuốt ve lại đường tóc, sửa sang lại má phấn rồi mở cửa lầu mà đi xuống. Khi xuống tới nơi, bảo thị nhi đánh thức Phan Công dậy để về.

Bấy giờ đám kiệu phu đã được an uống tử tế, cùng nhau ngồi đợi ở cả ngoài cổng chùa. Sư hổ mang đưa chân ra đến cổng chùa, rồi chị chàng kia lên kiệu mà cùng về với Phan Công.

Khi chị chàng về rồi, sư hổ mang liền tìm một người đầu đà báo sáng, đến để nói chuyện. Nguyên chùa đó vẫn có một người đầu đà, tên là Hồ Đạo, cứ mỗi sáng đầu trống canh năm lại vác mõ đi khua, để báo sáng cho mọi người tỉnh dậy tụng kinh và làm cơm.

Khi Hồ Đạo tới nơi, sư hổ mang ta rót mấy chén rượu để mời, và đưa một ít tiền cho Hồ Đạo.

Hồ Đạo đứng dậy mà nói rằng :

- Đệ tử vốn nhờ ơn sư phụ xưa nay, nào có công lao gì mà dám thụ lộc như vậy ?

Sư ta cười bảo Hồ Đạo rằng :

- Ta xem ngươi là một kẻ chí thành, rồi ta sẽ xuất ít tiền mà mua hộ điệp cho ngươi, xung quanh tạng ngạch. Nay hãy đưa cho ngươi một ít tiền này, để may quần áo mà mặc, ngươi cứ cầm lấy.

Hồ Đạo mọi khi vẫn được các đồ đệ ở đó, đãi cho ăn uống, thỉnh thoảng lại dắt đi cúng lễ các nơi, cũng kiếm được chút ít tiền dư, nên trong lòng vẫn lấy làm cảm phục. Nay lại thấy cho tiền như vậy, thì tự nghĩ rằng : "Nhà sư cho ta tiền như thế này, tất có việc gì nhờ đến ta, vậy bất nhọc ta hãy hỏi thử trước xem sao ?".

Nghĩ đoạn liền nói rằng :

- Sư phụ có sai khiến việc gì, chúng tôi xin hết sức xin sư phụ nói cho biết...

- Ngươi đã có lòng tốt như thế, thì ta cũng không dám giấu làm gì, hiện nay con gái Phan Công muốn cùng ta đi lại, hẹn đêm đến thắp hương ở cửa sau, làm hiệu cho ta vào. Song còn sợ lỡ khi có ai nghe ngóng, vậy ta phải phiền ngươi đến đó dò trước, nếu quả không có ai, thì ta sẽ vào rồi đến sáng sớm canh năm ngươi lại tới lối cửa sau, nom khi vắng người thì gõ mõ niệm Phật cho to để ta ra về, như thế có được không ?

Hồ Đạo vâng lời mà rằng :

- Việc đó có chi là khó, sư phụ đã sai, tôi xin vâng lĩnh.

Ngày hôm đó Hồ Đạo đến cửa sau nhà Phan Công để xin com chay. Chợt có đứa thị thì chạy ra hỏi rằng :

- Sao nhà chùa không đến cửa trước mà xin, mà lại vào cửa này ?

Hồ Đạo lặng ngắt không trả lời, cứ niệm Phật to lên, cho trong nhà nghe tiếng, chị chàng voi xé kia, nghe thấy tiếng niệm Phật, liền vội vàng chạy ra hỏi rằng :

- Nhà chùa có phải là người dẫu dả báo sáng đó không ?

Hồ Đạo đáp rằng :

- Chính tôi là dẫu dả báo sáng, khua gọi người ta tỉnh dậy đây... Tôi đến phải đốt hương khẩn nguyện, thì Trời Phật mới chứng minh cho.

Chị chàng kia nghe nói cả mừng, liền bảo thị nhi vào lấy một quan tiền đồng thưởng cho Hồ Đạo. Hồ Đạo thấy thị nhi đi vào, liền hỏi thăm chị chàng kia rằng :

- Tôi là người tâm phúc của Hải Sư Phụ, đến để tham đường trước đây...

- Được, tôi biết rồi, đêm nay cứ đến đây để có tháp hương thì báo cho sư huynh biết.

Hồ Đạo gật đầu lĩnh ý. Thị nhi mang tiền ra cho Hồ Đạo, rồi chị chàng cùng thị nữ đều trở vào. Khi lên tới lầu, chị chàng đem chuyện tâm phúc giải bày cho thị nhi biết, và dặn dò trông nom cẩn thận giúp cho.

Tối hôm đó Dương Hùng vừa đứng phiên vào ngủ trong lao, thị nhi liền bày án tháp hương để ra lối sau làm hiệu, rồi chị chàng voi xé sẽ đứng nấp ở bên để đợi. Vào khoảng cuối canh một, chợt thấy một người khăn áo chỉnh tề đi tới vào trong cửa. Thị nhi kinh hãi, người kia lặng ngắt không trả lời. Chị chàng thấy vậy liền giơ tay bợp khăn người kia xuống, lộ cái đầu trọc tếu ra rồi sẽ máng rằng :

- Cái quái này, sao mà ranh thế...?

Nói đoạn dặt tay nhau cùng lên lầu. Thị nhi cũng cất hương vào, mà đi ngủ một chỗ.

Đêm hôm ấy hai anh chị ân ái tự tình với nhau, không có một điều chi trở ngại. Dương khi đôi bên mệt nhọc cùng thiếp đi một giấc nồng, bỗng nghe tiếng mõ lốc cốc cùng tiếng người niệm Phật ở sau thì hai người choàng dậy cả. Sư khốn nạn kia vội vàng đứng dậy mặc quần áo đội khăn, rồi bảo chị chàng rằng :

- Tôi xin về, rồi tối nay sẽ đến.

- Tối nay hãy trông thấy có tháp hương thì vào, đừng có sai lời mới được... Nếu không tháp hương thì chờ vào nhà khốn đấy...

Nói đoạn nhà sư khốn nạn vâng lời, hất hải đi ra rồi. Thị nhi lại đóng cửa lại. Từ đó trở đi, cứ mỗi khi Dương Hùng vào ngủ trong lao vắng, là đôi bên lại dập dìu đi lại cùng nhau, tình ý rất nhiều thân mật. Phan Công thì chưa tới đã đi nằm ngủ, còn hai đứa thị nhi cũng nằm cuộn tròn vào một giường, không biết tới chuyện chi, bởi vậy hai bên dần dần với nhau hơn một tháng trời, cũng không ai biết đến.

Về phần Thạch Tú từ khi nom thấy câu chuyện chương tai gai mát, trong lòng vẫn ban khoan khó chịu song từ bấy cũng không thấy nhà sư đi lại thì lại không hiểu ý tứ ra sao. Sau đó, thỉnh thoảng chàng dậy sớm lại nghe thấy có tiếng gõ mõ, và có tiếng người niệm Phật ở phía dưới cửa sau thì trong bụng hơi lấy làm ngờ ngờ mà nói một mình rằng : "Lối ngõ sau đây là lối ngõ cụt, không còn ai ra vào đến đấy, vậy sao lại có người nhà chùa đến gõ mõ niệm Phật làm chi ? Việc này tất có duyên cớ chi đây ta thử dò xem mới được ?

Một đêm, vào khoảng canh nam giữa đêm trung tuần tháng chạp, Thạch Tú đương trần trọc ngủ không yên giấc, chợt thấy tiếng mõ kêu lốc cốc ở ngõ đi vào đến cửa sau, rồi có tiếng người niệm : "Phả độ chúng sinh, cứu khổ cứu nạn chư Phật Bồ Tát !" rất to.

Chàng nghe thấy vậy, bèn chạy ra chỗ khe cửa đứng nom, một lát thấy một người khăn áo chỉnh tề ở trong bước ra, cùng với anh đầu đà đi báo sáng cùng đi, rồi lại thấy thị nhi chạy ra đóng cổng lại.

Thạch Tú thấy rõ ràng như vậy, trong lòng càng lấy làm tức giận, lầm bầm nói rằng :

- Ca Ca mình như thế, mà gặp đứa dâm phụ cư xử như thế phỏng có đáng tức hay không ? Nếu ta không vì Ca Ca mà liệu lý sự này, thì quyết không phải là tay hảo hán...

Nói đoạn liền quay vào, đem thịt thà ra dọn hàng để bán buổi sáng. Hôm đó thì cơm nước xong, chàng ra đi đôi ít tiền hàng, rồi đi thẳng vào trong phủ để tìm Dương Hùng. Khi vào gần tới một chỗ cầu ở trước cửa phủ, đã gặp Dương Hùng ở đó.

Dương Hùng hỏi Thạch Tú :

- Hiền đệ đi đâu thế ?

Thạch Tú nói :

- Tôi đi hỏi ít tiền hàng, nhân thế vào tham Ca Ca một thể.

- Lâu nay tôi bận việc quan, chưa hôm nào anh em ngồi uống rượu với nhau vài chén cho vui... Bây giờ hãy đến đây ngồi chơi một lát đã.

Nói đoạn liền dắt Thạch Tú đến một tửu lầu gần đó, tìm vào một gian gác tình để ngồi, rồi gọi tửu bảo mang rượu nhắm lên để hai người cùng ngồi uống rượu. Uống được vài ba chén rượu, Dương Hùng thấy Thạch Tú chỉ cúi đầu nghì ngoi, thì trong lòng không được thích liền hỏi :

- Hiền đệ có chuyện gì không vui thế ? Hay là ở nhà lại có điều gì trái ý với hiền đệ chăng ?

- Không, trong nhà không có điều chi trái ý tôi. Tôi vẫn cảm ơn Ca Ca coi tôi như ruột thịt trong nhà, bởi vậy tôi có một câu chuyện muốn nói, nhưng...

Vừa nói đến đó, Dương Hùng lại tiếp luôn :

- Có việc gì xin hiền đệ cứ nói, sao lại câu nệ như người ngoài vậy.

- Tôi nói câu này thì Ca Ca bỏ qua cho : Ca Ca thì hằng ngày vào hầu việc quan trong phủ, không biết đầu đến công việc trong nhà... Tẩu tẩu không phải là một người có lương tâm, đã mấy phen tôi biết mà không dám nói. Tối nay, bắt được quả tang, không thể nào mà cầm lòng cho dạng, nên phải tìm đến để nói cho Ca Ca nghe.

Dương Hùng nghe nói hỏi luôn rằng :

- Tôi làm gì có lăm mát mà trông được cả đằng sau lưng, vậy ai có đến đó, xin hiển đệ cứ nói cho tôi biết.

Thạch Tú liền đem chuyện từ khi nhà sư đến làm lễ, cho tới khi ra chùa Báo Ân, cùng là sáng sớm có người niệm Phật, rồi thấy nhà sư ở trong lầu đi ra, thuật hết cho Dương Hùng nghe mà nói rằng :

- Những hạng dâm phụ như thế, Ca Ca còn chưa làm chi cho bản nhà ?

Dương Hùng nghe nói, bèn cả giận mà rằng :

- Đồ hèn mặt như thế, thì còn sao dung được !

Thạch Tú nói :

- Ca ca hãy khoan, không nên nóng tính. Hôm nay về nhà cứ lạng ngắt làm thình như mọi ngày, rồi đến chiều lại nói dối là phải vào ngủ trong lao, đợi đến canh ba sẽ trở về, gọi cửa, tức đưa gian phu kia phải lòi ra ngay. Bấy giờ tôi xin nắm cổ nó lại để Ca Ca trị.

- Phải, làm thế có lẽ thông lăm.

- Nhưng Ca Ca phải kín mới được.

- Chắc hẳn rồi, để ngày mai ta sẽ thi hành.

Nói đoạn hai người cùng nhau uống mấy chén rượu nữa, rồi trả tiền đứng dậy đi xuống lầu. Khi đó chợt thấy bốn nam người ngu hầu chạy đến gọi Dương Hùng mà bảo rằng :

- Kia Tiết Cấp, chúng tôi đương đi tìm mãi, Quan Phủ đương ngồi ở vườn hoa, đợi Tiết Cấp đến đấu gậy với chúng tôi đấy. Đi... Tiết Cấp đi mau...

Dương Hùng nghe nói, bảo với Thạch Tú rằng :

- Thạch Ca về trước, tôi hãy vào hầu quan một lát đã.

Nói xong để mặc Thạch Tú về trước, rồi cùng tụi ngu hầu ra vườn hoa để đánh gậy. Tri Phủ ngồi xem đánh gậy một lát lấy làm thích chí ngợi khen, liền sai rót mười cốc lớn để thưởng cho Dương Hùng, Dương Hùng uống rượu lĩnh thưởng xong, rồi bái tạ Tri Phủ mà ra.

Chúng trở lại đón Dương Hùng đi thiết rượu mãi đến gần tối, chén đã quá say mới đưa về nhà.

Khi về tới nhà, chị chàng kia đã thấy chồng say sưa mê mết, liền cảm tạ mấy người đưa về đó, rồi cùng thị nhi dắt lên gác mà cởi khăn áo cho Dương Hùng đi nghỉ. Bấy giờ Dương Hùng đã say rượu búr bư, không còn nhớ đến lời dặn của Thạch Tú, liền dùng dùng nổi giận, trở vào mặt chị kia mà mắng rằng :

- Con hèn mặt này, đồ khốn nạn này, ta không thể nào dung được nữa...

Chị chàng kia thấy vậy, lấy làm kinh ngạc không dám nói câu gì, cứ lẳng lặng mà phục dịch cho Dương Hùng ngủ, Dương Hùng vừa lim dim ngủ, vừa lảm nhảm luôn mồm mà mắng rằng :

- Đồ khốn nạn kia, đồ dâm phụ kia... mày... mày lại trêu vào miệng hùm à ? Mày mà như thế, thì tao tha thế nào được.

Chị chàng lại im lặng, cố xoa vuốt cho Dương Hùng ngủ. Dương Hùng nói lảm nhảm một lúc rồi thiêm thiếp ngủ đi, mãi đến canh năm mới tỉnh dậy. Khi mở mắt tỉnh dậy, thấy trên án vẫn còn ngọn đèn nho nhỏ, chị kia còn nguyên khăn áo chỉnh tề, mà đem nước cho chàng uống.

Chàng cất lấy nước, uống xong liền hỏi :

- Đêm qua nàng không cởi xiêm áo mà ngủ hay sao ?

Chị chàng đáp rằng :

- Tiết Cáp uống rượu say quá, chỉ sợ nôn mửa ra đó, nên tôi phải ngồi ở cái chông bên cạnh để xoa bóp, có dám cởi áo nằm ngủ đâu.

- Hôm qua tôi có nói mê mẩn gì không ?

- Mọi khi uống rượu rất là thuần tính, hề say là ngủ ngay lập tức, sao hôm qua say rượu thì khó chịu thế ?

Dương Hùng lẳng đi mà nói rằng :

- Đã lâu nay không ngồi uống rượu với Thạch Tú bữa nào, hôm nay ta ở nhà mời hán uống rượu cho vui một thể.

Chị chàng kia làm bộ không nói gì, ngồi ở cái chõng một bên, giàn giữa hai hàng nước mắt, thở dài một tiếng rất vẻ đáng thương !

Dương Hùng lại nói :

- Đêm qua tôi say rượu có điều gì xúc phạm không ? Sao nàng lại buồn bã như vậy ?

Chị chàng lạng ngát, lau hai hàng nước mắt không trả lời, Dương Hùng hỏi luôn mấy tiếng nữa, chị chàng lại giả vờ bụng mặt khóc mà không nói gì cả.

Dương Hùng thấy vậy, liền kéo chị chàng lên giường mà hỏi :

- Làm sao nàng phiền não như thế ?

Chị chàng ta khóc rung rung mà đáp rằng :

- Cha mẹ tôi ngày trước gả tôi cho Vương Áp Ty, cũng tưởng trăm năm xum họp với nhau, nào ai có ngờ là giữa đường đứt gánh... Ngày nay lại lấy được chàng là hảo kiệt, cũng đã hơi hả trong lòng, dè đâu chàng lại hững hờ không thiết gì đến tôi cả.

- Quái lạ ! Ai làm gì nàng mà kêu rằng tôi hờ hững không biết.

- Tôi cũng không muốn nói ra làm gì, nhưng không nói thì để lòng không dạng, mà nói ra đây: lại thêm tức bực cho chàng mà thôi...

- Hãy cứ nói, xem chuyện gì đã...

- Tôi nói đây, chàng biết mà để lòng mới được... Từ khi kết nghĩa với Thạch Tú, thoát trước anh ta còn tử tế, sau càng ngày càng sỗ sàng vô lễ mãi ra, thỉnh thoảng chàng đi vắng; thì anh ta lại đùa bỡn mà bảo tôi rằng : "Ca Ca ngày nay không vẻ, tẩu tẩu nằm một mình tất là buồn hửn ?" Hán đã đôi ba phen như thế, tôi cũng không thềm nói làm chi... Lại đến buổi sáng hôm qua, tôi đương đứng rửa mặt ở dưới bếp, hán ở đâu chạy đến, nom trước nom sau, không thấy ai cả, liền thò tay sờ vào bụng tôi mà nói rằng : "Tẩu tẩu đã có mang chưa ?" Tôi tức giận quá, cầm tay hán hất ra, đã toan la hét ầm lên cho hán một mẻ, nhưng sợ hàng xóm chê cười, nên phải cắn răng chịu vậy để đợi khi chàng về sẽ nói cho chàng biết. Ngờ đâu hôm qua về tới nhà đã say gì say gì, không còn biết làm sao nói chuyện được nữa... Tôi

tức quá chừng, tôi đương muốn giết nó đi cho xong chuyện, lại còn đem tên Thạch Tú mà nói với tôi làm gì nữa...

Dương Hùng nổi giận dưng dưng mà rằng :

- "Vê hùm ai vê được xương. Biết người biết mặt ai lường được gan ?" Thế mà nó dám xoen xoét với ta là thằng sư thế nọ, thằng sư thế kia, ai ngờ chính nó lại khốn nạn như thế ? Nó có phải là anh em ruột thịt gì mà cần, tổng quách cổ đi cho rảnh.

Nói đoạn chờ cho đến sáng trở dậy bảo với Phan Công rằng :

- Con lợn mới giết đó đem muối thịt mà cất đi, từ nay không buôn bán gì nữa.

Đoạn rồi đem các đồ hàng hóa buôn bán đập phá tan tành, không còn một chút gì để lại. Được một lát Thạch Tú trở dậy, đem thịt ra để bày hàng, thì bỗng thấy quầy bàn gãy nát tứ tung, thì sực nghĩ đến chuyện Dương Hùng, rồi cười mà nói rằng :

- Phải rồi, anh chàng này chắc đêm hôm qua say rượu, nói phốt hết cả rồi, chỉ chàng ấy làm kẻ phản gián cho anh em chia rẽ nhau đây... Được, nếu vậy đành chịu lui một bước, rồi sẽ liệu...

Nói đoạn về phòng thu xếp khan gói, giặt lấy con dao lưng, rồi đến từ tạ với Phan Công.

Bấy giờ Dương Hùng sợ Thạch Tú trông thấy mình thì e thẹn, nên đã lánh mặt đi trước.

Thạch Tú đến nói với Phan Công rằng :

- Chúng tôi ở đây lâu ngày quá quả thế, mãi cũng không tiện, vậy Ca Ca đã thu xếp cửa hàng không cho bán nữa, vậy tôi xin cáo từ để đi nơi khác. Các sổ sách tiền nong đã minh minh bạch bạch, không có chút gì là sai lầm. Nếu tôi có lòng nào gian tham vào đó, thì xin trời đất chứng minh.

Phan Công thấy con rể đã không ưng lòng lưu lại, cũng đành để cho Thạch Tú ra đi, mà không biết nói sao được nữa.

Vì đâu tâm huyết tan tành ?

Nghĩa kia so với chữ tình mà thua ?

Mấy ai tri kỷ giang hồ ?

Trong tu mi chẳng thẹn thờ lẫm sao ?

Khi đó Thạch Tú từ già Phan Công đi đến một chỗ gần đó, tìm vào hàng cơm, thuê một gian phòng để trọ, rồi tự nghĩ một mình rằng : "Dương Hùng với ta kết nghĩa anh em, ta tất làm ra cho rõ việc này, không thì nguy hiểm đến tính mệnh anh ta mất. Anh ta tuy bây giờ cả nghe dân bà mà giận dữ với ta, song ta đây không chấp những chuyện nhỏ mà làm hại nghĩa lớn, vậy ta hãy ở đây mà dò thăm cho ra việc này, rồi sẽ nói cho hán biết".

Chàng nghĩ vậy liền quyết chí đến cửa Dương Hùng để thám thính. Một buổi tối kia, có một tên lính ngục, mang chân dèm của Dương Hùng vào nhà lao, Thạch Tú thấy vậy, đoán chắc là tối hôm đó Dương Hùng vào ngủ trong lao, chàng liền lập kế dấy sớm để đi bắt gian.

Tối hôm ấy, Thạch Tú đi ngủ thật sớm, dẫu trông canh năm thức dậy, rửa mặt súc miệng rồi giắt con dao nhọn, mở cửa lén đi ra ngõ lối sau, nấp vào xó tối nhà Dương Hùng để đợi.

Vào khoảng giữa canh năm, chợt thấy người đầu đà vác một cái mõ gỗ đi đến đầu gò, rồi nghiêng ghé nom dòm hết chỗ nọ đến chỗ kia. Thạch Tú thấy vậy liền nhảy đến đằng sau đầu đà, một tay nắm chặt lấy đầu đà, một tay giơ dao kề vào cổ mà sẽ nói rằng :

- Muốn sống phải im, hễ kêu là ta giết ngay. Mày phải nói thực Hòa thượng bảo mày đến đây làm gì ?

Đầu đà cuống người lên, sẽ trả lời rằng :

- Hào hán tha tôi, tôi xin thú thực...

- Nói mau, ta tha cho...

- Hải hòa thượng đi lại với con gái Phan Công, tối đến sai tôi tới đây, nom thấy hiệu hương thì bảo cho hòa thượng vào, rồi đến canh năm lại bảo tôi đến đây nom thấy vắng người, thì khua mõ niệm Phật cho hòa thượng ra...

- Hiện bây giờ hán ở đâu ?

- Hiện còn đang nằm trong nhà Phan Công đó. Bây giờ tôi gõ mấy tiếng mõ là ra ngay.

Thạch Tú nói :

- Vậy thì anh cho tôi mượn cái mõ và bộ quần áo của anh đã.

Nói đoạn giật lấy cái mõ ở tay đầu đà, đầu đà kinh sợ, cởi áo đưa cho Thạch Tú. Thạch Tú giờ dao đâm cho đầu đà một nhát vào cổ, ngã lăn ra đó, lấy áo của đầu đà mặc vào mình, rồi lau sạch lưỡi gươm mà gõ mõ đi vào ngõ.

Bấy giờ sư hổ mang ta đương ở trong lầu, nghe thấy tiếng gõ mõ, liền vội vàng đi ra. Thạch Tú ngoài này cứ gõ mõ tràn mãi không thôi.

Sư ta lên ra sẽ máng luôn rằng :

- Gõ gì mà gõ mãi thế ?

Thạch Tú lạng ngát để cho sư hổ mang ra đến đầu ngõ, đá một cái lăn xuống đất, rồi dè chặt lấy mà bảo rằng :

- Im, khẽ kêu to là ta giết. Để ta lột hết áo quần đã.

Sư hổ mang nhận ra là Thạch Tú thì lạng ngát, cho lột quần áo mà không dám thở, Thạch Tú lột trần truồng hết cả, rồi lấy dao xĩa cho mấy nhát, kết quả tính mạng sư hổ mang. Đoạn rồi đem dao đến bỏ ở bên cạnh đầu đà, gói hai thứ xống áo lại mang tốt về nhà trọ. Khi về tới nơi, chẳng lại cái cửa đi vào, nằm nguyên như trước, không ai biết chuyện gì.

Giang hồ liếc mũi dao con

Chuyện đời chương mắt phỏng còn hay không ?

Anh em đã trót dèo bòng,

Ai ơi nên phải giốc lòng cùng nhau.

Gần phố đó có anh Vương Công bán hàng cháo, sáng dậy dọn hàng thức sớm, quầy gánh xách đèn đi trước, một đứa bé con theo sau, để cùng ra ngoài chợ. Khi đi đến chỗ xác chết, bị vấp một cái, ngã đổ gánh cháo ra đường.

Bấy giờ đứa bé con kêu lên rằng :

- Khổ chưa ! Có nhà sư say nằm đây hửn...

Vừa kêu dứt miệng thì lão Vương Công bò dậy, thấy hai bàn tay dầm dĩa những máu, tanh sặc cả lên, Vương Công lấy làm kinh sợ kêu la ầm ỹ, rồi dôi bên phớ xá vác đèn dóm ra soi, thì thấy máu hòa với cháo lênh láng cả ra phố. Mà có hai xác chết nằm ở đó. Phớ xá thấy vậy đều kinh ngạc hãi hùng, liền tóm lấy Vương Công để đem vào trình phủ.

Sóng oan chìm đắm bao người,

Lấy ai lấp phẳng tát vơi bể tình ?

Tuồng gì là giống hôi tanh,

Làm cho đồ quán nghiêng thành như chơi.

Có thân nên sớm liệu đời,

Lẽ ra khôn lẽ kêu trời là oan !

Anh hùng gánh vác giang san,

Trăm năm hoa nở hoa tàn sá chi ?

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Hồi này Thánh Thần bàn đến Đạo Phật rất dài, cho rõ rằng đạo Phật cao siêu bao nhiêu, dạy kẻ tu hành phải diệt dục thế nào, mời dâng một đệ tử Phật, để này ra một Bùi Như Hải, khoác áo tu hành, lại quá dâm ô hơn là phạm phu tục tử. Nay xin tóm tắt đại ý mà tạm dịch ra đây :

Sau khi Phật diệt độ rồi, thì mọi tội ác của tỳ kheu ở trong việc Phật, diễn ra, làm làm điều đi đến diệt Pháp, ta muốn nói ra, dài quá không tiện, nay nhân chuyện hồi này mà bàn đến gửi vào.

Xét đạo Phật vốn cao cả, rất nhiều pháp môn để tùy nghiệp duyên giải thoát chúng sinh, riêng về môn tu hành trực tiếp xuất gia, thấy phải ép xác mình như chết hửn đời, để theo cho thành công quả lớn, cho nên tu phải pháp giới trang nghiêm, trường trai diệt dục, gọi là khổ hạnh... Thế mà bao nhiêu kẻ khoác áo thầy tu, bề ngoài rất nghiêm trang, ai cũng chắc là đại đức, nghiêm cần, trong sạch, cao úy... với bao nhiêu hình thức, tín như Bồ Tát hiện thân... Ai ngờ, nào có ai ngờ bề trong khác hẳn, họ có rất nhiều mảnh lời bịp bợm, lường gạt, đến ai cũng mắc, để làm

quá cho thỏa mãn xác thân, đến khi Phật Trời tẩy uế, làm nổi bật tội ra, người đời mới lắc đầu le lưỡi, trong đám tu hành lại gian tham quai phạm tục thế này...

Một đoạn văn tả Bùi Như Hải, tác giả đã để nhan : Thạch Tú tri sát Bùi Như Hải, tức gọi ngay tên tục hân, mà tước bỏ pháp danh, cho rõ một thằng tục vậy ? Tôi khi hành văn, tả Bùi Như Hải thông gian cùng Phan Xảo Vân, bao nhiêu người nhận nhịp xung quanh đám hiếu, từ trước tới sau không một ai có thể ngờ một nhà sư, cho đến lúc Xảo Vân lên chùa làm lễ, ngay ông bố theo, cũng không biết tới, con hầu thân lúc đó chưa hay, về sau nhà sư chỉ cho đầu đà biết, Xảo Vân chỉ cho con hầu cạnh được hay đều là những kẻ giúp sức mới có thể biết được, do đương cuộc nói để nhờ vào việc.

Thế mà bỗng đâu nảy ra một Thạch Tú, anh chàng ăn mặn nói ngay biết được rõ ràng, từ lúc đón sư về, tới khi vào đám lễ, Thạch Tú nhận ra từng cử chỉ, từ lời nói miệng cười mắt liếc, rồi ra hiệu bảo nhau... Chàng máu nóng đã nổi cơn điên rồi, mà không làm sao được, ngứa mắt đến nỗi giả vờ đau bụng cho nguội; Khi Xảo Vân lên lễ chùa chàng đã sẵn nghi, chỉ mong bắt được quả tang thì mặt sát. Sau khi dò ra biết tên đầu đà khi báo hiệu, thấy đôi trai gái đã tu thông, chàng nhin sao được mà chả nói cho bạn biết ? Dương Hùng vừa tin bạn rồi lại tin vợ, lại thấy một kẻ có vợ ngoại tình, cũng không còn ngờ vợ ngoại tình, đến nỗi đuổi bạn đi một cách gián tiếp, đôi trai gái kia lại càng giả sự thông dâm.

Sau khi giết hai gã đồng tình gian dâm ra đường, không ai biết được ? Tòa án cũng đến chịu rằng ai giết nhà sư ? Việc giết nhà sư về bí mật này đã dành Thạch Tú rất là tỉnh tế, Phan Xảo Vân cũng đoán nổi ra, Dương Hùng mới nghi ai vậy... Độc giả thấy một đoạn văn tả rất khéo thay !

HỎI THỨ BỐN MƯƠI LĂM

*Núi Thủy Bình, Dương Hùng giết vợ:
Điền Chước Gia, Thạch Tả đốt nhà.*

Khi đó mấy người ở phố xá túm lấy Vương Công cùng đem vào phủ, quỳ xuống kêu với Tri Phủ rằng :

- Sáng ngày chúng tôi ra nghe tiếng kêu, vội chạy ra phố xem, thì thấy lão này đánh đổ cháo lên trên hai cái xác chết, một cái xác hòa thượng, một cái xác đầu đà, toàn thị trấn tưởng hết cả, và có con dao vát ở bên cạnh đầu đà, xin trình quan biết...

Vương Công kêu rằng :

- Việc đó chúng tôi không biết đầu đuôi thế nào. Sáng ngày dậy sớm, đi với thằng bé gánh hàng đem ra chợ bán, bỗng tới đó bị vấp ngã, máu me dính bết ra người, bấy giờ mới biết có hai cái xác chết. Chúng tôi thấy thế lấy làm kinh sợ, kêu la ầm ĩ cho phố xá đổ ra, rồi kéo đến để trình quan lớn. Xin ngài lượng cả xét cho...

Quan Phủ nghe nói, liền sai nha lại dẫn tụi Vương Công cùng người hàng phố đến đó để khám nghiệm sự tình.

Khi chúng khám xong, về bẩm với Tri Phủ rằng :

- Nhà sư bị giết đó là hòa thượng Bùi Như Hải ở chùa Báo Ân, còn người đầu đà, tức tên là Hồ Đạo ở đằng sau chùa. Nhà sư ấy không mặc một thứ vải lụa nào, trong mình có đến ba bốn nhát dao đâm. Hồ Đạo thì có để một con dao hành hung lên cổ, chỉ có một nhát thương rất nặng. Việc này chắc là Hồ Đạo cầm dao đâm chết nhà sư, rồi sợ tội va đến thân mà lại tự tử chết nốt.

Tri Phủ cho đòi chú tăng ở chùa đó đến để tra hỏi, đều không ai biết đầu đuôi ra sao cả.

Bấy giờ Khổng Mục bẩm với Tri Phủ rằng :

- Cứ xét về hiện tình thế này, chắc là hai bên làm việc gì phi pháp, rồi tranh nhau mà lỗi thôi sinh sự, không hề gì động đến Vương Công,

vậy tha cho Vương Công trở về với hàng phố, để sau này có việc chi sẽ đòi hỏi đến. Còn hai cái xác kia, giao cho chùa Báo Ân phải đem quan quách để chôn đi một nơi rồi lấp án cho là hai bên giết hại lẫn nhau, thế là công chính...

Tri Phủ khen là phải liền y lời, truyền cho theo đó thi hành.

Được ít bữa có kẻ hiểu sự ở gần phố đó, đặt ra câu hát cho trẻ con hát rằng :

Nực cười hòa thượng chùa Báo Ân,

Cũng là túc trái tiến nhân.

Lúa đôi thiện nam giỗ tín nữ,

Mong cho vui sướng lấy thân.

Ngờ đâu Cục lạc Quan Âm vừa tiếp dẫn,

Bồng đầu Huyết bốn Địa ngục đã sa chân !

Than ơi ! Chừ Không, Sắc quả nhân không nhớ,

Kiếp hóa sinh kia tớ theo thấy !

Vì chàng xum họp rỗng mây,

Thì chi đến nỗi đường giây máu tình ?

Tưởng rằng : Chỉ có bà Mục Liên dẫn mẹ đến trời xanh;

Nào ai hay, sư hổ mang lại hóa kiếp bởi cô mình mình ơi !

Lại có mấy anh hiểu sự nữa, nghe mấy câu hát ấy, thì cũng tức tối trong lòng, mà đặt luôn một khúc "Lâm Giang Tiên" cho trẻ hát :

"Sắc giới phá tan, Dao vạn kẻ cổ. Tiên nhân hậu quả,

Thực rõ từng lỵ.

Sinh thì diện mục gớm ghê,

Áo quần trút sạch dao kẻ một bên.

Sư cụ đêm nay tròn quả phúc,

Đêm qua sư bác vẫn như điên

Đầu đà cũng quyết cùng nhau chết,

Của Phật khen ai khéo nặng nguyên..."

Đàn bà trẻ con thấy hai câu hát ấy, thì truyền tụng luôn mồm, làm cho phổ xá ai ai cũng biết. Chị chàng kia thấy vậy, trong bụng càng lấy làm cay đắng xót xa, mà không dám hé miệng nói một câu gì vào đó.

Về phần Dương Hùng ở phủ Kế Châu khi đó, nghe thấy câu chuyện như thế, thì đoán chắc là Thạch Tú làm ra, liền tự an nạn hồi hận trong lòng rồi quay ra vợ vẫn đi tìm Thạch Tú, để hỏi xem doan đích ra sao ?

Chàng vừa đi đến phía trước cầu, đã thấy có tiếng người đằng sau gọi lên rằng :

- Ca Ca đi đâu vậy ?

Dương Hùng nghe gọi quay lại thấy Thạch Tú liền nói :

- Kia hiền đệ, tôi đương tính đi tìm hiền đệ đây.

Thạch Tú nói :

- Ca Ca hãy đến chỗ này, tôi nói chuyện đã.

Nói đoạn dẫn Dương Hùng vào một hàng cơm, đến một chỗ phòng con để nói chuyện với nhau.

Thạch Tú bảo Dương Hùng rằng :

- Ca Ca, tôi nói có sai đâu ?

Dương Hùng nói :

- Thôi, xin hiền đệ tha lỗi cho tôi. Vì hôm đó tôi say rượu nói liều, bị dứa gian phu dò biết ý tứ, rồi nói xấu hiền đệ làm câu không ra gì cả. Nay tôi tìm đến để xin lỗi với hiền đệ đây...

- Ca Ca ơi ! Tôi đâu là một đứa vô tài, song đâu đời trời, chân đạp đất, không khi nào làm cần bao giờ ? Tôi chỉ sợ sau này lỡ Ca Ca lại trúng kế, nên đến tìm để bảo rõ cho Ca Ca biết, hiện có tang tích đây kia, tôi xin lấy Ca Ca xem.

Nói đoạn đem cả quần áo của hai người đã giết mà đưa cho Dương Hùng xem.

Dương Hùng xem xong bằng bằng nổi giận mà rằng :

- Để hôm nay về cát đầu con dâm phụ kia, thì mới hả lòng được.

Thạch Tú cười rằng :

- Anh lại thế rồi... Anh là một người làm việc quan, không biết pháp luật hay sao ? Bây giờ không bắt được quả tang thì giết người ta thế nào được ? Ngộ lỡ ra tôi nói xằng, thì có phải giết oan người ta không ? -

- Thế thì thôi được hay sao ?

- Bây giờ anh phải nghe tôi, mới có thể làm một anh con trai ở đời được...

- Thế nào hiền đệ cứ nói tôi nghe ?

- Gần núi cửa đông đây có tòa núi Thúy Bình Sơn, rất là tĩnh mịch, đến mai Ca Ca nói dối là đi lễ, rồi bắt tẩu tẩu và đưa thị nữ lên đó một thế. Đoạn rồi tôi đón ở đó, để ba mặt một lời dối chứng mình bạch, rồi Ca Ca sẽ làm giấy cho người ta về, thế là công bằng hơn cả.

- Hiền đệ bắt tất phải thế, tôi biết rằng hiền đệ là người thủy chung, không khi nào có thể mà ngại. Cái đó toàn là con khôn nạn nó nói liêu nói linh ra cả.

- Dành vậy, nhưng tôi muốn Ca Ca biết rõ đầu đuôi, thì tôi mới hã.

- Hiền đệ đã định vậy, thì rất là có lý, sáng mai tôi xin dẫn nó đến đó, hiền đệ chờ sai lời mới được.

Thạch Tú cười mà đáp rằng :

- Nếu ngày mai tôi không đến đó, thì những lời nói của tôi là văt đi cả. Xin Ca Ca cứ y ước cho.

Nói đoạn Dương Hùng từ biệt Thạch Tú mà đi ra về trong phủ. Chiều hôm đó Dương Hùng về nhà vẫn cứ ung dung điếm dạm như mọi ngày, không có điều chi là ý khác. Sáng hôm sau chàng dậy sớm nói với vợ rằng :

- Đêm qua tôi nằm mơ, thấy thần về báo mộng nói rằng : "Khi trước có hứa làm lễ, mà sao đến nay không đi trả lễ ? Nguyên trước tôi có hứa đến lễ Nhạc miếu ngoài cửa đông, song lâu nay bận rộn

chưa sao trả lễ được, vậy ngày nay tôi muốn cùng nàng ra để trả lễ một thể.

Chị chàng kia đáp rằng :

- Tiết Cấp đi một mình có được không ? Cần gì phải tôi đi nữa ?

- Ngày trước tôi có hứa lễ, chính là ngày thành thân với nhau, vậy ngày nay phải cùng đi với nhau mới được.

- Nếu vậy ta cùng ăn cơm chay sớm, rồi tắm rửa mà đi một thể.

- Để tôi mua vàng hương với thuê xe, nàng ở nhà tắm rửa trước, rồi bảo thị nhi sắp sửa đợi tôi về là đi.

Nói đoạn đứng dậy đi ra hàng cơm tìm Thạch Tú hẹn rằng :

- Hôm nay cứ ăn cơm xong là tới đó cả.

Thạch Tú nói :

- Khi đến lưng chừng núi, Ca Ca nên cho đồ kiệu xuống, rồi mấy người đi bộ lên núi, tôi sẽ chờ một chỗ vắng vẻ trên đó, chớ cho người lạ đi vào mới được.

Dương Hùng nhận lời, quay ra đi mua vàng hương thuê kiệu rồi trở về ăn cơm. Khi ăn cơm xong sắp sửa rồi lên kiệu, kiệu phu đã chực ở ngoài cửa.

Dương Hùng trở vào nói với Phan Công rằng :

- Xin trượng nhân trông nom nhà giúp, chúng con đi lễ một lát sẽ về.

Phan Công nói rằng :

- Tiết Cấp đi lễ, nên mau mau trở về, kéo lão mong đợi.

Nói đoạn chị chàng lên kiệu, rồi Dương Hùng cùng thị nữ đi bộ theo sau. Khi ra đến ngoài cửa đông, Dương Hùng dặn lũ phu kiệu khiêng kiệu đi lên núi Thủy Bình Sơn, rồi sẽ cho thêm tiền.

Nguyên Thủy Bình Sơn ở ngoài cửa đông đất Kế Châu, ước chừng hơn hai mươi dặm; trên đó toàn thị tha ma mộ địa, cỏ mọc xanh um, cảnh dương trắng xóa, không hề có chùa chiền nhà cửa ở trên.

Bấy giờ phu kiệu khiêng kiệu đến lưng chừng núi. Dương Hùng liền bảo hạ kiệu xuống, rồi rút then mở bức rèm giục chị chàng đi ra.

Chị chàng hỏi :

- Đây là chỗ nào ?

Dương Hùng đáp :

- Hãy cứ xuống sẽ biết.

Nói đoạn quay ra dặn bọn phu kiệu rằng :

- Các người đợi ở đây, một lát ta cho tiến uống rượu, bắt tất phải lên trên ấy.

- Sao đi lẻ lại không mang vàng hương lên đây ?

Dương Hùng nói :

- Tôi cho người đem lên trước rồi.

Nói đoạn, liền dẫn chị chàng kia đến một nơi cổ mộ rất là hoang tịch. Tới đó Thạch Tú bỏ khăn gói dao gậy xuống chỗ gốc cây, rồi chấp tay vái chị chàng kia mà rằng :

- Xin chào tấu tấu.

Chị chàng kia cũng vội vàng hỏi :

- Sao thúc thúc cũng ở đây ? Nàng vừa hỏi vừa giật mình kinh sợ, không biết tại sao ?

Thạch Tú đáp rằng :

- Tôi đợi tấu tấu ở đây đã lâu.

Đoạn rồi Dương Hùng quay lại hỏi chị chàng rằng :

- Bữa trước nàng nói với ta những chuyện thúc thúc làm xằng như thế nào ? Hôm nay vắng vẻ nàng thuật lại rõ ràng cho ta nghe một lượt ?

Chị chàng tái người đi mà đáp rằng :

- Việc đã qua rồi, còn nhắc lại làm chi nữa ?

Thạch Tú trừng mắt hỏi :

- Tấu tấu nói thế nào ?

- Thúc thúc việc gì đến đó, còn nói nữa làm chi...?

Thạch Tú cười nhạt, rồi giở khăn gói lấy quần áo của Bùi Như Hải và Hồ Đạo ra, ném xuống đất mà hỏi rằng :

- Có biết quần áo nào đây không ?

Chị chàng kia trông thấy, lại đỏ báng mặt lên, mà không nói được câu gì nữa.

Thạch Tú cầm dao lưng ra tay, bảo với Dương Hùng rằng :

- Việc này chỉ hỏi con thị nữ sẽ biết.

Dương Hùng liền nắm đầu con thị nữ bắt quỳ xuống trước mặt quát lên hỏi rằng :

- Con khốn nạn này, những việc thông gian ở chùa... hẹn ước đốt hương như thế nào... cùng là đầu đà gõ mõ... thế nào, muốn sống nói thực cho ta nghe. Nếu sai một câu nào là ta sẽ cắt cổ bằm nhừ ngay lập tức.

Thị nữ run rẩy kêu lên rằng :

- Bẩm ngài, việc không can thiệp gì đến tôi, ngài tha cho tôi xin kể ngài nghe.

Nói đoạn liền đem chuyện từ khi đến chùa lễ Phật, vào phòng xem rằng Phật, đuổi thị nữ xuống nhà dưới, rồi đến ngày thứ ba có đầu đà đến xin kêu, sai lấy tiền đồng ra cho, rồi sau đợi Tiết Cấp đi vắng là thấp hương ra hiệu, và sáng dậy có người gõ mõ đánh thức thế nào... cho đến lúc thưởng cho mấy thứ nữ trang, bắt phải nói với Tiết Cấp là Thạch Tú đùa bỡn ghẹo thế nào... Nhất nhất thuật cho Dương Hùng, Thạch Tú cùng nghe...

Thạch Tú nghe đến đó, bèn hỏi Dương Hùng rằng :

- Ca Ca đã biết chưa ? Những lời đó không phải là tiểu đệ xui nó được... Xin Ca Ca hỏi lại tấu tấu xem ?

Dương Hùng lại nắm tay chị chàng kia, kéo lại mà quát lên rằng :

- Đồ súc sinh này, con kia nó đã thú thực cả rồi, ngươi có chối được nữa không ? Mau mau nói thực ra, kẻo không sống được bấy giờ...

Chị chàng kia nan nỉ kêu rằng :

- Việc đó thực là tôi không phải, xin chàng nghĩ tình vợ chồng khi trước mà tha tội cho tôi ?

Thạch Tú bảo với Dương Hùng rằng :

- Ca Ca không thể hàm hồ thế được, phải hỏi cho rõ đầu đuôi ra sao ?

Dương Hùng lại quát lên rằng :

- Thế nào phải nói cho ta nghe ?

Chị chàng lại phải đem đầu đuôi từ khi hai nam gặp gỡ đã có tư tình, bái kể Phan Công làm can gia, đến khi làm lễ ở nhà đôi bên cười cợt, bị Thạch Tú biết lại phải im đi, khi ra tháp hương ngoài đàn, đôi bên lại đến gần rèm nói chuyện hẹn nhau ra lễ ngoài chùa, khi ra lễ chùa, đánh lừa lên xem rang Phật, toan tính lâu dài cùng nhau, khi xui làm phản gián để đuổi Thạch Tú đi, khi yêu cầu để đem thị nữ ra cho hẹn cùng khi hẹn hò đi lại luôn luôn thế nào... thế nào... lại thuật hết một lượt nữa.

Thạch Tú nói :

- Còn khi nói với Ca Ca, tôi đùa bốn thế nào nữa ?

- Hôm đó Ca Ca say rượu về, nắng tôi mấy câu rất là đáng sợ, tôi đoán chắc là thúc thúc đã biết chuyện mà nói cho Ca Ca hay, vả chăng trước đó mấy hôm đã có người xui tôi làm cách đó, nhân thế tôi mới dụng kế để phản gián đôi bên, nhưng xin thú thực là thúc thúc không có chút gì như thế.

Thạch Tú nói với Dương Hùng rằng :

- Bây giờ thế đã ba mặt một lời rồi, còn cách xử trí thế nào xin tùy nhân huynh định liệu ?

Dương Hùng nói :

- Hiền đệ hãy tháo hết nữ trang trên đầu, cởi hết áo xiêm hán ra, để tôi sẽ có cách xử trí.

Thạch Tú vâng lời, tháo hết các đồ trang sức, và lột áo chị chàng kia ra, Dương Hùng bèn cắt hai đoạn dải lưng buộc chị chàng vào gốc cây ở đó. Thạch Tú lại lột hết khăn áo của đứa thị nữ, và mọi đồ trang sức đưa cho Dương Hùng và nói rằng :

- Ca Ca nên nghĩ, những hạng người khốn nạn này, còn để làm gì nữa ? Giấy cỏ phải nhổ gốc mới được.

Dương Hùng nói :

- Đưa dao đây, tôi xử cho mới thích.

Thị nữ thấy nguy bách đến nơi, vừa toan kêu lên, thì bị Dương Hùng chém một nhát đứt ngay lăm hai đoạn.

Chị ả bị trói ở gốc cây thấy vậy kêu lên rằng :

- Thúc thúc can giúp một tý.

Thạch Tú cười mà đáp rằng :

- Cái này có phải tự tôi đâu ?

Dương Hùng cầm dao đến móc lưỡi chị chàng kia cắt đứt không cho kêu được nữa, rồi trở vào mặt mà nói rằng :

- Những là hại đến tình nghĩa anh em, mà sau này lại còn bị người hết hại, vậy chắc là tâm, can, phủ tạng của người khác hẳn mọi người, để ta lấy thử ra xem sao ?

Nói đoạn đưa dao rạch một nhát từ ngực xuống bụng, moi lấy gan treo lên cây tùng. Đoạn rồi đem quần áo bỏ một xó với quần áo nhà su, và lấy các đồ trang sức gói vào một gói bảo với Thạch Tú rằng :

- Bây giờ gian phu dâm phụ đã giết cả rồi, duy còn tôi với hiền đệ thì nương tựa vào đâu cho được ?

Thạch Tú nói :

- Tôi có chỗ để an thân được, xin Ca Ca cùng đi ngay với tôi.

- Đi đâu bây giờ ?

- Bây giờ Ca Ca đã giết người, nếu không lên nhập bọn ở đất Lương Sơn, thì còn đi đâu được ?

- Đánh vậy, nhưng hai anh em mình có ai quen biết mà họ dung nạp vào đó ?

- Ca ca nghĩ lắm rồi, hiện nay đám giang hồ thiên hạ, ai không biết tiếng Sơn Đông Cập Thời Vũ Tống Công Minh, là người chiêu hiền nạp sĩ, chuyên kết hảo hán xưa nay. Vả chăng tôi cùng nhân huynh

lại biết đôi chút võ nghệ, như vậy thì làm chi đến đó, họ chẳng hoan nghênh ?

- Tuy nhiên buổi ban đầu là còn khó, huống chi tôi đây là người làm việc quan, thì tất nhiên họ cũng nghi tâm, có khi nào chịu cho mình ở được ?

Thạch Tú cười rằng :

- Ông ta ngày trước không làm Áp Ty hay sao ? Tôi nói câu này cho Ca Ca vững dạ, trước đây anh em mình mới được gặp nhau trong hàng rượu, có hai người cùng ngồi ở đấy với tôi, rồi đứng dậy đi, chính một người là Thần Hành Thái Bảo Đới Tung ở Lương Sơn Bạc, và một người là Cẩm Báo Tử Dương Lâm, có cho em mười lạng bạc, hiện còn để trong bọc đó... Nay anh em ta lên đó, thì còn có điều chi mà ngại ?

- Nếu quả có đường lối như vậy, thì tôi về thu thập hành lý rồi ta cùng đi...

- Ca Ca còn thu thập hành lý gì ? Bây giờ vào thành lờ ra họ tóm được thì thoát làm sao ? Hiện đây đã có các đồ nữ trang, tôi cũng có một ít tiền kia, thế là đủ rồi không cần nói chi phải đi đâu cho thêm sinh sự ? Thôi Ca Ca cứ quyết chí đi ra sau núi, mà lên Lương Sơn Bạc ngay mới được.

Thạch Tú nói đoạn, khoác khăn gói lên vai, tay cầm lấy gậy rồi Dương Hùng lau dao giắt vào lưng, rồi vác thanh đao để cùng ra đi.

Chợt đâu có người trong bụi thông chạy ra kêu rằng :

- Giữa lúc thái bình thế này, mà dám cả gan giết người, rồi rủ nhau nhập bọn Lương Sơn Bạc hay sao ? Ta đây biết hết chuyện rồi...

Dương Hùng, Thạch Tú nghe nói quay đầu lại xem, thì người kia đứng gần trước mặt mà cúi xuống lạy chào hai người. Nguyên người ấy họ Thôi tên Thiên, tổ quán ở đất Cao Đường, lưu lạc đến đất Kế Châu, thường hay trèo tường khoét ngạch làm kế sinh nhai, người ta thường gọi là Cổ Thượng Tao Thôi Thiên, trước đây đã bị Quan Tư ở phủ Kế Châu bắt được, sau có Dương Hùng cứu thoát cho ra, nên mới nhận biết Dương Hùng từ đó.

Bấy giờ, Dương Hùng trông thấy Thời Thiên liền hỏi rằng :

- Người ở đâu mà lại đến đây ?

- Dám thưa Tiết Cấp Ca Ca, lâu nay tôi rất quần bách, không còn có chỗ kiếm an, đành phải quanh quẩn ở đây, đào mấy cái mộ cổ, để xem có gì khả dĩ dùng được chăng ? Vừa rồi thấy Ca Ca hành sự ở đó, chúng tôi không dám thò ra để quấy nhiễu, sau nghe nói Ca Ca định lên Lương Sơn Bạc, nên mới dám ra đây để theo... Tôi thiết tưởng như tôi quanh quẩn ở đây, chẳng qua chỉ bắt con gà con què, để kiếm an sinh nhai, thì bao giờ cho khá được, vậy xin hai vị Ca Ca cho chúng tôi đi theo một thể, không biết rằng các ngài có ưng chăng ?

Thạch Tú nghe nói đáp rằng :

- Nếu cũng là bọn giang hồ hảo hán, thì cứ đến đây cũng được chứ sao ? Người ta dương chiêu hiệu nạp sẽ kể biết bao nhiêu, có hẹp chi một mình mà không dung được... Xin cứ đi với chúng tôi một thể cho vui.

Thời Thiên nói :

- Các ngài có lòng thể, thì còn gì hơn nữa ? Tôi có thuộc đường lối đi lên đó, để tôi xin dẫn các ngài đi cho gần...

Nói đoạn ba người liền theo lối sau núi mà cùng nhau rời gót về đất Lương Sơn.

Thanh đao đã dứt sự đời,

Bốn phương đâu chẳng là trời tương tri

Giang hồ là chỉ nam nhi,

Lợi danh đắm đuối làm chi nhọc mình ?

Khi đó hai tên phu kiệu đứng đợi ở lưng chừng núi mãi đến mặt trời sắp lặn về tây, mà cũng không thấy ba người xuống. Trước còn bảo nhau ngồi đợi không dám đi lên, sau thấy quá lâu sốt ruột, không sao đợi được, bèn lần bước lên núi để tìm. Lên tới chỗ cổ mộ, bèn thấy đàn quạ kêu riu rít ở đó. Hai anh ngẩng lên thì thấy đàn quạ dương xâu xé món ruột gan người mà ăn với nhau. Hai người thấy

vậy lấy làm kinh ngạc không dám đứng lâu bèn chạy vội về báo cho Phan Công biết, rồi cùng vào trình phủ Kế Châu.

Quan Phủ nghe trình, lập tức phái viên Huyện Ủy, đem nha lại tới Thủy Bình Sơn để khám.

Huyện Ủy đi khám xét kỹ càng, rồi trở về báo rằng :

- Hiên có một người đàn bà là Xảo Vân bị giết ở dưới gốc cây tùng, một đứa thị tỳ bị giết ở bên cổ mộ, và một đồng quần áo sư và quần áo đàn bà bỏ chung ở đó.

Quan Phủ nghe nói cả kinh, sực nhớ đến việc Hải Hòa Thượng và Hồ đầu đà bữa trước, liền gọi Phan Công mà hỏi han sự thể xem sao :

Phan Công liền đem chuyện say rượu nằm ngủ ở chùa, cùng khi Dương Hùng nghe vợ xui giục đuổi Thạch Tú đi, kể lại cho Tri Phủ nghe một lượt.

Tri Phủ nghe rõ đầu đuôi, liền bảo với mọi người rằng :

- Nếu vậy việc này tất là mưu kia thông dâm với nhà sư, mà đứa đầu đà cùng thị nữ đều là mối lái bên ngoài. Còn Thạch Tú tất là giữa đường thấy sự bất bình, mà giết hai người đi trước, rồi đến ngày nay Dương Hùng lại giết hai người này nữa... Bây giờ cứ bắt được Dương Hùng, Thạch Tú thì biết được đầu đuôi ngay lập tức.

Dao oan đã đứt dây tình,

Thế gian hết chuyện bất bình từ đây !

Nói về Dương Hùng, Thạch Tú, Thời Thiên ba người cùng đi trong mấy hôm trời, khỏi địa phận Kế Châu, rồi sang đến đất Vân Châu. Một hôm trời gần tối, đi đến đất Hương Lâm, xa trông thấy một tòa núi cao, trước mặt có cái quán nằm gần cạnh khe nước, ba người rảo bước cùng đi đến đó. Khi đến nơi tiểu nhị vừa toan đóng cửa, chợt thấy ba người đi vào liền hỏi :

- Các ngài ở đâu đến đây mà tối như vậy ?

Thời Thiên đáp :

- Ngày nay chúng tôi đi hơn trăm dặm đường, đến đây tối quá, xin ngủ nhờ một đêm.

- Các ngài chưa xoi cơm hay sao ?

Thời Thiên nói :

- Mặc chúng tôi, chúng tôi đi nấu lấy cũng được.

- Vâng, hôm nay vắng khách, có hai cái nồi sạch, để ở trong bếp, các ngài cứ lấy mà dùng.

- Ở đây có rượu thịt gì không ?

- Sáng hôm nay có thịt, người trong thôn mua hết cả rồi... Bây giờ chỉ còn vỏ rượu thôi... Mà cũng không có một tí gì để ăn cơm hết cả...

- Được, hãy để tôi vay năm đấu gạo đây đã, rồi tôi sẽ liệu...

Tiểu nhị lấy gạo đưa cho Thời Thiên đi nấu, còn Thạch Tú vào trong phòng xếp đặt hành lý để đó.

Đoan rồi Dương Hùng lấy ra một cảnh thoa đưa cho tiểu nhị mà bảo rằng :

- Đây hãy gán trả món hàng rượu, còn thì sáng mai sẽ hay.

Tiểu nhị vâng nhận cảnh thoa, rồi đem hũ rượu mở ra, và lấy một cái môi đem bày trên bàn. Bấy giờ Thời Thiên mang thùng nước nóng lên cho Dương Hùng, Thạch Tú rửa mặt mũi chân tay, rồi nhất diện múc rượu ra bảo tiểu nhị cùng ngồi uống rượu cho vui.

Dương khi uống rượu, Thạch Tú trông thấy dưới thềm có mười con dao thực tốt, liền hỏi tiểu nhị rằng :

- Ở đây làm gì có quân khí như vậy ?

- Thưa ngài, cái đó của ông chủ tôi để đấy...

- Ông chủ đây là ai ?

- Ngài là bọn khách giang hồ, lại không biết chỗ này hay sao ?
Dãy núi cao ở trước mặt kia là Độc Long Sơn. Trong dãy núi có một cái gò rất cao là Độc Long Cương. Trên đó có nhà của chủ nhân ở, dài rộng ước ba mươi dặm, tên gọi là Chúc Gia Trang. Trang chủ Chúc Gia Trang Thái Công là Chúc Triều Phụng, có ba người con trai đã nổi tiếng là Chúc Gia Tam Kiệt. Chung quanh trang có tới năm

bảy trăm nhà diên hộ, mỗi nhà đều có hai thanh đao để ứng dụng. Chỗ này là điểm Chúc Gia, thường có mười tên người nhà ra ngủ ở đây, nên phải để quân khí luôn đó...

- Để quân khí luôn ở đây làm gì ?

- Ở đây gần Lương Sơn Bạc, e khi họ đến đây quấy nhiễu vay lương, nên phải phòng bị sẵn sàng như thế.

- Tôi đưa tiễn, anh để lại cho tôi một thanh đao có được không ?

- Cái đó không thể được, các thanh đao đều chạm chữ hiệu cả, vả chăng ông chủ đây nghiêm lắm, nếu bán cho ngài, thì đòn chết... không thể được.

Thạch Tú cười rằng :

- Tôi nói đùa chứ... Bán thế nào được mà bán... Cứ uống rượu đi cho vui.

Tiểu nhị đứng dậy mà rằng :

- Tôi không uống được rượu nữa, xin phép đi nghỉ trước, mời các ngài cứ xơi rượu cho.

Nói xong đi nghỉ trước, Dương Hùng cùng Thạch Tú uống được vài chén rượu nữa, rồi thấy Thời Thiên hỏi rằng :

- Ca ca có muốn ăn thịt không ?

Dương Hùng nói :

- Lúc nãy tiểu nhị nói rằng không có thịt, còn đào dâu ra được thịt ?

Thời Thiên cười khì khì, rồi vào bếp vác một con gà đại công kênh ra...

Dương Hùng lấy làm lạ, hỏi rằng :

- Kiếm dâu được gà thế ?

Thời Thiên nói :

- Vừa rồi tiểu đệ ra sau, thấy trong lồng có con gà, dương tưng không có đồ nhấm liền xách ra ngoài khe giết thẳng, đem nước ra đó làm lông, rồi đem vào luộc chín không còn ai biết đó là dâu cả.

Dương Hùng cười rằng :

- Cái quái này đi đến đâu cũng giở ngón ấy ra thì gớm thực !

Thạch Tú cũng cười mà rằng :

- Té ra anh vẫn không chịu bỏ nghề cũ đấy hân ?

Nói đoạn ba người cùng cười khúc khích rồi đem gà xé ra đánh chén an cơm với nhau. Bấy giờ tên tiểu nhị vừa chop được một tý, trong bụng lấy làm sốt ruột, liến trở dậy soi khắp cả bếp để xem. Khi soi thấy có mấy cái lông và miếng xương dẫu gà bỏ ở bếp, rồi lại thấy có nồi nước dùng ở trước cửa bếp, thì ngạc nhiên nghĩ lại mà vội vàng soi xem lông gà.

Tiểu nhị soi gà thấy mất, bèn hất ha hất hải chạy vào báo ba người rằng :

- Các ông vô lý quá, có con gà báo thức của nhà tôi, sao lại đem thịt đi thế ?

Thời Thiên làm bộ ngạc nhiên nói :

- Anh này nói chuyện ma hay sao, gà của chúng tôi mua đến đấy chứ, ai biết gà của anh ở đây ?

- Con gà của tôi vừa rồi còn ở trong lồng, bây giờ đã mất, không ông bắt thì còn ai vào đây ?

Thạch Tú bảo tiểu nhị :

- Thôi, không cần phải cãi, con gà đáng bao nhiêu tiền để tôi trả tiền cho...

- Con gà ấy là con gà báo sáng, nếu mất nó thì nguy, ông trả đến mười lạng bạc tôi cũng không dám lấy... Cứ trả lại con gà cho tôi.

Thạch Tú phát khùng mắng rằng :

- Mày nói lờ ai, lão gia không trả, thì đã làm sao ?

Tiểu nhị cười rằng :

- Các ông không nên đến đây mà háng nháng, điểm tôi đây không như các điểm khác đâu... lỡ ra bắt được đem lên trang thì dẫu cho bọn giặc ở Lương Sơn Bạc cũng đem giải đi cả.

Thạch Tú cả giận quát lên rằng :

- Chúng ta đây là hảo hán Lương Sơn Bạc, mày bắt được chúng ta lấy thưởng thì cứ bắt đi.

Dương Hùng cũng giận dữ máng rằng :

- Chúng ta trả tiền cho mày tử tế rồi... bằng không trả thì mày bắt được ta sao ?

Vừa nói dứt lời, thì tên tiểu nhị vừa chạy vừa kêu lên :

- Có giặc... Có giặc.

Đoạn rồi có bốn năm tên đại hán trần trùng trục chạy xông đến chỗ Dương Hùng, Thạch Tú. Thạch Tú thấy vậy giờ quyền lên tặng cho mỗi anh một cái, ngã lán cả ra đó. Tên tiểu nhị vừa toan cất mồm kêu nữa, bị Thời Thiên tát cho một cái sưng vù cả lên, không sao mà kêu được. Lũ kia cả sợ bỏ dẫy mà kéo nhau chạy thẳng.

Dương Hùng bảo với hai người kia rằng :

- Chúng nó đi bây giờ, tất nhiên là báo người đến bắt, chúng ta nên ăn cơm mau rồi đi mới được.

Nói đoạn ba người cùng ăn cơm xong, đều khoác khăn gói đi giấy đai giắt dao lưng, rồi mỗi người đến giá chọn một thanh đao thật tốt để cầm.

Thạch Tú bảo với hai người rằng :

- Đánh nhau thì phải đánh, không thể tha nó được.

Nói đoạn liền xuống bếp thổi mỗi lửa, đem lên châm mái nhà cho cháy tứ tung lên, rồi ba người theo lối đường cái mà rào bước kéo đi cho chóng.

Được hai trống canh, chợt thấy đằng trước đằng sau đèn đuốc sáng trưng, có tới hơn trăm người đuổi theo mà kêu ầm ỹ cả lên.

Thạch Tú bảo với Dương Hùng, Thời Thiên rằng :

- Ta phải tìm lối tắt mà chạy mới được.

Dương Hùng nói :

- Hãy khoan, cứ một đứa đến chém một đứa, hai đứa đến chém hai đứa : đợi đến khi sáng rồi ta sẽ đi...

Vừa nói dứt lời, thì bốn mặt đổ đến ầm ầm như vỡ nước. Dương Hùng thì sấn lên trước, Thạch Tú thì ở đoạn sau, còn Thời Thiên đứng ở quãng giữa, ba người đều múa đao đánh nhau với bọn trang khách.

Bọn kia háng hái múa gươm giáo xông ra, bị Dương Hùng chém chết năm bảy người, còn anh nào ở phía trước đều chạy lùi hết cả. Mặt sau Thạch Tú lại chém chết mấy người, bọn kia cũng kinh sợ mà gọi nhau chạy cho thoát nạn. Dàng này ba người lại hang sức vác đao theo để đánh.

Dương khi cùng nhau theo đuổi, bỗng thấy tiếng kêu ầm ỹ, rồi trong đám cỏ khô kéo ra hai vòng giấy móc, móc lấy Thời Thiên co riết ngay vào trong đồng cỏ. Thạch Tú thấy vậy, vừa toan quay mình cứu Thời Thiên, thì dằng sau lại quang ra mấy vòng giấy móc, chực kéo cả vào. May sao Dương Hùng nhanh mắt trông thấy giấy móc tung ra, liền giơ dao chém đứt phang ra, rồi kêu hô ầm lên, mà kéo Thạch Tú quay chạy phía đông. Bấy giờ bọn trang khách đuổi bắt hai người không được, thì đành đem những người bị chém và bắt Thời Thiên để đem cả về trang Chúc Gia. Dương Hùng, Thạch Tú chạy mãi đến sáng, thấy gần đó có một ngôi tửu điểm trong thôn, Thạch Tú liền bảo với Dương Hùng rằng :

- Anh em ta hãy đến trong tửu điểm kia, an uống xong rồi hỏi đường mà đi...

Nói xong hai anh em cùng vào tửu điểm, ngồi vào ghế, dựng đao vào một bên, rồi gọi tửu bảo dọn rượu và làm cơm cho hai người an.

Tửu bảo vâng lời, dọn các thức nhắm, hầm rượu mang lên. Hai người vừa toan cất rượu để uống, thì thấy có một Đại Hán mặt to tai lớn, mắt sắc, má cao, hình dáng xấu xa, mình mặc áo vải, đầu đội khăn chữ Vạn, lưng thắt vải xanh, chân đi đôi giày vải, chạy vào gọi lên rằng :

- Đại quan nhân bảo các anh gánh lên nộp trên trang đấy.

Điểm chủ nghe nói vội vàng ứng lên rằng :

- Vâng, tôi đã xếp gánh rồi, lát nữa xin đưa đến trang...

Đại Hán kia dặn lại rằng :

- Gánh mau lên...

Nói xong quay ra toan đi.

Khi đi qua trước mặt Dương Hùng cùng Thạch Tú. Dương Hùng nom dáng Đại Hán hơi quen liền gọi rằng :

- Tiểu Lang, anh đi đâu lại ở đây, sao không quay lại nhìn tôi một tý ?

Người kia nghe nói nhìn lại Dương Hùng, rồi kêu lên rằng :

- Trời ơi ! Sao ân nhân lại ở đây thế kia ?

Nói đoạn chấp tay quay vào cúi lạy Dương Hùng.

Mới hay :

Trăm năm con Tạo bầy trò,

Nào ai biết trước mà lo chuyện đời ?

Thế gian còn giống vô loài,

Lưỡi gươm còn dính máu người hôi tanh.

Anh hùng vừng dạ sắt danh,

Thành oan nghiệp phá tan tành mới thôi.

Rồi đây ngang dọc ngược xuôi.

Còn con nước đỏ, còn vui tang bồng;

LỜI BÀN CỦA THÀNH THẦN :

Trước kia có một hồi Võ Tòng giết gian phu dâm phụ; Hồi này lại có Thạch Tú giết gian phụ, dâm phụ, cũng một bận đồ chàng ? Thưa rằng : Khác nhau vậy. Vì cái dâm của Kim Liên, dâm đến nỗi giết Võ Đại, thì tội ác lớn lắm, nếu không mổ bụng moi gan, thì không rõ tội; Còn như Nào Văn cũng có dâm đấy, song chưa đến nỗi giết Dương Hùng, mà gán cho ngày sau cũng đến tội giết Dương Hùng, theo lời Thạch Tú, chưa phải đúng lòng Nào Văn muốn thế ?

Vả chàng Võ Tòng đối với Kim Liên, thì Võ Đại đã chết, Võ Tòng chả thể không hỏi, thực ra Võ Tòng vạn bất đắc dĩ mới phải hỏi ra. Nếu Võ Đại còn, Võ Tòng không thể giết Kim Liên, vốn theo phép vậy; Nay Thạch Tú đối với Nào Văn đã bỏ đi rồi; còn chuyện gì nữa, lấy người họ Thạch giết vợ người họ Dương, thì phép ở đâu ?

Nét ra Võ Tòng giết hai đứa, vì báo thù cho anh, chẳng dự cùng ai giết; Còn Thạch Tú giết bốn đứa, chẳng qua mình oan cho mình mà thôi, cùng với Dương Hùng mà vô dự vậy. Xem Nào Văn bôi xấu Thạch Tú ấy, cũng như Kim Liên ngày

trước bôi xấu Võ Tòng, song Võ Tòng vì chị dâu ruột phải hiềm nghi, mà im đi xa lánh, chẳng cần phải biện bạch làm gì, rồi thiên hạ sau này, không ai mà chẳng biết sáng tỏ như băng như ngọc. Còn Thạch Tú thì biện bạch, biện bạch sau lưng, rồi lại phải trước mắt, bắt con đòi biện bạch, rồi lại bắt Xảo Văn cũng thủ thực ra, cần cho Dương Hùng biết lòng mình như băng như ngọc mới thôi ! Hỡi ơi ! Phải đâu Đại Trượng phu thiên hạ, sao có giống người độc ác đến như thế ? Khiến ta càng lạ cho Thi Nai Am đem một tay ngoay một bút, đã tả một Võ Tòng, lại tả một Thạch Tú, sao lạ thế này ? Phải chăng phải xảy ra chuyện này, để vơ vét lại từ người trở về Sơn Bạc, mà Thạch Tú chủ tâm ?

HỎI THỨ BỐN MƯƠI SÁU

*Quỷ Kiếm Nhi nhờ thân giúp bạn;
Tống Công Minh nổi giận dấy binh.*

Bấy giờ Dương Hùng thấy người kia lay chào, liền chạy ra đỡ dậy rồi gọi Thạch Tú ra để tương kiến.

Thạch Tú hỏi Dương Hùng rằng :

- Vị tráng sĩ này là ai đó ? Sao lại quen với Ca Ca ?

Dương Hùng nói :

- Người anh em đây họ Đỗ tên Hưng, quê ở Trung Sơn Phủ. Vì tướng mạo thô莽, nên người ta thường gọi là Quỷ Kiếm Nhi. Năm trước buôn bán ở Kế Châu, gặp lúc nóng tính đánh chết một người bạn buôn, bị Quan Tư bắt được. Sau tôi thấy giỏi nghề quyền võ nên hết sức cứu ra... Ai ngờ nay cùng gặp nhau ở đây, thực là may quá.

Đỗ Hưng hỏi :

- Ân nhân di việc quan gì mà lại tới đây ?

Dương Hùng sẽ ghé vào tai Đỗ Hưng, mà đem chuyện giết người ở Kế Châu và đốt nhà ở Chúc Gia Điểm cùng việc đánh nhau, và mất Thời Thiên kể cho nghe.

Đỗ Hưng thấy vậy nói :

- Nếu vậy ân nhân không cần, tôi sẽ có cách cứu được Thời Thiên cho ân nhân.

Dương Hùng nói :

- Xin mời hiền đệ hãy ngồi chơi uống mấy chén rượu một thể cho vui.

Nói đoạn kéo Đỗ Hưng vào, ba người cùng ngồi uống rượu với nhau.

Đỗ Hưng nói :

- Tiểu đệ từ khi ở đất Kế Châu, nhờ được ân nhân cứu thoát, tới đây nhờ được một vị quan nhân ở đây, có lòng yêu mến giữ ở trong

nhà, để coi sóc các công việc. Hiện nay các công việc ở nhà đó, bất cứ hàng nghìn hàng vạn, đều giao phó mặc ở tay tôi, thủy chúng rất là tín nhiệm, bởi vậy tôi cũng không muốn trở về cố hương làm chi nữa.

Dương Hùng lại hỏi :

- Vị quan nhân ở đây là ai ?

- Quảng trước mặt đây có dãy núi Độc Long Cương, chia làm ba ngọn, trong đó có ba thôn trang, khoảng giữa Chúc Gia Trang, phía tây Hồ Gia Trang, bên đông này là Lý Gia Trang. Trong ba thôn ấy có tới một hai vạn nhân mã, mà duy có Chúc Gia Trang là oanh liệt hơn cả, Thái Công ở Chúc Gia Trang là Chúc Triều Phụng, có ba người con trai là Chúc Long, Chúc Hồ và Chúc Bưu, gọi là Chúc Gia Tam Kiệt, lại có một ông giáo sư tên là Thiết Bổng, Loan Đình Ngọc, sức muôn người không địch nổi, trong trang có tới hai nghìn trang khách thạo giỏi võ nghệ cả. Hồ Gia Trang thì có Hồ Thái Công làm chủ, có một người con trai tên là Phi Thiên Hồ Hồ thành, võ nghệ cũng hơi kha khá. Duy có một người con gái anh hùng nhất là Nhất Trượng Thanh Hồ Tam Nương, khiến đôi khẩu Nhật Nguyệt Dao ngồi trên mình ngựa không ai chống nổi. Còn thôn bên Đông tức là chủ nhân của tôi, họ Lý tên Ứng, hay khiến thanh gươm Hồn Thiết Điều Cương và trong lưng giắt năm con dao, giết người ngoài trăm bước như quỷ thần biến hiện vậy. Ba thôn ấy xưa nay giao ước với nhau, thế cùng sống chết, chỉ sợ bọn Lương Sơn Bạc quấy nhiễu vay lương, nên phải phòng bị cẩn thận, mà hẹn cùng tiếp ứng cho nhau. Nay tôi xin dẫn hai ngài vào Đông Trang chào Lý chủ nhân tôi, rồi cần viết thư để cứu Thời Thiên thì tất được.

Dương Hùng hỏi :

- Có phải Lý Đại quan nhân là Phác Thiên Bằng Lý Ứng vẫn có tiếng trong đám giang hồ xưa nay không ?

Đỗ Hưng nói :

- Chính ông ta đấy.

Thạch Tú nói :

- Xưa nay tôi vẫn nghe tiếng Phác Thiên Bằng Lý Ứng, là tay hảo hán ở Độc Long Cương, tới nay mới biết là ở đất này. Phải, ông ta có tiếng là người khá, chúng ta thử đến đây xem.

Dương Hùng gọi tửu bảo đến tính trả tiền hàng. Đỗ Hùng nhất định không nghe nhận lấy để trả cả, rồi dẫn Dương Hùng, Thạch Tú cùng đến Đông Trang. Được một lát, đến một nơi trang viên rất lớn, xung quanh xe lửa chứa nước trong có tường vôi cao ngất, cây liễu xanh um, trước cửa có đích kiêu cho người qua lại. Đỗ Hùng dẫn hai người vào cổng, đi tới Đại Sảnh, thấy hai bên có hơn hai mươi cỗ giá cắm toàn gươm giáo quân khí sáng choang một dãy.

Đỗ Hùng bảo với hai người :

- Các ngài hãy đứng đợi đây một lát, để tôi vào nói trước, và mời quan nhân ra tiếp kiến.

Đỗ Hùng đi vào một lát, thì thấy Lý Ứng ra. Đỗ Hùng bèn dẫn Dương Hùng, Thạch Tú lên sảnh để chào. Lý Ứng đáp lễ cẩn thận, rồi mời hai người ngồi chơi, gọi người nhà lấy rượu lên đãi.

Dương Hùng, Thạch Tú đứng dậy, kể chuyện Thôi Thiên bị bắt cho Lý Ứng nghe, và kêu xin viết giấy để cứu cho Thôi Thiên về.

Lý Ứng nhận lời, mời thầy đồ ở trong nhà viết hộ phong thư, ký tên đóng dấu tử tế, rồi sai người Phó chủ quản cỡi ngựa đem thư sang Chúc Gia Trang, để xin cho Thôi Thiên về. Phó chủ quản đi rồi, Dương Hùng, Thạch Tú đều cúi đầu bái tạ Lý Ứng.

Lý Ứng bảo hai người rằng :

- Các ngài cứ yên, thư tôi đến nơi, là họ tha người về ngay.

Nói xong đứng dậy mời hai người vào nhà trong, thiết đãi cơm rượu tử tế. Khi cơm nước xong, Lý Ứng lại hỏi các môn võ nghệ, thấy hai người ứng đối giỏi giang, thì đem lòng kính mến vô cùng.

Vào khoảng gần trưa tên Phó chủ quản đến Chúc Gia Trang đi về, Lý Ứng cho gọi vào nhà trong để hỏi chuyện. Phó chủ quản nói :

- Chúng tôi đi sang đó, đưa thư vào tận Chúc Triều Phụng, Triều Phụng đã định tha cho đem về, sau ba người con thấy vậy ra đáng

giận dữ, hục hặc mà giữ cả thư và người ở lại đó, rồi định để đem giải lên Châu...

Lý Ứng nghe nói cả kinh mà rằng :

- Hân với nhà ta đây đã kết đồng sinh đồng tử với nhau... Như thế tất tha người ta thì phải, lẽ đâu lại như thế được ? Việc này chắc là người ăn nói không khéo, cho nên sinh sự như vậy...? Đổ chủ quản phải sang đó nói rõ đầu đuôi cho Chúc Công biết mới xong.

Đỗ Hưng vâng lời mà rằng :

- Xin chủ nhân viết cho mấy chữ, thì may ra họ mới tin được.

Lý Ứng liền gọi lấy hoa tiên, viết lên thư cẩn thận, niêm vào phong bì, rồi đóng dấu ký tên huy ra ngoài bì, giao cho Đỗ Hưng lên ngựa sang Chúc Gia Trang.

Lý Ứng lại bảo với Dương Hùng, Thạch Tú rằng :

- Hai ngài cứ vững tâm, phong thư này tới nơi tất là họ phải tha về.

Hai người cảm tạ, rồi cùng nhau ăn uống bữa chiều tại đó. Khi trời đã chiều hôm không thấy Đỗ Hưng trở về, Lý Ứng lấy làm sốt ruột, sai người đi dò xét xem sao ? Được một lát thấy người báo Đỗ chủ quản đã về, Lý Ứng liền hỏi rằng :

- Có ai về đó nữa không ?

- Bẩm, chỉ có một mình chủ quản về thôi...

Lý Ứng nghe nói lắc đầu mà rằng :

- Sao quá lạ thế ? Mọi khi vẫn tử tế, sao mà hôm nay lại trở mặt như thế được.

Nói xong đứng dậy đi ra Đại Sảnh. Dương Hùng, Thạch Tú cũng đứng dậy theo ra. Khi ra tới Đại Sảnh, thấy Đỗ Hưng xuống ngựa đi vào, mặt đỏ bừng bãi, hơi thở hồng hộc, không sao nói được nên lời.

Lý Ứng hỏi :

- Công việc thế nào, người nói cho ta nghe ?

Đỗ Hưng đứng một lúc, tỉnh người lại rồi mới nói rằng :

- Chúng tôi đi sang tới Chúc Gia Trang, khỏi lần thứ ba, thì gặp ba anh em Chúc Long, Chúc Hồ, Chúc Bưu ở đó. Chúng tôi cất tiếng chào, thì Chúc Bưu quát ngay lên rằng : "Anh lại đến đây làm gì thế ?" Tôi liền cung kính bẩm rằng "Đông Nhân chúng tôi có bức thư sang hầu" Chúc Bưu nghe dứt lời, thì biến ngay sắc mặt mà mắng rằng : "Chủ nhân nhà anh không biết gì cả... lúc sớm đã sai đưa đem thư sang, để xin tha cho tên Thời Thiên là giặc ở Lương Sơn, nhưng mà ta đây định đem lên giải phủ... Còn đến đây làm gì nữa...?". Tôi lại nói : "Tên Thời Thiên không phải là giặc ở Lương Sơn, hán là người ở Kế Châu đến thăm chơi với Đông Nhân của tề trang tôi, sau chẳng may đốt mất gian điểm ở bên quý trang đây, vậy để ngày mai Đông chủ tôi xin làm đến lại vào đó... Xin các ông rộng ơn mà tha hán cho...". Ba anh em họ Chúc đều thét lên rằng : "Không tha... Không tha..." Tôi lại nói : "Xin quan nhân nom qua bức thư của Đông chủ tôi sẽ biết". Chúc Bưu cầm lấy thư không bóc ra xem, vội xé nát cả thư mà sai thét người đuổi tôi ra cửa. Chúc Bưu, Chúc Hồ lại nói rằng : "Đừng nên trêu tính nóng lão gia, gọi là..." Ba chàng súc sinh thực vô lễ quá, chúng tôi không dám nói ra đây... Hán lại còn bảo rằng : "Không khéo thì Lý... cũng bọn giặc Lương Sơn, để ta bắt mà giải lên quan một thể...". Nói đoạn lại quát trang khách toan bắt cả tôi giữ lại ở đó, sau tôi nhảy tót lên ngựa phi thẳng một mạch về đây, trong lòng cảm tức không biết tới đâu mà kể ? Thực là uổng cả công giao kết bao lâu, tới nay không còn chút gì là tử tế cả...

Lý Ứng nghe nói, mặt bắng bắng như lửa cháy, không sao cầm dạng, liền thét trang khách mau mau đóng ngựa để đi.

Dương Hùng, Thạch Tú can rằng :

- Xin quan nhân hãy thư tâm lại, không nên vì chúng tôi, mà bỏ mất nghĩa khí của các ngài từ xưa tới nay.

Lý Ứng nhất định không nghe, vào phòng mặc áo giáp hoàng kim, trước sau có miếng yểm tâm bằng mặt thú, ngoài khoác áo đại hồng bào, lưng giắt năm khẩu phi đao, đầu đội mũ cánh phượng, tay cầm

thanh giáo điểm cương, ra chọn lấy ba trăm trang khách để sắp sửa cùng đi. Đỗ Hùng cũng mặc giáp cầm thương lên ngựa dẫn hai mươi quân kỵ đi theo ? Dương Hùng, Thạch Tú cũng vác đao đi theo sau ngựa Lý Ứng, mà kéo thẳng sang Chúc Gia Trang. Khi mặt trời gần tối núi Độc Long, Lý Ứng liền cho quân mã dàn thành trận thế, rồi gọi ba con họ Chúc ra mà máng nhểc.

Nguyên Chúc Gia Trang làm chính trên núi Độc Long, xung quanh có hào rỗng, trong có ba tầng thành xây toàn bằng đá rần, cao ước hai trượng có hơn. Trước sau có hai tòa cửa, trong đều có đích kiêu qua lại, bốn bên tường đều có quân khí sáng choang tại các điểm canh ở đó. Trên gác cổng có đề trống trận, cùng các đồ thanh la, để phòng khi động dụng. Bấy giờ Lý Ứng trên mình ngựa, quát máng mấy câu, thì thấy cửa trang tung mở, rồi thấy Chúc Bưu cười ngựa đỏ, dẫn năm sáu mươi tên kỵ xông ra.

Lý Ứng trở mã máng rằng :

- Quân kia ! Miệng chưa ráo hơi sữa, cha các người đã với ta kết nghĩa cùng nhau, đồng sinh đồng tử để bảo vệ lấy thôn trang. Mọi khi nhà người có việc gì, cần người ta phải trả, cần đồ đạc ta phải đưa, thế mà nay có một người quen, đã hai phen viết thư, người cũng không trả, lại còn xé thư mà sỉ nhục đến tên ta là nghĩa lý gì vậy ?

- Nhà ta tuy có giao kết, thế cùng đồng tâm sống chết, là cốt để trừ bất giác Lương Sơn mà trừ tai hại cho thiên hạ. Nay người lại liên kết với giặc Lương Sơn, thì tất là trong lòng mưu phản, khi nào ta chịu tha cho...

- Bay bảo người gì ở Lương Sơn. Bay đổ cho người lương thiện như thế, phỏng đáng tội gì ?

Chúc Bưu cười rằng :

- Tên giặc Thời Thiên đã thú nhận cả rồi, người còn chống chế làm chi cho mệt ? Không lui về thì ta bắt cả mà giải quan tất cả bây giờ ?

Lý Ứng cả giận, vỗ ngựa múa gươm vào đánh Chúc Bưu. Chúc Bưu cũng phóng ngựa ra đánh Lý Ứng. Đôi bên đánh nhau trước mặt

núi Độc Long chừng bảy tám mươi hiệp, thì Chúc Bưu không địch nổi Lý Ứng, bèn giật ngựa để chạy, Lý Ứng phóng ngựa đuổi theo.

Chúc Bưu ngồi trên mình ngựa, cắp giáo vào một bên, rồi tay tả cầm cung, tay hữu lấy tên, quay lại nhằm bắn vào Lý Ứng, Lý Ứng nghe tiếng dây cung bật, liền né mình để tránh, thì bị mũi tên bắn phải cánh tay giật mình ngã ngay xuống ngựa, Chúc Bưu liền quay lại hô người ra bắt. Dương Hùng, Thạch Tú thấy vậy, hét lên một tiếng, rồi múa dao xông vào để đánh Chúc Bưu. Chúc Bưu không địch nổi hai người, liền quay ngựa về để chạy, bị Dương Hùng chém cho một nhát ở cẳng sau ngựa, con ngựa hang máu đạp hất luôn mấy cái, làm cho Chúc Bưu ngã lan xuống đất.

Tại quân kỳ ở Chúc Gia Trang thấy vậy đều bán tên tua tua. Dương Hùng, Thạch Tú mình không áo giáp che tên, đành bỏ Chúc Bưu mà chạy mau cho thoát, Đỗ Hưng cứu Lý Ứng vát lên mình ngựa chạy về trước, còn Dương Hùng, Thạch Tú theo đám trang khách chạy về sau. Bọn nhân mã Chúc Gia theo đuổi hai ba dặm, thấy mặt trời đã tối, liền kéo nhau trở về mà không đuổi nữa. Đỗ Hưng đem Lý Ứng về tới nhà, vợ con đổ ra phục dịch, nhổ mũi tên lên, cởi áo giáp ra, đem thuốc kim sang rịt vào chỗ bị thương, rồi cùng nhau bàn chuyện Chúc Gia Trang.

Dương Hùng, Thạch Tú nói với Đỗ Hưng rằng :

- Việc này đã xảy ra như thế, thì Thời Thiên khó lòng được thoát, thực anh em chúng tôi làm phiền lụy đến Đại quan nhân, không biết lấy gì mà báo đáp được. Vậy anh em chúng tôi phải trở về Sơn Bạc cầu cứu với Tiểu Cái, Tống Giang cùng các vị Đầu Linh đến đây để báo thù cho Đại quan nhân, và cứu Thời Thiên mới được...

Nói đoạn đến từ tạ với Lý Ứng để xin đi. Lý Ứng bảo với hai người rằng :

- Việc này không phải là tôi không dụng tâm, song sự xảy ra như thế, thì không biết làm sao cho được, xin hai ngài tha lỗi đi cho.

Đoạn rồi gọi Đỗ Hưng lấy vàng bạc đưa tặng hai người. Dương Hùng, Thạch Tú nhất định từ chối không nhận. Sau Lý Ứng cố vật

nài mãi, hai người đành phải nhận tiền nong, rồi cùng nhau bái tạ Lý Ứng mà đi ra. Đỗ Hưng đưa chân hai người ra đến đường cái, trở lối cho đi rồi từ biệt, trở về thôn trại. Khi Dương Hùng, Thạch Tú đi gần tới Lương Sơn Bạc, xa nom thấy một tòa tửu điểm mới lập, có Thạch Dũng coi giữ ở đó.

Bấy giờ Thạch Dũng thấy hai người lạ mặt, hỏi thăm lối lên sơn trại, liền chạy đến hỏi rằng :

- Các ngài ở đâu đến đây ? Hỏi thăm lên sơn trại có việc gì ?

Dương Hùng đáp :

- Chúng tôi ở Kế Châu đến đây...

- Chẳng hay ngài là Thạch Tú tức hạ đó chăng ?

- Tôi là Dương Hùng, người anh em tôi đây là Thạch Tú... Sao Đại Ca lại biết đến tên Thạch Tú được ?

Thạch Dũng vội vàng đáp rằng :

- Chết nỗi ! Thế mà chúng tôi không biết, đạo trước Đới Tung Ca Ca có ở Kế Châu về, có thuật đến đại danh của huynh trưởng, nay được ngài lên đây thực là may lắm.

Nói đoạn ba người cùng khiêm nhường ngồi nói chuyện với nhau. Trương Hùng đem các chuyện trước thuật hết cho Thạch Dũng nghe. Thạch Dũng liền sai đem rượu tiếp phong ra mời hai người, rồi vào Thủy Đình bán tên ra hiệu. Được một lát có tên tiểu lâu la ra chở một chiếc thuyền trong đám bụi lau ra để đưa vào sơn trại. Kế tới đến Thạch Dũng lên trại báo trước, rồi thấy Đới Tung, Dương Lâm xuống núi, để đón vào Đại trại. Bấy giờ các Đầu Lĩnh nghe nói, có hảo hán mới vào nhập đảng, thì bảo nhau tới Tự Nghĩa Sảnh để tiếp đãi, Đới Tung, Dương Lâm dẫn Dương Hùng, Thạch Tú vào chào Tiểu Cái, Tống Giang cùng các vị Đầu Lĩnh. Tiểu Cái hỏi tung tích hai người, Dương Hùng liền đem chuyện thâm thúy về võ nghệ kể cho mọi người nghe, ai nấy đều lấy làm vui mừng, mà nhường ghế cùng ngồi nói chuyện.

Dần dà Dương Hùng kể đến chuyện đi qua Chúc Gia Trang, có người anh em là Thời Thiên, ăn cắp con gà của điểm, đến nổi đốt nhà bị bắt sinh sự lỗi thời, kể hết cho các vị nghe mà nói rằng :

- Ba con nhà họ Chúc rất là vô lễ, trong khi đánh nhau với Lý Ứng chỉ một niềm chửi mắng bọn hảo hán, ở Lương Sơn Bạc, mà thể quyết bất cả tội mà đem nộp quan thì mới thỏa, anh em chúng tôi nghe thấy vậy, rất là khổ cực trong lòng, song sức yếu thế cô đành phải chịu mà không làm sao được.

Tiểu Cái nghe dứt lời, dùng dùng nổi giận mà quát lên rằng :

- Quân đầu ! Dem chém hai người này đi cho ta.

Tống Giang nghe nói vội gạt đi rằng :

- Sao Ca Ca lại vội nóng thế ? Hai vị tướng sĩ, xa xôi nghìn dặm tới đây, cũng cốt mong cùng mình, để đồng tâm hiệp lực, vậy chưa chi Ca Ca đã sai chém là nghĩa làm sao ?

Tiểu Cái nói :

- Bọn hảo hán ở Lương Sơn Bạc chúng ta, sau khi giết bỏ Vương Luân, đều lấy trung nghĩa làm trọng, mong cho thi hành ân đức ra khắp dân gian, anh em ở trên núi đi đâu, cũng không dám làm chi mất tiếng, mà các vị mới lên đây, cũng lòng lẫy ra tay hào kiệt, không hề chịu kém với ai ? Nay hai người này dám đem danh nghĩa hảo hán Lương Sơn Bạc, đi ăn cắp con gà, để đến nỗi giảm mất giá trị anh em, vậy xin chém hai người để làm hiệu lệnh, rồi tôi sẽ đem quân đi đánh Chúc Gia Trang, cho khỏi mang tiếng Lương Sơn mới được... Chúng đầu, đem chém mau.

Tống Giang cản ngăn rằng :

- Không được ! Ca Ca không nên thế. Ca Ca không nghe kỹ, vừa rồi hai hiền đệ đã nói : vì Thời Thiên là hạng người thế nào, cho nên mới bị nạn Chúc Gia Trang như thế, có phải hai vị hiền đệ làm điểm nhục sơn trại ta đâu ? Bình nhật tôi cũng thường nghe nói : Bọn Chúc Gia Trang lại muốn đối địch với sơn trại ta đây, song xin Ca Ca hãy thư tâm bớt giận, hiện nay sơn trại ta binh lương sẵn đủ không kém chi ai, vả chăng cũng không phải ta đây sinh sự, đó chẳng qua là họ

muốn bới lòng tìm vết gậy chuyện với ta, bất nhược tiện đây ta trừ khử nó đi, để kiếm lấy mấy năm lương thực, chẳng hóa ra uy thế cho sơn trại ta lắm sao ? Duy Ca Ca là ông chủ sơn trại không thể chốc lát mà khinh động ngay được, vậy tiểu đệ tuy là kẻ bất tài, cũng xin lĩnh một chi binh mã, nhờ anh em xuống núi một phen, nếu không trừ nổi Chúc Gia Trang, thì quyết thể không về sơn trại nữa. Tiểu đệ phen này một là giữ lấy thanh giá cho sơn trại, hai là khỏi bị chúng sĩ nhục chê bai, ba là kiếm ít tiền nong để cùng chi dùng, mà bốn là mời Lý Ứng lên nhập đảng cho vui, xin Ca Ca nghĩ thể mới được.

Ngô Học Cửu nói :

- Tống Minh Ca Ca dạy như thế tức phải... Có lẽ nào giết hại chân tay trong sơn trại cho đành.

Đới Tung nói :

- Nếu Tiểu Ca Ca không bằng lòng, thì xin chém ngay tiểu đệ là hơn, chớ nên làm mất đường lối đi lại của anh hùng như thế.

Các Dấu Lĩnh cùng ra sức khuyên can, bấy giờ Tiểu Cái mới thư tâm mà tha cho Dương Hùng, Thạch Tú. Hai người cùng đem lời thành thực mà tạ cùng các vị Dấu Lĩnh.

Tống Giang lại đem lời nói với hai người :

- Hiền đệ chớ nên đem lòng nghi ngại, vì hiệu lệnh của sơn trại tất phải như thế, dẫu Tống Giang tôi có lỗi cũng phải chém ngay, chứ không thể nào tha được. Hiện nay mới lập Thiết Diện Khổng Mục Bùi Tuyên là Quân Chính Tư, phạm các việc thưởng phạt, đều có điều lệ phân minh, xin hai hiền đệ biết cho.

Dương Hùng, Thạch Tú đều vâng lời tạ lại, rồi cùng ngồi, vào vai dưới Dương Lâm. Bấy giờ tiểu lâu la trong sơn trại vào để chào hai vị Dấu Lĩnh mới, nhất diện đạt tiệc an mừng, rồi dọn phòng cho hai người nghỉ, và cát cho mỗi người mười tên tiểu lâu la để hầu.

Sáng hôm sau, khi yến tiệc xong, trong sơn trại lại tụ họp để thương nghị các việc, Tống Giang cho gọi Bùi Tuyên để chọn người đi xuống núi, mà các vị Dấu Lĩnh để cùng xuống đánh Chúc Gia Trang. Khi bàn định xong, ngoài Tiểu Cái làm chủ sơn trại, thì có Ngô Học Cửu,

Lưu Đường, ba anh em họ Nguyễn, cùng Lã Phương, Quách Thịnh ở lại coi giữ sơn trại, và các người coi giữ bến nước, trông tửu điểm đều giữ nguyên chức cũ. Lại cất các vị Đẩu Linh mới đến là Mạnh Khanh, để thay Mã Lân giám đốc thuyền chiến, còn các vị Đẩu Linh chia làm hai đội chỉnh bị mà ra đi.

Đội thứ nhất Tống Giang, Hoa Vinh, Lý Tuấn, Mục Hoàng, Lý Quỳ, Dương Hùng, Thạch Tú, Hoàng Tín, Âu Bàng, Dương Lâm dẫn ba nghìn tiểu lâu la, ba trăm quân mã xuống núi đi trước; Đội thứ nhì Lâm Xung, Tán Minh, Đới Tung, Trương Hoàn, Trương Thuận, Mã Lân, Đặng Phi, Vương Nuy Hổ, Bạch Thắng, dẫn ba nghìn tiểu lâu la, cùng ba trăm quân kỵ, tiếp ứng đi sau. Lại định cho hai tiểu trại ở bến Kim Sa, và bến Áp Chủy chỉ để Tống Văn và Trình Thiên Thọ coi giữ, còn thì phải vận lương đi tiếp ứng việc quân. Khi đó Tiểu Cái đi đưa xuống khỏi núi rồi, Tống Giang cùng các vị Đẩu Linh kéo quân ra đi. Khi tới núi Độc Long còn cách chừng hơn một dặm, liền cho tiền quân hạ trại ở đó.

Tống Giang ngồi trong trướng bàn với Hoa Vinh rằng :

- Ta nghe đường vào Chúc Gia Trang rất là tào tạp khó hiểu; chưa có thể nào mà tiến binh được ngay, vậy sai hai người đi dò la đường sá trước, rồi sẽ kéo binh đến đánh là hơn. Nhưng không biết trong đám anh em có ai là người đi được.

Vừa nói dứt lời, thì thấy Lý Quỳ đứng lên nói rằng :

- Dám bẩm Ca Ca, tôi bấy lâu rồi rồi chưa giết một người nào. Vậy xin Ca Ca cho tôi đi trước.

Tống Giang nói :

- Người đi không được, có phải là phá trận đánh giặc sẽ dùng người đi trước, còn việc đi do thám này, không thể dùng người được.

Lý Quỳ cười mà rằng :

- Một cái xóm khốn nạn ấy, cần gì mà Ca Ca phải khó nhọc, cứ để cho tôi mang vài trăm lâu la sẵn vào, gập thành nào chém chết thành ấy là xong, việc gì phải do thám cho phiền...?

Tổng Giang quát rằng :

- Không được nói càn, người hãy đứng vào xó vách kia, bao giờ gọi đến sẽ hay.

Lý Quỷ bất đắc dĩ phải chạy ra mà nói một mình rằng :

- Đánh một thôn con này, mà phải làm rộn lên như thế.

Tổng Giang gọi Thạch Tú đến mà nói :

- Hiện đệ đã đi quá đó một lần, vậy hiện đệ khá cùng Dương Lâm đi do thám đường lối một phen xem sao ?

Thạch Tú nói rằng :

- Hiện nay binh mã kéo đến ầm ầm như thế, tất trong họ phải phòng bị rất nghiêm, vậy chúng tôi phải an mặc giả dạng thế nào, thì mới vào lọt được ?

Dương Lâm nói :

- Để tôi giả làm pháp sư đi giải ma, mình giắt đoản đao tay cầm pháp hoàn, khua lác ầm lên, rồi bác cử nghe pháp hoàn mà đi gần nhau mới được.

Thạch Tú nói :

- Khi tôi ở Kế Châu hay đi bán củi, để tôi gánh một gánh củi, rồi cùng giắt đoản đao vào lưng, nếu có động dụng việc gì, thì đoàn gánh ta quay ra cũng được rồi.

Dương Lâm khen phải mà rằng :

- Nếu vậy anh em ta phải sửa soạn mau mau, để sáng mai đi sớm cho được việc.

Sáng hôm sau, Thạch Tú gánh một gánh củi đi vào thôn trước. Khi đi được hơn hai dặm, thấy đường lối ngang tắt quanh co, bốn mặt đều là ao rãnh giống nhau, cỏ cây rậm rạp, rất là khó hiểu. Thạch Tú đặt gánh củi định nghỉ một lát, thì thấy tiếng pháp hoàn leng keng ở phía sau. Đoàn rồi thấy Dương Lâm đầu đội nón chiến rách, mình mặc áo pháp sư cũ, tay cầm pháp hoàn vừa khua lác vừa đi đến. Thạch Tú trông trước trông sau không thấy ai, liền gọi Dương Lâm mà bảo rằng :

- Ở đây đường tắt ao nhiều, không biết lối nào với lối nào đi về với Lý Ứng trước cả. Hôm ấy trời đã chiều hôm, họ quen đường đi vun vút, mình cũng không sao mà nhận được.

Dương Lâm nói :

- Không cần tìm đường tắt làm gì, mình cứ chọn những chỗ đường cái mà đi cũng được rồi.

Nội đoàn Thạch Tú lại gánh gánh củi lên vai, mà theo đường cái đi vào. Chợt thấy phía trước mặt có mấy nóc nhà, và mấy ngôi hàng thịt hàng rau ở đó. Thạch Tú liền đến trước tử điểm rồi đặt gánh xuống, vào nghỉ trong hàng, chàng nhác trông các cửa hàng đều để gương giáo sáng quắc, người nào người ấy đều có hai miếng vải vàng ở đằng trước đằng sau, viết chữ Chúc rất lớn, cả các người qua lại ngoài đường cũng như thế.

Thạch Tú thấy vậy, liền chạy ngay đến trước mặt một người già cả, chấp tay vái chào mà hỏi :

- Thưa cụ, cụ làm ơn bảo cho chúng tôi : Phong tục ở đây là chỗ nào ? Sao lại bày quân khí ngoài cửa như vậy ?

Ông già hỏi :

- Bác là người ở đâu đến đây mà lại không biết ? Nếu vậy bác phải đi mau mới được.

- Thưa cụ, tôi là bọn buôn tảo ở Sơn Đông chẳng may mất cả vốn liếng, không dám về làng, phải dẫn củi đến đây để bán, nhưng không biết phong tục và đường lối ở đây, xin cụ bảo giúp cho.

- Thôi, anh hãy nấp vào một nơi, ở đây sắp sửa đánh nhau to đấy.

- Thưa cụ, đây là một chỗ thôn mạc tốt thế này, có việc gì mà đến đánh nhau to ?

- Nếu quả thị bác không biết, để tôi nói cho mà nghe. Chỗ này gọi là Chúc Gia Thông, trên núi kia tức là dinh Chúc Triều Phụng. Nay vì bất hòa với bọn hảo hán Lương Sơn, họ kéo quân mà đến đóng ở cửa thôn, vì còn sợ đường lối ngoắt ngoéo nên chưa dám vào. Hiện nay trong Chúc Gia Trang hạ lệnh cho tất cả trong thôn chúng tôi,

nhà nào cũng phải sập sần khí giới, và chọn những người khỏe mạnh, để đợi lệnh mà cứu ứng đánh nhau...

- Vậy thôn cu đây có bao nhiêu nhà ở ?

- Những một thôn Chúc Gia chúng tôi đây cũng có tới hai vạn người, còn hai bên đông tây lại có hai thôn nữa, thôn bên đông là Phách Thiên Bàng Lý Ứng đại quan nhân, và thôn bên Tây là Hồ Thái Công có người con gái là Hồ Tam Nương biệt hiệu là Nhất Trụ Thanh rất là tài giỏi.

- Thế thì còn sợ gì Lương Sơn Bạc nữa ?

- Phải, khi tôi mới đến đây không thuộc đường đi, cũng có lẽ bị bắt chứ chẳng chơi...

- Sao cu lại nói thế ?

- Trong thôn tôi đây, trước người ta thường có câu rằng : "Nực cười Chúc Gia Trang. Đường lối rất hiểm ác. Lúc vào còn dễ dàng, khi ra khó lòng thoát !".

Thạch Tú nghe đến đó, liền khóc òa lên, cúi rạp xuống lạy ông già mà nói :

- Chúng tôi là một kẻ giang hồ lưu lạc, tiêu hết tiền nong, về làng không được, nay gánh củi đến đây để bán, lỡ khi gặp cuộc đánh nhau, thì lúng túng không biết lối ra, thực là khổ quá... Xin Gia Gia thương đến chúng tôi, mà chỉ bảo đường lối cho chúng tôi ra, tôi xin đem gánh củi để biếu Gia Gia cả.

Lão già có ý thương hại mà rằng :

- Khi nào tôi nhờ lấy gánh củi của anh, anh hãy vào đây an cơm uống rượu đã.

Thạch Tú bái lạy, gánh gánh củi theo ông lão vào trong nhà. Ông lão đem cơm rượu ra cho Thạch Tú an uống.

Đoạn rồi Thạch Tú lạy tạ, mà nói :

- Xin Gia Gia làm phúc trở đường lối cho ra.

Ông già nói :

- Bây giờ anh đi đường trong thôn, cứ thấy chỗ nào có cây dương tráng thì rẽ theo lối đó. Bất vấn là đường rộng hay hẹp, hễ có cây dương tráng là đường sống, bằng không thì toàn là đường chết cả. Nếu loanh quanh lẫn lộn thì không có đường đi, mà không khéo chết ở giữa đường cũng nên. Trong đó toàn rác chông gai hết cả, nếu đi lạc vào đó là họ tóm được ngay, không còn trốn đâu cho thoát nữa... Thạch Tú lạy tạ rồi hỏi rằng :

- Dám hỏi cao tính Gia Gia là gì ?

Lão già đáp :

- Trong thôn này toàn họ Chúc cả, duy có tôi là họ Chung Ly ở đây mà thôi...

Thạch Tú nói :

- Bây giờ cụ cho chúng tôi được ăn uống no say, mai sau có dịp đến ơn cụ...

Đương khi nói chuyện, thì bỗng thấy phía ngoài ầm ầm cả lên, rồi thấy người nói lao xao, bắt được một anh đi do thám đem về để nộp. Thạch Tú lấy làm kinh ngạc, theo ông già ra xem, thấy một nhóm bảy tám người quân dong một anh chàng đi qua. Khi nom kỹ thì chính là Dương Lâm, bị chúng cởi trần trời chạt, mà dong đi tới đó.

Thạch Tú đau đớn trong lòng, vò hỏi anh kia rằng :

- Người phải bắt kia là một người nào ? Làm sao lại trời như thế ?

Ông già đáp :

- Anh không nghe họ nói : là bắt người đi do thám của Tống Giang đó sao ?

- Sao nó dễ cho bắt được như thế ?

- Thằng ấy to gan lắm, dám một mình giả dạng làm pháp sư vào do thám ở đây... Đường đi không biết, cứ đâm vào đường cái để đi, làm gì không chết. Người ta thấy cậu đi loạng choạng lảo đảo, tất là họ báo quan nhân để bắt chứ ai tha ? Và rồi hắn còn rút dao ra đâm chết bốn năm người, sau trong thôn kéo ra đông quá, cậu không sao

địch nổi, đành phải để cho họ bắt mới xong. Có người nhận biết anh ta là Cẩm Báo Tử Dương Lâm đấy...

Nói vừa dứt lời, bỗng ở ngoài quát lên rằng :

- Đệ Tam Quan nhân trên trang, sắp đi tuần qua đó... Thạch Tú ghé vào chỗ khe cửa nom ra thì thấy phía trước có hai mươi đôi gươm trường, phía sau có đến năm người cưỡi ngựa, cung tên ở tay, lại có bốn năm đôi ngựa tuần đi đóng nhau, rồi có một vị thiếu niên trắng sì cưỡi ngựa bạch tuyết, mũ giáp chỉnh tề, lưng đeo cung tên, tay cầm gươm bạc đi giữa.

Thạch Tú nom thấy người đó lại giả vờ hỏi ông già rằng :

- Vị tướng công đi đó là ai ?

- Người ấy là Chúc Bưu, con thứ ba của Chúc Triều Phụng, sắp kết duyên với Hồ Tam Nương bên thôn đó. Nhà ông ta có ba người con, nhưng người này giỏi hơn cả.

Thạch Tú lại vãi ông già mà rằng :

- Xin cụ làm ơn chỉ lối cho tôi ra.

Lão già nói :

- Hôm nay đã chiều rồi, nếu ra đây mà gặp đánh nhau, thì anh nguy mất.

- Vậy xin Gia Gia cứu tôi với.

- Anh hãy ở nhà tôi một đêm, sáng mai vô sự, thì mới có thể đi được.

Thạch Tú phải vâng lời bái tạ, rồi ở lại đó. Được một lát lại nghe thấy năm tin thám mã đến báo, rồi có người dặn các nhà rằng : "Đêm nay cứ trông hiệu đèn đỏ là ra công gắng sức để thu bắt bọn Lương Sơn, mà giải quan lấy thưởng.

Bấy giờ Thạch Tú lại hỏi ông già :

- Người đó là ai ?

- Ông ấy là quan Bộ Đạo tuần tiểu ở đây, ước hẹn đêm nay là bắt Tống Giang đó.

Thạch Tú nghe nói, trong lòng vẫn vương nghĩ ngợi hồi lâu, rồi thấp dóm đi vào nhà sau để ngủ.

Nói về quân mã Tống Giang đóng ở ngoài cửa thôn, đợi mãi không thấy Dương Lâm, Thạch Tú về báo, liền sai Âu Bằng đi theo ra ngoài cửa thôn để thám thính xem sao.

Âu Bằng đi thám thính, rồi trở về báo rằng :

- Khi vào khỏi cửa thôn, thấy người nói xôn xao là mới bắt được một tên thám tử, sau thấy địa thế khuất khúc khó hiểu, nên tôi đành phải trở về, mà không dám vào nữa.

Tống Giang nghe báo cả giận mà rằng :

- Nếu vậy thì hai anh em tất là bị bắt mất rồi, ta đợi làm sao được nữa ? Đêm nay ta phải tiến binh mau mau để đánh cứu anh em mới được, chẳng hay các vị Dấu Linh nghĩ sao ?

Vừa nói xong, thì thấy Lý Quỳ kêu lên rằng :

- Tôi xin đi đánh trước, xem chúng nó thế nào ?

Tống Giang nghe nói, liền truyền tướng lệnh cho quân sĩ nghiêm đội ngũ để tiến đánh : Lý Quỳ, Dương Hùng đi đội thứ nhất làm tiên phong. Lũ Lý Tuấn dẫn làm hậu tập. Mục Hoàng đi đạo quân bên tả, Hoàng Tín đi bên hữu, Tống Giang, Hoa Vinh, Âu Bằng đi giữa, mở cờ rồng trống, dàn gươm múa phủ, rồi ba quân kéo thẳng tới Chúc Gia Trang.

Khi đi đến Độc Long Cương thì trời đã gần tối, Tống Giang liền thôi thúc tiến quân ra sức đánh phá Chúc Gia Trang. Lý Quỳ cỡi trần trùng trục, tay cầm song phủ, hàng hải xông vào gần đến trước cửa trang, thì thấy địch kiêu đã cất lên cao, mà trong cửa trang không có đèn dóm chi cả. Lý Quỳ thấy vậy, liền lội sấn xuống nước để xông vào.

Dương Hùng ngán lại mà rằng :

- Không được, cửa trang đóng chặt thế kia tất là có kế sách, phải đợi Ca Ca đến đây để bàn định xem sao ?

Lý Quỳ nóng tính máng lên rằng :

- Thằng cha già Chúc Thái Công đâu ? Có Hắc Toàn Phong Gia Gia ở đây...

Chàng mắng chửi luôn mấy tiếng, cũng không thấy ở trong động tĩnh chi cả. Được một lát quân mã di giữa của Tống Giang tiến đến. Dương Hùng bèn đem tình hình báo cho Tống Giang biết.

Tống Giang ngừng nom lên trên trang, quả nhiên không thấy quân mã guom giáo, thì trong lòng lấy làm nghi hoặc, rồi chợt nghĩ một mình mà nói lên rằng :

- Chết nỗi ! Cái này ta lắm rồi. Trong Thiên Thu đã nói : Việc binh không nên bạo động, vậy mà ta vội vàng đem quân vào tận đến đây, thực khờ dại quá ! Bây giờ trong trang không thấy động dạng chi, chắc là họ có mưu kế chứ không, âu ta phải lui quân mau mới được.

Lý Quỳ nghe nói, kêu lên rằng :

- Ca Ca, quân mã đã kéo đến đây, lẽ nào lại chịu lui. Để tôi đánh xông vào trước rồi cứ vòng theo tôi mà đi.

Bấy giờ trang khách ở trong, thấy quân mã Tống Giang đã kéo đến đó liền nổi hiệu pháo, bật mấy trăm bó đuốc lên, rồi đứng trên chòi canh bắn xuống rào rào như mưa. Tống Giang thấy vậy, liền kéo quân về lối cũ.

Chợt đâu thấy toán hậu quân của Lý Tuấn, sôi lên sùng sục, rồi thấy kêu lên rằng :

- Đường về tắc trở, tất là có quân phục ở đâu đây...

Tống Giang nghe vậy, liền truyền cho quân ngựa xông pha bốn mặt để tìm lối đi. Lý Quỳ múa đôi phủ chạy ngược chạy xuôi, toan tìm người để chém, song trước sau không thấy một tên trang khách nào. Chợt lại thấy trên núi Độc Long nổi một tiếng hiệu nữa, rồi bốn bên bỗng kêu hò ầm ỹ cả lên, làm cho Tống Giang kinh ngạc rụng rời không biết lối nào mà rờ.

Mới hay :

Anh hùng lại gặp anh hùng,

Những tay thao lược non sông còn nhiều,

Giữa trường khói lửa đầu lâu,
 Tâm can phải vững cơ mưu phải già.
 Ngất trời một trận phong ba,
 Non gan hổ dễ vượt qua tới ngàn ?
 Sinh tồn ở cõi nhân gian.
 Ai ơi ! Trông đó mà toan lấy mình...

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Người ta nói rằng : Có chém tre, gỗ rắn, mới biết sức dao hay; Vậy có gặp sự khó khăn mới biết tay kỳ bút ! Hồi này cốt tả Tống Giang đánh Chúc Gia Trang. Hỡi ôi ! Đánh Chúc Gia Trang cũng chỉ tâm thường của sự chiến đấu, sao đủ triển tài năng diễn tả của Thi Nại Am ? Cho nên chưa chế ra văn, đã trước chế ra đề, tả bên đông Chúc Gia, có một Lý Gia Trang, bên tây Chúc Gia, thêm một Hồ Gia Trang, ba trang liên kết với nhau, thế như hùm hổ, đánh đông thì giữa đưa tây cúa, đánh tây thì giữa đưa đông cúa, đánh giữa thì đông tây xô lại cúa... Ôi như thế thấy đề tài nghe khó khăn thay ! Khắc nào sáu ngựa chạy đông một cương khôn giữ. Lửa rồi nổi lên, một tay khôn chứa... Thi Nại Am mới hồi lòng gấm, gơ tay vóc, uốn lời mềm, chấm mực tốt, mà trước khi Dương Hùng, Thạch Tử chưa đến Lương Sơn, đã tả Lý Ưng bên đông, gơ ra tay hữu. Vào tới hồi này, Tống Giang đem mười sáu viên hổ tướng, lột máu đánh ra, toan sinh cầm Tây Hồ, đó gọi là giờ đến tay tả, mà phải chạy đông tây, muốn diệt Chúc Gia Trang mà chẳng tương dễ như trời một con gà vậy ?

Đó ! Thi Nại Am đã đem đầu đề khó ra, tới lúc nào để lại có phép đảo đi, được khéo đến thế ? Người nào đem cuối thiên ra bàn văn nói dài, tức chưa hiểu sự đó, sao chẳng xem trù tính tự đầu thiên, tới khi hạ bút, tả ra thấy muôn phần khó vậy.

Xem tả Lý, Chúc đánh nhau, thế lực ngang nhau, chưa lấy làm thú, còn ngại nhân đó mà hai nhà không chịu ngừng tay, để đưa ra bút thế tả Tống Giang tới đánh, nên phép hành văn có lúc chiếm một bút tả ra, lau một bút chưa chép. Tả Thạch Tử một đoạn dò đường, như vẽ ra một người tình tế, đọc đến càng tưởng tác giả đủ mọc kỳ tài mới tả nổi ra.

HẾT TẬP II

MỤC LỤC

- Hồi thứ hai mươi bốn	
BẦY MƯU GIAN BỌM GIÀ ĐỒ KHÁCH HAM TÌNH DỤC GÁI DĨ GIẾT CHỒNG	3
- Hồi thứ hai mươi lăm	
CỨU THỨC GIẤU XƯƠNG CHỜ KHÁCH HIỆP VÔ TÔNG GIẾT CHỊ TẾ HỒN ANH	17
- Hồi thứ hai mươi sáu	
ĐƯỜNG MẠNH CHÂU, ĐƯỜNG DẠ THỎA BÁN THỊT NGƯỜI BỜ THẬP TỰ VÔ ĐỘ DẤU GẬP HẢO HÂN	40
- Hồi thứ hai mươi bảy	
CỤ MẬT QUÂN DOANH ANH TỬ CỨNG CỔ MỘ DANH HẢO HÂN, CẬU TRẺ RA ÂN	52
- Hồi thứ hai mươi tám	
TRẠI BÌNH AN, LẠY CẦU CÓ NGHĨA SĨ RỪNG KHAI HOẠT SAY ĐÁNH TƯỜNG MÔN THẦN	66
- Hồi thứ hai mươi chín	
THI ÂN BA PHEN VÀO LAO NGỤC VÔ TÔNG MỘT PHEN NÁO PHI VÂN	79
- Hồi thứ ba mươi	
TRĂNG SÁNG MÀI DAO, BẢO OÁN GIẾT NHÀ ĐỒ GIÁM TRỜI ĐÊM LÁNH NẠN GIẢ SƯ QUA NÚI NGÕ CÔNG	96
- Hồi thứ ba mươi một	
VÔ HẠNH GIẢ SAY RƯỢU BỊ BẮT TỔNG CÔNG MINH GẬP NẠN ĐƯỢC THA	112

- Hồi thứ ba mươi hai	
XEM NGAO SƠN TỔNG GIANG BỊ BẮT NÁO PHONG TRẠI HOA MINH BẢO THỦ	134
- Hồi thứ ba mươi ba	
ĐƯỜNG THANH CHÂU TRẦN TAM SƠN RA SỨC NÚI THANH PHONG TÍCH LỊCH HỎA MẮC MƯU	151
- Hồi thứ ba mươi tư	
NƠI NỮ ĐIỂM THẠCH DÔNG ĐUA THU VỤNG LƯƠNG SƠN HOA VINH BẮN NHẬN	170
- Hồi thứ ba mươi lăm	
VỤNG LƯƠNG SƠN NGỒ DỪNG CỬ ĐỐI TUNG NÚI YẾT DƯƠNG TỔNG GIANG GẶP LÝ TUẤN	180
- Hồi thứ ba mươi sáu	
BẾN TẮM DƯƠNG CẢNH KHUYA MẮC NẠN NƠI GIANG PHỦ ĐẤT KHÁCH RỜI CHÂN	208
- Hồi thứ ba mươi bảy	
TỔNG GIANG CƯỜI NÓI GỢI TỨC ĐỐI TUNG LÝ QUỲ HUNG HĂNG ĐÁNH VỚI TRƯƠNG THUẬN	228
- Hồi thứ ba mươi tám	
GÁC TẮM DƯƠNG ĐỂ THƠ TÂM HUYẾT CHỖN LƯƠNG SƠN NGHE NÓI KINH HOÀNG	251
- Hồi thứ ba mươi chín	
CƯỚP PHÁP TRƯỜNG HẢO HÁN TIẾC HẢO HÁN HỢP NGHĨA ĐẢNG, ANH HÙNG MẾN ANH HÙNG	278
- Hồi thứ bốn mươi	
TỔNG GIANG MƯU ĐÁNH QUÂN VÔ VI TRƯƠNG THUẬN BẮT SỐNG HOÀNG VĂN BÍCH	293
- Hồi thứ bốn mươi một	
HOÀN ĐẠO ĐÓN NHẬN BA QUYỂN THIÊN THU TỔNG CÔNG MINH GẶ CỬU THIÊN HUYỀN NỮ	313

- Hồi thứ bốn mươi hai

THƯƠNG MẪU THÂN, LÝ QUỲ GIẾT BỐN HỒ
CỨU ĐỒNG ĐẢNG, CHU QUỲ ĐỐC MỘT LÒNG 332

- Hồi thứ bốn mươi ba

CẦN BẢO TỬ NGỒ HỀM GẶP ĐÔI TUNG
BỆNH QUAN SÁCH DƯƠNG OAI GẶP THẠCH TỬ 356

- Hồi thứ bốn mươi tư

PHÒNG RIÊNG TON HỐT, DƯƠNG HÙNG GẶP GẢI VOI GIÀY
ĐÊM VẮNG XÔNG PHA, THẠCH TỬ GIẾT SỰ HỔ LỬA 376

- Hồi thứ bốn mươi lăm

NỮ THÚY BÌNH DƯƠNG HÙNG GIẾT VỢ
DIỆM CHÚC GIA THẠCH TỬ ĐỐT NHÀ 400

- Hồi thứ bốn mươi sáu

QUỲ KIẾN NHẢ NƯỚC TIỀN GIÚP BẠN
TỔNG CÔNG MINH NỔI GIẬN DẤY BINH 419

THỦY HỮU

TẬP II

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

- *Chịu trách nhiệm xuất bản :*
LỮ HUY NGUYỄN
 - *Chịu trách nhiệm nội dung :*
THỦY TOÀN
 - *Họa sĩ vẽ bìa :* **ANH NGHI**
 - *Sửa bản in :* **HIẾU HẠNH**
-
-

In 1 000 bản, khổ 14,5 x 20,5 cm, tại Xi Nghiệp In Bộ Công An. Số 258 Nguyễn Trãi, Q1 TP. HCM. Đăng ký kế hoạch số : 36/142 Cục xuất bản duyệt ngày 12/1/98. Giấy trích ngang số 13/VHGP Nhà xuất bản Văn học. In xong và nộp lưu chiểu tháng 3 năm 1999.



DA 10
1822/60

0125000/60